



MẬT MÃ CHAMPÀ

GIÀNG TỰ HẢI



HOUSTON

HOUSTON

Mật Mã Champa
Tiểu thuyết trinh thám.
Tác giả: Giản Tư Hải.
NXB HNV 2016

*



Chương 1

Dưới độ sâu 35 mét, người đàn ông cao lớn và một phụ nữ dắt theo một con dê trắng thắt nơ đỏ đang dò dẫm dọc một đường hầm lát đá để tìm một cánh cửa. Ông ta cầm đèn pin chiếu lên tường hầm rồi dừng lại trước một mảng tường khả nghi quan sát hồi lâu.

-Phòng 178. Chính căn phòng này.

Người phụ nữ trẻ mệt mỏi đến mức không buồn nói câu nào, cô chỉ mong chồng đứng lại để tranh thủ ngồi phệt xuống. Cô không ngờ thánh địa lại xa xôi hiểm trở đến mức đi ba ngày trời mới tới. Ngay cả con dê được quen nhảy nhót trên núi cũng run chân và thè lưỡi ra để thở.

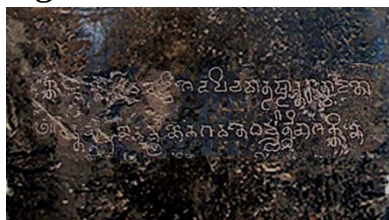
-Rốt cuộc cũng tới đích. – Người đàn ông Pháp nói - Chúng ta cứ trái chiếu nằm ở đây chờ cửa mở.

Ông ta xem đồng hồ rồi lấy thuốc ra vừa hút vừa đi đi lại lại nhưng mắt không rời cánh cửa đá mang số 178 đang đóng im lìm. Bỗng đất đá xung quanh rung lên báo hiệu một cơn địa chấn dữ dội bất ngờ ập đến. Cánh

cửa đá bật mở rồi rút lên cao theo chiều thẳng đứng, ông ta thét vợ ngồi dậy rồi cúi xuống nhìn cái hố vuông sâu nơi cánh cửa đá vừa rút lên trần.

-Dê trắng đâu lại đây! – Ông thét to lên.

Ông quay lại nhặt sợi dây nhấc bổng con vật đáng thương lên cao rồi thả xuống cái hố đen ngòm đang ngoác to. Tiếng thét thê thảm của con dê trắng câm bật trong tiếng đá nghiêng. Viên Kiến trúc sư người Pháp cùng với phu nhân mau lẹ vọt qua miệng hố trước mặt để vào bên trong. Hành trình gian nan đi tìm kho báu Champa cổ xưa mà họ theo đuổi bấy lâu nay rốt cuộc đã tới đích. Trong hang đá tối đen như mực, người phụ nữ trẻ tỏ ra sợ sệt khi nhìn lại cánh cửa đã sập xuống sau lưng. Một dải sáng lân tinh bò ngoằn ngoèo trên vách đá nổi lên một dòng chữ Phạn cổ đập thẳng vào mắt cô:



“ Dâng máu cho Ngài! kẻ nào xúc phạm đến thần linh sẽ bị rút sạch máu ba đời dâng lên Ngài”.

- Anh nhìn kia... - Cô gái chỉ tay nói.

Viên kiến trúc sư đến từ EFEO (1) rùng mình hoảng sợ khi đọc kĩ dòng chữ khắc sâu trên mặt đá. Từng bỏ ra hàng chục năm để nghiên cứu bia mộ cổ, ông liên tưởng đến một lời nguyện được cho là thần bí nhất lịch sử, đó là câu khắc trên bia mộ các hoàng đế Ai Cập *“ Bất cứ người nào đến quấy nhiễu sự yên ổn của Pharaông, thì cánh cửa tử thần sẽ giáng xuống đầu người đó. ”*

Đó không phải là lời dọa suông. Hàng ngàn năm nay, lời nguyện bí ẩn kia vẫn là bản án tử hình siêu linh đã giáng phạt bao nỗi chết chóc kinh hoàng cho giới khảo cổ và cả những tên săn trộm dám phớt lờ nó.

Viên kiến trúc sư chiếu đèn pin rồi xích lại gần, ông nhìn thấy những vẩy máu khô loang lổ trên vách cửa đúng vị trí mà ông và vợ vừa nhảy qua. Ông biết rằng mình không phải là người đầu tiên bước qua đây và số phận những kẻ đi trước ra sao thì đã rõ. Ông trấn an người vợ đang run rẩy trong làn hơi ẩm lạnh lạnh trong lòng núi.

- Đừng để tâm, anh đã có cách khắc chế cánh cửa đó.

Người đàn bà đầu tiên đặt chân nơi cung cấm này vẫn chưa hết sợ hãi.

- Em tưởng cả vách núi đã sập xuống rồi chứ. Làm sao mà nâng lên được?

- Anh đã nghiên cứu tấm bản đồ cổ rất kĩ rồi. Trong này có cỗ máy bằng đá dùng sức nước để điều khiển cánh cửa đó.

- Nhưng trong lòng núi này làm sao có nước được?

- Em đừng quên đây là thánh địa Naga nhé. Đã có thánh địa thì bắt buộc phải có nguồn nước thiêng. Ở đây không chỉ có nước mà có cả một dòng suối ngầm. Khi băng rừng đến đây, em có nhớ chúng ta đã vượt qua mấy con sông và dòng suối không? Một nhánh trong những dòng nước đó chảy qua lòng núi này đấy.

Cô gái vội liên tưởng đến Mỹ Sơn, Cát Tiên, Ăngkor Wat và nhiều thánh địa Balamon khác mà cô từng đến đều có cả những dòng sông và suối thiêng bao quanh ngàn năm không ngừng chảy.

Mặc dù chiếc đèn pin công suất sao, chùm sáng vẫn mờ lụi trong khoảng không mịt mù. Họ mò mẫm theo hướng nam như trong trí nhớ, đi qua một khoang rộng không rõ hình thù, cuối cùng một bức tường đá xám xịt đã hiện ngay trước mắt họ. Men theo bức tường cho tới khi nhận ra một cánh cửa vòm, ông liền đẩy mạnh. Tiếng nước rào rào bất ngờ phả ra từ một đoạn suối ngầm chảy qua lòng núi. Trước mắt ông là một guồng nước khổng lồ đang chuyển động để đưa dòng chảy lên một hệ thống phức tạp nằm trên cao mà ông không thể nào nhìn rõ. Trục quay bánh guồng được gá trên hai trụ đá lớn song song mọc lên từ lòng suối giúp cho chiếc bánh xe nặng hàng chục tấn vận hành trơn tru suốt mấy trăm năm nay chưa từng ngưng nghỉ. Thấy một chiếc thang đá dựng đứng, ông vội xuống bám tay vào những thanh giằng để tìm cách trèo lên. Thận trọng leo đến bậc cuối cùng, từ độ cao của một ngôi nhà ba tầng nhìn xuống, những lá guồng gạt nước trắng xóa dưới ánh đèn bàng bạc làm ông cảm tưởng như đang lạc vào gằm máy của một chiến hạm khổng lồ thời Trung cổ đang nhờn nhơ vô định giữa đêm đen trên đại dương. Nước từ hệ thống ống máng chằng chịt trên cao dội xuống ào ào xen lẫn với dòng suối réo von tạo thành một bản hòa tấu hoang sơ đến kì dị.

Nhìn quanh, viên Kiến trúc sư ngạc nhiên khi phát hiện trước mặt là một bể đá rất lớn ngỡ là một tầng lầu. Tuy nhiên bể nước này đã cạn khô

và chỉ có một dòng nước đang nhỏ giọt vào bể. Chỉ mất vài phút, ông đã phát hiện ra quy luật vận hành của chiếc đồng hồ nước cổ đã được phác họa chi tiết trong tấm di chỉ quý báu. Nắm được cấu tạo và nguyên lý hoạt động khắc sẽ điều khiển được nó. Trên chiếc bàn điều khiển, ông tìm cách cài chế độ mở cửa đá. Tháo chiếc ống nhỏ đang rỉ nước đặt sang bên cạnh rồi ông dùng hết sức xoay một ống đồng có đường kính bằng miệng bát thay thế. Ống đồng lập tức truyền nước ào ào vào bể chứa. Toàn bộ lan can và hành lang đá dưới chân ông bắt đầu rung lên nhè nhẹ. Chỉ vài chục phút nữa thôi, mực nước sẽ đạt ngưỡng cực điểm để đẩy bật một chiếc lầy. Mấy trăm khối nước cùng hàng chục tấn đá sẽ trút xuống để khởi động một chiếc đòn bẩy có khả năng ném bay một tòa nhà với một sức mạnh khủng khiếp. Năng lượng đang tích tụ với một tốc độ rất nhanh tỉ lệ thuận với mực nước dâng trong bể. Mặc dù muốn nán thêm vài phút để đo lại thể tích và vận tốc nước nhưng một giọng rất thanh át tiếng thác vọng lên.

- Xuống ngay, nó sẽ sập xuống mất!

Nhìn qua luồng sáng yếu ớt chiếu qua đám bụi nước bạc, ông phát hiện một máng đá dốc chéo xuống dưới. Không chần chừ, ông bò qua một đầm đá trơn nhầy để nhảy vào lòng máng. Trong tích tắc, ông gần như trượt ùm xuống lòng suối làm nước bắn tung tóe lên mặt vợ.

- Xin lỗi!... - Ông vùng đứng lên đưa tay vuốt mặt. – Tốt rồi, cách cửa lát nữa sẽ tự mở ra.

- Cửa tự động ư? Hệ thống gì mà lạ vậy?

- Một cỗ máy bằng đá chạy bằng sức nước. Tổ tiên người Chăm của em đã chế tác ra nó đấy!

- Nó đủ sức nhấc cánh cửa mấy trăm tấn kia không? Anh cam đoan là chúng ta không bị kẹt lại đây chứ?

- Yên tâm, nếu cỗ máy kia chạy đúng, khoảng nửa tiếng nữa cửa sẽ mở ra.

- Sao nhanh vậy? liệu chúng ta còn thời gian đi khắp cung điện này không?

- Chỉ có hai ống đồng. Anh đã cài chế độ mở nhanh nhất. Thôi đừng hỏi nữa, nhanh chân lên!

Họ chui trở lại tiền sảnh, do thiếu ô-xy và vận động mạnh nên ông đã có dấu hiệu rối loạn phương hướng. Tránh mất thời gian, trong khi cúi mặt xuống ông tranh thủ mở tấm bản đồ cổ ra định vị lại lần nữa.

- Đằng kia kìa! – Người vợ trẻ chỉ tay phía sau lưng ông.

Ông quay lại bắt gặp một khoảng tối đen đặc đang phả hơi lạnh vào mặt mình, ông xoay đèn về hướng đó và lơ mơ nhận ra một miệng giếng. Ông nắm tay vợ đi nhanh về phía đó và thấy một cầu thang xoắn ốc dẫn xuống dưới. Không rời một bước theo chồng, mắt cô sợ sệt nhìn theo ánh đèn nhấp nháy trên các phiến đá ẩm ướt và cố không để trượt chân rơi xuống cái hố mà cô chưa nhìn thấy đáy. Để thêm an toàn, cô bám tay kia lên lan can có tay vịn bằng rắn đá ưa thích của người Khmer. Con rắn bảy đầu bằng đá hoa cương xoáy lượn hình tròn ốc xuống sâu hun hút nhìn như thể nó đang cố ngoi lên từ địa ngục. Bất chấp lối đi hiểm trở, cô nhắm mắt đi theo chồng cho đến khi ông ghì tay cô lại.

- Kìa mới là kẻ giữ đèn đích thực, rắn thần Naga! – ông nói.

Người phụ nữ ngược lên, dưới ánh đèn yếu ớt xuyên qua không khí đặc quánh hiện lên một cuộn trắng căng tròn bành bệch.

- Trong truyền thuyết Khmer rắn giữ đèn Naga có tới bảy đầu cơ mà? - Người phụ nữ hỏi. - Con này lớn nhưng chỉ một đầu.

- Đúng thế, nhưng đây là con rắn thật đang sống!

Cô gái thất kinh ôm chặt hông chồng mình. Người đàn ông từ tốn gỡ nhẹ tay cô:

- Đừng sợ, đây chính là rắn khổng lồ sống trong rừng nhiệt đới hạ lưu sông Mê Kông. Trước đây xuất hiện thường xuyên tại rừng U minh Thượng nhưng nay gần như tuyệt chủng. Truyền thuyết rắn thần Naga lấy cảm hứng từ loài bò sát khổng lồ có thật này. Sách cổ của người Khmer còn mô tả những con long xà to như cây Thốt nốt.

Vẫn nhìn con vật qua vai chồng mình, giọng cô chưa hết run:

- Nó đang ăn?

- Chính con dê trắng mà ta vừa thả xuống khi qua cửa đấy thôi, đây là bữa điểm tâm đầu tiên của nó sau 12 năm đói.

Cô gái mắt mở to nhìn con rắn bất động, chỉ có mang tai đang phập phồng đẩy con vật bé bỏng khuất dần trong khoang miệng đang ngoác to.

- Đây là giống rắn sống nơi không ánh sáng nhưng mắt nó có thể nhìn xa hàng cây số trong bóng đêm.

Cô gái nhẹ nhẽu lùi xa hơn, mắt vẫn không rời con vật, cô hỏi.

- Nó nhịn đói tới 12 năm sao?

- Giữa chu kì mở cửa tháp dài tới một giáp, làm gì có ai vào được để cho nó ăn, nó rất đói. Nếu hôm nay chúng ta quên mang con dê cho nó, em có biết thức ăn của nó sẽ là gì không?

Cô kéo chồng quay lại nhưng người đàn ông to cao không hề nhúc nhích. Viên kiến trúc sư biết rằng họ đã rơi vào phạm vi tấn công của con vật từ lâu, nhưng hôm nay con dê đã thế mạng cho họ. Ông chỉ khe hở đủ một người đi phía sau con rắn và nói.

- Muốn vào thánh địa phải đi qua mặt con rắn này.

Người vợ định bỏ chạy, nhưng cô vội nhận ra phía ngoài là cánh cửa đá đã đóng chặt. Đã vào đến đây dù chết cũng phải đi đến tận cùng. Chẳng phải mười mấy năm nay cô chỉ mong ngày này đây thôi.

- Đi tiếp! – Cô hạ quyết tâm.

Tuy lấy hết can đảm, không chỉ cô mà người đàn ông đầy chất thép kia cũng phải co mình nín thở để lách qua lưng con rắn đang phả hơi tanh nồng nặc. Ngay vừa đặt chân vào khu tiền điện, viên kiến trúc sư đã ngỡ ngàng sững sờ với vô số pho tượng các vị thần Balamon giáo đặt trang trọng trong các khám thờ ẩn sâu trong đá. Tượng Siva, Vishnu, Bhrama, bò Nadin, dấu triện cổ và các thanh kiếm ánh lên màu sắc của vàng thật.

Do thời gian có hạn nên không thể xem kĩ từng chi tiết, ông muốn đi thật nhanh để bao quát quy mô thánh địa nhưng một pho tượng nữ thần vàng óng làm ông sững người lại. Đúng là pho tượng này được đúc bằng vàng khối, với kích cỡ lớn bằng người thật như vậy làm ông nghĩ đến tượng nữ thần Bhagavati bằng vàng tại Po Nagar đã bị quân Khmer băng qua cao nguyên Langbian đến tấn công Nam Champa năm 945. Sự tập trung của ông bị cắt ngang khi có tiếng động vang lên từ xa. Lúc này ông mới giật mình nhớ lại người vợ đã biến đi đâu mất. May thay, nỗi sợ của ông tan biến khi thấy nàng từ xa chạy lại với một thứ gì đó nặng trĩu trước ngực. Ông lia đèn sang nhìn thứ trên tay vợ và không thể tin nổi vào mắt mình nữa.

- Lạy chúa! Em bê cái này từ đâu ra?

- Trên đài thờ.

Người đàn ông nhìn theo chỉ tay của vợ về cuối đường hầm hun hút và nhận ra rằng mình đang ở đoạn đầu của một cung điện. Còn vô số điều hấp dẫn và lạ mắt vẫn đang chờ ông ở phía trước. Định đi tiếp nhưng một sức mạnh vô hình đã ghì chặt ông lại. Kinh ngạc và giận dữ, ông chỉ tay lên linh vật.

- Em... em định mang nó đi đâu?

- Mang về Mỹ Sơn.

Ông chết lặng đi sau câu nói thản nhiên như không.

- Về Mỹ Sơn?

Mặc dù hiểu được nỗi lòng khao khát đến cháy bỏng trong trái tim vợ mình bấy lâu nay, nhưng ông không ngờ cô ta lại xốc nổi như vậy. Chỉ mấy phút trước đây, nàng còn là phụ nữ non gan e thẹn, vậy mà chỉ trong phút chốc, chẳng hiểu phép thuật nào đã biến cô trở nên ngang nhiên đến ngỗ ngược như thế.

- Không được! - Ông dứt khoát xua tay. - Những thứ nằm trên đài thờ là bất khả xâm phạm!

- Đây là báu vật của người Chăm. - Cô nói đầy thách thức. - Nó phải trở về với người Chăm.

- Nhưng không phải lúc này, hãy trả lại đài thờ ngay!

- Không được! - Cô bướng bỉnh đáp. - Chính anh thường nói cái gì của Cesar thì trả cho Cesar đó sao. Đây là Quốc bảo của Champa, là linh hồn của người Chăm, chúng ta phải có trách nhiệm trả về đúng chủ của nó.

- Hãy nghe anh nói đã. - Ông xòe hai tay phân bua. - Chúng ta sẽ hồi hương những gì đã bị lấy cắp nhưng chưa phải lúc này. Chúng ta chưa hiểu gì về thánh địa này và sẽ phải trả giá đắt cho sự xốc nổi và ngu dốt.

- Không bây giờ thì bao giờ? Ngoài tôi và anh ra còn ai nữa? - Cô lại lùi xa tầm tay của người chồng như tránh một kẻ phản trắc. - Tổ tiên tôi đã mất bao nhiêu công sức và xương máu để đi tìm linh vật này nhưng đều thất bại. Đây là cơ hội duy nhất và tôi không thể chờ thêm được nữa. Anh không thuyết phục nổi tôi đâu!

Không chần chừ, người vợ ôm chặt báu vật nặng hàng chục cân lao ra cửa với một sức mạnh kinh ngạc. Nàng bất chấp bóng đêm và sợ hãi khi băng ngang trước mũi thần rắn. Người đàn ông Pháp chỉ biết chạy theo

soi đèn cho cô khỏi ngã mà không dám chạm vào người vợ đang nổi cơn tam bành.

Khi chạm cửa đá, người phụ nữ quay phắt lại nhìn ông thế thủ. Nhìn cặp mắt hoang dại mà ông chưa bao giờ nhìn thấy ở người phụ nữ đầu gối tay ấp mấy năm nay, bản năng sinh tồn mách ông không nên dồn ai đó vào đường cùng. Ông lùi lại và tỏ ra lịch lãm như một đàn ông Paris thứ thiệt.

- Anh hiểu và trân trọng suy nghĩ của em. Nhưng chúng ta không thể đón rước thần linh một cách thô bạo như vậy. Đây là di sản của Champa nhưng đã nằm trong lãnh thổ Camboge(2) mấy trăm năm nay. Để mang được nó về chúng ta phải giải quyết nhiều vấn đề lịch sử để lại. Dù sao chúng ta cũng sẽ hành xử đàng hoàng trong luật pháp chứ quốc tế không phải hành động như những tên mộ tặc.

- Không, sẽ không còn ngày nào nữa, em linh cảm rằng chúng ta không thể quay trở lại đây được nữa. Chúng ta sẽ vĩnh viễn mất linh vật này!

Quý ông Paris len lén nhích tới, chỉ đợi một cái chớp mắt của nàng, ông sẽ vồ cướp.

- Đừng động vào tôi. - Cô dơ cao pho tượng. - Nếu ông cướp, tôi sẽ đập đầu chết ngay trước mặt ông!

Lời nói này đã đánh gục ý chí của ông. Đứng chết lặng giữa phòng, mắt ông trân trối nhìn người phụ nữ xinh đẹp và tự hỏi rằng nàng có còn là vợ mình nữa hay không. Sai lầm! Không phải sai lầm khi cưới nàng mà sai lầm khi đưa nàng vào đây. Ngàn lần sai lầm.

- Cô có biết là cô đang xúc phạm thần linh không hả? – ông than lên.

Ông chỉ còn biết trút hết tức giận vào lời nói nhưng tiếng gào của ông dội vào vách đá rồi hắt thẳng vào chính mặt ông. Nàng vẫn im lìm dựa lưng vào cánh cửa và không thể nào nhìn thấy dòng chữ đang tỏa ám khí ngay trên đầu. Ông rung mình nhận ra dòng chữ Phạn kia là dành cho ông, nó đang chiếu thẳng vào số mệnh ông. Họ nhìn thẳng mặt nhau trong bóng tối, câm lặng đến rợn người. Tiếng tích tích trên chiếc đồng hồ đeo tay đang nhắc nhở ông thời khắc sắp đến. Cửa sẽ mở.

Ông đưa tay nhìn đồng hồ và hốt hoảng khi nhận ra thời khắc đó chỉ tính bằng giây và cô ta sẽ dễ dàng thoát ra ngoài. Thời gian cứu vãn thần linh của ông sắp hết. Người phụ nữ vẫn nén lặng chờ đợi vì cô biết thời gian

đang ủng hộ mình. Trong tích tắc ông biết mình vẫn hoàn toàn làm chủ tình huống. Cánh cửa sẽ không khởi động nếu ông kịp ngắt ống đồng. Nhanh như cắt, ông quay đầu lao vọt vào bóng tối, chưa đầy mười giây sau ông đã đứng trước thác nước.

- Khoan, anh làm gì thế?

Giờ là lúc ông trả đũa cô. Bất cần như chả nghe thấy gì, người Pháp phăm phăm lao ra suối.

- Dừng lại! - Tiếng vợ ông thảm thiết. – Chết đấy... !

Ông lợi ụng ục đến giữa dòng rồi bất thành linh khự lại không phải vì tiếng thét sau lưng mà là âm thanh trên trời. Ông chiếu đèn lên và kinh hãi khi thấy trần nhà như đang hạ xuống. Tiếng rít của những phiến đá xanh miết vào nhau nghe lộng óc. Ông biết đã quá muộn, lúc này không có sức mạnh nào có thể ngăn cản cỗ máy khủng khiếp kia khi nó đã khởi động.

- Chạy đi! – Ông thét to về phía vợ rồi lao vọt lên bờ trước khi trần nhà sập xuống. Mặc dù bóng tối bao trùm, ông vẫn lao đúng hướng cánh cửa đá đang rung chuyển. Trước ông là tiếng bước chân dồn dập của người vợ.

- Dừng lại. Không kịp đâu! - Ông hét lên.

Người đàn ông ngũ tuần rướn hết sức lao theo, bốn bề rung chuyển tưởng như một cơn địa chấn đang ập đến. Một tiếng rít ghê tai vang lên cùng với luồng ánh sáng tràn vào. Hình ảnh mong manh bé nhỏ của vợ ông như đang bay khỏi mặt đất hướng về ánh sáng. Và đó cũng là hình ảnh nguyên vẹn cuối cùng mà ông còn thấy về người vợ đáng thương của mình. Tiếng động kinh hoàng vang lên. Tất cả lại chìm vào bóng tối. Ông tin rằng vợ mình đã may mắn thoát qua cánh cửa. Định quay lại con suối thì tiếng động lạ trước mặt làm ông chú ý. Nhẹ nhàng ngồi xuống trong bóng đêm, ông linh cảm một sự thật kinh người đã bày ra trước mắt. Ông nhặt vôi cây đèn trên sàn rồi chiếu vào nơi phát ra tiếng động.

Lạy chúa tôi!

Thân thể nàng bị đứt lìa. Ông khụy xuống để hai cặp mắt kinh hồn của họ gặp nhau lần cuối. Một làn hơi thêu thào hướng về phía ông.

- Hãy... mang nó về... Mỹ Sơn...

Làn hơi yết ớt tan biến vào hư vô. Người đàn ông Pháp mắt nhòa đi và không còn dám nhìn máu của nàng đang trào ra trước ngực và tưới đầm lên cả linh vật đang nằm trên tay nàng. Phần thân còn lại của nàng đang ở ngoài hay rơi xuống hầm tối? Rõ ràng ông đã thấy nàng băng qua cửa nhưng không hiểu sao lại bị bật ngược vào trong.

Ông soi đèn lên vết cắt ngang người của nàng và rùng mình kinh hãi khi thấy một bàn tay gân gố bị chặt ngang cổ tay đang bầu lấy ngực áo vợ mình. Một câu hỏi xoẹt ngang óc ông. Ngoài cửa đá là ai? Là người hay quỷ dữ. Hay chúng là người của hội kín Naga? Không lẽ lời cảnh báo của cha ông từ nửa thế kỉ trước rằng hội này còn sống vẫn đúng đến hôm nay? Ông lạnh gáy khi nghĩ rằng, mình cũng không thể toàn mạng khi ra khỏi đây. Làn máu nóng hồi đã tràn ướt dưới chân ông. Đứng chết lặng trên sàn, ông hãi hùng nhìn cách cửa tấp đầy máu đang rỏ ròng ròng xuống đất như một máy chém vừa xong ca hành quyết để bảo vệ một chân lí hùng hồn khắc sâu trên đá.

“Dâng máu cho Ngài! kẻ nào xúc phạm đến thần linh sẽ bị rút sạch máu ba đời dâng lên Ngài”

Chương 2

Mười hai năm sau. Đà Nẵng, 22 giờ 17 phút ngày 30 tháng 11. Người đàn ông Pháp gầy gò đang sửa soạn đồng tài liệu trong căn phòng của một khách sạn bên bờ biển Đà Nẵng. Suốt mười hai năm lánh nạn sau biến cố kinh hoàng, nỗi ân hận và sợ hãi đã vắt kiệt một kiến trúc sư kiêm nhà khảo cổ tài ba đang đà sung mãn trở thành một ông lão tiều tụy hơn so với cái tuổi 67 của mình. Mỗi khi chớp mắt, hình ảnh người vợ không toàn thân và bàn tay cụt lại hiện lên như đang réo đòi thảm thiết. Niềm an ủi lớn nhất giữ ông lại trên cõi trần là đứa con gái hết mực yêu thương— một kỉ niệm duy nhất với người vợ xấu số. Đến nay, ông còn nợ nàng một nửa lời thề lúc lâm chung. Ông phải sống. Món nợ lớn nhất mà ông phải sống để trả lại cho người Chăm là một kho báu đang bị lịch sử chôn vùi trong quên lãng. Mối thù lớn nhất của ông cần phải thanh toán là một hội kín tà giáo khủng khiếp nhất lịch sử mà ông là nạn nhân số

một. Ngày đó đã đến, ngày ông rửa hận và hoàn tất chuỗi sứ mệnh lớn lao trên đã đến.

Mọi khâu chuẩn bị cho ngày trọng đại sẽ diễn ra vào hôm sau đã hoàn tất, ông lôi cuốn nhật kí đặt lên bàn định chép nốt vài dòng. Dở cuốn sổ dày cộp luôn cạnh ông suốt mấy mươi năm nay, trên khuôn mặt phong sương hốc hác của nhà khảo cổ Viện Viễn Đông Bác Cổ lừng danh thoáng hiện một nỗi buồn. Cuốn sổ chỉ còn đúng một trang.

Bất giác, ông linh cảm có chuyện khác lạ, những trang giấy nâu chi chít những phát hiện, những sự kiện đáng nhớ và cả những ngày đau đớn cùng cực trong đời. Nó là người bạn duy nhất luôn ở bên ông. Càng nghĩ ông lại thấy nó giống mình đến lạ. Cũng thô mộc, nhàu nhĩ và cô độc nhưng đầy ắp tri thức và dấu ấn khủng hoảng còn nóng rực đến tận hôm nay. Nó chính là bản sao y chang đời ông nhưng ông không mong giống nó như lúc này. Bởi, nó chỉ còn đúng một trang. Một nỗi ám ảnh chết chóc bỗng dưng sống lại. Lời nguyện độc địa đã cướp đi người vợ hết lòng yêu thương. Hôm nay nó như đang hiện về để mang đi nốt bố con ông.

Cổ xưa đuổi cảm giác bất an của một kẻ có tuổi độc thân, Paul Morierre cầm bút định viết vài dòng nhưng nghĩ sao lại thôi. Theo lịch đã sắp xếp, đúng 7 giờ sáng mai ông sẽ dẫn đầu phái đoàn khảo cổ vào thánh địa Mỹ Sơn để khai quật một thần bảo hộ của Vương quốc Champa cổ xưa. Trừ ông ra, không một ai biết báu vật này là gì và chôn vị trí nào cho đến phút chót.

Bất chấp sự háo hức và nôn nóng dâng cao trong giới khảo cổ như một nồi súpde đang sôi, ông vẫn giữ phong thái lãnh đạm và dửng dưng của một người Pháp. Chỉ vài giờ nữa thôi thiên hạ sẽ vỡ òa vì ông. Giây phút lịch sử của ngành khảo cổ Việt Nam nói chung và Chăm học nói riêng sẽ bước qua một trang mới.

Paul đứng dậy mở toang cửa sổ, một làn gió biển Đông mát rượi lùa vào căn phòng nhỏ. Hít một hơi tràn đầy lồng ngực, ông đứng lặng mình hồi lâu. Hương đông, theo quan niệm của người Chăm là hương của thần linh và cội nguồn của sự sống. Là một kẻ đã dành hết tâm lực cho đất thánh Mỹ Sơn, cùng với lòng thành kính của mình, ông có quyền tin rằng ở chốn linh thiêng các Đấng đang nhìn thấu và sẽ phù hộ cho ông

trong sứ mệnh cuối đời này. *Ta chỉ cần sống thêm hai ngày nữa.* Đúng vậy, chỉ cần 48 tiếng nữa, món nợ lịch sử dài đằng đẵng hơn một ngàn năm mà nhân loại đang vay của người Chăm sẽ được ông thanh toán rất ráo. *Sòng phẳng trước khi chết.*

Tiếng chuông điện thoại bàn reo vang, Paul nhắc máy, giọng nói quen thuộc ập đến vào cái giờ cấm làm ông kinh ngạc.

- Anh nói gì? ... Sao hả? – Paul thốt lên lạc cả giọng. - Chắc chắn không?... Được rồi, tôi sẽ mở máy ra ngay bây giờ.

Đặt tai nghe xuống rồi khởi động nhanh chiếc laptop, Paul mở hộp thư điện tử của mình. Tấm ảnh trong email đầy sự kinh sợ của ông lên đến đỉnh điểm. Chính nó đây rồi. Không thể nhầm lẫn được. Chúa ơi! Sự bí mật tuyệt đối mà ông đã giữ kín mười hai năm nay đã bung bét. Linh vật vừa bị ai đó đào lên. Ai đã cướp của ông? Trời đất bỗng quay cuồng chao đảo. Nhưng mất linh vật chưa phải là tất cả, vấn đề là nó giống như cái chốt an toàn của một trái phá đã bị rút. Paul rùng mình nghĩ đến một đại họa khủng khiếp sẽ nổ tung trong nay mai.

Mồ hôi lạnh túa ra đầy trán, trong giây phút hoang mang tột độ, ông không còn nhiều sự lựa chọn. Ông cảm thấy mình phải làm một việc gì đó ngay tức thì, phải gọi ngay cho ai đó trợ giúp. Điện báo cho ban di tích Mỹ Sơn hay cho cảnh sát? Báo cho đồng nghiệp trước hay tự mình đến đó trước?

Paul cuống cuống lục tìm các số điện thoại nhưng tai quái là ông không có di động còn cuốn danh bạ thì đã quên ở nhà. Mà dù có gọi cho ai thì ông cũng không thể không đến đó. Trong lúc cuốn loạn, những linh cảm quái gở cũng thi nhau ập về xâu xé ông. Phải trao bí mật cho ai đó phòng khi một đi không trở lại. Trao kho báu cho ai mới là vấn đề. Paul bỗng nhiên nhớ tới một người Pháp rất nổi tiếng thế kỉ 18 – tên hải tặc khét tiếng Labis. Khi đứng trước giá treo cổ y đã ném tấm da dê vẽ đầy hình thù kì dị xuống pháp trường và nói lớn “ Kho báu của ta sẽ thuộc về ai có thể hiểu được nó”. Khi nghĩ đến kẻ đồng hương huyền thoại này, Paul bỗng thấy mình tự tin khác lạ. Ông mỉm cười. Cho dù linh vật bị mất thật đi chẳng nữa nhưng kho báu Champa khổng lồ vẫn đang trong tay ông. Thế nhưng nếu đêm nay ông bị giết? Làm sao để nó không bị thất truyền đây? Phải rồi. Mã hóa nó!

Xé trang giấy cuối cùng và chấm bút, ông bóp trán viết ra một dãy kí tự rồi lập tức bỏ đi.

Chương 3

Chiếc [Ford Ranger](#) cũ kĩ phanh két ngoài gara thừa thớt của sân bay, một người trung niên vội vã bước ra rồi rào nhanh lên đón khách. Kì Phương có mặt tại sân bay Đà Nẵng trong một tâm trạng bồi hồi hiếm có ở một kiến trúc sư quen sống trầm lặng. Với anh, chưa bao giờ thời gian lại truy đuổi dồn dập như hôm nay. Anh đã lái xe xuyên rừng trong đêm để đi đón một nhân vật mà hơn chục năm nay chưa gặp lại, đó là Thi Nga. Nàng là tiểu thư danh giá của Paul Morierre - người thầy cũ của anh. Ấn tượng về cô bé lai Tây này trong anh không nhiều ngoài thân hình nhảnh nhiu với sở thích bơi lội trên con suối quanh co chảy qua vùng đất thánh.

Một tháng thực tập nhoáng trôi đi, Kì Phương trở về đất bắc và sau đó không lâu anh biết tin cả gia đình ông không còn ở Mỹ Sơn nữa. Hơn mười năm trôi qua không một tin tức gì về họ cho đến hôm qua, ông bất ngờ xuất hiện trở lại trong một cuộc khảo cổ sẽ diễn ra ngày mai.

Quá xúc động vì ông còn nhớ cậu học trò cũ năm xưa, Kì Phương không biết nói gì hơn. Ông còn ngờ ý nhờ anh qua sân bay đón con gái cũng bay từ Paris trở lại. Thật không có gì vui hơn được gặp lại những người đã từng coi anh như thành viên trong gia đình.

Bảng điện tử thông báo chuyến bay đã hạ cánh xuống Đà Nẵng an toàn. Kì Phương đưa tay nhìn đồng hồ. 23 giờ 25 phút.

Anh lách qua đám đông ngoi lên, mắt nhìn dòng người đang ùn ùn đổ ra với tâm trạng không thể hồi hộp hơn. Ánh mắt anh không sót một ai, những cô trẻ đẹp phải nhìn kĩ hơn bởi anh tin chắc chắn rằng nàng phải thế. Một thiếu nữ đôi mươi mang hai dòng máu Pháp - Chăm chắc phải có cái gì đó rất lạ. Nàng sẽ diện váy ngắn hay là khép mình trong bộ áo dài thổ cẩm truyền thống đây? Dòng khách nhanh chóng trôi qua nhưng không ai khớp với trí tưởng tượng của anh. Cũng chẳng một ai gọi tên anh nổi. Đúng khi đó, có bàn tay vỗ nhẹ lên vai.

- Anh là Kì Phương? - Anh quay giật lại, sát sau là một cô gái rất trẻ vận váy đen, đi giày cao gót.

- Vâng, cô đây là... ?

- Tôi là Thi Nga.

- Còn tôi là Kì Phương. Tôi lên để đón cô đây.

Kì Phương gần như không thể rời ánh mắt khỏi cô ta được nữa, những nét thân thuộc ẩn sâu trong kí ức vùng xé thời gian ủa về.

- Anh đúng là kiến trúc sư Kì Phương không? - Khác hẳn anh, đôi mắt đen dừng dừng của cô đã nói lên một sự thật rằng, cô đã quên tất cả.

- Đúng rồi, nếu cần cô có thể xem chứng minh thư trước khi ra xe cùng tôi.

Cô gái nhìn ảnh mỉm cười.

- Hình như cô đã quên tôi? – Anh hỏi và hồi hộp đợi câu trả lời.

Vẫn nở nụ cười xã giao, cô đáp:

- Thực ra hồi ấy tôi còn nhỏ quá.

- Chả ai trách trẻ con hay quên. – Anh nhìn ngang vào má cô và cố gắng đưa ra một nhận xét tinh tế. – Còn cô, trông khuôn mặt cô... – Anh định nói là béo hơn xưa nhưng kịp chữa lại. - Không khác trước là mấy đâu.

- Vậy mà lúc này anh không nhận ra tôi? – cô nói về hờn dỗi.

Kì Phương gật đầu mỉm cười. Hai người không nói gì cho đến khi chiếc xe ford của anh nặng nhọc lăn bánh hướng về thành phố.

- Bây giờ chúng ta về khách sạn chứ? – Cô gái đột nhiên hỏi từ hàng ghế sau.

- Sao cô biết?

- Thì ba tôi đang ở đó mà, đúng không?

- Ủ, hôm nay ông ấy nhắc cô suốt ngày. Đã khuya nhưng có lẽ ông ấy đang chờ cô về ăn tối đấy.

Kì Phương bịa như thế chứ thực ra anh thừa hiểu tính lẳng trí của Paul chẳng ai bì nổi. Cuộc đời nhà khảo cổ này gắn liền với sách vở và gạch đá. Ông có thể đọc vanh vách từng niên đại của tất cả hiện vật trong bảo tàng Chăm nhưng lại quên tịt ngày sinh nhật của vợ con.

Sáng nay ông ta bận đánh vật với khối bia kí tại bảo tàng Chăm. Thú thực, người chờ đợi cô nhất chính là anh. Chiều nay, từ khi biết tin cô về, anh luôn nghĩ về cô với bao kỉ niệm ngọt ngào xa xưa, nhưng cái anh tò

mò nhất là giờ đây cô xinh đến mức nào. Anh đã quên ăn và bất chấp mớ công việc bù đầu để đi đón cô.

- Ba em ở một mình tại khách sạn hả anh? – cô hỏi vẻ lo lắng.

- Ủ, ba cô bảo thế. Mà tôi không hiểu vì sao hai người không chờ nhau để đi cùng chuyến bay?

- Vâng, lẽ ra tôi đã bay cùng chuyến ba tôi hôm kia, nhưng do phải thi nốt một môn quan trọng nên phải đi sau một ngày mặc dù biết rằng để ba đi một mình là không nên.

- Trông ba cô quắc thước lắm, tôi nghĩ không có vấn đề gì về sức khỏe đâu.

- Anh chưa hiểu hết đâu, đêm nay rất quan trọng với ông ấy, tôi rất lo vì các rủi ro khác.

Đúng là Kì Phương không hiểu nhiều về Paul ngoài những giai thoại chứng tỏ đây là một người Pháp có nhiều duyên nợ nhất với xứ sở này. Nhưng điều mà bất cứ ai cũng biết là ngày mai đích thân Paul sẽ khai quật một báu vật của vương triều Champa. Tin này lập tức thu hút các nhà khảo cổ khắp thế giới. Đối với các nhà nghiên cứu văn hóa Chăm thì đây là một tiếng sét vang dội báo hiệu cơn dông hiếm hoi sau nhiều năm khô cằn hạn hán.

Không giống như các cuộc khai quật thông thường vẫn thầm lặng diễn ra ở đâu đó hàng ngày, điều bất thường là Paul dường như biết trước cổ vật là cái gì và đang nằm ở đâu dưới lòng đất hết như hàng ngàn năm trước tổ tiên của ông ta chôn xuống và truyền lại bản đồ cho chính ông ta vậy. Sự kì bí của báu vật và thói úp mở của người khởi xướng vừa gây thêm tò mò vừa sinh lắm kẻ hiềm ghét. Ông độc quyền báu vật lẫn thông tin. Nói đại, ngộ nhỡ đêm nay ông có mệnh hệ gì thì tất cả cũng đi theo ông nốt.

- Cô yên tâm. - Anh trấn an. - Không đầy năm phút nữa tôi sẽ bàn giao cô cho ông ta, hai cha con tha hồ mà hàn huyên!

Rex Hotel tráng lệ tọa lạc trên bãi biển lộ dần trước ánh đèn pha. Kì Phương cua xe vào trong sân rồi bước xuống dẫn cô vào trong sảnh. Gã nhân viên có chiếc nơ trên cổ áo mau miệng chào anh nhưng cặp mắt của hắn ta lại hướng về cô gái phía sau.

- Anh chị cần thuê phòng?

- Phiên anh gọi lên phòng 307, báo cho ông Paul Morierre có người đến gặp. – Kì Phương nói.

Gã nhướng mày ra chiều suy nghĩ.

- Vâng, anh chờ lát. – Anh ta cầm máy ấn số rồi áp lên tai khá lâu, mắt liếc thêm cô gái mấy chập mà hắn cho là ăn đứt mấy ả người mẫu quen mặt thường lui tới đây cùng các đại gia.

- Chẳng ai nghe máy cả. – Anh ta lắc lắc cái đầu húi cua rồi nói. - Có lẽ ông ta đang bận?

- Ông ta có ra ngoài không? – Kì Phương hỏi.

- Cũng có thể. - Gã đảo ánh mắt lơ đãng một cung tròn rồi nhìn Thi Nga gợi ý. - Cô là người nhà của ông Paul à? Khách khứa ra vào quá đông, tôi không để ý lắm. Nếu cần nghỉ ngơi, anh chị cứ đặt thêm phòng?

- Chúng tôi không có nhu cầu thuê phòng. – Thi Nga cắt ngang lời anh ta.

- Không thuê phòng? - Anh chàng lễ tân chỉ tay về phía ghế sofa. - Vậy thì xin mời anh chị!

- Vâng, chúng tôi sẽ đợi. – Cô đáp.

Thi Nga biết nhược điểm của ba cô là hay quên. Nếu ông ta ra ngoài đi dạo một mình, cô chỉ hi vọng rằng đêm nay ông nhớ đường về. Cô không thể liên lạc cho ông vì ông không dùng điện thoại di động nhưng cô cho rằng như vậy tốt hơn, bởi hễ cứ mua tặng ông hôm nay thì lại mất vào hôm sau.

Ngồi trong sảnh có tường kính nhìn ra bãi biển, Thi Nga xua tan sự lo âu của mình bằng cách thả hồn theo những đám mây lờn vờn ngoài biển xa.

Trong khi cô ngắm biển thì Kì Phương ngắm cô. Da trắng, tóc dài, mũi thanh, môi hồng... không trang điểm. Không giống đồng tử xanh leo lẻo của cha, cô giữ sắc tố đen thẫm thẫm của mẹ trong đôi mắt to tròn đầy vẻ ngây thơ. Tạo hóa đã mang cho cô sự hợp bích giữa nét thanh nhã của người phương tây và sắc màu đậm thẫm dung dị của phụ nữ An nam. Nàng như một công chúa Chăm-pa kiều diễm vừa bước ra từ truyện cổ tích. Ánh trắng vàng lá lướt bên khung cửa làm cho khuôn mặt đầy mộng mơ của cô càng sáng lên đầy huyền ảo. Nàng ngồi đó, chỉ cách một tầm tay mà anh ngỡ như một thiên thần đang bay xa vạn dặm. Máu nghệ sĩ bất chợt nổi lên, anh khẽ nói:

- Tuyệt quá! Thi Nga có thể cho tôi kí họa được không?

Cô gái quay lại với nụ cười hiểm hoi. Tuy nhiên dù cô có đồng ý hay không thì cuốn sổ và chiếc bút đã nằm gọn trên tay anh. Từng vẽ hàng trăm khuôn mặt danh tiếng và nhiều người mẫu khoả thân nhưng chưa bao giờ anh lại run tay như vậy. Vẽ kí họa chỉ cần chớp lấy thần sắc của nhân vật và ghi lại bằng vài nét chấm phá. Tuy sơ lược nhưng người họa sĩ phải tài hoa mới mong thổi được vào bức tranh cả tâm hồn lẫn tính cách. Vừa được vài nét thì giọng the thé của gã nhân viên làm anh cắt hứng.

- Cô Thi Nga có đây không?

- Tôi đây - Thi Nga quên mất đang làm mẫu đứng vụt lên. - Gì vậy anh? Chàng lễ tân sẵn nụ cười duyên từ xa kèm với một lá thư trên tay. Điều bộ hệt như sắp ban cho cô một niềm vui lớn.

- Có một lá thư của ông Paul gửi lại đây đây.

- Thư ba tôi? sao lúc này anh không nói ngay.

- Xin lỗi, tôi... quên.

Thi Nga tin rằng gã này có vấn đề. Không đợi anh ta nói hết câu, cô đưa tay đón lấy nhưng bị anh chàng “có vấn đề” này vội rút tay lại. Lần này gã mạnh dạn nhìn thẳng.

- Khoan đã, lấy gì chứng minh cô là người nhà của Paul?

Thi Nga đành rút cuốn hộ chiếu màu hạt dẻ đưa cho anh ta. Chàng nhân viên nhìn xuống rồi lại nhìn lên mặt cô đối chiếu. Không thể tìm ra lí do níu cô lâu hơn, anh ta trao trả toàn bộ giấy tờ.

Nói là bức thư chứ thực ra là tờ giấy nâu kẻ ô li gấp làm tư. Hi vọng ba cô nhắc lại điều gì trước khi đi đâu đó, cô vội mở ra. Khi trang giấy dang rộng trước mắt, cô không thể ngạc nhiên hơn khi thấy mấy kí tự lạ hoắc:

~~~~~

A5D6

E3C8

Cô quay lại hỏi ngay người thanh niên.

- Liệu anh có đùa tôi không? Đúng là ông Paul Morierre ở phòng 307 viết bức thư này?

- Ờ hay, cô nghĩ tôi vẽ ra để trêu cô chắc.

- Xin lỗi, đúng là ông tây cao cao gầy gầy, râu tóc bạc phơ biết tiếng Việt đúng không?

- Sống mũi dọc dừa và đôi môi màu dưa hấu như cô nữa đấy! – Anh ta bổ sung.

- Phiền anh cho tôi hỏi thêm, ông đưa cho anh lúc nào, ông ấy đi cùng ai, và có dặn gì thêm nữa không?

Chàng lễ tân cảm thấy vinh hạnh ngần nào khi đôi mắt đẹp như mộng kia đang nhìn xoăn lấy mình, cho dù đó là cái nhìn riết ráo đến điên dại. Gã ước gì được chia ra năm câu hỏi và mỗi câu trả lời tương ứng gã sẽ thêm thắt cho thêm phần lì kì hồi hộp để đứng ngắm người đẹp đến hết cái buổi trực đêm buồn tẻ này. Nhưng nhìn khuôn mặt có phần tím tái và một anh chàng hằm hằm đeo bám phía sau buộc gã phải hủy sự bông đùa của mình.

- Ông ta viết lúc rời khách sạn cách đây chừng hai tiếng. Viết xong ông đưa cho tôi và bỏ đi, hình như đi một mình...

- Anh có nhớ ông đi đường nào không?

Anh chàng lại tỏ ra động não nhưng Kì Phương kéo nhẹ tay cô. Mắt anh này giờ không rời tờ giấy rồi nói:

- Tôi biết đây là đâu. Ta đi thôi.

Thoáng chút ngạc nhiên nhưng không hỏi thêm, cô bước theo anh. Chiếc Ford Ranger như một mũi tên vùn vụt trực chỉ Mỹ Sơn.

## Chương 4

Sau cú điện báo kèm theo những tấm ảnh hiện vật vừa bị đào trộm gửi đến, Paul rất kinh ngạc và hoảng hốt bởi đúng nó là báu vật mà ông đã mang về từ kho báu Naga mười hai năm trước. Thật khó tin là có kẻ đã biết vị trí bí mật đó.

Trên đường đến Mỹ Sơn, ruột gan ông như lửa đốt và chỉ mong tang vật vẫn nguyên vẹn tại hiện trường. Chỉ có ông mới biết được rằng cổ vật này là chiếc chìa khóa để ông tìm lại kho báu Naga đang thất lạc trong rừng sâu. Nếu cổ vật này bị mất thì con đường đến Naga sẽ vĩnh viễn khép lại hoặc mất hẳn vào tay thế lực xấu. Mười hai năm trước, sau hơn một tháng ẩn mình trong thánh địa Naga, ông tin những kẻ phục kích bên ngoài tưởng ông đã chết nên chúng cũng bỏ đi. Quyết định rời

Naga, Paul đứng trước sự lựa chọn nghiệt ngã: Nếu mang cổ vật này về quê như đã hứa với vợ, ông sẽ vi phạm tày đình lời nguyện của hội kín, ngược lại, đến chết ông cũng không được thanh thản. Sau những đêm trăn trở suy tính, ông chấp nhận sự trừng phạt của hội kín để cho người xưa được mỉm cười nơi chín suối.

Sau khi thoát ra ngoài hang núi, ông đã mang cổ vật trở về sau nhiều đêm đói khát vượt núi băng rừng như một tên tù vượt ngục. Đến Mỹ Sơn, biết mình khó thoát khỏi sự trừng phạt tàn khốc, ông tính cách đào tẩu. Ông sẽ trốn về Pháp một thời gian chờ tình hình lắng xuống rồi sẽ trở lại trình báo báu vật cho nhà chức trách. Trong tay ông lúc này gồm báu vật, một tập tư liệu về Naga và tấm bản đồ. Báu vật sẽ ở lại Mỹ Sơn đúng như ước nguyện của vợ ông. Còn bản đồ và tư liệu thì ông biết không nên mang theo người. Bởi nếu hai thứ này cùng lúc rơi vào tay kẻ xấu thì lập tức Naga sẽ bị bại lộ. Sau khi cân nhắc, ông quyết định chỉ mang theo tập tài liệu.

Sáng nay, ông đã dạo vòng quanh thung lũng sau nhiều năm vắng bóng. Điều ông mừng là công tác trùng tu đã được nhà nước quan tâm hơn trước. Nhiều hạng mục di tích đã được được công nhận và có kế hoạch trùng tu phục chế bài bản. Đây không còn là sân riêng của người Pháp mà còn rất nhiều chuyên gia Ý, Anh và Nhật đã nhập cuộc. Sáng nay ông cũng không quên dò lại vị trí mà ông đã lén lút chôn báu vật và thấy nó vẫn nguyên xi. Ông đã lặng lẽ đứng đó hồi tưởng rất lâu. Thôi chết rồi, cái giây phút thả lòng kia đã bị ai đó theo dõi. Chúng sẽ đoán ông đang tìm gì ở đó.

Chiếc taxi đã tiến sát bìa rừng, ông tìm lối tắt đi thẳng tới thánh địa. Không một bóng người, ánh trăng vắng vặc phủ tràn thung lũng trong veo đến diệu kì. Họ đi đâu cả rồi? Hay có kẻ bày chuyện lừa ông? Ông tìm đến vị trí đó rồi gạt đám lá mục phủ đầy mặt đất và nhìn xuống thăm cỏ dại vẫn y nguyên như sáng nay, không có vết đào bới. Té ra mấy bức ảnh kia là đồ giả mạo mà kẻ đó đã bày mưu để lừa ông. Định cất bước trở về thì có tiếng loạt soạt sau lưng ông rồi một bóng đen đi tới.

- Đứng im tại chỗ!

Paul giật nảy người định bỏ chạy nhưng trước sau đều bị chặn. Biết đã trúng kế, ông chỉ biết đứng chôn chân mà nhìn. Một người đàn ông lực

lường lao tới bẻ quặt tay ông về phía sau để cho người khác trối lại.

- Có đúng chỗ này không? - Một người chỉ tay xuống đất hỏi.

- Mà nói gì? – Paul hỏi lại.

- Đừng giả vờ nữa. - Người to con dẫn giọng. - Đào nó lên cho lão trắng mắt ra!

Một người thấp đậm dáng rất thạo việc vẽ một vòng tròn quanh vạt cỏ nơi ông vừa gặt đám lá khô. Tiếng cuốc xẻng chan chát thi nhau bập xuống xới tung cả khoanh đất rộng. Khi hố đã sâu ngang thắt lưng, một người dùng xẻng nhảy xuống cẩn thận xén sâu thêm từng lát đất nhỏ.

- Nhẹ tay thôi, kéo làm hỏng việc. – Người đứng trên nhắc nhở.

Khi mũi xẻng chạm nhẹ vào một vật cứng vang lên một tiếng “ coong” trong ngần, y reo lên.

- Đây rồi! chính nó đây.

Đầu óc Paul chao đảo, ông sụm xuống bất lực nhìn hai kẻ lạ mặt nằng báu vật mà ông phải đánh đổi cả máu và nước mắt mới có được. Vậy là sau bao năm ăm ử những sứ mệnh thiêng liêng cao cả nay đã tan theo sương khói.

Hai tên trộm cho linh vật vào bao rồi đẩy ông đi về phía bờ suối rậm rạp cánh đó mấy chục bước chân.

- Cả sư! – Một kẻ cất tiếng. – Phần việc chúng tôi đã xong!

Paul ngỡ ngàng khi nghe danh xưng này, ông liền nhìn quanh xem còn ai nữa không. Dưới tán cây tối om lờ mờ hiện ra một người khoác áo choàng trắng đang tọa thiền trên một tảng đá lớn bên bờ suối. Paul căng hết thị lực nhìn người đó có đúng là kẻ mà ông suýt giáp mặt ở kho báu Naga năm xưa hay không. Nhưng nhận diện sao nổi khi ông chưa thấy mặt kẻ nằm bên ngoài vách đá và chỉ để một bàn tay bị cắt cụt trên ngực áo vợ ông. Một bàn tay cụt. Đó là tất cả những gì thuộc về xác thịt mà ông tận mắt chứng kiến về một hội kín khét tiếng trong lịch sử bán đảo Đông Dương cổ đại. Không lẽ hãn sống dai đến thế và còn đeo bám ông đến tận nơi đây hay sao.

Nếu đúng là hãn, thì nhận định bao nhiêu năm nay của ông về kẻ tà giáo cuối cùng đã chết hoàn toàn sai lầm. Đôi mắt ông đã quá mờ để nhìn kẻ đang ngồi trước mặt. Nếu không phải hãn thì là đồng bọn của hãn. Chúng chưa chết. Chúng đã trở lại đây để đòi lại linh vật và trừng

phạt hai cha con ông cho trọn một lời nguyên độc ác đã tồn tại từ ngàn đời nay.

Hóa ra bao nhiêu năm nay ông vẫn chưa thoát được sự bủa vây của hội kín này. Chúng không lùi tàn, ngược lại, chúng đã cài người trong giới khoa bảng để leo cao rồi luồn sâu khắp hang cùng ngõ ngách nhằm bóp nghẹt những phát hiện và manh mối kho báu từ trong trứng nước. Chúng khoác lên vai những chiếc áo tu sĩ và trà trộn trong giới chức sắc Balamon. Chúng có mặt khắp nơi, từ đời thực cho đến cả trong ác mộng. Hẳn là Cả sư ư? Paul nhìn kẻ đang tọa thiền trước mặt mà cười thầm một cách chua chát rồi bất chợt chỉ tay hắn rít lên.

- Chính mày? Mày đã theo tao từ Naga? mày là con rắn độc, rắn độc Naga!...

Tiếng gào vang lên một góc rừng rồi tắt nghẹt khi một tấm khăn đen chụp kín mặt. Trời đất tối sầm khi ông bị nhấn chìm xuống suối. Bộ quần áo giản dị trên người lần lượt rơi xuống. Toàn thân lạnh toát rồi từng mảng da bọt bọt co dúm trong làn nước lạnh. Con suối thiêng. Nếu được chết trong làn nước trong vắt này vẫn là điểm phúc nhưng Paul biết đây chỉ là khúc dạo đầu trong một nghi lễ tế thần rừng rợn mà ông đã từng nhìn thấy tranh khắc trên vách đá ở thánh địa Naga. Nghĩ đến đây ông rùng mình rồi ngất lịm.

## Chương 5

Thực ra, chỉ liếc dòng kí tự trên Kì Phương đã biết ngay Paul muốn nói gì, và nó cũng chẳng có gì là bí mật cả. Các nhóm kí hiệu A1, A2,... B1, B2... do nhà khảo cổ kiêm kiến trúc sư người Pháp Henri Parmentier phân loại và đặt tên cho các di tích đền tháp khi ông nghiên cứu thánh địa Mỹ Sơn từ những năm đầu thế kỉ XX. Vì tính khoa học và đảm bảo sự nhất quán trong nghiên cứu nên các kí hiệu đó vẫn được tiếp tục sử dụng đến nay. Nó cũng phổ biến trong các bản đồ và tập san du lịch đến nỗi nhiều du khách cũng thuộc nó vanh vách. Kì Phương đoán Paul đang có mặt tại một trong bốn ngôi tháp đó. Paul là người rất kiệm lời, ưa chơi chữ, mê thơ ca và đặc biệt là hay dùng các kí hiệu khoa học vào đời

thường. Có giai thoại kể rằng, khi công tác ở Mỹ Sơn, sống kiếp vô gia cư, không phương tiện đi lại nên Paul đã căng lều ngay bên cạnh tháp cho tiện làm việc. Lúc in danh thiếp để liên lạc, trên phần “ địa chỉ văn phòng” ông chỉ ghi đọc một chữ “ B1”

Đường sá về khuya vắng tanh vắng ngắt, sau hơn một tiếng lao nhanh trên những con đường rừng quanh co họ đã đến gần khu di tích. Chiếc Ford tiếp tục phá tan giấc ngủ của rừng núi để tiến về thung lũng thiêng.

- Tôi thật lấy làm lạ. - Kì Phương cất giọng trách móc. – Đêm hôm thế này cha cô đến Mỹ Sơn mà không nói cho tôi một câu, dù sao đây cũng là thổ địa của tôi.

Thi Nga nãy giờ nín thính suy nghĩ miên man và sợ làm anh phân tán nên không dám hé môi. Khi anh nói, cô mới chịu lên tiếng.

- Hay là ba tôi bị ai bắt cóc vào đây?

Hôm nay Kì Phương đã chứng kiến tận mắt Paul được nhiều người sẵn đón không khác gì minh tinh màn bạc. Nhưng kẻ hâm mộ ông đến mức bắt cóc thần tượng lôi vào rừng khuya thế này thì anh không tin.

- Chắc không ai bắt cóc ông cả. Ba cô còn viết thư, mà gã đeo nơ nói ông đi một mình mà. – Kì Phương trấn an. - Mà biết đâu ông vào đây thăm lại nhà cũ thì sao.

Tuy lí do này không thực tế nhưng Thi Nga vin vào đây để tự trấn an mình. Từ thừa ẵm bé, cô biết ba mình đã coi Mỹ Sơn là nhà. Nơi đây là cảm hứng vô tận của đời ông và còn là nơi bắt nguồn tình yêu giữa ba và mẹ cô. Nhưng đời cho ông cái gì thì cũng lấy đi cái đó, Mỹ Sơn lại là nơi chứng kiến cuộc chia lìa đầy tang thương của gia đình họ.

- Hình như ba tôi sáng nay đã thăm Mỹ Sơn rồi cơ mà? - Thi Nga hỏi.

- Đúng, nhưng chắc là ba cô bỏ quên cái gì đó nên quay lại, chẳng phải tính ba cô dạo này lãng trí mà.

Chiếc xe giảm tốc khi đường hẹp lại. Khi không thể chạy tiếp qua con dốc cao, Kì Phương bảo cô xuống.

- Cô leo núi được chứ? – Anh chỉ đôi giày cao gót.

- Được, anh đi trước đi!

Đáp xong, cô chột rùng mình khi nghĩ phải đi vào rừng vắng với một người đàn ông mà cô chưa hiểu biết. Cô đã quên mất rằng thừa ẵm bé trên chính con đường mòn này anh đã dẫn cô đi hái trái me dại mỗi khi

chiều về. Cô dừng cảm tiến bước với ý nghĩ rằng cha cô đã chọn mặt gửi vàng, nên chắc anh ta không dám đi quá giới hạn tại một nơi linh thiêng như thế này.

- Tuy khó đi nhưng đường rất ngắn. - Anh nói. - Qua con dốc nhỏ này nữa là tới.

Sau một hồi luồn lách trong rặng cây tối om, một quang cảnh thần tiên lấp lánh dưới ánh trăng rằm hiện ra.

- Nhìn kìa! – Kì Phương thốt lên.

Hằng hà sa số những giọt sương li ti đang phủ trắng trên những ngọn tháp nâu mờ ảo. Khu đèn run rẩy hiện lên đầy huyền diệu. Mặc dù đã ngắm khu tháp tới ngàn lần nhưng Kì Phương không khỏi thần thờ trước cảnh trăng đêm nay.

- Tuyệt quá! - Thi Nga cũng thốt lên. - Không lẽ ba tôi một mình đến đây ngắm tháp sao?

Kì Phương tỏ ra am hiểu Paul như hiểu về ba ruột của mình:

- Ba cô vẫn lãng mạn như hồi nào, dân kiến trúc mà. Sống lâu năm ở đây, ông ấy biết lúc nào là đẹp nhất. Có điều là cảnh đẹp thế này mà cha cô đi một mình thì hơi phí.

Kì Phương cầm nhẹ tay cô rồi bước lên những bậc thềm rêu phong tiến về chân tháp gần nhất nhưng cô không sao nhắc chân nổi. Cô nao lòng ngược nhìn những ngọn tháp tuyệt mỹ của tổ tiên để lại nay chỉ còn là những hình hài cụt đầu đổ nát nằm giữa rừng hoang rồi một cảm giác nhói lên trong tim làm cô muốn khụy xuống. *Những cây ma tróc lở.*

Cô xót xa nhìn những thứ không hề giống như người ta bấy lâu nay ca tụng mà thay vào đó là quang cảnh quạnh hiu điêu tàn. Đúng như một nhà thơ Chăm đã viết mà ba cô thường ngâm nga mỗi khi chiều về:

“ ... Tháp hoang, như thành linh mọc lên từ đất...

*Lông lá... âm u... dọa nạt... tháp hoang.*

*Nổi cộm giữa chiều trời ma quái.*

*Ung nhọt trên làn da mềm mại.*

*Thảm rừng già xanh... ”.*

Cô gắng kìm khỏi òa khóc. Mỹ Sơn đây ư? Ai đã tàn phá thánh địa linh thiêng? Ai đã đánh cắp linh hồn của tôi? Vậy là sau hơn mười năm dài đằng đẵng, cuối cùng cô đã được đặt chân trở lại chốn xưa, nơi cốt

nhục ngàn đời không thể nào quên. Mẹ ơi! Trong thoáng chốc, một linh cảm lạ lùng làm cô sực tỉnh.

- Hãy tìm ba ngay!

Kì Phương lấy tờ giấy xem lần nữa rồi soi đèn lên bảng sơ đồ bằng bảng gỗ mặc dù anh đã thuộc như lòng bàn tay.

- Cô thấy các khu A, C, D, E chưa? - Anh lại chỉ về phía ngọn tháp gần nhất bên phải. - Trước mặt ta là khu B và C, nếu không tìm thấy ta qua suối để đến khu E và A. Ba cô chắc đang ở một trong bốn khu tháp kia.

- Vâng! – Thi Nga chỉ lên tờ giấy. - Thế còn cái dấu móc { úp trên đầu là gì?

- À, kí hiệu chớp nhọn, ý nói rằng bốn chữ cái đó chỉ bốn nóc tháp.

Thực ra, chỉ vài tháp thuộc nhóm B và C là còn có nóc nên bên trong rất kín và còn có những bộ thờ hoặc hiện vật, còn lại làm gì còn nóc. Nhưng để không bỏ sót, Kì Phương quyết định vào tất cả các tháp kín khu B, C tìm kiếm. Sau một hồi lùng sục cả trong lẫn ngoài tháp, Kì Phương lắc đầu nói.

- Không có, ra khu D ngay.

Khu D trải rộng phía sau khu B và C. Kì Phương cầm đèn chạy ngay ra phía ngôi tháp D6. Tuy nhiên tháp này hiện đã sụp đổ và chỉ còn vài bức tường vụn nát nằm trong cỏ dại. Kì Phương định đi về phía hai ngôi tháp dài khá nguyên vẹn tuy đã sụp mái là D1 và D2 im lìm trong đêm nhưng hai gã khổng lồ cụt đầu đang đứng gác. Khi soi đèn xuống đất, anh nhận ra những dấu chân nhàu nát trên cỏ.

- Xem này. - Anh khẽ gọi.

Hai người hồi hộp soi đèn lần theo và nhận thấy những dấu chân này đi ngược ra cổng rồi mất hút trong ngôi tháp B3. Kì Phương lấy làm lạ vì tháp này không được Paul ghi trong tờ giấy. Ngôi tháp này vuông vắn, khá cao còn tương đối nguyên vẹn ngoại trừ đang bị nghiêng và có nguy cơ sụp đổ bất cứ lúc nào. Anh ghì tay Thi Nga ra dấu im lặng rồi soi đèn nhìn vào khe cửa như miệng một con quái thú khổng lồ đang há chờ mồi trong bóng tối. Không thấy gì, anh vỗ nhẹ vai Thi Nga nói khẽ:

- Cô đứng đây, một mình tôi vào là đủ. – Nói xong anh bước qua khe cửa hẹp sâu hun hút, mùi ẩm mốc trộn lẫn mùi tanh lợm xộc vào mũi. Trong lòng tháp lạnh đến rợn người, choán gần hết không gian chật hẹp là một

bệ thờ chỉ còn mỗi yoni cao ngang thắt lưng nhưng cái thứ đang nằm trên đó mới làm anh giật mình lùi lại. Tay run run soi đèn lên yoni và anh không tin nổi thứ chất lỏng đang đọng lại trên đó. Máu? Kì Phương lạnh buốt xương sống khi nghĩ một chuyện khủng khiếp vừa diễn ra nơi đây. Tiếng giầy lộc cộc ập đến phía sau.

- Gì thế anh?

- Có lẽ do... nước mưa! – Anh lúng túng đáp.

- Tháp này có nóc mà! – Cô sẵn sàng bệ đá rồi thốt lên. - Không lẽ đây là máu?

Thi Nga rút trong túi ra một mẫu giấy rồi chấm vào thứ chất lỏng. Nó có màu đỏ tươi.

- Máu thật sao? – Cô uôm người về phía trước và chỉ cách bệ đá vài phân.

- Máu thật, không lẽ... ? – Giọng cô òa lên đầy sợ hãi.

- Đứng lùi ra. – Kì Phương chộp lấy vai cô ghì lại, tưởng chừng như nếu nắm hụt, cô nàng sẽ đổ nhào lên bệ thờ.

- Máu? ba tôi bị làm sao rồi... ba ời, ba ở đâu? – Cô òa lên.

Kì Phương biết không sớm thì muộn cô cũng thốt ra điều hãi hùng đó. Điều mà anh đã nghĩ tới nhưng không dám nói trước. Có một mạng sống tươi rói nào đó vừa được hiến dâng cho thần linh. Một bữa tiệc sắc mùi tà giáo ghê tởm nào đó vừa diễn ra ngay trước mắt và ngay trên chiếc mâm đá có tên yoni kia. Mùi tanh nồng đang xông tỏa ngập ngụa gan ruột làm cô chạy vội ra ngoài tránh nôn tháo ra một cách bất nhả không thể tha thứ chốn linh nghiêm. Lau miệng xong, cô lấm lét bước vào. Không xông xáo như lúc này, trông mặt cô tái mét và bơ phờ như vừa trút hết sinh lực ra khỏi cơ thể. Kì Phương biết mọi thứ vẫn chưa bắt đầu. Điều khủng khiếp nhất vẫn đang chờ cô phía trước.

Kì Phương tuy bình tĩnh hơn nhưng cũng không thể giấu sự nao núng. Anh không muốn tin đó là máu, nhưng mùi tanh, và màu đỏ tươi đã là câu trả lời. Vết máu trên các dụng cụ thờ cúng không phải là hiếm. Từ thời cổ đại, máu đã chảy thành suối trên các đài thờ Thần Mặt trời của người Maya, người Da đỏ và nhiều bộ tộc Châu phi gần đây vẫn còn giết gái trinh và trẻ em để lấy máu tươi lên các biểu tượng tôn giáo. Mà chẳng cần viện dẫn đâu xa, ngay trên thánh địa Mỹ Sơn này có nhiều tài

liệu chép lại những nghi lễ hiến sinh cho thần Siva. Trên các bia kí có nói đến lễ hiến tế bằng máu ngựa trắng, dê trắng, trâu trắng bị cắt cổ để cúng thần trên các chùa tháp. Nay một người đàn ông da trắng có lẽ là một món tế không tồi. Trên nhiều tấm bia kí còn kể triều đình đã hiến đàn ông, đàn bà và cả tù binh và cho các vị thần. Kì Phương cố xua đuổi những ý nghĩ rợn người vừa ủa đến, và vẫn để trấn an Thi Nga là chính, anh nói:

- Chắc không phải máu, mà nếu máu thì chưa hẳn là máu người.

Kì Phương đứng lên và thấy nhột lạnh ngón chân, anh nhìn xuống mũi giày vải và nhận ra vài giọt máu rỉ từ phễu yoni đã thấm đẫm một vệt lớn. Rút bàn chân lại, máu đã đông thành vũng dưới nền gạch cũ. Kì Phương thầm nghĩ, một người già yếu như Paul có sống nổi sau khi mất nhiều máu thế này không. Bỗng nhiên Thi Nga loạng choạng đổ sập xuống trước bệ đá như thể đó chính là ba cô đang trong cơn hấp hối.

- Ba ơi!

Khoa học chưa thể chứng minh được hiện tượng thần giao cách cảm, nhưng họ không thể phủ nhận có một sợi dây thông tin sinh học kì diệu giữa con người cùng huyết thống. Kì Phương loay hoay cố gắng tìm mọi cách để Thi Nga không suy sụp lúc này nhưng vô ích. Anh dìu cô ra ngoài rồi nói.

- Cô đừng hoảng, chưa có cơ sở nào chỉ ra ba cô đã chết đâu.

Kì Phương lại rút bút tích của Paul ra như một bảo bối, mặc dù anh biết nó đã hết thiêng.

- Chúng ta phải sang bên khu A, biết đâu ông đang ở bên đó thì sao? – Kì Phương không tin lắm điều mình vừa nói, vấn đề là anh muốn kéo Thi Nga ra khỏi đây và nuôi dưỡng thêm niềm hi vọng đang thoi thóp của cô. Sự gợi mở làm cô gái kịp trấn tĩnh giây lát, niềm lạc quan như được đánh thức. Cô giằng lấy đèn pin trong tay Kì Phương và gạt nước mắt.

- Cha tôi bỏ khách sạn rất đột ngột, nhất định ông không thể một mình đến đây.

- Cứ bình tĩnh! Mọi việc sẽ tốt đẹp thôi.

Kì Phương không nghĩ là cô ta đã thay đổi suy nghĩ nhanh như vậy. Trong vài giây từ chỗ tin cha mình đã chết bỗng quay ngoắt tin cha cô đang sống. Bây giờ anh mới nhận ra niềm tin tích cực có sức mạnh như

thế nào. Kì Phương thở phào vì đã thắp lên chút niềm tin nhỏ nhoi trong cô tuy anh biết rằng nó có thể vụt tắt bất cứ lúc nào. Kì Phương biết đang có nguy hiểm rình rập họ nhưng anh không muốn chạy khỏi sự thật là một ai đó có thể đang hấp hối đang cần cứu quanh đây. Anh chỉ tay về phía bên kia con suối nói:

- Chạy nhanh xem.

Lần này không để anh dẫn lối, cô băng qua cây cầu nhỏ bắc qua con suối đang chảy ào ào. Mặt đất trơn và đôi giày cao gót đã buộc cô đôi ba lần phải vồ ếch. Qua suối có một ngã ba nhỏ trên triền dốc, cô dừng lại chờ anh. Kì Phương nói:

- Bây giờ chia ra để tìm cho nhanh, cô đi về bên phải bên có khu F đang bảo tồn. - Anh quay đầu chỉ ngược lại. - Còn tôi sẽ chạy sang nhóm A xem sao. Cô dám đi một mình không?

- Tôi dám!

Kì Phương đi được chục mét thì thấy瑟瑟 bèn đứng lại nghe ngóng. Phía trước mặt anh lồ lộ dưới ánh trăng những hố đào và những đồng gạch đá lổm chổm mà các chuyên gia Ý vừa quy tập chiều nay. Mặc dầu tối trời nhưng do quen thuộc địa hình nên anh đã chạy một quãng khá xa. Đất dưới bàn chân trơn nhẫy như được dội mỡ. Kì Phương chỉ kịp kêu “ối” lên một tiếng rồi té nhào xuống một hố sâu. Chưa kịp định thần thì anh đã sồn gai ốc khi瑟瑟 trúng một dị vật cộm lên dưới mặt. Anh trương mắt ra nhìn. Dưới ánh trăng yếu ớt chiếu qua vòm lá, anh nhận ra dưới mặt mình là tột đỉnh của một bi kịch. Điều kiêng kị nhất cuối cùng vẫn đến. Khuôn mặt trắng bệch của Paul lộ ra dưới lớp đất tươi.

## Chương 6

Trên quốc lộ 1A, chiếc Audi A6 màu đen lao với tốc độ chóng mặt tiến vào thành phố Đà Nẵng từ cửa ngõ phía nam. Trời đã mờ sáng nhưng các con phố và giao lộ hầu như vắng ngắt trong ánh đèn đường vàng vọt. Đến một ngã ba, chiếc xe rẽ vào phố Lê Đại Hành rồi lại tăng tốc nhằm hướng sân bay. Trên hàng ghế sau có hai người đàn ông, một to cao, một

gầy nhỏ. Mặc dầu không nói gì suốt quãng đường dài nhưng có vẻ họ khá lưu luyến trước khi chia tay. Ngồi cạnh nhau, người thấp bé chốc chốc ngước lên nhìn trộm người kia đang ngả mình lim dim trên nệm ghế.

Dung mạo người to cao mới trông đã biết ngay là ngoại quốc: lông lá, mũi hăng, mũi cao, mắt sâu, nước da đen sạm chắc bền như được xông khói từ suốt mấy kiếp trước. Chỉ vài phút nữa là tiền khách, không để không khí tẻ nhạt kéo dài mãi, người thấp bé với tư cách là chủ nhà bèn lên tiếng trước.

- Tôi hỏi khí không phải, ông anh là người... Ấn Độ?

Người to cao tựa mình cười mỉm, mắt phóng về phía trước rồi đáp lại bằng một thứ tiếng Việt lơ lớ.

- Ông nói chỉ đúng một nửa.

- Sao cơ? - Người nhỏ bé giương to mắt. - Đúng là đúng mà sai là sai chứ?

- Xác mọc đất Miên, hồn ngự Mêru(3). - Anh ta đáp.

Người thấp bé vẫn lảng máng cho đến khi nhìn thấy hình ảnh Siva bằng kim cương lung lẳng trên sợi dây chuyền trước ngực. *Người Miên theo theo đạo Bàlamôn*. Thú vị với phát hiện của mình, người nhỏ thó càng tò mò. Mới chỉ vài phút quen nhau nhưng đã để cho anh ta không ít ấn tượng về thanh niên ngoại quốc này. Người to cao vẫn nhìn phía trước, chỉ có đôi tròng mắt như hai hòn bi đang động đậy. Ánh đèn pha của những ô tô ngược chiều phả những luồng sáng thoát đỏ thoát vàng trên nước da đen cháy tựa như thân xác y được đúc tạc bằng đồng thau vậy.

- Tiếng Việt của anh không tồi, chắc anh thường sang Việt Nam làm ăn?

- Tôi vẫn thường đón bình minh trên các resort bãi biển Sơn Trà, tiếc rằng lần này về cứ như chạy trốn.

- Vâng... - Người thấp bé cúi xuống tỏ chút ngượng ngập. - Chúng ta đều thừa lệnh Cả sư thôi mà.

Nghe đến “Cả sư” người to cao ngoái lại nhìn chiếc vali đang an toàn trong cốp sắt mới an tâm quay lên nhưng không giấu nổi nét căng thẳng bất chợt. Xe lao nhanh hơn. Anh ta ngược cặp mắt đầy chất latin đờm buồn ngoái ra ngoài cửa sổ nhìn xa xa về phía đằng đông đầy vẻ tiếc nuối. Thấy vẻ mặt đầy tâm trạng của một kẻ sắp rời xa chốn mình yêu

thích, người nhỏ bé chẳng nỡ gây xáo trộn khoảng khắc yên lặng ngăn ngủi này của y. Hai người im lặng cho đến khi chiếc Audi dừng hẳn. Người nhỏ bé xuống chạy vòng ra sau mở cốp xách vali cho y vào sâu trong sảnh đón rồi chủ động đưa tay ra bắt.

- Chúc đạo sĩ thượng lộ bình an!

Gã to cao suýt bật cười khi lần đầu tiên có người gọi mình là “ đạo sĩ”. Thấy người nhỏ bé lưỡng lưỡng chưa muốn dứt ra, y hỏi.

- Hình như ông có điều gì muốn dạy tôi?

- Ấy, không dám... tôi thấy đạo sĩ có nét gì đó hơi... quen quen, có phải tên ngài là... Shi...

- Xuyt! - Người cao lớn trở vội ngón tay lên môi. - Thốt tên người khác nơi công cộng là không nên.

Y lần tay sau quần móc một tấm card rồi đưa cho người nhỏ bé. Người này đón lấy đọc ngẫu nhiên, một thoáng sau ngừng lên vẻ mặt muôn phần kinh ngạc. *Vua đồ cổ*. Lúc này anh ta mới nhận ra trước mặt là một con người mà không phải ai cũng có cơ may được gặp một lần trong đời. Thảo nào từ đầu đã toát lên vẻ uy nghiêm khó gần, một chút lịch lãm và thừa ngạo mạn. Miệng lưỡi người nhỏ bé vốn đã sống sượng nay lại càng xơ cứng không thốt nên lời. Người to cao vỗ nhẹ vai anh ta.

- Nếu có cơ hội, đừng ngại gọi cho tôi. Nhiều người đã đổi đời sau khi họ gọi cú đầu tiên cho tôi đấy!

Người nhỏ thó xúc động đến nỗi mặt co lại, từng nhúm da bên khóe mắt giật lên từng hồi. Với công việc và chức năng của mình, anh ta hiểu từ “ cơ hội” ở đây là gì. Đó là đồ cổ.

- Đứng lâu nơi công cộng cũng không tốt đâu. Tạm biệt! - Người cao lớn vỗ vai cho anh ta tỉnh lại rồi ném một nụ cười bí hiểm trước khi bỏ đi.

Luôn luôn “ gieo hạt” là phương châm làm việc của y. Một thói quen tốt và rất đơn giản, với xấp card dày cộp đầy hai túi sau chiếc quần bò Levi's, y không ngừng gieo xuống các mảnh đất tiềm năng. Với con mắt nhà nghề, y biết đâu là những đối tượng cần thiết lập quan hệ, đâu là đối tượng không nên la cà. Không hề vung vãi danh hão như một số doanh nhân học đòi, những tấm danh thiếp của y luôn đặt đúng nơi đúng chỗ. Đó là những nhà khảo cổ có tâm địa, những tên bảo vệ bảo tàng tham

lam, và tất nhiên không thể thiếu những tên trộm đồ cổ người bản địa-kẻ mà hẳn cho rằng sẽ mang niềm vui bất ngờ nhất.

Trong quá khứ đã có không ít những nhà sư biến chất trước khi từ giả cõi tu hành đã không quên ẵm về cho y bức tượng Phật vô giá. Bây giờ điểm lại, tài sản nhiều trăm triệu đô la của y đang ngày một phình to mà một phần không nhỏ đã đến từ những tấm card nhỏ xíu đó. *Thật khó tin.*

Sân bay quốc tế hiện đại này đã mở chuyến bay thẳng Đà Nẵng – Pnompenh càng làm cho “con đường đồ cổ” của y ngày một hanh thông nhưng hôm nay còn sớm nên chỉ lác đác vài người. Bước về phía quầy check in, y cúi gầm mặt nhìn những ánh đèn phản chiếu rục rờ trước mỗi bước chân.

Mọi giấy tờ được y chuẩn bị kĩ lưỡng đã lọt qua khe thủ tục sân bay suôn sẻ như bao phi vụ trước đây. Ngồi khép lặng một góc trong phòng chờ, y mở lại chiếc vali ngó vào lần nữa. Một nỗi nghi hoặc bắt đầu nảy sinh từ khi y nhìn thấy báu vật thiêng này, nhưng giờ đây nó dâng cao và đẩy y đến suy nghĩ phải hành động gì đó ngay lập tức.

Chiếc Boing737 cất cánh khỏi đường băng rồi vếch chiếc đầu da cam như một mãnh thú hướng về phía tây nam. Trót lọt. Y ngả người trên hàng ghế VIP tận hưởng cảm giác khó tả đang dâng trào. Nhưng một sự thật phũ phàng mà y không thể ngờ tới đó là: cổ vật trong chiếc vali này là một trái bom nổ chậm sắp giáng xuống đầu chấm hết cuộc đời đầy đông bão của một vua đồ cổ tầm cỡ thế giới.

\*

Mặc dù Kì Phương đã lường trước một kết cục tồi tệ từ khi nhìn thấy máu, nhưng anh không ngờ cái chết của Paul lại thâm trọng đến như vậy. Anh vội vã lay gọi rồi ghé nghe nhịp tim. Thấy ông ta đã chết anh bèn lấy máy gọi ngay cho giáo sư Huỳnh Lẫm. Phía đằng xa, Thi Nga có anh bên cạnh, sự can đảm của cô đã rơi mất nửa. Sự sợ hãi bất giác lan tỏa trên những bước chân run rẩy của cô. Ánh đèn trong tay cô chiếu loang loáng tứ phía và tim cô giật thót mỗi khi thấy những pho tượng không đầu của thần Siva và những đứa con mình người đầu voi của Ngài ẩn hiện trong bóng tối.

- Kì Phương, anh ở đâu? - Cô khẽ gọi.

Phủi mặt mũi rồi ngồi dậy, Kì Phương định leo lên miệng hố thì bỗng nghe thấy tiếng cô văng vẳng phía xa. Anh hét với lên.

- Cần thận kéo ngã đấy.

Nhận ra giọng anh, cô gào to.

- Đừng đùa tôi nữa, anh trốn ở đâu?

- Đừng chạy, đứng tại chỗ, tôi sẽ đến.

- Anh làm sao thế? - Nhận ra âm thanh khản đặc của anh thoát lên từ lòng đất, cô ta cuống cuồng chạy về phía anh.

Trong lòng hố sâu, Kì Phương nghe rõ tiếng bước chân rung chuyển mặt đất. Ánh đèn loang loáng ngày một sáng hơn. Cô ta sẽ nhìn thấy tất cả. Kì Phương bỗng dừng thấy hoang mang như chính mình vừa gây một tội ác ghê gớm, và không hiểu sao anh thấy sợ hãi, không phải sợ xác chết sau lưng mà sợ con người sống trước mặt. Anh ước cô ta biến mất khỏi đây. Cô ấy không đủ can đảm để nhìn cha mình lúc này. Kì Phương sợ sẽ phải chứng kiến trái tim non nớt kia tan nát. Cô đang chạy thành thịch trước khi quy ngã. Mỗi bước chân cô là một nắm đầm dội thẳng vào lòng ngực anh. Rồi bằng một động tác bản năng, anh ngã ngửa như một khúc cây bị đốn.

- Dừng lại ngay! – Kì Phương hét lên khi nhìn thấy một mũi giày thò trên mép hố, một tròng đất đá dội xuống mù mịt kèm một chùm sáng chiếu vào mắt.

- Trời ơi! – Cô thét lên. - Anh có làm sao không?

Rõ ràng là cô chưa thấy cái mà anh đang cố che lấp. Vừa nói, cô vừa khom người túm chặt lấy miệng váy rồi duỗi chân nằm dọc theo mép hố. Bàn tay còn lại thông sâu xuống nhưng vẫn thiếu vài tấc nữa để chạm vào điểm cao nhất của người anh. Kì Phương co rúm người lại một cách vụng về vô tình để cái xác to tướng dưới vai anh lộ ra.

- Đưa tay đây tôi kéo lên!

- Tôi bị chuột rút rồi. - Kì Phương luống cuống chỉnh lại thế nằm. - Hãy để tôi nằm đây chốc lát.

Thấy anh lúng ta lúng túng và có ý không muốn lên, cô giục.

- Nào, đưa tay đây tôi kéo lên!

- Không! Cô ra khỏi đây ngay đi.

Kì Phương cự nự như một đứa trẻ ăn vạ làm cô nổi cáu. Rồi như chợt nhớ ra điều gì, cô kiểm tra lại tư thế của mình rồi ngượng ngịu thu hai vế đùi lên trước khi chuyển sang thế khác mà cô cho là kín đáo hơn. Đặt chiếc đèn bên mép hố, cô nằm sấp trên mặt đất rồi thông toàn bộ thân trên xuống hố nhưng cẳng không ổn. Với chiếc áo cổ rộng trễ xuống này, Kì Phương chỉ còn nước nhắm tịt mắt. Đôi bàn tay cô vớt liên hồi trong không khí và cô suýt nữa tóm trúng cái thắt lưng đang phập phồng của anh.

- Đồ hâm, chìa cái tay ra đây!

Bất chấp vòng tay nhiệt huyết đang dang ra, Kì Phương vẫn cự tuyệt. Anh biết rằng chỉ cần cựa quây, cái vật dưới lưng sẽ làm cô ta ngã lộn cổ xuống đây. Anh không thể tàn nhẫn như vậy được. Cách hành xử kì quặc của Kì Phương lại càng làm cô ta sinh nghi. Cô không vồ vập như trước mà tập trung soi đèn từ mặt đến bàn chân anh hòng tìm ra lí do. Thấy tình hình đã đến lúc nguy ngập, Kì Phương buộc phải tìm cách tổng cổ cô ta.

- Tắt đèn đi. – Anh quát.

Ánh đèn vụt tắt nhưng khối thịt vẫn y nguyên và có thể đổ úp lên người anh bất cứ lúc nào.

- Để tôi nằm một lát. - Anh dẫn từng chữ. - Cô hãy ra khỏi đây ngay.

- Không được, đưa tay đây! – Cô ta bất thần phóng tay xuống cổ vồ một cú quyết định để kết thúc cái trò đùa quái gở này. Đất đá được dịp tuôn xuống lấp đầy mặt nhưng anh vẫn lấy làm mừng vì nó lấp luôn cái xác dưới lưng.

- Cô hãy quay lại khách sạn đi. - Anh gào lên. - Biết đâu ba cô đã quay lại tìm cô.

Kì Phương không hiểu sao lại vượt một câu như vậy, nhưng câu này liền tỏ ra hiệu quả tức thì. Thi Nga thu bàn tay chừng hững trở về rồi ngồi thượt trên mép hố, nhưng vẫn bướng bỉnh không chịu bỏ đi.

- Cô lái được xe chứ?

- Để làm gì?

- Cô hãy nhanh nhanh quay lại khách sạn ngay, nếu không tìm thấy cô, ba cô sẽ lên sân bay tìm cô đấy.

- Nếu ông ấy đã rời khỏi đây, tôi nghĩ sẽ phải sang Camboge tìm ba tôi mất? Anh đi với tôi chứ?

- Campuchia à? – Kì Phương tưởng cô nói nhầm. - Cô nói nghiêm túc đấy chứ?

- Tôi không đùa vào lúc này!

Kì Phương cho rằng cô nàng láu lỉnh đang bịa chuyện để dụ anh đứng lên nhưng anh không dễ dãi mắc mưu đến vậy.

- Vậy ông hẹn cô sang Campuchia để làm gì nào?

- Thám hiểm một di tích gì đó chưa ai biết tới. Anh chưa nghe ba tôi nói về một thánh địa hay kho báu Naga nào đó sao?

Nghe đến đây Kì Phương chỉ muốn ngồi bật dậy để hỏi cho ra nhẽ, nhưng vừa dựng gáy lên anh đã phải giả vờ mệt mỏi hạ xuống. Không biết từ phía sau Paul có xác nhận điều con mình vừa nói hay không nhưng quả thật mấy hôm nay anh đã nghe phong phanh về chuyện đó. Kì Phương đã định hỏi trực tiếp Paul nhưng ông vẫn chưa dành cho anh một chút thời gian nhưng dù bất luận đúng hay sai thì đây là cơ hội để đẩy cô ra khỏi đây.

- Vậy cô nên nhanh nhanh quay về Rex đi, nếu không ba cô sẽ đi thánh địa Naga mất.

- Nhưng anh đang nằm đây thì tôi không nỡ bỏ đi được.

- Khổ quá, đừng lo. Tôi chỉ bị chuột rút thôi mà, vả lại đồng nghiệp tôi và cảnh sát cũng sẽ có mặt ở đây ngay bây giờ.

Kì Phương rút chùm chìa khóa rồi ném lên miệng hổ. Thi Nga đang tần ngần thì có tiếng ô tô vang lên từ xa.

- Họ đến rồi đấy. Cô đi ngay đi!

Chỉ trong vài giây, tiếng sột soạt của đôi giày 9 li đã mất hút. Áp lực tưởng như đã vơi đi nhưng một nỗi ân hận lập tức ập đến giày xéo lấy anh. *Mình quá ác với cô ta.* Nhưng để cô chứng kiến cảnh này còn tàn nhẫn hơn nhiều. Anh thầm nghĩ sẽ gặp lại cô tại Rex rồi nói hết sự thật này, lúc đó dù có ngất xỉu cũng đã có giường ấm nệm êm. Anh cũng có thể ở đó an ủi vỗ về hàng giờ dù sao cũng dễ chịu hơn là để cô chuây chòa nơi bùn lầy nhớp nhúa này. Kì Phương nặng nề ngồi dậy dù bết bùn đất rồi tìm cách leo lên miệng hổ. Xung quanh chìm đắm vào bóng đêm mịt mù.

Anh nhận ra các kí hiệu mà Paul để lại chẳng liên quan gì đến cái hố mới đào này cả. Còn chỗ tháp có yoni đầy máu cũng chẳng có trong bảng kí hiệu. Paul có một ý nguyện duy nhất là khi chết, tro cốt của mình được rắc xuống Mỹ Sơn. Kì Phương trộm nghĩ hay tờ giấy này là di chúc yêu cầu vị trí rắc tro sau khi chết? Tuy nhiên nhận định của anh có thể làm linh hồn ông nổi giận. Có nhiều học giả nói các đền tháp là nơi mai táng của vua chúa và các tu sĩ nhưng đến nay chưa có bằng chứng khoa học nào khẳng định điều đó. Paul là người phản bác giả thiết này nên càng không thể có ý nghĩ mạo phạm như vậy. Vậy thì bảng kí hiệu kia nói gì? Anh nhìn lại và tiếp tục vắt óc suy nghĩ.

  
A5D6  
E3C8

Bây giờ anh mới nhìn kĩ và phát hiện sự hời hợt của mình. Trong danh mục của H. Parmentier không hề có kí hiệu C8. Chỉ có từ C1 đến C7 mà thôi. Nếu C8 không phải là tháp thì là cái gì? Mà ngẫm lại, cả ba ngôi tháp còn lại đều thành phế tích, thậm chí tháp A5 hay D6 đã bị xóa sổ gần như hoàn toàn. Kì Phương băn khoăn không biết Paul muốn gửi gắm điều gì trong tờ giấy kia. Việc của ông ta là khai quật báu vật như đã hứa. Nếu biết không sống nổi thì lẽ ra ông ta phải chỉ ra vị trí cho người khác đào. Nhưng thay vì ghi rõ địa điểm thì ông ta lại chơi một mớ chữ hỗn độn thế kia. Hay là ông ta sợ kẻ xấu đọc được nên viết theo dạng mật thư?

Kì Phương nhìn lại mẫu giấy và anh nhận ra rằng đây có dáng dấp của một mật mã cổ điển. *Thế nhưng mật mã thế này thì quá ư đơn giản.* Cách mã hóa này có từ thời La Mã cổ đại và được sử dụng trong nhiều thế kỉ, nay đã lạc hậu và có thể bị hóa giải bởi bất cứ ai trong vòng vài phút. Kì Phương không biết Paul đã bí mật trao mã khóa cho ai chưa nhưng anh tin loại mật mã “vỡ lòng” này anh chỉ bẻ gọn mà không cần đến mã khóa. Thực ra bản khóa loại này cũng quanh đi quẩn lại mấy phương pháp cũ mèm như “thay thế”, “đọc ngược”, “mưa rơi” hay “chuồng bò” gì gì đó... Nghĩa là, khi không có mã khóa thì bất cứ ai bắt gặp mật thư này cũng sẽ thử mò mấy phương pháp kia và rồi cũng ra cả. Rất may

là chỉ có 8 kí tự. Bản mã vừa có chữ cái La tinh vừa có chữ số nên ý nghĩ đầu tiên của anh là “ thay thế”.

A5D6

E3C8

Thay các số thứ tự 1,2, 3... tương ứng với bảng chữ cái A, B, C, đoạn kí tự trở thành: AEDF

ECCH

Nhìn mãi Kì Phương vẫn không thấy có nghĩa gì cả. Nếu đảo lộn bốn chữ AEDF rồi sắp xếp lại theo một trật tự khác thì tạo ra một từ đáng chú ý là “ DEAF “ Từ này trong tiếng Anh có nghĩa là “ điếc”.

Phương pháp này trong thuật mật mã gọi là “ phép thế Caesar” do vị Hoàng đế Lã Mã Julius Caesar sử dụng khi gửi các bức thư mật ra chiến trường bằng cách thay các chữ cái trong thư bằng các chữ khác cách đó 3 chữ trong bảng chữ cái. Trong trường hợp này, Kì Phương biết có thể phải tịnh tiến thêm hai hoặc vài chữ cái nữa nhưng phương pháp thủ công này sẽ tốn nhiều thời gian và tạo ra vô số nghiệm. Anh tạm gác cách này để chuyển sang cách ngược lại. Đó là biến chữ thành số. Thử thay A, B, C thành 1,2, 3. Dòng kí tự “ A5D6” lập tức trở thành: “ 1546” Chữ số này trùng với vĩ độ đi qua di tích Mỹ Sơn. Kì Phương nhanh chóng giải dòng tiếp theo trong tâm trạng hồi hộp nhưng số kinh độ đầu tiên đã làm anh thất vọng. E3C8 chuyển thành “ 5338” trong khi kinh độ của Mỹ Sơn du di quanh số 108’50”. Vậy đây không thể là tọa độ chôn báu vật rồi.

Kì Phương dừng tay nhìn lại tổng thể mật thư lần nữa và anh càng chú ý đến cái dấu móc úp trên đầu. Lúc đầu anh cứ tưởng đó là biểu tượng cho cái tháp nhọn, nhưng bản thân các chữ cái kia đã chỉ đích danh tháp rồi thì cần quái gì thêm chóp nữa. Hay nó là cái gì khác đây? Anh chưa biết làm gì tiếp theo thì nghe thấy tiếng động cơ gầm rú, tiếng còi rít kèm ánh đèn sáng chói xé tan cánh rừng. Kì Phương dứt tờ giấy vào túi, xốc lại quần áo và phúi qua đầu tóc trước khi nhìn thấy một tốp cảnh sát xuất hiện.

## Chương 7

Không hiểu vô tình hay hữu ý mà cổ nhân Champa một thời đã đặt ba trung tâm Tôn giáo - Chính trị - Kinh tế của mình nằm trên một đường kẻ thẳng tắp có tâm điểm là kinh đô Sư Tử (Simhapura). Hơn một thiên niên kỉ trải qua bao biến động phải di dời kinh đô và thánh địa, ngoại trừ biểu tượng chính trị đã lụi tàn nhưng trái tim Tôn giáo Mỹ Sơn và trung tâm kinh tế Hội An vẫn trường tồn đầy sức sống mãnh liệt như thừa xưa.

Lúc này, đón những tia nắng đầu tiên là một nhóm người trong căn nhà cổ kính ven sông Thu Bồn. Đó là ba người đàn ông lớn tuổi và một nữ phóng viên trẻ Mộc Trân. Trước mặt cô là chiếc máy ghi âm đang ở chế độ tắt, một cây viết và một quyển sổ đang mở rộng chưa có dòng chữ nào. Nét mặt của họ đắm chiêu ngó ra mặt sông phẳng phiu như lụa trải ngoài khung cửa.

Người lớn tuổi nhất là giáo sư Huỳnh Lẫm - một nhà khảo cổ và nghiên cứu văn hóa Chăm có tên tuổi nhất nước hiện nay. Ông bấm máy di động rồi áp lên tai lần này là lần thứ năm. Rồi cũng như mấy lần trước, ông thả xuống bàn với cái lắc đầu nặng trĩu:

- Đến giờ này vẫn chưa liên lạc được, tôi e rằng lão đã xảy ra trục trặc gì đó.

- Xin thầy đừng sốt ruột ạ. - Một người tóc xoăn lên tiếng. - Người Pháp có thói quen dậy muộn, ta đợi lát nữa xem.

Người đàn ông khác đeo cravat đỏ có phần sốt sắng hơn:

- Có lẽ chúng ta nên bắt taxi lên khách sạn xem sao, ông ta phải biết rằng khán giả cả nước và nhất là người Chăm trên toàn thế giới đang nằm phục bên tivi từ đêm qua.

Mộc Trân với đôi mắt thâm quầng do mất ngủ bỗng ánh lên, cô đặt li cà phê xuống bàn rồi phụ họa theo:

- Cánh phóng viên chúng em có người cả tuần nay ăn chực nằm chờ ở Mỹ Sơn, lễ mễ nhất như em thì tối qua cũng đã hạ trại rồi.

Người đeo cravat đỏ lộ dần là một quan chức nặng kí, ông vung tay:

- Không gì tệ bằng để mất lòng tin trong nhân dân, ông ta mà bỏ trốn như hồi trước, tôi sẽ lôi cổ ông ta ra tòa.

Nghe đến từ “bỏ trốn”, người tóc xoăn không thể không xen vào:

- Anh Trọng cứ bình tĩnh, dù bê tha đến mấy thì người Pháp cũng không thất hứa đâu.

Giáo sư Huỳnh lâm không hé môi, ông đưa cặp mắt sâu hoắm nhìn ra mặt sông như tìm kiếm một câu trả lời về buổi lỡ hẹn không đáng có này. Tuy không bỏ nhát cuộc lịch sử xuống Mỹ Sơn sáng nay, nhưng ông vẫn là thành viên cốt cán của đoàn khảo cổ. Ông tin tưởng vào vị đồng nghiệp đến từ EFEO như tin chính bản thân mình, nhưng để xảy ra sự cố ngay từ phút đầu trong sự kiện trọng đại này lại là một điều không lành. Dù gì đi chăng nữa, Paul vẫn được nhìn nhận như một người đầu tiên hồi sinh cho Mỹ Sơn sau hai cuộc chiến tranh tàn phá.

Hơn một thế kỉ nay các nhà khảo cổ Pháp luôn phô cái bóng to kèn của họ che lấp những nhà khoa học da vàng mũi tẹt như ông. Từ khi nhà thám hiểm Camille Paris tìm ra Mỹ Sơn đến nay đã có không ít nhà khoa học Tây phương để lại dấu ấn trong lịch sử hàn lâm khoa học Việt Nam hiện đại. Và ngày mai, lại một người Pháp nữa. Cô phóng viên ngược nhìn lần lượt ba tinh hoa nước nhà như như thể đang khiêu khích.

- Không biết linh vật Champa là thứ gì mà ông Paul kín như bưng vậy, chẳng lẽ các bác không ai biết gì hay sao?

Người tóc xoắn lập tức quay sang trừng mắt nhìn cô ta qua cặp kính dày cộp, giọng đục ngầu.

- Cô muốn chúng tôi ngồi tù chắc? Đã nói là bí mật quốc gia, cô nên tìm Paul mà hỏi.

Giáo sư Huỳnh lâm nhấp một li cà phê cổ che một cái nhếch mép. Bởi, ông biết rằng sau cái cặp kính trí thức kia cũng chẳng biết gì. Ngay cả ông đây, từng là viện trưởng Viện khảo cổ, nhà nghiên cứu Chăm-pa có số có hạng mà cũng chẳng rõ Paul sẽ diễn trò gì trên khoảnh đất đã nén chặt dấu chân ông. Nhìn những khuôn mặt khó đăm đăm, cô phóng viên biết mình đã hỏi không đúng lúc, không đúng người và không đúng chỗ. Gấp cuốn sổ trống trơn trên bàn, cô đưa ánh đầy cam chịu nhìn chan chứa ra mặt sông lơ lờ. Ngay lúc đó, chất giọng trầm trầm u ất hơn lên tiếng.

- Chị Mộc Trân cứ bình tĩnh. - Giáo sư Huỳnh Lâm nói. - Cô mới đợi có một đêm, còn tôi, nói cô đừng cười, tôi đợi ngót một đời người rồi.

Người đeo kính cười khổ rồi phụ họa theo.

- Cô Trân chắc không lạ gì với thầy Lâm đây, nếu nói về thâm niên nghề nghiệp còn hơn cả tuổi đời của tôi, vậy mà tôi năm nay đã ngót năm mươi. Cái tuổi sắp đuổi gà nhưng nhìn lại mình vẫn chưa làm nên trò

trống gì so với ông Paul. Thực lòng mà nói, chúng tôi rất ghen tị với ông ta - Người đeo kính lén nhìn thầy của mình rồi lại tiếp. – Nhưng nghĩ đi thì phải nghĩ lại, ở cái xứ này có ai dám xả thân bầu bạn với rắn rết trong rừng hoang để làm khoa học như ông ta đâu.

Giáo sư Huỳnh Lẫm đồng tình, ông nói thêm.

- Đợt này ông ta thề sẽ mang cho chúng ta một báu vật quý báu hơn tất cả các báu vật trong viện bảo tàng Chăm cộng lại.

- Ông ta điên chắc! - Người thắt cravat vốn kiệm lời nhất, nhưng lần này ông cũng không kìm nổi. - Có cái gì đó rất kì quặc, tôi cảm thấy chúng ta hình như đang bị lừa.

Giáo sư Huỳnh Lẫm vung tay như chặn chiếc lưỡi quá khích đang nhắm vào người bạn của mình.

- Nói bậy, anh suy xét cho thật kĩ, trước khi sang đây ông ta lập hồ sơ chứng cứ rất cặn kẽ cho cơ quan chủ thể của mình. Với uy tín của cá nhân và cả EFEO, mọi khâu thủ tục đã khởi thông với tốc độ ngoài mong đợi. Đây là sự kiện lớn do một nhân vật uy tín khởi xướng.

Cả nhóm không nói thêm, lúc đó chiếc di động lại reo vang. Không phải là Paul gọi đến xin lỗi như ông tưởng, đó là một học trò của ông.

- Ai đấy?... Paul bị giết sao?... Nói to lên... Trời, không thể!

Chiếc điện thoại nhỏ bé ruốt cuộc đã đánh khụy vị giáo sư. Sau tiếng gào khô khốc, ông lấy bầy ôm lấy đầu. Một Trăn nhóm người dậy, mắt đảo lên hỏi dồn:

- Có giết người hả bác, ở đâu?

Sau cơn choáng nhẹ, vị giáo sư thở sâu rồi ngả lên thành ghế, mắt mở to lơ lác nhìn lên trần nhà.

- Thầy! thầy có làm sao không thầy? - Ba người đồng thanh hỏi.

- Paul... đã bị giết rồi! - Vị giáo sư già nói hắt ra đầy khó nhọc.

- Ở đâu bác? chúng ta sẽ đến đó ngay bây giờ. – Một Trăn nhanh tay lùa mớ đồ nghề vào bao.

- Thánh địa Mỹ Sơn. Nhanh lên!

Một phút sau, chiếc xe con nhắm hướng tây lao đi.

## Chương 8

Người cảnh sát đi đầu vóc dáng đậm, đeo kính đen, đầu trần để lộ mái tóc hoa râm chải vội nhìn mặt Kì Phương hỏi:

- Anh là ai?

- Tôi tên Kì Phương, thi công tại đây, đêm qua...

Chưa nghe hết, ông ta đi tiếp đến miệng hố rồi rút cặp kính râm nhìn xuống. Hàng rào người mặc cảnh phục mau chóng vây quanh, vài tiếng xì xào vang lên. Sau đó có hai người tụt xuống hố với túi dụng cụ nghiệp vụ. Chừng dăm phút sau họ nhắc nạn nhân lên mặt đất. Qua kẽ hở của hàng người, Kì Phương liếc mắt tranh thủ nhìn ông lần nữa và anh sửng sốt khi nhìn thấy thân hình Paul trần trụi chỉ độc một mảnh quần lót trên người. Họ đặt ông lên một tấm dù màu đen tương phản với nước da trắng bệch nên thi thể trông càng thảm hại. Kì Phương định dẫn lên một bước để xem cho rõ thì một bàn tay túm gáy anh lôi nhẹ ra. Một cặp kính đen áp vào mặt anh.

- Anh đã làm gì ở đây?

- Tôi đi tìm ông ta và thấy ông ta nằm dưới hố.

- Vậy anh đã thấy những gì?

- Tôi chỉ mới đến đây trước các ông vài chục phút thôi, khi đó ông ta đã tắt thở, xác bị vùi dưới hố như các anh đã thấy.

Viên cảnh sát bấm đèn pin rê từ đầu xuống chân anh như thể kiểm chứng lời khai vừa rồi có đáng tin hay không rồi đột nhiên ông ta dừng lại ở mũi giày.

- Tại sao lại có máu?

Kì Phương cảm thấy nhóp nhép toàn thân. Không riêng gì mũi giày mà trên người anh chỗ nào cũng lấm láp hết vừa trải qua một cuộc ẩu đả.

- Tại sao lại có máu ở chân? - ông ta nhắc lại.

- Trước khi tôi ngã xuống đây, tôi đã lại gần yoni đằng kia, máu ở đó đã...

- Yoni? Yoni là cái quái gì? - ông ta ngắt lời, tai vênh lên.

Kì Phương thoáng ngạc nhiên, anh nhìn xuyên mặt kính đen nhưng không thể biết ông ta có đùa hay không. Qua chất giọng bắc bộ anh đoán viên cảnh sát này vừa chuyển công tác đến đây chưa lâu. Cũng không lấy gì làm lạ, hai phần ba du khách lần đầu đến đây đều có chung câu hỏi na ná như vậy.

Kì Phương cố nhìn kĩ hình thù như một con gấu lưng lửng đang ngự trước mặt nhưng chẳng thấy gì ngoài tấm biển hiệu ánh bạc “ Thiếu tá: Lê Đại Hắc” treo trước ngực. Tuy trời tối mịt nhưng ông ta vẫn đeo cặp kính râm che gần nửa khuôn mặt và đang chăm chú chờ câu trả lời.

- Yoni là vật thờ cúng mô phỏng cơ quan sinh dục nữ. - Kì Phương nói: - Theo quan niệm của Bàlamôn giáo, yoni là biểu tượng cho âm tính trong vũ trụ.

- Chẳng lẽ trong vũ trụ này chỉ mỗi âm tính? - Viên cảnh sát tỏ vẻ không hài lòng. - Dương tính ở đâu?

- À không, vũ trụ này được cấu thành bởi hai lực lượng âm và dương trái ngược nhau nhưng cân bằng và luôn song hành với nhau. Lúc này tôi nói chưa hết, bên trên mỗi yoni luôn có một linga. Nói đến đây chắc ông biết linga là gì rồi chứ.

Một sĩ quan bước tới làm ông ta phải miễn cưỡng quay sang.

- Gì thế?

- Báo cáo sếp! đã xác định được danh tính nạn nhân. Qua khám nghiệm sơ bộ thì ông ta chết khoảng 1 đến 3 giờ sáng bởi một vết thương trên cổ gây mất máu. Không thấy máu trên hiện trường vì vậy đây có thể là hiện trường giả. Ngoài ra có rất nhiều dấu chân cày nát xung quanh và dưới đáy hố.

Nghe đến từ “ cày nát” Kì Phương lại chột dạ. Anh định nói lên rằng có rất nhiều máu đã đổ phía ngoài kia nhưng đã thấy rất nhiều lính tráng đã vây quanh đó từ khi nào.

- Đưa nạn nhân về trung tâm pháp y tỉnh. – Ông ta xua tay như muốn đuổi đám cấp dưới cùng cái xác to kèn thiếu thẩm mỹ ra khỏi mặt kính thời trang của mình. Xem ra phạm trù âm dương đối với ông ta thú vị hơn nhiều. Ông ta ăy nhẹ cặp kính rồi nói tiếp:

- Yoni? tiếp đi!

- Vâng, bộ ngẫu tượng linga-yoni thể hiện một triết lí về vũ trụ và tâm linh. Nếu ông muốn tìm hiểu về nó tôi rất sẵn lòng.

- Được, ta ra ngoài kia!

Họ ra khỏi lùm cây, bầu trời màu xám tro le lói vài tia nắng nhạt xuyên qua đám mây mù. Những ngọn tháp Chàm nhấp nhô như đang vươn mình khỏi khóm cây để tận hưởng nguồn sinh khí ban mai tinh khiết nhất. Xa xa là dãy núi trùng điệp bao quanh như những bức tường thành thiên nhiên được thượng đế dựng lên hàng triệu năm trước để che chở cho thung lũng thiêng.

Không giống như các đền đài lăng tẩm nổi tiếng trên thế giới luôn ngự trị trên quảng trường rộng lớn hay sa mạc bao la để tăng tính uy nghi đầy chế áp thì tháp Chàm lại duyên dáng e ấp trong những đồi cây khóm lá. Nếu bức màn thiên nhiên xung quanh hạ xuống, tháp Chàm sẽ trở nên trần trụi và cô độc. Kazik - người kiến trúc sư tài ba nhiều năm gắn bó với Mỹ Sơn đã thốt lên rằng ***“người Chămpa cổ đã gửi tâm linh vào đất đá; và đã biết dựa vào thiên nhiên để làm nên một Mỹ Sơn tráng lệ - thâm nghiêm - hùng vĩ. Đây là một bảo tàng kiến trúc điêu khắc nghệ thuật vô giá của nhân loại mà sẽ còn lâu chúng ta mới hiểu hết”***

Trong khi anh đang day dứt với vô vàn di tích và thiên nhiên ở đây đang bị tàn phá và dần bị mất thiêng thì đi trước anh là hiện thân của chủ nghĩa vô thần. Viên cảnh sát như một con bò mộng lùi lùi dẫm đạp lên những chùm hoa dại khoe sắc để tiến về nơi có máu đổ.

- Tu bố mà sao không ủi sạch cỏ cây ở đây đi? - ông ta cất giọng ồm ồm. Kì Phương không biết nói gì. Ông ta nói đúng một nửa. Tuy cây rừng là lớp áo choàng xinh xắn nhưng vẫn có nhiều loại cây luôn ăn bám như tầm gửi. Những chùm rễ Đa rừng vươn dài như những xúc tu bạch tuộc đang ngày đêm gặm nhấm, sờ soạn và rĩa rỏi vào từng thớ thịt khúc xương để hút cạn sinh lực của những thân hình già cỗi xiêu vẹo và đổ nát. Sự xâm lấn bền bỉ thâm lặng này đang từng ngày từng giờ xóa sổ những dấu tích ít ỏi cuối cùng của một nền văn minh tột bậc Đông nam Á một thời mà một người làm nghệ thuật như anh không khỏi xót xa.

- Thưa ông, lỗi này! – Kì Phương gọi như thét khi thấy viên cảnh sát đặt găm dày lên lên một tấm bia để đi tắt. Quá muộn, trang sách bằng đá lật nghiêng rơi xuống vỡ làm đôi. Ông ta quay lại chép miệng vẻ tiếc nuối

rồi lách qua khe cửa để vào ngôi tháp. Hai viên sĩ quan bên trong vội vã trời trở ra nhường chỗ cho vị sếp to lớn của mình. Rất sợ đổ vỡ, Kì Phương nhào người lao theo nhưng chiếc máy ủi kia đã bị chặn lại bởi chiếc bệ thờ. Ông ta khựng lại chiếu đèn lên xem rồi chết lặng đi vài giây. Lùi lại một bước, ông đưa tay gầy kính khỏi mắt rồi trân trân nhìn hiện vật trước mắt như nhìn một quái vật chưa thấy lần nào trong đời.

- Đây là... yoni?

- Vâng thưa ông, linh thực khí nữ. Trong thần thoại Balamon giáo, Yoni còn là hình tượng của nữ thần Uma. Còn linga là biểu tượng của thần Siva, chồng của Uma.

- Thế chồng cô ta đâu?

- Đèn này không còn linga, nó đã mất.

- Mất từ bao giờ?

Kì Phương không biết ông ta đã nhìn thấy cái gì trên yoni hay chưa. Việc yoni mất một linga từ đời tám hoánh không đáng quan tâm bằng một yoni đầy máu. Tuy nhiên anh vẫn đáp cặn kẽ.

- Bộ linh vật đầu tiên của này được chế tác bằng đá quý từ thế kỉ thứ chín, cũng như vô vàn linga xưa kia luôn được làm bằng vàng, bạc, đá quý nên nó là mục tiêu của bọn trộm cướp mọi thời đại. Sau mỗi lần bị mất, triều đình Champa lại phục dựng cái mới nhưng không dám dùng vật liệu đắt tiền nữa. Cái yoni mà ông đang thấy đây là cái phục chế lần gần đây nhất thôi.

- Nghe nói trong các nghi lễ cúng tế ở đền tháp xưa kia, họ giết súc vật để tế thần đúng không?

Giờ thì Kì Phương dám chắc ông ta đã nhìn thấy máu. Anh đáp:

- Đúng, ngựa trắng, dê trắng hoặc là voi trắng là vật tế được ưa thích trong các nghi lễ. Tục lệ này có từ xa xưa nhưng bây giờ đã biến hóa nên không còn nữa.

- Vậy người trắng thì sao? Đã có bao giờ con người bị mang ra tế chưa?

Câu hỏi trực diện và bất ngờ đã làm Kì Phương lúng túng. Từ lúc thấy máu trên yoni đến nay, tuy đầu óc anh rối bời nhưng không sao át được ám ảnh về một nghi lễ mơ hồ cổ xưa. Anh đã tự đặt ra bao câu hỏi rồi lại để nó tuột đi không lời giải đáp. Không lan man, vẫn âm giọng thâm trầm, Lê Đại Hắc đi thẳng vấn đề.

- Balamon giáo có tục giết người tế lễ, đúng không?

Kì Phương biết trả lời có hoặc không mà không đi kèm một bài giảng đầy đủ sẽ làm ông ta hiểu sai về một tôn giáo lớn. Thực ra câu trả lời là “có” nhưng luôn có điều kiện và hoàn cảnh đặc biệt nhưng đây đâu phải lúc đông dài.

- Tôi cho rằng đây không phải là một lễ tế! – Kì Phương đáp. - Thứ nhất đây không có linga, trong Balamon giáo tượng thờ không đầy đủ âm dương thì không thể hành lễ. Thứ nữa như tôi đã nói, vật tế là những con vật có màu trắng biểu tượng cho sự tinh khôi trong sáng. Một số lễ tế ở các bộ tộc khác còn dâng hiến các thiếu nữ đồng trinh và nhất là trẻ em bởi người ta quan niệm đó mới là sự tinh khiết. Còn một ông lão già nua hai đời vợ như Paul tôi e rằng...

- Anh nói không đúng! – Ông ta cắt ngang. – Tôi được biết người Maya còn tế cả nô lệ, tù binh và thậm chí cả tù nhân nữa, họ đâu có tinh khiết? Ái chà. Kì Phương phải thừa nhận ông ta biết nhiều hơn cái vô giả ngây khi hỏi về linh thực khí. Anh nói:

- Việc chọn vật tế thần tùy theo phong tục, nhu cầu tâm linh hay mục đích cụ thể nào đó, có khi người ta mang kẻ thù hay tử tội ra để tế thần nhưng ta lấy họ ra để so sánh với Paul thì khác gì đang xúc phạm ông ta. Dù sao đi chăng nữa, tục tế người từng bị lên án quyết liệt và đã lùi xa cùng với những thời kì đen tối của lịch sử. Thậm chí ngày nay, giết súc vật cúng tế cũng bị coi là dã man. Nghi thức này chỉ còn duy trì bằng cách thay thế máu bằng rượu hoặc sữa mà thôi.

- Thế bọn tà giáo hoặc cuồng tín thì sao?

- Giả thiết này thì được. – Kì Phương gật đầu. - Việc hẳn chọn một bộ ngẫu tượng khuyết linga đã nói lên đây là kẻ đầu óc không bình thường. Trong không gian tù túng, nguồn dưỡng khí ít ỏi dường như bị cả hai hút sạch. Mùi xú uế bốc lên làm Kì Phương chực lao ra ngoài.

- Khoan đã. – ông ta chỉ vào yoni hỏi. – Nếu không có linga mà lại tưới máu lên yoni, hay kẻ điên này định mô phỏng cái gì đó chắc?

Kì Phương biết ông ta còn lâu mới bỏ qua vụ máu me này, ông ta cho rằng lí giải được hành vi này sẽ làm rõ hơn động cơ của hung thủ. Viên thiếu võ trán ra vẻ suy nghĩ ghê lắm, ông đi quanh bệ thờ một vòng rồi đứng lại thì thào.

- Tại sao người ta lại dùng máu để hiến tế mà không phải là thân xác? Theo tôi đọc sách thì người Maya và Inca còn moi tim gan người để đặt lên đĩa rồi mới dâng lên thần Mặt Trời... Còn đây chỉ thấy máu là máu...

Kì Phương định mặc kệ ông ta lắm nhảm một mình nhưng nghĩ lại đây là cơ hội hiếm hoi để anh truyền bá một ít phong tục Chăm. Anh nói.

- Lễ cúng tế của người Chăm theo đạo Balamon chính là lễ tắm lingayoni bằng một chất lỏng đặc biệt được gọi là nước thiêng. Nếu kẻ này coi nước và sữa không đủ lay động thần linh nên phải nhờ đến thứ cao cấp hơn, tốt cùng thang nấc đó là máu. Mang máu hiến lễ thể hiện sự hi sinh và dâng hiến cao nhất.

Kì Phương vẫn thao thao bất tuyệt và chưa có ý dừng lại. Như một tu sĩ Balamon đã lâu chưa có thêm con chiên, anh hào hứng nói cho đến khi cánh tay bắp cày kia khoát xuống.

- Hôm nay là ngày đặc biệt phải không?

- Vâng, hôm nay là ngày... khai quật báu vật Chăm. – anh đáp.

- Ý tôi muốn hỏi về tâm linh cơ.

- Đây cũng là một ngày đặc biệt. - Anh chỉ lên mặt trăng đang nhật bóng giữa nền trời xanh. – Ông nhìn thấy trăng tròn chưa? nó chỉ tròn nhất vào ngày rằm. Đây là một ngày đặc biệt trong chu kì của vũ trụ.

Lê Đại Hắc chỉ phất lên bệ thờ.

- Vậy chẳng lẽ cái cối đá này hôm nay cũng đến... chu kì?

- ...

Dường như biết mình lạc lời, ông lẩm bẩm:

- Yony là linh thực khí phụ nữ. - ông rút tay rồi nhè răng ra vẻ kinh tởm.

- Mà máu chảy ra từ linh thực khí phụ nữ là máu gì?

- Kinh nguyệt. – Kì Phương đáp.

Viên cảnh sát ngượng ngịu nhìn xuống góc tường. Nhìn thái độ đó anh suýt bật cười và nói.

- Ông không phải thẹn! Kinh nguyệt có trong truyền thuyết Balamon giáo đấy.

- Tầm bậy, tôi chỉ nghe nói nếu phụ nữ đang kì kinh nguyệt đụng vào người tu sĩ Balamon, ông ta lập tức tắm rửa và thay ngay quần áo.

- Đó là cách nói cường điệu thái quá. Những gì chảy ra từ biểu tượng linh thực khí đều được tôn sùng như một thứ nước thiêng. Trong truyền

thuyết Balamon giáo, thần đầu voi Ganesa sinh ra từ kinh nguyệt của nữ thần đấy.

- Thật à?

- Truyền thuyết này nói rằng nữ thần Parvati, vợ bé của thần Siva đã đánh rơi một giọt kinh nguyệt xuống sông Hằng. Một con quỷ ăn phải và sinh ra một vị thần năm đầu voi. Sau khi bị chặt đi 4 đầu nó còn lại một đầu đó chính là thần Ganesa. Kì Phương chỉ tay bức tượng cụt đầu bên ngoài xốt xa nói.

- Kia, còn mỗi cái đầu duy nhất cũng bị chặt rồi. Có gần một chục truyền thuyết nói về gốc gác của vị thần này nhưng truyền thuyết sinh ra từ kinh nguyệt đối với tôi là dễ nhớ nhất.

- Hàng vạn giọt máu đã chảy ra từ yoni. - Viên thiếu tá chỉ vũng máu phần nộ. - Không lẽ hấn đổi một mạng người để sinh ra hàng vạn vị thần sao?

- Một mạng đâu có nhiều. – Kì Phương đáp. - Ông biết thời trung cổ người Maya đã giết hàng chục ngàn nô lệ chỉ để hiến cho một vị thần đó sao?

Lê Đại Hắc lập tức chộp lấy.

- Đấy nhé! vậy là anh cũng gián tiếp công nhận đây là một nghi lễ. Liệu anh có cho đây là kẻ tâm thần khi hấn còn đủ tỉnh táo để chọn ngày chu kì của mặt trăng?

- Paul chọn đấy chứ? Chính ông ta tự vào đây.

Kì Phương vừa thốt ra đã biết mình bị hớ, Paul không điên rồ mà tự vào đây lúc đêm khuya. Rất có thể ông bị ai đó bắt cóc hoặc dụ dỗ nhưng một điều không thể chối cãi là chính Paul chọn ngày hôm nay để khai quật. Anh cũng chưa bao giờ đặt câu hỏi tại sao phải là ngày này. *Trăng tròn. Rạng sáng.* Nghĩ đến đây Kì Phương thoáng rung mình bởi các trình tự y như có ai sắp đặt trước. Các lễ tế của người Chăm cổ thường được cử hành vào ngày trăng tròn lúc rạng sáng. Đó là giờ của thần linh, là khởi nguồn của sự sống. Một bài ca trong kinh Vệ Đà nói rằng hiến tế vào lúc giao thời giữa ngày và đêm giúp cho thời gian được diễn tiếp liên tục và bảo vệ sự trật tự của vũ trụ. Đã có dấu hiệu của một lễ tế. Kì Phương thầm nghĩ viên cảnh sát đã đúng.

Ngay lúc đó, một viên cảnh sát vội vã đi tới.

- Báo cáo sếp, có phát hiện mới.

- Gì thế?

Kì Phương hiểu ý bèn lảng đi chỗ khác. Tuy nhiên giọng viên sĩ quan oang oang làm đôi tai anh không thể cúp xuống.

- Chúng tôi chứng minh được ngay sáng nay có một phụ nữ lạ đã xuất hiện tại đây.

Kì Phương chợt dạ, anh tự nhận thấy mình có gì đó sơ suất, mà trong tình huống nhạy cảm như thế này, sự chậm trễ và thiếu thành khẩn có thể mang lại cho anh nhiều bất lợi. Lê Đại Hắc hỏi dồn cấp dưới.

- Cô ta làm gì ở đây?

- Chúng tôi mới chỉ thu được vết giày cao gót dẫm loạn xạ quanh xác chết và tại hai vị trí được coi là hiện trường thật và giả. - Anh ta chỉ mấy vết giày ngay dưới đất rồi tiếp. - Căn cứ cỡ giày, bước chân và độ lún đất, đối tượng này khá cao lớn, rất linh hoạt và có thể là rất trẻ.

Viên sĩ quan này nhấn mạnh từ “ rất trẻ” cuối câu như muốn gợi trí tò mò cho sếp mình.

- Có thu được gì không?

- Chưa, chúng tôi đang tìm dấu vân tay.

Hắc biết chẳng phải tìm đâu xa, nó đứng lù lù ngay trước mắt ông.

- Anh kia! - ông ta lập tức đổi giọng. - Anh đang giấu tôi điều gì?

Mấy phút gần gũi đóng vai một giáo sĩ Balamon thuyết pháp đã vụt biến, anh hiện nguyên hình trở lại một tên nghi phạm nhem nhuốc.

- Thưa ông, tôi không hề giấu ông điều gì.

- Chắc hẳn anh vừa nghe gì rồi chứ?

- Vâng... có một phụ nữ trẻ... - Kì Phương ngậm ngùi khi nhắc đến cô gái tội nghiệp vừa bị anh trục xuất khỏi đất thánh sáng nay.

- Tôi chưa kịp nói với ông. Sáng nay tôi đã đến đây với một cô gái, nhưng cô ta đã bỏ đi.

- Cô ta là ai?

- Đó là con gái Paul.

- Vậy khi chúng tôi đến đây sao chỉ có mình anh?

- Cô ta đến tìm ba mình nhưng không thấy nên đã bỏ đi.

Lê Đại Hắc ưỡn ngực như thể suýt ngã ngửa rồi chỉ phất tay về phía chiếc cang đang đi qua trước mặt.

- Không thấy? cái xác to đùng thế kia mà cô ấy cũng không thấy?
- Tôi thề là chưa.
- Chưa biết? – Lê Đại Hắc giật phắt cặp kính nhìn xoáy vào mặt anh như nhìn sinh vật lạ.

Kì Phương để ý thấy rằng mỗi khi nghi ngờ hay tức tối điều gì ông thường để cho đối phương nhìn thấy cặp mắt một mí sắc lẹm của mình.

- Đúng thế. - Kì Phương vẫn dứt khoát. - Cô ta chưa biết cha mình chết.

Hắc xích lại gần anh, giọng du dương lạnh người.

- Anh định bịp tôi? Anh xem tôi là một thằng ngốc? - ông ta hặc lên một tiếng. – Quanh hồ đầy dấu chân cô ta. Cô ta đứng cạnh xác cha mình mà không biết. Anh đã giấu tôi sự xuất hiện của cô ta và tiếp tục dối tôi sao? – càng nói ông càng gay gắt. - Chưa hết, anh còn cố tình xóa nát hiện trường nhằm tẩy nốt dấu vết của cô ta. Nói thật đi! cô ta là ai và đã làm gì với Paul?

Kì Phương cảm thấy mắt cay xè, anh lùi lại tránh những lời truy vấn văng tới tấp hết như bị bắt quả tang anh và Thi Nga đang thông đồng lén lút gì đó.

- Tôi và cô ta đến đây trong tâm trạng rất hoang mang. Trong lúc bối rối tôi đã sảy chân xuống hồ. Tôi không muốn để cô ta thấy cảnh tượng đó nên nằm che lên xác chết. Sau đó một lúc cô ta liền bỏ đi.

Càng bào chữa cho Thi Nga bao nhiêu anh thấy mình vô lí bấy nhiêu. Nhìn khuôn mặt ông ta giận dữ lẫn sự thất vọng, anh biết mình nói không có sức thuyết phục. Càng bao biện anh càng bị nghi ngờ, mà trong ý nghĩ của cảnh sát thì bất cứ ai cũng có thể là thủ phạm, kể cả con gái đẻ ông ta.

- Vậy cô ta đi đâu? có thể liên lạc được với cô ta ngay bây giờ không?
- Cô ta vừa về nước nên không có số điện thoại. Cô ta tin là cha mình chưa chết và có thể sẽ tiếp tục đi tìm tiếp.

- Đi đâu?

- Theo như cô ta nói là sẽ tìm bên... Campuchia.

Kì Phương thậm chí còn thấy không thể chấp nhận nổi với chính câu trả lời nực cười của mình. Còn Lê Đại Hắc chán ngán đến mức không muốn rút cặp kính ra để nhìn cái bộ mặt nửa hâm nửa dại đang chường ra trước mặt ông.

- Tôi hỏi anh câu cuối cùng. Vì sao anh và cô ta biết Paul đến đây trong đêm khuya?

Kì Phương chợt nhớ đến tờ giấy trong bao, tuy chưa hiểu nghĩa nhưng dù sao nó cũng đã đưa anh đến đúng chỗ. Anh phân vân có nên lấy lá thư của người khác gửi riêng cho người khác đưa cho viên cảnh sát hay không. Cuối cùng anh quyết định không.

- Đêm qua chúng tôi không liên lạc được với Paul. – Anh đáp. – Mỹ Sơn là nơi mà tôi nghĩ đến đầu tiên.

- À, xem ra anh rất hiểu về nạn nhân đấy. Rồi sao?

Qua lá kính râm, Kì Phương nhận ra ông ta đang “ cười đều”.

- Anh thấy đấy, tôi đã có rất nhiều lí do để tạm giữ anh trong đó tội nhỏ nhất là đã phá hoại hiện trường. Nhưng thôi, tôi vẫn coi anh là nhân chứng đặc biệt vậy.

Tiếng chuông bộ đàm bỗng cắt ngang, Hắc lùi ra để nghe máy nhưng vẫn để anh trong tầm mắt. Không hiểu ông đã có thêm tin gì mới, nhưng cú điện ngắn đã hướng tâm trí ông sang mục tiêu khác. Ông ta tiến sát anh nói nhỏ nhưng rất rành rẽ:

- Nghề tôi không được phép quá tin một ai, nhưng với anh tôi thử phá lệ một lần. Chúc mừng anh. Ưu tiên số một của chúng tôi là tóm ngay hung thủ nên tôi cần đi gấp nhưng nhân viên của tôi vẫn có mặt quanh anh. - Ông ta vỗ vai anh. - Hãy ở lại và nghĩ tiếp về hiện tế đi, tôi sẽ trở lại. - Nói xong, ông ta kéo đội quân biến mất.

Khu thánh địa lại vắng lặng như chưa hề có gì xảy ra. Ánh nắng trong trẻo rắc đều lên thung lũng xanh nhưng không thể xua đuổi hình ảnh cái chết thê thảm của Paul trong đầu anh. Dòng kí hiệu bí ẩn để lại, máu chảy trên yoni và cái chết đau đớn của Paul như một bóng ma ám riết trong trí não anh.

Kì Phương tiến vào tháp để quan sát một lần nữa với hi vọng tìm thấy cái gì đó mặc dù toán cảnh sát không trừ cho anh cơ hội nào sau khi xới nát từng gọng cò đến hạt cát dưới chân. Nắng đã lên cao, ánh sáng tán xạ trên mặt tường đã làm cho lòng tháp sáng màu hơn. Kì Phương chạm mắt lên lên bệ thờ giật mình kinh hãi!

Lớp máu đen trên mặt yoni hiện lên một dòng chữ rợn người.



Kì Phương choáng váng đứng chết lặng giữa phòng.

## Chương 9

Giống như một số vương quốc cổ khác ở Đông Nam Á, người Champa không có truyền thống chép sử. Để nghiên cứu Champa cổ, các nhà khoa học rất vất vả và phụ thuộc rất nhiều vào những văn bản được viết trên những chất liệu vô cơ bền như gạch đá, đất nung, đồng và các vật dụng kim loại khác còn sót lại của nền văn minh này. Trong nguồn dữ liệu khá hiếm hoi đó, những tấm bia kí được coi như những cuốn sách sử vô giá.

Đã hơn một thế kỉ kể từ khi Camille Paris tìm ra Mỹ Sơn, chỉ riêng mảng văn bia đã có hàng chục chuyên gia tiếng Phạn và tiếng Chăm cổ lao vào nghiên cứu những những gì họ làm được chỉ là một phần rất nhỏ và những bí ẩn trên đó vẫn đang chờ các nhà khoa học trong tương lai giải mã. Trên những cuốn “ bách khoa toàn thư” đó người ta có thể tìm thấy bất cứ lĩnh vực nào mà mình yêu thích: từ lịch sử, tôn giáo, văn học, kiến trúc, điêu khắc và nhiều lĩnh vực khác. Đây là một tài sản vô giá của dân tộc Chăm nói riêng cũng như của đại gia đình các dân tộc Việt Nam và là nguồn cảm hứng vô cùng tận cho bao thế hệ văn nghệ sĩ muôn đời sau.

Có một điều nên nhớ: cổ nhân Champa kiến tạo ra những kiệt tác nghệ thuật đó không phải để cho lớp con cháu sau này ca tụng mộng mơ mà là để phục vụ cho mục đích thờ cúng của tầng lớp tu sĩ và quý tộc đương thời. Vô số của cải được dâng cúng cho các vị thần Balamon được nghi lại rõ ràng cụ thể trên bia kí từ chủng loại và khối lượng như vàng bạc, đá quý, hầm mỏ, đất đai và lãnh địa và điều này dẫn đến sự xuýt xoa nhòm ngó của những cái đầu đen tối. Vì vậy, trong những nơi cất giấu

của cái này luôn kèm theo bùa yểm và lời nguyện trừng phạt kẻ xấu. Bia kí Champa cũng vậy, chúng ta không khó để nhận ra các thông điệp lạnh lùng đó.

Đơn cử: một tấm bia đặt trước tháp A1, đây là ngôi tháp đẹp nhất Mỹ Sơn và được xếp vào hàng kiệt tác của kiến trúc Champa cổ. Tiếc thay, công trình này đã bị phá hủy bởi bom đạn nhưng di chỉ khắc trên tấm bia này vẫn là những lời nguyện bất hủ vang vọng ngàn đời không thôi. Dòng thứ 9 và 10 của mặt (B) trên tấm bia chữ Phạn này viết: “ ... *Ai giữ gìn các đồ cúng thần này thì công đức thuộc về người đó. Ai không gìn giữ mà phá hoại thì người đó sẽ tự **bị thiêu hủy**... Bhadresvarasvami thấu hiểu*”

Cũng ngay bên cạnh tháp A3, bài minh khắc năm 657 của vua Prakasadharmā có 55 dòng tiếng Phạn được tìm thấy, mặt (B) câu thứ 30 viết “ *kẻ nào phá hoại (đền tháp và đồ thờ cúng) , kẻ đó **sẽ ngã gục**, không hề được tha thứ, hết như chịu hậu quả muôn đời về tội giết người balamon...* ”

Một bia kí tìm thấy ở An Mỹ, Quảng Nam có niên đại thế kỉ thứ chín dường như chỉ có một chức năng duy nhất là khuyên cáo và đe dọa. Bất kì mảnh vỡ nào của tấm bia này cũng thấy những dòng chữ nói về những con sói trắng và đen sẽ xé xác bất cứ kẻ bất lương nào đụng đến những gì thuộc về thần linh.

Thực tế đã chứng minh, những lời nguyện bí ẩn trên không phải là những lời dọa suông.

\*

Mắt Kì Phương hoa lên khi dòng chữ kì lạ đang nháy múa trước mặt. Anh cúi người xuống cho máu thông suốt lên não rồi thở sâu cho dưỡng khí tràn ngập buồng phổi. Khi đã đạt độ tỉnh táo cao nhất, anh lại tập trung vào yoni với hi vọng điều mình vừa thấy chỉ là ảo giác. Nhưng không, dòng chữ nổi rõ trên lớp máu đen sẫm hiện rõ hơn bao giờ hết. Điều kì lạ là trước đó anh và viên cảnh sát đã nhìn hàng chục lần mà không ai phát hiện ra điều này.

Ai đã viết ra nó? Khi anh và Lê Đại Hắc đàm đạo bên ngoài không hề có ai bước vào. Mấy viên giám định thì không thể viết mà viết được thì có cho vàng họ cũng không dám. Một kẻ lạ thừa cơ lén vào đây là lại càng không thể. Kì Phương cố giải thích rằng quá trình ngưng kết của máu diễn ra rất chậm và tĩnh. Vả lại máu đen trên mặt đá sần sùi nằm trong màn đêm rất khó thấy. Mặt chất lỏng lại có tính phản xạ cao nên khi anh chiếu đèn lên thì hình ảnh nhìn thấy là của bức tường gồ ghề xung quanh. Giờ đây, dưới ánh sáng tự nhiên, nó hiện rõ chân thực hơn bao giờ hết.

Mới nhìn, Kì Phương tưởng là chữ Chăm hoặc chữ Malay cổ, nhưng nhìn kĩ thì hoàn toàn không phải. Nó có vẻ cũng có nguyên âm, phụ âm, dấu âm trên, dấu âm dưới và cả móc câu y như chữ Chăm cổ thường thấy.

Mà nếu không phải chữ Chăm truyền thống thì có thể là Chăm cổ hoặc một ngôn ngữ nào đó trong số hơn 150 ngôn ngữ thuộc hệ Mãlai - Đa Đảo chăng? Người viết chữ lên đây với kẻ giết Paul có phải là một? Như sợ dòng chữ lại biến mất đột ngột như lúc xuất hiện, anh lấy giấy bút nắn nót sao chép y nguyên rồi cắt kĩ vào ba lô như sưu tầm được một ngôn ngữ lạ.

Kì Phương khóa chặt balo rồi lại ngắm nghía. Mỗi loại chữ cổ có một quy luật viết khác nhau, khi đọc không đúng chiều hoặc ngược hướng sẽ không nhận ra mặt chữ. Đã đi ba vòng và thử các góc độ nhưng các kí tự đó vẫn là một câu đố hiểm hóc. Mà có thể đây không phải là chữ mà là bút tích có ý đồ của hung thủ. Trong thế giới của những hội kín, sau vụ án thủ phạm thường để lại thông điệp nào đó trên hiện trường. Đó là một thông tin, sự thách thức, hoặc một đe dọa hay nhả nhủ của hung thủ. Ngay lúc anh định bỏ đi thì có tiếng xe đỗ nhẹ ngoài bờ suối cùng lúc có bốn người đang đi rất nhanh về phía anh. Kì Phương mừng rỡ khi nhìn thấy tốp sư phụ của mình và một cô phóng viên quen mặt. Anh vẫy tay kêu to.

- Mời mọi người vào đây!

Giáo sư Huỳnh Lẫm đáp lại từ xa với khuôn mặt nghiêm trọng, ông dẫn đầu đoàn tiến thẳng vào tháp như chính ông mới là chủ nhân đích thực ở đây. Kì Phương và Mộc Trân đứng ngoài để dành không gian cho

ba người đàn ông đi vào. Tiến sát đài thờ, giáo sư Huỳnh Lẫm nghiêng mình đứng lại, hai người khác dàn ra hai bên và cúi xuống như đang làm một nghi thức nào đó. Thấy khuôn mặt giáo sư Huỳnh Lẫm đột nhiên căng thẳng và giữ nguyên tư thế cúi đọc rất lâu mà không ngừng lên.

- Thưa các thầy, em đã cố tìm hiểu, nhưng chịu. – kì phương nói vọng vào.

Giáo sư Huỳnh Lẫm vẫn giữ nét mặt kính cẩn lẫn kinh ngạc, có lẽ trong cuộc đời khảo cổ và dịch cổ ngữ của mình chưa bao giờ ông nhìn thấy một chữ viết quái lạ đến thế. Hơn nữa nó lại viết bằng máu tại trên một biểu tượng tôn giáo thiêng liêng. Tiến sĩ Phú Thành Tài lùi lại một bước lấy tay che miệng nói khẽ.

- Chữ của quý dữ!

Tiếng thì thào của ông ta như làn gió buốt len vào tai mọi người. Giáo sư Huỳnh Lẫm quay mặt lại nhìn xiết vào mắt ông ta áp chế. Kì Phương liền hỏi.

- Thưa thầy, có phải đây là hệ chữ Phạn hay Chăm cổ?

- Hỏi thế sai bét! - Giáo sư Huỳnh Lẫm đáp khô khốc.

- Vậy thì theo thầy là hệ chữ gì ạ?

- Tôi đã nhắc anh bao nhiêu lần rồi, trên các bia kí của Champa chỉ dùng một hệ thống chữ viết duy nhất để biểu đạt, đó là hệ thống chữ Bhahmi vay mượn từ Ấn Độ. Mà có tới hàng trăm hàng ngàn ngôn ngữ sử dụng hệ thống chữ viết Bhahmi tôi làm sao biết hết. Giống như tiếng Anh, tiếng Pháp, Ý và cả tiếng Việt... mượn hệ thống chữ Latin để viết và phiên âm cho ngôn ngữ của mình!

Kì Phương hỏi: - Nếu đây không phải chữ Phạn hay chữ Chăm cổ, vậy có hay không một chữ viết khác mà chúng ta chưa từng biết?

Giáo sư Huỳnh Lẫm chau mày lại:

- Người Malay cổ, Khmer cổ, cư dân đảo Sumatra và nhiều dân tộc Nam Á trước đây cũng viết khá giống với người Chăm cổ. Sau bao thế kỉ họ đã biến đổi và rẽ nhánh khác xa nhau. Tôi đã thuộc lòng nhiều bộ sưu tầm ngôn ngữ kim cổ kể cả của Aymonier, Cabaton và Moussay, nhưng thú thật dòng chữ này là lần đầu tiên tôi nhìn thấy.

- Hay đây là chữ của... thánh thần? – Mộc Trâm buột miệng.

Cô muốn rút lại câu hỏi của mình khi nhận ra vị giáo sư già rất đang rất nghiêm túc khi đối diện với trường hợp học búa nhất trong suốt cuộc đời đánh vật với chữ nghĩa của mình.

- Hết quỹ dữ rồi lại thánh thần. Các người khéo nghĩ những thứ đầu đầu nhưng một điều gần gũi và khoa học hơn thì lại không ai nghĩ ra.

- Đó là gì ạ? – Tất cả cùng hỏi.

- Đây đích xác là chữ của tiền nhân!

Cả đoàn nghe xong đều vô cùng ngạc nhiên. Vốn rất ưa những gì gây sốc và li kì, cô phóng viên vội vã chớp lấy hỏi dồn.

- Chữ tiền nhân? Chẳng lẽ tiền nhân vừa hiện về để viết lên đây sao?

- Cô nói đúng! Người vừa viết chữ này sống cách đây hơn một ngàn năm!

Tất cả vô cùng bối rối khi câu nói hoang đường đó lại thốt ra từ miệng ông. Nếu là tiến sĩ Tài nói câu đó Kì Phương đã bác bỏ thẳng thừng, nhưng đây lại là vị giáo sư cổ ngữ giỏi nhất mà anh từng biết. Sau khi Paul mất, chắc chắn ông là chuyên gia số một về Phạn ngữ trên dải đất chữ S này.

Kì Phương nhào tới bệ thờ quỳ hai chân xuống để nhìn lại dòng chữ mà “ tiền nhân” vừa viết. Tuy không phải chữ Phạn hay Chăm nhưng nét viết y hệt như trên các bia đá Champa hơn ngàn năm tuổi. Những bia kí mà người ta tìm thấy ở Miền trung trước thế kỉ IV có nét chữ dạng cong của vùng Nam Ấn. Từ thế kỉ IV trở đi chữ Phạn ở Champa có dạng vuông của Bắc Ấn. Rồi khoảng từ thế kỉ VII trở đi lại quay trở lại dạng tròn ban đầu.

Nét chữ bằng máu trên Yoni này là loại cong tròn kiểu Nam Ấn mà Kì Phương dám cá rằng giáo sư Huỳnh Lẫm cũng không thể viết nổi chữ này cho dù dành cả ngày để nắn nót. Không nghi ngờ gì nữa, kẻ vừa viết lên đây có bàn tay và khối óc của... người cổ đại. Giáo sư Huỳnh Lẫm có thể đã cường điệu nhưng xét về cổ tự học, ông ấy chưa bao giờ sai.

Khổ nỗi, nếu đúng lời ông nói, thì tiền nhân vừa hiện về thật sao? Tiền nhân nào? Ai? Không lẽ vua Chăm tái thế trần gian để trừng phạt kẻ thù rồi kí tên mình bằng máu nạn nhân? Hoang đường! Nếu Paul bị người xưa trừng phạt thì phải xem lại việc làm của ông ta thực chất là gì? Những lời nguyện trên bia kí răn đe kẻ mạo phạm thần linh vẫn còn trơ

trở ra đó. Kì Phương biết mình đang đối mặt với hiện tượng dị thường nhất trong đời và thấy e ngại cho viên cảnh sát đang cố công đuổi theo một bóng ma.

Giọng giáo sư Huỳnh Lẫm vang lên:

- Các người hãy nghe cho rõ và đừng bao giờ quên! – Một người vẫn im re dỏng tai đón lấy từng chữ sắp tuôn ra khỏi miệng ông. Có lẽ hàng chục năm đứng trên bục giảng, chưa có lớp học nào tập trung cao độ như lúc này. Tiếng ông long trọng giống lên như đang sắp đọc lời phán xét.

- Theo sử Trung Hoa, năm 445, vua Tống sai thứ sử Giao Châu là Đoàn Hòa Chi đánh chiếm Champa cướp được vô số đồ cúng bằng vàng bạc, riêng tượng vàng lên tới vài chục vạn cân. Khi về nước Đoàn Hòa Chi đêm đêm bị ma hiện lên đòi lại đồ cúng, y sợ hãi và suy sụp, không lâu sau thì lìa trần. Năm 605 tên tướng Lưu Phương của nhà Tùy đến Mỹ Sơn xâm lược và cướp lấy 18 bộ thần chủ bằng vàng trong đền tháp rồi mắc bệnh lạ lẩn ra chết trên đường về. Vua khmer “ bách chiến bách thắng” Suryavarman II sau khi đưa quân càn quét và dọn sạch của cải ở Mỹ Sơn đã chết mất xác trước khi trở về. Trong cuốn *Lịch sử Đông Nam Á của giáo sư Hall* còn ghi chép sự kiện thủy quân Java tấn công Champa và cướp đi một pho tượng Siva bằng vàng có kích thước lớn hơn người thật trong một ngôi đền ở Panduranga. Tuy nhiên chuyện thuyền tội lỗi này đã không bao giờ cập bến nữa.

Ông chùng giọng rồi tiếp:

- Chưa có thống kê đầy đủ nhưng ta tin rằng không ai đụng đến thần hộ mệnh của người Chăm mà toàn mạng trở về. Nay Paul chết, chết bất đắc kì tử tại đây là chuyện vô cùng cấm kỵ. Thần linh nổi giận thật rồi!

Giọng ông run lên, ông định nói gì thêm nhưng rồi lại thôi. Nhưng chỉ ngần ấy đã đủ làm cả bọn hoang mang. Kì Phương biết ông vẫn còn tỉnh táo bởi những điều vừa nói là trích chính sử. Giáo sư Huỳnh Lẫm vốn xem tôn giáo là một thứ xa xỉ và càng không bao giờ tỏ ra mê tín. Ông say mê nghiên cứu tâm linh nhưng luôn khẳng định mình là một nhà duy lí. Kì Phương bấy lâu nay xem ý kiến của ông là trí tuệ, đáng tin, nhưng sau những gì vừa nói lại chứng tỏ ông đang tin vào thần thánh. Ông đã thay đổi, và đây cũng là lần đầu tiên ông cởi tung chiếc áo vô thần ngay trước mặt mọi người.

Mà thật ra không riêng gì ông, những gì diễn ra tại thánh địa sáng nay đủ làm những bộ óc sáng nhất cũng phải đặt dấu hỏi về tính năng của lời nguyên.

- Thừa thầy! – Kì Phương nói. – Trong lịch sử Champa, người ta xử tội những kẻ xúc phạm thần linh như thế nào, có phải là tế máu?

- Trên các bia kí và trong các nghiên cứu của tây lẫn ta như Bergaigne, Boisselier, Finot, Ngô Văn Doanh, Trần Kì Phương... cũng có viết về lễ tế tù binh và tội phạm tại đền tháp nhưng không ai nói rõ cách thức hiến tế ra sao. Đó là chỉ nghi lễ tượng trưng hay là màn giết chóc đâm máu thì không ai biết. Nhìn sang các nền văn minh cổ khác, đến nay sử sách họ vẫn lưu truyền rõ ràng rằng người Maya hiến tế thần Mặt trời bằng cách mổ bụng nô lệ moi tim và lấy máu tưới lên các tượng thần hay ném các cô gái đồng trinh xuống giếng thánh. Người Mêhicô và Peru cổ chỉ lột da người để phục vụ cho nghi lễ. Người Chăm không chép sử, họ không có sử gia. Mặc dù chúng ta đã dịch gần hết 200 văn khắc và hàng ngàn thư tịch cổ chép tay cổ nhưng hiếm khi nói đến tế người. Có giả thuyết rằng cổ nhân đã hủy hết tài liệu loại đó. Đây là lỗ hổng tư liệu trầm trọng và bằng chứng đã tan vụn theo hàng trăm tấm bia. Dù sao...

Ông lặng đi nhìn lên bệ thờ với ánh mắt đầy xúc động nói tiếp:

- Tuy hành vi giết người tế lễ này là tội ác, nhưng nghi thức hiến tế này hẳn học ở đâu hay tài liệu nào thì không thể xem thường được. Chúng ta phải mổ xẻ dưới góc độ khoa học lịch sử. Có thể một tu sỹ đắc đạo đội mồ chui lên để giáng thế một nghi lễ nguyên thủy xa xưa.

*Đúng là ông già không còn tỉnh táo.* Tiến sĩ Phú thành Tài nhúc nhắc định chui ra, nhưng ông nghĩ bỏ đi lúc này cũng không đáng bèn xen vào một câu.

- Nếu là cúng tế, vậy sao lại không có linga? đạo Bàlamôn cúng thần mà không có linga khác gì tượng Phật không đầu. Huỳnh Lãm quay phắt sang, đỉnh mũi ông ta chỉ cách vành tai Phú Thành Tài nửa gang tay.

- Không có linga không có nghĩa là thiếu biểu tượng dương khí!

- Dương khí? – Phú Thành Tài vặc lại. - Vậy dương khí ở đâu hả thầy?

- Kẻ hành lễ đã làm một phép thế!

- Thay thế? Hẳn dùng cái gì thay thế linga?

Giáo sư Huỳnh Lãm trở tay vào lòng yoni.

- Chính dòng chữ kia là biểu tượng dương khí.

Phú Thành Tài há hốc mồm, quả là thầy mình có cái nhìn rất sáng tạo và thú vị. Các nghi lễ tôn giáo hiện đại đã giản lược hủ tục và thay thế những vật tế rờm rà bằng các hình vẽ hoặc chữ viết đơn giản hơn nhưng không mất ý nghĩa.

- Đây là một chữ cổ chưa rõ nghĩa. – Giáo sư Huỳnh Lẫm tiếp. - Nhưng tôi dám chắc nó là biểu tượng thay cho một linga. Mà linga là biểu hiện của thần Siva, vì vậy dòng chữ này là tên của thần Siva hoặc một vua Chăm được phong thần.

- Vua nào nhỉ? - Tiến sĩ Tài lẩm nhẩm trong họng. *Em sợ đó là tên của một thằng điên.* Cảm thấy tai mình đã ù ù, nhưng ông ta vẫn chưa thôi tranh cãi. - Trong mấy trăm đời vua Chăm, tôi không thấy vua nào có cái tên không thể đọc được như vậy. Theo tôi, đây là bí danh của kẻ khát máu, một kẻ u mê giữa tín ngưỡng và tội ác. Hăn ngông nghênh ngạo mạn tự coi mình là vua thì có.

- Một tên ngạo mạn nhưng uyên bác. – Giáo sư Huỳnh Lẫm gắt lên. - Đầu óc một thằng điên không thể làm phép ẩn dụ tinh thông và bàn tay thư pháp như thế.

- Thưa thầy, nhưng lấy gì để chứng minh đây là “chữ”. Nhìn qua hao hao chữ Lào... nhưng rốt cuộc chả là gì hết. Một vài nét múa may học đòi, hăn thậm chí không hiểu tiếng Chăm.

- Anh đừng coi thường. Khi người Babilon đặt chân đến vùng đất Lưỡng Hà họ đã phát hiện loại chữ hình nêm vẽ nguệch ngoạc trên các tấm đất sét đã cho rằng đó là trò nghịch ngợm trẻ con cho đến khi nhận ra đó là chữ viết của người Sume. Sau này chính người Babilon cũng học theo nó và phát triển lên tầm cao hơn. – ông chỉ lên dòng chữ. - Hãy tìm cách đọc nó đi!

Tiến sĩ Tài vuốt mũi mà không phản bác gì nữa. Ông ta chăm chú nhìn kĩ rồi lại thốt lên:

- Ppadop akhar...

Từ này tiếng Chăm cổ có nghĩa là “chữ quái dị”. Đó không phải là sản phẩm trí tuệ chân chính mà là cách viết mã hóa của một từ ngữ. Trong kho tàng văn bản viết tay của người Chăm rất nhiều tài liệu quý hiếm từng nằm trong tay một số cá nhân hẹp hòi. Do muốn hưởng riêng hoặc

lo thất lạc nên người sở hữu đã cố tình cất giấu bản chính và tạo ra nhiều bản sao với ngôn ngữ quái dị chỉ có họ mới hiểu, với mục đích là nếu bị mất thì không ai dùng được. Suy cho cùng, họ cũng đang thực hành một dạng nghệ thuật mật mã.

- Có lẽ tên sát nhân muốn chơi khó cảnh sát và giới ngôn ngữ chúng ta. – Tài thốt lên.

- Thôi, bàn chuyện chữ nghĩa sau! - Người cán bộ tên Trọng nói lớn. - Việc bây giờ là tìm kiếm báu vật nó ở đâu.

Giáo sư Huỳnh Lẫm khó khăn lắm mới dứt mắt ra khỏi dòng chữ để quay sang hỏi Kì Phương.

- Trước khi mất, không biết Paul có dặn điều gì không?

Kì Phương sức nhớ tờ giấy, theo quán tính anh lơ tuột ra.

- Đây, tất cả những gì Paul để lại cho chúng ta đây.

Giáo sư Huỳnh Lẫm vội cầm lấy rồi thốt lên.

- Trời! Sao anh không nói sớm?

## Chương 10

Thi Nga đánh vật với chiếc Ford cà tàng để đến mười năm chưa bảo dưỡng trên con đường mấp mô đầy ổ trâu bò. Rốt cuộc cô cũng đến được khách sạn Rex. Đón chào cô vẫn là gã đeo nơ.

- Chìa khóa đây, tôi chờ mãi nhưng chưa thấy ba em đâu cả. - y còn tỏ ra lo lắng cho cô hơn mức cần thiết. - Ủa, mà đêm qua em ở đâu mà trông phờ phạc thế kia?

- Anh cho tôi hỏi, từ lúc tôi ra khỏi đây có ai đến tìm ba tôi hay không?

- Không, có mấy cú điện gọi tới hỏi ông ta nhưng không xưng danh là ai.

- Cảm ơn anh, tôi lên phòng và nếu có ai gọi điện hay muốn gặp tôi thì phiền anh báo cho tôi trước.

- Ok, à mà nếu cái anh kia muốn lên phòng gặp cô thì sao?

Thi Nga nghĩ ngợi giây lát rồi đáp.

- Thì để anh ta lên, không cần báo cho tôi đâu.

Biết ba mình chưa hề quay lại, cô càng thêm lo. Nếu không có ở Mỹ Sơn và khách sạn thì ba cô đã đi sang Camboge như lời ông căn dặn trước khi

sang đây. Sáng hôm đó, tuy vội đến trường nhưng cô vẫn nán lại với ba mình rất lâu. Đã lâu hai ba con mới nói chuyện nhiều đến như vậy, đúng hơn là chưa bao giờ ba cô lại trải lòng cho đứa con gái những điều cơ mật của quá khứ. Sau sự tiết lộ tày đình đó, cô ngỡ ngàng hiểu ra hơn mười năm nay ba cô giấu tất cả để cho cô được hồn nhiên vui vẻ như bao đứa trẻ khác. Sự thật là từng phút từng giây gia đình cô đang đối mặt với sự trừng phạt man rợ như một lưỡi hái đang kè kè sau cổ.

“Ba đã đợi nó mười hai năm nay”. – ông nói. – “ Đây là chuyến đi thay đổi số phận của ba con ta! Nếu thuận buồm xuôi gió, cái án mạng của ba con mình sẽ vĩnh viễn xóa bỏ, ngược lại ba sẽ một mình chịu đựng và con phải làm một cuộc lột xác lần nữa”

“ Ba nói thế nghĩa là sao? ”

“ Nghĩa là nếu ba bị hội Naga giết hại, điều đó cũng sẽ đến với con. Cho nên, nếu có tin xấu về ba, con hãy lập tức trốn khỏi đây và thay đổi tên họ một lần nữa. ”

Thi Nga ngồi như kẻ mất hồn, cô thấy mình không có thật hoặc chưa thực sự sống thật trên cõi đời này. Tại sao lại phải chạy trốn một kẻ thù mà cô chưa bao giờ thấy mặt. Tại sao phải lẩn trốn như tử tù khắp thế gian trong khi cô không làm gì nên tội.

“ Hội Naga là ai mà tàn tệ đến vậy ba? ”

“ Còn tệ hơn những gì ba đã nói, nhưng thôi, dần già ba sẽ nói thêm. Bấy lâu nay ba con ta sống yên bình là bởi chúng tin ba đã quy phục và cam phận nên chưa ra tay đó thôi nhưng một khi ba đụng đến sào huyệt của chúng thì tất cả sẽ xảy ra. Dù sao, ba cũng phải báo thù cho mẹ, và nếu có chết thì ba sẽ chết ở Naga, ngay nơi mẹ con đã nằm lại đó cho trọn đạo vợ chồng. ”

Giờ đây, những gì đã xảy ra ở Mỹ Sơn và sự biến mất của ba cô dường như đang báo hiệu theo chiều hướng xấu đó. Mãi lo nghĩ mà cô đã quên phắt nguy hiểm đang rình rập. Thay vì trốn đi và thay tên đổi họ thì cô lại làm ngược lại. Lúc này cô chỉ muốn biết Naga ở đâu để cô tức khắc bay thẳng đến đó may còn kịp thấy ba cô.

Thi Nga chạy ào lên phòng rồi đóng sầm cửa lại, căn phòng vẫn thoảng hơi ấm thân thương quen thuộc. Chiếc laptop trên bàn đang chạy

ro ro trong chế độ bảo vệ màn hình. Cô lại gần rồi lay nhẹ, một hình ảnh bật sáng đập thẳng vào mắt cô.

Gì thế này? Một vị thần bị chôn lấp? Thoáng giật thót khi vừa nhìn vào, và rồi cô không rời mắt ra được nữa.

\*

Giáo sư Huỳnh Lẫm nheo mắt nhìn tờ giấy rồi gật đầu tỏ vẻ tâm đắc:

- Hay lắm, nhưng hơi đơn giản. Nếu mật mã này lọt vào tay kẻ trộm chắc bị chúng đào lên rồi.

Kì Phương hơi bị chạm lòng nhưng anh không tin ông sẽ hiểu đúng. Mọi người xúm quanh ông nhưng chỉ có Phú Thành Tài cất tiếng:

- Theo tôi chúng ta phải đào dưới các chân tháp này lên xem thật kĩ, dưới đó có thể chôn cất vàng bạc.

Thực ra ý này không mới, Những kho báu Chăm-pa được được người Pháp tìm thấy dưới chân tháp khi trùng tu rất nhiều. Tháng 2-1906, khi tổ chức khai quật khu tháp Pô Nagar, Parmentier đã tìm thấy một căn hầm bí mật chứa đồ thánh, nhiều hiện vật bằng vàng như nhẫn, vòng, độc bình. Đầu thế kỉ XX khi trùng tu Tháp Po klong Garai các nhà khảo cổ Pháp cũng tìm thấy bát vàng, bạc và đồ trang sức. Có lẽ khám xét lòng tháp là công việc trước tiên của những tên trộm và nhà khảo cổ khi đặt chân đến. Ngay ở Mỹ Sơn, người ta cũng đã tìm thấy dưới lòng tháp C7 một bộ trang phục bao gồm vương miện bằng vàng, dây chuyền ngọc bích, thắt lưng nạm kim cương và vô số đồ trang sức quý đi kèm khác.

- Những tháp này đã bị đào bới từ lâu nhưng không có báu vật nào sất. – Giáo sư Huỳnh Lẫm lắc đầu.

- Có lẽ chúng ta cần khai quật lại. - Phú Thành tài nói. - Báu vật mà Paul ám chỉ không hẳn là vàng bạc mà có thể là một văn bia hoặc kho văn bia. Bia kí và sử liệu về Champa nửa cuối thế kỉ thứ IX vẫn là một khoảng trống. Nếu khai quật được vài minh văn nói về thời này chả phải là quý hơn vàng đó sao?

Quả thật, đầu thế kỉ XX các nhà khảo cổ Pháp đã phát hiện được một kho văn bia có tới 700 mảnh vỡ của hơn chục tấm bia do ai đó cố tình đập phá và chôn giấu một cách bí ẩn. Kho này chỉ là một trong số nhiều

kho khác được các học giả khẳng định đang nằm đâu đó trong lòng đất Mỹ Sơn. Chính vì bị huyệt một lượng sử sách đồ sộ nên chúng ta hiện nay không hề biết điều gì khủng khiếp đã xảy ra ở Champa đầu thế kỉ X. Những gì chúng ta biết về họ trong thời đại này đều dựa trên nguồn sử liệu ít ỏi của người Hán và Đại Việt.

- Tôi đồng ý với anh. – Giáo sư Huỳnh Lẫm nói. – Nhưng anh chưa nắm được ý Paul. Ông ta không tiết lộ cụ thể đó là gì nhưng đã khẳng định đây là báu vật theo nghĩa đen của nó. Giả sử như chúng ta tìm thấy một minh văn chôn trong những tháp này thì nó phải chỉ ra một kho báu theo nghĩa chân phương nhất.

Kì Phương đồng tình với giáo sư Huỳnh Lẫm, giả thiết này vừa li kì vừa thực tế. “Hòn đá đỉnh vòm” của tu viện Sion – một hội kín của Châu Âu thời trung cổ theo truyền thuyết là một tấm bản đồ bằng đá chỉ nơi cất giấu Chén thánh. Giả thuyết trên đã kéo theo nhiều cuộc tìm kiếm của các nhà khoa học nhằm vào các viên đá khóa đỉnh trên nóc vòm các tu viện tại Pháp.

Là những nhà khảo cổ uyên bác, chắc Paul và đồng nghiệp biết các bí mật nằm ở đâu trong các công trình cổ. Cái tháp cũng như cái người. Có chỗ phình to chỗ tóp vào, chỗ linh thiêng chỗ trần tục, có chỗ chỉ cần đẹp mắt nhưng có chỗ lại đặt ưu tiên lưu trữ thật nhiều tri thức. Đó là lí thuyết nhưng đôi khi cái trang trí lại hàm chứa mật ngữ hay chỗ làm đẹp lại cất giữ của cải. Cuối năm 1906, khi phục chế một tháp phía nam khu đền Pô Nagar, cũng chính Parmentier đã tìm thấy một kho đồ thánh rất lớn giấu trên đỉnh tháp, một vị trí mà không ai ngờ tới.

Kì Phương bắt đầu tưởng tượng đến một tấm bản đồ cổ bằng đá nằm đâu đó dưới nền những ngôi tháp này. Anh góp ý.

- Để biết ý Paul muốn gì, trước tiên cần khảo sát lại những ngôi tháp này lần nữa. Chúng ta đừng quên cách đây mười hai năm ông ta đang khai quật dang dở những ngôi tháp này.

Giáo sư Huỳnh Lẫm lại xua tay. Có lẽ do thói quen lên lớp đã ngấm vào máu, ông không nói đáp án luôn mà khơi gợi cho học trò tranh cãi.

- Chúng ta không cần phải đào nữa. – ông nói. – Paul đã đào hết nền móng các tháp này từ lâu rồi, những gì quan trọng ông ta đã mang vào Bảo tàng. Nếu cho rằng cả bốn nền tháp này đang có cổ vật là quá ngây

thơ. – ông lại giở tờ giấy ra rao giảng. – Xem này, ngay cách trình bày cũng rất lạ. Mỗi bốn cái tháp tại sao không viết thành một dòng mà lại viết thành hai dòng?

- Đây là hai câu thơ! – Kì Phương buột miệng.

Chỉ khi giáo sư Huỳnh Lãm gợi ý hai dòng thì Kì Phương mới nghĩ đến thơ. Sinh thời, Paul yêu thơ và thích đọc Chế Lan Viên hoặc Inrasara nhưng dùng thơ của họ để mã hóa kho báu thì có lẽ không phải mà Kì Phương đang hướng đến một dòng thơ bác học hơn. Thơ Ấn Độ!

Thực ra, một điều khó tin là ở thung lũng Mỹ Sơn không chỉ có những vị thần Ấn Độ giáo mà còn tràn ngập văn Chương và thi ca Ấn Độ cổ đại. Trên các tấm bia kí là cả một kho tàng văn học đậm chất sử thi được viết chủ yếu theo những thể thơ phổ biến của Ấn độ như Arya, Sloca, Upajati, malini, Sikharini... Những áng thơ này chứa nhiều điển tích và tính ẩn dụ của văn học Ấn độ nên mau chóng lan truyền và thấm thấu sâu đến nhiều nền văn hóa phương đông theo chân balamon giáo trong đó có Champa. Đã sống ở đây lâu năm, trong những đêm khuya thanh vắng Kì Phương còn nhìn thấy cả những hồn ma thi sĩ Ấn Độ cổ xưa hiện về lang thang quanh các bờ cây góc tháp như thể đang xót xa tìm lại những trang bản thảo tả tơi mục nát của mình.

Giữa một cái nôi tràn trề chữ nghĩa như vậy, một người tinh thông như Paul nếu muốn nhắn gửi cho ai điều gì ông ta chỉ cần chọn lựa hai câu thơ đặc biệt nào đó rồi mã hóa nó bằng con số hay các kí tự latin là xong.

- Vậy anh có biết đó là hai câu nào không?

Kì Phương chưa thể luận ra thể thơ nào thì giáo sư Huỳnh Lãm đã nói tiếp.

- Đừng nghĩ đến văn thơ rờm ra, đây chỉ là một bài toán hình học lớp hai mà thôi! Bất kì một hình tứ giác nào cũng có một giao điểm của hai đường chéo.

- Ý thầy đó là vị trí kho báu? - Kì Phương nói. - Nhưng kí hiệu C8 không hề tồn tại.

Giáo sư Huỳnh Lãm nhìn anh mỉm cười.

- Hồi anh còn là đứa trẻ, Paul đã đào được một móng tháp sát tường của tháp C7. Đây là phế tích chưa có trong bảng của Parmentier nên Paul đã

bổ sung tháp C8 nhưng còn thiếu thuyết phục nên chưa công bố rộng rãi.  
- Ông chỉ tay về phía sau. - Lại đằng kia thầy chỉ cho.

Giáo sư Huỳnh Lẫm chỉ rõ một móng gạch phủ đầy cỏ dại rồi nói.

- Cách đây hơn mười năm, mọi việc còn dang dở nhưng Paul đã phải về nước mà chưa kịp báo cho ai biết. Mà thôi, chúng ta tiếp đi. Tìm xem giao điểm của hai đường chéo này có gì.

Giáo sư Huỳnh Lẫm cùng Kì Phương loay hoay tìm tâm của tháp C8. Cảm thấy có gì đó không ổn, Kì Phương nói:

- Nếu chính Paul trước đây chôn giấu báu vật đó, ông ta chỉ cần chôn cạnh ngôi tháp nào đó là đủ.

Giáo sư Huỳnh Lẫm nói:

- Có thể cổ vật này được chôn mấy trăm năm trước và Paul đã phát hiện ra nhưng vì lí do nào đó chưa thể đào lên lúc đó nên tạm đánh dấu chờ dịp khác. Có thể ông ta đã đo đạc rồi phát hiện vị trí đó nằm trên hai đường chéo này.

Có tiếng sột soạt bên tai, Kì Phương quay sang đã thấy người cán bộ tên Trọng xuất hiện, mồ hôi đầm đìa.

- Thưa giáo sư, Bộ trưởng Vinh muốn hỏi ý kiến giáo sư.

Giáo sư Huỳnh Lẫm thoáng ngạc nhiên rồi nhanh chóng hiểu ra. Mặt trời đã lên cao trong khi hàng vạn người đang theo dõi tin tức về đội khảo cổ của ông từ sáng đến nay.

- Bộ trưởng hỏi gì?

- Bộ không muốn việc cá nhân của Paul mà ảnh hưởng đến kế hoạch lớn, Bộ trưởng muốn hỏi ý kiến giáo sư có khả năng tiếp tục công việc không?

Giáo sư Huỳnh Lẫm buông một câu vẻ tự ái.

- Hãy nói với ông ta chúng tôi có thừa khả năng.

Anh ta bỏ đi với chiếc điện thoại kè kè bên tai. Giáo sư Huỳnh Lẫm quay lại nói với Kì Phương.

- Thực ra công việc này chỉ cần đến cậu là quá đủ.

- Thưa thầy, em sẽ xong sau ít phút nữa.

Giáo sư Huỳnh Lẫm kéo mấy người đi tiếp về phía bên kia con suối rồi dừng lại nơi người đồng nghiệp đã ngã xuống. Đã 8 giờ 23 phút, nếu theo lịch trình lẽ ra giờ này Paul và nhóm của ông đã đưa báu vật lên

khỏi lòng đất. Sẽ không thiếu cờ hoa và những vòng tay chào đón một biểu tượng lịch sử đã trở về đất mẹ. Sinh nghề tử nghiệp. Vị giáo sư chạnh lòng nhìn vu vơ giữa vòm trời ngả nghiêng để ngăn những giọt nước mắt lại chực trào ra. Rồi không ai bảo ai, họ đi vòng quanh hố đào như muốn tiễn đưa một linh hồn lưu lạc về chốn linh thiêng.

\*

Kì Phương lấy tấm bản đồ khu di tích rồi dùng bút chì tìm giao điểm hai đường chéo. Kết quả thật bất ngờ, điểm này nằm giữa lòng suối. Kì Phương thoáng chút thất vọng và chạy ra nhìn thực địa. Khúc suối này rất rộng, nước sâu và rất trong, hai bên đầy đá cuội từng là thiên đường bơi lội của cô bé Thi Nga mười năm trước. Vị trí lòng suối ở Mỹ Sơn này trước đây nằm trên cạn cho đến khi các kỹ sư EFEO thực hiện dự án tảo bạo nhưng thất bại là đục xuyên núi để lái dòng chảy nhằm bảo vệ di tích. Kì Phương chạy đi báo cho giáo sư Huỳnh Lẫm thì đúng lúc họ đang tụm lại bàn tán gì đó. Lại gần, anh nhận ra thứ trên tay tiến sĩ Tài đã làm cho hi vọng của anh vụt tắt. Cổ vật đã bị khai quật!

Không để ý đến Kì Phương, giáo sư Huỳnh Lẫm giành lấy mẫu đất sét lóc ra từ một vật lạ rồi chăm chú soi xét, mặt đầy vẻ phấn khích.

- Chính đây là báu vật!

- Báu vật gì vậy thầy? – Kì Phương sẵn đến hỏi.

Tiến sĩ Tài nhìn Kì Phương với ánh mắt bề trên. Trao đổi với người ít kinh nghiệm không phải là đối tượng giao lưu của anh ta. Ở đây, ngoại trừ giáo sư Huỳnh Lẫm và người quan chức mà anh ta thỉnh thoảng nhờ cậy thì không ai đáng để anh ta chia sẻ. Tiến sĩ Tài chìa hai mẫu đất thay cho câu trả lời. Kì Phương đón lấy và nhận ra đây là mẫu sét bong ra từ một bề mặt nhẵn bóng in hình một con mắt ô van cân xứng vuốt dài. Một ý nghĩ lóe lên. *Chỉ có Siva mới có con mắt thứ ba.*

- Kì Phương gói lại cất vào túi cho tôi, nhẹ tay đừng làm vỡ! - Giáo sư Huỳnh Lẫm nói. – Có lẽ đây là thứ Paul định khai quật.

- Chúng ta cần tìm nốt các mẫu đất khác. – Tiến sĩ tài sốt sắng.

- Tôi sẽ tìm đội điều tra mượn lại các mẫu đất để ráp lại xem. – Giáo sư Huỳnh Lẫm nói. – Nó đã bị đánh cắp, chúng ta chẳng có gì để làm nữa

cả. Các vị cứ tạm ra về, riêng Kì Phương ở lại.

Mọi người giải tán sau một buổi sáng tồi tệ. Đây là một thất bại của ngành khảo cổ, nhưng đối với riêng tiến sĩ Tài thì có nhiều thứ phải cảm ơn cái chết của Paul. Cái chết xảy ra đúng hôm nay không những loại cho ông một đối thủ mà còn thăm mách cho ông một hàm số cốt tử trong hành trình săn tìm kho báu suốt ba mươi năm dài lê thê của mình. Một ý tưởng mới đã ngoi từ huyết mọ của nhà khảo cổ Pháp.

Khi mọi người đã khuất bóng, giáo sư Huỳnh Lẫm hỏi Kì Phương.

- Đêm qua, Paul có liên lạc với anh không?

- Có ạ, em đang ở công trường thì nhận được điện của ông ấy gọi ra Đà Nẵng.

- Để làm gì?

- Lên sân bay đón con gái ông ta.

- Chạy bảy mươi cây số để làm một việc mà bất cứ chiếc taxi nào cũng có thể làm?

- Ông ta không biết em ở xa vậy, khi em nói đang ở Mỹ Sơn ông ấy vội thoái lui nhưng em nói cũng đang định về Đà Nẵng nên tiện thể đón luôn.

- Nếu ông ta nhờ anh đi đón một mẹ xề nào đó, chắc anh đã không có ý định “tiện thể” đúng không?

Kì Phương cười gượng, mà đúng thế thật.

- Thế rồi sau đó thì sao?

- Sau đó em đưa cô ta về khách sạn chỗ cha cô ta, chờ mãi không thấy nên đoán ông ta đi Mỹ Sơn, vậy là chúng em vào đây luôn.

Vị giáo sư thở dài, không giấu vẻ buồn bã.

- Còn bây giờ, chắc cô ta đã khóc hết nước mắt rồi chứ?

Kì Phương biết mình sắp phải giải thích một việc khó tin hết như sáng nay với viên cảnh sát.

- Em nhìn thấy xác Paul trước và không muốn cái chết thảm thương đó đập vào mắt cô ta, vì lí do ấy mà em đã che thi thể lại. Cho đến giây phút này, cô ta cũng chưa biết ba mình đã chết.

- Chưa biết? – ông ngạc nhiên. - Nhưng thầy thấy có dấu chân giày nữ bên xác chết!

Kì Phương không ngờ thầy mình có năng khiếu làm thám tử đến vậy nhưng anh vội nhớ ra các nhà khảo cổ luôn có thói quen luôn nhìn xuống đất. Dân trong nghề đồn rằng họ còn có biệt tài nhìn các nếp nhăn trên cơ thể phụ nữ mà đoán trúng phóc “niên đại” của họ nữa.

- Vâng, đúng là cô ta đứng bên xác chết mà không thấy.

- Anh đề lên xác chết hả?

- ... Vâng.

Giáo sư Huỳnh Lẫm nhìn anh như một sinh vật mọi rợ.

- Bây giờ thì cô ta đi đâu rồi?

- Bởi chưa biết cha mình chết, nên cô ta đã đi tìm.

- Nếu cô ta không thấy xác, thì máu lênh láng kia không làm cô ta thắc mắc hay sao?

- Vâng. - Kì Phương thở dài. - Đàn bà con gái hay tin một cách ấu trĩ mà, thầy còn lạ gì.

Giáo sư Huỳnh Lẫm biết kẻ ấu trĩ ở đây là ai, còn cô gái quái đản kia đi đâu và làm gì sau khi bỏ chạy khỏi hiện trường bắt đầu làm ông chú ý.

- Sao không ngăn cô ta lại? anh thật tàn nhẫn! nếu anh không dám nói thì tôi sẽ nói. Số máy cô ta bao nhiêu?

Kì Phương không ngờ ông lại phản ứng gay gắt đến vậy.

- Thưa thầy, cô ta từ nước ngoài về nên chưa có số. Em sẽ đi tìm cô ấy ngay bây giờ!

- Anh biết gì về cô ta? Hai người thân nhau đến mức nào?

Kì Phương nhận ra sự quan tâm của ông đã đi hơi xa, nhưng trước một người thầy luôn tận tụy với học trò, anh coi đây là điều đáng trân trọng.

- Thưa thầy, em biết cô ta hồi bé, hơn chục năm nay chưa hề gặp lại...

- Một con người mà đứng bên xác cha mình mà không biết chỉ có mất hết giác quan hoặc là giả vờ. Anh tin cô ta là người tốt sao?

Lúc nằm trên xác chết và dưới cái nhìn da diết đến tội nghiệp của cô ta, anh không thể nghĩ gì khác. Sau lời nói khó nghe của thầy anh bắt đầu hoài nghi về cô. Dù sao, trước cái nhìn đầy soi mói của thầy, anh bắt đầu tự ái.

- Vâng, em tin cô ấy, cha cô ấy là người tốt.

- À, cha tốt thì con tốt!

Kì Phương định đáp lại nhưng nhận ra ông ta đã tự trả lời, một sự khẳng định đầy mỉa mai. Năm ngoái đứa con trai độc nhất của ông đã vĩnh biệt cõi đời vào cái tuổi chớm ba mươi. Trong khi ông dành hết đời cho mình khoa học thì chốn hậu phương, người vợ đã đầy niềm hạnh phúc bé mọn của ông xuống vực thẳm. Có chồng mà cũng như không, người vợ đáng thương đã tìm nguồn an ủi nơi người khác và phó mặc cho đứa con “ nổi dãi tông đường “ của ông sa vào tệ nạn. Chỉ vài năm sau, cậu quý tử mà ông hết lòng yêu thương đã qua đời trong cái đêm mà ông đã phải đạp xe dò hơn ngàn cây số từ Tây nguyên về để nhìn mặt con lần cuối. Người cha già tiễn đứa con chết trẻ mà nước mắt chảy vào trong. Trong thoáng chốc, Kì Phương bỗng thấy lòng mình se sắt như có luồng gió lạnh thổi qua.

- Thưa thầy, em xin lỗi.

Ông ta quay sang với sự khổ hạnh đã giấu kín.

- Ta hiểu con, bây giờ anh mau mau đi tìm cô ta đi, tìm thấy hãy gọi ngay cho tôi.

Kì Phương định quay mặt đi thì ông bất ngờ kéo tay lại hỏi.

- Anh có biết vì sao Paul chết không?

Kì Phương sầm mặt, giờ là lúc còn quá sớm và quá khó để nói về nguyên nhân hay hung thủ.

- Anh có thấy điều gì đó bất ổn ở cô gái vừa bỏ trốn kia không?

- Thầy nói sao? Cô ta không thể liên quan đến cái chết của ba mình.

- Tôi không biết cô ta là loại người gì, nhưng chưa chắc Paul là người duy nhất sẽ phải chết.

- Thầy nói gì? - Kì Phương giật mình.

- Hãy nói cho cô ta biết sự thật và điều quan trọng nhất là đưa cô ta trốn đi đâu đó thật nhanh.

Kì Phương chợt dạ, giáo sư Huỳnh Lẫm đã cảnh báo một điều mà lẽ ra anh phải biết trước. Trong khi nguyên nhân cái chết của Paul đang trong bí ẩn thì giáo sư Huỳnh Lẫm có lí do để lo lắng cho đứa con nạn nhân. Thi Nga là người ruột thịt duy nhất nên ba cô chắc chắn đã chia sẻ nhiều thông tin bí mật. Nếu chúng giết Paul vì những bí mật đó thì không lí do gì chúng không làm điều tương tự với con gái ông ta. Kì Phương vội vã

đi nhanh ra xe. Hình như vừa sức nghĩ ra điều gì, giáo sư Huỳnh Lẫm đuổi theo rồi chặn ngang trước mặt anh:

- Tôi sẽ đi cùng anh!

- Việc này một mình em là đủ. - Nhìn khuôn mặt khốn khổ của thầy, Kì Phương không nghĩ ông lại đánh giá sự việc trầm trọng đến vậy. Anh nói vội. – Thầy cứ yên tâm, cảnh sát đang giăng lưới khắp nơi, nếu có kẻ nào đó muốn hại cô ta cũng không dại gì manh động lúc này. - Kì Phương né sang đi tiếp nhưng giáo sư Huỳnh Lẫm không để anh vượt lên.

- Anh định tìm cô ta ở đâu?

Kì Phương biết rằng ông muốn đích thân đi tìm Thi Nga, nghĩ đến viễn cảnh ông ta gặp Thi Nga để số toét cái điều anh đang bưng bít sẽ ê mặt. Việc này để anh chủ động nói lại với cô thì hơn. Hơn nữa, có thêm một ông lão già nua bên cạnh cũng không làm cô an toàn hơn. Anh đành nói qua quýt.

- Em cũng không dám chắc cô ta ở đâu, có lẽ ở chỗ người quen thôi.

- Nghe tôi nói đây. - ông đẩy anh lùi nửa bước rồi nói. - Nếu tìm thấy cô ta, hai người nên tạm náu mình đâu đó một hai hôm cho tình hình lắng xuống cái đã.

- Thầy nghĩ có kẻ sẽ giết cô ta sao? – Kì Phương phát hoảng.

- Qua những gì ta đã chứng kiến sáng nay, chúng ta chưa rõ kẻ giết Paul vì động cơ gì, hung thủ là ai và có bao nhiêu tên nhưng chắc chắn đây không phải là hành vi đơn lẻ bột phát. Từ sáng qua tới nay anh với Paul như hình với bóng. Sự gần gũi và ân cần thái quá của anh với cha con họ đang vô tình phát một thông điệp cho kẻ xấu rằng: anh với họ cùng bè cùng đảng. Họ phải chết thì anh cũng khó sống sót.

Kì Phương nghe xong suýt bật cười, anh cho rằng tên sát thủ đã cao chạy xa bay cùng với cỗ vật. Khả năng chúng sẽ hãm hại nốt Thi Nga và anh gần như không có. Tuy nhiên chuyển thám hiểm thánh địa Naga nào đó có khi lại là căn nguyên chúng sẵn lòng cha con cô. “ Cẩn tắc bất áy náy” rõ ràng giáo sư Huỳnh Lẫm tỉnh tâm và có cái nhìn thấu đáo hơn anh tưởng.

- Nếu trốn đi lúc này. – Anh đắn đo. - Có làm cho cảnh sát nghĩ sai về mình không?

- Nếu anh và cô ta không phạm pháp thì không ai bắt được tội được cả.

- Thầy nói đúng, em sẽ đưa cô ta vào nấu ngay tại đồn cảnh sát luôn.

Giáo sư Huỳnh Lẫm vội vã xua tay.

- Tìm đến họ lúc này không phải là cách làm thông minh nhất.

- Tại sao thưa thầy?

- Đương nhiên hai người không có tội, nhưng những gì anh và cô ta làm ở hiện trường đã lọt vào tầm ngắm của cảnh sát rồi. Lẽ ra cô ta nên ở lại trình báo và hợp tác với cảnh sát để tìm kẻ giết cha mình thì lại trốn biệt tích. Ai dám chắc cô ta không móc nối với với hung thủ hay đang tẩu tán cổ vật thì sao? Họ thừa lí do để tạm giam hai người để điều tra, anh hiểu chứ?

Kì Phương nhìn rõ một nỗi ác cảm về Thi Nga đang gợn lên trong đôi mắt sôi đời của ông.

- Vậy theo ý thầy, ta vẫn phải tìm một nơi nào đó để tránh nạn?

- Tôi nghĩ ra rồi, anh hãy đưa cô ta về Hội An ở tạm ngôi nhà bỏ không của nhóm chuyên gia khảo cổ Nhật. Chìa khóa tôi đang giữ đây. Dù sao thì bảo vệ và chăm sóc con gái Paul là trách nhiệm của tôi và anh lúc này. Ai dám chắc kẻ giết Paul sẽ không thanh toán nốt cô ta. Không được rồi cô ta nửa bước. Phải bí mật và tạm thời cắt hết mọi liên lạc với bên ngoài. Tôi sẽ nhờ bạn đến bảo vệ hai người.

Kì Phương biết ngôi biệt thự hai tầng đầy đủ tiện nghi trong một con hẻm vắng bên sông Thu Bồn đó, đúng là một nơi lộng mạn và kín đáo.

Anh mỉm cười nhận chùm chìa khóa rồi lên xe lao đi.

## Chương 11

Champa là một vương quốc nhỏ bé nhưng lấp lánh trên bản đồ thế giới cổ đại bởi những ngọn tháp Chăm đỏ thẫm và huyền thoại về những pho tượng thần balamon đúc bằng vàng khối dựng khắp các thánh địa. Họ sở hữu một kĩ nghệ độc đáo về chế tác kim hoàn và đá quý dùng làm đồ trang sức. Các linga, kosa, các loại tượng thần và nhiều đồ thờ cúng tinh xảo được đúc bằng kim loại quý hiếm đều là những tác phẩm nghệ thuật đắt giá nên được ngoại bang săn lùng ráo riết. Non trẻ, giàu có, xinh đẹp, lại nằm chênh hênh bên đường huyết mạch hàng hải nên quanh năm đối

mặt với bao thềm thường nhòm ngó của cướp biển và các loại giặc dã. Để tồn tại, họ rất tinh thông, thiện chiến, giỏi đi rừng lẫn đi biển, giàu kinh nghiệm phòng thủ và dĩ nhiên là cả đào tẩu khi cần.

Tháng 6 năm 1902, trời Miền trung nóng như trút lửa, trên một công trường lộng sâu giữa cánh rừng vàng sém đang tập nập từng đoàn người đào bới, khuôn bê dưới sự giám sát tỉ mỉ đến khắt khe của những đốc công đặc biệt. Dưới một lều cây dựng tạm có hai người đàn ông cao lớn mặc quần short trắng, mũ vải cao, râu ria xồm xoàm đang chụm đầu trước các trang giấy trải rộng. Tuy gầy gò khắc khổ nhưng không làm mất niềm đam mê cháy bỏng hiện rõ trên khuôn mặt thanh nhã tuấn kiệt của mình. Đó là hai “ tên thực dân” Henrry Parmentier và Luis Finot. Hôm nay công việc của họ có thay đổi, thay vì khai quật và ghi chép như lệ thường, họ vừa nhận được một tấm bản đồ từ các cộng sự của EFEO gửi về.

Trước bản vẽ còn sơ sài và do dự, Luis Finot cho rằng dưới lòng đất xung quanh kinh đô Simhapura phải có một hệ thống hầm ngầm bí mật nối liền với Thánh địa Mỹ Sơn và cửa biển Hội An. Hệ thống hầm ngầm này phải là nơi thỏa mãn được một loạt yếu tố cốt tử như giúp vua chúa chạy giặc, cất giấu của cải, nơi trú ẩn và luyện pháp hoặc tẩu thoát nhanh ra Biển đông khi cần.

Tính riêng trung tâm tôn giáo Mỹ Sơn vào lúc hưng thịnh nhất là thế kỉ VI - VII, đã có hàng chục ngọn tháp với vô số tượng vàng bạc và đá quý ùn ùn dâng cúng trong các ngày đại lễ linh thiêng. Sử Hán còn khoe rằng quân của họ cướp được vô số vàng đến hàng trăm cân phải nấu chảy rồi đúc thỏi để tiện mang về. Các vương triều cổ đại luôn có một lượng ngân khố dự trữ và họ biết cách cất giấu chúng khi loạn lạc. Những kho báu này cho dù được cất giấu kĩ càng đến bao nhiêu thì theo thời gian và binh biến cũng làm cho nó thất lạc và trở nên vô chủ.

Một thực tế là hầu hết các kho của này không bao giờ đến tay hậu duệ của họ, còn các nhà thám hiểm phương tây luôn luôn là người tìm ra chúng. Khắp địa cầu từ Châu á đến Châu phi rồi vòng qua Châu đại dương, không kho báu nào là thiếu dấu chân của người Pháp, Anh. Trước tấm bản đồ Champa, câu hỏi đầu tiên của Parmentier và cộng sự là: Il est ou le trésor? - Kho báu ở đâu?

Đã hơn một thế kỉ trôi qua, không biết các chuyên gia EFEO có lần ra manh mối kho báu nào ở Champa hay không thì câu trả lời cũng đã theo họ về với Chúa. Trăm năm qua không một nhà khoa học chân chính nào khơi gợi vấn đề tìm kho báu Champa thì dùng một cái, hôm nay và cũng là lần đầu tiên trong lịch sử EFEO, Paul Morierre đã đồng dục tuyên bố sẽ khai quật kho báu Chămpa. Nhưng... hời ôi, ông thề thốt ầm ỹ xong chưa kịp chứng tỏ cho nhân loại thấy thì cũng vội vã về trời. Vậy thực chất kho báu này là gì và đang ở đâu?

\*

Trên đường quay lại Đà Nẵng, Kì Phương băn khoăn không biết Thi Nga đang ở Rex chờ anh hay đã lên đường đi tìm kho báu Naga. Anh lo đêm hôm lạ nước lạ cái không biết cô có về đến Đà Nẵng an toàn hay không. Nếu không bị sát hại dọc đường thì giờ này cô nàng đang thu xếp hành lí để rời Việt Nam theo dấu chân mịt mù vô vọng của cha cô sang Campuchia. Thật điên rồ. Đúng như anh hi vọng, chiếc Ford sét ri đang đỗ xệch xẹo ngoài cổng khách sạn. Chàng nhân viên đeo nơ thấy khách quen đi vào nên tỏ ra là người tinh tế.

- Cô ta đang chờ anh ở trên phòng 307 đấy!

- Vâng, cảm ơn anh!

Đến trước cửa phòng 307 anh lặng mình một lúc rồi ấn chuông. Cánh cửa vội mở ra.

- Anh vào đi!

Cô nhìn anh với ánh mắt mừng rỡ rồi ngồi vội xuống sàn trước chiếc vali lớn đầy sách đã mở tung. Cô đang lục lọi tất cả hành lí của ba mình để tìm manh mối về Naga. Kì Phương đảo mắt, khắp nơi bừa bộn sách báo bày từ trên bàn đến sofa. Anh lặng lẽ ngồi xuống chiếc ghế trống dựng góc phòng và không biết mình nên bắt đầu từ đâu. Dù muốn hay không anh cần phải nói ra sự thật. Dường như không hề để ý đến vẻ mặt căng thẳng của anh, Thi Nga rút một cuốn sách rồi xoay bìa về anh.

- Anh hãy lật chồng sách đầu giường xem có cuốn nào có từ “ thánh địa” như cuốn này không?

Kì Phương liếc qua cuốn “Thánh địa Mỹ Sơn” của Ngô Văn Doanh liền hiểu ngay cô đang tìm gì nhưng anh biết điều đó không cần thiết nữa. Thi Nga đặt cuốn sách xuống rồi lại nói tiếp.

- Có hai thứ quan trọng nhất mà tôi muốn có ngay trước khi đi Camboge, đó là tấm bản đồ hay cuốn sách nào đó dẫn đến thánh địa Naga, thứ hai là cuốn nhật kí của ba tôi. Anh giúp tôi đi.

Cũng không cần nổi, anh nói thầm trong cổ. Nhưng không hiểu sao trước lời yêu cầu tha thiết kia, anh lại buột ra một câu khác hẳn:

- Máy thứ đó chắc ba cô đã... mang đi rồi!

- Dạo này ba tôi hay quên, lúc đi lại rất vội vã. Nhật kí là vật bất li thân của ba rồi, mong sao tấm bản đồ ba tôi bỏ quên đâu đây.

Kì Phương dường như không nghe thấy gì, mấy lần suýt vọt miệng rằng ba cô chết rồi không cần đi đâu nữa nhưng anh đã kìm lại. Nhìn Thi Nga hừng hực ý chí mà anh không nỡ làm cô cụt hứng. Cô ngồi gần như xếp bằng trên sàn nhà trước ngõn ngang biển trời tri thức. Tấm lưng ong thon thả đang căng lên dưới mái tóc đen như lụa của cô gái mới đôi mươi. Khuôn mặt ửng hồng, đôi mắt đen không chớp lướt nhanh trên những trang sách như sợ các dòng chữ sẽ vụt biến mất.

Một vẻ đẹp thánh thiện, một cô gái thơ ngây đáng thương thế này mà không hiểu sao viên thiếu tá và ngay cả thầy anh lại dồn bao ghi hoặc lên tâm hồn trong trắng như vậy? Không! Cô là một thiên thần. Anh không thể tiếp tục trù trừ và lừa dối cô được nữa. Phải nói. Lấy hết sự bình sinh anh cất giọng.

- Thi Nga! em hãy nghe... tôi nói đây!

Cô gái từ từ ngược lên, đôi môi mọng đầy hé mở thoáng chút ngạc nhiên. Nàng lúng liếng cặp mắt nhìn anh như chuẩn bị đón nhận một lời nguyện ước thiêng liêng. Nhưng rốt cuộc chẳng có gì cả. Kì Phương thấy trong đôi mắt kia là cả một bầu trời hi vọng đang bùng cháy. Ôi, đôi mắt! Có lẽ nào anh lại phũ phàng dập tắt nó. Lẽ nào đôi môi của anh lại phóng ra một lưỡi dao làm trái tim kia phải bật máu. Không! Lại một lần nữa, cổ họng anh như bị thít chặt.

Về phần Thi Nga, cô sớm nhận ra bên cạnh mình cũng chỉ là một kẻ si tình, một biểu hiện y hệt những anh chàng kém tự tin đang đeo đuổi cô bên Paris. Cô vội dụi mắt xuống đóng sách, giọng chán ngán:

- Anh hết mệt chưa? có thể giúp tôi một tay được không? Trong chiếc túi vải trên giường kia của ba tôi cũng là sách, anh tìm nốt đi, chú ý các từ “thánh địa” hoặc “Naga”.

- Nhưng... ba cô... ba cô đã... - Kì Phương cố gắng như một nỗ lực cuối cùng, nhưng chưa kịp nói tròn câu thì bị chặn lại bởi một câu ráo hoảnh.

- Ba tôi đã nói với tôi rằng, ông ấy sẽ có mặt ở thánh địa Naga trong chiều mai. Nào, hãy giúp tôi mở cái túi kia nhanh lên đi chứ.

Ở đời có một việc hiểm gặp mà ai cũng sợ phải làm, đó là đi báo tin người chết cho người thân của họ. Bởi đơn giản là không ai muốn làm đồng loại lên cơn đau đớn tột cùng. Vậy mà hôm nay, cái chân “sứ giả thần chết” mà anh kiêng kị nhất trong đời đã gọi đúng tên anh. Trong tích tắc nữa, cơ thể trần trụi sức sống kia sẽ đổ ngã và gãy dựa trước một sự thật đang chờ sẵn trên môi anh.

Giờ đây anh lại phân vân không biết nên kiên quyết chứng minh cha cô ta đã chết hay là cứ để cho cô ta tin cha mình đang sống thêm... một thời gian nữa? Mà một khi tin ba mình còn sống tức là anh cũng chuẩn bị khăn gói mà tháp tùng cô đi tìm ba mình tại cái thánh địa quái quỷ nào đó bên Campuchia.

- Cô tin mọi việc đang diễn ra đúng như cha cô đã nói? – Anh hỏi xong thì vội nhận ra câu hỏi quá thừa.

- Ờ kìa anh này! - Cô ngừng phắt nhìn anh như một thẳng ngốc. – Nói thêm để anh biết, kế hoạch khám phá thánh địa của ba tôi đã chuẩn bị từ cách đây mấy năm chứ không phải bột phát đêm nay.

- Sao? kế hoạch khám phá thánh địa của ba cô đã chuẩn bị từ cách đây mấy năm? – Kì Phương kinh ngạc đến mức lắp bắp.

- Đúng vậy. Ba tôi nhất định đến đó.

- Thôi được. - Kì Phương lắc đầu chịu thua. - Chúng ta tìm bản đồ rồi đi Naga tìm ba cô.

- Anh đừng quên chúng ta đã thỏa thuận với nhau lúc ở dưới hố rồi nhé.

Lúc đó túng quá mà Kì Phương hứa bừa là sẽ cùng cô đi Pnompenh, rồi sau đó anh lại hứa đại với giáo sư Huỳnh Lẫm là đưa cô đi trốn. Giờ đây, theo đà này thì cô ta sẽ lôi anh trốn ra nước ngoài mất. Thế mà hóa hay. Làm thế thì được lòng cả hai và điều quan trọng nhất là cô ta sẽ thoát khỏi nơi nguy hiểm này?

- Tầm bản đồ và cuốn nhật kí. – Anh nói. - Trước đây cô đã nhìn thấy chúng bao giờ chưa?

Thi Nga định không đáp, nhưng không phải câu hỏi nào cũng vô vị.

- Bản đồ thì tôi chưa thấy bao giờ, còn cuốn sổ tay thì rất dày, bìa da màu đen. Cũng như một cuốn nhật kí riêng tư của bất cứ ai, ông không muốn ai xem nó cả.

- Chưa thấy bản đồ bao giờ, sao cố lại biết là có?

- Có lần ba tôi vui miệng hé lộ rằng khi tôi tốt nghiệp đại học ông sẽ tặng tôi một bản đồ kho báu.

- Và cô đã lục lọi tầm bản đồ đó?

- Anh hiểu tâm lí trẻ con đấy. Thú thực hồi đó tôi cũng tò mò, lúc ba vắng nhà tôi lục tung giá sách của ông mà không thấy. Ba tôi bắt quả tang nhưng ông không mắng mà cười nói, nó không ở trong ngôi nhà này đâu. Tôi hỏi ba để đâu thì ông nói lớn lên khắc biết.

Kì Phương đột nhiên nghĩ tới bản kí tự, liệu đây có phải là tầm bản đồ kho báu Naga nào đó đã mã hóa. Anh nói.

- Nếu tồn tại kho báu Naga, ắt ta sẽ tìm được. – Kì Phương an ủi, mặc dù anh cũng chưa có cách gì.

Ngay lập tức Thi Nga hất mái tóc và quay mặt sang.

- Anh đừng nghĩ đơn giản, đây là bí mật lớn nhất của lịch sử Khmer và Champa, nếu dễ người ta đã tìm ra từ lâu rồi.

- Chính ba cô đã biết đấy thôi?

- Ba tôi là người duy nhất làm được điều đó nhưng cái giá quá đắt. Mẹ tôi phải bỏ mạng ngay tại đó. Sự trả thù vẫn còn đeo đẳng ba con tôi đến tận bây giờ. Chính vì thế nên bằng mọi giá tôi sẽ không để ba đến đó một mình.

Lúc này thì Kì Phương mới thấm câu nói của giáo sư Huỳnh Lẫm, quả thật, ba con cô ta đang bị ai đó truy sát.

- Vậy ba cô đã nói kế hoạch gì với cô trước khi ông ấy sang đây?

- Ba tôi cho tôi biết sáng nay khai quật một linh vật ở Mỹ Sơn, chiều nay sẽ đáp máy bay qua Pnompenh để chuẩn bị cho khai quật thánh địa Naga vào chiều mai. Có lẽ sự cố ở Mỹ Sơn sáng nay đã buộc ba tiến hành khai quật Naga sớm hơn dự định. Ba tôi nói khai quật Naga là sứ mệnh lớn nhất của ông trước khi chết.

Nghe đến đây, Kì Phương nhận ra rằng đây là lí do cô chưa “ cho phép” ba mình được chết. Sau nghĩa vụ ở Mỹ Sơn sẽ là Naga. Ý nghĩa khám phá thánh địa Naga bí ẩn bắt đầu cuốn hút Kì Phương, và không biết tự khi nào anh đã bỏ hẳn ý định nói thật với Thi Nga. Tận dụng nguồn thời gian, Kì Phương định bảo Thi Nga mang vài cuốn vào ba lô vừa đi vừa tìm thì cô đã reo lên.

- Đây rồi, thánh địa Naga!

Kì Phương trở tới nhìn lên cuốn sách được đóng thủ công đã thâm ố trên tay cô. “ Thánh địa Naga”. Không kìm được tò mò, Kì Phương nhìn qua vai cô khi cô giở nhanh từng trang. Anh nhìn thấy có rất nhiều ảnh chụp và tranh vẽ tay khá công phu cổ điển tả từng phần một công trình bằng đá đồ sộ rất lạ mắt. Sức hút của những công trình kiến trúc cổ đối với Kì Phương là rất mãnh liệt. Đáng chú ý, trong công trình này hiện diện nhiều mảng phù điêu bằng gạch rất đặc trưng của người Chăm đan xen những bức phù điêu khổng lồ bằng đá khắc những điển tích thần thoại đậm chất Khmer. Thi Nga giở nhanh thoăn thoắt để tìm bản đồ. Cũng như khi soát xong đồng sách trong va li, một lần nữa cô lại thất vọng.

- Anh tìm lại đi, để tôi tìm cuốn nhật kí.

Kì Phương vội cầm lấy xem ngẫu nhiên. Một bức ảnh chụp đầu tiên là các lối đi lắt léo nhỏ hẹp rất tối tăm giống như một mê lộ dưới lòng đất. Những vách đá dựng đứng được khắc tạc các vị thần Ấn Độ giáo uy nghi lừng lừng và cả những hình vẽ lễ hội và dâng tế lạ mắt mà nhất thời anh không hiểu nổi. Tiếp đến là những không gian thoáng mở, lồi lõm xen kẽ chứa đựng những pho tượng và kinh sách rất bề thế. Kì Phương đồ rằng nếu đây không phải là những tác phẩm do Paul tưởng tượng ra thì bấy lâu nay nhân loại đang bỏ quên một kho báu khổng lồ theo tất cả các ngữ nghĩa của nó.

- Đây là một kho báu trong lòng đất! – Kì Phương thốt lên.

Quả nhiên là trăm nghe không bằng một thấy, cho dù là thấy trong tranh ảnh. Kho báu Chăm-pa là có thật và được nhắc đến từ khá lâu bởi các nhà khoa học Pháp-những người không màng mê tín hay huyền thoại mà chỉ tin vào thực chứng. Kho báu cuối cùng, nơi lưu giữ những gì còn

lại của vương triều Chămpa đã được khẳng định bởi Jeanne Leuba trong tác phẩm “ Unroyaume disparu-Les Chams et leur art - 1923.”

Cầm trên tay cuốn sách lạ này Kì Phương không khỏi hoài nghi đây liệu có phải là kho báu Champa mà sử sách tốn bao công bàn luận hay không. Kì Phương lật nhanh để xem nó lớn đến mức nào nhưng anh bỗng dừng tay khi thấy một bức ảnh tối màu nhưng nổi lên một vệt sáng ngoằn ngoèo như dải khói trắng. Nhìn kĩ anh nhận ra đây là một con rắn rất lớn đang ôm một cây cột.

- Xem này! – Kì Phương hướng ảnh về phía Thi Nga.

Thi Nga thấy rắn liền giật thót mình suýt chút nữa ngã nhào lên đồng sách. Kì Phương bấm bụng cười rằng mới chỉ là bức ảnh mà đã thế, không biết khi gặp rắn thật cô sẽ ra sao.

- Nếu nó canh giữ thánh địa này cô có dám vào không? – anh hỏi.

- Nó nằm trong Naga ư?

- Đúng. Thánh địa này có tên là Naga, theo thần thoại Ấn Độ thì đây là tên một loại “ rắn thần” rất hung ác và là đối thủ không đội trời chung của chim thần Garuda. Loài vật thiêng này cũng được xem là thần giữ cửa trong các đền tháp. Cha cô còn tiết lộ điều gì về Naga nữa không?

- Mặc dù là một người kín tiếng nhưng trước khi đi ba tôi nói rằng thám hiểm thánh địa Naga có thể mất nhiều ngày và vô cùng nguy hiểm. Ba khuyên tôi ở nhà đừng lo lắng gì, ba sẽ liên lạc với tôi khi có thể.

- Vậy lí do gì mà cô phải cấp tốc đi tìm ông?

- Tôi biết đây là công việc liên quan đến cái chết mười hai năm trước của mẹ tôi, và lần này cũng rất nguy hiểm với ba tôi nên không nỡ để ông ra đi một mình.

- Mẹ cô cũng từng vào thánh địa Naga sao? - Kì Phương rất ngạc nhiên.

- Vâng, đó là câu chuyện dài. Dường như ba rất ân hận về việc mình đã làm với mẹ. Nhìn ông u uất nên tôi chạnh lòng và không nỡ hỏi thêm.

- Vậy tại sao ông không trở lại Naga sớm hơn, ví như năm ngoái, năm trước chẳng hạn?

- Không được. Ba nói rằng không phải cứ thích đi là đi, vấn đề là cánh cửa đá bí mật trong hang núi này không ai mở được!

Kì Phương đã từng nghe rất nhiều truyền thuyết kể rằng người Chăm cất giấu kho sách lớn dưới hang núi vùng Cà Ná từ mấy thế kỷ nay. Nền

hang được phủ dày bằng lớp cát phát sáng, cửa đóng kín mít bởi một tảng đá to mà chỉ có người Raglai - một dòng họ gia nhân của hoàng tộc Champa mới mở được bằng bài phù chú bí hiểm với lễ vật. Câu chuyện này hấp dẫn các nhà sử học và hàng lớp người đã lên đường tìm kiếm. Không lẽ Thi Nga đang nói về nó chẳng.

- Nếu không ai mở được sao ba cô trước đây lại vào được?

- Nó tự mở theo chu kì, và chu kì này sẽ đến vào ngày mai.

- Chu kì?

- Đúng vậy, ngày cửa mở chính là ngày diễn ra nghi lễ theo chu kì 12 năm một lần.

Kì Phương thấy bắt đầu thú vị. Sáng nay đã có một người buột miệng ra từ “Chu kì”. Thật ngốc nghếch nếu coi hiện tượng trên yoni sáng nay là tín hiệu của một chu kì cánh cửa xa lắc nào đó nhưng cũng không được bỏ qua bất cứ điều lạ thường nào.

Kì Phương lật từng trang một cách vô thức và mắt anh nhanh chóng lạc vào thế giới âm u thần bí. Khi nhìn xuống, anh bỗng rùng mình đánh rơi cuốn sách. Bàn hoàng mất vài giây anh mới dám nhìn xuống một bức ảnh văng ra nằm trên sàn. Không thể tin nổi. Chính giữa yoni là một dòng chữ kì quái đập vào mắt



## Chương 12

Sau khi xảy ra án mạng, Lê Đại Hắc nhận được chỉ thị tìm một bộ tài liệu mật liên quan đến Hoàng gia Campuchia đang trong tay Paul. Do quá tập trung chỉ đạo truy tìm hung thủ nên ông đã coi nhẹ căn phòng của nạn nhân ở Rex. Tuy đã báo cho cảnh sát khu vực đến niêm phong nhưng ông không mấy tin vào sự khẩn trương của họ. Hắc bỗng dưng thấy nôn nóng khác lạ, nếu Paul có một tài liệu tuyệt mật tầm cỡ về kho báu như bên Đại Sứ quán Campuchia khẩn báo như sáng nay thì chắc

chắn đang nằm trong két sắt ở khách sạn. Ông lao ra ngoài gara, một phút sau chiếc Land Cruiser chở nhóm cảnh sát lao hết tốc lực về phía Đà Nẵng.

Kì Phương mở ba-lô lấy tờ giấy anh chép dòng chữ sáng nay ra so với dòng chữ trong bức ảnh. Thật kinh ngạc. *Hai chữ này là một*. Vậy là chữ đó đã từng xuất hiện tại một thánh địa khác ở một thời điểm khác. Kì Phương gợn lên một nỗi hoang mang rằng liệu những gì xảy ra với Paul sáng nay có giống như vợ ông ta ở Naga 12 năm về trước không? Nếu đúng thì cái chết của Paul đã được lập trình từ trước và hôm nay, tên sát thủ đã trở lại.

- Ai giết mẹ cô? – Kì Phương đột nhiên hỏi.

- Tôi không biết.

- Nhưng ba cô phải biết chứ?

- Tiếc rằng ba tôi cũng không nhìn thấy kẻ giết người. Đó là cái chết khủng khiếp đã ám ảnh ba suốt bao năm nay. Đã có lần trên giường bệnh ba tôi đã mê sảng và hét lên rằng “Đừng giết ta, đừng giết con ta”. Rõ ràng có ai đó muốn giết ba con tôi.

Kì Phương suy ra một điều rằng Paul đã bị một lực lượng nào đó đeo bám để trả thù từ khi rời kho báu Naga. Sáng nay giáo sư Huỳnh Lẫm đã vô tình gieo một câu mà anh cứ nhớ mãi “chưa có kẻ nào đụng vào thần hộ mệnh Chăm mà toàn mạng trở về”. Kì Phương cố gạt nỗi ám ảnh trong đầu rồi lật các trang sách hòng tìm chứng tích nào đó về hung thủ nhưng các bức ảnh còn lại chỉ là hang động âm u không có sự sống.

- Ba cô có bao giờ tiết lộ thánh địa này ở nơi nào không?

- Không, không bao giờ. - Thi Nga lắc đầu dứt khoát. – Ba nói vị trí này phải được giữ tuyệt mật vì tính mạng của tôi. Ba sợ tôi sẽ tìm cách vào đó và sẽ lại mất mạng... Ba nói nó là thánh địa có chủ hàng mấy thế kỉ nay. Những chủ nhân bí ẩn này sẵn sàng có mặt bất cứ đâu để ban cái chết cho bất cứ ai nhằm nhẹ xâm phạm nó. Ba mẹ tôi may mắn đã đặt chân đến đó nhưng mẹ tôi đã không thể trở về. Ba tôi căm thù chúng đến tận xương tủy và thề rằng ngày lòi chúng ra ánh sáng không còn lâu nữa!

- Nhưng ba cô đã... - Kì Phương định nói chết rồi nhưng may kìm được.

Nhìn Kì Phương đứng ngây người, Thi Nga giằng lấy cuốn sách trong tay anh rồi nói:

- Nếu anh sợ, tôi sẽ đi tìm Naga một mình.

- Ở kìa. - Kì Phương giăng lại cuốn sách. – Ai bảo tôi sợ? mà cô biết Naga đâu mà đi một mình?

- Tôi sẽ tự đi tìm.

Kì Phương không hiểu cô gái này sẽ tìm cách nào giữa núi rừng bao la xứ người. Mà tình cảnh cô lúc này cũng rất éo le, ở lại cũng không ổn, đi cũng không xong và anh không nỡ bỏ cô lúc này.

- Tôi sẽ đi cùng cô. Chúng ta sẽ cùng đi Naga.

- Anh không sợ tai vạ à? Nếu có mệnh hệ gì thì sao?

- Tôi chỉ lo cho thân gái của cô thôi.

Nhìn thấy sự quyết tâm của Kì Phương, mặt cô rạng rỡ trở lại.

- Chúng ta phải tìm ra Naga trước chiều mai. - Cô nói. – Nếu muộn hơn e phải đợi thêm... mười hai năm nữa đấy.

Kì Phương gật đầu rồi nói nửa thật nửa đùa.

- Không bán đồ, không manh mối, không người dẫn đường, hi vọng mười hai năm sau tìm thấy là vừa.

- Tại sao lại không có manh mối chứ?

Kì Phương chợt nhớ ra mẫu giấy của Paul và cả dòng chữ trên yoni. Rất có thể con đường đến Naga đang ẩn trong đó.

- Chắc cô biết tiếng Chăm chứ?

- Tôi chỉ học một ít qua ba thôi. – Cô đáp thoáng chút ngượng ngùng.

- Thế là tốt, hơn một trăm ba mươi ngàn người Chăm trong nước cũng chỉ vài chục người đọc thông viết thạo tiếng mẹ đẻ là cùng. Còn để đọc được tiếng Chăm cổ thì chỉ đếm đầu ngón tay.

- Mà anh hỏi để làm gì?

Kì Phương đưa cho cô tờ giấy có dòng chữ Chăm lạ.

- Đây đâu phải tiếng Chăm?

- Đây không phải là chữ thảo Akhar Thrah, nhưng có thể là một chữ Chăm cổ. Cô nên nhớ là từ thời lập Quốc đã có đến hàng trăm phiên bản đấy.

Thú thực Kì Phương cũng không thể biết hết người Chăm đã sáng tạo ra bao nhiêu và khai tử bao nhiêu loại chữ. Ngoài chữ thảo Akhar Thrah có từ thời vua Pô Rôme đã tròn tròn năm thế kỉ thì còn vô số phiên bản cổ xưa hơn nhiều. Chữ Chăm cổ đó lại được phân ra nhiều loại khác nhau

như chữ thánh Akhar Rik, chữ con nhện Garlimang, chữ bí ẩn Akhar Yok, chữ Hayep viết trên bia kí, kim loại, chữ Agal viết trên lá buông... Chính vì quá nhiều và phức tạp nên hầu như không ai có thể liệt kê hết bao nhiêu chữ Chăm cổ. Nhìn tờ giấy xong Thi Nga lắc đầu.

- Tôi chịu, có vẻ như là chữ trên bùa chú?

- Không phải, chữ trên bùa chú của người Chăm thường là hình vẽ hoặc viết phẳng trên nền chữ Akhar Thrah nên xem qua là dễ đoán được ngay.

- Vậy theo anh?

- Tôi cũng chịu, có lẽ nó đã chết. – Anh buồn bã đáp.

Kì Phương lôi cả bảng kí tự latin lẫn chữ Chăm cổ đặt lên bàn nghiên ngắm mong sao tìm ra lời giải.

Dòng kí tự đầu tiên A5D6. Ở đây D6 chưa hẳn là tháp D6 mà là chữ Door – 6 viết tắt. Paul xuất thân từ kiến trúc sư, quy tắc quốc tế đánh kí hiệu cửa đi trong các bản vẽ kiến trúc là D1, D2... Vậy là ý đồ của Paul có thể là:

A5D6 có thể là cửa đi thứ 6 của tháp A5.

Và E3C8 có thể là cột (column) thứ 8 của tháp E3.

Một niềm hi vọng mãnh liệt lóe lên trong óc Kì Phương. Cửa đá và cột đá của tháp Chăm luôn khắc đầy minh văn và ẩn chứa vô số điều bí ẩn. Nếu nói đó những trang sách cổ bằng đá cũng không ngoa. Theo các truyền thuyết, vua chúa Champa sau khi chôn giấu kho báu rồi để lại di chỉ bằng các bài thơ thể loại Arya hoặc Malini trên các phiến đá. Đầu óc Kì Phương mau lẹ kết nối các kinh nghiệm trong quá khứ rồi quyết định phải tìm ngay cánh cửa đá D6 và cột C8.

- Tôi nghĩ ra rồi? – Kì Phương vui sướng thốt lên.

Thi Nga vội vàng ập đến.

- Anh đã tìm thấy bản đồ rồi sao?

Kì Phương bỗng dưng im lặng, anh đã quá bộp chộp khi làm Thi Nga cụt hứng. Các tháp này đã... không còn nữa. Hai tháp A5 và E3 đã bị phá hủy hoàn toàn. Trước đây các nhà khảo cổ đã bới trong đồng tàn tích kia vài cấu kiện nhưng không còn đầy đủ và nguyên vẹn nữa.

- Nói đi. – Thi Nga giục.

- Di chỉ ngay trên tháp, nhưng các tháp này đổ nát hết rồi.

Thi Nga không ngạc nhiên, đêm qua cô đã phát khóc vì quang cảnh tiêu điều ở đây. Cô nói:

- Nhưng các mặt chữ trên đá chưa vụn ra là được.

Kì Phương cũng tin như vậy, đồng hoang tàn khu B do bị bom đánh sập nhưng các mặt chữ trên đá còn nguyên. Nhưng anh lại phát hiện ra mình nhầm chỗ khác. Các tháp chỉ có một và tối đa là hai cửa nên D6 cũng không thể là cửa thứ 6 được. Anh nói.

- Cái ta cần là cửa thứ sáu, nhưng tháp này chỉ có đúng một cửa thật. Có lẽ tôi đã nhầm.

- Sáng nay tôi có thấy cánh cửa đá nào đâu, chỉ trơ mỗi khung mà thôi.

- Khung cửa? Đúng đấy. Mỗi bộ khung có hai đà dọc và một đà ngang, mỗi đà có ba mặt nên tổng cộng có tới chín mặt khắc chữ. D6 là mặt thứ 6 của khung đó.

Một chiếc cột ở Mỹ Sơn của vị tân vương Paramabodhisatva khắc năm 1081 cho biết ông ta lên ngôi năm nào và dâng cúng cho thần bao nhiêu vàng bạc, ngọc ngà châu báu. Để biết thêm số của cái khổng lồ này cất đặt ở đâu sau khi cúng tế, các nhà khoa học đã truy tìm tất cả những gì có chữ ghi trong tháp. Tương truyền, tất cả những bài thơ tả cảnh sông núi hữu tình khắc trên đá là ám hiệu những vị trí chôn giấu của cải đã nói trong ngôi tháp đó.

Một khung cửa và một cột đá là cái Paul phím cho anh thật sao? Kì Phương phẫn khích như cậu học trò vừa giải xong bài toán khó, anh nói chắc nịch.

- Đúng là ba cô treo kho báu trên khung cửa, chúng ta phải tìm cách hái xuống.

- Lại quay lại Mỹ Sơn à? – Cô lo lắng hỏi.

- Không, mấy cái cột đá này đã mang vào trong bảo tàng Chăm từ lâu. Chúng ta đến đó để xem các trang sách này viết gì, mà biết đâu chính hôm qua ba cô đã dùng phấn viết đề lên đó.

Cả hai háo hức xách túi định đi ra thì điện thoại Kì Phương reo vang, anh lập cập khi nhận ra giọng giáo sư Huỳnh Lẫm.

- Này, tìm được cô ta chưa? – Ông ta gào lên.

Bây giờ anh mới sức nhớ lời ông dặn.

- Em cũng vừa tìm được cô ta nên...

- Hiện anh chị đang ở đâu?
- Dạ, bọn em đang trong... khách sạn.
- Trời ạ! Các người làm quái gì ở đó mà lâu thế?

Kì Phương tiến về cửa sổ tránh xa Thi Nga nhưng hình như ông cố tình gào lên để cô nghe thấy.

- Nguy hiểm! Hãy kéo cô ta trốn đi ngay lập tức!

Giọng nói khô khốc lẫn tiếng huyên não trong máy vụt tắt. Kì Phương thò đầu qua cửa sổ ngó xuống sân lạo nhạo người ra vào mà mừng tượng đến tên sát thủ cải trang đang lén vào khách sạn tìm Thi Nga. Không chỉ thế, nhìn đồng hành lí ngổn ngang giữa nhà anh chợt thấy mình đang vi phạm nghiêm trọng đến tài sản của nạn nhân. Sau vụ phá nát hiện trường, anh đang tạo thêm dấu vết để ngộ nhận liên can đến vụ án mạng và đây là cái cớ để cảnh sát đưa anh vào buồng giam.

“Nguy hiểm! Hãy kéo cô trốn đi ngay lập tức”. Giáo sư Huỳnh Lẫm thật đúng lúc.

- Thi Nga, chúng ta cần ra khỏi đây ngay!

Thi Nga thoáng ngỡ người nhưng cô vội hiểu rằng nếu nán thêm một phút nữa, cô sẽ không thể ra khỏi phòng chứ đừng nói là ra khỏi Việt Nam. Cô túa mấy cuốn sách xem dở vào ba lô rồi lao ra khỏi phòng.

## Chương 13

Chiếc Land Cruiser bật hết chế độ xin đường để băng qua thành phố với thời gian ngắn nhất có thể.

Chiếc xe phanh kết ngay cổng ngoài khách sạn, trước khi bước ra, viên chỉ huy phóng mắt ra ngoài chạm đúng chiếc Ford màu đen cũ rích đậu bên hè. Với con mắt nhà nghề, sáng nay ở Mỹ Sơn ông cũng đã thấy nó đậu cầu thả như vậy bên mép đường. Viên chỉ huy nói nhỏ với một nhân viên:

- Cậu đứng xa nhưng đừng rời mắt khỏi chiếc xe này, nếu thấy kẻ nào lấy xe báo ngay cho tôi.

Nhóm cảnh sát mặc sắc phục nhảy ra khỏi xe rồi tiến vào bên trong.

\*

Trong chiếc taxi băng băng trên phố hướng về nhà Bảo tàng, Thi Nga lo lắng nói.

- Họ sẽ phát điên vì chúng ta mất.

Kì Phương ngoái nhìn phía sau, nửa muốn quay lại gặp Lê Đại Hắc nửa muốn giục lái xe tăng tốc nhanh hơn nữa. Anh ái ngại nói:

- Nếu cánh cửa kho báu không mở vội như thế, ta chẳng cần chạy trốn như thế này đâu.

Kì Phương nói như để thanh minh cho một hành vi mà dù chính cô đang ủng hộ nhưng biết đâu trong bụng lại nghĩ anh hành động như một tên du đảng.

- Đúng vậy. – Thi Nga đáp - chỉ cần bị ai đó chặn trên đường, chúng ta sẽ lỡ chuyến bay và cả kho báu nữa.

- Nhưng nếu chúng ta tìm ra Naga thật, mọi hiểu nhầm sẽ được thanh minh ngay tức khắc.

- Có vẻ anh rất lạc quan, anh tin mạnh mẽ được ba tôi chỉ ra trên khung cửa kia sao?

- Tin chứ, trước đây có một người Hoa đọc được bài thơ khắc trên bậc cửa chùa và họ đã lần theo rồi tìm được một tảng đá khác. Trên tảng đá có câu văn chỉ họ đến một ngôi đền.

- Sau đó thì sao?

- Dưới nền ngôi đền này có một cái hầm rất sâu và họ quyết định đào xuống.

- Chắc là có vàng dưới đó? – Thi Nga hồi hộp.

- Không, dưới đó có một tảng đá khắc chữ nói rằng...

Thi Nga cười chua xót.

- Nói rằng các vị là những thằng ngốc chứ gì?

Kì Phương nhìn cô nghiêm mặt nói:

- Cái gì càng giấu nhiều lớp càng kín đáo và an toàn. Một trong những tổ chất cần có của một người tìm kho báu là kiên trì. Có khi mất nhiều năm

cho đến hết đời người mới tìm ra, thậm chí cha truyền con nối, cháu noi theo...

- Thôi, tôi xin, tôi chỉ có chưa đầy hai mươi bốn tiếng nữa thôi đấy. Mà anh chắc là mấy chiếc khung đá này đang ở bảo tàng Chăm chứ?

Kì Phương cố giấu một nỗi lo ập đến. Phải thừa nhận Bảo tàng Chăm là kho tư liệu về văn khắc Champa lớn nhất nước nhưng con số này chỉ nhỉnh hơn 206 bia kí đang lưu trữ ở Pháp. Ngoài ra số lượng đang rải rác khắp miền trung và các bảo tàng địa phương cũng không ít.

- Tôi chỉ dám nói là hi vọng thôi, bởi nếu ba cô chọn cô là người mở kho báu thì ông không muốn giấu chìa khóa một nơi quá xa được. Tôi nhớ cách đây vài tháng rất nhiều mảnh cột vỡ mới được nhập kho chờ phục chế. Mong rằng khung cửa mà ta cần nằm trong số đó.

- Có đúng là sáng qua ba tôi đã đến đó để giúp Bảo tàng dịch tiếng Phạn không?

- Cô nói đúng lắm. Sáng qua ông có nhờ tôi chở vào Bảo tàng rồi ở đấy cả buổi sáng. Ba cô nói rằng đang còn 87 văn khắc bằng tiếng Chăm và 15 bằng tiếng Phạn đang chờ ông.

- Vậy có lẽ chúng ta đã tìm đúng chỗ.

Bảo tàng Chăm luôn tấp nập khách tham quan ngoại quốc nhưng hôm nay khá vắng ngoại trừ một đôi trai gái và một nhóm học sinh đang thích thú tạo dáng chụp ảnh bên 32 bầu vú bằng đá bên phải gian ngoài. Kì Phương kéo Thi Nga đi một mạch ra khu nhà ngang phía sau cùng, nơi vừa là kho vừa là khu trưng bày tạm thời. Thấy cửa kho mở, họ đi vào một xưởng phục chế khá rộng. Nhiều mảng bia vỡ chất đồng bắm đầy bụi mấy chục năm nay chưa có người dịch, chỉ rất ít được làm sạch để sao chép và nghiên cứu.

Kì Phương đi tiếp về cuối phòng, không mất thời gian như anh tưởng, dưới sàn có vài mảnh sa thạch vỡ, dăm ba mảng phù điêu, vài trán bia sứt mẻ và nhiều cột đá. Tất cả đang được phân loại và đánh số rất rõ ràng do đó Kì Phương đã mau chóng tìm ra những thứ mình cần. Sự suôn sẻ ngoài mong đợi này càng làm anh nghi ngờ Paul đã “dọn cỗ” cho họ từ hôm qua. Anh chỉ một dây cột đá xếp ngăn nắp nằm sát tường rồi nói:

- Nó đây rồi.

Kì Phương tìm thấy một nhóm gồm ba dầm đá nhỏ xếp gọn và ghi rõ “Dầm cửa A5”. Đúng như anh nhận định, mỗi dầm chỉ có ba mặt khắc chữ, còn một mặt gắn vào tường nên dễ trơn. Tổng cộng có chín mặt chữ và được đánh chữ cái từ A cho đến I. Kì Phương chợt lúng túng khi thấy cách đánh kí hiệu bằng chữ cái latin chứ không phải bằng số. Vì vậy 6 tương ứng với F và tìm anh bỗng đập rộ lên khi nhìn vào mặt đá lỗ chỗ này.

- Có thấy gì không? – Thi Nga sốt ruột hỏi.

- Phải tìm nốt cột C8 ở đâu đã. – Anh nói.

Kì Phương sục sạo trong đồng phế tích nhưng không cần tìm lâu, dường như Paul đã cố tình xếp hai món ăn này cạnh nhau cho thực khách tiện dùng. Thông thường tháp chỉ có 4 cột góc, nhưng tháp E3 thực ra là nhà dài đón khách hành lễ đặt trước các tháp thờ chính nên có nhiều cột đá. Nhanh chóng thấy cột ghi chữ C8 này nằm cách đó không xa, anh vội vã nằm cùng chiều để đọc nhưng khi nhìn vào anh đã nhận ra đây là những khúc xương khó gặm. Oái oăm thay, bài minh đậm chất Hayep sắc nét tuyệt đẹp kia là tiếng Phạn - ngôn ngữ mà một chữ bé đôi anh cũng không biết.

- Anh không hiểu đúng không?

Kì Phương giật mình quay lại và thấy Thi Nga đang nằm sát sau lưng và cũng hướng về cột đá. Anh quên phắt dòng chữ và kịp đọc một nỗi thất vọng tràn trề hắt ra từ ánh mắt đen thẳm kia. Thi Nga ngồi dậy rồi dựa lưng vào một tảng bia đá khổng lồ trong khi Kì Phương vẫn nằm dài không buồn cử động. Một mối và huyệt hăng, từ hôm qua đến nay tuy không nói ra nhưng Kì Phương biết cô vẫn hi vọng ở anh. Vậy mà anh chưa làm được gì giúp cô ngoài sự lừa dối và đưa cô đi hết thất vọng này đến thất vọng khác.

- Mặt mã chắc chắn chỉ ra cột đá này. - Kì Phương thanh minh. – Nhưng phần tiếng Chăm quá ít và tiếng Phạn quá nhiều.

- Theo tôi biết các văn khắc ở Mỹ Sơn chủ yếu là tiếng Chăm cổ. Ba tôi dùng tiếng Phạn chắc có ẩn ý nào đó chứ?

- Các bia kí và đền tháp còn tồn tại ở Mỹ Sơn hầu như xây dựng từ sau thế kỉ thứ 8 trích dẫn điển tích Ấn giáo và thi ca Ấn Độ.

- Xem chừng chúng ta đang đối mặt với ngôn ngữ thuộc loại khó nhất hành tinh. – Thi Nga nói. - Vậy nếu anh không biết tiếng Phạn, chúng ta hãy tìm xem bản dịch đang ở đâu?

- Mấy tấm văn khắc mới khai quật này chưa có ai dịch đâu. Thậm chí trước khi người Pháp bỏ về năm 1945 cũng chỉ một nửa trong số hai trăm bia kí mới được dịch một cách sơ sài. Nếu hôm qua ba cô dành cả ngày để dịch thì cũng không thể xong nổi, vì sao lâu thế tôi sẽ nói sau.

- Nhưng dù sao thì cũng được vài dòng chứ? - Cô thắc mắc.

Kì Phương nhìn lên bản minh văn dài dằng dặc và biết rằng dù một bậc thầy Phạn ngữ như Finot hay Codès thì cũng phải mất vài tháng để dịch. Khả năng Paul chỉ dịch trong buổi sáng là không thể. Kì Phương đưa bàn tay miết lên bài minh bí ẩn mà tự trách mình đã không chịu khó học tiếng Phạn từ người thầy vĩ đại này. Bỗng dưng một cảm giác gai nhột rợn lên gan bàn tay, Kì Phương nhìn vào lòng bàn tay và kinh ngạc khi thấy trắng hếu như tấm bột. Anh quan sát kĩ mặt đá rồi nhanh chóng nhận ra đây là bột phấn. Giờ thì anh hiểu vì sao mặt đá kia đã bị ai đó xóa sạch.

- Có thể ba cô đã dịch nhưng đã bị ai đó xóa mất.

Thi Nga đứng dậy kiểm chứng rồi nói đầy vẻ hoang mang.

- Có lẽ đã có kẻ nào đó nhìn thấy bản kí hiệu của ba tôi và nhanh trí giải mã trước chúng ta hay sao? Nếu đúng thì hẳn sẽ đến Naga trước chúng ta rồi.

Kì Phương cay cú như bị thua cuộc, không chỉ là kho báu mà là niềm tin của Thi Nga trao cho anh. Anh đã quá chậm. Mà kẻ chết tiệt nào mà nhanh thế cơ chứ? Không lẽ giáo sư Huỳnh Lẫm hay Phú Thành Tài? Cách gì thì cách, thánh địa này đang ở đất Campuchia nên muốn tìm phải đến đó. Dân bản xứ có thể đã biết. *Phải tìm một người bản địa để hợp tác.* Trước hết đó là một người thông thạo địa hình như một nhà thám hiểm kinh nghiệm. Chưa đủ, kiến thức anh ta phải ngang một sử gia và nhà khảo cổ cộng lại. Một người uyên bác như vậy đào đâu ra bây giờ, mà giá như tìm được thì liệu họ có sẵn lòng giúp hay không. Lục trí nhớ hồi lâu, anh bật dậy rồi reo lên.

- Tìm ra rồi!

Thi Nga vẫn im như thóc, cô biết sự xốc nổi của anh cũng chẳng đi đến đâu.

- Lần này sẽ có người giúp chúng ta. - Anh nói to.

- Ai đấy?

- Vua đồ cổ.

- Vua đồ cổ nào?

- Không những vua đồ cổ mà còn là nhà sưu tầm sách cổ người Khmer. - Kì Phương nói chắc nịch. - Không một đền đài nào trên thế giới thiếu dấu chân anh ta. Nếu tồn tại Naga trên đất Campuchia, anh ta ắt đã biết. Nếu anh ta không biết, thì kho sách của anh ta sẽ cho chúng ta biết.

- Hình như ba tôi có biết anh này. – Mắt Thi Nga hấp háy.

Kì Phương không ngạc nhiên điều đó bởi y quá nổi tiếng. Vốn con trai của một vị hoàng thân Khmer đầy quyền thế, mấy năm trước chính y đã bỏ ra một triệu đôla để mua một kosa vàng trong một phiên đấu giá Sping. Mặc dù y mang về làm của riêng, nhưng giới khảo cổ vẫn lấy đó làm vui bởi cổ vật đã quay lại Đông phương sau bao nhiêu năm lưu lạc trời Âu. Đó là phần hoạt động mang tính quảng bá, nghề chính của y là buôn lậu và sưu tầm cổ vật. Có nhiều người đồn rằng số sách quý y thuổng của người Chăm cũng không ít. Người hiểu biết hơn thì nói rằng mục đích chính của y là lật tung kho thư tịch cổ Chăm để tìm một tấm bản đồ da dê về kho báu Champa thất lạc từ thế kỉ 12. Để làm ăn suôn sẻ, y quen khá nhiều quan chức và những nhà Champa học uy tín.

Chẳng biết có nên cơm cháo gì không nhưng một lần nữa Thi Nga lại đặt niềm tin ở anh. Mà thực ra không tin anh cô cũng chẳng còn ai khác. Cô hỏi.

- Thế anh với vua đồ cổ là bạn à?

- Không! – Kì Phương cười cười nói. - Anh ta thuộc đẳng cấp Brahman, còn tôi chỉ là hạng Soudra làm sao dám kết thân. Giáo sư Huỳnh Lẫm và mấy thầy tôi quen anh ta. Có lẽ Campuchia quá nhỏ nên vị vua này rất hay vắng lai Miền trung tìm hàng và quen rất nhiều người trong các Bảo tàng. Các phiên đấu giá lớn cổ vật ở Paris, London không bao giờ vắng bóng y.

- Đúng đây là người chúng ta cần. – Thi Nga chép miệng. - Anh thử móc nối với y xem sao?

Kì Phương không nỡ hâm nóng cô lên rồi lại chìm xuống nước lạnh, anh rào trước:

- Khó lắm, tay này rất bận và kiêu ngạo. Giờ này chắc gì có mặt ở Campuchia nhưng tôi sẽ thử xem.

Sức nhớ trong túi vẫn còn cuốn danh thiếp, Kì Phương vội mở balô ra tìm và điều thần kì chẳng ở đâu xa. Anh không ngờ trong đám kĩ sư khắc khổ lại lạc lõng một tấm danh thiếp dát vàng của một doanh nhân.

Hóa ra cách đây vài năm trong bảo tàng Chăm, Kì Phương đã có mấy phút chạm trán với y. Điều đáng nói là vua đồ cổ lại chủ động làm quen với một sinh viên mới ra trường như anh. Lúc đó Kì Phương không hề biết y là ai và cũng chẳng bận tâm đến du khách sang trọng này. Hắn có đưa card và theo phép lịch sự anh cất vào ví. Sau này khi biết hắn là ai, Kì Phương mới nghĩ ra xưa kia hắn muốn móc nối với anh là có chủ ý. Giờ đây khi hắn trở nên giàu có và nổi tiếng thì cơ hội để kết thân với y đã xa vời vợi. Đã chín năm, giờ là lúc anh cần đến hắn. Mặc dù chưa biết khơi lại trí nhớ của y bằng cách nào nhưng tay anh vẫn bấm số di động ghi trên card.

“ Số máy này tạm thời không liên lạc được... ”

- Biết đâu anh ta tắt, nhắn tin xem sao. – Thi Nga gợi ý.

- Nhắn gì bây giờ đây?

Kì Phương vắt óc suy nghĩ. Đường đột nhờ vả một người chưa quen là rất khó. Có câu răn dạy đại ý rằng “ phải làm cho người ta cần mình trước khi mình cần người ta”. Phải có gì đó thật ấn tượng mang ra chào hắn trước. Muốn nhử mèo phải dùng cá rán, nhưng cá rán của y là gì đây. Kì Phương đưa mắt dọc ngang rồi nhìn thẳng khuôn mặt xinh đẹp của Thi Nga .

- Đã có cách!

Anh mỉm cười soạn một mẫu tin nhắn rồi nói như đinh đóng cột.

- Nhận được tin này, anh ta sẽ đến tận chân cầu thang máy bay đón chúng ta!

Thi Nga rướn lên nhìn màn hình xem anh vừa làm trò gì nhưng anh đã kịp xóa. Hồi năm thứ nhất đại học, đám con trai trong lớp luôn dùng điện thoại chụp trộm khuôn mặt đẹp như ngọc của cô. Điều này cô không bận tâm nhưng sự việc không dừng lại ở đó. Trong đám nghịch ngợm này có

kẻ mang về nhà dùng Photoshop cắt đầu cô ghép lên một loạt bức ảnh khỏa thân nào đó rồi tung lên mạng. Cô vẫn không hề hay biết gì cho đến khi mấy tay đại gia trẻ và cả một đạo diễn phim cấp 3 từ Mỹ bay qua để đặt vấn đề thì cô mới vỡ lẽ. Thi Nga không buồn nhớ lại chuyện đau lòng này nhưng cô rất sợ trò đùa man rợ này lặp lại lần nữa.

- Ta đi ngay thôi. – Kì Phương kéo tay cô đứng dậy.

- Lúc này anh chụp ảnh tôi phải không? – Cô vừa đi vừa gặng hỏi nhưng Kì Phương luôn miệng phủ nhận.

Hai người bước ra cửa ngách rồi bắt xe lên sân bay mua vội hai chiếc vé đi Pnompenh chuyển bay gần nhất. Sau cái chết của Paul, cơ quan điều tra và giáo sư Huỳnh Lẫm cũng không muốn anh bỏ đi lúc này nhưng kho báu Naga ngàn năm bí ẩn đang thôi thúc réo gọi và anh không muốn bỏ lỡ.

Xong thủ tục check-in và qua khâu kiểm tra an ninh, họ lặng lẽ tìm một góc yên tĩnh trong khu cách li chờ lên máy bay. Dây kìm và dòng chữ cổ ngoằn ngoèo trong túi vẫn không một phút để anh nghỉ ngơi.

- Anh đưa chữ Chăm cổ kia tôi xem lại! – Thi Nga đột nhiên yêu cầu.

Kì Phương đưa cho cô rồi gọi chuyện.

- Liệu cô có cho rằng đây là tên một người nào đó?

- Tôi cũng nghĩ vậy. Nó giống một chữ kí được luyện rất công phu rất khó luận tên người. Nhìn qua rất giống chữ kí của các tu sĩ hoặc vua chúa thời xưa.

Kì Phương vui vì cô bắt đầu suy diễn lí thú mặc dù anh không đồng ý như vậy.

- Tôi chả thấy giống vua chúa nào cả. - Kì Phương nói. - Tôi nghĩ đây là một tên sát thủ.

- Tại sao phải là sát thủ? Hẳn có giết ai đâu?

Kì Phương nghĩ lại không nên để cô loạn nghĩ. Anh nói.

- Tôi cũng cho rằng nó giống chữ kí, trong bức ảnh yoni ba cô chụp ở Naga có chữ này, và ở Mỹ Sơn đêm qua cũng xuất hiện chữ này nên tôi nghĩ rằng kẻ này thường hay đi cùng ba cô thì phải. Nếu cô biết chữ kí này là của ai thì rất có ích để tìm ra hắc tặc lần Naga.

- Có lí! Để tôi nghĩ xem đã nhé, ba tôi dạy cho tôi rất nhiều tên riêng của các nhân vật lịch sử Chăm-pa và bạn bè ông ta nữa. Đây có thể là tên

thánh của người Chăm nào đó.

Kì Phương bồi thêm:

- Không loại trừ đó là đồng nghiệp của ba cô. – Kì Phương đặt nhẹ tờ giấy vào tay cô và dẫn giọng. – Tôi tin chữ này còn xuất hiện rất nhiều nơi khác nữa, hãy nhớ là tính mạng cô đang nằm trong tay hân đấy.

Thi Nga định phản bác nhưng rồi cô lại im lặng nhìn lên dòng chữ. Giờ là lúc nên tập trung. - cô tự nhủ. Kì Phương bước đi một đoạn khá xa cốt dành cho cô một không gian tĩnh lặng để ôn lại kí ức.

Anh đồn rằng trong sổ tay hay giấy tờ của ba cô có chữ đó, thậm chí trên các bức tranh, các cuốn sách hoặc trên một kỉ vật nào đó. Một khi không hiểu nghĩa thì cũng phải tìm cho ra ai là tác giả chữ đó. Thi Nga là người duy nhất có khả năng nhận dạng bởi không ai có thể tiếp cận góc khuất của Paul trừ cô.

Thời gian lại trôi đi, chẳng có tiếng reo nào vang lên từ Thi Nga. Cô vẫn cầm tờ giấy ngời yên như hóa đá. Tên kẻ thủ ác đã hại chết ba mẹ và sẽ giết cả cô nữa vẫn bí ẩn đầy thách đố như chính dòng chữ lơ nhơ ma quái trên tay cô.

Kì Phương nhìn trộm cô, một nỗi thương hại trào lên xé nát những ước ao cháy bỏng không nói thành lời từ trái tim anh. Không biết Thi Nga đang nghĩ gì nhưng cô vẫn dán mắt vào tờ giấy như bị thôi miên. Ánh nắng chiều từ vách kính hắt qua khung cửa làm cho tờ giấy gần như trong suốt. Đang nhìn cô bỗng Kì Phương chột rùng mình. Mắt anh quắc lên nhìn xuyên tờ giấy. Một dòng chữ sắc nét hiện lên trên mặt sau và anh không thể tin nổi vào mắt mình nữa.

Cái gì thế này! Anh lao bổ về phía cô.

## Chương 14

Phi cảng quốc tế Pochentong - Pnompenh tại thời điểm đó, trong dòng người hối hả ủa ra từ máy bay đột ngột xuất hiện một gã thanh niên cao lớn khác thường. Khuôn mặt và sải chân của y phóng đảng bay lượn như dải khói từ chiếc tàu chênh chếch trên khóe miệng vươn đến mang tai. Chiếc áo da phanh rộng lộ ra hai thứ mà hân tin thiên hạ nhìn vào mà

ngưỡng mộ. Thứ nhất là vị thần bằng kim cương sáng lóe trên cổ. Thứ hai là bộ ngực như hai chiếc vung úp căng phồng đầy sung mãn.

Không thèm bước vào căn phòng có tên “nộp thuế là vinh quang”, y triệu tập vị sếp bộ phận này đến làm việc. Biết hẳn là một người quyền thế và là chỗ làm ăn lâu năm của sếp mình, một nhân viên biết ý vội dẫn anh ta đi thẳng vào gặp trưởng phòng. Cung cách làm việc ngược đời này làm cho tốp hành khách đang xếp hàng kê khai hải quan vừa ghen tị vừa tức tối.

Y thuộc dòng họ vua Monivong, Simha theo tiếng Phạn có nghĩa là “sư tử”. Lại nói về cái tên, khi đạo Bàlamon xâm nhập các quốc gia Đông Nam Á, những cái tên tiếng Phạn như Simha (sư tử), Jaya (thắng lợi), Sri (sáng ngời), Maha (vĩ đại)... được dùng làm tên thánh đặt cho các tu sĩ và vua chúa. Tu sĩ và vua thuộc hai đẳng cấp cao nhất trong năm phân cấp của Bàlamon giáo. Các đẳng cấp thấp chiếm đông đảo khi nghe đến những tên kia là đã quỳ sụp van lạy như chính thánh nhân vừa xuất hiện trước mặt.

Ngày nay, đạo Bàlamon gốc đã nhạt bóng, truyền thống người Khmer tuy vẫn coi trọng thần quyền nhưng các biệt hiệu trên đã lùi xa vào lịch sử. Không ai dám dùng nó để tránh mạo phạm và tỏ lòng tôn kính những bậc đế vương và tu sĩ đặc đạo. Họa hoằn lắm mới có vài vị hoàng thân có công lớn được dân gian phong thánh còn gan mấy họ cũng không dám tự đặt cho mình. Ấy nhưng, người đàn ông to như loài hổ báo kia thấy mình hoàn toàn đầy đủ tư cách để khoác cái tên siêu phàm đó. Hẳn là Monivong de Simha. Và tự nhận mình là “Vua Sư tử”

Phòng làm việc trưởng phòng hải quan trống không nhưng “Vua Sư tử” vẫn khệnh khạng đi vào ngồi lên chiếc ghế da to tướng rồi vắt chéo chân ve vẩy đôi giày khủng bố hiệu Solomon. Simha chờ sếp hải quan đến với một tâm trạng bức bối như một lãnh đạo chờ nhân viên đến muộ. Phải đến điều xì gà thứ hai thì từ hành lang mới có người bệ vệ đi vào. Cái dáng đi khệnh khạng lập tức biến mất khi ông ta nhìn thấy một gã to con đang ngồi ngậm tẩu ngay trên chiếc ghế trưởng phòng của mình. Ông ta vội vã chắp hai tay ngang cằm:

- Chào ngài Monivong! Mong ngài thứ lỗi khi đợi quá lâu.

Y vẫn lặng im, chỉnh lại thế ngồi rồi nói.

- Bây giờ anh thích loại giấy gì? Hóa đơn mua bán, giấy tạm xuất nhập khẩu hay giấy đặc cách của Bộ ngoại giao?

- Dạ, thưa anh. - Viên hải quan cất giọng dài bầy. – Để gọi là khỏi quan liêu, anh cứ kí khống vào tờ khai này để em khai hộ là đủ.

Y kí roẹt rồi đặt bút lên bàn, nói:

- Cần gì nữa không?

- Dạ, nếu được. - Viên hải quan chỉ chiếc vali kéo. - Cho em ngó qua chút.

Vẫn ngồi chễm chệ trên ghế, y ra hiệu viên hải quan bê vali lên bàn. Kẹp tấu trên môi, y đưa hai tay mở khóa rồi hé ra một khe nhỏ đủ cho ánh mắt lươn kia nhìn lọt vào trong. Viên trưởng phòng vừa thò mặt vào bỗng rụt người lại, miệng run rẩy:

- Thần... Siva?

Biết anh ta chỉ nói đúng một nửa, chẳng buồn giải thích thêm, y tặc lưỡi:

- Cũng như lần trước thôi.

- Vẫn là... cối chày?

Y nhếch mép cười và thầm khen gã hải quan có trí nhớ tốt. Chính tên lóng này do y dạy cho gã từ mấy năm trước. Nhờ có tay trong cỡ bự nên y từng đưa trót lọt hàng chục “ cối chày” qua cửa khẩu này. Thế nhưng hôm nay từ ấy như một mũi kim chích vào lòng tự ái của y. Sau khi nhận chiếc “ chày” này, y cũng từng hỏi Cả sư chiếc “ cối” ở đâu nhưng câu trả lời là “ đã có người khác lo”. Theo quán tính y hỏi tiếp “ đó là ai? ” nhưng ông ta đã cắt máy. Y hiểu ra Cả sư muốn đe y rằng “ không phải việc của người”

Y đóng tách vali rồi kéo người hải quan lại gần thì thầm.

- Mấy lần trước tôi vội. – y lôi từ túi quần ra một tập tiền. - Lần này tôi bồi dưỡng cho các chú!

Không đợi viên hải quan chối một câu lấy lệ, y nhét cọc tiền vào túi làm anh ta giẫy nảy.

- Ấy, anh đừng làm thế... chúng tôi có camera.

- Mấy camera đều không kia dọa được tôi đâu.

Vốn là hung thần của đám con buôn thuốc lá ngoại và rượu lậu, viên hải quan không hiểu sao lúc này người ngợm trở nên mềm nhũn. Một cảm giác bị động đầy thích thú chạy rần rật khắp cơ thể lan đến tận

các tế bào làm anh ta cứng đờ. *Hắn còn điều khiển được thần Siva, hưởng chi là ta.* Viên hải quan rút ra đếm lại tiền rồi ngả người lên ghế tận hưởng nốt làn khói thơm đang bảng lảng quanh ghế ngồi.

Vua đồ cổ sai bước ra ngoài rồi bật máy lên sau chuyến bay dài, y nhận được một mớ tin nhắn từ tổng đài, năm từ khách hàng, hai từ bạn nhậu, vài ba tin quảng cáo. Không đáng để tâm, y xóa tất cả và dừng lại trước tin từ một số thuê bao lạ. Trong những năm gần đây, không riêng gì y mà các tỉ phú ketch sù luôn nhận được vô số thư điện tử và các tin nhắn mời tham gia đầu tư. Đa phần là những dự án ma núp dưới những chiêu mời chào khôn khéo hay hứa hẹn những cổ phần béo bở trong các công ty cỡ bự. Họa hoằn lắm mới nhận được vài tin nhắn hay cuộc gọi tham gia đấu giá và rao bán vài thứ cổ vật lặt vặt từ một nơi xa lắc nào đó. Y đã thẳng tay xóa bỏ những thư rác này một cách không thương tiếc. Thế nhưng đứng trước ba dòng ngắn ngủi này, hệ thần kinh của y bỗng dưng căng vút.

## Chương 15

Kì Phương lao tới tuốt tờ giấy trong tay Thi Nga rồi hướng về phía mặt trời. Dòng chữ hiện lên làm anh choáng váng.



Mặt sau là:



Chính là: 

Nghĩa chữ này là BHADRESVARA. Đây là vương hiệu của vua Champa BHADRAVARMAN. Hay nói theo tên Hán Việt là vua Phạm Hồ Đạt. Ông là người sáng lập ra trung tâm tôn giáo Mỹ Sơn từ cuối thế kỉ thứ IV - một vị vua Champa quyền lực vang danh khắp Á Châu cổ đại. Ông có công mở mang bờ cõi, thống nhất hai miền bắc nam Champa và quyền lực xuyên suốt. Về văn hóa, các nhà nghiên cứu đánh giá ông là

một nhà khai sáng, ông cổ vũ cho một nền văn hóa mang bản sắc Chăm. Dưới sự trị vì của ông tiếng Chăm cổ được phát minh rồi dần dần lấn át và thay thế tiếng Phạn. Tiếng Chăm cổ được xem là chữ viết bản địa đầu tiên của Đông Nam Á thoát ra sự thống trị của Phạn ngữ. Hầu hết các bia kí ở bắc và một phần nam Champa đều ca tụng đức vua này với một niềm kiêu hãnh sâu sắc.

Kì Phương đứng trơ lạng giữa nhà, đầu óc hoa lên như lạc về thời tiền sử với trùng trùng chữ nghĩa mông lung. Bồng Thi Nga sấn tới giật lại tờ giấy trên tay anh rồi hỏi dồn.

- Tên sát thủ là ai?

Câu hỏi của cô làm Kì Phương bưng tỉnh. Giáo sư Huỳnh Lẫm đã tiên định đúng: dòng chữ có tính dương, nó đã thay thế linga và là tên của một vua Chăm được phong thần. Và đúng như vậy. Ông là Bhadravarman - Phạm Hồ Đạt. Câu hỏi mới nảy sinh là tại sao kẻ đó lại viết tên ông lên yoni để cúng tế? Và tại sao một nơi xa xôi như Naga cũng có dấu ấn của vị vua Champa này cơ chứ? Không lẽ ông ta đã xác lập chủ quyền tận đất Angkor? Hay là kho báu này được vua Phạm Hồ Đạt mang gửi cho các tu sĩ cũng là đạo hữu Balamon ở đó cất giữ khi binh biến loạn lạc rồi “bỏ quên” ở đó đến nay?

- Đây không phải là tên hung thủ, tôi xin lỗi. – Kì Phương lắp bắp. – Đây là tên vua Bhadravarman.

- Vậy tại sao ông ta lại “nằm” lên... yoni?

- Có ai đó đã viết tên ông ta để hiến tế.

- Hiến tế người? – Thi Nga trố mắt hỏi.

- Đúng thế, có nghi lễ hiến tế người ở Mỹ Sơn lẫn Naga.

Thi Nga rùn người sau tuyên bố lạnh tanh của anh, cô không thể tin nổi những nghi lễ man rợ từ thừa hồng hoang xa lắc nào đó cũng hiện ngay trên cái nôi sinh ra cô.

- Anh nói có cơ sở gì không?

Có lẽ đã đến lúc Kì Phương phải kể cho cô biết rằng các vương triều Champa đều có nghi lễ tế người trên đền tháp. Đó là một sinh hoạt tôn giáo mà tầng lớp tăng lữ rất hân hoan chào đón như một nghi lễ thiêng liêng nhất. Họ dâng lễ vật từ vàng bạc châu báu cho đến cả... người sống. Đây là sự thực với vô số bằng chứng thuyết phục.

Bài minh khắc trên bia kí năm 1081 ở tháp D3 nói về vua Harivarma dâng tặng thần linh có đoạn viết: “ *Ngài đến cúng thần với lòng ngoan đạo và dâng cho thần. Ngài dâng cúng những người thuộc các loại khác nhau như khoảng một trăm tôi tớ đàn bà, đàn ông, bò trâu voi và các loại đồ vật khác nhau cho thần Srisanabhadresvara vào năm saka 1002*” Kì Phương băn khoăn không biết thần linh sẽ sử dụng “ *một trăm tôi tớ đàn bà và đàn ông*” như thế nào.

Có nhiều bằng chứng nói vua Phạm Hồ Đạt cũng là người từng tổ chức hiến tế người lên đền tháp.

Nhà nghiên cứu Champa kì cựu Ngô Văn Doanh trong cuốn “ *Thánh địa Mỹ Sơn*” viết rằng: “ *... Bia Chợ Dinh cho biết, vua Bhadresvara làm lễ hiến tế và có thể có cả người cho thần Siva để mong thần phù trợ cho các con, các cháu của vua*”.

Nói gì thì nói, hiến tế người làm chúng ta liên tưởng đến máu me và chết chóc. Theo triết lí người xưa, đó là sự hi sinh sự sống để dâng hiến cho đấng tối cao mà nhiều tôn giáo cổ trên trái đất đều quan niệm và thực hành như vậy hết. Vậy, các minh văn kia nói tế thần “ *hàng trăm đàn ông và đàn bà*” để làm gì nếu không phải là lấy máu? Người Chăm cổ chém súc vật lấy máu tế thần thì ai cũng biết. Lễ cắt cổ trâu bằng thanh kiếm dài hướng về phía mặt trời mọc để lấy máu tế thần trên núi Đá trắng vẫn còn đó di tích lẫn thần chú. Tế thần Siva trên đền tháp chính là nghi thức tắm linga bằng chất lỏng. Xưa, chất lỏng đó là nước thiêng được chế từ nước suối và hương liệu, sang hơn thì sữa hoặc rượu, sang nữa thì có máu dê, ngựa. Và tốt đỉnh của sang trọng là máu người.

Phải chăng tế máu người là có thật? Nghi lễ cổ xưa rùng rợn này dường như bắt đầu sống lại ở Mỹ Sơn sáng nay sao?

- Anh nghĩ gì mà thần người ra thế? – Thi Nga giật mạnh tay anh. – Nếu có lễ hiến tế thì có liên quan gì đến kho báu hay không?

- Hãy tạm gác chuyện hiến tế người lại đã. – Kì Phương nói. - Chúng ta phải tập trung tìm ra Naga trước.

- Vua Phạm Hồ Đạt có liên quan đến một trong mấy ngôi tháp này không? – Cô hỏi.

- Không, vua Bhadravarman chỉ dựng một ngôi đền bằng gỗ đầu thế kỉ thứ IV nhưng sau đó đã bị cháy, còn các tháp này đều từ thế kỉ thứ VIII

trở đi.

- Lúc anh giải mã bảng kí tự tôi thấy có gì đó chưa ổn, cái khung cửa và chiếc cột đá trong bảo tàng không phải là ý đồ của ba tôi.

- Tại sao? Không ổn chỗ nào?

- Đó là anh chỉ căn cứ vào tiếng anh Door và Column, nhưng theo tôi biết ba tôi rất kiêng dùng tiếng anh trừ khi bất khả kháng.

- Vậy thì D phải dùng tiếng Pháp để suy luận? – Anh hỏi.

- Cũng không.

- Vậy thì dùng tiếng Chăm của cô chắc?

- Tiếng Việt! Ông coi Việt Nam là quê hương thì cũng coi tiếng Việt như tiếng mẹ đẻ của mình.

- Vậy cô giải mã xem nào.

- Em hỏi anh trong đền tháp, đâu mới là nơi chính thức để lưu các văn bản cổ?

- Bia kí. – Kì Phương nói. - Đó là nơi chứa dung lượng lớn nhất. Mỗi tháp luôn có một tấm bia ghi lại lịch của tháp.

- Vậy kí tự “ { “ là hàm ý gì? – cô hỏi.

- Có lẽ là kí hiệu nóc tháp. – anh đáp.

Kì Phương ngẫm lại hình hài bản mã, sao giờ đây nó giống đúc một tấm bia kí đến thế không biết.

A5D6  
E3C8

- Tôi nghĩ ra rồi! - Kì Phương nói. - Đây chính là bốn tấm bia kí!

- Nếu đúng thì phải tìm đi chứ? Vấn đề bây giờ quá đơn giản, chỉ cần tìm ra bốn bia này ắt sẽ hiểu ba tôi muốn nói gì. Tìm bia đi thôi!

Kì Phương bỗng nhận ra lời giải mật mã quá đơn giản. Kho báu nằm trên bia kí. Anh nhớ lại một loạt tấm bia kê khai của cải. Bài minh trên bia D3 mặt B ghi chi tiết hơn: “ *Ngài dâng mũ miện có trang trí những viên ngọc, hai vòng đeo cổ, 4 kami, 2 kalasa bằng vàng, 8 kalasa bạc,... chim công bằng vàng, 1 havvai vàng... ”*.

Một minh văn tiếng Phạn trên cột tháp B1 nói rõ vua Sri Jaya Indravarman hào phóng với thần linh đến nhường nào. “ ... *Mahesa đã mang năm mặt cùng năm chiếc Kosa vàng. 232 panas bạc đã được dâng... ”*

Khủng khiếp hơn, trên bia A1, toàn bộ 21 dòng mặt chính bằng tiếng Chăm cổ này toàn nói về vàng là vàng: Kosa vàng nặng 137 thil và 200 thil bạc nạm ngọc bích. Đồ cúng khác có 1096 thil vàng và bạc phủ lên một con antargrha 26 thei. Bốn con rắn naga 30 thei vàng. Srumvil nặng 45 thei vàng, bình vàng nặng 24 thei... Minh văn này còn nói “ *Nếu gom số vàng này lại đủ để phủ lên tất cả các đền tháp*”

Người Chăm sau bao thế hệ hì hục đục đẽo và dựng văn bia khắp đất nước thì họ mới giật mình cho sự hớ hênh này bởi bia nào cũng khoe khoang dâng tế đầy ắp vàng bạc. Điều này không khác thống kê của cải và chi tiêu trong nhà rồi dán ra ngoài cổng cho thiên hạ thấy. Họ bỗng lo sợ hậu thế sẽ lật tung thánh địa và đào bới các vùng đất thiêng nên vội vã răn đe khi dựng tháp A1. Câu thứ 11 mặt A văn bia tiếng Phạn này viết: “ *trước đức vua người thấu hiểu bốn bộ veda, trước các triều thần của Ngài, và trước mọi người, tôi tuyên bố: vì lòng trắc ẩn đối với tôi xin đừng phá những đồ cúng của tôi*”

Chắc lại không yên tâm vào “ lòng trắc ẩn” của đám hậu thế tham lam nên đến câu thứ 9, họ đã thông thêm một câu mà bất cứ ai đọc xong cũng thấy lạnh người: “ *ai giữ gìn các đồ cúng thần này thì công đức sẽ thuộc về người đó. Ai không gìn giữ mà phá hoại thì người đó sẽ bị tiêu hủy. Bhadresvarasvami thấu hiểu*”.

Số đồ cúng này sau khi làm lễ không để lại trên tháp mà được mang về cung đình hoặc được các tu sĩ cất giùm thần linh rồi ghi lại nơi cất dấu trên đá.

Nhiều nhà khoa học đã âm thầm nghiên cứu mối liên hệ giữa kho báu đã tìm thấy và những di chỉ trên bia kí mong tìm ra một quy luật để tìm thấy kho báu khác. Paul là một trong số đó nhưng chưa bao giờ ông hé lộ điều gì. Biết đâu trước khi chết ông ta mới chịu khai? Nhìn lại kí hiệu 4 tấm bia này, Kì Phương bắt đầu kì vọng.

- Có thể đây là bí ẩn lớn nhất của ba cô. – Kì Phương nói thận trọng. - Phải tìm bốn tấm bia này để xem sao đã.
- Chắc hẳn là thế, vấn đề bây giờ quá đơn giản.
- Không như cô nghĩ đâu. Lượng chữ trên bốn tấm bia này ngang với bốn cuốn sách và đáng tiếc là bia không còn nguyên vẹn nữa.
- Hay là bị ai đó đập vỡ?

- Tôi đã bỏ ra ba năm khảo sát và nhận ra một quy luật: bia càng “ chứa” nhiều vàng càng hay bị vỡ.

- Rất chí lí. – cô nói. - kẻ trộm khi đọc xong bèn phi tang sợ kẻ sau tranh cướp.

- Chưa hẳn, tôi cho kẻ phá bia kí chính là các... đạo sĩ Champa!

Thi Nga giật phắt người:

- Tầm bậy, anh ăn nói cẩn thận đấy.

- Hầu như hàng trăm văn bia đều nói về hiến tế vàng bạc, đá quý. Nhưng tấm bia đó đã vô tình chỉ điểm và gây hiểm họa. Khi ngoại xâm tràn vào, không những tượng thờ trên tháp bị dọn sạch mà chúng còn lần theo các văn bia để tìm kiếm của cải. Mỗi khi có giặc hoặc di dời kinh đô các tu sĩ phải làm nhiệm vụ hủy hoại mọi thứ. Chính các đạo sĩ Champa đã đập vỡ các tấm bia hoặc cưa ra nhiều mảnh và chôn bí mật xuống những nơi khác nhau để đến lúc nào đó họ sẽ ghép lại để tìm lại kho báu.

Thi Nga nói. – Hi vọng 4 tấm bia này chưa bị cưa. Tìm bia đâu bây giờ?

Là người gần như có mặt hằng ngày ở thánh địa nhưng chính anh cũng không biết rõ các văn bia này đang ở đâu. Chắc chắn nó không còn ở cạnh tháp, có thể nó gãy vỡ trong lòng đất, nếu may mắn hơn thì được mang vào các bảo tàng.

- Quý khách đáp chuyến bay VN1307 chú ý...

Tiếng loa vang lên đầy thôi thúc, Kì Phương như đang đứng ở ngã ba đường. Đi tiếp hoặc quay lại tìm văn bia. Nếu ở lại thì anh cũng nhờ phải người tìm giúp trong khi một cuộc hẹn với vua đồ cổ đã lên lịch.

- Đi thôi! – Anh nói. - Tôi đã có cách.

## Chương 16

Lê Đại Hắc cùng nhóm điều tra nhanh chóng có mặt tại căn phòng 307 và đập vào mắt họ là cảnh bữa bộn hết như có vụ ẩu đả vừa mới xảy ra. Các chuyên gia khoa học hình sự và tổ giám định nhanh chóng bắt tay vào việc. Camera hành lang được quản lí khách sạn cung cấp nhanh chóng. Tất cả tập trung theo dõi cho đến khi một cảnh đáng chú ý hiện lên.

- Khoan, cho quay chậm đoạn này. - Lê Đại Hắc nói.

Sau vài giây tua lùi, đoạn phim diễn cảnh một đôi trai gái đi từ trong phòng ra ngoài. Chiếc ba lô mà cô gái mặc váy nặng đến mức đôi vai tròn trĩu xuống. Còn cái gã thanh niên thì cố giằng lại balô rồi kéo nhau cùng bỏ chạy. Thấy cảnh này, mắt Lê Đại Hắc long lên còn hàm răng thì nghiến chặt. Đồng hồ trên màn hình hiển thị con số cách đây chưa lâu, ông đứng phắt dậy dẫn giọng.

- Đuổi theo chúng ngay lập tức.

Thượng úy Trung rút phắt máy bộ đàm thông báo cho các chốt rồi cũng biến nhanh khỏi phòng. Lê Đại Hắc định bỏ đi, nhưng một viên cảnh sát kéo tay ông lại.

- Thừa sếp, băng còn dài, cái này mới đáng xem.

- Đoạn này xảy ra nửa đêm hôm qua, ngay sau khi Paul ra khỏi phòng có xuất hiện một kẻ lạ đi vào. Lê Đại Hắc cúi sát khi thấy một người đội mũ rộng vành. Do vị trí camera ở cao nên ông chỉ thấy nửa mặt dưới. Sau vài thao tác mở khóa, ông ta biến vào phòng. Tất cả hồi hộp và tưởng tượng hẳn làm gì bên trong. Lê Đại Hắc biết tài liệu này có thể chỉ là tấm bản đồ mỏng hoặc cũng có thể một chiếc thẻ nhớ nằm gọn trong túi áo.

- In mấy bức ảnh này cho tôi! – ông chỉ lên màn hình. - À mà máy tính ông ta thì sao?

- Vâng, đây là thứ mà chúng tôi đang xem xét. Chuyên gia vi tính sẽ trả lời chúng ta các thông tin như email và các file trong máy có bị đụng chạm hay không.

- Niêm phong tất cả đồ đạc và mang về trụ sở càng nhanh càng tốt.

- Thừa sếp, có người muốn lên đây gặp ông.

- Ai vậy?

- Giáo sư Huỳnh Lẫm và mấy người bên Sở văn hóa.

- Được, nhưng chỉ cho vị giáo sư lên thôi đấy.

Không đầy một phút, giáo sư Huỳnh Lẫm đã bước vào phòng, ông nhìn chiếc vali bọc kín giữa nhà rồi hỏi.

- Thế nào ông cảnh sát, đã thu được tài liệu phải không?

- Không có gì đặc biệt ngoài các cuốn sách nghiên cứu, tôi tin Paul sang đây không chỉ mang ngần đó.

- Vậy là có kẻ nào đó đã lấy đi?

- Đúng vậy, rất có thể hẳn là người quen của Paul. Giáo sư sẽ giúp tôi tìm ra hẳn chứ?

- Làm sao mà tôi biết được ai cơ chứ. – Giáo sư Huỳnh Lẫm xua tay.

- Tôi nghĩ đối tượng này rất gần gũi và am hiểu về nghề nghiệp của các ông.

- Vậy ông cho rằng nghi phạm đang nằm trong nhóm khảo cổ của chúng tôi?

Lê Đại Hắc không đáp, ông tiến lại chiếc máy tính rồi rê chuột. Một hình ảnh hiện trên màn hình.

- Một người nhận là kiến trúc sư trùng tu, chắc ông biết hẳn ta?

- Anh ta là Kì Phương! - Giáo sư Huỳnh Lẫm thốt lên. - Hẳn là học trò cũ của tôi, còn cô kia thì không. Họ mang một ba lô sách to thế sao?

- Tại sao ông lại cho rằng đó là sách?

- Tôi thấy ba lô hình khối, vả lại Kì Phương có khoe với tôi rằng lần này Paul sang sẽ mang tặng anh ta rất nhiều sách kiến trúc Pháp.

- Thừa giáo sư, chính các ông đang nhờ tôi tìm giúp tài liệu. Lúc này mà ông vẫn cho rằng đó là sách kiến trúc trong khi ông không thấy bên trong là gì. Thứ hai, chúng tôi đã có bằng chứng cổ vật ở Mỹ Sơn đã được khai quật trước khi Paul bị giết. Đôi trai gái này có mặt rất sớm ở hiện trường và có nhiều hành vi rất đáng ngờ. Ông có nghĩ trong chiếc ba lô kia là tài liệu hay cổ vật vừa đào lên không?

Giáo sư Huỳnh Lẫm nóng mặt nhưng không có ý định thanh minh hộ Kì Phương nữa. Kể ra đây là lập luận rất logic cũng như hành vi của Kì Phương vốn đang làm ông đau đầu. Cổ vật và tài liệu đã rơi vào tay ai

ông không dám nói nhưng ông tin chắc chắn đó không phải là Kỳ Phương. Biết ông đang khó xử, Lê Đại Hắc lại gần nhỏ nhẹ nhưng kiên quyết.

- Tôi biết giáo sư là chỗ thân tình với anh ta. Ông nên khuyên nhủ anh ta nếu có liên quan thì hãy khai báo trước khi phải đối mặt với sự trừng phạt của pháp luật.

- Không! anh đã nhận định sai. – Giáo sư Huỳnh Lẫm thẳng thắn. – Nếu lấy, anh ta không dám lấy những gì ngoài những cuốn sách được tặng.

- Giáo sư vẫn tin anh ta vô tội đến mức không đụng đến các thứ khác của Paul chứ? – Lê Đại Hắc không giấu nổi sự mỉa mai.

- Đúng thế. - Giáo sư Huỳnh Lẫm nở một nụ cười. - Anh ta là học trò tử tế nhất mà tôi biết, anh ta không dám đụng vào cái gì của Paul đâu, tất nhiên trừ... con gái ông ta.

Lê Đại Hắc mặt vẫn lạnh băng. Ông vặn lại:

- Thưa giáo sư, ông giúp tôi gọi cả bọn quay lại cùng mọi tang vật, nếu không ông không có thời gian ca tụng học trò nữa đâu.

- Các anh định truy nã anh ta? - Giáo sư Huỳnh Lẫm tỏ ra hoảng hốt.

- Giáo sư vẫn còn thời gian giúp họ trước khi quá muộn.

- Tôi không có quyền ngăn cản học trò. Anh ta biết đúng sai và tự chịu trách nhiệm.

- Giáo sư quá tin vào con người đấy.

- Tôi có cả ngàn học sinh, với ai tôi không rõ nhưng anh ta thì tôi tin.

Hắc lại gần vị giáo sư già và nói:

- Tôi không tranh luận với ông ở đây. Ông chỉ có thể chọn một trong hai, hợp tác hay không hợp tác mà thôi.

Một không khí căng thẳng bao trùm. Lúc đó từ dưới cầu thang một sĩ quan hớt ha hớt hải chạy lên.

- Báo cáo sếp, có tin khẩn.

Anh ta chìa bản fax cho Lê Đại Hắc rồi mau lẹ trình bày.

- Đây là toàn bộ nội dung tin nhắn của nghi phạm mà tổng đài cung cấp.

Lê Đại Hắc nắm chặt tờ giấy và lướt qua ba dòng chữ chưa ráo mực. Khuôn mặt viên cảnh sát dần dần đổi sắc. Mọi người lùi ra theo dõi đôi xương hàm đang bạnh ra trên khuôn mặt tím bầm của ông để chờ một

lệnh mới sắp giáng xuống. Nhưng không, Lê Đại Hắc từ từ xích lại vị giáo sư già:

- Thừa giáo sư! – ông dẫn mạnh từng tiếng. - Tôi nghĩ ông nên xem cái này!

Giáo sư Huỳnh Lẫm không có thời gian cân nhắc khi tờ giấy được ấn vào tay.

*“ Tôi có một cổ vật Champa vừa khai quật rất đắt giá kèm theo nhiều thông tin hé lộ về một kho báu Naga. Tôi đề nghị được gặp anh ngay đêm nay tại một địa điểm ở Pnompenh. Cơ hội chỉ có một, mong anh cân nhắc kỹ rồi liên hệ ngay với tôi” Kts Kì Phương/Mỹ Sơn”.*

Đất dưới chân vị giáo sư già như sụp xuống. Căn phòng lặng ngắt mà tai ông bỗng ù lạch đi, toàn thân nhẹ bẫng chao đảo như bị ném vào không trung. Bỗng một tiếng thét vang lên làm ông sụp xuống.

- Nối máy với interpol ngay lập tức!

Giáo sư Huỳnh Lẫm bám tay lên thành ghế rồi ngồi phịch xuống trần trời nhìn toán cảnh sát sắp xung trận. Trước khi bỏ đi, Lê Đại Hắc ghé sát tai ông nhẹ nhàng nhưng đầy cay nghiệt.

- Giáo sư có bao nhiêu học trò cưng như thế này?

## Chương 17

Lúc này, một học trò “cưng” khác của giáo sư Huỳnh Lẫm là Phú Thành Tài cũng vừa đáp xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Ngồi trên taxi nhích từng tí trên con phố ùn tắc giờ cao điểm, vị tiến sĩ đang mơ đến những chiếc trực thăng cá nhân mà các tỉ phú hay dùng. Chuyện nhỏ. Chỉ ngày mai thôi, ông biết những thứ vật chất xa xỉ kia chẳng còn là giấc mơ tào lao nữa.

Tiến sĩ Phú Thành Tài có thừa tài liệu khoa học để tin rằng kho báu lớn nhất của Champa vẫn còn trong lòng đất. Đọc nhiều, nghe nhiều, ông cho rằng muốn tìm kho báu của Hoàng gia cần phải tạo mối quan hệ với nhiều hậu duệ vua chúa Champa và các đạo sĩ bởi họ mới có nguồn tư liệu sát thực nhất. Là một trí thức mang hai giòng máu Chăm - Việt, Phú Thành Tài thừa hưởng trọn vẹn hai dòng gien quý. Đó là sự can trường

lăn xả của người Chăm cũng như tính thực dụng đầy lọc lõi của người Kinh.

Sau những gì tai nghe mắt thấy tại Mỹ Sơn, tiến sĩ Phú Thành Tài trở về Sài Gòn trong một tâm trạng không biết nên vui hay buồn nhưng chắc chắn ông đang đứng trước một vận hội mới. Ông biết mình đã bỏ lỡ ít nhất ba lần trong quá khứ có khả năng đột nhập kho báu nhưng số phận luôn ngoảnh mặt với ông.

Cách đây 12 năm, tin đồn Paul Morierre đã phát hiện ra kho báu đã làm ông điếng người. Thực hư thế nào chưa ai rõ. Hôm nay nữa, cái chết đột ngột của ông ta càng nhuộm thêm màu ma quái xung quanh kho báu huyền thoại. 12 năm là một con số đặc biệt đã ngầm báo cho ông một thông số bí mật. Chu kì. Quy luật vận động của vũ trụ đã đến tận cùng của sự hủy diệt và bắt đầu vận mình găm thét cho một vòng quay mới. Phú Thành Tài đã thấy máu hiến tế sắp chảy thành sông cho một sự tái sinh khủng khiếp. Không phải ngẫu nhiên mà Paul lại toan tính khai quật Naga vào chiều ngày mai. *Chu kì. Nó sắp lặp lại.* Dịp may đột ngột như trên trời rơi xuống sau ba mươi năm ngủ quên.

Mở chiếc vali bọc kẽm bất li thân trong mấy ngày nay, Phú Thành Tài kiểm tra kĩ lưỡng tài liệu trước một cuộc xuất hành bất trắc nhưng đầy hứa hẹn. Tấm bản đồ đã làm ông thất vọng ba mươi năm nay nhưng giờ đây khi Paul chết cũng là lúc nó hồi sinh và trở thành hàng độc. Để đột nhập vào kho báu huyền thoại nhà thám hiểm bắt buộc phải giải được hệ phương trình có ba ẩn số: vị trí, thời điểm, quy luật. Đáp án “vị trí” chính là tấm bản đồ trong tay. Nếu trong đêm nay ông tìm ra hai nghiệm: “thời điểm” và “quy luật” thì cánh cửa kho báu sẽ bật tung hệt như nhập trúng mật mã.

\*

Nếu tin nhắn vu vơ này rơi trúng thời điểm y đang ngồi bên bàn casino hay cạnh chai Chivas thì y đã nhấn nút delled. Nhưng nó lại đến lúc y vừa chân ướt chân ráo mang một pho tượng quý từ Đà Nẵng về là một điều không thể ngẫu nhiên. Suy cho cùng, đôi khi một sự việc tưởng như tình cờ nhưng nếu đặt vào một bối cảnh cụ thể lại là một miếng ghép

không thể thiếu. Thông thường, trước, trong và sau khi xảy ra những sự kiện quốc tế lớn như bán đấu giá, cuộc khai quật lớn hay hội chợ triển lãm thì tần suất các loại tin rác gửi đến y tăng lên một cách đột biến. Là người có kỹ năng sàng lọc, Vua đồ cổ biết đây là một thông tin đầy tiềm năng.

Sự kiện khảo cổ hôm nay tại Mỹ Sơn và cuộc đại khai quật thánh đường cổ Naga ngày mai tại Campuchia đã nóng lên từ mấy tháng trước và là thời nam châm cực mạnh hút mọi tinh hoa trong giới khoa học, tầng lớp doanh gia chân chính cho đến các thành phần bất hảo đầu trộm đuôi cướp từ khắp nơi trên thế giới tụ về đông như cỏ rác.

*Kì Phương là thằng cha nào nhỉ?* Y quen cả tá đầu nậu Việt Nam và hàng triệu người biết đến y. *Hay là gã lùn vừa được mình tặng card sáng nay?* Lí do y có mặt trên cõi đời này không có gì khác ngoài thực thi những sứ mệnh lớn lao mà tiền nhân phó thác. Y biết cha mình không sống được bao lâu nữa và cái ngày y gánh vác giang sơn đã đến. Mặc dù chỉ là đứa con nuôi nhưng ông luôn trao cho y những phi vụ tối ư quan trọng khi tất cả những tên tay sai hèn kém của ông ta đều chùn bước.

Đêm qua, khi biết mình được chọn, y đã đánh hơi thấy sự tầm cỡ của phi vụ này. Y hiểu giá trị của pho tượng trong tay nhưng chỉ là một nửa, còn một nửa nữa được cha lặn Cẩu sư tuyệt đối giấu kín. Điều đó nói lên sự thận trọng khác thường cũng như các bậc bề trên chưa thực sự tin tưởng y. Mà cả thế giới này đều không tin tưởng y thì phải.

Tay Kì Phương là ai và đánh tiếng cho y làm gì? Tin nhắn này làm y phải vắt óc suy nghĩ. Nếu tên trộm đồ cổ nào đó từ Việt Nam trộm được cổ vật rồi lén lút bán cho y là một điều may mắn nhưng không bất ngờ. Trong chục năm qua tích cực quảng bá tên tuổi khắp thế giới, y đã tạo được một mạng lưới nhà cung cấp hình chân rết dày đặc trong thế giới ngầm. Y chắc chắn đến nỗi bất cứ nơi đâu có hàng để bán, người đầu tiên được mời chính là y. Suy đi tính lại, y trả lời tin nhắn Kì Phương. “Hãy gọi cho tôi khi anh đến Pnompenh”.

Tốt nghiệp xuất sắc trường Đại học Mỏ - Địa chất Bắc Kinh, về nước đúng một năm, chẳng hiểu cơ duyên nào y lại mò sang Hà Nội theo học bằng hai Khoa sử trường Tổng hợp. Học xong không theo một nghề nào, lang thang thiên hạ chán chê y dần sâu vào nghề buôn lậu đồ cổ lúc nào

không hay. Một cái nghề không dành cho những kẻ thiếu máu mặt. Khi các tấm thẻ nhà băng đầy ắp và hàng ngàn cổ vật sắp kín các dinh thự thì y mới ngộ ra một điều “ cái có thì không sang, cái sang thì không có”

Kéo lê chiếc va li mang “ vị thần Phương đông” ra khỏi sân bay, y ngoái mắt nhìn cửa ải cuối cùng đã ở sau lưng rồi dừng lại thở một hơi thật sâu để nạp thêm dưỡng khí vào cơ thể tráng kiện của mình. Chỉ một tiếng nữa thần Siva sẽ về nơi bất khả xâm phạm - một vị trí xứng đáng nhất của Ngài. *Ta không thể ở nơi công cộng quá lâu.*

Tiến về chiếc Porsche màu đen có người lái đang chờ, y lặng lẽ rời sân bay tìm một quán bar trên phố Sisovath để chuẩn bị cho một cuộc hẹn quan trọng. Chính vì tin nhắn của Kì Phương mà y đã tạm ngưng phi vụ của người cha nuôi giao phó. Đích đến cuối cùng của cổ vật sẽ được định đoạt sau khi gặp gỡ kẻ lạ mặt này. Hình ảnh thần Siva, Cả sư và người khách lạ cứ ẩn hiện chập chờn trên hành trình của hăn.

Khi nhận được linh vật này y vội nghĩ đến ngay “ nửa kia” và câu nói lấp lửng “ đã có người khác lo” đã đặt một dấu hỏi to tướng trong đầu y. *Người đó là ai?* Y biết một nguyên tắc đơn giản là không ai để hết trứng vào một rổ cũng như không bao giờ để một người vừa mang linga lẫn yoni. Phải là hai kẻ không biết mặt nhau cùng thực hiện nhưng ông ta quên mất rằng trong thời đại thông tin này, có vô vàn cách gửi phát tín hiệu cho nhau và chẳng ngạc nhiên khi hai kẻ không quen biết lập tức thành đối tác chỉ trong một đêm.

Chọn một góc kín trong nhà hàng kiểu tây mà y cho là tạm an toàn rồi ngả lưng nghỉ ngơi. Rút nhẹ tẩu, đợi cho chất nicotin len lõi thấm đầy hai lá phổi rồi lên não làm y say sưa mơ tưởng đến bộ linh vật trong diển tích sẽ hợp nhất vào đêm nay. Vừa nhắm mắt, chuông điện thoại lại reo.

- Con đã về đến nơi chưa?

- Thưa cha, con chưa thể về.

- Hình như con đang gặp bất trắc?

Hăn khum tay bưng máy ngăn tiếng nhạc cổ điển du dương.

- Con đang làm thủ tục nhập cảnh, chúng nó quay ghê lắm.

- Xong con nên rời sân bay ngay. Theo nguồn tin của cha, họ đang truy bắt một vụ khác đêm nay.

- Một vụ khác? – Y rùng mình. - Có dính dáng gì đến con không?

- Cẩn thận vẫn hơn, tránh xa mọi người, không liên lạc hay gặp gỡ bất cứ ai trước khi cổ vật nằm trong tay cha.
- Con hiểu mà, cha yên tâm!
- Thôi, ta cũng không thể nói quá lâu. Hãy tắt máy và tiếp tục việc của con.

Sự cẩn thận của người cha có tuổi có thể làm hoang mang kẻ yếu vía, nhưng đối với y lại khiêu khích thêm trí tò mò. Nếu y không nhầm thì “họ đang bắt một vụ khác” là ám chỉ tên Kì Phương? Y nhấp một ngụm Chivas rồi nhìn canh cánh lên chiếc MobiFox J5 chờ chực.

## Chương 18

Trên chiếc Boeing êm ru khi đạt độ cao ổn định, Kì Phương đã chìm vào giấc ngủ nhưng các con số và dòng chữ vẫn không ngừng lờn vờn bủa vây trong giấc mơ của anh. Thi Nga vỗ nhẹ vai anh nói:

- Lúc này ở Bảo tàng tôi thấy rất nhiều bia kí, anh đã tìm hết bia trong bảo tàng Chăm chưa?
- Bảo tàng Chăm hiện lưu trữ hơn hai trăm văn khắc, nhưng không riêng của Mỹ Sơn mà còn từ các nơi khác nữa. Trước đây tôi đã tiếp xúc qua nhưng chắc chắn không có bia nào trong danh sách này.
- Đó là trước đây, nhưng biết đâu hôm qua mới bổ sung thì sao nào?

Kì Phương nghĩ ngợi, cũng có thể lắm chứ, chả là hôm qua ba cô ta đến đó để dịch mà. Tiếc rằng lúc ở đó anh chưa nghĩ ra chuyện này, còn giờ thì sắp đến Pnompenh rồi.

- Cũng có thể. Tôi sẽ nhờ người đến đó tìm giúp. Nhưng để vào trong kho tàng đó là không đơn giản. Một số văn khắc thuộc dạng được bảo vệ đặc biệt đấy.
- Ba tôi đã để lại mật mã cho chúng ta có nghĩa là chúng ta sẽ tiếp cận được. Biết đâu nó đang nằm nơi công cộng nào đó thì sao. Thế cái bia cạnh mấy khung cửa kia lúc này là bia nào?

Kì Phương sức nhớ Thi Nga có dựa lưng vào một khối bia ở đấy, nhưng lúc đó anh chỉ tập trung vào các khung cửa nên không để ý nó là bia gì.

- Cô có thấy kí hiệu bia đó là gì không?

- Tôi biết bia A5 ở đâu rồi! - Thi Nga bỗng reo lên.

Kì Phương nhìn phắt sang cô không dấu nổi sự kinh ngạc.

- Tại sao cô biết?

Ngay chính cái bia tôi dựa lưng.

- Cô bảo là không để ý mà?

- Đúng vậy, tôi không nhìn phía sau nhưng chính diện trước mắt tôi là các cây cột và mảnh vỡ đều nghi A5. Mà ở đó họ sắp xếp theo ô rất quy củ nên cái bia sau lưng ắt cũng là A5.

- Cô thật nhanh trí, tôi sẽ nhờ người đến đó kiểm tra và chụp ảnh gấp.

Kì Phương bật điện thoại lên soạn một tin nhắn rồi lựa chọn từng người thích hợp để nhờ vả. Quả thật tấm bia này chỉ mới xuất hiện hôm qua để Paul làm việc, chắc các bia còn lại cũng ở quanh đó.

- Còn ba bia nữa anh phải tìm cho ra đấy? - Cô nói.

- Được, tôi đã huy động đồng nghiệp và nhờ các thầy rồi. Xuống sân bay tôi sẽ lên mạng tra cứu thêm xem sao. Nhất định chúng ta sẽ sớm tìm ra chúng.

Chiếc Boing hạ cánh xuống sân bay Pochentong khi trời đã xẩm tối, việc đầu tiên của Kì Phương là bật điện thoại lên kiểm tra đã có hồi âm của Vua đồ cổ hay chưa và anh vui sướng khi nhận ra một tin nhắn: “hãy gọi ngay cho tôi khi anh đến Pnompenh”.

Sau những gì gây ra tại Mỹ Sơn, Kì Phương đủ tỉnh táo để nhận ra mình có thể đã bị theo dõi. Trong lúc xếp hàng làm thủ tục nhập cảnh, Kì Phương đã chuẩn bị tinh thần cho một kịch bản xấu nhất sẽ xảy ra. *Cấm nhập cảnh*. Tuy nhiên, sự việc không xấu như anh nghĩ. Dấu nhập cảnh đóng cộp lên hai tấm hộ chiếu, anh tìm một chiếc máy cổ định gần đó để gọi ngay cho Simha. Một chất giọng lơ lớ dè dặt vang lên từ đầu bên kia:

- Xin lỗi... Ai?

- Tôi là Kì Phương, người đã nhắn tin cho anh.

- Tôi biết rồi. – Một âm thanh lạnh lẽo vọng đến.

- Vâng, may quá. - Kì Phương thận trọng. - Vậy là anh đã đọc hết tin nhắn của tôi?

- Đúng, nhưng xin lỗi, lấy gì để tôi tin anh có hàng?

- Tôi đang ở sân bay nên nói qua điện thoại không tiện. Tôi cần gặp anh và đảm bảo không để anh phải thất vọng đâu.

- Tôi cần biết anh có mang cái anh nói trong tin nhắn không?

Kì Phương vỗ mạnh ba lô cốt để hấn nghe thấy.

- Nó đây, tin tôi đi!

- Xin lỗi anh bạn bịp nhằm người rồi, cái đó không dễ mang qua cửa khẩu sân bay như vậy được.

- Bảo tàng chúng tôi đưa sang một lô cổ vật theo diện tạm xuất tham gia triển lãm. Giấy tờ đầy đủ, anh đừng lo.

Mấy giây nặng nề trôi qua, trùm đồ cổ có lẽ đang cân nhắc quyết định có phần mạo hiểm. Kì Phương giục.

- Nếu nó bất tiện cho anh, tôi sẽ liên lạc với... người khác.

Simha cười thầm, y thừa hiểu rằng trên đất Miên này làm quái gì có người khác chịu chơi như y. Nếu có kẻ nào hơn thì đó là cha nuôi y. Trước đây nhiều kẻ gọi cho y mặc cả không xong bèn gọi cho cha nuôi y, nhưng lão lại phái y gặp tận nơi xem hàng rồi ép giá. Quanh đi quẩn lại rồi cũng tới tay y hết. Nhưng hôm nay nếu gã này gọi cho cha y thì hỏng bét. Y bèn hạ giọng:

- Thôi được, anh tìm đúng địa chỉ rồi đấy.

- Vậy ta gặp nhau ở đâu đây? - Kì Phương hồi hộp.

- Anh tự đi taxi đến phía nam cuối phố Sisowath có quán Elly cofee. Tôi chờ anh ở đó.

- Có kín đáo không đấy?

- Yên tâm!

- Ok, hãy chờ tôi ở đó.

Kì Phương treo máy rồi cùng Thi Nga ra ngoài. Sảnh đón tấp nập người với một lô lố các tài xế taxi, nhân viên du lịch và cò khách sạn đến tiếp thị tận nơi. Kì Phương lấy vài tấm card khách sạn và một hăng cho thuê xe phòng khi cần đến. Ra đến mép đường, anh đưa tay vẫy một chiếc taxi thì một chiếc Mercedes mang biển ngoại giao đỗ kết trước mặt. Rất nhanh, một người đàn ông trung niên mặc đồ sang trọng bước tới trước mặt anh. Theo phản xạ, Kì Phương lùi lại đề phòng. Người này nhìn anh từ đầu đến chân rồi lên tiếng:

- Xin lỗi, anh là Kì Phương?

- Ông là ai? - Kì Phương đáp dè chừng. - Sao biết tôi?
- Tôi được phái đến đây đi tìm anh. – ông ta chỉ tay Thi Nga. - Người phụ nữ đang đi cùng anh kia tên là Thi Nga đúng không?

*Interpol?* Một ý nghĩ ớn lạnh xoẹt ngang óc. Người đàn ông mang ánh mắt sắc lạnh làm anh liên tưởng đến một viên công an chìm đã nhận được lệnh đi bắt anh. Nghĩ về Mỹ Sơn sáng nay và động thái của Lê Đại Hắc, anh biết mình vẫn chưa ra khỏi tầm lưới vô hình của Interpol đã giăng khắp. Kì Phương nhìn sang Thi Nga nhưng cô đã nấp sau lưng anh từ khi nào.

- Đúng, ông là ai? – anh bình tĩnh hỏi. - Cần gì ở chúng tôi?
- Anh chị đừng ngại, tôi xin tự giới thiệu, tên tôi là Võ Thạc Hoan, tham tán văn hóa Đại sứ quán Việt Nam tại Pnompenh. Tôi là học trò cũ của giáo sư Huỳnh Lẫm. - Anh ta định moi một cái gì đó từ trong túi ra để chứng minh điều vừa nói nhưng Kì Phương liền vui vẻ xua tay.
- Ồ, hóa ra là vậy. Tôi đã nghe thầy Lẫm nói về anh mấy lần, mỗi khi thầy qua đây công cán đều tá túc chỗ anh. Chẳng lẽ giáo sư Huỳnh Lẫm nhờ anh đến đón chúng tôi?
- Không hẳn thế, giáo sư Huỳnh Lẫm nhờ tôi đến để khuyên anh hãy rời Pnompenh gấp.
- Sao? - Kì Phương sững sốt. - Rời Pnompenh gấp?
- Đúng thế!

Thi Nga đang nấp sau lưng anh liền bước ra đối mặt người đàn ông.

- Cảm ơn anh, nhưng rất tiếc chúng tôi không nghe theo các ông được! Người tên Hoan nhìn lướt cô rồi nói nhỏ vào tai Kì Phương?

- Anh ra đây tôi nói.

Kì Phương rất cảnh giác nhưng vẫn miễn cưỡng đi theo ông ta. Ánh chừng không bị Thi Nga nghe trộm, ông ta dừng lại rỉ tai Kì Phương.

- Nói trước là tôi làm việc này với tư cách học trò thầy Lẫm chứ không phải việc của Đại sứ quán. Thầy điện cho tôi khi anh chưa hạ cánh, ông ấy nói rằng tình cảnh của anh chị hiện rất đáng ngại. Bọn săn trộm đồ cổ sẵn sàng loại bỏ bất cứ ai mà chúng thấy cần thiết. Anh không nên nhờ cậy gì giới giang hồ ở đây được đâu mà chỉ có hai lựa chọn, quay lại Việt Nam ngay hoặc là trốn đi một nơi thật xa.

- Sao? Vậy Pnompenh chưa đủ xa hay sao?

- Ý thầy Lắm là ra khỏi vùng ảnh hưởng của trùm đồ cổ mà Pnompenh là cái nôi của chúng.

Kì Phương cam đoan rằng giáo sư Huỳnh Lắm và viên tham tán chưa hiểu gì về chuyện này, nếu muốn an toàn thì anh đã ở nhà rồi. Quan trọng nhất là phải tìm ra thánh địa Naga trước chiều mai. Quay lại hay trốn đi coi như mất toi cơ hội. Thấy chưa thuyết phục nổi anh, ông ta nói.

- Giáo sư Lắm dặn tôi nói thế, nếu anh chưa tin thì điện ngay cho ông ta.

Nhìn vóc dáng đạo mạo của người đàn ông cứ mở miệng ra là “ giáo sư Huỳnh Lắm nói” Kì Phương ái ngại hỏi.

- Tội phạm Pnompenh ghê gớm vậy sao?

- Anh Phương hãy nghe đây. - Người tên Hoan tỏ ra khó chịu. - Tôi không rõ chuyện của thầy và anh thế nào nhưng tôi chỉ làm theo yêu cầu của thầy mà thôi. Có thể ông ấy cường điệu lên, nhưng kinh nghiệm của ông ấy có được đều đổi bằng xương máu cả đấy.

Có lẽ giáo sư Huỳnh Lắm sẽ nghĩ anh liên lạc với Simha để nhờ cậy. Bất cứ ai biết tin anh đi gặp trùm tội phạm đều không khỏi dị nghị và lo lắng. Kì Phương nghĩ lại những gì mà giáo sư Huỳnh Lắm nói với anh ở Mỹ Sơn, vấn đề không chỉ an toàn cho anh mà là đứa con gái độc nhất đang nắm nhiều bí mật của Paul. Giáo sư Huỳnh Lắm đã khuyến cáo anh đưa Thi Nga đi trú ẩn thì anh lại mang cô đi hầu tội phạm - đúng là mang trứng cho ác. Ngộ nhỡ có gì xảy ra với cô ta thì sao đây. Xem ra giáo sư Huỳnh Lắm đã quyết tâm bảo vệ cô ta bằng mọi giá.

- Vâng, có lẽ tôi nên quay về. - Kì Phương buồn rầu đáp.

Nghe đến từ “ về” Thi Nga lao tới tóm áo anh giật mạnh kèm cái nguýt sém mặt về viên thám tán. Kì Phương bị Thi Nga lôi xềnh xệch về chiếc taxi đang chờ. Anh chỉ biết ngoái lại nhìn viên tham tán nửa như kêu cứu nửa như van xin.

- Anh Hoan!... Anh để từ từ em sẽ tính, anh yên tâm là không có gì xảy ra đâu...

Viên tham tán lật bệt đuổi theo. Ông ta chỉ tay vào trong sân bay, nói:

- Giáo sư Huỳnh Lắm nói là không nhất thiết phải phải về nước ngay, ở đâu an toàn là được miễn sao không vào Pnompenh đêm nay. Sân bay cũng là một lựa chọn tốt.

Hễ mở miệng là “ giáo sư Huỳnh Lẫm nói” Kì Phương không biết ông ta sang đây làm cho Bộ ngoại giao hay là đệ tử nằm vùng của giáo sư Huỳnh Lẫm nữa. Anh nháy mắt với viên thám tán.

- Nhưng qua đêm ở sân bay thì chán lắm.

Viên thám tán liếc qua Thi Nga rồi nháy mắt Kì Phương.

- Ước gì tôi có thể thế chân anh!

- Thôi được, cảm ơn anh. Đêm nay tôi sẽ phải tạm lánh đi đâu đó, Siem Reap chẳng hạn.

Kì Phương đã lấy lại thế chủ động, anh mạnh bạo vòng tay qua eo Thi Nga ngay trước mặt viên thám tán rồi ém cô lên sảnh đón tầng hai. Dù Kì Phương nói rõ là đi Siem Reap và tiến về phía quầy bán vé, nhưng viên thám tán vẫn chưa có cơ sở nào để tin tưởng anh chàng này sẽ rời Pnompenh thật. Ông ta chấp nhận tro mắt bám theo họ để giám sát quá trình mua vé rồi check in cho đến khi đôi trai gái mất hút sau cổng an ninh thì nhà ngoại giao kì cựu này mới thở phào nhẹ nhõm. *Xong nợ.*

## ***Chương 19***

Đại bản doanh cảnh sát Pnompenh thường vắng vẻ sau 7 giờ đêm, tuy nhiên đêm nay văn phòng đại úy Thet Manet vẫn náo nhiệt khác thường. Rất đông sĩ quan và binh lính đã tập hợp ngoài sân bên cạnh dàn xe công vụ hiệu Chevrolet nhập khẩu láng bóng. Mắt họ đăm đăm nhìn về căn phòng chỉ huy đang sáng đèn sẵn sàng nhận lệnh. Là người đứng đầu bộ máy cảnh sát thủ đô và chỉ huy trên hai ngàn hạ sĩ quan nhưng mỗi khi nhận được lệnh cấp trên liên quan đến interpol là Thet Manet đích thân chỉ huy tác nghiệp.

Ít ai hiểu gì về con người lập dị này ngoài tính cách bộc trực và nóng nảy. Với chức vụ và công trạng của mình, ông ta xứng đáng mang quân hàm cao hơn cái lon đại úy hiện nay ít nhất hai cấp nhưng chính anh ta đã khước từ quy luật đó và đây là điều sâu kín nhất trong tâm hồn của viên cảnh sát mới 42 tuổi này. Lấy ngay cha mình làm thần tượng và động lực phấn đấu, Thet Manet xem đó người đàn ông vĩ đại nhất thế gian mà ông từng biết - một đại úy không quân lao thẳng chiếc Mig-17

của mình vào máy bay ném bom quân thù. Cha ông đã đi vào sử sách một cách đột ngột và bi tráng như vậy. Về mặt hình thức, Thet Manet không muốn vượt qua cái hàm đại úy của một con người mà cả dân tộc này đang cúi đầu thành kính.

- Nói to lên nào!... Yên tâm, chúng tôi sẽ bắt gọn khi chúng đáp xuống sân bay!

Thet Manet hét vào điện thoại nhưng âm thanh dội ra cả ngoài sân. Nếu một người thứ ba đang theo dõi các cuộc điện đàm của ông thì người đó không bao giờ có thể biết được ông ta đang nói với loại người nào, đàn ông hay đàn bà, cấp trên hay cấp dưới, người ngay hay kẻ gian. Bởi dù nói với ai, Thet Manet vẫn dùng đúng một âm điệu của chiếc loa sắt vụn to đấm thẳng vào tai đối phương.

- Tại sao?... Hạ cánh rồi là thế nào? - Anh ta tiếp tục hò hét với ai đó trong máy. - Đã hơn 10 phút?... Chết tiệt, thôi được, chuyển đặc điểm nhận dạng cho tôi ngay!

Ném cạch tai nghe vào ổ, ông ta thả phịch tấm thân sần chắc của một đô vật xuống ghế. Mang những vòng hoa sắt đi nghênh đón các quý khách quốc tế đến với mình thật là một quyết định tàn nhẫn. Một sĩ quan đã chờ ông từ lâu bèn nói.

- Thưa chỉ huy, tôi đã nhận được hồ sơ hỏa tốc từ Bộ gửi xuống đây.

- Nhanh thế!

Thet đón tập công văn khẩn trên tay cấp dưới rồi mở ra lướt vội dòng lệnh và con dấu còn chưa ráo mực rồi đứng phắt dậy khoác áo chống đạn, dắt khẩu Glock vào bao rồi đẩy cửa đi ra ngoài. Còn hơn 15 phút để cho đôi nghi phạm này hít thở không khí tự do trước cửa ngõ đất nước xinh đẹp này của ông. Đoàn xe công vụ chuyển động rồi tăng tốc hướng sân bay quốc tế Pochentong.

\*

Làm xong thủ tục kiểm tra danh tính rồi đi qua cổng dò kim loại giữa hai hàng rào an ninh sân bay, Kì Phương lưỡng lự tiến về khu cách li trong tâm trạng của một kẻ không biết mình đang đi đâu. Thi Nga kéo tay anh lo lắng hỏi:

- Đêm nay không vào Pnompenh thật à? Anh đã hẹn với Simha rồi cơ mà.

Kì Phương vừa đi vừa thanh minh:

- Đắt khách quê người, bao cạm bẫy đang chờ sẵn, giáo sư Huỳnh Lẫm đã cảnh báo cẩn thận trọng. Ta cứ tạm ở đây là an toàn nhất, không ai có thể vượt qua hàng rào an ninh sân bay dày đặc kia để hại ta. Trong khi chờ tin tức bạn tôi từ Bảo tàng, tôi sẽ vào mạng wifi để tìm và dịch các bia kí kia luôn thể. Nếu giải được ta sẽ không cần gặp Simha nữa, dù sao y cũng là tay trùm xã hội đen. - Anh ngừng lại nhìn cô. - Chắc cô đói lắm rồi, ta ăn cái gì đi đã.

Thi Nga cảm thấy nôn nao và không được thoải mái, cô còn bụng dạ nào nữa để màng đến ăn uống. Thấy Kì Phương nói có lí, cô cũng gật đầu đi theo. Tìm thấy một hàng hủ tiếu bên cạnh các gian hàng miễn thuế xa xỉ Kì Phương quyết định đi vào gọi đồ ăn. Gọi xong hai tô, Kì Phương lôi chiếc máy tính ra xem email nhưng chưa có thư mới. Anh vào google rồi gõ “ Bia kí Mỹ Sơn tháp A5”. Hơn hai trăm ngàn kết quả xuất hiện, Kì Phương kích vào mấy trang đầu tiên nhưng không có nội dung văn bia. Chuyển sang tháp D6, các kết quả khiêm tốn hơn và không có dòng nào nói về bia kí này. Tạm gác tháp D6, Kì Phương chuyển sang tháp E3, nhưng kết quả ít đi hẳn. Thông thường chỉ có các Kalan mang số “ 1” là tháp thờ chính tượng trưng cho đỉnh núi Mêru linh thiêng mới được nghiên cứu nhiều, còn các tháp có kí hiệu “ 2” trở lên là tháp phụ nên rất ít bia kí hay tài liệu đề cập đến. Chuyển sang tháp C8-tháp cuối cùng thì kết quả bằng 0. Tuy nhiên sự thất vọng không dừng ở đó, tệ hơn là có thể không tồn tại tháp này như giáo sư Huỳnh Lẫm lầm tưởng.

- Dừng tay đã anh! - Giọng nói trong trẻo cất lên.

Hai tô phở tái bốc khói thơm ngậy đã đặt lên bàn nhưng Kì Phương không buồn động đũa. Mắt anh vẫn không rời máy vi tính.

- Cô ăn đi cho nóng!

Mò mẫm thêm một lúc nữa, Kì Phương quyết định tắt máy rồi húp nhanh vài miếng lót dạ. Ăn quá nửa anh mới ngược lên thấy Thi Nga chưa hề động đũa. Kì Phương biết cô đang rất lo cho ba cô không biết đang ở phương nào trong khi bản thân lại đang bị giam lỏng và mọi

phương án tìm Naga vẫn đang dầm chân tại chỗ. Kì Phương vực xuống ăn tiếp, bỗng anh buông đũa khi nhìn vào tô phở.

- Chủ quán đâu! thế này là sao?

Cậu bồi bàn mau lẹ bước đến xem anh vớt lên một con sâu.

- Ấy chết, cháu xin lỗi. - Cậu bé rối rít. - Để cháu làm bát khác.

- Tao đã nuốt mất hơn nửa.

- Xin chú tha lỗi, để cháu báo cho mẹ cháu biết.

Hắn chạy nhanh vào bếp, không đầy một phút, một phụ nữ đi ra.

- Chị là chủ quán hả?

- Dạ không, tôi là đầu bếp, lỗi này là của tôi, lát nữa ông chủ đến, mong anh đừng nói gì.

- Thôi được, chuyện nhỏ ấy mà, chị đi đi, gọi thẳng cu ra đây.

- Vâng ạ, cảm ơn anh.

Thằng bé lo lắng đi ra mà không biết ông khách lạ này sẽ làm gì. Làm gì cũng được miễn chuyện này đừng đến tai ông chủ độc ác.

- Ngồi xuống đây!

Thằng bé thoáng hoảng sợ, nhưng nhìn khuôn mặt vị khách đã bớt giận nên cũng ngồi theo.

- Sợ mất việc hả?

- Vâng, ông ta biết sẽ trừ lương hoặc đuổi việc.

- Tao hiểu. – Anh cất giọng độ lượng. - Lần sau phải cẩn thận.

- Cảm ơn chú đã dạy...

- Sắp nghỉ chưa, đêm nay hai mẹ con ngủ luôn tại quán à?

Cậu tròn mắt nhìn anh. Ba năm có lẽ quần quật hầu hạ hàng ngàn thực khách ăn trắng mặc trơn có ai quan tâm đến thân phận kẻ tôi tớ này đâu.

- Dạ không, nửa đêm, hai mẹ con phải tự về khu ổ chuột trong thành phố.

- Đêm nay hai mẹ con không phải về nữa!

- Ý chú là sao?

Cậu bé lấm lét nhìn vị khách rồi lại nhìn con sâu trên bàn đầy sợ hãi.

*Ông ta bỏ tù mình sao.* Kì Phương ghé tai hắn nói gì đó mấy câu rồi thằng bé nhảy chân sáo vụt đi. Kì Phương định đi về phía WC thì Thi Nga gọi giật lại.

- Nay, anh dụ trẻ con làm bậy gì thế, tôi biết anh có tiền sử xui dại trẻ con.

Kì Phương mỉm cười nhìn cô, anh biết cô đang đòi nợ cái vụ anh xui cô cho chuồn chuồn căn vào rốn để biết bơi từ thửa nào. Đây có lẽ là ấn tượng đáng nhớ duy nhất của cô về anh.

- Đêm nay tôi sẽ trả nợ cô cả vốn lẫn lãi.

- Anh định làm gì với thằng bé hay... với tôi? - Thi Nga nhìn anh khó hiểu.

- À, tôi thuê nó làm thám tử. Tôi muốn biết kẻ săn lùng chúng ta là ai nên cần người ở đây nghe ngóng tình hình.

- Vậy anh quyết định đi Siem Reap thật sao? - Cô đứng phắt dậy nhìn anh.

- Ừ, dù sao ta không thể ngồi đây mãi. Sân bay sẽ đóng cửa, mà vào Pnompenh thì không thể được. Chẳng nào ta cũng mua vé khứ hồi rồi. Mà phong cảnh Siem Reap đâu có tệ?

Thi Nga biết sân bay quốc tế không đóng cửa về đêm. Nếu đi Siem Reap không biết anh ta sẽ đưa cô đi đâu trong đêm hôm khuya khoắt này. Thấy cô lo lắng, anh vỗ nhẹ vai.

- Mọi việc để tôi lo, cô ăn đi cho có sức, đêm nay sẽ rất mệt đấy.

Thi Nga thoáng nghe đã rợn người nhưng đành phó mặc hết cho anh. Thực tình Kì Phương thấy Võ Thạc Hoan và thầy mình kiên quyết quá nên anh mới mua vé để qua mắt họ mà thôi. Anh định trước giờ cất cánh sẽ trả lại vé rồi âm thầm quay vào Pnompenh nhưng giờ phải cân nhắc lại nước đi này. Lời cảnh báo của thầy anh luôn có cơ sở. Lúc ở Rex ông đã gọi điện giục anh trốn đi và sau đó ba phút, cảnh sát ập đến. Liệu ông biết trước? Giờ đây lời cảnh báo gay gắt hơn và ông ta đã huy động cả học trò bên Đại sứ quán vào cuộc. Lần này cảnh sát sắp bố ráp sân bay? Kì Phương chưa lường trước điều này. Từ một nhân chứng bất đắc dĩ trong vụ án mạng, anh đã trở thành nghi phạm với vô số chứng cứ. Rồi từ nghi phạm, anh đã bỏ chạy ra nước ngoài và cố nhiên Interpol sẽ tiếp đón. Không thể khác. Kì Phương biết trước tình hình sẽ nguy hiểm hơn ở Rex nhiều lần và anh cảm thấy hoang mang khi đang đứng giữa ngã ba đường.

Kì Phương vội vã bỏ đi về phía cuối phòng chờ. Khi không thấy ai nhìn mình, anh rút tấm card một khách sạn 5 sao tại Siem Reap rồi bấm máy.

- Khách sạn Royal Khmer phải không?
- Đúng, chào anh! - Bên kia đáp.
- Đêm nay cho tôi đặt hai phòng đôi hạng nhất, nhớ là hai phòng cạnh nhau hoặc thông nhau thì càng tốt.
- Vâng. Xin cho biết quý danh?
- Tôi sẽ xuất giấy tờ sau.
- Cũng được, vậy anh phải đến trước 23h đấy.
- OK.

Thi Nga vẫn ngồi thờ thẩn mặc cho tiếng loa ra rả gọi khách lên máy bay. Biết chống ý Kì Phương sẽ không có lợi nên cô biết phải làm gì để đạt mục đích. Ba cô từng dạy cô rằng trên trần gian này không có thằng đàn ông nào vô tư tốt bụng để giúp phụ nữ mà không cần điều kiện gì cả. Nhưng ba ơi, trong cuộc đời ô trọc này, nếu hiến tấm thân bọt bèo này mà cứu được ba thì ngàn lần con xin nhận.

Cô gạt hai giọt lệ bên khóe mắt rồi đứng thẳng lên. Cậu bé bồi bàn lon ton chạy ra khoe.

- Ổn cả, mẹ cháu đồng ý giúp cô chú rồi, chúc cô chú một đêm hạnh phúc!

Kì Phương mừng rỡ xoa đầu đứa bé và không quên nhét vào túi cậu một xấp tiền công rồi nói:

- Cứ thế nhé, không có gì phải sợ. Đã đến giờ chúng ta phải chia tay nhau rồi. Hẹn gặp lại!

Thi Nga bỏ đi trước không thèm nhìn anh nên cô không thể thấy một thoáng mưu mô hiểm hoi trên khuôn mặt kẻ đồng hành khác giới.

## Chương 20

Cửa kính cổng dẫn ra máy bay khép lại khi hành khách cuối cùng vừa bước vào. Máy bay đường ngắn loại nhỏ này sẽ cất cánh sau mười lăm phút nữa nếu không xảy ra điều gì ngoài dự kiến. Ngoài sảnh, một toán lính ăn mặc dữ dằn nhảy xuống từ chiếc cam-nhông rồi mau lẹ chốt khắp các lối ra vào và đầu các cầu thang.

Giám đốc điều hành sân bay Pochentong là một người đàn ông có bề dày kinh nghiệm sau một thời gian dài phục vụ trong binh chủng không quân Hoàng Gia trước khi chuyển qua mảng dân sự. Cách đây chỉ mấy chục phút ông đã nhận được một tin khẩn nên phải bỏ dở bữa tiệc của các nhà thầu sau lễ kí hợp đồng nâng cấp nhiều hạng mục sân bay. Thật chẳng đúng lúc chút nào. Ông bức bối nhìn các vị khách không mời đang xông vào phòng ông như chỗ không người. Viên chỉ huy hùng hổ đi đầu đánh cộp gót rồi vung cánh tay bập cày lên ngang vành mũ sắt, miệng đan gọn.

- Cảnh sát Pnompenh đến làm việc!

- Chào các ông, chúng tôi đã sẵn sàng.

Thực ra vị giám đốc đâu có chuẩn bị gì cho tình huống đột xuất này. Ông sững sờ nhìn viên chỉ huy dẫn sát trước mặt mình. Toán lính phía sau cũng dồn thêm ngần ấy bước, đứng nghiêm, mặt lạnh như tiền.

- Các người đã để lọt hai kẻ nguy hiểm! - Thet Manet rút phắt hai tấm ảnh trao cho vị giám đốc.

Ông ta nhìn thoáng qua, giọng bối rối:

- Nếu các ông thông báo sớm, chúng tôi đã giữ chân chúng lại đây rồi.

- Bây giờ vẫn chưa muộn. Hãy giúp tôi khẩn trương xử lý hai vấn đề sau. Một: cung cấp giờ phút nhập cảnh của chúng. Hai: chúng tôi cần kiểm tra tất cả các camera có hình chúng.

Giám đốc xoay chiếc máy tính để bàn, là người thành thực vì tính nên không cần đến thư kí, ông khởi động phần mềm quản lí nội bộ rồi gõ các tên cần tìm. Vài giây sau, ông xoay màn hình ra ngoài cho viên chỉ huy và nói.

- Hai vị khách này xuống từ chuyến bay VN1307, và nhập cảnh lúc 19 giờ 47 phút. Thừa ngài cảnh sát, bây giờ tôi sẽ đích thân dẫn ông sang trung tâm an ninh.

Vị giám đốc bệ vệ tiến về cánh cửa kính mở sang một hành lang dài kết nối các phòng trong ban điều hành.

- Mời ông theo lối này, kia là phòng giám sát an ninh trực tuyến!

Bất chấp thân hình quá cỡ, vị giám đốc hoạt bát một cách hiếm thấy. Tác phong nhà binh dường như đang trỗi dậy trong mọi cơ bắp. Ông ta tiến lên mở cửa, một loạt trang thiết bị liên lạc điện tử và màn hình sáng

loáng trong căn phòng lớn được thiết kế theo hình vòng cung hết buồng lái của một chiến hạm. Phía ngoài bức tường kính hữu cơ dày là hoạt cảnh nhộn nhịp của một sân bay quốc tế về đêm. Nhưng đập vào mắt viên chỉ huy cảnh sát là một dãy màn hình khổng lồ đang đồng loạt nhảy múa trên tường.

- Phát lại toàn bộ camera giám sát cổng nhập cảnh quốc tế từ một tiếng về trước. – Vị giám đốc nhắm vào nhân viên mình nói to. - Cổng ra và sảnh đón xe công cộng cũng phải tua lại cho chúng tôi xem.

Thet Manet khá hài lòng với tác phong quân sự này, ông ta chia quân của mình về trước các màn hình đang bắt đầu phát lại. Không khí cực kì khẩn trương.

Chiếc màn hình cổng ra trước mặt Thet Manet bắt đầu quay lùi với tốc độ chóng mặt. Các hình ảnh cuộn cuộn rồi đột ngột hiện lên một đoàn người chen chúc đi ra. Các cảnh sát căng mắt cố nhận ra hai khuôn mặt mà interpol vừa “đặt hàng” đêm nay.

- Thừa chỉ huy! Chúng đây. - Viên cảnh sát cuối phòng gọi giật giọng.

Thet Manet bước vội sang.

- Hẳn ra cửa nhưng đã quay lại. - Viên cấp dưới reo lên. - Kìa, hẳn đã mua vé đi tiếp?

- Chính nó! - Thet Manet hét lên. - Chúng mua vé đi đâu?

Vị giám đốc luôn bám theo Thet không rời nửa bước. Ông rút phắt bộ đàm nói rành rọt vào máy.

- Phòng vé và bộ phận check in kiểm tra ngay cho tôi.

Nhanh chóng đến đáng nể, chưa đầy một phút, máy điện đàm của vị giám đốc lại reo vang. Ông ta gắt vào máy.

- Giám đốc đây, nói đi!

Giọng nói đầu dây bên kia vang to đến nỗi cách đó mấy bước mà Thet nghe rõ mồn một như rót vào tai.

- Thừa giám đốc. Hai hành khách Cao Ki Phuong và Thi Nga Morierre vừa qua cổng số 7 để lên chuyến bay RK223 đi Siem Reap lúc 23 giờ 15 phút.

- Chết tiệt! – Vị giám đốc rít lên. - Cất cánh chưa?

Thet nhìn đồng hồ đeo tay rồi chồm tới vị giám đốc hét lớn.

- Hủy chuyến bay này ngay lập tức!

- Nhưng... – Vị giám đốc lắp bắp. - Có thể hẳn chưa lên máy bay đó.

Thet nói như té tát vào vị giám đốc:

- Tôi biết có thể hẳn đang đánh lạc hướng chúng ta. Hãy kiểm tra lại camera xem hẳn đi đâu và nhất là kiểm tra hẳn đã check in và qua cổng an ninh hay chưa? Nhưng bất luận hẳn đang nấp ở đâu tôi cũng yêu cầu chiếc máy bay này không được cất cánh cho đến khi tôi chắc chắn hẳn không có mặt trên đó!

- Thưa ông cảnh sát. – Vị giám đốc hạ bộ đàm khỏi tai rồi nói. – Tin nội bộ vừa cho hay, hai hành khách đó đã check in và hoàn tất khâu kiểm tra an ninh. Máy bay không thiếu một ai và đang di chuyển ra đường băng!

- Dừng ngay lại!

Thet Manet rút phắt khẩu Glock lên đạn rồi hét vào bộ đàm.

- Cổng số 7. Bao vây máy bay ngay lập tức!

Toán lính vũ trang rầm rậm lao ra ngoài. Vị giám đốc cuống quýt chạy về phòng mình để liên lạc cho trạm không lưu mặt đất đồng thời cho phát thông báo trấn an hành khách tránh náo loạn cục bộ. Hơn ai hết, vị cựu quân nhân này biết chặn một chiếc máy bay khi nó đang lao trên đường băng là vô cùng nguy hiểm.

Trong mấy năm gần đây luật an toàn hàng không thế giới đã thay đổi mau chóng. Việc kiểm tra hành khách trở nên nghiêm ngặt thái quá đã kéo theo nhiều phiền phức. Chỉ cần một câu đùa lỡ miệng bị phát giác là cả hệ thống khổng lồ phải khựng lại để điều tra trên diện rộng hàng giờ đồng hồ. Tuy chỉ là hi hữu nhưng mỗi khi bị hủy chuyến, ban lãnh đạo sân bay sẽ phải đối mặt với vô số chỉ trích và kiện cáo từ các hãng hàng không lẫn hành khách. Là người nằm giữa hai luồng khách hàng này, ông luôn phải chịu thiệt thòi để thỏa hiệp và chính vì thế mà bộ máy của ông luôn căng lên quá sức để cầu toàn.

Đêm nay, vụ việc chẳng biết đến đâu nhưng chỉ huy cảnh sát đã đích thân yêu cầu thì không phải chuyện vừa. Ai chẳng muốn viên mãn, nhưng đã đến nước này thì ông đành mặc kệ chuyện kinh doanh lại. Một mệnh lệnh vô cảm nhất được phát thẳng đến đài không lưu.

- Phát hiện nguy hiểm! Hủy ngay chuyến bay RK223 đi Siem Reap!

Bất chấp cả hệ thống đang tuân lệnh mình rầm rập, Thet Manet vẫn muốn các nghi phạm không có thời gian trở tay. Ông ta la hét inh ỏi vào

máy bộ đàm.

- Cầu dẫn số 7! Chặn máy bay này ngay lập tức!

Toán cảnh sát mang đầy súng ống từ mọi ngả nhằm công an ninh gần nhất bằng qua làm máy dò quét chất nổ và kim loại đồng loạt réo lên lộng óc. Trong nháy mắt, hàng trăm hành khách lẫn nhân viên chạy toán loạn như ong vỡ tổ. Thet Manet chạy sầm sầm đến cuối cầu dẫn rồi đứng khựng lại trước vị trí chiếc máy bay đã trống không. Ông phóng thẳng tầm mắt và kịp nhìn thấy mảng trời đen kịt bị xé đôi bởi một vết sáng đang lao xiết lên không trung. Quá muộn. Viên đại úy tru lên một tiếng rồi quay phắt lại. Toán lính phía sau tõe ra nhường đường. Ông vừa dẫn bước thì vị giám đốc ập đến, mồ hôi đầm đìa.

- Thừa cảnh sát... tôi sẽ cho máy bay quay lại... ngay bây giờ.

Thet biết rằng khi một chiếc máy bay phản lực đang tăng tốc trên đường băng là một mũi tên đã rời khỏi cung. Buộc nó dừng lại gần như không thể trừ phi phát hiện trực trặc kĩ thuật hoặc xảy ra cháy nổ. Nếu điều kinh khủng đó diễn ra, cơ trưởng sẽ kéo cần phanh rồi phó mặc cho khối sắt hàng chục tấn lao theo quán tính cho đến khi dừng lại hoặc đâm đầu và nổ tung. Trong các trường hợp còn lại máy bay phải thực hiện cú cất cánh rồi mới quay đầu hoặc hạ cánh khẩn cấp tại một sân bay gần nhất.

- Không cần quay lại nữa! - Thet nói.

- Thật sao?... vâng!

- Cứ để nguyên lộ trình của nó.

Máy bộ đàm reo vang, Thet bỏ mặc ông ta để nghe máy.

- Thừa chỉ huy, chúng tôi đã thu được cuộc gọi của người đàn ông đó trước khi lên máy bay.

- Đối tượng gọi cho ai, nói gì?

- Anh ta đặt khách sạn Royal tại Siem Reap, nhưng tôi nghĩ chúng đánh lạc hướng để đến trọ tại một nơi khác... ?

- Quên chuyện khách sạn đi! Báo cho cảnh sát Siem Reap bắt chúng ngay tại sân bay!

Vài phút sau, tốp xe của đại úy Thet Manet rầm rầm tiến vào quốc lộ 6 trực chỉ Siemriep.

\*

Thượng úy Sam đang nằm xem tivi tại nhà riêng trên phố Wat Bo thuộc thành phố Siem Reap thì có lệnh điều động khẩn cấp. Chưa đầy mười phút sau anh đã có mặt tại một nơi chán ngắt mà mình đang đảm chức đồn phó. Chính trang quân khí trong vài phút, với tính cơ động của một đơn vị phản ứng nhanh, chưa đầy bảy phút sau nhóm cảnh sát cơ động đã có mặt trong khu vực sân bay Siem Reap.

Là người có trọng trách bảo vệ an toàn trật tự cho kinh đô du lịch mỗi ngày đón hàng ngàn lượt khách cả đường không lẫn đường bộ nhưng chưa bao giờ Sam lại đối mặt với một hiệu lệnh hỏa tốc như vậy. Không phàn nàn, thậm chí anh còn mong một cơ hội nào đó để nâng cấp chiếc quân hàm vốn ẽo uột của mình.

Nhiệm vụ không quá khó: “khống chế nghi phạm ngay trong máy bay”. Sam không có hồ sơ cũng như bất kì thông tin nào về hai đối tượng đó ngoài hai tấm ảnh. Việc khống chế ngay trong máy bay vô cùng nguy hiểm cho hành khách nếu đối phương chống trả. Lẽ ra để chúng tự ra ngoài một cự li an toàn rồi ra tay sẽ gọn hơn nhiều. Sam được biết là nghi phạm không mang theo chất nổ hay vũ khí nguy hiểm nào nhưng ai mà biết được khâu an ninh sân bay có đáng tin hay không. Tuy nhiên Sam không có lựa chọn, đây là kịch bản đã được duyệt ở cấp cao hơn và người chịu trách nhiệm chính không phải là anh.

Phương án khống chế chiếc máy bay khi nó vừa chạm đường băng được Sam phân công chớp nhoáng. Một đường dây nóng hình tam giác giữa Sam, Thet Manet và tổ bay chiếc Embraer đã được hình thành ngay sau khi nó cất cánh. Cơ trưởng và tổ tiếp viên nhận được lệnh phải điều khiển máy bay về cuối khu hang-ga của hãng ngay sau khi hạ cánh. Ở đó, lực lượng vây bắt đã mai phục sẵn và sẽ đảm trách hết mọi việc.

Mọi công đoạn được thực hiện kín kẽ và chu đáo đến nỗi không ai trong số 50 hành khách đánh hơi được chuyện gì bất thường cho đến khi tiếng loa trong máy bay vang lên: “hành khách chú ý, chúng tôi thành

thực xin lỗi vì xảy ra một trục trặc nhỏ nên quý vị chưa thể xuống ngay được mà hãy bình tĩnh ngồi yên tại chỗ của mình cho đến khi có thông báo mới”.

Chiếc Embraer nặng hơn ba mươi tấn chậm nhẹ đường băng rồi xé gió lướt vèo vèo một quãng đường xa hơn thường ngày và chỉ dừng hẳn khi đến cuối một sân bê tông trống trải. Hai chiếc cam-nhông không biết từ đâu đã áp sát hai bên hông. Toán đặc nhiệm lăm le súng túa ra vây lấy chiếc máy bay. Đội trưởng Sam sắp phải thực hiện tình huống không hề giống các bài tập trước đó. Một thoáng trắc ẩn chợt thoáng qua đầu viên cảnh sát trẻ. Rút hai tấm ảnh nghi phạm ra xem lại lần nữa. Không giống một góa phụ áo đen, đôi tình nhân trẻ trung thế này không hiểu sao lại khước từ cuộc sống hưởng thụ để đắm đầu vào cảnh lao lý đến vậy. Tiếng loa lặp đi lặp lại chưa dứt thì từ hai đầu khoang xuất hiện hai tốp lính xộc vào. Một tiếng hét đánh gọn.

- Tất cả ngồi im, cảnh sát làm nhiệm vụ!

Thượng úy Sam mau lẹ xuất hiện ngay trước mặt hai nghi can ngồi số ghế 13A và 13B.

- Ngồi im, các vị đã bị bắt!

Bất ngờ, kinh hãi và hốt hoảng đã nhuộm xanh hai khuôn mặt. Họ cho tay vào còng mà miệng cứ há hốc. Tuy nhiên ngay lập tức Sam phát hiện có điều gì đó không ổn. Thậm chí rất tệ. Sau chưa đầy 45 phút trên không, đôi tình nhân trẻ đã biến thành một bà già và một đứa trẻ con.

## Chương 21

Trước đó vài chục phút, thay vì lên máy bay đi Siem Reap, Kì Phương bất ngờ dẫn Thi Nga đã đi ngược trở ra. Ra đến sảnh lớn, anh thấy đã có biến nên vội kéo cô chạy thẳng xuống tầng dưới để thoát ra ngoài. Họ rời sân bay khá xa rồi mới vẫy một chiếc taxi để đến gặp vua đồ cổ.

Do đoán trước điện thoại cầm tay bị nghe lén nên anh đã giả vờ đặt khách sạn. Cộng với cặp vé máy bay đã check in đi Siem Reap sẽ là phép “kim thiên thoát xác” giúp anh đánh lạc hướng cảnh sát một cách ngoạn

mục. Bây giờ anh mới nhận ra giáo sư Huỳnh Lãm quá tinh đồn để ngầm giúp anh tránh cả trùm tội phạm lẫn cảnh sát. Ông ta thừa biết anh vô tội nên đã bất chấp tất cả để giúp anh tránh mọi phiền phức và nguy hiểm. Còn Thi Nga vẫn chưa hiểu điều gì đã diễn ra sau lưng cũng như cái gì đang chờ cô phía trước. Kì Phương quay sang nói.

- Yên tâm đi... Họ sẽ không rà quét Pnompenh cho đến khi chiếc máy bay kia hạ cánh.

- Nhưng tôi lại ước cho chiếc máy bay kia...

- Ước nó bị làm sao?

- ... Bay lạc sang Mỹ.

Kì Phương phì cười, anh đang lo cho cậu bé con liệu có được một chuyến du lịch trọn vẹn hay không. Dù sao hai cặp vé khứ hồi và một ít tiền anh cho sẽ mang lại cho cậu ta một trải nghiệm thú vị bổ ích ở khách sạn 5 sao hơn là một đêm ở khu ổ chuột rất nhiều.

Thi Nga tỏ ra hài lòng với sự tinh ranh và quyết đoán của anh bởi nó đã đưa cô thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc. *Đúng là mình bị lừa.* Nhưng cái lừa này dễ chịu hơn cái lừa vào nhà nghỉ hay bán cho động điểm nào đó ở Siem Reap nhiều lần.

Chiếc taxi lướt qua Hoàng cung rồi dừng lại cạnh quán Elly coffe mé bên tay trái của phố Sisowath ven sông. Cả hai mau lẹ tiến vào bên trong tránh những ánh mắt tăm tia của đám tuk-tuk ế khách bên vỉa hè. Vừa bước vào quán, mặc dù không gian mờ ảo nhưng Thi Nga vẫn nhận ra mọi cặp mắt đang dồn về phía mình. Kì Phương bắt đầu thấy sự bất lợi của việc đi cạnh người đẹp, nhất là khi có công cán thầm lặng mà phải hứng chịu soi mói thì chẳng hay ho gì. Đang đưa mắt tìm kiếm thì một người ngồi trong góc phòng vẫy tay.

- Anh là Kì phương? – y hất hàm hỏi.

- Vâng, anh là... Simha?

- Ngồi đi! – Y trịch thượng chỉ tay hàng ghế đối diện.

- Rất may được gặp anh. - Kì Phương lại gần và cất tiếng. - Thú thực tôi cứ nghĩ sẽ không bao giờ có thể gặp lại được anh nữa.

Kì Phương đưa tay ra bắt nhưng y đã nắm lấy bàn tay Thi Nga mà không màng đến lời xã giao mà y nghe nhảm tai từ những kẻ kém phẩm giá hơn. Tuy đã bắt tay Kì Phương nhưng mắt y vẫn để quên đâu đó trên

người Thi Nga. Kì Phương cảm tưởng nếu như sên tay ra, y sẽ lao vào ăn tươi nuốt sống cô mất. Mắt vẫn không rời người đẹp, y nhếch mép hỏi Kì Phương.

- Anh mang yoni sang cho tôi phải không?

Cả Kì Phương và Thi Nga chết lặng trước câu hỏi lỗ mãng của y. Mặt y vẫn trơ như đá, nhận ra sự lúng túng của họ, y nói:

- Xin lỗi... mong cô đừng cả nghĩ. Ý tôi là... thôi, ta sẽ nói sau. - Y đẩy tờ thực đơn rồi nói. - Cô tự gọi đồ uống nhé.

Thi Nga cụt hứng ngay từ đầu, mặt cô đỏ ửng không biết vì giận hay vì ngượng nữa. Giờ thì cô dám khẳng định Kì Phương đã chụp ảnh cô kèm theo lời chào hàng nào đó với y mà cô không biết. Thấy cô mắc cỡ, Simha miễn cưỡng quay sang Kì Phương nói chỉ đủ anh nghe:

- Cái ấy... giá bao nhiêu?

Kì Phương ngẩn tò te rồi sức nhớ ra mẫu tin anh viết vội sẽ mang bán cho y một cổ vật Champa. Chắc y tưởng đó là một yoni cổ. Anh mỉm cười nói:

- Bình tĩnh, ta làm quen nhau đã.

- Bây giờ tôi ngồi ngắm anh. Xin lỗi, tôi thấy anh hơi quen quen.

- Chứ không phải ngắm cô này chứ? - Kì Phương nheo mắt chỉ sang Thi Nga .

- Bà xã anh? Ôi, xin lỗi, cô ấy đẹp hơn cả vũ nữ Apsara mà tôi biết.

- À không, bạn thôi, tôi chưa có vợ.

- Chưa vợ?

- Đúng vậy mà.

Y không hỏi gì thêm nhưng vẫn nhìn Kì Phương với ánh mắt rất lạ. Ánh mắt của kẻ có vợ nhìn kẻ chưa vợ.

- Anh vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi. - Y tiếp. - Hình như chúng ta đã gặp nhau ở đâu đó. Nếu không nhầm, anh là một... gã bảo vệ?

Kì Phương ngẩn người ra vài giây rồi bật cười.

- Phải rồi. Anh có trí nhớ rất tốt.

Thực ra danh xưng “ bảo vệ” là do anh tự nhận. Cách đây độ chín năm, nếu ai đó đến bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng đều thấy một thanh niên ăn mặc nhếch nhác tóc tai bù xù luôn cắm mặt trước cái bản vẽ. Đó chính là Kì Phương. Hồi đó, công việc không nhiều nên Kì Phương dành

phần lớn thời gian ngồi vẽ tượng đến nỗi mấy người bảo vệ nhờ anh trông coi hộ. Mỗi khi có du khách tấp máy anh lại xông ra nhận mình là “bảo vệ” để can thiệp. Simha gặp Kì Phương đúng dịp đó khi Vua đồ cổ đang định “nhắc nhở” một pho tượng.

- Hóa ra anh là gã bảo vệ bảo tàng? - Simha nhớ lại.

Kì Phương đọc được trong mắt Simha một chút cả khinh lẫn thất vọng.

- Vâng, lần đó tôi hiểu nhầm anh là một... - Kì Phương định nói là “tên ăn cắp” nhưng anh kìm lại được. Anh nói tiếp:

- Sau lần gặp anh, tôi cũng muốn chuyển nghề như anh.

Simha nhìn trân trân vào khuôn mặt vẻ trí thức nửa mùa kia, rồi lại nhìn cái balô cộm lên trên đùi anh. Y hỏi:

- Và anh đã chuyển nghề thật?

Hồi đó y biết Kì Phương chỉ là chân lẳng quăng nhưng lại khá thân với nhiều nhà khảo cổ nên có điều kiện moi thông tin nên y đã chủ động làm quen. Tình bạn đó không hề tiến triển. Simha liếc nhìn khuôn mặt phờ phạc lẫn bộ đồ nhếch nhác của Kì Phương rồi hỏi:

- Đã lên chức giám đốc chưa? hay vẫn là... bảo vệ?

- Vẫn làm bảo vệ, nhưng bị giáng cấp vào Mỹ Sơn làm chân gác rừng rồi. Chính vì thế mà tôi đã lòng được đặc sản cho anh đây.

Kì Phương trình trọng đặt ba lô lên bàn rồi lấy cuốn sách ra. Simha không buồn nhìn và nói.

- Vậy mà tôi cứ tưởng anh mang hiện vật cơ đấy.

- Cứ xem ảnh đã, biết anh thích cái nào đâu mà mang sẵn. Đây là bộ ảnh cổ vật chụp từ một kho báu rất lớn chưa được khai phá.

- Catalog chào hàng chắc? Đưa tôi xem.

Kì Phương tưởng hẳn không màng để ý, ai dè vừa cầm lên là y vục mặt vào xem ngấu ngiến. Anh biết mình đã tìm đúng đĩa cá rán để nhử con mèo già. Có hai loại người tâm thái trái ngược nhau nhưng lại mê đồ cổ như nhau, đó là nhà khảo cổ và kẻ săn đồ cổ. Ai đam mê hơn ai thì chỉ có trời biết.

Không như Kì Phương thường ưu tiên xem các bức ảnh có tính thẩm mỹ cao, y chỉ đắm đắm xem các pho tượng quý và những tấm phù điêu dát vàng - loại có thể cạo ra đem bán. Còn tượng đá chạm khắc, cánh

cổng kì lạ hay các kết cấu kiến trúc hoành tráng với y đều vô nghĩa. May mà tài liệu này có đủ mọi thứ. Mắt không rời cuốn sách.

- Kho đồ cổ này ở đâu?

- Đây là bên trong một thánh địa ngầm có tên là Naga.

Simha dứt mắt khỏi trang giấy nhìn phắt lên Kì Phương.

- Naga? anh không nói nhầm đấy chứ?

- Nhầm thế nào được, anh hãy xem lại trang bìa đi.

Simha úp sập trang bìa, vừa thấy hấn đã thả ngay xuống như một hòn than, mặt biến sắc.

- Sao vậy! - Kì Phương kinh ngạc hỏi. - Anh biết thánh địa này phải không?

- Không! cất nó đi, cất ngay!

Simha xua cuốn sách như xua hủi, mắt lăm lét nhìn quanh như sợ ai thấy. Kì Phương nhất thời không hiểu lí do nhưng cũng cho ngay sách vào túi. Anh mừng thầm trong bụng vì có thể y đã biết thánh địa này ở đâu.

- Anh biết, đúng không? Làm ơn giúp chúng tôi đi. - Thi Nga đột nhiên tha thiết van xin y.

- Không, tôi không biết. - y nhỏ giọng, mắt đảo quanh lần nữa rồi thì thào qua kẽ răng. - Đây là sào huyệt của hội kín Naga!

- Hội kín Naga? - Kì Phương ngơ ngác. - Nó là của ai, sào huyệt ở đâu?

- Đây là một hội tà giáo giàu có và khét tiếng man rợ nhất trong lịch sử Khmer. Mà các người đào đâu ra tập tài liệu chết người này?

- Căn cứ vào đâu mà anh biết đây là sào huyệt của hội Naga? - Anh hỏi.

- Tôi chưa bao giờ nghe đến Hội này cả.

Simha nhìn anh cười nhạt:

- Một kẻ suốt ngày cắm mặt vào đá thì làm sao biết được bí ẩn tại một quốc gia khác cơ chứ. Ngay cả người Khmer thông thái nhất vẫn mù mờ và chưa dám hé răng về nó. Nghe đây! - Y thấp giọng nhưng tiếng rít vẫn luôn thẳng vào tai Kì Phương. - Naga là một giáo phái li khai khỏi tôn giáo Balamon chính thống vốn chỉ dành cho giới thượng lưu quý tộc Angkor từ cuối thế kỉ 12. Đây là một câu chuyện dài nhuốm máu của bao nhiêu nhà tiên phong muốn tìm hiểu về nó. Các người thật to gan, mang hết tài liệu của chúng trong tay lại còn dám xông vào hang ổ của chúng.

Kì Phương và Thi Nga co rúm người lại. Quả thực Kì Phương không ngờ một thánh địa quy mô đồ sộ với vô số báu vật như vậy lại thuộc về một giáo phái li khai trung cổ. Với một cơ sở vật chất khủng khiếp như vậy, anh đoán rằng hội kín này có sức mạnh và quyền lực vô song. Vậy mà bấy lâu nay anh chưa được biết. Nếu đúng như Simha trù úm thì anh cũng phải tìm hiểu cặn kẽ trước khi dẫn xác vào đó. Cái chết thê thảm của Paul chưa đủ làm anh chùn bước thì những lời đe dọa của Simha đã làm cho anh co vùi thực sự.

- Hội Naga này còn sống hay không? - Kì Phương hỏi.

- Không biết. – Y lắc đầu.

- Thôi được, tôi sẽ tự tìm hiểu lấy.

- Quay về đi! - Simha thì thào. - Đây không phải là chỗ dành cho các người.

Thi Nga gần như dị ứng với từ “ quay về”. Cô chưa tận mắt thấy cái chết ba mẹ nên chẳng biết sợ là gì. Đúng là “ chưa thấy quan tài chưa đổ lệ”. Đã thế, cô tin rằng ba cô đang ở Naga chờ cô. Từ khi gặp Simha, cô biết y chỉ quan tâm đến cổ vật và tiền. Cách ăn nói của Kì Phương càng làm y hiểu nhầm anh cũng đang đi săn cổ vật và chính vì thế mà y hù dọa để làm Kì Phương nhụt chí. Dù sao qua thái độ và cách ứng xử của y đã làm cô tin rằng y biết nhiều thứ về Naga. Bằng lợi thế riêng của phái nữ, cô quyết khuất phục y:

- Chúng tôi lặn lội đêm hôm đến đây để hợp tác với anh. Chúng tôi không cần của cải trong đó mà chỉ cần đến đó để tìm ba tôi. Nếu ông biết nó ở đâu thì làm ơn đi.

- Ba cô? – Y tròn vo mắt. – Ba cô là ai? Ông ta đang ở Naga? Hay ba cô là thành viên của hội kín ấy?

Lần đầu tiên từ khi gặp nhau, y nhìn Thi Nga với cặp mắt đầy thảng thốt và sợ sệt. Thấy Thi Nga đi quá xa, Kì Phương đá nhẹ chân cô. Thi Nga vội lảo đảo:

- Tôi không biết nữa... anh hãy giúp tôi tìm Naga...

Y nhìn sang Kì Phương, anh thấy mắt y đang vắn lên ánh đỏ. Trong ánh sáng lơ lửng, y nhấp nháy trước mắt họ như một con hổ sắp vồ mồi.

- Thành thực tôi chưa hiểu ý đồ của các người. - Y nghiêm khắc. - Lúc đầu các vị bán tin mang cổ vật cho tôi. Hóa ra đó chỉ là mớ giấy loại mà

chính các người cũng chả biết là gì. Và giờ đây các vị đã lộ mặt là những kẻ moi thông tin. Tóm lại, các người muốn gì?

- Tôi xin lỗi vì làm anh hiểu nhầm. - Kì Phương xuống giọng. – Trong tin nhắn tôi buộc phải viết vậy để gây chú ý với anh, nếu không anh đã xóa mất. Thực tình chúng tôi đang đi tìm Naga và biết rằng trên đất Campuchia này chỉ có anh là có khả năng làm việc đó. Chúng tôi cũng đang nắm nhiều thông tin cốt tử về Naga. Nếu chúng ta cùng bắt tay hợp tác chắc chắn sẽ tìm được kho báu này nhưng tôi nhắc lại: chúng tôi chỉ cần tìm Naga chứ không cần dù một cục đất trong đó.

Simha nghe xong liền thở ra. Y như quả bóng căng phình đã xẹp đi đôi chút. Vốn là một kẻ lọc lõi trên thương trường lẫn giới giang hồ, y ít khi nhìn nhầm người và biết nên tin bao nhiêu phần trăm lời nói của đối tác. Châm tẩu rồi rít nhẹ một hơi, y nói:

- Thôi được. Tôi tạm tin lời các người, nhưng cho tôi được phép nghi ngờ về tập tài liệu đó. Nó là của ai? và tại sao lại nằm trong túi các người?

Kì Phương vội hỏi lại hần:

- Anh biết chuyến khai quật thánh địa Naga của Chính phủ Campuchia do nhà khảo cổ Paul Morierre chủ trì vào sáng ngày mai hay chưa?

- Biết chứ! - Mặt y dáo dác rồi đột nhiên y thì thào vẻ quan trọng. - Các tấm áp phích quảng bá của họ toàn là gạch đá mà không hề thấy cổ vật nào đáng nhìn nên ta đểch quan tâm. Khi nhìn cuốn sách của anh tôi giật mình bởi chỉ có hội Naga mới sở hữu những bức tượng đắt giá đó. Không lẽ... Chính phủ đã giấu nhem hết các ảnh quý đó sao?

- Tôi không biết Chính phủ anh trình áp phích nào. Nhưng theo suy nghĩ của tôi, có lẽ họ cố tình giấu các bức ảnh tượng vàng kia là sợ đánh thức lòng tham vô đáy của bọn săn trộm.

Y gật gù:

- Dân gian đồn đại Naga sở hữu cả một hang núi đầy ắp tượng vàng lan truyền đời này sang đời khác. Không ai thấy được nên chưa ai tin và chỉ nghĩ đó là truyền thuyết. Khi Chính phủ trưng bày tôi không thấy vàng bạc đâu nên bỏ qua. Lúc này anh đưa cuốn sách Naga kia tôi đã thực sự giật mình kinh ngạc. Giờ thì tôi tin kho báu đó có thật. – Y lại gần giọng.  
- Nhưng tôi tin, không có nghĩa là tôi sẽ liều chết để đến đó.

Kì Phương ngờ ngợ mình đang thuyết phục một hòn đá. Anh nghĩ tay này đã biết tất cả nhưng muốn từ chối hợp tác, hoặc y cũng muốn hợp tác nhưng chưa tin anh nên đang đóng kịch để thăm dò. Ngay cả y sợ những bức ảnh của anh đã biểu lộ một diễn xuất tồi. Kì Phương đang nghĩ nên tiếp tục thuyết phục y hay là bỏ đi cho đỡ mất thời gian thì y bỗng quắc mắt nhìn anh.

- Hóa ra, các người đến để rủ rê ta cướp kho báu Naga và hốt tay trên của Chính phủ ta?

- Không, không phải như vậy. - Kì Phương bối rối thanh minh. - Vì người chủ trì khai quật thánh địa đã vắng mặt nên buổi lễ ngày mai đã bị hủy và Chính phủ không bao giờ thực hiện được nữa.

- Hủy? Anh dám chắc?

- Chắc.

Y dập tắt rồi rút chiếc MobiFox J5 bỏ đi gọi cho ai đó. Một hồi sau quay lại nhìn Kì Phương với ánh mắt đề phòng:

- Đúng, nhưng đây là tin nội bộ của Chính phủ chúng tôi, sao anh biết?

- Chúng tôi có tin mật báo. - Kì Phương ra vẻ bí mật.

Đôi mắt cú vọ của y nói to thêm nắc nứa. Y chỉ ba lô của Kì Phương dưới gầm bàn rồi cất giọng đầy nghi hoặc.

- Chưa khai quật, mà các người đã có hết ruột gan thế này. Các người vẫn vòng vo không chịu trả lời thẳng cho ta. - Y định gắt lên nhưng đã ghìm lại. - Tập tài liệu kia từ đâu ra?

Kì Phương kéo ghế ngồi sát y rồi cũng đảo mắt nhìn quanh làm ra vẻ quan trọng:

- Đây là công trình thế kỉ của Paul, rất tiếc là Ngài chưa kịp thực thi thì đã xảy ra chuyện không may.

- Tại sao các người lại biết?

- Trước khi mất tích, Paul đã trao lại cho chúng tôi tiếp tục thám hiểm kho báu.

Simha nhìn Kì Phương không thêm giấu sự mỉa mai.

- Sao cơ? Nhà khảo cổ lừng danh Paul giao phó sự mệnh lịch sử này cho một... tên gác rừng sao?

- Đúng thế đấy. - Thi Nga xen vào. - Trong lúc vội vã nên ông ta không tìm được ai giỏi hơn, chính vì lẽ đó nên chúng tôi mới phải cầu viện đến

anh. Chúng ta không nên mất thời gian chất vấn nhau. Anh không phải thiết khi giúp chúng tôi đâu.

- Tôi chưa tin. – Y lắc đầu. - Các người đã cướp tài liệu này của Paul phải không? Các người tưởng rằng lấy được tài liệu của ông ta là thừa sức phỉnh dụ kẻ khác ư?

- Không phải thế. - Kì Phương nói. - Paul đã mất tích, còn tài liệu này là ông ta để lại chứ không phải là chúng tôi cướp.

- Mất tích thật hay mất tích giả? Coi chừng trúng bẫy lão ta.

Nghe y nói “ mất tích giả” Thi Nga định phản ứng nhưng Kì Phương đá nhẹ vào chân cô. Nhấp một ngụm sinh tố lạnh ngắt, mắt cô nhìn kĩ khuôn mặt khinh khỉnh với lối ăn nói thô lỗ đã gây cho cô không ít tổn thương.

- Paul bẫy ai? - Kì Phương vặn lại. - Anh không nên xúc xia chuyện buồn của ông ấy.

- Bẫy nhà chức trách. Bộ Du lịch chúng tôi bị ông ta cho leo cây đang lồng lộn lên kia kìa. - Y cười hềnh hếch. - Ông ta đang chơi trò “ dương đông kích tây” bày trò hội thảo họp báo để hút công chúng rồi âm thầm cùng một vài kẻ thân tín khoảng sạch kho báu.

- Không đúng! – Kì Phương bác bỏ. - Nếu có ý đồ lấy kho báu, Paul không dại gì đánh trống khua chiêng đình đám như vậy cả.

- Anh ngây thơ lắm! đánh trống khua chiêng là một cách phát tín hiệu liên lạc với đồng bọn. Hội Naga trước đây thường tổ chức các nghi lễ thờ cúng công khai để phát thông điệp bí mật đến các thành viên đang ẩn dật khắp nơi trên thế giới về quy tập tại một vị trí nào đó mà chỉ có họ mới biết.

- Vậy ý anh muốn nói Paul là thành viên hay giáo chủ của hội Naga?

- Không có gì là chắc chắn. - Y lạnh lùng đáp. - Các người đừng hi vọng tìm Naga trừ phi phải cùng hội hoặc giải mã được thông điệp của họ, điều mà triều đình hay các nhà thám hiểm trong mấy trăm năm qua chưa bao giờ làm được. Sự bất lực của Chính phủ lúc này tỏ rõ điều đó.

Kì Phương thầm cho rằng óc hăn đặc thuyết âm mưu. *Cha này hợp mình đây.* Có lí. Cho đến lúc này Kì Phương vẫn băn khoăn có phải chữ Chăm cổ hay bảng kí hiệu kia là để dành cho các thành viên của hội kín này hay không. Dù gì thì y quy kết Paul có âm mưu lừa đảo để chiếm kho báu là vừa hồ đồ vừa phi lí.

- Anh quá lắm rồi đấy. - Thi Nga bất ngờ chỉ vào mặt y. - Anh không được nghĩ về một người liêm khiết có công trạng cho đất nước này như vậy. Sau bao nhiêu năm tái tạo cho Angkor Wat, ông ta được gì ngoài hai bàn tay trắng?

Simha giấu nhanh một nụ cười khẩy. Không thêm dây, y xòe ngửa hai bàn tay ra bộ không có gì để nói nữa. Y càng không lường trước là cô gái xinh đẹp này lại chanh chua đến vậy. Kì Phương biết mình cần phải dàn hòa ngay, anh không muốn cuộc gặp quý hóa này sẽ đổ bể trong khi còn nhiều thứ phải nhờ đến y. Nếu y không biết Naga thì kho sách cổ nhà y sẽ giúp anh.

- Anh nói đúng. - Kì Phương nhẹ giọng. - Tuy là chốn thân cận với Paul nhưng chúng tôi bất lực khi gánh vác trách nhiệm của ông ta giao phó. Nhưng anh cho rằng Paul muốn chiếm dụng kho báu là hơi suy diễn.

- Cứ chờ xem, đảm bảo sau khi vét xong của cải, ông ta sẽ thất thủ trở về rồi thêu dệt các câu chuyện cổ tích về bắt cóc. Khi thiên hạ lãng quên sẽ là lúc ông ta và gia quyến thỏa thê hưởng thụ.

- Im đi! - Thi Nga vụt đứng lên. - Anh không được xúc phạm ba tôi!

- Ba cô?... - Y giật nảy như bị chích điện. - Nhà khảo cổ Paul là... ba cô?

Hoảng hồn nhận ra xung quanh có nhiều cặp mắt dồn tới nên y vội nín xuống.

- Xin lỗi. - Y lắp bắp. - Thành thực tôi không biết Paul là ba cô.

- Anh hãy nhìn mặt tôi đây này. - Thi Nga nhỏ giọng nhưng đầy thốn thức. - Và đây nữa, ba tôi đã bị bắt cóc đến mức bỏ lại hộ chiếu đây này.

- Cô đặt hai cuốn hộ chiếu lên bàn. - Ba con tôi đây, so sánh đi!

Simha trân trối nhìn khuôn mặt đỏ hồng đang lăn xuống hai giọt nước. Không cần xem mấy loại giấy tờ vật vãnh, y có biệt tài xem tướng. Mà chả cần đến tử vi, sắc đẹp đã nói lên tất cả. Nàng là một tuyệt phẩm. Thần tạo hóa đã tài tình biết bao khi pha ánh mắt đắm thắm đến da diết của mỹ nhân Champa trên phong nền phổng phao đài các của nàng Eva. *Lai tây mà*. Y chép lời.

- Tại sao các người không nói với tôi ngay từ đầu, Paul cũng là chỗ thân quen của tôi. Tôi thật thất lễ với các bạn...

Simha không ngừng rồi rít ắn nắn. Nếu không có cái bàn chắn ngang trước mặt chắc y đã quỳ phục dưới chân nàng.

- Bây giờ thì anh tin tập tài liệu kia là của Paul trao cho tôi rồi chứ? - Kì Phương hất hàm.

Ánh mắt ngạo mạn mà hằn dành cho Kì Phương từ đầu nay đã vơi đi phân nửa, tuy vẫn còn, chêm vào đó là cái nhìn nể nang.

- Tôi là một kẻ hồ đồ. Nhưng hai vị yên tâm, rồi các vị sẽ hiểu tôi cũng có một trái tim và lòng nhiệt huyết như bất cứ ai. Tốt lắm, tìm Naga là trách nhiệm chung của chúng ta. Tôi sẽ hết lòng giúp đỡ hai bạn. - Y nhìn chiếc đồng hồ Omega trên tay rồi giục. – Dở hơi thật. Bàn chuyện cơ mật nơi công cộng thật không nên chút nào. Tôi xin mạo muội mời hai người về nhà tôi. Rất nhiều tư liệu khảo cổ về đế chế Angkor và Champa mà tôi cũng chưa xem hết. Hi vọng các bạn không bỏ công tìm đến tôi. Nào, xin đứng lên!

Phía bên ngoài, chiếc SUV hiệu Porsche đang chờ sẵn trước cổng. Trước khi lên xe, Kì Phương kín đáo dơ ngón cái khích lệ Thi Nga. *Chúng ta đã trông thông lọng vào cổ hăn.* Một phút sau, chiếc siêu xe đời mới xé tan bóng đêm lao về phía tây thành phố.

## Chương 22

Cách đó không xa, bất chấp tiết trời Pnompenh oi nồng về đêm, một bầu không khí mát rượi dưới vòm trời xanh ngắt có mây trắng bồng bênh là một dàn casino dành cho VIP. Sau chuyến công tác hai ngày bên Việt Nam không mang lại kết quả nào, Mou chọn casino làm nơi giải sầu. Mà bất kể vui hay buồn, hể giờ công sở là anh ta chỉ biết dạt vào đây.

Mou cởi áo veston và tháo cravat treo vào thành ghế, những gì còn lại của một gã công chức đều tạm gác sau lưng. Ngừng lên vòm trời nhân tạo trong veo, anh ta hít một hơi đầy vẻ khoan khoái rồi cúi xuống nhìn đôi bàn tay mượt mà đang làm xiếc của cô em sòng bài. Khi đang tập trung cao độ xem các quân bài sắp lật lên thì một bàn tay vỗ nhẹ sau lưng, anh ta giật mình quay lại. Một khuôn mặt nghiêm trọng dưới mái tóc xoắn hiện ra.

- Ơ kìa sếp! - Mou reo lên. - Sao biết em ở đây?

- Mày... đi ra đây.

Không để Mou chơi nốt ván, ông ta lôi Mou ra cửa. Họ kéo nhau vào một quầy bar trong cùng một tổ hợp giải trí này mà Mou là khách ruột.

- Sếp sang lúc nào mà không báo em trước?

- Ngoài cờ bạc, mày có quan tâm đến gì đâu.

Mou nhìn xuống chiếc vali sắt nặng trĩu của đàn anh họ Phú rồi nói.

- Không ngờ sếp sang viện trợ đúng lúc thằng em đang cần?

Phú Thành Tài gạt nhẹ chiếc vali sang một bên rồi nhìn vào mắt hắc nói:

- Từ từ đâu sẽ có đó. Mày có lịch trình chi tiết và tài liệu của Paul về chuyến du khảo chứ?

Mou tròn xoe mắt không phải ngạc nhiên mà vì lo ngại.

- Tin nội bộ của cơ quan tôi. Sao anh biết?

- Chuyện dài lắm. Tao đêm hôm lặn lội đến đây là vì vụ này.

- Vụ ấy hủy rồi, việc gì mà anh sang vội vã thế?

- Ngạc nhiên à. Tao không ngờ trong lúc nước sôi lửa bỏng này mà mày vẫn vục đầu vào cờ bạc lấy được. Tìm cách kiếm chác vụ này đi.

- Paul chết, còn màu mè gì nữa đâu mà kiếm?

- Lão chết nên ta mới có cái mà kiếm, cơ hội đấy, ngu lắm.

- Sếp có diệu kế gì chắc?

Mou là bạn học của Phú Thành Tài khi còn nghiên cứu sinh tại Kuala Lumpur, họ chung phòng, chung lớp và chung cả những chuyến ap-phe xuyên biên giới. Người bạn Việt Nam quả là đàn anh của Mou khi ông giúp hắc không những trang trải học phí mà cả những chi tiêu phè phỡn nơi đất khách. Khi về nước làm phó chánh văn phòng Bộ Du lịch, mối quan hệ của họ tuy có lạnh nhạt hơn nhưng mỗi khi cần đến nhau, họ vẫn là những cặp bài trùng đầy lợi hại.

- Mày đưa hết cho tao, mọi tranh ảnh, giờ giấc lịch trình, danh sách các thành viên, phương tiện và chi tiết chuyến du khảo, quan trọng nhất là các tài liệu mà Paul đã chuyển cho Bộ Du lịch.

- Không có bản đồ, mấy thứ kia là giấy lộn!

- Kệ tao. - Phú Thành Tài gắt.

- Nhưng đây là bí mật của Bộ, em không dám. - Mou ấp úng. - Sau khi Paul chết họ lại càng đề phòng hơn đấy.

Bây giờ Phú Thành Tài mới dùng đến chiếc vali để ngổ trên bàn. Ông rút ra một cọc tiền xanh rồi đặt trước mặt hẳn.

- Đủ chưa?

Mou nhìn đàn anh với con mắt cảm kích nhưng vẫn còn nghi ngại.

- Nếu vụ này bị lộ, em chỉ có nước đi bóc lịch.

Lại một cọc nữa được rút ra. Phú Thành Tài dẫn mạnh xuống bàn rồi nói.

- Đây mới chỉ là chi phí bơi trơn. Xong vụ, chú mày sẽ được hưởng số tiền mà trong cuộc đời phóng túng của chú mày cũng chưa bao giờ dám nghĩ tới đâu, hiểu chưa?

- Sếp yên tâm... - Hẳn nhét hai cọc tiền vào túi quần rồi đẩy chai chai X. O về trước mặt Phú Thành Tài:

- Sếp cứ làm vài li đợi em ở đây.

Nói xong, hẳn mất hút.

## Chương 23

Phía bên kia hồ Pumpeay, chiếc Porsche giảm tốc rồi lướt nhẹ nhẹ trên còn đường nhựa mới rải phẳng lì ven theo sân golf Grand Pnompenh hướng xuống phía nam. Trước ánh pha sáng trắng là khu ngoại ô dày đặc ao hồ lấp lánh nằm trải đều bên mạn nam con sông Tonle Sap phù sa màu mỡ. Thi Nga ấn nút cho tấm kính trôi xuống, một làn gió mát rượi ulla vào ngập khoang xe. Chiếc Porsche chạy thêm vài cua nữa rồi đỗ bên ngoài một khu vườn rộng.

- Đã đến nhà, mời hai vị xuống xe. - Simha nói.

Một ngôi biệt thự đồ sộ màu trắng mang dáng dấp tân cổ điển hiện ra dưới ánh trăng. Kì Phương ngỡ như đang đứng trước điện Capiton khi thấy một vòm cầu màu bạc nhô cao trên một khối vuông bề thế. Lại gần, ý đồ mô phỏng đền Taj Mahal Ấn Độ lộ ra trên những mảng hoa văn kì hà theo kiểu đạo Hồi lượn quanh các cung vòm đầy tính khởi phá. Gần hơn nữa, nó chẳng giống cái gì hết. Là một trọc phú, vị chủ nhân thừa tiền này có thể sao chép rồi chắp vá các kiệt tác trên thế giới làm con đẻ của mình mà không cần ngượng ngập.

- Anh thấy thế nào? - Y chỉ ngó nhà đầy vẻ hãnh diện.
- Rất tuyệt! – Thi Nga đáp thay Kì Phương.
- Những ai đến đây lần đầu đều không muốn ra về nữa. – y nói – Hi vọng cô em không phải là ngoại lệ.
- Đến nhà anh giờ này, liệu có làm phiền chị ấy không? – Thi Nga thăm dò.
- Không không. Nhà tôi độc mỗi linga thôi mà.

Thi Nga cụt hứng, cô đi chậm lại chờ Kì Phương đang ngó nghiêng đằng sau. Viên kiến trúc sư này thấy đẹp nhất ở đây có lẽ là chiếc sân rộng lát đá hoa cương màu đỏ sẫm tràn ngập ánh trăng khuya. Nếu các bậc thềm cao quá đầu kia được dùng làm khán đài thì khoảng sân hình cánh cung phía trước này sẽ giống một đấu trường La Mã cổ đại. Simha dẫn họ đi tiếp, không gian trở nên nghiêm cẩn khi nằm dưới sự áp chế của đôi sử tử đá khổng lồ đang nhe hàm răng nhọn hoắt trước cửa. Simha ấn chuông, một ông lão trạc 70 hé cửa. Thi Nga ngỡ như mình sắp bước vào tòa Bạch cung nhưng vừa bước vào cô đã bị đẩy vèo vào một lầu đài cổ tận Nam Âu.

Tuy sùng bái Ấn giáo nhưng y luôn biết làm hài lòng các khách hàng Tây phương bằng các pho tượng thần Olympia bằng đá cẩm thạch dựng khắp lối vào. Trên tường, y khoe mẽ đẳng cấp bằng các bức ảnh chụp chung với vợ chồng Quốc vương, với minh tinh màn ảnh Angelina Jolie khi nàng về đóng bộ phim “những ngôi mộ cổ”.

Thi Nga tuy không mặn mà với lối kiến trúc đầu Ngô mình Sở này nhưng lại choáng ngợp với sự xa hoa lộng lẫy mà ngay cả những người bạn giàu có của cô bên Tây cũng không có. Tuy sống vương giả nhưng với sự nhạy cảm của mình cô vẫn nhận ra có gì đó rất thảm. Trong khi Thi Nga tỏ ra thờ ơ thì Kì Phương mãi mê ngắm nghía rồi lấy máy ra chụp lia lịa. Vào sâu bên trong Thi Nga nhận ra một người đàn ông nữa đang ngồi bất động trên ghế bố mà suýt nữa cô tưởng nhầm là pho tượng.

- Đây là bố đẻ của tôi. - Y nói khẽ, vẻ mặt không hãnh diện gì cho lắm.

Thi Nga chào nhưng ông ta vẫn bất động.

- Các ông bà dùng chè, cà phê hay là rượu? - Giọng khàn đặc của ông lão giúp việc vang lên.

- Người Pháp và Việt thích cà phê nhất! – Simha trả lời thay cho khách. - Khóa cửa ngoài cẩn thận. Có động tĩnh gì hãy nhấn chuông cho tôi.
- Dạ, thưa cậu chủ.

Phòng khách mở ra, ở đây mới là trung tâm khoe sự sành điệu. Nếu như phòng sảnh là món khai vị thì đây mới là món lẩu thập cẩm chính thức. Thấy cái gì Kì Phương cũng dúm mũi vào đến nỗi y cứ tưởng anh lấy có bán đồ cổ để ăn cắp ý tưởng kiến trúc trong khi bản thiết kế lâu đài này vốn là một sản phẩm ăn cắp.

- Anh nên ngó qua dàn xe. - Y chỉ về sân sau.

Vốn là người mê tốc độ, nhìn ra dàn siêu xe mới đập hộp, Kì Phương đi nhanh ra xem và chỉ biết thốt lên một tiếng sững sờ.

- Tuyệt! giá con này là bao nhiêu? - Anh chỉ chiếc Lamborghini Murcielago màu xanh.

- Năm ngoái hơn triệu đô. - Y phả khói cười khố sở. - Năm nay giá rớt thảm lắm.

- Thế còn con này? – Kì Phương chỉ một chiếc Roll Royce.

- Giá của con này bằng một tượng Vishnu bằng bạc thế kỉ III nếu được bán đúng chỗ.

Kì Phương trở mắt sau câu nói tỉnh bơ. Y cười đầy ẩn ý rồi chỉ tay sang chiếc Bentley mui trần.

- Còn chiếc này tôi vừa đổi ngang một con bò!

- Một con bò? - Kì Phương không tin vào tai mình. Nhưng chỉ sau một giây anh đã hiểu ra đây là tượng bò thần nandin - vật cưỡi của thần Siva. Và như vậy thì con bò này có giá không kém người cưỡi là bao. Khi Kì Phương đưa mắt sang chiếc xe lạ mang hiệu Koenigsegg Agera S chưa kịp gần biến thì y lại hỏi trước.

- Các đại gia Việt đã ai có con này chưa?

Thấy Kì Phương lắc đầu ngơ ngác, y cười hềnh hếch.

- Biết ngay mà, châu Á này chưa thể có chiếc thứ hai. Con này tôi vừa đổi ngang một nàng Apsara đấy, chưa kịp bóc tem thì lại phải đi Monaco. - Biết Thi Nga ở Pháp, y nhấn mạnh từ Monaco rồi liếc xem nàng có phản ứng gì không. Quá sốt ruột vì hai gã đàn ông này, Thi Nga khẽ đánh hắng một tiếng. Kì Phương biết ý liền nói.

- Xong việc ta xuống xem tiếp nhì.

- Okey! - Simha thổ tàn thuốc ra vườn rồi dẫn khách quay vào. - Chúng ta lên thư viện trước nhé!

Vừa leo đến tầng hai, Kì Phương bỗng khựng lại khi thấy một người đàn ông sần sùi đội vương miện đang đứng múa trên một bục đá. Khi đèn sáng, pho tượng Siva hiện rõ với bảy cặp tay trong điệu múa Tandava thần bí. Quanh người là chiếc xà rồng bó lấy thân hình nở nang, người đeo đầy đồ trang sức và các ngón tay luôn chỉ về một thứ gì đó.

- Vào xem được không? – Kì Phương chỉ về cánh cửa sau bức tượng hỏi. Dĩ nhiên là Simha không khước từ một cơ hội khoe của.

- Cứ tự nhiên nếu anh thích!

Thấy Kì Phương đi vào, Thi Nga lập tức nổi đóa. Cô không tài nào chịu nổi cái tật la cà của anh khi quỹ thời gian gần như cạn kiệt. Thi Nga lao theo toan chụp ót anh lại nhưng cảnh trước mặt đã làm cô dờ dẩn. Đây mới là thứ dành cho cô. *Rừng linga*.

Các ngọn đèn đồng loạt bùng sáng soi rõ một rừng linga trùng điệp như một loài nấm khổng lồ sau cơn mưa. Độc mỗi linga. Kì Phương sững sờ trước cửa phòng mà không thể thốt nên lời. Simha quả là một tay chơi kì dị nhất trên đời mà anh từng thấy. Điều kì lạ là dưới các linga kia không hề có một yoni nào.

- Hai người cứ ở đây đợi tôi. - Simha cất tiếng. - Lâu ngày không vào thư viện, để tôi thông khí đã.

Y bỏ mặc họ đi nhanh ra ngoài rồi sập cửa, rồi một tiếng tách khóa bập xuống. Thi Nga lạnh người nhìn sang Kì Phương.

- Hẳn giam chúng ta? – Cô thì thào.

- Đừng lo, không ai giam tù nhân vào cái kho triệu đô thế này đâu.

Thi Nga ngẩn ngơ trước rừng cổ vật xung quanh, cô bỗng dâng lên một cảm xúc đặc biệt. Về tính thẩm mỹ mà nói, cô chả biết nó đẹp chỗ nào. Của đáng tội, vì giá trị tâm linh và chất liệu quý nên những mô đá thù lụ này luôn là mục tiêu săn lùng của những tên trộm và kẻ sưu tầm bệnh hoạn.

Nhìn rừng linh thực khí đàn ông muôn hình vạn trạng, cái to như cột đình, cái nhỏ như cán cuốc, cái dài như chiếc chày giã gạo Tây nguyên, cái ngắn cùn như chiếc mũi, cái đỏ au, cái đen sì... Tuy không cái nào giống nào nhưng đều có chung vũ điệu hướng lên trời đầy oanh liệt.

Đứng lạc lõng nơi này, cô ngỡ mình là công chúa lạc trong “ rừng đàn ông”

Công tâm mà nói những gì có ở đây là một bộ sưu tập kì công đến nỗi các bảo tàng phải ghen tị. Cô chợt nghĩ mông lung đến những cuộc xâm lược vơ vét của đế quốc Khmer đã cướp đi của Champa từ nam chí bắc ngàn vạn linga nay vẫn còn ghi trên bia đá lẫn Đại Việt sử kí. Cô tự hỏi nếu nguồn dương khí bị rút kiệt đến nhường này liệu quốc gia còn gượng dậy nổi hay không?

Nhìn thấy một linga đang nhe bộ răng đen ra cười cợt mình, cô chỉ tay hỏi Kì Phương.

- Tại sao lại có mặt người trên đó?

- Cô có biết linga là gì không?

- Một trong 12 hóa thân của thần Siva.

- Đúng, vậy thì linga có thể mang khuôn mặt của Siva. Các vua theo đạo Bàlamon luôn tự đồng nhất mình là Siva để tăng quyền năng cai trị, vì vậy hình ảnh Siva trên linga cũng là của vua. Linga có mặt vua - thần gọi là mukha-linga. Mà hình ảnh vua không chỉ hiển hiện trên linga mà ngay bất cứ đâu miễn là phô diễn được quyền uy tối thượng của mình. Cô biết ngôi đền nổi tiếng Bayon không?

- Đó là ngôi đền có hàng trăm khuôn mặt Siva khổng lồ bằng đá đứng không?

- Năm mươi tư tháp đá, mỗi tháp có bốn khuôn mặt nhìn bốn hướng với những nụ cười khác nhau. Có học giả nói đó và mặt Siva, người cho rằng Phật quan âm nhưng theo một số nhà sử học giải mã thì đó chính là những sắc thái khác nhau của vị vua huyền thoại Jayavarman VII – người xây dựng khu đền này.

- Vậy những đặc điểm này. - Thi Nga chỉ linga trước mặt. - Tại sao linga này có những đường cong?

- Buổi sơ khai, linga vốn là một biểu tượng phồn thực thờ thiên nhiên nên hình thù cũng đơn giản. Có lập luận cho rằng linga càng đơn giản tính trừu tượng và tính sáng tạo càng mạnh mẽ.

- Mỗi đời vua Champa lên ngôi là có thêm một linga mới đúng không?

- Đúng, khi đạt được những thành tựu to lớn như thắng ngoại xâm, mùa màng bội thu triều đình cũng cho xây đền và dựng linga.

- Mà thôi. - Thi Nga sốt ruột nói. - Sao Simha lâu thế nhỉ, hay hẳn đi tìm Naga rồi?

Kì Phương nhìn ra cánh cửa đóng chặt mà tự hỏi có phải y nhất họ lại để báo cho nhà chức trách hay không.

Ngay lúc đó, gã chủ nhà bước ra từ thư viện rồi khóa chặt cửa. Thay vì xuống mời khách lên thì y đi thẳng xuống tầng trệt để vào một căn buồng kín mít dành cho đội vệ sĩ làm việc. Nhưng đêm nay, y muốn đích thân làm việc này. Căn phòng này được gã vệ sĩ hãnh diện ví von là trung tâm do thám điện tử bởi trên các bước tường là những màn hình kết nối các camera bố trí khắp nơi trong nhà cho đến không gian bên ngoài. Tuy vậy, giờ y chỉ chăm chú nhìn vào một thứ. Phòng linga. Sự táy máy quá mức của hai vị khách đã bắt đầu làm y khó chịu. *Mục đích thực của chúng nó là gì?*

Lời cảnh cáo của cha y vẫn chập chờn trong óc. “không la cà, không giao du hay gặp gỡ bất cứ ai”. Y đã phá nguyên tắc của cha để đánh cược một cơ hội mới. Khi Kì Phương báo tin cho y, trong đầu y liên tưởng ngay đến cổ vật đó. Y đã mừng hụt. Y cho rằng tìm thánh địa Naga chỉ là cái cớ che đậy cho cuộc điều tra nào đó. Một ý nghĩ rợn người lóe lên. *Chúng là cảnh sát.* Y đã dễ dãi mắc mưu khi rước mối hiểm họa vào nhà.

Kì Phương và Thi Nga định đi ra thì có tiếng két cửa đằng xa. Y đột ngột xuất hiện.

- Các vị thấy bộ sưu tập này thế nào?

- Độc đáo lắm. - Kì Phương đáp.

- Mất bao nhiêu năm để anh sưu tầm được ngần này? - Thi Nga xen vào.

- Đây là tài sản gia truyền của tôi.

- Không lẽ các cụ nhà anh chỉ sưu tầm độc một thứ này thôi sao? - cô hỏi.

- Thì tôi đã nói nhà tôi toàn linga mà. Các vị không nhận ra ngôi nhà này có đặc điểm gì sao?

Thấy cả Kì Phương và Thi Nga đều ngơ ngác, y tiếp:

- Mặt bằng tầng một hình vuông, tầng hai hình lục giác, tầng ba ...

- Tầng ba và tầng bốn hình tròn đúng không. - Kì Phương chắp thêm.

- Anh tinh mắt đấy. Đó là ý tưởng của tôi khi xây căn biệt thự này.

Lúc ở bên ngoài Kì Phương đã thấy ngôi nhà vừa dị hợm vừa quen mắt mà chưa nhận ra điều gì. Giờ thì anh mới hiểu ý đồ của y. Hình vuông, hình lục giác, hình tròn là biểu tượng của ba vị thần Bhama, Vishnu, Siva. Tuy càng lên cao càng thu nhỏ nhưng vẫn tuân thủ nguyên tắc “ Tam vị nhất thể” của một linga nguyên thủy.

- Hóa ra chúng ta đang ở trong một linga khổng lồ? - Thi Nga ngỡ ngàng với phát hiện của mình.

Simha nhìn cô cười tủm tỉm:

- Này cô em, kích thước chưa phải là thứ duy nhất mà tôi muốn khoe với cô em đêm nay đâu nhé. Về tuổi tác, linga cổ nhất thế giới đang nằm sau lưng cô.

Thi Nga ngoảnh lại thấy một khối đá đen không rõ hình thù nằm trên giá. Cô đã nhìn từ nãy mà không thấy gì đặc biệt.

- Hơn hai triệu tuổi rồi đấy. – Y nói. – Thời xưa, linga chỉ là những ngọn núi hay cồn đá hình dương vật nhô cao từ mặt đất. Thế rồi con người ngắm ngía, tưởng tượng, sờ mó và nâng niu rồi quyết định dựng đền thờ cúng. Thật không may, càng tưới nước và mân mê mấy ngàn năm nay cho đến khi mòn vẹt chỉ còn là mẩu đá thừa tội nghiệp. Trong tương lai, ngôi nhà này sẽ đầy ắp linh thực khí, và đây sẽ là bảo tàng lịch sử linga đầu tiên trên thế giới.

Thi Nga càng ngày càng nhận ra gã này không bình thường. Dương thịnh âm suy. Tính nữ duy nhất ở đây có lẽ đó là nàng Angelina Jolie trong bức ảnh.

- Thế bao giờ mới có bảo tàng yoni đây? - Cô đùa.

Một ánh mắt lạnh lùng quay sang nhìn nàng:

- Cô là phụ nữ đầu tiên và duy nhất bước vào đây đấy.

Thi Nga không biết nên hãnh diện hay là nên bỏ ra ngoài. Y tiếp:

- Sẽ không bao giờ có cái gọi là “ bảo tàng yoni” ở đây cả bởi một lẽ đơn giản là trong quá trình vận chuyển từ những quốc gia khác về người ta thường bỏ lại yoni vì nó rất nặng và cồng kềnh. Lí nữa là quan niệm trọng nam khinh nữ đã ăn sâu bám rễ vào người Á đông rồi.

- Anh làm như vậy là cổ vũ một quan niệm lỗi thời.

- Trước đây thờ Siva hay tam vị nhất thể chỉ một linga chứ đâu có yoni. Ngay ở Campuchia này cũng có một dòng sông với hàng vạn linga-yni

mà dân gian vẫn gọi là “ sông ngàn linga” chứ không ai gọi là “ sông ngàn yoni” cả.

- Sự sáng tạo chỉ có khi hài hòa âm dương. – Cô đáp - Vì thế mà sau này họ thờ cả bộ linga-yoni đó thôi.

Simha lắc đầu cự tuyệt, y trích dẫn một câu danh ngôn nào đó.

- Bản chất của sáng tạo chính là... cô đơn.

Thi Nga định nói gì đó nhưng y vội cúi chum chìa khóa vào tay cô.

- Thư viện tầng ba! hãy tự do tìm kiếm tùy thích. Lát nữa tôi và Kì Phương sẽ giúp cô.

Thi Nga cho rằng mình nên ra ngoài từ lúc này thì hơn. Naga mới là cái buộc cô phải hạ mình đến đây. Cô ngúng nguẩy đi ra. Khi cánh cửa khép lại, y vỗ vai Kì Phương nói:

- Lúc này trước người đẹp do đuối lí nên tôi đã ngụy biện. Tôi đang thèm yoni đến nhỏ dãi để mang về cho đủ bộ. Lúc anh nhắn tin, tôi cứ nghĩ là anh đang khuôn một linga cổ từ Mỹ Sơn chứ ai dè anh tha cái yoni bằng da bằng thịt kia sang đây đâu.

Kì Phương cắt ngang lời y:

- Tại sao anh lại nghĩ tôi mang yoni cho anh mà không phải linga?

- À là tại vì... - Y ngắc ngứ vài giây rồi chống chế. - Những linga thì đã bốc hơi hết từ lâu.

- Tất cả linga trong phòng này đều mất yoni hết sao?

- Đúng vậy, cặp đôi nào quý thường hay tan đàn xẻ nghé. Con người cũng vậy, trai tài gái sắc chỉ là lí thuyết. Thấy vợ mình đẹp thì ỏi kẻ tông teng. Thấy chồng người ta giàu thì nhiều ả muốn cướp. Vì vậy càng đẹp đôi càng sớm đường ai nấy đi. Tôi từng cặp bồ với không ít hoa hậu nhưng nay vẫn gổn chiếc chăn đơn. - Y ngừng lại thở dài. - Khiếm khuyết lớn nhất của đàn ông như tôi chính là... quá thành đạt.

Đang dãi bày tâm sự bỗng y nghiêm nét mặt:

- Anh Kì Phương, kì thực đêm nay anh gặp tôi để làm gì?

- Lúc này anh đã nói đúng. Tôi đến để mang yoni cho anh.

Simha quay phắt sang.

- Yoni? Không phải là bánh vẽ đấy chứ?

- Bình tĩnh đã nào. - Kì Phương gỡ bàn tay hộ pháp của y ra khỏi vai rồi lùi lại. - Chuyện này nếu anh chưa hiểu thì tôi nói ra anh cũng thất vọng

mà thôi.

- Thì cứ nói đi xem có đúng ý ta không?

- Tôi cứ tưởng anh chỉ khoái mỗi linga thôi đấy. - Kì Phương rút từ túi áo ra một tấm ảnh đưa cho hắn rồi rào trước. - Có lẽ anh chưa từng thấy yoni này bao giờ.

Simha giật phắt tấm ảnh đưa ra chỗ sáng nhìn. Thấy y đứng như hóa đá, Kì Phương tiến lại nói:

- Nó rất bình thường ngoại trừ vòng chữ, yoni mà có chữ là độc nhất vô nhị đúng không? Nếu nó được đúc từ vàng hoặc thiên thạch từ mấy ngàn năm trước, giá sẽ là bao nhiêu?

- Dòng chữ rất lạ. - Y gật đầu. - Trong lịch sử điêu khắc linh thực khí, đây là thứ đầu tiên có văn khắc vì vậy tôi cho rằng nó thuộc một phong cách hay niên đại rất xa xưa, thậm chí là từ một nền văn minh chưa từng biết tới.

- Vậy anh có hiểu nghĩa dòng chữ này là gì không?

Simha dăm dăm nhìn rồi lắc đầu.

- Tôi chịu, nhưng bức ảnh này anh chụp ở đâu? Nói đi, đừng hành hạ tôi nữa!

- Bức ảnh này chụp ở Naga!

Simha nhìn phắt lên mặt Kì Phương vẻ sợ hãi.

- Anh vừa nói gì? Anh đã vào Naga thật sao?

- Không, tôi lấy tấm ảnh này từ tập “ thánh địa Naga” của Paul.

Simha thở ra, nhưng vẫn đứng trơ khốc giữa nhà. Kì Phương thấy hắn thuộc tạng người không thêm giấu giếm cảm xúc của mình ngay cả trước phụ nữ hay người lạ mặt. Mọi hỉ nộ ái ố dường như luôn luôn thường trực trên khuôn mặt ngăm đen đầy chất Nam Ấn của y nhưng ngay lúc này Kì Phương nhận thấy một sắc thái tình cảm mới mà anh cũng không biết gọi đó là gì. Y vừa hoang mang, vừa thêm khát, vừa tỉnh quái lẫn chút dằn dại như thể trong đầu y đang diễn ra một sự đảo lộn giằng xéo nào đó rất khủng khiếp. Mắt y vẫn không rời tấm ảnh, Kì Phương đoán rằng y đang luận dòng chữ trên yoni.

- Anh nhìn thấy dòng chữ đâu rồi phải không? - Kì Phương hỏi.

Y trả ảnh cho Kì Phương mà không nói gì. Mắt y trống hoác như bị chiếc yoni hút hết sinh lực. Khi nhìn thấy tập “ thánh địa naga” trong

quán cà phê y tỏ ra rất kinh sợ nhưng lại không để lộ ánh mắt chiếm đoạt như lúc này. Kì Phương đưa ra hai khả năng để lí giải thái độ của hẳn, một là y đã dịch được dòng chữ và cổ vật thời Phạm Hồ Đạt đang là mục tiêu sưu tầm của y. Hai là y biết chiếc yoni này làm từ thiên thạch nên quyết tâm săn lùng bất chấp đó là của hội Naga.

Simha không trả lời Kì Phương về dòng chữ làm anh càng tin y đang che giấu gì đó. Tra hỏi y lúc này e không tiện, quan trọng nhất là anh đã đánh thức được một sức mạnh tiềm ẩn nào đó ở y.

- Chúng ta nhất quyết phải tìm ra Naga! - Simha dẫn giọng.

- Hay quá. - Kì Phương nhìn hẳn đầy cảm kích.

- Lên thư viện! - Y phát tay. - Tôi đang nghiên cứu về kho báu của hội Naga và các thánh địa tà giáo cổ xưa. Sách quý thì tôi có hàng đồng nhưng tư liệu loại này rất khan hiếm. Đầu thế kỉ trước xuất hiện những kẻ lạ mặt truy mua và tận diệt tài liệu về Naga với giá rất cao rồi mang đi đâu không rõ. May mà anh đã mang cho tôi những bức ảnh vô giá này, hi vọng chúng ta sẽ lần ra manh mối.

Thấy y nói như cởi ruột gan, Kì Phương hân hoan ngỡ như đã mở được cánh cửa đầu tiên trong hành trình tiến về kho báu. Hóa ra y không sợ hội Naga đến rúm ró như y diễn lúc trước. Thực ra y đang âm thầm săn tìm Naga bấy lâu nay.

Vừa bước vào thư viện, Kì Phương đã choáng ngợp với không gian trùng điệp sách báo sặc mùi giấy cũ ở đây. Đúng như bên ngoài, tầng ba là một hình ống khổng lồ dựng ngược tượng trưng cho thần sáng tạo Siva với hàng ngàn cuốn sách chất đầy trên giá. Các giá gỗ được bài bố hình dẻ quạt li tâm tỏa ra ngoài như tia mặt trời. Ngay tâm phòng là một chiếc bàn tròn bằng pha lê bày la liệt sách đang đọc dở.

- Anh có thể tra tên sách trước khi tìm vào giá. - Y nói. - Toàn bộ hơn hai mươi ngàn cuốn đều được liệt kê bằng máy tính. - Cứ tự nhiên như ở nhà. Tôi sẽ mang sách về Naga cho anh xem.

Y đi về một dãy tủ sắt tường. Kì Phương tranh thủ tìm những cuốn nói về bìa kí mà anh bấy lâu nay không có điều kiện săn tìm. Anh chưa biết bắt đầu từ đâu thì thoáng thấy chiếc máy tính để bàn nhưng trên màn hình hiện lên rất nhiều các từ “naga” và “thánh địa”. Thi Nga vừa rời khỏi đây.

- Có thấy gì không? - Anh lại gần cô hỏi.

- Nhiều lắm, tôi mới tìm gian kiến trúc tôn giáo Khmer cổ nhưng có tới hàng ngàn di tích mà chưa thấy Naga đâu cả. Hẳn ta đâu?

Kì Phương nhìn về phía tú và thấy y đang quay trở lại với một cuốn sách trên tay, anh nói với cô.

- Hẳn đang gọi tôi kìa. Cô cứ tiếp tục đi, có gì gọi tôi.

Simha đặt cuốn sách lên bàn pha-lê rồi bật một ngọn đèn bàn nhỏ. Kì Phương nhanh chóng nhận ra đây là tập giấy chép tay bằng chữ Khmer cổ hoặc chữ Chăm cổ trên giấy lá buông gần mục nát. Từ trước thế kỉ 15, các kiểu chữ của người Chăm, Khmer và Malay khá giống nhau mà một người chuyên nghiệp đôi khi còn nhầm lẫn. Một người thông thạo chữ Chăm cổ có thể vừa đọc vừa đoán ít nhiều chữ Khmer hay Malay cổ. Ngược lại, khi dịch các bia kí Champa, các nhà nghiên cứu đôi lần còn cầu viện từ các đồng nghiệp Malay và Khmer nữa. Cuốn sách cổ của Simha viết bằng chữ cổ vốn khó đọc, nay lại sắp mục nát nên muôn phần khó khăn.

- Đây là sách mà bố tôi lấy được trong một bảo tàng từ thời chiến. Ba tôi đã tìm rất nhiều chuyên gia dịch nhưng đa số họ nay đã chết rồi. Lớp học giả còn sống hiện nay cũng bó tay.

- Không lẽ anh nghĩ tôi đọc được sao? - Kì Phương hỏi.

- Không, anh hãy nhìn kĩ đây!

Kì Phương nhìn Simha dùng lưỡi dao khéo léo lách vào những trang giấy loang lỗ chỉ chờ đụng tay vào là tan rữa. Y nhớ trang nào, đoạn nào nên chỉ lật hai lần là đúng cái cần gọi. Vừa mở ra Kì Phương đã sững sờ về bức tranh kì lạ. Tranh này mô tả một nghi lễ tế thần hay hành hình một tử tội tại một pháp đường cổ kính nào đó. Một kẻ trần truồng chỉ vấn quanh bộ hạ một tấm xà rồng nhỏ đang quỳ trên đất. Hai tay bị trói lật về phía sau. Đầu cúi về phía trước như sắp nhúng vào một cái vại nước to. Ngay phía trên, một chiếc đinh ba trong tay một đao phủ dữ tợn sẵn sàng bổ xuống.

Xung quanh người tù khốn khổ này là một vòng người áo dài trắng đạo mạo đang chấp tay ngửa mặt lên trời. Mắt họ nhắm nghiền có vẻ như đang sợ hãi hơn là tư thế của một người đang tụng kinh khẩn vái. Kì Phương nghe trái tim đang mình đang dồn dập trong lồng ngực. Anh hỏi.

- Đây là lễ gì? là đâu?

- Lễ hiến tế của đạo Balamon cổ!

Bức tranh và câu nói của Simha như tia chớp xé rách màn đêm phủ kín trong đầu anh. Lễ hiến tế người đạo Balamon cổ đây ư? Đây là bức tranh đầu tiên về lễ tế người ở Đông Nam Á mà anh từng thấy. Simha lật sang trang tiếp. Một cảnh rừng rợn hiện ra trên giấy. Người đàn ông cỡi trên lưng ngựa giờ đã thăng đờ trên đất. Đầu đã nằm trong chum hoặc bị mang đi đâu không rõ. Bên cạnh là một bệ thờ nhiều tầng nấc cao sừng sững chọc vào khoảng không đen ngòm phía trên. Anh đẩy nhẹ cuốn sách về phía Simha rồi hỏi.

- Cảnh này ở đâu?

- Ngay trong thánh địa Naga đấy!

Sự bình tĩnh mà Kì Phương đang cố kìm giữ bắt đầu vỡ sụp.

- Trong Naga? - Anh lắp bắp. - Hiến tế trong... Naga sao?

- Naga đấy, những gì anh vừa thấy là một cảnh trong Naga.

- Cất ngay, anh cất đi.

Mặt Kì Phương xanh ngắt tựa tàu lá. Anh xua cuốn sách ra xa rồi xô ghế định đứng dậy. Kì Phương đã hiểu vì sao trong quán cà phê khi anh đưa cuốn “ thánh địa Naga” y lại rúm ró đến vậy. Giờ thì đến lượt Simha tỏ ra hể hả khi thấy anh toát mồ hôi hột. Y nói.

- Xin lỗi, cái mà tôi muốn khoe anh đâu phải thứ chết chóc này. – Y đùn cuốn sách trở lại Kì Phương. - Hãy nhìn lại các pho tượng kia đi.

Vẫn là bức tranh thứ hai, nhưng Kì Phương bắt đầu để ý xung quanh. Lúc này anh chỉ chú ý vào con người, giờ nhìn các hiện vật xung quanh anh lại phát hiện ra vô số thứ lạ nữa. Vây bám xung quanh đài thờ còn một đám sinh vật đông đảo đang đứng nghiêm không rõ là người hay quỷ. Chúng khoác những hình hài giống đúc các vị thần Balamon và dương những bộ mặt ngô nghê về những xác chết với những cặp mắt vô hồn.

Đợi cho cơn chóng mặt qua đi, Kì Phương dần dần nhận diện ra một vài khuôn mặt vừa lạ vừa quen. Lạ vì các vị thần này không giống như nghệ thuật Champa hay Khmer. Quen là vì anh đã nhang nhác thấy đâu đó rồi. Và chỉ trong nháy mắt anh nhớ ra, trong cuốn sách ảnh của Paul.

Không nhầm lẫn được, các pho tượng, phù điêu mà Paul chụp lại có cùng phong cách trong bức tranh. Vậy là cả Pual và Simha đều có nguồn thông tin độc lập nhau nhưng khá nhất quán. Tóm lại, thánh địa hay kho báu Naga, Hội kín Naga, lễ hiến tế người ở Naga dường như là có thật. Kì Phương vội vã nghĩ đến mẹ Thi Nga có phải chết theo cách rùng rợn này không?

- Anh dám chắc đây là Naga không?

- Ông tôi nói vậy, ông tôi dịch được một phần chữ trong cuốn sách này.

- Trong cuốn này có bản đồ hay mô tả địa điểm nào hay không?

- Nếu có bản đồ thì tôi đã khỏi mời anh xem. Các con chữ nói gì thì nay không ai dịch được. Sách này đã rách nhiều trang trước khi đến tay ông tôi. Không riêng gì sách này, rất nhiều tài liệu viết về Naga đều bị săn lùng và tiêu hủy. Để giữ cuốn này cha con tôi đã bị mấy lần khám nhà và trộm cắp hỏi thăm nhưng may mắn giữ được. Nếu hôm nay các bạn không mang cuốn Naga kia khoe tôi thì tôi cũng không tiết lộ cuốn này. – Y nhìn anh đắn đo. - Nếu anh cũng không dịch được thì... có lẽ tôi xin lại.

- Vâng, anh cất đi!

Thằng tưng mà nói, y không tìm được Naga thì mới mời anh về đây, cũng như anh đang cùng đường thì mới mò đến y. Kì Phương cũng chưa có ý định xem hết cuốn hiến tế lúc này, anh đến đây là để tìm nguyên bản hoặc bản dịch của bốn tấm bia kí. Chỉ nhìn qua quy mô thư phòng anh đã tin mình đến đúng chỗ. Đây là môi trường tra cứu tư liệu cổ tốt hơn bất cứ đâu mà anh từng đến.

- Nếu các vị là người nhà của Paul. - Y lại gợi chuyện. - Tôi không tin các vị đi tìm Naga chỉ với một cuốn sách?

Kì Phương vẫn quyết giữ bí mật bảng tám kí tự với y và tự tìm cách giải mặc dù anh biết khó mà thoát khỏi sự giám sát của đôi mắt cú vọ kia. Chỉ cần anh chạm một cuốn sách thuộc thể loại gì thì y đọc vị luôn suy nghĩ của anh. Anh nói:

- Đúng là tài liệu của Paul chỉ để lại ngần ấy. Có lẽ chiến dịch truy lùng tài liệu Naga sang tận Champa nên hiện nay không tồn tại manh mối nào khác. Thực tình đây là lần đầu tiên tôi được nghe nói về nó. Dù sao tôi vẫn tin chúng nó không thể thu vét hết tài liệu đang trôi nổi trong thiên

hạ. Vả lại nếu các sách viết về Naga nhưng dưới một cái tên lóng khác thì chúng khó mà biết hết. Với kho sách khổng lồ của anh chắc tôi sẽ tìm ra manh mối.

Simha vừa chăm chú nghe vừa rà đôi mắt sắc lạnh nhìn anh như một máy kiểm tra nói dối. Lát sau y tặc lưỡi.

- Thôi được, tùy các vị cứ tìm kiếm. Cứ tự nhiên, tôi sẵn lòng giúp đỡ miễn anh tìm ra Naga.

Nói xong, y mang cuốn hiến tế đi cất vào tủ rồi khóa lại. Nhân đó anh cũng nhận ra còn vô số cánh tủ sắt đang đóng im ỉm. Kì Phương lại trước máy tính gõ tìm bìa kí, các lệnh này dẫn anh về dãy S. Kì Phương đi nhanh về dãy này và ngỡ ngàng trước một điều khá lạ. Không giống như các dãy dài dựng kín sách, dãy này có nhiều khoảng trống, dấu hiệu bị rút sách, thậm chí vừa rút ra bởi khoảng trống này sạch bong không vết bụi.

Thoạt tiên Kì Phương nghĩ là Thi Nga nhưng không phải, anh liếc về dãy tủ sắt khóa kín mà Simha đang trấn giữ ở đó. Nếu đúng là y thì không lẽ kẻ này đã đọc được mật mã của Paul rồi hay đây chỉ là một sự tình cờ. Còn vết phấn bị xóa ở Bảo tàng Chăm nữa. Liệu có phải y? Nếu đúng thì anh có thể yên tâm bởi y cũng đang bế tắc. Không còn cuốn nào về bìa kí, anh bèn đến chỗ Thi Nga.

- Cô lấy mấy cuốn đăng kia à?

- Không hề!

- Vậy thì chắc hẳn ta. - Kì Phương chỉ tay về phía y.

- Có lẽ cứ hỏi thẳng hẳn? - Thi Nga gợi ý.

- Nếu vậy y sẽ theo dõi và bắt chước chúng ta. Khi hiểu y sẽ tự làm và tống cổ chúng ta ra ngoài.

- Cùng lắm cho y biết tên ba bìa, giữ kín một bìa.

- Tôi sợ y biết hết cả bốn rồi, nhưng tạm thế cũng được.

- Hẳn đang ở đâu? – Cô hỏi.

- Hẳn đang gọi điện đầu kia. Tôi nhận ra hẳn có biểu hiện rất lạ

- Lạ chỗ nào!

- Lúc ở dưới tầng. - Kì Phương lấy chiếc ảnh yoni đặt lên bàn. - Tôi cho hẳn xem ảnh này, mặt hẳn đại đi cứ như sợ điều gì đó.

- Biết đâu hẳn biết chiếc yoni này bằng đá rubi. Một khối rubi lên tới hàng chục cân mà hẳn không lác mắt mới lạ.
- Có thể y đã nghe đồn hoặc đọc trong sách và biết đây là yoni đắt giá nhất.
- Loại sành nghề như hẳn nhìn ảnh đã biết quý hay không. Nhìn nét chữ trên yoni kia y có thể biết là sắt hay đá rồi.

Kì Phương đồ rằng có thể y đã đạt tới kĩ năng đó. Thấy một cái kính lúp đọc sách đặt trên bàn, anh cầm lấy rồi soi lên tấm ảnh. Chiếc yoni lập tức được phóng đại lên chục lần đến nỗi anh thấy rõ từng hạt bụi cho đến mảng râu lún phún xanh. Mắt rà từ từ vào lòng yoni, một sự kì lạ bất ngờ đập vào mắt anh.

## Chương 24

Đoàn xe của Thet Manet đang chạy rầm rầm trên quốc lộ 6 bỗng khựng lại sau khi biết bị lừa một vỏ đầu.

- Quân to gan! - Thet gầm lên trong bộ đàm. - Vậy thì chúng chạy đường nào?

Tốp lính ngồi trong chiếc xe 12 chỗ im phăng phắc chờ câu trả lời từ chính người hỏi.

- Quay lại ngay! - Thet nổi giận lôi đình xua quân quay lại.

Đoàn xe quay ngược trở lại Pnompenh trong tiếng động cơ gầm rú như một đàn thú dữ đang lên cơn cuồng sát. Với nguồn nhân lực dồi dào và thiết bị tiên tiến, cả Pnompenh như lọt thỏm vào lòng bàn tay của ông ta. Rõ ràng hai nghi phạm này chưa biết ông là ai. Đáng thương thay. Chúng còn chơi trò ú tim trong khu vườn mà ông thuộc lòng từng cái hang chuột.

Thông thường trước khi diễn ra các sự kiện quốc tế như Asean, Apec, Sea game... guồng máy cảnh sát được tăng cường hoạt động từ mấy tháng trước. Đây là dịp những tên khủng bố quốc tế và các nhóm tội phạm trong nước cấu kết để phá hoại hoặc gây thanh thế. Nếu các sự kiện có tổng thống Mỹ tham gia thì đó là những ngày cân não đầy đọa nhất mà ông không ít lần trải qua.

Thet Manet nhận được công văn về cuộc du khảo và khai quật thánh địa Naga chỉ hơn nửa tháng trước. Thoạt đầu ông không bận tâm lắm bởi đây là sự kiện khoa học đơn thuần nhưng cấp trên yêu cầu ông đặt ngang hàng với một sự kiện chính trị cấp quốc tế. Tuy không có nguyên thủ nhưng lại rất đông nhà khoa học và du khách quốc tế vây tụ. Nhưng đó là lí do trên văn bản. Thet hiểu Naga gắn liền với một tổ chức tà giáo cổ, một khối tài sản khổng lồ cần phải bảo vệ nghiêm ngặt trong và sau khi khai quật để phòng xảy ra loạn lạc thậm chí là chiến tranh cục bộ.

Chính vì tính đặc thù đó nên Thet đã vất óc đưa ra nhiều phương án ngăn chặn từ xa như tăng cường theo dõi các trùm tội phạm, mạng

internet, giám sát mạng lưới buôn bán cổ vật và các nhóm tội phạm khác. Interpol đã cảnh báo và cung cấp vài tên tuổi đã và sắp di chuyển sang Campuchia.

- Thừa chỉ huy. Chúng ta đi đâu đây ạ? - Lái xe nhìn sang hỏi.

Thet bừng tỉnh khi thấy trước mặt là tượng đài chiến thắng trung tâm thủ đô.

- Quay lại trụ sở. - Ông lại quay sang hỏi trợ lí của mình. - Các camera sân bay có tìm thêm tung tích của hãn không?

- Thừa chỉ huy, từ khi hãn quay trở lại bắt taxi đi vào Pnompenh, đây là taxi dù nên chúng tôi vẫn chưa thể liên lạc được với người lái xe.

- Không để cho chúng thoát!

- Các trạm và camera giao thông đang theo dõi.

- Báo cáo chỉ huy! - Sĩ quan trợ lí báo. - Các trinh sát đã thu lượm được nhiều thông tin khả nghi.

- Lăn ra chúng rồi hả?

- Không, các trinh sát chuyên theo dõi các tay trùm đồ cổ đã phát hiện tên Simha đã sang Việt Nam hôm qua và đột ngột quay về trưa nay với một cổ vật lạ.

- Hãn thì ngày nào chả mang cổ vật lạ. Có gì mới không?

- Vấn đề là hãn từ Việt Nam về. Hai kẻ chúng ta đang truy nã cũng từ bên đó sang. Chúng tôi đang khớp nối các dữ liệu xem có liên quan gì nhau không. Cảnh sát Việt Nam cũng vừa tìm ra một dấu hiệu giao dịch cổ vật giữa Cao Ki Phuong và Simha sắp diễn ra nên đã cấp tốc mật báo cho chúng ta.

- Hay lắm, nhưng Simha đang ở đâu?

- Một trinh sát đang bám theo hãn, sẽ cung cấp cho chúng ta ngay.

- Bám chặt lấy hãn. Mà các cậu khá biết việc đấy.

- Dạ đâu có. Chính chỉ huy giao nhiệm vụ tổ hai giám sát Simha và mấy tên trùm bấy lâu nay đấy thôi.

- Đúng, hôm nay sẽ đủ bằng chứng tóm y luôn một mẻ!

Đoàn xe đã về đến trụ sở. Trong khi chờ tin từ trinh sát, Thet đã tập hợp một trung đội cảnh sát đặc nhiệm tinh nhuệ với giả định là tập kích một toán cướp có vũ trang. Đã quá hiểu về Simha, nhưng chắc chắn đây là lần giáp mặt đầu tiên và cuối cùng của ông.

- Báo cáo chỉ huy! Có một chiếc xe porsche được cho là của Simha đang có mặt bên ngoài ngôi biệt thự bên hồ Pumpeay của y. Tin mới nhất cho hay y cùng hai kẻ lạ mặt đang ở trong nhà. Cọp đã chui vào hang. Xin chờ lệnh chỉ huy!

Thet không tin nổi điều vừa nghe. Nếu quả thật có cuộc giao dịch với nghi phạm quốc tế trong lúc này thì chúng đủ khôn để gặp nhau một nơi bí mật nào đó. Tầm của Simha không sơ suất đến thế trừ phi có lí do đặc biệt. Nhìn nhóm đặc nhiệm găm đầy vũ khí trước mặt, Thet hô đánh gọn.  
- Xuất kích!

Đoàn xe rồ máy rồi lần lượt chia ra ba nhóm nhỏ lặng lẽ chạy theo đường vành đai. Bí mật và mau lẹ. Đội tác chiến tinh nhuệ nhất của cảnh sát Pnompenh tăng tốc nhằm hướng tây. Liên tiếp có tin từ nhóm trinh sát gửi về, ngày càng nhiều hơn, cụ thể hơn, rõ nét hơn. Cả ba đang có mặt trong ngôi biệt thự. Các phương án tập kích nhanh đang nảy lên trong đầu viên chỉ huy cảnh sát. Khi chỉ cách mục tiêu hơn ba cây số, Thet đã nhìn rõ tòa nhà sáng rực nằm trơ trọi ven hồ. *Chạy đâu cho thoát.*

## Chương 25

Qua kính lúp, Kì Phương nhận ra các mép yoni ánh lên màu vàng sáng. Anh thốt lên:

- Nó không phải là đá.
- Không lẽ là vàng thật? - Thi Nga hỏi.
- Vàng thật? mắt hẩn tinh thể sao?

Kì Phương không rời mắt kính, khi soi đến vòng chữ anh càng sửng sốt bởi nó là một gờ nổi chứ không phải được viết bằng máu.

- Xem này, gờ này nổi lên rất cao và sắc.

Thi Nga nhận ra đây là yoni đặc biệt, khác hẳn những cái mà cô từng thấy. Một dòng chữ khắc nổi giữa lòng yoni.

Thi Nga chỉ vào lòng yoni nói:

- Chiếc yoni này sẽ cắm vào linga bằng dòng chữ lồi này sao?

- Có hai khả năng. – Kì Phương đáp. – Một là dòng chữ chính là ngàm liên kết. Hai là vòng chữ lồng cao này chính là một linga.

- Tôi không cho rằng dòng chữ ngoằn ngoèo này là linga... - Cô nheo mắt nói trong nghi ngờ.

Thi Nga không tin dòng chữ nhú khỏi mặt yoni kia là linga, nhưng nếu đó là sự thật thì có lẽ đây là một linga ngắn và dị dạng nhất mà cô từng thấy. Cô nói:

- Vậy khả năng thứ hai?

- Hoặc có một linga rất lớn và mặt dưới của linga này lõm vào vừa khít với gờ chữ này. Ngàm âm dương.

Đầu óc Kì Phương bừng sáng. Rốt cuộc thì anh cũng đã nghĩ ra. Đáy linga này có vòng chữ lõm vào. Dòng chữ BHADRESVARA bằng máu ở Mỹ Sơn chính là do linga này in xuống. Đêm qua kẻ nào đó đã tưới máu lên linga nên nó đã kịp đóng lại một dấu triện lớn trên yoni. Một câu hỏi khác lại nảy sinh trong đầu Kì Phương: linga này đã thất lạc ngàn năm tại sao nay lại xuất hiện ở Mỹ Sơn để rồi lại ra đi lần nữa? Nhưng sự ra đi lần này không im lìm trong hư vô mà nó đã kịp thời lên tiếng. Dòng chữ BHADRESVARA bằng máu của một học giả để lại trên yoni là một tiếng hét thê lương xuyên vọng núi sông.

Linga đã trở lại-một sự trở lại hãi hùng. Kì Phương rung mình cố gạt bay nỗi ám ảnh về một lễ hiến tế bằng máu đang hiện về.

- Anh nghĩ gì thế? - Thi Nga cấu mạnh vào tay anh, cô rất sốt ruột vì thời gian càng cạn bao nhiêu thì Kì Phương càng trầm uất bấy nhiêu.

- Thi Nga, cô có tin Phạm Hồ Đạt là người in tên mình lên yoni không?

- Không lẽ anh cũng tin người chết đã hơn ngàn năm bỗng hiện về để viết lách?

- Không, ông ta viết tên mình từ lúc còn sống.

Thi Nga dùng kính lúp quan sát bức ảnh rồi gật đầu nói.

- Ông ta chạm tro tên mình lên yoni thật?

- Thực ra BHADRESVARA là tên ghép BHADR + ESVARA. Trong đó BHADR là tên của vua, còn ESVARA là một phiên hiệu của thần Siva. Tên của Siva cũng là tên của vua. Đây là cách các vua Chăm đồng nhất mình với thần Siva là một. Còn muka-linga cũng là một cách đồng nhất vua-thần nhưng dưới dạng điêu khắc.

- Vậy theo anh, vua BHADRAVARMAN vừa dùng vương hiệu vừa dùng điêu khắc để thần thánh hóa mình?

- Dạng muka-linga chỉ xuất hiện từ sau thế kỉ thứ IX, còn thời Phạm Hồ Đạt là thế kỉ thứ IV nên trường phái mukha-linga chưa ra đời. Có thể khắc vương hiệu lên linga là một sáng tạo lúc đó.

- Phát hiện của anh thú vị đấy! – Thi Nga tán thưởng. - Dòng chữ này quá đẹp, nhưng tại sao không khắc lên vị trí trang trọng trên linga để người đời chiêm ngưỡng, khắc vào chỗ kín như thế này e khiêm tốn quá.

- Khiêm tốn ư! - Kì Phương lắc đầu. - Những người tự phong mình là thần Siva mà khiêm tốn ư.

- Vậy sao lại giấu tên mình vào bên trong? – cô hỏi.

- Bộ linga-yoni vốn là một chỉnh thể cân bằng, nếu cô muốn khắc một cái tên có tính dương thì khắc vào chỗ nào?

- Khắc vào Linga.

- Không được, bản thân linga là dương, cộng thêm dương nữa là hồng.

- Vậy thì khắc lên yoni!

- Càng hồng, yoni là âm, cộng thêm dương là cân bằng, vậy thì linga là thừa sao?

- Vậy thì... khắc lên cả hai.

- Chỉ được một chữ thôi, vua hay mặt trời chỉ có một.

- Tôi hiểu rồi, khắc chỗ tiếp giáp chính giữa.

- Đúng thế. Đó là lí do họ khắc vào chính giữa. Dòng chữ này một nửa in vào yoni, nửa kia in vào linga tượng trưng cho gạch nối đó. Nó thể hiện một triết lí âm dương sâu xa.

- Hẳn đến kìa! - Thi Nga nhắc khẽ.

Kì Phương nhìn về nơi có tiếng động, một chiếc bóng to kèn đang ngúc nhắc tiến về phía họ. Anh thì thầm sát tai cô.

- Chính hẳn, hẳn đã ăn cắp linga!

- Tại sao là hẳn? - Cô thẳng thốt nhìn anh.

- Khi gặp nhau trong quán cà phê hẳn đã buột mồm hỏi yoni. Tôi tưởng hẳn xách mé cô nhưng lúc ở tầng dưới hẳn lại thốt lên lần nữa. Chỉ thứ lặp đi lặp lại nhiều trong đầu mới dễ sẩy miệng như thế. Và nữa, khi xem bức ảnh yoni hẳn say mê lạ thường. Nhất định hẳn đã thấy chữ này trên linga từ trước.

- Chưa chắc, hắn có thể thấy chữ này trong sách hoặc ở phòng triển lãm trên Bộ. Hơn nữa, nhìn bức ảnh này bất cứ ai cũng tò mò.

- Không chỉ dòng chữ, hắn đã biết trước đây là yoni quý. Theo tôi hắn đã có linga và muốn chiếm nốt yoni.

Thi Nga biết đây chỉ là một xác suất rất nhỏ nhưng cũng không phủ nhận.

- Có lẽ vậy... – Cô nói, mắt nhìn y đang lại gần.

- Tôi tin đêm qua hắn đã nhìn thấy linga này ở đâu đó. - Kì Phương tiếp.

- Trong khi ta cấp tốc đi tìm Naga thì hắn cũng âm thầm ráo riết săn tìm yoni. Khi biết yoni đang ở Naga thì hắn mới chấp nhận đi tìm Naga cùng chúng ta.

- Và giờ thì hắn đã thất vọng?

- Hắn chỉ thất vọng một nửa, để tìm được Naga, hắn vẫn rất cần ta.

- Giả thiết hắn đã có linga trong tay có vẻ viễn vông quá? - Cô lắc đầu. - Nếu đúng hắn đang có linga, hóa ra ta gặp may quá.

- Không có gì may mắn ở đây cả. Cô nên nhớ là linga có thể là cái mà ba cô đã đào lên sáng nay. Kể ra tay săn linga chuyên nghiệp này đoạt được linga đó cũng không có gì là lạ. Khi một món đồ cổ quý ở đâu đó bị mất cắp, điểm đến cuối cùng là những ông trùm.

Thấy Thi Nga lặng thinh, anh tiếp:

- Cô ở Pháp lâu rồi nên không hiểu dân An Nam chúng tôi. Khi anh bị mất cắp vật gì đó đặc biệt, cách lấy lại nhanh nhất là đến tìm đến hiệu cầm đồ chuyên về thứ đó.

Thi Nga nhận ra lập luận này hơi bi hài nhưng không phải là không có lí. Ngay ở Pháp, nhiều bức họa nổi tiếng bị mất cắp không thể nào tìm lại được cho đến khi người ta thấy nó ở chợ trời hoặc trong két sắt các nhà sưu tập tư nhân. Nhưng cô lại càng tỏ ra e ngại hơn:

- Sẽ có bao nhiêu người suy nghĩ như anh?

- Ý cô là sao?

- Tôi nói để anh biết. - Giọng cô nghiêm trọng. - Đêm nay hắn sẽ tiếp bao nhiêu vị khách không mời mà đến như chúng ta?

Kì Phương hiểu ngay, cũng như bất cứ một tay anh chị nào khi trúng quả, bọn xôi thịt và phường lâu la sẽ ngửi thấy và bu đến như ruồi. Đáng sợ nhất là những nhóm giang hồ khác sẽ tìm đến y để đoạt lại báu vật

bằng mọi giá. Kì Phương vừa nghĩ đã muốn chuồn lẹ vì anh rất sợ phải tham gia những bữa tiệc sắt máu kiểu này.

- Tôi chỉ mong anh đoán sai. - Thi Nga ghé tai anh. - Nếu không... hắn sẽ thủ tiêu chúng ta mất...

- Không! Hắn cần chúng ta để tìm nốt yoni kia!

- Đúng. - Thi Nga thì thào. – Nhưng hắn cũng sợ ta cướp lại linga, một khi ta không có lợi cho hắn thì hắn sẽ loại bỏ chúng ta!

Trong khi Kì Phương và Thi Nga đang mải mê phân tích tình huống và đoán định về Simha thì y đang chơi một ván bài cao tay hơn. Trong căn phòng đọc nhỏ cuối thư viện, y đã nghe lén cuộc nói chuyện đã kéo dài tới hơn chục phút từ một chiếc máy mini mà y vừa kịp giấu trong một hộc tủ rất gần với chiếc bàn họp ngồi. Nghệ thuật tạo không gian mang cảm giác an toàn, thoải mái và kín đáo giả tạo cho các đối tác tha hồ bàn tán trong tầm nghe lén nhằm mục đích tìm sơ hở hay mảnh mung của họ mà y từng thực hiện rất thành công. Xem cách Kì Phương sẫm soi rồi phân tích chiếc ảnh yoni, cách anh tìm kiếm loại sách và giảng giải với Thi Nga làm cho y ngày càng tin rằng Kì Phương biết rất nhiều về Naga và có phương pháp rõ ràng cụ thể để tìm kho báu chứ không phải chuyện đùa. Giờ thì y dám khẳng định rằng kéo họ về đây quả là lựa chọn táo bạo và đáng giá.

\*

Kì Phương rợn buốt sống lưng. Nếu quả đúng y đang nắm linga thì đây là một điều xấu hơn điều tốt. Một con hổ đang tha mồi thì tốt nhất nên tránh xa nó. Kì Phương ngóc đầu lên xem hắn ở đâu thì có tiếng động nhẹ sau lưng. Tiếng gõ lộp cộp trên sàn gỗ to dần cho đến khi một mũi giày đinh thò ra dưới gầm bàn. Trong khi Kì Phương và Thi Nga đang xì xào thì y đã làm một việc quan trọng. Đó là chỉ đạo đám đồ tể của mình cất giữ báu vật cũng như sẵn sàng ra tay khi có lệnh của y.

Kì Phương và Thi Nga giả vờ chăm chú vào đồng sách nhưng cố nặn óc làm sao vừa tìm được Naga vừa an toàn ra khỏi đây. Cách duy nhất là làm cho y tin rằng anh sẽ tìm ra Naga và cả yoni vàng cho hắn. Simha bước đến cất giọng tận tình như một gã bồi bàn mến khách.

- Anh chị cần gì cứ nói đừng ngại. Tôi đã gọi bánh ngọt và cà phê. Tiếc là hết Lavazza kiểu Ý, hai vị dùng tạm cà phê chồn Kopi nhé?

Con nghiện nào trước khi trấn lột cũng thường tỏ vẻ phỉnh phờ nạn nhân. Kì Phương chả ham hố gì thứ nước uống nghiền từ phân chồn Indo này bất chấp giá mỗi li lên tới vài triệu đồng. Nhưng tùy gia tập tục, anh nói:

- Vâng, cảm ơn. Tôi rất muốn tìm các cuốn sách viết về văn khắc Champa nhưng trong thư viện này hình như không có?

- Anh muốn tìm sách nào hay văn bia nào, tôi sẽ tìm cho.

- Tất cả các sách viết về bia kí ở Mỹ Sơn.

- Cụ thể đi. - Y ngênh đầu cười nhả nhận. - Anh biết là có hơn hai chục cuốn loại này của các học giả Pháp đấy!

Kì Phương thoáng chút sững sốt với số lượng lớn như vậy nhưng nhìn điệu bộ của y anh hơi ngán. Với cách này y sẽ giám sát và theo dõi từng mạch nghĩ của anh. Tệ hơn, khi giải mã cho y xong thì đời anh cũng hết. Đáp án nằm trên bốn bia, anh phải giữ bí mật một cái làm phao cứu mạng.

- Hãy mang cho tôi những sách có bia kí A5, D6.

- Được! Hãy chờ nhé.

Nói xong y đi về phía tủ. Không lẽ lúc họ ở tầng dưới y đã bỏ lên đây cất giấu các sách bia kí? Y đã biết mật mã sao? Hay y giấu sách chỉ là một hành động đề phòng bởi y từng kể là mấy lần bị trộm hỏi thăm hay ai đó khám nhà. Trong lúc chờ y, Kì Phương bật điện thoại kiểm tra tin nhắn và anh thấy một tin gửi từ quê nhà “ hãy mở email ngay”. Tuy đang lạc vào lãnh địa của Simha nhưng anh vẫn từng phút từng giây đợi những bản văn khắc từ người bạn gửi đến. Anh nhắc Thi Nga.

- Cô hãy canh chừng hẩn cho tôi.

Kì Phương hồi hộp bật máy tính kết nối wifi rồi mở hòm thư. Chỉ đúng một bức thư của người đồng nghiệp tận tình nhất. Khi thấy 4 file ảnh hiện lên anh vui mừng khôn xiết vì bốn tấm bia đã được chụp. Tuy nhiên niềm vui chỉ diễn ra đúng ba giây, vì có hai tấm khổ rộng và hai tấm khổ hẹp nên anh nhận ra đó là 4 mặt a-b- c-d của một khối bia hình hộp mà thôi. Đó là bia A5.

Thi Nga đoán đúng, bia này đang ở Bảo tàng Chăm. Dù sao cũng nên vui hơn buồn, anh lướt mắt đọc mấy dòng tái bút và điều này làm anh thất vọng thực sự. “ *Phương! Tao chỉ thấy mỗi bia A5 thôi, bia D6 tao không thấy. Tao đã gọi điện hỏi tất cả các thầy rồi nhưng họ cũng không rõ. Bia E3 thì hình như đang trong kho nào đó cần có nhiều thời gian để tìm. Còn riêng bia C8 thì có lẽ ở Pháp hoặc tan vụn rồi. Chúc may mắn.* ”

Ngán ngẫm. Cứ coi như sẽ tìm thấy ba bia kia nhưng nếu quá muộn thì cũng vớt. Theo nguồn thống kê của Pháp thì nhóm C chỉ có 7 di tích. Nhiều tài liệu khác lại không thống nhất, có khi đã phát hiện ra C8 nhưng chưa cập nhật hoặc công bố. Vì vậy anh đang chờ sách của Simha.

Kì Phương thầm trách Paul đã phạm sai lầm khi tạo một mật mã tán mát đến thế nhưng cũng nhờ đó mà nhiều kẻ khác phải bỏ cuộc. Thấy anh ngồi thần thờ, Thi Nga chạy lại hỏi.

- Lại tiếng Phạn hả?
- Chăm, chỉ có bia đầu A5. Bia cuối C8 không tồn tại.
- Không ai dùng một cái không tồn tại để chỉ một cái đang tồn tại cả.
- Hay là tôi lại hiểu sai các kí tự nhỉ?
- Bình tĩnh lại đi. - Thi Nga an ủi. - Y sẽ bổ sung tư liệu cho ta. Dù sao anh cũng phải dịch tấm bia A5 này đã.

Lúc đó Simha cũng vừa đi tới, y đặt một chồng sách nữa lên bàn rồi nhìn Kì Phương hất hàm.

- Bia kí đấy, dịch đi!

Kì Phương chọn ngay cuốn sách khá dày có tiêu đề tiếng Pháp: “Kiểm kê văn khắc Champa và Camboge” xuất bản năm 1908 của George Coedes. Anh hăm hở lật ra tìm một hồi chỉ thấy văn bia A5. Đúng như anh nghĩ, đây là bản rập hiện trạng chưa dịch nghĩa. Tuy chưa dịch được chữ nào nhưng Simha đã kè kè bên cạnh anh với cây bút trên tay. Kì Phương đã có cơ để đuổi hăn đi.

- Anh hãy tìm cho tôi cuốn từ điển tiếng Phạn – Anh hoặc Phạn – Pháp.
- Cô Thi Nga! – y chỉ tay. – Cách cô hai dãy, đầu cùng tầng ba là khu từ điển.

Thi Nga không muốn mất thời gian nên đi ngay. Sau một lúc cô đặt cuốn từ điển Phạn – Anh trước mặt anh. Kì Phương vẫn quyết đuổi cổ Simha:

- Còn hai bia D6 và E3, anh tìm giúp tôi. Tìm luôn bản dịch thì tốt.

Đợi Simha chạy đi, Kì Phương dừng tay đưa bảng kí hiệu ra xem lần nữa. Một nháy mắt sau, Simha lại mang tới một chồng nữa. Quả thực Simha là một tay sưu tầm sách có hạng. Kì Phương đảo mắt qua chồng sách cao hơn người. Nào là “ Văn khắc tiếng Phạn của Champa và Campuchia” nhưng của một tác giả khác là Abel Bergaigne, xuất bản năm 1893. “ Nghiên cứu đầu tiên về văn khắc Chăm” của Étienne Aymonier, xuất bản năm 1891. “ Những văn khắc phát hiện ở Champa” của Camille Paris, năm 1896... Toàn tiếng Pháp nguyên bản.

- Đủ chưa? – Simha nhìn anh hỏi. - Còn chục cuốn nữa đấy, để tôi lấy nốt!

- Thôi thôi, tạm thế đã.

Kì Phương thán phục với những công trình Champa học mà người Pháp để lại, trong đó có nhiều cuốn mà anh tìm đồ mắt ở trong nước mà không thấy. Chỉ mảng văn khắc mà đã hơn hai chục cuốn, chưa kể sách về kiến trúc, lịch sử, tôn giáo... Quả thật, đêm nay tìm tới Simha là quyết định sáng suốt nhất đời anh.

Kì Phương lần lượt xem các mục lục để chọn cuốn nào đầy đủ nhất và anh lấy cuốn “ Văn bia Mỹ Sơn” của Louis Finot xuất bản năm 1904. Louis Finot là học giả dành nhiều tâm huyết cho bia kí nhất và cũng là người Kì Phương hâm mộ nhất sau Paul. Finot từng gắn bó nhiều năm với Champa và Angkor. Ông học tiếng Phạn từ hồi còn là cậu bé chần cừ cho đến khi thành giám đốc đầu tiên của EFEO vẫn còn học. Ông là một trong những chuyên gia Phạn ngữ uyên bác nhất mà EFEO may mắn có được. Tuy nhiên cuốn này không như anh nghĩ, số văn bia không nhiều, chưa chuyển ngữ mà chỉ thống kê, ghi chú, tóm tắt. Cuối cùng, anh vẫn tìm được một bia mình cần nhưng lại trùng với cái mà anh đã có - bia A5. Không bản dịch.

Trước sau gì cũng phải dịch A5. Kì Phương cho rằng phải dịch dứt điểm từng bia một tránh nản chí. Yếu tố tổ chức rất quan trọng. Vẫn tuân thủ phương pháp giải mã theo nhóm, anh phân công.

- Ba chúng ta hợp lực dịch từng phần bìa này trước. Simha và Thi Nga dịch hai mặt phụ ít chữ hơn, còn tôi dịch hai mặt chính. Sau đó khớp từng phần lại.

Kì Phương nói xong đưa sách cho họ còn từ điển dùng chung, anh dùng bản trên máy tính. Anh vừa dịch vừa nghĩ, xóa, rồi lại cầm cúi sửa. Simha không quen tỉ mỉ, y cúi mặt một lúc thì lim dim gà gật. Một lúc sau, y châm thuốc bòn chồn nhìn hai người rồi lại lật tung đồng sách với hi vọng tìm thấy bản dịch. Không thấy gì, y bắt đầu tỏ ra nghi ngờ Kì Phương.

- Chúng ta phải làm thế này với mấy tấm bìa?

Kì Phương nghĩ giấu diếm cũng không cần thiết bèn nói thật.

- Tất cả bốn tấm.

- Những tấm nào nữa?

Kì Phương lấy bản mã sang cho y tự đọc, biết đâu y nảy ra ý tưởng gì mới. Anh vẫn cần mẫn từng tí một. Dịch chưa đầy ba dòng anh nhìn đồng hồ và hốt hoảng vì đã nửa tiếng trôi qua. Giả sử như có phép màu tìm thấy bốn tấm bìa nhưng với tốc độ này, để dịch xong chắc phải đến sang năm. Paul không “chơi đùa” đến mức đó nếu thực sự ông muốn ai đó giải nhanh trong ngày. Đây là chưa nói bìa C8 không phải bìa kí mà là thuộc hệ phân loại khác của Coedes. Kì Phương xem lại bản mã.

A5D6

E3C8

Lười biếng là một lợi thế, chỉ có kẻ lười mới nghĩ ra cách giải quyết thông minh hơn. Anh đọc lướt toàn bộ bốn mặt bìa để rà quét những từ khóa đặc biệt-các danh từ khả nghi như: Naga, thánh địa, kho báu, mỏ vàng, cúng tế, hiến dâng, cất giấu... và chỉ ưu tiên dịch các câu xung quanh các từ khóa này. Bởi nếu có kho báu chắc chắn phải nội hàm các từ đó. Đây là cách làm tắt “đi thẳng vào tim” rất tiết kiệm thời gian và hiệu quả, nhất là trong hoàn cảnh này. Thế nhưng điều oái oăm là dòng nào câu nào cũng chứa vàng, không vàng thì bạc, không bạc thì đá quý... Công việc không nhanh đi bao nhiêu. Cả nhóm im phắc, làm việc hăng say. Bỗng dưng Thi Nga phá tan yên lặng khi reo vang:

- Đây rồi!

Kì Phương và Simha nhồm dậy uôm tới ghé sát má cô để nhìn một bản chữ bé xiu. Mùi Chanel và làn da thơm ngát làm hai thằng chả thiết gì đến kho báu nữa.

- Đâu? Đâu? – Simha riết giọng.

Kì Phương nhìn dòng chữ đầu bút chì của cô. Toàn bộ máu trong người anh như dồn hết lên đầu. Thật không thể tin nổi, dòng chữ tiếng Phạn bé xiu đã làm anh tê cứng:



“ ... thánh địa Naga, kho báu cất nơi... ”

Chính nó! Kì Phương vỡ òa vì đã chạm đích. Bầu trời đen kịt mấy ngàn năm bỗng bừng lên sáng chói. Đọc qua thì ngỡ như một thể thơ tứ tuyệt nhưng đó là bài thơ thuộc thể rucira hoặc upajati nào đó đã đứt đoạn trên bia kí. Simha gầm lên:

- Kho báu cất nơi... Nơi nào ? nơi nào!

Mắt họ cùng nhìn phập xuống dòng tiếp theo. Ác thay, cũng như bao bia kí đang đánh đổ và trêu ngươi loài người mấy trăm năm nay. Tệ hơn, tấm bia này bị vỡ một miếng to tướng làm mất sạch mấy dòng sau. Cả ba tiếc đến ngẩn ngơ, giống như đang xem đến đoạn cảnh nóng của một bộ phim hay thì bị mất điện.

- Tại sao lại mất? - Simha sừng cồ gầm thét. - Ai đã phá tấm bia này?

Y vẫn mắt lờng lộn như một con sói bị cướp khúc xương nhai dở trong miệng và sẵn sàng xé xác bất cứ kẻ nào xung quanh.

- Ai phá thì phải hỏi ông Finot chứ? - Kì Phương than trời.

- Ai? Finot là thằng quái nào? – Y quắc mắt nhìn Kì Phương như thể anh là thủ phạm vậy. Khi thấy bìa sách, y bỗng tên tò đập bàn chửi đồng chửi ngược.

- Mẹ khi, đen thế! – Rồi y lại tru tréo. - Hay là chính ông ta đập vỡ? Rất nhiều kẻ đọc xong đập đi để phi tang rồi một mình đi đào kho báu đấy!

Kì Phương cố nhịn cười, anh không tin các nhà bác học lại xử sự như những tên đạo chích như thế. Y đang suy bụng ta ra bụng người. Theo Kì Phương, khi Camille và Codès đến Mỹ Sơn thì bia này đã bị vỡ rồi

nhưng cũng không loại trừ họ vô tình làm vỡ. Ngay trong nội bộ EFEO cũng xuất hiện cáo buộc lẫn nhau về việc cố ý phá hoại các công trình nghệ thuật. Năm 1919 Henri Parmentier đã biên soạn một cuốn danh mục cho bảo tàng Tourane - tiền thân bảo tàng Chăm có ghi khối bia Chiêm Đàn bị xẻ thành ba mảnh, ông cho rằng lỗi cố ý của Camille khi nghi rằng: “ *bằng bàn tay của các người phu đá của Camille Paris*”. Về sau người ta đã tìm thấy bản báo cáo của Camille viết rằng khối bia này đã bị xẻ ra nhiều mảnh từ trước khi ông phát hiện ra nó.

Câu hỏi ai đã xẻ bia này và vì mục đích gì có lẽ mãi mãi là một điều bí ẩn.

Nhìn xuống trang sách này, tấm bia A5 này bị cắt đục đúng chỗ “ nhay cảm” làm Kì Phương giật mình nghĩ đến đã có một âm mưu mờ ám. Chắc hẳn đã có bàn tay can thiệp có chủ đích. Hơn lúc nào hết, sự ngờ vực của anh về các tu sĩ Champa đập bia để che dấu bí mật là có cơ sở. Kì Phương không hiểu vì sao Paul lại chọn câu thơ cụt này, nhưng chỉ trong tích tắc anh chợt nghĩ ra ý đồ của ông cao siêu hơn nhiều. Cũng giống như sách kinh thánh hay kinh koran vẫn hay được viện dẫn để làm mật mã, Paul chơi hẩn sách đá Champa. Kho báu mà ông muốn chỉ ra không nằm ở dòng tiếp theo mà là nơi 3 tấm bia còn lại. Tuy nhiên Kì Phương không nói ý này cho Simha biết mà cứ để cho y nghĩ như thế càng hay. Thật thú vị nếu đây cũng là mẹo của Paul.

- Chúng ta dịch tiếp đi. - Thi Nga nói. - Biết đâu nó nằm đoạn sau nữa thì sao?

Simha xăng xái hẳn lên, y đã đánh hơi ra kho vàng đang ẩn náu đâu đây. Kì Phương không dịch mà anh đang ào ạt nghĩ. Anh dám cá ba câu thơ còn lại nói về một ngôi đền cổ, một hang đá nào đó chôn giấu kho báu. Vậy làm sao lọc nhanh được ba câu còn lại giữa cả biển chữ? Nếu mỗi tấm có bốn mặt thì tất cả có 16 mặt, tính sơ sơ cũng ngót ngàn chữ trong khi chỉ cần bốn câu thơ ngắn. Nhất định đây là đòn tung hỏa mù của Paul, anh tin rằng nó có quy luật.

Câu thơ Thi Nga vừa đọc nằm mặt thứ tư, mà gọi đúng quy tắc thì nó là mặt D. Đây là quy định của các nhà khoa học Pháp và được dùng phổ biến đến nay. Anh nhìn lại câu thơ và nhận ra nó thuộc hàng thứ 6. Thôi đúng rồi! Té ra A5D6 là mặt D dòng 6 của bia A5. Nghĩ đến đây Kì

Phương định đứng vụt lên hét thật to: tìm ra rồi. Rất may, chỉ trong một phần ngàn giây anh đã tìm lại. *Quyết không để Simha biết.*

Vậy thì E3C8 chỉ là một câu thơ nữa mà thôi. Tất cả chỉ là hai dòng trên hai tấm bia mà thôi. Kì Phương nhìn sang mật thư và thấy mình đã bỏ qua một đầu mối rất quan trọng. Dấu móc kép là hai chữ S. S kép. Nó hàm ý hai Stela chứ không phải bốn. Rõ ràng là Paul đã mã hóa một cách khắt khe đến từng dấu phẩy như biểu thức toán học. Đơn giản quá! anh suýt thét vang thư thể đã xua tan sự bế tắc của mình.

Simha và Thi Nga vẫn đang vật lộn với chồng sách lút đầu. Mặc kệ. Anh âm thầm tìm bia duy nhất còn lại. Ờn trời, chỉ cần một câu nữa! Không gian lại lặng ngắt, chỉ có tiếng giấy bút cọ vào nhau sột soạt lẫn trong hơi thở dồn dập từ ba trái tim đang bùng lửa. Thật lạ lùng, chỉ mấy tiếng trước, ba dòng máu xa lạ, ba chủng người khác nhau, ba phương trời xa tít bỗng tụ lại cùng nhau với một mục tiêu vĩ đại duy nhất. *Mật mã Champa.*

Đang hăng say vì công việc tiến triển một cách bất ngờ đầy hứa hẹn thì tiếng chuông cửa ré lên làm cả ba giật mình. Simha ngoái đầu ra cửa rồi nói:

- Chắc chồn Kopi đã lên! Các bạn nghỉ tay làm vài li cho tỉnh ngủ đã!

Y cất giọng hóm hỉnh rồi đứng dậy tiến về phía cửa. Trong ngôi biệt thự của y, mọi căn phòng được trang bị hệ thống liên lạc điện tử liên thông với nhau. Một lao công hoặc đầu bếp có thể hỏi ý các thành viên trong nhà có cần thêm ớt vào súp hay có nên cho cún yêu đi tắm nắng hay không. Trao đổi ngắn với ai đó xong, Simha quay trở lại. Da mặt màu cà phê chồn của y giờ đây xanh như ớt nhái. Y lắp bắp:

- Cảnh... cảnh... sát đến!

## Chương 26

Dưới sắc trời ảm đạm của ánh trăng bị che lấp, một chiếc Jeep tiên phong dẫn theo hai chiếc cam-nhông đầy lính và hai chiếc xe cứu thương đã tiến sát ngôi biệt thự. Một thế bao vây mau chóng được triển khai và chỉ còn chờ lệnh tấn công.

Từ khi nhậm chức, điều mà Thet chưa hiểu nổi là tại sao đến giờ này một kẻ như vậy lại đang nhón nhơ ngoài vòng pháp luật. Tuy đã nằm trong sổ đen bấy lâu nhưng mấy chiếc ô trên Hoàng cung luôn xòe ra đúng lúc làm mấy đời cảnh sát trưởng bất lực. Giá như y không phải là con riêng của một vị hoàn thân đầy công trạng thì Thet đã nhổ nó như một thứ cỏ độc từ khi nhậm chức, nhưng đêm nay, mọi thứ sẽ khác.

Thành trì kiên cố trước mắt Thet đang chứa chấp hàng ngàn cổ vật được liệt vào bảo vật quốc gia, nhưng ông xem nó không đáng một xu. Cú giõn mặt xác xược của chúng trên sân bay đã làm ông ê mặt với các đồng nghiệp Siem Reap. Lần này ông thề rằng dù chúng có gian manh đến đâu thì cũng không có sự lựa chọn nào khác ngoài chiếc bịt bùng. Nhìn hai chiếc Ambulance cũng đang im lìm chờ mồi, Thet ngạc nhiên với tính toán có phần bạo liệt của mình. Tất nhiên, ông biết làm gì để hạn chế thương vong.

\*

Kì Phương và Thi Nga chết lặng khi nghe Simha báo. Rõ ràng Thi Nga đã cảnh báo anh rất sớm là ‘đêm nay sẽ nhiều khách không mời mà đến’. Lúc đó anh đã định rời ngôi nhà này nhưng rốt cuộc vẫn chưa kịp thực hiện. Kì Phương thấy rõ sự hốt hoảng lẫn cảm hận nổi trên khuôn mặt của tên chủ nhà. Mía mai thay, sự cảm hận đó lại dành cho anh. Y bất ngờ chỉ vào mặt Kì Phương.

- Họ đã bám đuôi các người về đây!

Kì Phương soát lại thật nhanh toàn bộ hành trình của mình. Một sự thật không thể chối cãi là anh đang bị truy nã. Cặp vé đi Siem Reap chỉ mua cho anh ngần đó thời gian và nó đã hết. Cảnh sát quá dễ dàng để lòng ra anh. Nghĩ theo ngả khác, nếu Simha vừa mang linga từ Việt Nam sang thì y bị cảnh sát bám theo cũng dễ hiểu. Mà bám theo ai thì cũng không quan trọng, vấn đề là họ đã đến.

- Có thể họ đã nhầm lẫn. - Kì Phương bình tĩnh nói. - Chúng tôi không hề phạm tội gì cả. Nếu anh cũng vậy thì chẳng có gì phải lo lắng.

- Nhưng giờ không phải là lúc tiếp đãi bọn chúng. Chúng ta cần đi tìm Naga ngay đêm nay.

Cả Kì Phương và Thi Nga tán thưởng. Cô nói:

- Nhưng đi làm sao được bây giờ?

- Trốn! – Y ghiền chặt răng quyết chí.

Kì Phương nhìn chồng sách quý đang xem dở mà tiếc nuối. Việc giải mã sau bao nhiêu trầy trật nay đang chạy nước rút mà dừng lại thì uất điên người. Không thể khác, anh vợ chiếc ba lô rồi lùa toàn bộ sách vào trong.

- Chúng ta vừa chạy vừa tìm. - Kì Phương nói.

- Thi Nga, cô cứ ở đây. - Simha ra hiệu cô đứng tại chỗ. - Tôi và Kì Phương lên tầng trên quan sát xem sao đã.

Hai gã đàn ông đẩy cửa ra ngoài rồi leo lên tầng cao nhất. Simha dành toàn bộ mặt bằng tầng 4 cho việc trau dồi thể lực và giải trí. Nhưng cách giải trí của y cũng chẳng giống ai. Cung nỏ, súng săn, dao rựa thổ dân Châu phi và những chiếc boomerang làm hấn ngỡ là bảo tàng quân sự. Trung tâm thể thao này cũng không thiếu các thiết bị tập tành hiện đại khác. Simha lấy ra một ống nhòm quan sát trước sân và hoảng hồn khi thấy một vòng vây đã dựng lên tự khi nào.

Kì Phương giật lấy ống nhòm xem qua rồi bất giác thụt vào trong. Nhịp tim anh bỗng đập loạn xạ. Bị bắt là chắc chắn, nhưng trong mấy phút tự do hiếm hoi này anh phải làm điều gì đó. Kì Phương liếc sang Simha và thấy y đang run như cây sậy. Có lẽ y đang nghĩ cách tẩu tán các cổ vật và sang tên hàng trăm triệu đôla trong nhà băng cho bồ bịch nào đó. Chợt nhớ đến chiếc linga bị mất cắp. Phải rồi, đây là lúc tra khảo hấn. Nếu y đang cất giấu linga thì bảo vật này sẽ đi về đâu khi y bị bắt? Bị đồng bọn của y tẩu tán hay tiêu hủy. Nhìn xoáy vào đôi mắt đang thất hồn kia của y, anh đành giọng:

- Simha, anh nói thật đi, anh giấu linga ở đâu?

Simha giật thót nhìn Kì Phương với ánh mắt rất đổi kinh ngạc, y ngỡ như anh đã lặc mình để biến thành cảnh sát. Để đánh đòn tù mù này Kì Phương đã đặt cược cả tính mạng vào đó. Hỏi xong, chính người hỏi còn sợ hơn người bị hỏi. Sau câu hỏi phủ đầu, y lấy lại bình tĩnh rất nhanh.

- Linga nào?

- Đừng giả vờ nữa. Để đâu khai ra? – Kì Phương giáp sát hấn, mặc dù biết mình có thể bị ăn một cú đấm tung quai hàm.

- Ở đâu khai ra! – Kì Phương điên cuồng sẵn tới hỏi rất mặt.

Simha phút chốc bị rơi vào giữa mấy mũi giáp công cả trong lẫn ngoài. Sau mấy giây bị sốc, y nhanh chóng lấy lại bản lĩnh của một tên trùm. Y đểch quan tâm Kì Phương nói gì. Đúng hơn là y coi như không có anh. Mắt y đảo dác ra cửa sổ bởi toán đặc nhiệm ngoài kia mới làm y đau đầu nhất. Kì Phương biết mình không có một uy gì, đây là chưa nói y thừa sức ném anh ra cửa sổ. Biết mình đã lỡ chớn và chọn sai đối tượng, Kì Phương chỉ còn cách liều mạng đi tới cùng.

- Nghe đây! – Kì Phương túm lấy cổ áo hấn rít lên. - Anh biết tôi là ai không?

Bắt đầu có hiệu quả. Giờ thì y mới trợn trừng nhìn anh. Kì thực, y cũng chả biết anh là thằng cha nào. Thám tử? Chim mồi của cảnh sát? Người của Cả sư cài vào hay chỉ là một tên bảo vệ tầm thường như thừa trước? Y chỉ ân hận một điều là không sớm tổng cổ chúng ra khỏi nhà. Vì chả dám chắc anh là ai nên đối mặt với câu hỏi này y biết nói dối hay nói thật cũng đều mắc bẫy. Thấy y đứng trơ mặt, Kì Phương liền tung đòn tới tấp.

- Anh đã cướp linga từ Mỹ Sơn về đây! Anh đã giết Paul.

- Câm đi, đủ rồi đấy! – y vung tay làm Kì Phương ngã nhào ra sau.

Nếu không có mối bận tâm từ bên ngoài, một cú đấm sẽ trả lời tất cả các câu hỏi đó, nhưng y biết tự kìm chế để không thêm rắc rối. Sau một hồi tấn công không thấy y động thủ, Kì Phương biết vì sao y chưa ra tay với anh. Y sợ cảnh sát bên ngoài và sợ anh cũng là cảnh sát nốt. Tóm lấy cơ hội hiếm hoi này Kì Phương gây tiếp sức ép với hấn.

- Linga đâu? Khai ra!

- Câm đi! – Bị ép hoài, y phản đòn. – Anh đừng vu khống tôi. Tôi không hề biết linga nào hết.

- Linga vàng có dòng chữ dưới đây! - Kì Phương tiến lên một bước, nói như đinh đóng cột. – Chúng tôi đã ghi âm các cuộc gọi và xem hết các file ảnh từ máy soi sân bay của anh. Lúc này tôi cho anh xem bức ảnh yoni là để thử thái độ của anh, nhưng anh đã lờ đi.

Simha chột dạ. *Đúng là cảnh sát. Chết tiệt. Chúng đã theo mình từ lâu?* Thay vì nhìn ra cửa sổ, y dè chừng kẻ đang đứng trước mắt mình. Y lúng búng nói:

- Tôi... tôi chỉ làm theo lệnh bề trên mà thôi...

Kì Phương biết mình không thể đóng vai cảnh sát quá lâu, nếu không chuồn vội thì cảnh sát sẽ thộp cổ anh trước tiên. Tuy anh cũng có nhu cầu đào tẩu như y nhưng đây là cơ hội có một không hai. Anh cố lấy bình tĩnh đóng vai một trinh sát để lấy cung. Càng đi sâu vào vở kịch, anh thấy mình vụng về và nghiệp dư đến khốn khổ. Cố nói đanh và nén cơn run, anh rít lên:

- Anh đang bị bao vây và không thể trốn thoát được đâu. Tôi muốn biết linga đang ở đâu? Nếu khai ra, tôi hứa sẽ bảo vệ tối đa cho anh.

- Tôi sẽ khai... nhưng anh hãy để tôi ra khỏi đây đã.

*Ra khỏi đây?* Kì Phương không biết y sẽ ra bằng cách nào. Nếu y ra được tức là anh cũng ra được? Kì Phương biết thỏm y đang dùng linga để đánh đổi tự do. Anh biết cảnh sát có quyền thả cá bé để câu cá to hơn. Anh lưỡng lự rồi đáp.

- Được! Tôi sẽ để anh ra khỏi đây... nhưng tôi cần biết linga ở đâu.

- Tôi sẽ nói sau khi ra khỏi đây.

- Anh ra bằng cách nào? Tôi không thể để anh ra một cách lộ liễu được!

- Yên tâm! – y cười đều cáng. - Miễn là anh đừng bắn vào lưng tôi.

Thỏa thuận trong tình thế này với một kẻ như y là không có gì chắc chắn, Kì Phương chợt nghĩ không biết nó mắc kế mình hay mình mắc kế nó đây. Chắc gì hắn đã có linga. Thực ra để được đảm bảo trốn thoát, trong bước đường cùng y có thể khai bừa miễn để trốn cái đã. Sau khi ra khỏi đây an toàn y sẽ quay lại tính sổ với anh. Nhưng đó là việc sau này, giờ đây anh cần phải thoát.

- Vậy thì nhanh lên, chúng ta phải ra khỏi đây thật nhanh. - Kì Phương rối rít ra lệnh mà gần như van xin.

Simha nhe hàm răng trắng ớn cười khì khì. Y đọc và học ở anh cũng được một vài điều. Giờ đây y không dám chắc Kì Phương làm việc cho ai, nhưng thân phận và mục đích của anh ra sao thì y đã rõ mười mươi. Không sao. Y cười thương hại. Dù sao y vẫn cần anh và nhiệm vụ sống còn của cả hội là phải trốn cho bằng được. Còn chặt cái đuôi này thì y thiếu gì lúc.

- Đi theo tôi!

Cả hai vội vã chạy về phía cửa đúng lúc cánh cửa bật tung.

- Các anh làm quái gì đây!

Tim Kì Phương nhảy thót lên đầu nhưng may đó là Thi Nga, cô mang chiếc ba lô to kèn đứng trước cửa rồi hét lên:

- Nhanh chân lên! Chạy đi chứ?

Simha định chạy xuống cầu thang nhưng nghĩ sao y lại quay lại tìm kiếm gì đó. Thi Nga cuống quýt giục:

- Simha, đây là nhà của anh, anh biết thoát đường nào.

Thấy hai vị khách tỏ ra hốt hoảng thực sự chứ không phải đóng kịch, y càng tin họ không phải là tay trong của cảnh sát. Là chủ nhà, y biết thoát ra khỏi đây vô cùng khó. Tòa biệt thự hơn mười triệu đô như một ốc đảo lẻ loi hoàn toàn cô lập với bên ngoài. Dấn sâu vào cái nghề bạc bẽo này đã ngót chục năm, chưa bao giờ y phải lâm vào đường cùng ngặt như lúc này. Để vun vén và bảo toàn một cơ nghiệp kếch sù, y đã mạnh tay chi hàng trăm ngàn đô-la cho công ty an ninh để có được “hệ thống phòng thủ”. Đó là mạng lưới chống đột nhập điện tử bằng camera và đầu cảm ứng rải dày đặc từ tường bao cho đến nóc nhà cùng hàng rào điện trung thế chẳng chịt. Cửa bọc titan, tường bê tông và kính silicon chống đạn đã tạo một lô cốt bất khả xâm phạm cho y giữa thời bình. Nhưng đối mặt với toán đặc nhiệm, hệ thống đất đỏ kia không còn tác dụng gì nữa.

Trong các trang thiết bị tự vệ và phòng thủ của y không thể không nói đến một nhân tố khác: đó là súng. Y có một khẩu Smith & Wesson kèm theo ống giảm thanh mà y trộm được tại Siem Reap trong tư gia của một chỉ huy lực lượng UNTAC mười bảy năm về trước. Y biết loại súng Mỹ này rất tốt, chôn chực năm dưới bùn đào lên vẫn bắn như thường. Mặc dù quãng quật đến chai sồn trong giới giang hồ gần đây năm nhưng y chưa hề sờ đến thứ đáng sợ đó. Để giải nguy, y quen dùng một loại vũ khí Mỹ khác huyền diệu hơn nhiều - đôla. Thật kì diệu là thứ giấy mềm mại kia đã đánh ngục không biết bao nhiêu đối thủ cơ bắp lẫn công quyền mà y phải đối mặt trên con đường chinh phục thế giới. Tuy nhiên, đêm nay khẩu Smith & Wesson sẽ phải nhập cuộc.

Simha mở tủ rồi lôi ra một cái hộp gỗ sồi bầm đầy bụi. Y cẩn thận mở ra kiểm tra lại các linh phụ kiện và nhét cả băng đạn 6 viên vào bao rồi quay lại nhìn hai vị khách. Một làn gió lạnh len qua cửa làm cả ba rùng mình. Y nói rất khẽ.

- Hãy theo tôi!

Kì Phương đỡ chiếc ba lô nặng trĩu trên vai Thi Nga rồi cả hai bám gót theo y. Đến phòng ăn tầng một, y tiến về chiếc tủ rượu kê sát tường rồi mở một cánh cửa chui vào trong. Kì Phương chưa kịp nhìn vào thì y đã lôi tuột cả hai vào trong rồi đẩy sang một hành lang tối om phía sau bức tường hậu. Cũng chưa kịp thấy gì thì y đã sập cánh cửa sau lưng rồi chạy lên trước.

- Chạy theo tôi. Nhanh!

Lúc này, ánh đèn trần cảm ứng mới bật sáng để lộ một đoạn hành lang hẹp khá dài và dốc xuống, tiện cho một chiếc xe lăn đi lại. Đi xuống một quãng họ lại quay ngược theo hình zic zac cho đến khi xuống sâu một căn phòng khá rộng. Mùi rượu vang thoảng thoảng gợi nhớ một hầm rượu nho. Nhìn quanh nơi ẩn náu khá tinh tươm nhưng Kì Phương vẫn gợn lên nỗi bất an lớn.

Cố thủ ở đây thì rõ là không thọ nhưng dù sao thì vẫn thừa thời gian để giải nốt mật mã dang dở. Kì Phương ngó chiếc bàn định tranh thủ lấy sách ra thì đột ngột nhìn thấy một chiếc xe màu đen to kèn sau lưng. Hóa ra đây là một gara ô tô ngầm rất lớn nhưng lúc này chỉ có một chiếc Hummer nằm sát vách. Đây là chiếc xe dã chiến nhất chỉ dành cho tình huống khẩn cấp và mặc dù muốn khoe với Kì Phương từ trước nhưng y đã không để lộ.

Simha tìm chìa khóa rồi ấn công tắc điện, cánh cửa cuốn kim loại bắt đầu nghiêng ren rét trước mũi xe.

- Lên xe! - Y hạ lệnh.

Trong khi chờ cửa mở, y khởi động máy rồi rút tẩu tranh thủ bắn một hơi cuối cùng trước một cuộc chạy trốn không biết đến bao giờ mới kết thúc. Kì Phương ngồi bên cạnh, mắt anh căng lên nhìn khoảng không đen ngòm phía trước mà không biết vận may có mỉm cười với mình nữa hay không. Bỗng “két” một tiếng ghê tai. Cánh cửa kẹt cứng. Bóng đèn vụt tắt.

- Khốn khiếp. – Y rít lên. - Chúng cắt điện rồi!

Y tắt máy rồi nhảy khỏi xe. Không gian tối mịt. Thứ ánh sáng duy nhất lúc này là chấm đỏ đung đưa đầu chiếc tẩu chưa kịp tắt. Y loạng quạng trong bóng tối như muốn tìm thứ gì đó. Kì Phương nghĩ bụng y

đang tìm cách kéo chiếc cửa cuốn lên cao bèn xuống xe định giúp nhưng anh chợt nhận ra một điểm sáng bàng bạc trên trần nhà. Là dân xây dựng, anh biết ngay đó là một tấm kính lấy sáng hoặc một cửa thông hơi tầng hầm. Sở dĩ y phải tắt đèn pha ô tô vì bên trên có thể nhìn thấy. Kì Phương hạ balô định tìm tờ giấy che tấm kính thì ngay trên đầu vọng xuống một âm thanh chói óc.

“ Tất cả hãy hạ vũ khí đầu hàng ngay lập tức! Chúng tôi cho phép ba phút để các vị bước ra cửa chính... ”. Kì Phương không kịp nghe hết câu thì Simha đã nhanh tay nhét bao thuốc lá vào lỗ thủng. Âm thanh cầm bật. Xung quanh tối sầm trở lại. Kì Phương đang loay hoay không biết Thi Nga đang ở đâu thì một tiếng rít vang khê bên tai.

- Đưa ba lô đây!

Tiếng y rên lên trong phòng kín nghe rờn rợn. Kì Phương rùng mình lùi lại thì nhận ra đốm lửa đã hiện lên ngay trước mắt cùng mùi nicotin phả ra nồng nặc. Theo phản xạ, anh lùi thêm bước nữa nhưng một bàn tay đã quờ sang giật mạnh làm chiếc balô rơi phịch xuống đất. Nhanh như cướp, y nhặt lên rồi bước đi. Kì Phương ngớ người chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì đốm lửa đã lạng ra xa rồi chập chờn như ma trôi trước khi mất hẳn.

Phần vì tối trời, phần vì quá bất ngờ nên Kì Phương chưa kịp phản ứng gì. Anh gọi khê Thi Nga và tiếng đáp của cô chỉ cách anh một sải tay. Simha đã không dám mạo hiểm khởi động lại chiếc xe nên đã chuồn một mình. Biết đó là lối thoát duy nhất, Kì Phương kéo cô chạy theo y. Vừa chui qua cửa cuốn thì một vật cứng thúc mạnh vào ngực làm anh bật ngược trở lại. Kinh hãi tột độ. Trong bóng tối, một họng súng đang chĩa thẳng mặt anh.

- Cút đi!

Kì Phương điếng người bởi y đã ném cam kết với anh vào sọt rác. Tuy biết y là đối tượng khó lường nhưng anh vẫn không ngờ hành vi phản trắc đến sớm và phũ phàng đến vậy.

- Simha! – Kì Phương lắp bắp. - Anh đã phản bội tôi?

- Quay lưng lại, không được bám theo tao nữa!

- Anh đã đồng ý chúng ta cùng ra khỏi đây.

Ba đốm lửa trên mặt y đang long sòng sọc nhìn anh.

- Sự xuất hiện của bọn mây tại đây đã đẩy tao vào hiểm họa. Đừng làm lộ đường rút của ta nữa. - Y rút lên. - Đi theo tao sẽ bắn!

- Nếu tôi kẹt lại đây, một mình anh sẽ không bao giờ tìm ra Naga.

- Các vị chỉ giỏi đóng kịch! – Y cười nhạt. – Lúc trước các vị nói sẽ mang cổ vật đến cho tôi, rồi lại bày trò giải mã. Chưa hết, khi cảnh sát đến mây còn to gan hăm dọa tao. Ta đã đọc vị các người từ lâu. Các người chả có mẹ gì hết! Các người chỉ muốn đeo đuổi chiếc linga mà thôi. Lí do tôi chưa bắn bỏ các người là vì không muốn có hai xác chết trong ngôi nhà linga linh thiêng này.

- Tôi đã sắp tìm ra Naga. – Kì Phương xuống giọng khẩn thiết. - Anh đã thấy đấy, tôi thề chỉ cần một lúc nữa tôi sẽ biết Naga ở đâu. Tôi thề đó là sự thật.

Simha cười ruồi trong bóng đêm. Dù bạo mồm mạt sát Kì Phương nhưng trong bụng y đang thầm đội ơn anh đã giúp y xẻ ra một lối đi sáng ngời hướng về kho báu. Cách tổng hợp tư liệu, phương pháp giải mã và quan trọng hơn là y đã biết địa chỉ kho báu đang nằm ở đâu trong hàng ngàn cuốn thư tịch Champa mà y loay hoay bao nhiêu năm nay không lối thoát. Y đã lãi lớn khi biết chiêu mộ và lợi dụng anh đúng cách. Tuy nghĩ vậy nhưng y thốt ra khác hẳn.

- Không quan trọng nữa, các người hãy mang nó ra mà lập công với bọn cớm! Nói thật nhé, chúng nó cũng thèm kho báu lắm đấy. Chúc may mắn!

Y sổ ra một tràng cười rồi mất hút. Kì Phương tá hỏa định đuổi theo giật lại chiếc ba lô mà bao nhiêu bí mật đều nằm trong đó. Giờ đây anh mới nhận ra sai lầm chết người khi để y thấy bảng kí tự và cách giải mã với y. Không quá khó để y lần ra câu thơ cuối. Bỏ mẹ rồi. Kho báu sẽ lọt vào tay y. Kì Phương lao theo nhưng Thi Nga đã nhanh tay kìm giữ anh lại bởi cô biết căn hầm này là nơi lí tưởng nhất để y thủ tiêu đối thủ.

- Bây giờ làm sao đây? – Thi Nga hỏi.

Kì Phương chẳng biết làm sao khi đã bị mắc kẹt lại giữa hai gọng kìm. Và cả cô nữa, khi lâm vào cảnh sống dở chết dở này cô mới thấy huyễn hoặc một đêm lãng mạn ở Siem Reap đêm nay chưa hẳn đã là giải pháp hay.

- Phải theo hắn tôi. – Kì Phương chỉ tay vào đường hầm cười chua xót. - Còn cách nào khác nữa?

- Hẳn sẽ giết. - Thi Nga giằng lại.

- Hẳn đã đi khuất, hơn nữa hẳn sẽ không dám nổ súng vì sợ bại lộ.

Kì Phương lại lôi cô đi, đường hầm nồng nặc mùi thuốc lá lẫn mùi vôi vữa tấp vào mặt. Khi nghe tiếng giày đinh lộp cộp phía trước, họ nép nhanh vào tường nghe ngóng.

Simha tay lăm lăm súng đi đến cửa hầm thì một sự thật hiện ra làm y tê tái người. Một chiếc bán tải chuyên dụng đã lắp kín cửa ra duy nhất. Y không liều đến mức xông vào toán lính vũ trang đang nấp sau chiếc xe kia. Thế là hết. Theo phản xạ, y thụt người lại rồi quay đầu bỏ chạy trước khi đàn cảnh khuyển bên ngoài ngửi thấy. Vừa co giò chạy thì y đâm sầm vào Kì Phương làm cả ba lần quay trên nền hầm. Y vùng phất dậy chìa súng vào hai bóng đen đang lẩn lóc trên sàn.

- Đứng! Đứng bắn, tôi đây! – Kì Phương vội vã thốt lên.

Y lập tức nhận ra giọng nói quen thuộc. Tuy tức lộn ruột nhưng vẫn còn may, nếu là đặc nhiệm chắc số y đã an bài.

- Mẹ mày! - Y rít lên giận dữ. - Mày vẫn chưa cút hả!

- Chúng tôi thực tình không biết đi đâu nữa. – Kì Phương vừa nói vừa lồm cồm đỡ Thi Nga ngồi dậy.

Simha cũng không biết xử lí hai cái đuôi này ra sao cho rốt ráo. Để sống thì vương, mà giết cũng chẳng giải quyết được gì. Y đã hết lối thoát và cũng không còn chỗ nào an toàn hơn trong ngôi nhà này nữa. Y sẽ phải nộp mạng, nhà cửa, tiền tài, linga vàng, kho báu Naga, tất cả đang trong tầm tay bỗng tan tành mây khói. Y đã sai lầm khi rước chúng về đây. Tất cả là vì y muốn tìm nhanh yoni lẫn Naga. Tất cả là tại hai con nợ này.

- Còn lối thoát nào khác không? - Kì Phương nhẹ giọng hỏi.

- Cửa chính, còn hai phút nữa đấy! – y mĩa mai nói. - Tất cả chỉ tại các người. Nếu ta bị bắt, các người phải trả giá!

Tối hậu thư mà cảnh sát đưa ra chỉ còn hai phút, y còn đủ thời gian cân nhắc nên đầu hàng hay chống trả. Hình như y chọn cách hai. Y siết tay súng chạy ngược trở lại gara. Sợ y làm liều, Kì Phương và Thi nga vội vã đuổi theo.

- Simha, anh định làm gì? – Kì Phương gọi giật y lại.

- Phải liều chết thôi!

Biết y không dọa, Kì Phương cố chạy theo ngăn lại.

- Không được liều mạng!

- Tôi thà chết chứ không ngồi tù! Phải mở đường máu!

Vừa nói y vừa lao sầm sầm qua gara để leo lên đường dốc. Nhìn hành động dồn dập và khẩu khí tanh máu kia, Kì Phương biết y sắp lãnh điều tệ nhất, chống lại tá lính tinh nhuệ trang bị tận răng ngoài kia là bất khả thi. Nếu y quyết gây đổ máu, anh và Thi Nga cũng sẽ liên lụy. Tuy bị bao vây, nhưng dù sao chưa phải là hết đường thoát. Ngay trong phòng tập thể thao, các thiết bị hiện đại của y cũng hàm chứa nhiều công năng siêu việt khác mà chủ nhân của nó cũng không ngờ tới. Lúc ở trên đó, Kì Phương đã tranh thủ quan sát xung quanh và dù không muốn nhưng anh vẫn phải dự tính các việc phải làm nếu tình huống xấu nhất xảy ra. Tiếc thay, nó vẫn xảy ra.

Ba người rầm rập đuổi nhau trong tầng hầm. Khi Simha đang bẻ cua cầu thang dẫn lên phòng ăn thì Kì Phương đã nhanh tay tóm trúng vai áo của y.

- Dừng lại, nghe tôi nói đây!

Y quay phắt lại chĩa súng vào ngực anh.

- Nói ngay đi! Tôi không còn thời gian cho anh nữa đâu!

- Tôi, tôi... - Kì Phương vừa nói vừa thở dốc. – tôi... sẽ đưa anh ra khỏi đây!

- Bớ lão! Buông ra! – Y giật mạnh rồi vừa chạy vừa gầm gừ. - Lúc ở tầng bốn mày cũng hứa cho tao ra khỏi đây đấy.

- Lần này tôi nói thật, tôi thề... nếu không đưa được anh ra khỏi đây! Hãy bắn tôi cũng chưa muộn!

Simha quay phắt lại nhìn trần trối khuôn mặt nhợt nhạt dưới ánh đèn trần.

- Mày... !

Y chĩa khẩu súng đã lên đạn vào ngực Kì Phương, và lần này anh tin y làm thật. Sau khi bắn anh, y sẽ bắn luôn cảnh sát hoặc bị cảnh sát bắn là chắc chắn. Chẳng biết có đưa nổi y ra khỏi đây không nhưng Kì Phương quyết ngăn ngừa việc này rồi thuyết phục y đầu hàng sau. Thậm chí cứ để y tìm ra Naga lập công chuộc tội càng hay.

- Thật đấy! – Kì Phương gạt đầu quả quyết. – Đừng bắn, tôi thề sẽ đưa anh thoát khỏi đây!

- Bằng cách nào?

- Tôi chưa nói trước... nhưng anh phải tuân thủ lệnh tôi.

- Tuân lệnh của mày?

- Đúng thế.

“Tuân lệnh” với y là một khái niệm không bao giờ tồn tại. Trên thế gian này chưa ai dám lệnh cho y trừ lão cha nuôi, nhưng bắt đầu từ sáng mai, lão già tàn tật kia cũng sẽ quỳ phục dưới chân y. Lần đầu tiên trong đời, y nhún mình.

- Thôi được, lệnh gì nói đi?

Y trương to cặp mắt đỏ ngầu nhìn Kì Phương thống thiết hết như mắt khi van lạy khi bị chọc tiết. Trong lúc bắn loạn anh đã hứa bừa mặc dù biết kịch bản trên sân bay không thể lặp lại lần nữa. Thật lạ lùng, giờ đây anh không sợ bị bắt mà sợ y bị bắt. Anh không sợ bị bắt bởi kho báu khổng lồ thừa sức giúp anh lập công chuộc tội hưởng hồ anh vô tội.

Y khác, y có quá nhiều thứ để mất. Nhìn một kẻ coi thiên hạ như cỏ rác sắp sạt nghiệp đang run rẩy làm Kì Phương không thể nhin được cười. Biết lòng trắc ẩn của mình đã đặt nhầm chỗ nhưng anh không thể thất hứa. Thấy anh tự tin bao nhiêu, y càng nghi anh là điệp viên trá hình bấy nhiêu. Y bèn lên cất súng vào túi giục giã:

- Anh kì Phương! Anh không đùa tôi đấy chứ? Hãy đưa tôi ra khỏi đây, tôi sẽ đáp ứng bất cứ điều kiện gì của anh.

- Anh dám thề chứ?

- Tôi thề! anh có thể lấy bất kì thứ gì trong ngôi nhà này nếu anh thích.

Chợt nhớ ra, y gỡ ba lô trên vai rồi kính cẩn trao vào tay anh.

- Xin lỗi, tôi trả lại anh! và đây nữa...

Y tuốt vèo sợi dây chuyền trên cổ rồi dí nốt vào tay Kì Phương.

- Từ nay, bùa hộ mệnh này sẽ vĩnh viễn thuộc về anh.

Trong bóng tối, hột xoàn chín cara sáng lóe hiện rõ thần Siva đang lắc đầu quây quây khi biết mình bị mang ra đổi chác. Kì Phương xua tay.

- Tôi không cần đâu. Anh hãy giữ nó mà... hộ mệnh.

- Anh chê nó sao? Vậy anh cần gì?

- Nếu ra khỏi đây trót lọt, tôi chỉ cần được xem cái linga kia.

- Ồ, tưởng gì, tôi hứa.
- Anh đừng quên đã hứa trên tầng 4 rồi đấy.
- Lần này tôi xin thề trước thần Siva!
- Tốt rồi. - Kì Phương chỉ lên tầng thượng. - Bây giờ tất cả thật khẩn trương theo tôi.

## Chương 27

Bên ngoài, trung đội cảnh sát đặc nhiệm đã siết chặt chiếc thông lọng cuối cùng và chỉ còn chờ lệnh của viên đại úy. Ngả mình trên chiếc ghế trong chiếc xe Jeep rè rè máy lạnh, Thet Manet tự thưởng cho mình một lon Heniken sau khi phát hiện và khóa chặt một đường hầm bí mật. Phải rất lâu nhóm trinh sát mới dò ra đường hầm sâu gần ba mét này vì cửa hang được ngụy trang tinh vi trong một cửa hàng cuối khu đất giáp một con phố cách đó tới một trăm mét. Như vậy, mọi lối thoát từ mặt nước, mặt đất, lòng đất từ tòa lâu đài đã hoàn toàn bị khóa. Thet thề rằng trừ khi chúng mọc cánh hoặc được trực thăng giải cứu may ra trót lọt. Nhưng ở đây các giả thiết trên chỉ có trong phim viễn tưởng.

Nhắm nháp men bia, Thet nheo mắt nhìn ngôi nhà có hình thù buồn cười đến phát ngượng. Ông biết trong cái khối dị hợm đó có những cái đầu nóng luôn luôn tính quẩn khi bị dồn ép. Đã hết thời gian tối hậu thư nhưng theo thông lệ, ông gia hạn thêm hai phút nữa bởi ông biết chúng cũng là con người và cần phải có thời gian suy nghĩ, hơn nữa đây là quyết định sống còn của một sinh mạng. Vả lại, có thêm mười phút nữa chúng cũng không thể mọc thêm cánh. Rút khẩu Glock ra nạp đạn, Thet hồi hộp nhìn chiếc kim giây bé xíu đang nhích thêm hai vòng nữa. Hai vòng cuối của một tối hậu thư năm phút.

\*

Simha dẫn họ trở lại phòng khách để leo lên tầng bốn. Vừa đến đầu cầu thang thì y bắt gặp người lao công đang rón rén đi xuống như mèo ăn

vụng. Thấy Simha lão ta cúi đầu lắp bắp.

- Xin cậu chủ cho tôi ra ngoài... họ sẽ ập vào ngay bây giờ.

- Chưa phải lúc. - Y gắt. - Hãy bảo vệ bố tôi, các ông không việc gì phải trốn.

Biết không thể trái ý một khi cậu chủ đang hiển hiện trong nhà, lão nhẫn nhục làm theo. Simha đánh mắt ra ngoài cửa sổ rồi đẩy Kì Phương và Thi Nga cuống cuống leo lên cầu thang. Suốt đêm phải lên lên xuống xuống tới mấy lần theo hai gã đàn ông lực lưỡng, Thi nga đã mệt nhoài. Đã thế đôi giày của cô càng tỏ ra bất hợp tác. Sau cú ngã nhào trong đường hầm, đầu gối của cô đã sưng vù và giờ cô chỉ muốn khụy xuống.

- Nhanh lên! – Kì Phương vừa dắt tay cô vừa giục. - Đưa dép đây cho tôi!

- Cám ơn, tôi chạy được.

Đến sảnh tầng 4, cả hội chạy vào phòng rồi Simha khóa trái cửa lại. Vẫn chưa yên tâm, y vẫn hai chiếc bàn bi-a tấn ngay sau cửa. Trong ánh trăng mờ, Kì Phương tìm lại chiếc ống nhòm rồi chạy về cửa sổ để theo dõi diễn biến mới nhất bên ngoài.

- Nào, ra khỏi đây bằng cách nào? – Simha hỏi Kì Phương mà như ra lệnh.

Kì Phương hạ ống nhòm rồi nhìn lướt qua các dụng cụ tiêu khiển đông tây kim cổ bày la liệt khắp nhà: Đại đao Quan Vũ, súng thần công, quả tạ thép, bao cát đấm box, máy chạy, tàu lượn trên không, một khinh khí cầu xếp lếp. Tít góc nhà anh còn thấy la liệt móc sắt và búa đinh nhưng không biết dùng vào trò gì. Bỗng mắt Kì Phương sáng lên khi nhìn thấy đôi cánh lớn.

- Kia là tàu lượn phải không?

Simha nhìn lại chiếc tàu lượn trên sàn, đây là trò chơi mạo hiểm mà y khoái nhất. Có lần y cùng đám bạn liệng từ một mỏm núi xuống một hòn đảo nhỏ ven vịnh Thái Lan. Thực ra dùng tàu lượn để bay từ tầng thượng sang bên kia hồ cũng là giải pháp không tồi. Y đã nghĩ đến cách này từ nãy nhưng khốn nỗi là đêm nay lại có gió nam. Nếu dùng tàu lượn thì bị hất ngược ra đằng trước và rơi đúng chỗ toán cánh sát đang chờ.

- Không được. - Y lắc đầu. - Chỉ có mỗi một cái, mà gió yếu lắm.

- Máy bay! – Kì Phương reo lên khi thấy một chiếc trực thăng nhỏ.

Anh vui sướng chạy đến nhấc nó lên mặt bàn ngắm nghía. Đây là loại trực thăng mô hình điều khiển từ xa công suất lớn được chế tạo bằng hợp kim nhôm và sợi cacbon của hãng Align rất được ưa chuộng bởi lớp trẻ nhà giàu. Những câu lạc bộ chơi xe thể thao siêu sang thường đi kèm vài trò tiêu khiển khác như tàu lượn, lướt ván, đua trực thăng hay ca-nô điều khiển từ xa. Giá mỗi chiếc máy bay loại này không dưới năm ngàn đô la nhưng cái này có thể cao hơn vì kích thước lớn bằng chiều dài bàn bóng bàn.

- Nó bay tốt chứ? – Kì Phương hỏi.

*Đúng là đồ gác rường.* Tuy đang cuống nhưng y không nén được một nụ cười đầy thương hại.

- Bay được, nhưng nó là đồ chơi điều khiển từ xa!

Kì Phương liếc qua số liệu đỏ chót in bên sườn là 3500w và 2000 vòng /phút bèn trở mặt hỏi.

- Khỏe thế mà không tải được người à?

*Kiến trúc sư gì mà ngu bỏ mẹ.* Y suýt văng tục nhưng liếc thấy Thi Nga đang phì cười nên y không dám bắt nhả.

- Anh Phương à. - Thi Nga khoét sâu vào nỗi xấu hổ của anh. - Nó mang được người đấy nhưng chỉ là trẻ sơ sinh thôi nhé.

Kì Phương muối mặt nhìn ra ngoài cửa sổ. Chợt nhớ Simha có một dàn xe siêu sang đang ở dưới sân, anh hỏi:

- Chiếc Porsche đang ở đâu?

- Đang ở ngoài phố! – Lần này thì y văng tục. – Nhưng xe lúc này thì giải quyết được cái con mẹ gì?

- Có chứ! – Kì Phương kéo tay y ra cửa sổ phía sau rồi chỉ con phố vắng nằm tít bên kia hồ. – Con phố kia gọi là phố gì?

- Oknha Mong Reththy Boulavard.

- Hãy gọi chiếc Porsche đỗ ngay góc hồ, ngay dưới gốc cây gì đó thấy chưa?

Simha không thể hiểu Kì Phương đang loạn trí hay là có diệu kế gì, nhưng thấy mắt anh vẫn sáng nên y cũng tuân lệnh một cách máy móc. Y rút máy điện cho tài xế:

- Cho xe quay lại đỗ trên phố Oknha Mong reththy, ngay góc hồ.

Kì Phương hoạt bát hẳn lên, anh chạy khắp phòng để tìm thêm vài thứ cấp thiết cho cuộc đào thoát ma thuật nhất chưa từng có trong giáo án hay cuốn tiểu thuyết trinh thám nào. Kì Phương nhặt lên hai đôi găng tay dầm box dày cộm đưa cho Simha và Thi Nga.

- Đi găng vào, chúng ta sẽ phải chiến đấu đấy!

- Đấm nhau với cớ gì? – Simha nhìn anh bằng ánh mắt của một bác sĩ tâm thần dành cho một con bệnh đã hết thuốc chữa.

- Không nói nhiều, mau lên! – Kì Phương quát.

Thi Nga chẳng buồn cãi, nhớ lại vụ sân bay cô đành chiều theo ý anh. Cô biết đêm nay “ *không được ngủ và sẽ rất mệt*”. Simha nhất quyết không, y vo hai bàn tay to như hai quả tạ rồi dứ dứ vào mặt Kì Phương.

- Cắm vào tao dầm vỡ mặt.

Kì Phương cúi xuống nhắc một cuộn dây cước nặng trĩu mà anh vừa lôi từ gầm tủ rồi dí vào tay Simha giục.

- Mang cuộn dây này lên sân thượng cho tôi mau!

Simha đỡ lấy cuộn dây leo núi đã bị tháo bỏ các đai sắt. Y nhớ lại trong một lần leo núi, khi lưỡi dao bị bật khỏi khe đá và y chỉ kịp bấu vào không khí thì sợi dây này đã kịp níu mạng. Y hú vía và không biết nên cảm ơn sợi dây hộ mệnh trên cổ hay là sợi dây cước đang siết chặt eo mình nữa.

Ôm cuộn dây vào lòng, y ngoan ngoãn mang lên sân thượng mà vẫn chưa hiểu gã điên kia sẽ làm gì với cuộn dây trớ trêu này ngoài việc thắt vào cổ tự sát. Y quay lại và kinh ngạc khi thấy gã điên đang vác chiếc trực thăng bước lên đây thật. Thi Nga vẫn theo anh như cái đuôi. Mặc dù đang run rẩy vì hoang mang nhưng cô cũng không thể kìm được một nụ cười ngán ngẫm. Giá như nó là máy bay thật thì đã đành.

Kì Phương vẫn thoăn thoắt làm việc, anh gỡ cuộn dây và rất hài lòng về độ dài và kích cỡ. Simha đến đây mới loáng thoáng hiểu ý đồ của Kì Phương. Do kiến trúc ngôi nhà kiểu mới nên hệ thống chống sét và đường ống đều đi ngầm trong tường. Y đoán Kì Phương dùng dây tuột xuống hồ và dùng găng tay làm phao bơi sang con phố bên kia. Chiếc trực thăng kia chỉ đánh lạc hướng mà thôi.

- Simha! – Kì Phương ra lệnh. - Nâng máy bay cho tôi.

Simha nâng lên, Kì Phương buộc chặt một đầu dây vào chiếc còng nhôm bên dưới. Lúc này Simha mới nhận ra sáng kiến của Kì Phương còn tồi hơn cái y vừa đoán. Thấy mình bị liên tục làm con rối cho một trò ngu ngốc, y nổi cáu.

- Bây giờ không phải là lúc đùa! chúng ta cần nhảy xuống hồ!

Kì Phương bật thanh điều khiển, cách quạt hợp kim dài gần hai mét bắt đầu xé gió phành phạch. Anh nâng máy bay lên cao rồi làm động tác chuẩn bị ném thật xa. Simha giật mình vì y biết chỉ cần Kì Phương buông tay, cảnh sát sẽ biết họ đang ở đâu. Ngay lúc đó một tiếng nổ rung chuyển vang lên kèm theo tiếng cồng sắt đổ rầm xuống. Cả ba khiếp vía khi biết toán cảnh sát đã xộc vào cửa trước.

- Xuống đi. Để tôi xuống trước! – Simha thét lên rồi móc đầu dây còn lại vào lan can định tuột xuống hồ.

- Không phải xuống nước! – Kì Phương lao theo tóm lấy vai hắn. - Cả ba chúng ta sẽ bay lên trời!

Mặc cho Kì Phương gào thét, y dẫm lên lan can đu ra ngoài thì bị bàn tay Kì Phương giật té vào trong. Y tức tối vùng tay định táng một cú vào mặt anh nhưng chiếc điện thoại trong túi y đột ngột reo vang. Y tức tối móc máy lên nghe nhưng tiếng trực thăng réo vù vù làm y toan ném xuống đất.

- Khoan! – Kì Phương hét lên. – Đưa máy cho tôi!

Mặc dù không nghe gì nhưng Kì Phương biết gã lái xe đang gọi. Anh lao tới Simha nhưng chiếc trực thăng nặng trĩu trên tay anh bất ngờ vùng vạt dữ dội như đại bàng mắc bẫy làm anh vật vã mới không bị nó lôi lên trời. Gió cuộn lên như bão táp.

- Xe đến rồi hả? - Simha thét to vào máy át tiếng động cơ. - Không cần xe. Tao cần xuống!

- Đỗ xe chỗ đấy! – Kì Phương uôm tới nói tạt vào. - Anh hãy đỗ xe ở đó, trực thăng sẽ sang ngay bây giờ!

- Câm mồm! - Simha tức khí gạt mạnh làm Kì Phương chới với vương cuộn dây sau gót rồi ngã ngối xuống sàn.

- A a a a... ! - Kì Phương kinh hãi tột cùng khi chiếc trực thăng lật nghiêng hướng đôi cánh sáng loáng như một thanh kiếm đang xé gió phát ngang cổ Simha. Nhanh như cắt, thật không phí bao năm tập luyện,

y đổ người xuống tránh và một âm thanh nhói óc khi lá thép quét lên lan can inox tóe lửa.

- Xin hai anh! Xin hai anh đừng đánh nhau nữa!

Kì Phương vận người đứng dậy và hú hồn khi thấy Thi Nga đang quỳ sau lưng anh. Chẳng biết cô tránh được hay đã quỳ xuống từ trước nhưng hoàn toàn vô sự.

- Nhảy đi! hoặc đầu hàng đi... - Thi Nga gào lên tức tưởi. – Họ đến kìa!

Simha thất kinh khi nghe tiếng chân dồn dập chạy ngược cầu thang. Trong lúc hoảng loạn, y định bay qua lan can bất chấp sống chết. Y đã từng nhảy từ đỉnh cầu treo xuống sông Mê-kông cuộn sóng tìm thú vui nên độ cao này chỉ là muối. Nhưng vừa chạm lan can y đã khựng lại. Kì Phương dùng hết sức tung chiếc trục thẳng lên trời rồi nhìn xuống hồ và anh chột hiều vì sao Simha không dám nhảy. Chiếc canô của y neo sát bờ bị ba cảnh sát ngồi lên đang vè vè mặt nước. Đàn chó nghiệp vụ chạy toán loạn dưới bờ tường hướng cặp mắt xanh lè nhìn lên. Trong giây phút hiểm hoi, Kì Phương kịp thấy “ Vua Sư tử” đầy kiêu hãnh lão đảo rồi sụm xuống như một bao tải.

Nhìn Thi Nga và Simha phủ phục dưới đất, Kì Phương tiếc thay cho họ không dám ngửa mặt lên trời để thấy cánh cửa thiên đường đã mở tung.

Thet Manet dẫn tốp đặc nhiệm đập đổ cửa chính rồi xộc vào phòng khách nhập với hai nhóm khác trước khi dồn ngược lên cầu thang. Họ đi đến đâu ánh đèn sáng lòa đến đó. Thet tắt vụt chiếc bộ đàm bên hông đang ra rả báo cáo không có ai lọt ra bên ngoài. Với thế dồn ngược này chúng chỉ có cách thẳng thiên hoặc ngồi im chịu trói. Biết chắc chúng đang cố thủ tầng thượng khi ông nghe tiếng cãi lộn trên cao, Thet lao lên như một mũi tên. Cánh cửa tum bật mở, năm mũi súng lia ra tìm mục tiêu nhưng trước mặt họ là một sân trời trống hoác. Thet há hốc miệng nhìn lên trời.

- Quái quỷ thật! chúng nó bay thật hả?

## Chương 28

Mặc dù đã khuya và uống hết nửa chai cognac nhưng vừa trở về khách sạn, Phú Thành Tài liền pha một ấm chè búp thật đặc nhằm khôi phục lại sự tỉnh táo. Hơn bao giờ hết, giờ là lúc ông phải tự đưa ra các quyết định sống còn để xoay chuyển đời mình. Ông tự nhắc mình rằng đêm nay còn quan trọng hơn cả ba mươi năm trời trong quá khứ cộng lại. Vừa từ trong nhà vệ sinh bước ra thì có tiếng gõ cửa, ông ghé mắt qua giọt kính nhìn xuyên cửa rồi mới mở ra. Chốt lại cẩn thận, Phú Thành Tài hỏi ngay người đàn ông vừa bước vào.

- Đủ cả đấy chứ?

- Sếp thường đi. Không thiếu một trang.

Phó chánh văn phòng Mou mở chiếc cặp da căng phồng rút ra một chồng giấy đang nóng hổi vì mới photocopy và một xấp ảnh ngả màu. Phú Thành Tài dẹp ấm chè sang bên rồi dàn mỏng chồng giấy ra bàn để tự tay chọn lọc và phân loại. Sau một hồi cặm cụi ông ta dồn trả cho Mou và giữ lại một xấp ảnh. Tiếp tục sẫm soi các bức ảnh đủ các góc độ của thánh địa một hồi lâu, ông ta dựa lưng lên thành ghế. Vẻ mặt mãn nguyện trông thấy.

- Được lắm, chú em vậy và được việc!

- Sếp tìm thấy gì thế? – Mou tò mò hỏi.

Phú Thành Tài đẩy một chén chè cho Mou rồi nháp một ngụm.

- Trong cái Bộ của chú thì chỉ có cái cặp này là đáng xem, mà trong cặp cũng chỉ có mỗi xấp ảnh là đáng giá, mà cái xấp ảnh đó cũng chỉ có một tấm tao cần mà thôi. Tóm lại, cái Bộ to ềnh của chú chỉ được mỗi tấm ảnh, còn lại vứt hết!

- Sếp vẫn vở quá. – Mou cười hề hề. - Tóm lại là sếp cần cái gì?

Phú Thành Tài nắm tập ảnh xốc lại vuông vắn rồi xóc nhanh mấy chap trước khi miết một tiếng “ roạt” rất điệu nghệ lên bàn. Hàng chục tấm ảnh rải theo một cung tròn tằm tắp trước ánh mắt tròn xoe của Mou. Đảo mắt nhìn qua, Phú Thành Tài tĩa một lá ra khỏi hàng rồi đặt trước mặt tên cò bạc. Mou nhặt lên nhìn chăm chú bức ảnh xám xịt, hình như là một hành lang có mấy cánh cửa xù xì mốc thối.

Mấy tuần nay, hàng tá ảnh kiến trúc nội thất kì vĩ phóng to treo đầy hội trường mà hăn có thềm để mắt đâu, huống hồ là cái mẫu giấy này.

Nói đại, nó giống như nhà tù thời trung cổ. Nhìn mãi thì hẳn cũng thấy một điều thú vị là con số khắc đá trên cánh cửa lờ mờ.

- Đây là số phát. – Mou lẩm bẩm. - Cái này chỉ hợp đánh đề thôi.

Mou nói ra làm Phú Thành Tài mất cả hứng, mà cũng chả chê hẳn được. Phú Thành Tài biết Mou chẳng bao giờ nhận ra một điều mà có lẽ trên thế giới này chỉ ông và Paul biết. Con số đó nói lên điều gì thì hàng triệu người nếu nhìn vào cũng như không. Chỉ có những kẻ nếm mật nằm gai và lăn lóc ở đó hàng tháng trời như ông mới luận nổi bí mật giấu trên tấm ảnh. Paul quả là hóc hiểm hơn người, lão hà tiện này đã cất giấu hai thành tố của mật mã nằm ngay trên một bức ảnh. *Thời khắc và vị trí*. Hai thứ quý hơn hai con người mà ông đã săn tìm trong vô vọng mấy mươi năm nay. Vậy là đúng giờ chót ông đã có trong tay tất cả. Phú Thành Tài hứng chí thề thốt:

- Tuyệt! Nếu chuyển này thành công, chúng ta sẽ là những ông Hoàng!

Mou vẫn chưa hiểu ngọn ngành đầu đuôi, hẳn hỏi.

- Tấm ảnh này thì có nghĩa lí gì chứ?

Phú Thành Tài nhìn tên đàn em bằng ánh mắt bề trên:

- Mà chơi casino, xác suất thắng là bao nhiêu?

Mou thoáng ngơ ngác sau câu hỏi hơi lạc đề rồi đáp.

- Loại tôi hay chơi là baccarat, tùy theo loại ô mình đặt bài, cấp độ thắng bại khác nhau nhưng xác suất cao nhất là năm mươi-năm mươi.

- Cao thế sao đời mà vẫn bết bát mãi vậy?

Mou cười xuề xòa:

- Theo lí thuyết là vậy, nhưng còn tùy vận của mình. Em nghiệm ra trúng mảnh lớn chỉ vài phần ngàn là cùng. Mà sếp quan tâm thứ đó làm gì?

Phú Thành Tài cười nửa miệng rồi xòe tấm ảnh trước mặt Mou nói dần từng tiếng:

- Đây là lá bài độc đắc, xác suất một trăm phần trăm.

Mou thắng thốt không biết vừa rồi mình nghe nhầm hay là cơn ảo giác đen bạc trưa nay vẫn đang ám lấy hẳn. Nhìn ảnh chán y lại nhìn Phú Thành Tài, mặt vị tiến sĩ vẫn lạnh tanh vô cảm như một tên nhà cái lão luyện đang thăm dò con mồi.

- Hãy nhìn kĩ đi, mà đang cầm kho báu trong tay mà không biết.

Mou tập trung hết thị giác nhìn tấm ảnh mốc thếch. Ý nghĩ mới đến với hắn là một hành lang trong một mê cung nào đó dưới lòng đất thì phải, hai dãy vách đá chỉ có một khe đang hé mở.

- Ý đại ca muốn nói kho báu ở đây?

- Dĩ nhiên là kho báu nhưng cái đáng nói là cái khác.

Mou vắt óc suy nghĩ nhưng miệng vẫn nhanh hơn đầu.

- Đó là dòng chữ hay cánh cửa?

- Theo mày thì cái gì mà không có thì bức ảnh này vô nghĩa?

Mou lại chau mày chóng mặt rồi gất gông.

- Đại ca nói mẹ nó đi, rốt cuộc đây là cái gì?

Phú Thành Tài vẫn nguyên nụ cười nửa miệng, y thích làm cho người khác tò mò, khi sự hiếu kì của đối phương đạt cực điểm và chuyển sang cáu gắt thì y mới tháo van xả nhiệt. Nhưng đây chưa phải lúc, Phú Thành Tài nhấp một ngụm chè rồi rùng rùng.

- Mày thấy con số ghi trên cửa rồi chứ?

- Rồi rồi... số đó đánh đề thì phát.

- Còn hơn thế.

- Đại ca! – Gã người Miên đứng vụt lên. – Tôi liều mạng ăn cắp tài liệu mật cơ quan không phải để ông mang ra chọc tôi. Nói mẹ nó ra đi!

Thấy Mou đã hết kên nhẫn vả lại cũng đã hết thời gian bông đùa, ông phải nghiêm túc chia sẻ để Mou hiểu, hiểu để mà hành động.

- Nhìn kĩ tấm ảnh đây, cánh cửa này đánh số 178, điều đó nói lên cái hành lang này rất dài và có ít nhất 178 cánh cửa. Trong số đó toàn cửa giả mà chỉ có một cửa thật nhưng tao chưa tìm ra. Đã thế mười hai năm cửa này chỉ đóng mở đúng một lần trong mấy giây nên chẳng ma nào vào được. - Phú Thành Tài chỉ vào khe hở. - Nhìn thấy vết nhòe trên cánh cửa chưa? Đây là cửa thật!

- Biết số cửa rồi mà không biết lúc nào mở thì phải nằm đó phục mười hai năm sao? hay là dùng máy phá đá? – Mou hỏi.

Phú Thành Tài không muốn nói hết bí quyết cho gã đàn em ngoại tộc này, ông phải giữ ít nhất một thứ. Những điều Mou vừa nói là đúng nhưng chưa ai làm nổi trong mấy trăm năm nay, trong khi chỉ cần năm thêm một bí quyết nữa thì có thể ra vào dễ dàng. Ông nói thản nhiên:

- Theo lí thuyết là vậy, nhưng khi Paul quyết định khai quật vào ngày mai thì ngày cửa mở chính là ngày mai.

- Đúng là người trong nghề nên nắm bắt nhanh, vậy là từ chỗ nằm phục mười hai năm giờ chỉ cần phục một ngày?

Phú Thành Tài cười gượng:

- Mà chỉ được cái tính ăn sẵn là giỏi. Nhưng nói cho mà buồn, nằm sâu đáy hang như cửa 178 không có oxy cho mà thở một giờ đâu.

- Tóm lại vẫn phải biết chính xác đến giây phút?

- Chuẩn! Đến ngày mai tao sẽ báo cho mà giờ khắc đó.

Phú Thành Tài khẽ chột dạ, nếu trả lại tấm ảnh cho y rồi y cũng sẽ nghiên ngẫm ra. Tai hại hơn, nếu Hoàng gia tìm được bản đồ gốc rồi kết hợp tấm ảnh này sẽ toi việc. Ông vội vã lấy bật lửa rồi châm đốt.

- Kìa! Đại ca làm gì vậy!

Mou tá hỏa nhồm dậy nhưng bị Phú Thành Tài ấn xuống trước khi tấm ảnh cháy lèo xèo trong gạt tàn.

- Đại ca giết em rồi, Bộ sẽ treo cổ em lên mất.

- Tao làm thế là để phòng Chính phủ hốt tay trên chúng ta. Còn mà không lo mất việc, sau khi viếng thăm kho báu mà sẽ sang Las Vegas chơi cả đời.

Mou hiểu ý. Hắn đành lái sang chuyện Paul:

- Tấm ảnh chứa nhiều thông tin chết người như vậy tại sao Paul lại giao cho chúng tôi. Ông ta sơ suất đến vậy sao? may mà không ai nhận ra.

- Paul không hề sợ, bởi bản đồ đang trong tay ông ta. Khi không có bản đồ thì tấm ảnh kia cũng vô dụng.

- Chính vì ông ta quên giao bản đồ nên em đã phải vất vả sang bên đó tìm nhưng cũng vô ích. Ông ta quá sai lầm khi không tính nước mình sẽ bị ám sát. Nếu ông ta kẹp vào tập tài liệu kia thì giờ này Hoàng gia đâu xoắn mít lên thế.

Phú Thành Tài cười nhạt:

- Paul đâu phải thằng ngốc, ông ta không bao giờ giao cho các chú đủ ba thứ đó. Hãy tưởng tượng kho báu đang bị ông ta khóa bởi ba ổ khóa, ông ta chỉ trao cho các chú hai chìa, còn chìa quan trọng nhất ông ta giữ.

- Paul quả là kẻ ích kỉ, trời đã phạt ông ta. - Mou thốt khẽ.

- Đừng quên “lão hà tiện” là tác phẩm kinh điển của người Pháp đấy nhé. - Phú Thành Tài nhếch môi. – Đúng là lão kém trí nhớ nhưng thừa trí khôn. Ta nghe phong phanh tấm bản đồ đó đã được lão ta mã hóa và trao cho kẻ nào đó. Không cẩn thận bị thằng khác hót tay trên thì bỏ mẹ.

- Lại còn thằng cha nào nữa? Chả phải sếp đã lấy được tấm bản đồ của lão ta rồi sao?

- Xuyt! khê thôi, bản gốc bằng da dê, chính tao đã cầm trên tay nhưng hồi đó tao ngu quá nên không kịp lấy, giờ đây hậu họa khôn chừng.

- Vậy, chả lẽ... sếp không có bản đồ?

- Tao có bản sao. - Phú Thành Tài hất hàm đầy kiêu hãnh về chiếc vali. – Rất may hồi đó tao đã kịp sao lại và cất đến giờ. Bản này thì Paul không hề biết, nhân tính không bằng trời tính. Đây là cái Paul phải ôm hận dưới tuổi vàng đấy.

- Đại ca. - Mou vỗ lấy vai Phú Thành Tài mà lắc. - Em phục đại ca sát đất? Hóa ra đại ca đã mất công nghiên cứu bao lâu nay mà em đâu hay biết.

- Người Việt có câu “nuôi quân ba năm, dụng quân một giờ”. Ba mươi năm đèn sách của tao chỉ mong có ngày này thôi đấy.

Nhìn Mou nôn nóng đến phát cuồng, nhưng lần này Phú Thành Tài không có ý định cho hắn xem bản đồ, bởi khi hắn biết, chính ông lại phải ôm hận. Phú Thành Tài đẩy nhẹ hắn ra mà nói:

- Hãy nghe nhiệm vụ đây.

- Anh cứ nói.

Mou ngồi nghiêm xuống ghế như một sĩ quan đợi lệnh. Đã chung vai đấu cật và hiểu bài như đi guốc trong bụng nhau nhưng đôi khi Phú Thành Tài vẫn làm cho Mou phải ngả mũ. Khi đối diện với thời vận trước mắt, con người trở nên phi thường hơn hoặc khốn nạn hơn. Mou hiểu rõ hai mươi ngàn đô đã nhận chưa phải là con số cuối cùng và tập tài liệu từ kết sắt cơ quan chưa phải là cái duy nhất Phú Thành Tài đòi ở y. Mou trân trối nhìn đàn anh và linh cảm đây là trận đánh cuối cùng trong sự nghiệp của họ. Không chịu nổi sự căng thẳng, Mou sốt sắng hỏi?

- Đại ca, với tấm ảnh này, ta sẽ làm gì?

Phú Thành Tài suýt bật cười, câu hỏi này không khác gì một cô gái thơ ngây bị lừa vào bòng rồi mới hoảng hốt hỏi gã sở khanh “ anh định làm gì tôi? ”

- Đột nhập kho báu! – Ông đáp.

- Đại ca, nhưng tôi sẽ phải làm gì?

- Mà y hoặc tao, ít nhất một thằng phải vào được bên trong kho báu.

Mou nhột người, y liếc chiếc vali kẽm có khóa số đặt góc phòng mà không thấy Phú Thành Tài đã động gì đến nó.

- Chiếc bản đồ đang trong tay anh?

- Đúng thế, Từ khi Paul mất tao bảo vệ nó còn hơn cả tính mạng của tao.

Mou nhìn chiếc vali đầy thèm thuồng. Hắn nói:

- Nếu anh cầm bản đồ thì chỉ mình anh vào kho báu?

- Đúng, nó trong tay ai người đó sẽ vào kho báu nhưng người đứng ngoài cũng không kém phần quan trọng.

- Tức là anh vào, em đứng canh? – Mou hỏi, giọng không vui.

- Không phải thế. Mấy hôm nay, tao cầm bản đồ không khác gì đang ôm một quả bom nổ chậm. Nó là thời nam châm hút cảnh sát và các loại trộm cướp về phía tao như ruồi đuổi mắt tôm nên tao chẳng biết sống chết lúc nào, và chính vì thế nên tao mới... cần đến mày.

- Ấy... ý anh... ? - Mou ríu cả lưỡi... – Vậy anh cứ xách vali đi, còn em....

- Mày không phải xoắn lên thế. - Phú Thành Tài gắt. – Mày không phải cầm gì hết, và tránh xa tao ra. Chỉ khi nào tao gặp nguy, tấm bản đồ sẽ được chuyển ngay tức khắc sang cho mày qua điện thoại cầm tay.

- Bằng cách nào?

- Mày hãy về nhà chuẩn bị xe cộ và điện thoại thật tốt. Khi tao bắn email hoặc tin nhắn kèm file thì mày hãy load bản đồ xuống mà xem. Thời khắc và vị trí thì mày sẽ biết, khi có bản đồ tức là mày có cả chùm ba chìa khóa. Cứ thế tiến thẳng khó báu giùm tao. Hiểu chưa?

- Vậy còn anh?

Mou nhấp thêm ngụm chè rồi chùng giọng xuống:

- Khi mày nhận được bản đồ có nghĩa là tao đã gặp nạn. Nhưng mày yên tâm, không thể có kẻ thứ ba thấy bản đồ này. Vali này đã gắn một loại nhiên liệu và được điều khiển bằng sóng vô tuyến. Tao sẽ hủy toàn bộ tài liệu trong chiếc vali trước khi nó rơi vào tay kẻ khác.

Mạch đập của Mou như được tiêm thêm chất kích thích, mắt hấn hoa lên và đôi tai thì đã ù đặc. Y như đang làm ăn chân chính bỗng dưng bị ném thẳng vào một bộ phim gangster không thể thoát ra được nữa. Mou định hỏi Phú Thành Tài sao không cho y xem qua bản đồ nhưng nhận ra đây là câu hỏi ngu ngốc nhất đời. Bởi y hiểu nếu Phú Thành Tài không gặp nguy hiểm gì thì chính ông ta mới là người duy nhất chiếm kho báu. Hấn chỉ là phương án hai, thế thôi. Mou không lấy đó làm buồn, đã 50 tuổi đầu, Mou thừa hiểu mọi sự ở đời, đó là thuộc tính cạnh tranh sinh tồn của động vật bậc cao. Nếu hấn ở vào tình thế đó cũng làm y như vậy. Thêm nữa Mou chưa hề bị Phú Thành Tài xử tội bao giờ. Hấn đứng dậy nắm lấy tay người từng cứu mang y trong những năm khốn khó trên đất khách.

- Đại ca cứ bình tâm, Mou này luôn y lệnh đại ca.

Phú Thành Tài tựa đồng lộn xộn trên bàn về phía Mou nói:

- Hãy chuẩn bị hành lí cho chuyến đổi đời ngay đi.

- Em hiểu!

Trước khi hấn trở về, Mou vỗ vai y vừa động viên vừa nắn bóp.

- Dù muốn hay không chúng ta đang đi cùng thuyền và mãi mãi là như vậy, đừng quên điều đó.

## Chương 29

Chiếc Porsche chạy băng băng trên phố Mong reththy cho đến một ngã tư thì quặt sang con phố nhỏ 355 để hướng về phía sông Tole Sap. Ngoạn mục. Simha vẫn chưa thể tin nổi mình đã tẩu thoát. Nhấn lút chân ga, chốc chốc y mới ngoảnh lại phía sau cảnh giác. Khi đã đi được một đoạn khá xa, biết chắc không bị đuổi theo y mới bắt đầu nghĩ về ngôi nhà của mình với bao tiếc nuối. Y nói với hai người ngồi hàng ghế sau:

- Họ sẽ hốt hết tất cả linh thực khí của tôi mất.

- Anh vẫn còn cái linga chúa. - Kì Phương an ủi hấn. - Và cả một kho báu trước mắt.

- Tắt đèn đi. - y nhắc khẽ. - Họ sẽ đuổi theo ngay đấy!

Trên xe, Kì Phương đã mở ba lô ra tiếp tục công việc đang hồi nước rút. Khi rời thư viện đến nay, anh đã mất trắng gần một tiếng đồng hồ quý báu. Kì Phương tắt chiếc đèn con trên trần xe rồi rút đèn pin từ ba lô ra tiếp tục tìm tấm văn khắc duy nhất còn lại. Anh chia một nửa chồng sách cho Thi Nga rồi tăng cường tốc độ tìm kiếm. Ngồi cạnh anh, Thi Nga vẫn chưa hoàn hồn sau cú trượt dây mạo hiểm đến sờn tóc gáy, nghĩ lại lúc đó mà cô vẫn chưa hết rùng mình. Khi cô vụt bay khỏi nóc nhà cũng là lúc mấy họng súng từ cửa thang lao thốc ra. Nếu họ nhìn thấy, có lẽ cả ba đã rơi lả tả xuống hồ rồi. Hú vía.

Thi Nga từ từ lột đôi găng tay dày cộp đã rách bươm sau khi trượt một quãng đường hơn ba trăm mét. Lúc này, khi thấy Kì Phương buộc đầu dây còn lại vào cọc lan can, cô vẫn không tài nào nghĩ ra anh làm trò gì cho đến khi chiếc máy bay mất hút thì cô mới ngớ ra. Dưới gốc cây phía bên kia hồ, gã tài xế chỉ cần thông minh bằng cô là biết cách gỡ đầu dây dưới trực thăng rồi buộc chặt vào gốc cây. Con đường sống đã được gã kiến trúc sư vẽ ra trên nền trời trong nháy mắt. Đường dây cước từ tòa nhà căng đến gốc cây với một độ dốc lí tưởng để họ dùng tay trượt vèo vèo như những chiếc tàu cao tốc trên không. Chỉ có Simha ân hận vì đã không đeo găng. Cô nhìn Simha nói:

- Anh là dân đâm bốc, chắc tay không việc gì?
- Tôi đu bằng hai chân đấy. Nếu không chắc làm mồi cho cá rồi.

Thi Nga trố mắt nhìn y, mặc dù trượt ngay sau y nhưng cô chẳng thấy gì vì cô đã nhắm tịt cả hai mắt cho đến khi đâm sầm vào gốc cây mới thôi. Cô hỏi.

- Môn leo núi bằng dây cũng là sở trường của anh thì phải?

Simha liếc qua gương chiếu hậu và nhận ra đầu một chiếc xe cảnh sát, y quay lại nói:

- Bây giờ sang môn đua xe rồi đấy!

Nói xong y bẻ ngoặt sang phố khác. Chồng sách trên đùi hai người đồng loạt văng xuống sàn xe.

- Bám chắc vào thành xe, sách lát nữa xem cũng chưa muộn.
- Anh còn nhớ lời hứa nữa không?
- Dĩ nhiên. Bây giờ, tôi sẽ đưa các vị đi xem linga.
- Không sợ bọn tôi lấy mất chứ?

Sau vụ thoát nạn đầy ma thuật, y bắt đầu khâm phục Kì Phương nhưng quan trọng hơn là y đã gạt bỏ được nhiều nghi kị không tốt về anh.

- Xin lỗi vì tôi đã không phải với hai người. - Y ra vẻ ăn năn. - Cũng bởi lúc đó tôi cứ đinh ninh anh chị là cảnh sát!

- Anh có biết vì sao linga đầu tiên của Champa lại trở thành tài sản của Naga không? – Kì Phương nói. – Còn bây giờ lại nằm trong tay anh là sao?

Simha liên tục lái xe vòng vo mà không có thời gian để trả lời hay đúng hơn là hai câu hỏi kia nằm ngoài khả năng lí giải của y. Khi nhận được linga này từ một môn đệ của Cả sư, y cũng chẳng biết đó là một linga thần thánh đáng cho cả đời y mơ ước. Đến khi y nhận ra cổ vật hai chục kí đang mang là vàng thì lòng tham của y mới chính thức trỗi dậy và liên tưởng đến khối yoni có thể nặng gấp ba đang chờ y đâu đó. Khi nhìn tấm ảnh yoni trong tay Kì Phương y mới tin rằng hội Naga đang sở hữu trọn bộ linh vật vô giá đó nên đã quyết tâm đột nhập sào huyệt hội kín này. Nhìn trước sau đều có dáng dấp cảnh sát, y lo lắng nói:

- Nếu thoát được vòng vây này nữa, chúng ta sẽ thấy linga.

- Nếu chúng ta không thoát thì sao? – Kì Phương hỏi.

Y thở ra nhọc nhằn:

- Linga sẽ rơi vào tay cha nuôi tôi.

- Ai? Cha nuôi anh là... ?

- Một lão già sắp chết, lão chưa chịu nhắm mắt là còn chờ chiếc linga này!

Kì Phương linh cảm cuộc chạy trốn này không thọ lâu. Anh không ngại bị bắt, chỉ lo rằng nếu bị bắt thì chiếc linga sẽ rơi vào tay ai đó và cơ hội để được chạm vào linga – yoni lịch sử cũng tan biến. Đằng sau Simha còn nhiều kẻ khác và chắc chắn các thành viên Naga sẽ không chịu mất báu vật của mình vào tay kẻ ngoại đạo. Đường đi của báu vật này còn gian nan lắt léo giữa muôn trùng phản trắc nguy hiểm nhưng anh tin rằng khả năng nó sẽ hợp nhất với yoni tại thánh địa Naga vào chiều mai là có thể.

Shimha định nói gì đó thì phát hiện phía trước có một chiếc bán tải quay ngang đường. Nhận ra điềm gở, nhìn quanh toàn ruộng hồ trống trải. Tiến thoái lưỡng nan, y quyết định bỏ xe lại rồi kéo hai người chạy

qua đám ruộng lầy lội. Chạy một đoạn dài y mới nhận ra con đê đằng trước có đoàn người như đi tuần. Biết đã bị bao vây, y chạy thục mạng quay trở lại để bơi qua hồ Boeng-Kak may ra còn đường chạy. Thấy chiếc thuyền chài nhỏ đang neo bên hồ. Y nói:

- Lấy trộm thuyền thôi

- Họ sẽ thấy mất. - Kì Phương can ngăn. - Chúng ta không thể đi xa bằng thuyền đâu.

- Đi thuyền cũng được. - Thi Nga hỗn hển. - Tôi mệt lắm rồi, sang bờ bên kia tính sau.

Simha băng qua đường ngang nhiên tháo neo rồi quay lại gọi hai người đang dắt díu phía sau. Kì Phương lưỡng lự có nên theo hẵn không bởi anh biết tự mình cô lập giữa hồ dễ bị phát hiện và nguy hiểm hơn. Một ánh đèn pha quét tới, Kì Phương vội kéo Thi Nga ngồi thụp xuống sau bụi cây nhưng đã quá muộn. Cô đã trượt chân chuối ra mặt đường trơn trượt. Tiếng phanh chày đường rít lên ngay trước mặt anh.

- Trời!... – Kì Phương thét lên đầy kinh hãi.

Ánh đèn chói lòa làm anh không thấy gì nữa. Simha lập tức chạy trở lại, y nhận ra chiếc xe gây tai nạn này chính là một trong hai chiếc xe cứu thương vừa đậu quanh nhà y. Nhìn lại logo y mới vỡ lẽ đây là xe của bệnh viện Calmette cũng ngay trên trục phố này. Có lẽ khi bao vây nhà y, cảnh sát đã điều vội họ từ cơ sở y tế gần nhất.

- Nguy kịch rồi! - Kì Phương cuống quýt. - Cấp cứu ngay!

Hai người trên xe vác cáng nhảy xuống. Thi Nga nằm bất động giữa lòng đường bỗng tỉnh táo khác thường, đây là biểu hiện rất xấu trong các ca chấn thương sọ não. Cô hé mắt ra hiệu cho Kì Phương và Simha lại gần như muốn trao lại một bí mật hoặc cần trăng trối điều gì đó. Hai người bối rối cúi xuống ghé tai sát môi cô.

- Nói đi, tôi nghe đây!

Cô thì thảo điều gì đó rất nhanh cho họ trước khi chiếc cáng được y tá mang đến. Hiểu ý cô, họ bế cô lên cáng rồi cùng với hai người kia khiêng ra sau xe. Trong khi ba người đang loay hoay gá một đầu cáng lên thùng xe thì Simha đã vòng ra đằng trước leo lên cabin. Chiếc xe bất thần vọt lên đúng lúc Kì Phương vừa kịp leo vào thùng xe còn hai người kia ở ngoài.

Viên lái xe cố sống cố chết chạy theo, một tay nắm cửa, tay kia đập liên hồi cho đến khi bị hất lên lề đường. Simha bật các thiết bị đèn còi ưu tiên trên xe để đảm bảo không ai dám ách một chiếc xe đang giành giật sự sống cho nạn nhân.

Chạy chưa được bao lâu thì y lại đánh hơi có xe đeo bám. Đường hẹp và xấu, y phải căng mắt căn ke ồ gà và phanh gấp liên tục. Nhìn những chiếc xe sedan vẫn bon bon vượt lên mà y sốt ruột nên nảy ra ý đồ đổi xe khác. Khi một chiếc mazza từ phía sau vượt ấu cũng là lúc y quyết định động thủ. Đánh nhẹ tay lái sang trái, một cú va chạm như ý đã đến. Simha nhảy xuống sừng sộ.

- Đi đứng kiểu gì vậy hả?

Cửa lái chiếc mazza bật tung, một gã loạn quạng bước ra. Giọng lè nhè:

- Mẹ mày... chính mày đâm vào đít tao đấy nhé!

Simha nhận ra mình chọn hồng đối tượng. Gã này say.

- Không lôi thôi. - Simha lấn át. - Có biết trên xe đang có người hấp hối không hả? Chả cần biết đúng sai, họ chết thì anh có yên thân không hả?

Người lái xe luống tuổi quả thật hơi quá chén, khi gặp thái độ vừa ăn cắp vừa la làng kia anh ta cáu tiết, nhưng cảnh ngộ của nạn nhân đã thức tỉnh gã.

- Xe tôi lệch vô lăng. - Simha giở bài. - Chúng ta đổi tạm xe có được không?

Anh kia rón rén ngó vào xe cứu thương thì thấy một phụ nữ đang ôm bụng trên cáng, bên cạnh là một người đàn ông khắc khổ đang cúi đầu. Anh ta hỏi Simha:

- Đau đẻ?

- Không, uống thuốc tránh thai quá liều. - Simha chỉ Kì Phương. - Có người yêu cô ta đi cùng rồi, anh đừng lo.

Thấy anh ta vẫn lưỡng lự. Simha bồi thêm:

- Nếu không đổi xe thì cho họ đi nhờ, đến cổng viện Phụ sản phía trước thả họ xuống là được. Mọi thủ tục nhập viện kệ mẹ chúng.

- Được, vậy thì chuyển sang đi.

Thi Nga thở phào vì tránh được mùi thuốc sát trùng nồng nặc trong xe cứu thương. Tuy trong chiếc mazza thoang thoang mùi rượu nhưng cô

vẫn không quên mình vẫn đang đóng vai bệnh nhân. Cô lại ôm bụng nằm ngửa lên ghế sau, mắt nhắm nghiền suy nghĩ điều gì đang chờ phía trước.

Chiếc mazza vừa lướt đi thì một chiếc mô-tô-ba trở tới. Hai cảnh sát tuần tra nhận ra nhóm "xe tặc" đã vớt chiếc xe công kênh này lại cản đường bèn xuống xe xử lí.

- Cậu lên dẹp chiếc xe vào lề đi. - Một người nói.

- Vâng. Anh đứng gác nhé, chúng chưa đi xa đâu.

Viên cảnh sát thứ nhất leo lên xe bật khóa điện khởi động máy còn người kia gọi bộ đàm báo cáo về chốt gác.

- Báo cáo trung úy! Chúng đã bỏ lại xe cứu thương. Chú ý chiếc mazza màu bạc đang từ trung tâm hướng về cầu...

Chưa nói hết câu anh ta bỗng gục xuống bờ ruộng. Viên cảnh sát điều khiển chiếc cứu thương nép gọn vào lề đường chưa kịp bước xuống thì một cái gì đó lạnh ngắt dí vào gáy.

- Ngồi im!

Trên gương chiếu hậu, một xác chết đen sì ngóc lên từ chiếc cang. Viên cảnh sát cứng đờ để mặc cho chiếc vòng sắt bập vào tay phải, vòng sắt kia ngoाप vào vô lăng. Bị khoá chặt vào xe, anh ta chỉ còn biết há miệng ú ớ.

- Anh... là ai?

- Chốt trước có bao nhiêu người? – Simha gầm lên.

- Tôi không rõ...

- Khai thật đi... - Y ấn mạnh nòng súng vào gáy.

- Tôi không rõ thật mà...

- Anh liên lạc được với họ chứ?

Chưa kịp nói, một cục sắt đen sì đã dí sát miệng anh ta. Viên cảnh sát rùng mình khi nhận ra bộ đàm lẫn còng sắt của đồng đội đã nằm trong tay y từ bao giờ. Liệu đồng đội mình đã...

- Gọi đi! gọi cả đội kia đến mà cứu chúng mày đi!

Mệnh lệnh vừa nghe như một nhát búa bổ thẳng vào đầu. Vẫn chưa thể tin nổi mình đã bị khoá chặt trên xe. Mùi thuốc tây lẫn mùi xăng rò rỉ sặc cả mắt mũi và chỉ cần hắt thở một mồi lửa vào đây thì... Chúa ơi... anh ta không dám nghĩ tiếp nữa. Mĩa mai thay, mệnh lệnh của y cũng là điều anh ta đang muốn.

- Gọi đi hay là chết? - Simha dí bộ đâm vào môi anh ta.

Anh ta lấp bắp vào bộ đàm.

- Tôi đang bị... đe dọa, hãy... cứu tôi!

Simha tắt bộ đàm rồi cười sằng sặc.

- Tốt lắm, ngồi đây mà chờ nhé.

Y dứt khẩu Smith & Wesson vào túi rồi leo lên chiếc mô-tô-ba phóng đi.

\*

Ngồi trong chiếc mazza, Kì Phương không dám nói chuyện với Thi Nga. Còn gã tài xế thì dám cá cược rằng người đàn ông ngồi cạnh mình không phải là nhân tình đích thực của cô gái xinh đẹp đang đổ bệnh phía sau. Mà đích cần quan tâm, bệnh viện Phụ sản cũng sắp đến và đó là nơi giải quyết mọi lờ lăm phiền muộn cho các cô gái ngu dại. Trước kính chắn gió hiện lên chướng ngại vật. Gã giảm tốc, phanh gấp rồi chột dạ khi nhận ra một barie đã chắn ngang mũi xe. Hai cảnh sát giao thông áp sát chào gã nhưng mắt thì đảo tròn phát khiếp. Cuối cùng thì vận xui cũng tha cho gã, họ để gã đi. Còn đôi trai gái khả nghi thì bị bắt xuống.

- Mời hai vị vào trong!

Kì Phương và Thi Nga biết không sớm thì muộn rồi cũng phải gặp cảnh này. Họ cam chịu theo chân viên cảnh sát chui vào chiếc bạt lớn ven đường, bên trong không có gì ngoài bộ bàn ghế gỗ trống trải.

- Xin mời các vị chờ một lát. - Viên cảnh sát nói.

Vừa dứt lời, một cảnh sát cao lớn hơn bước vào nói.

- Xin lỗi, chúng tôi phải di lí các vị gấp.

- Chúng tôi có tội gì? - Kì Phương hỏi. - Lệnh bắt đâu?

- Khoan đã, bình tĩnh nào. - Viên cảnh sát vừa nói vừa ngó ra cửa sổ và tỏ ra nhẹ nhõm khi có một chiếc xe cảnh sát khác tới. - Đây rồi, sếp của tôi có các loại giấy mà anh cần.

Kì Phương nghi sếp anh ta đang ngồi trong chiếc ô tô chạy ngược chiều lúc nãy. Nếu đúng thì vị sếp này đã quay lại để đuổi theo chiếc maza. Tuy nhiên, khi một người đàn ông mặc áo da đội mũ kepi bước vào thì hai viên cảnh sát này lại tỏ ra bất ngờ. Viên đội trưởng nhanh

chóng nhận ra Simha gần như cùng một lúc với cú boxing giáng vào mặt làm anh ta gục xuống tức thì.

- Chạy mau. – Simha hét lớn.

Kì Phương luống cuống nhưng đủ nhanh nhảy để kéo Thi Nga lao ra ngoài. Viên cảnh sát còn lại lao tới bổ một nhát dùi cui cực mạnh về phía kẻ giả danh. Nhanh như cắt, Simha tóm lấy cổ tay anh ta giật mạnh làm khối thịt ngót một tạ chuồi về phía trước rồi đổ sầm lên người viên đội trưởng. Chiếc dùi cui văng xuống trúng chân Thi Nga đang chạy ra làm cô té nhào ra ngoài cửa tối om.

- Lên mô-tô-ba chạy đi! – Simha ném chìa khóa qua cửa sổ thét lớn.

Sau vài giây bị choáng, viên đội trưởng hất cấp dưới xuống đất và trong tư thế bất lợi anh ta vẫn kịp đốn ngã địch thủ. Khi Simha nhảy qua thì anh ta tóm chặt ống quần làm y ngã kênh xuống đất. Đạp túi bụi, y tưởng bàn tay kia sẽ nát bét dưới gầm giày đinh nhưng một cơn ớn lạnh lan khắp người. Một tiếng “ tách” sắc lạnh vang lên, y nhận ra cổ chân bị khóa trong khi hai tên lính đang cố cho nốt chân kia vào còng. Y tá hỏa giãy đạp nhưng không thể hất nổi gần hai tạ thịt đang đè trên người.

Tình thế vô cùng nguy ngập, chỉ chờ tiếng “ tách” nữa vang lên thì số y sẽ an bài. Trong giây phút hoảng loạn cực độ, y liếc thấy chiếc dùi cui điện đang lăn lóc bên cạnh. Cơ hội lóe sáng, y vồ lấy rồi bật nhanh công tắc. Hai tên lính đang lên gân thì một luồng điện cực mạnh xoẹt qua hất tung cả ba lên cao. Chỉ chờ có thế, với một thể lực bùng phát đến khó tin, y vùng dậy bỏ chạy.

## Chương 30

Kì Phương vịn ga nhằm thẳng cây cầu lớn trước mặt băng qua cho đến khi gặp một ngã ba anh đành dừng lại vì không biết đi ngã nào. Thấy không có ai đuổi theo, anh nán đợi Simha mặc dù anh biết y lần này khó mà thoát. Tuy nhiên cho đến lúc này anh vẫn chưa đánh giá hết bản lĩnh của y. Được dăm chục phút thì có một người chạy bộ đuổi theo. Nhận ra Simha, họ rất vui.

- Vẫn thoát được à?

- Tôi chỉ lo cho hai người thôi. Đưa tay lái đây, sắp đến rồi đấy.

Y cầm lái phóng vèo vèo trên con đường ven sông hoang vắng. Xe rẽ vào con đường hẹp rồi chạy tiếp cho đến lúc bùn ngập nửa bánh xe thì y mới bỏ lại dẫn hai người đi về một con thuyền chài đang lênh bênh bên mép nước. Simha đưa tay huýt một tiếng. Nhận ra mật hiệu đáp lại, y dẫn cả bọn vừa đi vừa nói:

- Bây giờ không ai có thể động đến các bạn. Đây là địa điểm mà tôi tạm giấu linga, xung quanh được bao bọc bởi đầm lầy và kênh rạch chằng chịt.

- Liệu có ai nhìn thấy chúng ta không? – Kì Phương hỏi.

- Chỉ có ếch nhái và thần Siva đang chờ chúng ta phía trước.

Trong làn gió mát lạnh lùa dọc triền sông, Thi Nga thu mình nép nép trong nổi bồi hồi khó tả vì không thể tin nổi sắp chạm mắt báu vật lịch sử. Simha ra hiệu thận trọng, y trở xuống dưới chân nơi có nhiều kẻ thù giấu mặt rồi nhắc:

- Nhìn rõ dấu chân tôi mà đi, đừng dẫm vào rãnh đấy.

Thi Nga nghe nói đến rãnh vội vọt lên lèn vào giữa hai người. Cô sợ nhất là rãnh, từ chỗ vừa đi vừa ngắm sông nước cô bỗng cúi gằm để ém mũi giày nhỏ xíu của mình lọt vào giữa dấu chân sâu hoắm của Simha cho đến khi vào lòng thuyền thì cô mới dám thở. Đúng hơn là cô hít vô nhiều hơi thở ra bởi mùi cá nướng thơm ngậy lan tỏa từ một bếp than củi giữa sàn. Kì Phương đã từng nếm qua vài món đặc sản Biển Hồ nên vừa ngửi anh đã biết ngay đây là cá quả nướng.

- Sơn hào hải vị ăn mãi cũng chán. - Simha than thở. - Anh chị làm tạm cây nhà lá vườn nhé?

Gã phu thuyền liền lấy chanh ớt cùng chiếc chai nút lá chuối kèm theo mấy cái chén hạt mít. Đói mềm, cả ba lẫn xả vào mâm. Ánh than hồng nhuộm đỏ lên các gương mặt rã rời.

- Nhậu đi, đói lắm rồi! - Y ngoáp một vò cá vàng rượm đang nhỏ mỡ xèo xèo rồi nốc cạn một chén. – Có thực mới vực được đạo! linga đang nằm đây không chạy mất đâu mà lo.

Tuy nói vậy nhưng tợp xong hai ngụm, y ngừng lên nói:

- Vừa uống vừa chiêm ngưỡng báu vật nhé. – Y nhìn gã phu thuyền. - Mang ra đây!

Ông ta khom người mở một cái hộp dưới gầm kéo lên một cái thùng kẽm lóng nước. Sau khi lau khô lã đặt trước ông chủ của mình. Simha đặt một tay lên nắp hộp tụng niệm vài câu thổ ngữ gì đó với vẻ mặt rất thành kính. Đoạn, y đặt xâu cá xuống mâm rồi chùi mép trước khi chấp hai tay cúi đầu đọc nốt câu kinh cuối cùng trước khi chính thức mở ra. Tim y đập rung lồng ngực, giờ đây y mới cảm nhận được sức nóng khủng khiếp từ bếp lửa và cả hai cặp mắt rực đỏ đang hướng thẳng vào y.

Pho tượng hiện lên, một vầng hào quang bùng tỏa làm Kì Phương tuy đã nghĩ trước nhưng cũng không khỏi ngỡ ngàng. Tuyệt tác! Một vẻ đẹp toàn bích tới mức mọi tưởng tượng tốt nhất mà anh kết tinh bấy lâu nay bỗng trở nên hoàn toàn toàn lỗ bịch.

Về mặt điêu khắc, các mảng cong và khối tròn tạo ấn tượng mạnh mẽ khác hẳn với bất kì linga nào mà anh từng thấy. Phần giữa hơi thon vào còn phần trên và dưới nở ra rất cân xứng tạo thành một thể đứng uyển chuyển đầy vững chãi. Nếu luận theo bố cục “ tam vị nhất thể” truyền thống thì ba phần này không còn là các hình khối khô khan tách bạch nữa mà hòa quyện vào nhau thành một chỉnh thể hoàn mỹ.

Khuôn mặt Siva thể hiện rõ nét: đôi lông mày dài cong vút giao nhau chính giữa nơi dính một viên hồng ngọc đỏ thắm. Mắt mở to có đồng tử bằng kim cương lấp lánh. Môi cong dài như đang mỉm cười càng làm cho Thần sáng tạo toát lên nét tinh anh sắc sảo. Linga này có bốn khuôn mặt mang thần thái tâm trạng khác nhau nhìn thẳng về bốn cõi của vũ trụ. Mỗi khuôn mặt lại có một con mắt thứ ba hình hạnh nhân nằm dọc giữa trán và khứa sâu gần đến đỉnh đầu. Do đó, khi ngắm tượng từ xung quanh hay từ trên xuống đều thấy ít nhất hai khuôn mặt và sáu con mắt đang bao quát một khoảng không bao la với một thần nhãn siêu linh.

Thấy Kì Phương đang mê mẩn đến ngây người, Simha đưa sang cho anh.

- Trăm thấy không bằng một sờ, cầm lên!

Vừa đưa tay ra đón, mặc dù rất thận trọng nhưng bức tượng gần như rơi thẳng xuống sàn đánh cộp làm lòng thuyền chao đảo.

- Nặng đấy! – Simha thốt lên - Nó là vàng ròng!

Kì Phương ộp nhẹ lòng bàn tay đầy thành kính lên báu vật lịch sử mà cứ như mình đang nằm mơ. Anh lật ngửa xem mặt đáy linga và đúng như nhận định từ trước-một vòng chữ khắc tên vua tạo thành một vòng tròn lõm sâu căng đều hoàn hảo. Một kim bảo vương triều lừng lẫy một thời mà chỉ có đức vua mới được cầm lên đóng những con dấu thay đổi lịch sử. Giờ đây, thật tố trêu, con triện kim tử này đã qua tay một tên sát nhân nào đó với một lớp mực đọng đầy máu đỏ. Dòng chữ vẫn thấm đầy máu của Paul.

- Có phải ba tôi đã trao linga cho anh? - Thi Nga đột nhiên hỏi.

Simha trừng mắt nhìn cô, y giăng linga khỏi tay Kì Phương đặt vào thùng kẽm như sợ bị cướp mất.

- Cô nói gì lạ thế? Chẳng phải ông ấy mất tích rồi sao?

- Tôi biết linga này được lấy ở đâu. - Kì Phương nói. - Chúng tôi thắc mắc vì sao lại nằm trong tay anh?

- Tôi không hề gặp Paul. - Simha phân bua. - Tôi lấy linga này từ một kẻ giấu mặt.

- Bất kể anh lấy từ tay ai thì linga này cũng bắt nguồn từ tay ba tôi. Chúng tôi không đòi linga này của anh, nhưng anh phải có trách nhiệm làm rõ vụ cướp của và bắt cóc này.

- Nay, các người lại bắt đầu gây sự đấy hả? Tôi thậm chí còn không biết kẻ nào giao cho tôi.

- Vậy anh hẹn với người đó thế nào? - Thi Nga hỏi.

- Có lẽ chúng ta đã lạc đề rồi đấy! - Y lườm mắt. - Nhưng chúng ta cũng nên thành thật với nhau. Kẻ ra lệnh cho tôi là cha tôi và Cả sư.

- Cả sư là một người thế nào? Chắc là không phải ba tôi đấy chứ?

Simha không quen bị chất vấn, vả lại trong chuyện cơ mật này y càng lẩn tránh. Theo phép tắc thì y biết nên và không nên nói gì nhưng trường hợp này y cũng chả biết gì hơn. Cả sư, theo cha y nói thì đó là một người có thể lực rất mạnh trong cõi tu hành lẫn thế giới ngầm mà y chưa được phép gặp mặt. Lần đầu tiên y nghe cha mình nói về người này là đêm qua trong một cuộc gặp gỡ vội vã. Lão nói với y:

- Ngay ngày mai, con sẽ phải đi Mỹ Sơn giúp cha một việc.

- Việc gì cha?

- Một người anh em tặng cha một kỉ vật.

- Cha có thể cho con biết đó là gì được không?

- Linga. - Lão đáp về ngưỡng ngật. - Ta hiếm muộn, họ tặng thứ này chắc chỉ có ý đó.

- Tốt chứ sao. - Y cười tủm tỉm. - Chắc là một linga rất thiêng đây.

- Cha đã nói với người ta rồi. - Lão ho húng hắng rồi nói. - Cha không sống được bao nhiêu, giờ là lúc phải cho đi chứ không phải nhận về, nhưng người ta khách khí quá nên đành nhận cho họ mừng. Họ nói đây chỉ là kỉ vật tượng trưng mà thôi, không đáng gì.

- Vâng, con sẽ đi và gặp họ.

- Họ sẽ gọi cho con. Ông ta chưa chắc ở Mỹ Sơn đâu.

- Không ở Mỹ Sơn? – y ngạc nhiên.

- Đúng thế, xưa kia cha vẫn ở Nam Vang mà vẫn tặng con một linga từ Lào cơ mà, con nhớ không?

- Con quên sao được cha.

Y nhớ lại thừa cơ hàn, hồi còn là kẻ chỉ đâu đánh đấy. Nói là tặng y nhưng thực ra đó là tiền công của y sau chuyến vượt biên qua xứ Vạn Tượng mua hàng của bọn đầu nậu bản địa mà cha y có móc nối. Y trầy trật mang lô cổ vật về thì lão nhận ra một linga khuyết yoni nên đã tặng lại y. Tuy chẳng ra tấm ra món gì nhưng y vẫn lấy làm vui vì đây là món vật đầu tiên y kiếm được trong đời.

- Vậy lần này. - y nheo mắt hỏi. - Người kia có tặng cha yoni không?

- Không đâu con ạ?

- Cha nói thật hay đùa?

- Con biết rồi đấy, bệ đá đó rất nặng, mà ta cũng như con, không thích... đàn bà.

Y gật đầu mặc dù biết đó là lời nguy hiểm.

- Người này phải thế nào mới có thứ đó chứ? chắc ông ta có chức sắc?

- Đúng! Ta tiết lộ tin này cho con vui. Ông ấy là người rất có thể lực ngầm. Vì đang mang ít nhiều trách nhiệm trong chính quyền nên không thể tiết lộ danh tính được. Sẽ có ngày cha giới thiệu cho con. Cứ gọi ông ta là Cả sư.

Được hứa hẹn giới thiệu cho một nhân vật lớn, Simha giấu kín một niềm hãnh diện khó cưỡng. Y biết người cha nuôi tuy không tốt đẹp gì nhưng

đã biết bố thí vài thứ mà lão biết không thể mang sang thế giới bên kia được. Trước khi chia tay, y bỗng sực nhớ điều gì đó.

- Thừa cha, nhưng tại sao lại là ngày mai?

- Người ta dặn thế, theo phép lịch sự, người nhận quà không nên yêu cầu thời gian nhận quà.

- Cha biết rằng Paul ngày mai cũng khai quật ở Mỹ Sơn, hay là. - Y gần như reo lên. - Người Cả sư mà cha nói không lẽ là Paul?

Ông lão ngỡ người trong giây lát, càng lắp liếm thì y lại càng tò mò. Cũng chẳng sao, cứ để y nghĩ Cả sư là Paul thì có chết ai. Lão lắp lửng nước đôi.

- Mày lắm lời thế đủ rồi. Có đi không thì bảo.

Dĩ nhiên là y ngoan ngoãn nghe theo. Cũng chẳng yêu quý gì lão nhưng y hiểu rằng lão sắp chọn người thừa kế. Y nhắm mắt nghĩ đến thứ mà y sắp thừa hưởng khi ông về trời, xét về tuổi tác và thể trạng của lão, có lẽ cái ngày đó cũng chẳng còn xa.

- Các bạn hãy nghe đây. - Y nhấp một ngụm rượu rồi hắng giọng. - Tôi đáp ứng điều kiện của các bạn là cho xem linga không có nghĩa là làm theo tất cả ý muốn của các bạn. Vấn đề đâu sẽ có đấy. Tôi mong các vị để tâm trí cho việc tìm ra kho báu Naga.

- Đồng ý. - Kì Phương nói. – Thế anh định đưa linga này về đâu đêm nay?

- Liệu có liên quan gì đến Naga không?

- Nếu Linga nằm trong tay anh thì tôi không nói làm gì, nhưng nếu nó thuộc về người khác thì tôi tin họ sẽ mang về Naga.

- Hóa ra...

- Thật ra cổ vật này là của cha nuôi tôi. – Y nói. - Phi vụ này tôi chỉ là người mang hàng giúp mà thôi.

- Bố anh là thành viên Naga? - Kì Phương hỏi.

- Tôi không biết, danh tính của các thành viên Naga rất bí mật đến nỗi vợ con họ cũng không thể biết, thậm chí giữa các thành viên cũng ít biết về nhau. Đó là một trong những bí quyết bảo mật kho báu.

- Làm sao bố anh có thể nắm giữ báu vật của hội Naga nếu ông ta nằm ngoài tổ chức đó cơ chứ? – Kì Phương thắc mắc.

Simha chỉ linga đang trong tay Kì Phương.

- Nói vậy hóa ra tôi và anh đều là thành viên Naga chắc? Nếu đêm nay anh không xuất hiện, có lẽ sau này tôi cũng không biết mình đã từng nắm linga của hội Naga trong tay cơ đấy.

- Nếu đêm nay tôi không gặp anh thì anh sẽ mang linga này cho cha anh?

– Kì Phương hỏi.

Simha gật đầu thừa nhận. Kì Phương hỏi tiếp.

- Vậy bây giờ anh tính sao?

- Vẫn giao cho cha tôi, nhưng phải theo dõi chặt chẽ lão sẽ đi đâu.

- Phải đấy! – Kì Phương rót một chén đưa cho y. - Thần Siva cao cả sẽ dẫn đường chỉ lối cho chúng ta. Nào, cạn li!

Simha cũng tính đến khả năng này nhưng cơ hội thành công không cao bởi cha y là bậc thầy trong các trò cắt đuôi bịt mắt thiên hạ. Tuy linga đang nằm trong tay y nhưng nó không thể thuộc về y ngay cả khi y muốn đoạt nó. Cha y có thể là hội viên Naga hoặc không nhưng chắc chắn ông là một người liên quan đến tổ chức khét tiếng đó. Y nói:

- Anh có tin chắc đêm nay các thành viên Naga sẽ rước linga về thánh địa Naga hay không?

- Tôi không những tin mà phát hiện ra nhiều dấu hiệu chứng tỏ linga này sẽ phải về Naga trước khi lễ tế sẽ diễn ra ở đó đêm mai. Hãy trả linga cho cha anh và đừng rời mắt khỏi ông ấy.

Simha im lặng, mắt ánh lên đầy toan tính. Y biết lão cha nuôi tuy tàn tật nhưng thừa tay chân để loại bỏ bất cứ kẻ nào dám cản bước ông ta. Theo dõi ông ta là không thể. Nhấp gần cạn chai thì y cũng đã nghĩ ra một mẹo gì đó rồi dần chén tuyên bố:

- Đã có cách.

- Cách gì? - Kì Phương hỏi hốt.

Có lẽ chưa tự tin lắm, y không giải thích thêm mà cầm máy sai khiến đồng bọn làm gì đó. Kì Phương không muốn quan tâm, anh biết đã đến lượt y cần trở lại tìm Naga với Thi Nga.

Kì Phương dịch bếp lửa và rửa xương cá sang bên rồi lại dàn đồng sách lên chiếu tiếp tục đánh vật với các pho sách. Câu thơ vẫn văng vẳng bên tai như thách đố lẫn mời gọi anh không sao cưỡng nổi.

*“ Thánh địa Naga, kho báu cất nơi... ”*

Chỉ một câu nửa thôi, chỉ một bước chân nửa thôi...

Đã đảo tung gần hết phụ lục lẫn các trang sách khả nghi nhưng vẫn chưa thấy tăm hơi mình văn E3 ở đâu. Biết Kì Phương sắp hết kiên nhẫn, giọng Thi Nga nhẹ nhàng đầy mơn man.

- Nhất định bìa này đang ở một nơi nào đó mà ba biết chắc anh sẽ tìm thấy. Anh hãy dừng tay và nhắm mắt nghĩ lại xem.

Anh nhắm mắt lại nghĩ, bìa E3 ở đâu nhỉ, Mỹ Sơn ư? nhất định không có, Bảo tàng Chăm ư? Không có, trong sách ư? có thể, nhưng sách nào đây? Trước mắt anh đầy đủ các sách về bìa kí sao không có? Đến đây Kì Phương chợt lóe lên. Phải tìm các cuốn sách của chính Paul viết. Kì Phương lật lên cuốn sách mới nhất về Champa rồi lật ra xem mục lục.

Một quy luật trong giới khoa học là các nghiên cứu của tác giả đi sau thường thừa kế và trích dẫn tư liệu của người đi trước. Kì Phương rà kĩ trang chú thích cuối sách trong cuốn “ Lịch sử Champa qua bìa kí” của một tác giả trẻ người Nhật mới ra mắt.

Đúng như anh kì vọng, có một dòng trích ngắn gọn: “ *xem trang 75 cuốn “ bìa kí Champa toàn tập” . tác giả Paul Morierre. Xuất bản 1998. nxb ...* ” . Mắt Kì Phương long lên và cầu trời mình không nhìn nhầm. Điều này mở ra một khoảng trời mới là trong cuốn “ *Bìa kí Champa toàn tập*” của chính Paul viết rất có thể có bìa E3.

- Đây rồi! – Kì Phương thốt lên.

- Đâu? – Thi Nga vội hỏi.

- Phải tìm ra cuốn này thôi! – Anh chỉ tay vào trang mục lục.

- Nó trong sách này ư?

- Sách này là của ba cô viết, chắc chắn trong này có hết các minh văn Champa.

- Nhưng sách này ở đâu mới là vấn đề? Anh biết nơi nào có bán không?

- Xuất bản lâu rồi nên các nhà sách chắc không có. Ngay bây giờ tôi phải liên hệ nhà xuất bản hoặc các thư viện, hỏi bạn bè. Chờ trời sáng mới hỏi được.

Thi Nga cầm cuốn sách lên và nhìn vào dòng chữ khiêm tốn có kèm tên ba mình. Là người gần gũi nhất nhưng cô chưa bao giờ nhìn thấy chữ đừng nói là đọc các tác phẩm của ba. Những cuốn sách này luôn nằm vào góc khuất trên các giá gỗ bám đầy bụi trong các hiệu sách. Số phận những công trình ông viết ra cũng hẩm hiu cô đọc như chính con người

của ông vậy. Rồi mai đây, liệu còn ai nhớ đến ông? Dòng chữ nhòa đi trước mắt cô, một nỗi buồn vô cớ làm lòng cô tê tái như thể ba cô không còn trên cõi đời này nữa.

- Cô nghĩ gì thế? – Kì Phương hỏi. - Cô không biết ba cô đã viết cuốn này sao?

Kì Phương không biết là mình hỏi cô ta hay hỏi chính mình nữa. Anh tẻ có kém gì cô đâu. Paul là thầy, là đồng nghiệp mà anh còn không biết hướng chi ai. Thi Nga ngượng ngùng nói.

- Tôi không biết là ba tôi viết cuốn này, nhưng tôi biết cuốn “ *Bia kí Champa toàn tập*” này đang nằm ở đâu.

*Thực ra chỉ thế là đủ.* Kì Phương vẫn không tin sẽ tìm thấy nó. Anh nói:

- Cuốn này đang ở Paris chứ?

- Không, ngay trong vali của ba tôi trong khách sạn!

- Trời, thật không?

- Thật mà... – Giọng cô chùng hẫng.

- Trời ơi, vậy mà... - Kì Phương chỉ biết ngửa mặt than trời.

- Lúc đó... tôi chỉ chăm chăm tìm cái gì có “ Naga” hay “ thánh địa” mà thôi. Giờ nhớ lại đúng là trong vali có cuốn này.

Kì Phương không hề trách cô mà chỉ biết trách mình, rõ ràng Paul đã bày sẵn nguồn tài liệu cho anh: một cái lừng lững ở Bảo tàng, một cái nữa trong cuốn sách ở khách sạn. Thậm chí trong cuốn “ *Bia kí Champa toàn tập*” có tất cả. Đúng là Paul đã dọn sẵn, chỉ cần anh thông minh hơn thì vấn đề chỉ giải quyết trong vài phút, vậy mà trầy trật đến hai đêm một ngày vẫn chưa đi đến đâu.

Giờ đây để quay lại Đà Nẵng là không thể. Phải tìm ngay giáo sư Huỳnh Lẫm. Kì Phương đang đắn đo có nên gọi cho ông ta vào lúc này hay không thì có tiếng động cơ xa xa vọng đến.

Simha bật dậy áp mặt vào khe hở ngó ra ngoài làm con thuyền tròn trành như sắp lật. Kì Phương và Thi Nga cũng đảo mắt theo hẫng ra ngoài với vẻ mặt của một con chim đã ở trong lồng. Anh đã quá mệt và nếu cảnh sát đến lúc này anh cũng không thể chạy nữa. Phía ngoài bãi, một luồng pha sáng chói chiếu thẳng con thuyền trôi giữa dòng sông vắng. Simha rút MobiFox J5 ra kiểm tra màn hình rồi nói giọng tự mãn.

- Xe đến rồi! Các vị ở đây chờ tôi.

Một lúc sau y quay lại với một hộp sắt bằng chiếc ống diêm gắn dây rợ lằng nhằng.

- Đây là thiết bị định vị GPS gắn trên xe Land Rover, nó sẽ giám sát nhất cử nhất động của chiếc linga này.

Simha cạy vỏ hộp rồi gỡ một con chip bé bằng chiếc thẻ nhớ ra ngoài tìm một kẽ hở để cài lên linga. Sau một lúc so đo y nhét vào rãnh chữ phía dưới rồi cạy bùn trộn tàn thuốc miết lại đến nỗi nhìn mắt thường khó mà phát hiện được. Y đặt linga vào hộp kẽm rồi đóng lại, sau đó bật một phần mềm theo dõi xe hơi cài sẵn trên MobiFox J5. Đây là phần mềm chống mất cắp xe hơi mà hãng xe trang bị cho khách hàng trong đợt y mua dòng SUV này. Hài lòng với phát kiến của mình, y đưa máy cho Kì Phương xem.

- Chấm đỏ số 3 này vốn dành cho chiếc Land Rover, nay đã sang tên cho thần Siva.

Kì Phương ngó lên màn hình và thấy cùng lúc cả 7 chấm đỏ trên tấm bản đồ điện tử, riêng cái số 3 đang nằm sát nơi anh ngồi vài chục mét. Không tồi, nhà giàu thường được việc. Nhưng anh bỗng tự hỏi rằng nếu cha y mang linga lên rừng thì liệu có tín hiệu báo về hay không.

- Nào, đã đến lúc rời khỏi đây! – Y giục.

Cả toán ra khỏi thuyền, Simha giục Thi Nga và Kì Phương lên xe còn y mang thùng kẽm để vào cốp khóa lại rồi tự tay lái đi. Trước khi xe chuyển bánh y không quên dặn gã tài xế đẩy chiếc mô-tô-ba xuống sông rồi bơi sang bờ bên kia mà về.

Trời đã hửng lên đôi chút, Kì Phương ngoái lại nhìn bãi lầy lúi dúi dần phía sau lưng. Phía xa, ánh bình minh ửng hồng trên dòng Tole Sap lằng lằng hơi sương trông lằng du và thơ mộng đến ngẩn ngơ lòng người. Lại một ngày nữa.

Ra khỏi bãi sông, Simha đánh thẳng xe về phía tây nơi có ngôi nhà cha y ở đó. Y không muốn Thi Nga và Kì Phương đến đó nên khi thấy một tiệm ăn còn sáng đèn ven đường, y nói.

- Hai bạn ngồi đây chờ tôi, xong việc tôi sẽ quay lại đón.

Mới bốn giờ sáng, Kì Phương cũng không có lựa chọn nào khác nên chấp nhận sự bố trí của y. Anh cùng Thi Nga vào một góc khuất gọi tạm hai món để lấy chỗ gà gât chờ trời sáng mới dám gọi giáo sư Huỳnh

Lâm. Anh biết ông không hài lòng khi anh sang Campuchia, ông đã từ chối cho anh số điện thoại của Simha và lần này anh cũng không mong nhiều ở ông. Không thể chờ thêm, Kì Phương quyết định gọi ngay cho ông.

## Chương 31

Chuyến bay cuối cùng trong ngày đến Pnompenh diễn ra quá muộn do mưa lớn và sương mù dày đặc. Khi chiếc ATR-72 của hãng Royal Khmer Airlines hạ cánh đã là 1h35 sáng. Không như các học trò thường nghĩ về ông, giáo sư Huỳnh Lẫm mắc chứng mất ngủ, đêm nay lại càng không thể ngủ.

Đón ông ở sân bay là Võ Thạc Hoan. Từ bên ngoài, viên tham tán đã thấy rất nhiều khách quốc tế dồn dập bước ra Các nhà khoa học, báo giới và du khách đêm nay cũng không hẹn mà gặp. Cũng như nhiều lần trước đây, mỗi lần được gặp người thầy cũ đáng kính, Võ Thạc Hoan vô cùng phấn chấn nhưng hôm nay là một ngoại lệ. Một nỗi nghi ngại nhen nhóm trong lòng đe dọa cướp đi niềm vui tái ngộ của hai thầy trò.

Tuy đã đợi gần ba tiếng tại sân bay nhưng Võ Thạc Hoan ngẫm thấy thời gian đó không hề thừa mà đúng hơn ông nên cảm ơn sự cố thời tiết để ông có thêm thời gian la cà ở đây. Ông nhận ra sự mệt mỏi của các nhân viên mặt đất, không hẳn là do làm thêm giờ mà là nỗi bất an đang in hằn trên mặt họ. Chính họ đã kể lại cho ông một sự cố không đáng có tại cửa ngõ của đất nước. Qua thu thập thông tin, ông bề bàng nhận ra rằng vụ náo loạn đó đến từ một nhóm tội phạm người Việt vừa nhập cảnh. Thậm tệ hơn, chính ông cũng đã tiếp xúc và tiếp tay cho nhóm tội phạm đó trốn thoát. Chắc chắn giờ này, cảnh sát đang bóc tách camera và cái trán hói của ông sẽ xuất hiện sát cánh tên bất lương. *Chó chết thật.*

Viên tham tán nhấp nhồm canh phòng chiếc điện thoại mà ông biết các điều tra viên sẽ triệu tập ông bất cứ lúc nào. Ngay lúc đó, giáo sư Huỳnh Lẫm xuất hiện ở cửa ra. Chính ông ta. Võ Thạc Hoan nhìn bóng hình quen thuộc đầy nguyên rủa đang tiến về phía mình.

- Thầy xin lỗi vì để anh đợi quá lâu. - Giáo sư Huỳnh Lẫm vẫy tay anh. Võ Thạc Hoan thậm chí không buồn đáp lại câu nói và nụ cười ăn năn của người thầy già hơn mình gần hai giáp. Ông giành lấy vali của thầy rồi đi thẳng ra chiếc Mercedes mang biển ngoại giao.

- Có việc gì mà anh trông âu sầu thế. - Giáo sư Huỳnh Lẫm hỏi. - Việc tôi nhờ anh đã làm chưa?

- Em làm rồi. - Võ Thạc Hoan cố kìm nén. *Chính cái việc chết tiệt ấy mà tôi đang khốn đốn đây.*

- Bọn họ đang ở đâu?

- Siem Reap!

- Tốt lắm. Pnompenh đâu phải là chỗ của chúng.

- Chỗ của chúng là nhà đá, thừa thầy!

Giáo sư Huỳnh Lẫm dừng bước, sững sờ nhìn người học trò đã hai thứ tóc.

- Chúng làm gì nên tội? Tất cả chỉ là sự hiểu nhầm.

Võ Thạc Hoan cực chẳng đã kéo tay thầy mình về phía cửa, nơi có hai trang giấy in chân dung tội phạm truy nã vừa được dán lên.

- Đây, thầy xem đi!

Tuy đã lường mọi khả năng nhưng khi nhìn lên, giáo sư Huỳnh Lẫm vẫn không khỏi bàng hoàng. Sáng nay ông đã tận tai nghe Lê Đại Hắc nói đến “interpol” ông cứ nghĩ là đồn tâm lí của viên cảnh sát nhằm thúc giục ông khuyên giải Kì Phương. Hóa ra họ không đùa. Nếu Kì Phương nghe ông trốn tạm ở Hội An thì giờ đây đâu phải chui rúc nhọc nhãi trên đất khách. Ông càng hận cô gái kia đã chơi bùa gì để một học trò của ông dính vòng lao lí đến vậy.

Giáo sư Huỳnh Lẫm không hiểu vì sao Kì Phương ráo riết tìm đến một tên trùm đồ cổ khét tiếng như thế, hay đây là ý đồ của cô gái? Ba nhân vật này mới móc nối với nhau hay đã quen biết từ lâu và liệu nhiều cổ vật quý báu ở Mỹ Sơn bán ngoài chợ trời Châu Âu có liên quan đến “tam giác quỷ” này không? Ba hình ảnh đang quay cuồng trên giời ông.

- Thầy còn nhìn gì nữa? - Võ Thạc Hoan thở dài chua chát. – Suýt nữa thì bức ảnh này còn có thêm một học trò nữa của thầy đấy!

- Tôi xin lỗi anh. - Giáo sư Huỳnh Lẫm ngậm ngùi nhìn học trò. - Tôi già rồi nên lắm cẩm, lẽ ra không nên để anh dính dáng đến bọn trẻ ranh ấy. Tuy vậy tôi vẫn tin anh ta vô tội, tất cả chỉ là do hiểu nhầm mà thôi.

Võ Thạc Hoan kéo ông lên xe rồi nổ máy hướng về Tòa đại sứ. Phố phường gần sáng vắng tanh, lòng người se sắt. Võ Thạc Hoan mãi rồi cũng thông cảm cho thầy mình.

- Thôi thầy đừng cả nghĩ. Học trò thầy cũng có đứa thế này đứa thế kia chứ, đừng phiền lòng mà tổn hại long thể, để dành sức cho cuộc hội thảo ngày mai.

- Đây là việc cá nhân tôi nhờ anh chứ không liên quan đến Tòa đại sứ, không thì gay go. Dù sao tôi cũng sẽ nhận lỗi này về mình. Hơn nữa việc này chưa gây hậu quả gì. Chẳng nào người ta chưa bắt tôi thì họ cũng không thêm động đến sợi lông chân của anh đâu.

- Vâng, thầy biết đấy, phẩm hàm của em mà dính đến vụ này thì rất lồi thòi. – Viên tham tán giấu một cái thở dài rồi nói. - Mà thôi, em cũng sắp về hưu rồi, chuyện này thầy sang lâu chứ?

- Còn tùy, cho đến khi tôi đặt chân vào thánh địa Naga mới quay về. Anh đánh giá vụ này thế nào?

- Em cho rằng Paul bị giết là vì tấm bản đồ và vụ truy nã kia chỉ là một nhánh tội phạm mà thôi.

- Ý anh là còn nhiều kẻ đi tìm kho báu? Những ai nữa?

- Ai thì làm sao em biết được. Nhưng tin đồn kho báu Champa trên đất Khmer và các cuộc săn tìm nó có trước cả khi thầy và em chào đời. Dạo em mới sang đây, nhiều kẻ bóng gió rằng một thằng nông như em sang làm ngoại giao chỉ là cái vỏ bọc để săn lùng kho báu mà thôi. Đấy là chưa nói cái ghế tham tán văn hóa xưa nay vẫn được đồn thổi là tình báo nằm vùng cơ đấy.

- Ai nói gì kệ người ta, anh sạch là được.

- Vâng, kể cả thầy chúng cũng đâu có tha. Mỗi lần thầy ghé sang đây, lũ bạn còn đùa rằng hai thầy trò đang mưu toan gì đó rất bí hiểm. Khổ thế, cứ ai dây vào em đều thành người bí hiểm. Đã có lúc em nghĩ rằng, một con bò dắt sang đây gặp em rồi dắt về cũng thành thần bò nadin mất.

Giáo sư Huỳnh Lẫm chẳng thấy hay ho với cách ví von đó, ông lái sang chuyện khác.

- Chuyến này tôi sẽ đặt chân lên kho báu, anh tin không?

- Thầy!... – Võ Thạc Hoan kinh ngạc đến nỗi lạng mất tay lái. Chiếc xe xén một vết dài lên vỉa hè.

- Thầy không đùa đấy chứ?

- Paul đứt gánh giữa đường vô hình trung phát sinh một cuộc thi tìm kho báu. Cơ hội mở ra cho bất cứ ai, dĩ nhiên là có cả tôi và anh. – Giáo sư

Huỳnh Lắm nửa đùa nửa thật. – Tôi già rồi mà còn thêm cả tiền lẫn danh, hưởng hồ lô trẻ.

- Nhưng trước đây, khi Paul chưa mất thầy không hề dả động gì với em.

- Không nói là bởi ta chưa hiểu tận tường. Nay thiên thời địa lợi nhân hòa đã đủ, chu kì đã tròn một vòng xoay. Hai yếu tố chu kì, thời điểm đã tường minh, tôi chỉ cần một yếu tố địa lí nữa là xong và đó là nguyên nhân tôi không bỏ lỡ cuộc hội thảo ngày mai.

- Tóm lại là thầy đang cần bản đồ, đúng không?

- Chính xác. - Ông nhìn quanh thì thảo ra vẻ bí mật. – Anh biết nó ở đâu không? nếu anh có, cho tôi mua.

Viên thám tán cười khan.

- Thầy trông chờ tấm bản đồ này ở hội thảo là sai lầm. Nếu có, nó phải nằm trong két sắt của Quốc vương chứ.

- Ta hiểu kẻ đang cất giấu bản đồ cũng chẳng lương thiện gì. Không đời nào chúng khai ra nếu không có lợi gì. Hãy chờ xem, một nửa học giả ngày mai là các tay săn trộm, tiến sĩ dõm và kẻ cơ hội trá hình. Ta sẽ tìm cách nhận dạng và ngã giá với chúng.

Võ Thạc Hoan lắc đầu về sự lạc quan tếu của thầy mình. Ông nói:

- Nếu kẻ nào có bản đồ hẳn sẽ đi tìm kho báu thay vì lang thang nơi công cộng để rồi bị bắt.

- Anh nghĩ như vậy là đúng với đa số, còn một kẻ lười đời sẽ dùng hai ba cách. Một mặt chúng cho người đi tìm kho báu, mặt khác chúng len lỏi trong các điểm nóng sự kiện liên quan để nghe ngóng thu thập tin tức và có thể thay đổi mục đích kịp thời khi nhận ra nguy hiểm.

- Theo thầy, kẻ vừa cướp bản đồ của Paul nếu có, hẳn sẽ cho người trà trộn trong buổi triển lãm-tọa đàm ngày mai với cái vỏ bọc nào đó?

- Chính xác, triển lãm hay hội thảo chẳng qua là một cái chợ trời cho những kẻ hắc ám có nhu cầu móc ngoặc và ngã giá trong bóng tối.

Võ Thạc Hoan quan sát thầy qua gương chiếu hậu rồi tấm tắc.

- Em không rõ học vị giáo sư có phải là cái vỏ chắc nhất cho một sĩ quan tình báo hay không?

Giáo sư Huỳnh Lắm cười khoe những nếp nhăn sâu hoắm trên trán rồi nói:

- Mong muốn duy nhất của tôi là cứu vãn thanh danh cho Paul và giúp Hoàng gia tìm Naga mà thôi.

- Thầy chắc sẽ làm được chứ?

- Bằng dự cảm đặc biệt của tôi, cuộc săn tìm kho báu mấy trăm năm sắp đến hồi kết. Trong 12 con giáp của người phương Đông thì năm nay là năm rắn. Con số 12 cũng ứng với số cung của vòng tròn Hoàng đạo. Thánh địa Naga có nghĩa là thánh địa rắn. 12 năm trước Paul một mình đột nhập thánh địa cũng là năm rắn. Năm rắn biểu tượng cho may mắn, thay đổi và lật xác đậy. Anh đừng quên thầy anh cầm tinh con rắn đấy nhé. Tôi đã sống đủ 6 con giáp, năm nay là năm đại hạn hoặc làm nên nghiệp lớn.

- Vâng. - Võ Thạc Hoan cười ngặt nghẽo. - Thầy độ này... tâm linh quá.

- Tôi không đùa anh đâu, nhưng cũng nên coi chừng rắn độc. Cái gì cũng có mặt âm và dương. Là một người dành cả đời nghiên cứu Champa, dù sống hay chết tôi cũng phải đặt chân lên đó một lần.

- Ai vào được sào huyệt của hội Naga người đó phải nói là... anh hùng.

- Anh nhầm rồi, đây không còn là thời đại nhà sinh vật Henri Mouhot đi bắt bướm vô tình tìm ra Angkor Wat nữa. Mà thánh địa này đã là mục tiêu săn lùng của vô số tổ chức có vũ khí, có âm mưu kế sách, có thiết bị tối tân trợ giúp. Người tìm ra Naga có thể là kẻ cướp chứ không phải là nhà thám hiểm chân chính. Trước nguy cơ đó, Chính phủ họ phải thật nhanh chân để đi trước chúng một bước. Các nhà khoa học phải có trách nhiệm giúp nhà chức trách chặn bước chân của bọn xấu.

- Em thì không tin vào mấy tay học giả trẻ lắm. - Võ Thạc Hoan lắc đầu.

- Thế hệ của thầy và em thì về vườn hết rồi. Lớp trẻ bây giờ đặt tiền trên hết, tệ hơn là chúng còn bắt tay với tội phạm hoặc bị khuất phục bởi cái ác, hậu quả thì nền khoa học nước nhà ra sao thì thầy cũng đã biết. Lớp lãnh đạo và giới tinh hoa mà còn sa ngã thì hỏi sao đạo đức xã hội không suy đồi.

- Tôi hiểu anh đang ám chỉ ai. - Giáo sư Huỳnh Lẫm nói tiếp. - Tuy nhiên trong trường hợp này tôi lại không phản đối sự tác hợp đó.

- Tại sao thưa thầy?

- Ngay từ đầu tôi đã can ngăn Kì Phương dính vào chuyến phiêu lưu lành ít dữ nhiều này, nhất là sau cái chết đầy bí hiểm của Paul. Nhưng anh ta

gạt phăng mọi lời khuyên của tôi. Khi biết anh ta đi tìm Simha tôi đã kịch liệt phản đối dưới bất kì lí do gì. Tên ác thú này mà gặp Kì Phương khác gì hồ mọt thêm cánh. Nhưng tôi đã bất lực. – Giáo sư Huỳnh Lẫm thở dài. - Khi biết mình không thể ngăn cản, tôi bỗng phải thay đổi cách nghĩ. Đó là cứ để... kệ mẹ chúng!

- Đấy! như thế cái ác lại càng tác quái. Tại sao thầy lại để anh ta lao vào con đường chết?

- Không, anh chưa hiểu. Một kẻ gian manh tham tàn như Simha cần phải có người đủ tầm để lèo lái và khắc chế hẳn. Tôi đang chơi ván bàn gián điệp. - Bỗng giáo sư Huỳnh Lẫm trở tay lên môi xuyt khẽ. - Ấy chết, tôi lại lỡ mồm mất rồi, anh đừng để chúng biết nhé! Đây là một việc nguy hiểm nhưng tôi tin Kì Phương sẽ làm được, và phải làm được nếu nó muốn sống.

Võ Thạc Hoan không còn nhận ra ông giáo chân chất thừa nào nay đã thành một... bố già. Bỗng dưng Võ Thạc Hoan chợt thấy lo lắng và thương hại cho cái kẻ vừa bị ông đẩy đi Siem Reap và mong sao họ bị cảnh sát tóm càng nhanh càng tốt. Bởi nếu chúng đi với Simha thì khó mà toàn mạng. Càng lo cho Kì Phương bao nhiêu Võ Thạc Hoan càng thấy giáo sư Huỳnh Lẫm vô trách nhiệm với anh ta bấy nhiêu.

- Thầy làm thế em rất lo. Biết thế này em đã không giúp thầy...

- Anh không phải lo, ngần này tuổi đầu, tôi không nhìn nhằm năng lực học trò đâu. Để có một người đủ khả năng thâm nhập vào gia tộc Monivong của Simha không phải là dễ. Ngay cả cảnh sát sở tại có lẽ cũng không cài nổi người hoặc ngại cài người vào dòng tộc quyền lực này. Đến nay vị Hoàng thân thất sủng này vẫn là một ẩn số. Mà biết đâu cha con họ là người của hội Naga không chừng. Tôi chỉ sợ là Kì Phương không đủ tài để thâm nhập và moi thông tin từ họ mà thôi.

Vừa lái xe vừa hầu chuyện thầy, Võ Thạc Hoan câu được câu chăng nhưng ông phải thừa nhận một điều rằng, ông giáo già này có lẽ đã chọn nhầm nghề. Nếu làm đúng sở trường có lẽ ông đang ngồi trên chiếc ghế nhung nào đó trong ngành tình báo. Mía mai thay, cái ghế tham tán và nghề ngoại giao cũng đâu có phải là nghề ruột của mình.

Quay lại chuyện Kì Phương, nói gì thì nói, Võ Thạc Hoan vẫn công nhận giáo sư Huỳnh Lẫm có nhiều ý tưởng táo bạo hơn ông nhiều. Câu

chuyện chưa cạn thì xe đã vào đến sân nhà khách Tòa đại sứ, Võ Thạc Hoan thu xếp cho ông nghỉ tại phòng dành cho cán bộ cao cấp rồi quay trở ra nhìn đồng hồ. Đã sang canh năm từ lúc nào, chỉ còn vài tiếng nữa ông lại quay ra đón thầy đến trụ sở Bộ Du lịch và họ cùng tham gia theo lời mời chính thức của Chính phủ nước sở tại.

Giáo sư Huỳnh Lẫm ngả lưng xuống đệm rồi bật điện thoại, rất nhiều tin nhắn khi máy tắt. Chưa kịp xem thì máy lại reo vang và một số lạ làm ông bối rối.

- Xin lỗi, ai đấy?
  - Em xin lỗi làm phiền thầy.
  - Kì Phương hả? em đang ở đâu?
  - Vâng... em ở Pnompenh?
  - Sao? Thăng Hoan nó bảo mày đi Siem Reap rồi cơ mà?
  - Không, em có một việc rất gấp cần gặp thầy.
  - Việc gì vậy?
  - Thầy có mang theo cuốn “ Bia kí Champa toàn tập” của Paul không?
  - Cậu cần nó làm gì lúc này cơ chứ?
  - Em cần một số thông tin trong đó.
  - Vậy thì may cho anh rồi đấy.
  - Thầy mang theo nó thật hả thầy?
  - Sao lại không, sáng nay hội thảo về Paul và thánh địa Naga. Thật thiếu sót khi không mang vài cuốn của ông ta đi theo.
  - Thầy ở đâu em sẽ đến mượn một lát.
  - Tôi nghĩ anh không nên đến đây thì hơn.
  - Bất cứ thầy ở đâu em cũng đến, nó vô cùng cấp thiết.
  - Tôi vừa biết anh đang bị truy nã, mọi lúc mọi nơi đều có thể bị bắt. Anh cần tra cứu gì cứ nói tôi sẽ giúp cho.
- Kì Phương nhớ ra ông đang nghỉ tại Đại sứ quán như mọi khi nên ông ngại gặp một thành phần như anh. Thực ra việc này chẳng cần gấp gáp gỡ nhưng trao đổi qua điện thoại thì rất dễ bị lộ trong khi anh và ông ta có thể đang bị theo dõi.
- Điện thoại thầy và em có thể đang bị nghe lén, không thể nói qua điện thoại điều này được. – Kì Phương nhấn mạnh. - Em muốn có cuốn sách trong tay.

- Vậy thì thế này nhé, chẳng nào thì anh cũng không để tôi yên. – Ông lặng đi một lúc. - Vậy anh hãy đến chờ ở cổng Đại sứ quán, tôi sẽ mang sách ra cho anh. Nếu ai thấy tôi cho anh mượn sách, ta cũng không phải ngại.

Giáo sư Huỳnh Lẫm nói xong dường như vẫn chưa yên tâm, đêm nay ông đã gây bao rắc rối cho viên tham tán rồi và quyết không để liên lụy thêm nữa. Nghĩ đoạn ông lại đổi ý.

- Không được rồi, thầy có thể giúp anh tra cứu.

Thấy giọng ông rất dứt khoát, Kì Phương phải nhẫn nhịn. Một điều an ủi là nếu ai đó chặn cuộc gọi này thì họ cũng không giải quyết được gì bởi họ không biết câu thơ trước, mà nếu biết cũng sẽ chậm chân hơn anh.

- Vậy thì thầy dịch nguyên văn dòng thứ 8 mặt C của bia E3 hộ em.

- Được, anh chờ lát, đừng buông máy.

Giáo sư Huỳnh Lẫm đặt máy xuống bàn rồi mở vali tìm sách. Không riêng gì cuốn “ Bia kí Champa toàn tập” của Paul mà hầu như các cuốn sách viết về Champa và khmer của Paul ông đều mang đi phục vụ hội thảo. Là người thừa kinh nghiệm nên ông biết những cuốn này sẽ cần đến khi vắng mặt tác giả của nó. Vậy mà hội thảo chưa bắt đầu mà đã có người hỏi - cú điện thoại này là một ví dụ.

Không chịu buông máy, Kì Phương căng tai lên nghe, hồi hộp cứ như sắp nghe kết quả thi đại học. Tiếng lạch cạch vang lên rồi tiếng loạt xoạt trong máy làm anh hồi hộp đến nghẹt thở. Ba phút mà như một thế kỉ trôi qua, tiếng bước chân của ông to dần rồi tiếng cạch máy vang lên.

- Alô, anh vẫn còn đó chứ hả?

- Em đây, thầy nói ngay đi, nó là chữ gì?

Tiếng ông chậm lại một cách đáng ngờ, Kì Phương rên lên như quất.

- Thầy nói đi, nói đi!

- Không được! nếu thầy nói ra câu này thì chẳng khác gì thầy biểu không kho báu cho những kẻ đang nghe lén chúng ta.

Kì Phương sững buốt như nước dội vào đầu, nhưng chỉ trong tích tắc anh nhất trí ngay cách xử sự tinh táo này của ông. Tuy thầy không nói ra nhưng anh biết đó là vị trí rất cụ thể, kẻ nghe lén không cần biết câu văn trước cũng đoán ra đây là địa chỉ kho báu. Kì Phương vừa vui sướng vừa giận dữ. Vui sướng vì đã giải mã thành công. Giận dữ vì không thể thấy

kết quả sau bao công sức của mình. Nói độc miệng, nếu giáo sư Huỳnh Lẫm cướp trắng thành quả này của anh để tự đi tìm kho báu thì anh có mà kiện đẳng trời.

- Thầy! vậy em sẽ phải làm gì đây? Em sẽ liều thân đến tìm thầy nhé?

- Anh thích người ta gô cổ thầy anh chắc? mà tùy anh.

Tuy không nói rõ, nhưng Kì Phương đọc được ý ông đang chờ mình. Bất chấp tất cả, anh bắt Simha chở đến Tòa đại sứ.

Mặc dù cuộc thoại của thầy đã ngắt, nhưng ngoài hành lang, Võ Thạc Hoan vẫn đứng trơ như đá, muốn đi nhưng chân không thể bước. Cuộc hội thoại cứ thế như rót thẳng vào tai ông. Ai đang nói với thầy thì đứa trẻ con cũng đoán ra. Tuy câu được câu mất nhưng Võ Thạc Hoan không thể nghe nhầm khi giáo sư Huỳnh Lẫm đã nói vị trí thánh địa ở trong một cuốn sách nào đó. Sách nào nhỉ? Võ Thạc Hoan nặn óc suy nghĩ. Nói về sách thì ít ai qua nổi mặt mình. Võ Thạc Hoan tức đến lộn ruột vì thầy khôn ngoan không nói oang oang tên cuốn sách đó ra. Như ma xui quỷ khiến, viên tham tán văn hóa bất đắc dĩ phải làm một việc không mấy văn hóa là ghé mắt qua khe cửa nhòm trộm vào trong. Trong ánh đèn mờ, một cuốn sách dày cộp nào đó đang giở ra trên bàn.

Không chỉ trao đổi qua điện thoại, khổn hơn, giáo sư Huỳnh Lẫm còn hện hò với nghi phạm đến cơ quan của mình trong đêm khuya. Khỉ thật. Nếu có một âm mưu nào đó muốn đóng cửa Đại sứ quán thì không có cách nào nhanh hơn là mời một tên tội phạm quốc tế đang bị truy nã đến tá túc. Nhưng tận sâu thẳm trong tim, Võ Thạc Hoan chạnh lòng nhận ra mối quan hệ khăng khít giữa ông và thầy mấy chục năm qua chỉ là chót lưỡi đầu môi. Chưa và không bao giờ thầy coi ông là học trò tin tưởng nhất. Thôi mặc, Võ Thạc Hoan len lén bỏ đi và ông biết nên xử trí vụ này ra sao.

Thoạt tiên, Võ Thạc Hoan định báo cho an ninh Tòa đại sứ cấm cửa Kì Phương nhưng vội gạt phắt ý định này vì nó tầm thường quá. Để cho hằn vào mới cao tay. Những gì diễn ra ở sân bay đêm nay làm ông càng cảm thấy mình đã bị ông thầy già cài bẫy. Nói độc miệng, cảnh sát thừa bằng chứng để đến còng tay ông vì tội đồng lõa hoặc che dấu tội phạm thì đâu có oan.

Giáo sư Huỳnh Lẫm tự nhận là “ cài” Kì Phương vào mạng lưới đồ cổ lớn nhất nước này nhưng sau cuộc điện đàm, Võ Thạc Hoan lại nghi chính thầy mình đang tổ chức triển khai và chỉ huy bằng nhóm Simha truy tìm kho báu. Nhất là ráp nối cái chết đột ngột của Paul, cuộc khai quật Naga bị hủy trong khi cuộc săn lùng kho báu của chính giáo sư Huỳnh Lẫm và Kì Phương vẫn đang âm thầm tiếp diễn thì đó là một chuỗi logic đáng ngờ. Chưa cần biết ai đã giết Paul nhưng việc họ sử dụng tài liệu của nạn nhân, khước từ hợp tác với cơ quan chức năng để lén lút đánh lẻ là không thể hoan nghênh.

Mối lo ngại này được nhân lên gấp bội khi thư kí văn phòng xuất hiện ngay tại phòng Võ Thạc Hoan với một bức điện chuyển phát nhanh trên tay. Ông đón lấy rồi cho cô thư khí ra ngoài để giấu khuôn mặt tối sầm của mình. Một dòng chữ kèm dấu đỏ trên tay:

“ Lệnh truy nã, cần bố cáo gấp với các Đại sứ quán nước ngoài”.

Trước mặt Võ Thạc Hoan là hai bức ảnh mà ông đã xem mòn mắt trên sân bay nhưng ông vẫn không dứt ra được. Thật may đây là bức ảnh chụp tại sân bay Đà Nẵng chứ không phải sân bay Pnompenh nên cái trán hói của ông chưa kịp thò vào.

Ngồi vững chãi trên chiếc ghế thám tán văn hóa với ba đời Tổng lãnh sự, Võ Thạc Hoan luôn tỏ ra cho thiên hạ biết mình là con người có năng lực nhưng ít tham vọng. Quyền lực đối với ông là vừa phải và biết dừng lại đúng lúc trước khi nó giết chết mọi đam mê bẩm sinh trong con người đầy “ văn hóa” của ông. Vậy mà ông vẫn chưa phải là chính mình, là người từng tự hào đã đặt lên chân lên tất cả vùng đất thiêng trên hành tinh nhưng ngay trên mảnh đất hình lá khoai này này ông vẫn chưa khám phá hết.

Đầu đã ba thứ tóc, cạn đời trên đất khách mà ước mơ thì chưa đạt. Thế nhưng coi chừng, sự việc tai hại hôm nay có nguy cơ hất kế hoạch cuối đời của ông xuống vực thẳm. Võ Thạc Hoan chỉ còn một lối thoát, thậm chí hơn cả một lối thoát, đúng hơn nó là cơ hội cuối đời để ông chạm đến thần thánh. Cầm lấy điện thoại, bấm 3 chữ số được tô đậm trong trang lệnh truy nã. Chưa hết hồi chuông, một giọng rõ khô vang lên.

- 117 police! Ai đó?

- Một nghi phạm sắp đến Đại sứ quán Việt Nam! Hết.

## Chương 32

Đúng như Simha đã hẹn, nửa giờ sau y đã quay trở lại quán ăn đón Kì Phương. Nhìn điệu xì gà Cuba đang lập lòe đầu môi, ít ai nghĩ tay chơi chưa đến bốn mươi tuổi này là một triệu phú đôla chỉ sau bảy năm rời ghế đại học. Trừ những lúc thành lĩnh, mọi động tác cho đến lời hứa của y đều có tính toán, quyết đoán và chính xác của một chiếc đồng hồ Thụy Sĩ.

- Nào! người anh em, lên xe đi. – Y nói.

Simha bật chiếc MobiFox J5 rồi dơ màn hình cho Kì Phương xem. Chấm sáng số ba vẫn đỏ nhưng đã nằm im tại một vị trí rất xa chỗ họ đứng.

- Nhất cử nhất động của nó không lọt qua mắt ta. Giờ anh chị cần đi đâu tôi sẽ hầu, nhưng nhớ là không được di chuyển quá xa. Nếu linga di chuyển là ta phải bám theo luôn.

Kì Phương ngó qua đồng hồ mong manh, anh nói:

- Hãy chờ tôi đến ngay Đại sứ quán trước khi trời sáng hẳn, được chứ?

- Được, cũng gần đây thôi.

Trong xe quay lại Đại sứ quán, Kì Phương nhẩm tính đêm nay có lẽ Simha đã đưa anh và Thi Nga chu du Pnompenh khắp lượt. Kì Phương ngẫm lại hành trình bão táp của mình từ khi phát hiện mật mã, yoni máu và xác chết, anh và Thi Nga đã đánh vật với mớ tơ vò trong quỹ thời gian ngắn ngủi. Cuộc truy đuổi của cảnh sát vẫn còn rất bồng sau gáy và suýt nữa thì anh đã gục xuống trong căn hầm tối tăm của Vua đồ cổ. Kì Phương vượt bộ mặt tái nhợt xua tan nỗi kinh hoàng và anh không thể nào hiểu nổi cái đêm này là đêm gì nữa.

Song song với hành trình của anh là cái bóng của giáo sư Huỳnh Lẫm. Sự quan tâm quá mức của ông đã buộc anh đặt một dấu hỏi to tướng về nhà khảo cổ kì cựu này. Khi biết anh có ý định tìm thánh địa Naga thì ông giãy lên như bị cướp công. Khi biết không ngăn nổi anh ông lại mau chóng đổi chiều tiếp sức cho anh.

Trong giới học thuật có một bất công là người trực tiếp nghiên cứu và phát minh những thành quả luôn bị “ cướp đẹp ” bởi những người đứng tên dự án mà họ chỉ là người điều hành chứ không hề tham gia nghiên

cứu, thậm chí chẳng có chuyên môn gì trong lĩnh vực đó. Giá như anh tìm ra thánh địa Naga, tên tuổi lẫy lừng của giáo sư Huỳnh Lẫm cố nhiên thay thế cái tên Kì Phương vô danh tiểu tốt nào đó.

Giờ đây ông ta đang vây hãm anh, ông ta không để anh rơi vào tay cảnh sát hay băng nhóm nào đó mà cô lập và giấu kín anh như một lá bài tử có khả năng lật ngược tình thế. Anh cứ tưởng rằng giải xong mật mã là có thể thẳng tiến Naga nhưng có ngờ đâu phút chót cái chìa khóa đó bỗng nhảy tót vào túi ông.

- Sắp đến rồi đấy! – Simha nói.

Kì Phương nhìn chéo bên đường thấy một cánh cổng sắt rộng màu xanh đang đóng im ỉm. Y đỗ xe phía bên kia đường rồi cả ba cùng quan sát xung quanh.

- Tôi sẽ đi cùng anh chứ? – Thi Nga hỏi Kì Phương.

Kì Phương lưỡng lự nhìn cô vì không biết nên đưa cô đi theo hay để lại cho Simha. Anh muốn đi một mình vào Đại sứ quán bởi anh không muốn giáo sư Huỳnh Lẫm gặp cô chút nào. Thế nhưng nếu để mặc cô ở lại với kẻ từng nện dùi cui vào đầu cảnh sát anh lại có cảm tưởng mình đang gửi trứng cho ác. Đang phân vân thì Simha cất tiếng rảo hoảnh.

- Thi Nga phải ở lại đây với anh! Kì Phương, anh phải nhanh lên và nhớ là đừng để họ thuyết phục đấy. Chúng tôi sẽ chờ anh.

Kì Phương hiểu sâu xa trong lời nói đó, y hoàn toàn có cơ sở để lo lắng anh và Thi Nga giải mã xong rồi lặn mất tăm. Y giữ Thi Nga như một con tin.

- Các bạn chờ tôi. – anh nói, - nhớ canh giùm mấy tay cớm. Nếu họ đến phen gặp cho tôi biết.

Gần 7 giờ sáng, nhà trực ban vẫn sáng đèn. Kì Phương gõ cửa, một người đàn ông lớn tuổi mặc đồng phục ló ra.

- Chào anh! - Kì Phương mau miệng. - Tôi cần vào gặp giáo sư Huỳnh Lẫm, phòng 204.

- Anh có mang giấy tờ gì không?

Kì Phương lục túi tìm hộ chiếu, vật bất li thân khi ra nước ngoài nhưng trong nhiều trường hợp nó lại ẩn chứa một nguy cơ tiềm ẩn khi thân chủ đang có vấn đề. Người đàn ông xem hộ chiếu rất lâu rồi nhìn lên mặt anh nhận dạng. Trước đó vài chục phút, người bảo vệ bị đánh thức bởi cú

điện thoại nội bộ nói rằng sẽ có một vị khách trẻ đến làm việc rất sớm. Ông thao thức không dám ngủ và giờ thì vị khách này đã đến. Bất chấp đầu tóc rối bù và bộ quần nhóp nhem đang mặc, ông ta biết rõ đây là thượng khách của cấp trên.

- Anh vào đi! - Viên bảo vệ chỉ tay.

Đợi cho Kì Phương đi khuất, viên bảo vệ lật ngửa tờ giấy có in tấm ảnh đen trắng mà ông vừa nhận từ lúc rạng sáng. Không nhầm được, ông ta cầm lấy bộ đàm.

Kì Phương gõ cửa nhưng anh nhận ra nó đang hé chờ bèn đẩy nhẹ và vui sướng khi thấy giáo sư Huỳnh Lẫm đang ngồi đợi anh trên sô-pha. Ông ta cầm cuốn sách với nét mặt cung kính như một cha cố đang nâng niu cuốn kinh thánh.

- Chào thầy!

Ông vẫy tay rồi nói một câu mà anh không hề mong đợi.

- Paul đã mất một số tài liệu quan trọng và cảnh sát có nhiều bằng chứng để nghi cho cậu thông đồng với con gái ông ta đã tẩu tán sang đây!

Kì Phương định xin cuốn sách, nhưng lời nói đã đẩy anh ra.

- Thực ra đó không phải là tài liệu mật. – anh đáp.

- Bất luận là gì nhưng anh đã lấy trong hoàn cảnh dễ gây hiểu nhầm là một âm mưu nào đó.

- Vâng ... em cũng biết vậy nhưng nghĩ rằng sẽ thanh minh sau. Thầy tra ra dòng chữ đó chưa?

- Đây, tôi tra từ cho anh xong hết rồi đấy. - Ông ta nhìn vào mắt anh. – Có đúng là anh giải mã dòng chữ đó?

- Vâng, em nghĩ chắc chắn đó là ý đồ của Paul chứ không phải là giao điểm hai đường chéo như thầy nghĩ.

- Thực tình lúc đó tôi cũng chưa giải được nên phải bịa ra thôi.

- Thầy bịa? – Kì Phương kinh ngạc.

- Đúng, để đánh lạc hướng chú ý của cô phóng viên và nhất là Phú Thành Tài. Nếu lúc đó tôi hoặc anh giải ra thì chúng ta khó lòng mà bắt bọn nhà báo im miệng. Nếu bị họ đưa mật mã đó lên truyền thông thì cả thế giới sẽ biết kho báu ở đâu và hậu quả sẽ nằm ngoài sự mong đợi của chúng ta.

Kì Phương chẳng biết nên tin hay không, nghe qua thì rất có lí và một điều anh phải công nhận là giáo sư Huỳnh Lẫm với Phú Thành Tài kình địch nhau như lửa với nước. Tuy Phú Thành Tài từng là một nghiên cứu sinh dưới sự hướng dẫn của giáo sư Huỳnh Lẫm nhưng cá tính và lập trường của ông ta đôi khi làm vị giáo sư phát ngán. Mẫu thuẫn và tranh biện là dinh dưỡng cho khoa học – giáo sư Huỳnh Lẫm luôn dạy học trò như thế nhưng ai mang dinh dưỡng cho ông thì hãy... coi chừng.

- Sao lúc ở Mỹ Sơn thầy không nghĩ cách giải mã một cách nghiêm túc? Giáo sư Huỳnh Lẫm ra dấu im lặng rồi thấp giọng.

- Khi anh rút tờ giấy ra ở Mỹ Sơn, tôi cũng nghĩ nát đầu để hiểu Paul nói gì. Lúc đó tôi muốn gặp Thi Nga và anh tại ngôi nhà kín đáo ở Hội An để bàn luận thật kĩ về bản kí hiệu nhưng anh đã phớt lờ tôi. Kho báu Naga có ý nghĩa sống còn với tôi nên tôi không muốn anh lẫn bản mã đó rơi vào tay cảnh sát hay các thành phần như Simha nên đã nhờ cả viên tham tán mách đường cho anh tránh xa họ.

Kì Phương nhận ra mình đang đi đường vòng. Giá như anh bình tĩnh ở lại Hội An ngẫm nghĩ rồi mượn luôn sách của ông cũng xong chứ chẳng cần chạy đi cầu cạnh Simha mặc dù gặp được y cũng khá lí thú.

- Thế lần này em giải đúng chưa? Thầy hãy nói cho em câu đó đi?

Giáo sư Huỳnh Lẫm chưa nói ngay, ông đặt tay trái lên cuốn sách như sắp thề nguyện.

- Lạy trời phật thứ lỗi! Tôi gây ra bao phiền lụy và tội lỗi cũng là để giúp anh và con gái Paul đi báo thù cho cha mẹ cô ta. Với mật chỉ này ta tin các con sẽ sớm tìm thấy Naga, nhưng lấy gì để đảm bảo bí mật này không đến tai Simha?

Ông ta sợ anh đã bị Simha xỏ mũi. Có lí.

- Tôi không muốn kho báu này lại rơi vào tay phường vô lại đó. – Ông tiếp.

Mặc dù đang ngồi trong phòng nhưng anh tin giáo sư Huỳnh Lẫm đang nhìn rõ chiếc cổ to bè của Simha đang vươn dài về phía ông. Kì Phương ngồi như một pho tượng vô hồn, anh không thể nói gì nữa và càng không dám đòi hỏi cuốn sách. Anh không biết giáo sư Huỳnh Lẫm có đứa con riêng nào nữa hay không, nếu có thì bí mật này khó đến phần anh và Thi Nga. Ngay lúc đó ông đẩy sách sang phía anh.

- Hãy hứa với tôi là không để cho ai biết trừ anh và Thi Nga .

- Vâng, em cảm ơn thầy nhiều.

Mặc dù rất vội nhưng Kì Phương vẫn cúi đầu như một con chiên ngoan đạo đang nhận giọt nước thánh từ tay đức cha. Anh xúc động nâng niu cuốn sách mà không thể tin rằng vận may tốt cuộc đã mỉm cười. Cuốn sách này được in trên giấy ảnh khổ lớn nên trông vạm vỡ hơn các cuốn sách nghiên cứu thông thường và là một bảo bối cho các nhà nghiên cứu về Champa. Khi lật những trang đầu tiên Kì Phương đã nhận ra ngay sự công phu của tác giả. Nếu như cuốn “ Văn bia Mỹ Sơn” của Finot thiên về trích lược và thống kê thì cuốn của Paul bao trùm toàn Champa và đầy đủ từng mảnh ghép. Cách bố cục cuốn sách này có hai phần riêng rẽ, bên trái là bản gốc, bên phải là bản Pháp ngữ, trông qua hơi giống một cuốn sách song ngữ. Kì Phương nhanh tay lật tìm bia E3.

- Không phải tìm cho mất công. – giáo sư Huỳnh Lẫm nói. - Ta đã giúp anh vạch ra rồi.

Kì Phương kéo sợi dây lụa lên, cuốn sách được chia ra hai phần. Bia E3 đập thẳng vào mắt anh. Đây là bia hình hộp nên bốn mặt đều có chữ. Anh chiếu sang mặt phụ C khá hẹp rồi đếm từ trên xuống và dừng mắt tại dòng thứ tám. E3C8. Câu này chắc chắn là danh từ chỉ địa điểm. Đó mới là kho báu. Kì Phương kìm nén lồng ngực để tim mình không nhảy ra ngoài. Dòng chữ tiếng Chăm cổ hiện lên rất rõ, rõ đến nhòa mắt:



Đúng là một danh từ, nhưng danh từ này làm Kì Phương lão đảo sụp xuống.

## Chương 33

Thi Nga ngồi chờ trong xe mà lòng nôn nao lo Kì Phương bị Đại sứ quán câu lưu hoặc xui xẻo hơn là đã bị bắt giữ. Cô lo một thì Simha lo mười, thực ra y muốn cảnh sát bắt quách Kì Phương cho rảnh mắt nhưng là phải bắt... sau khi giải mã cho y. Giờ đây y chỉ lo Kì Phương chưa giải

xong đã bị bắt hoặc giải xong rồi bỏ mặc cô bồ ngon lành và cả y ở lại để đi đánh lẻ. Sốt ruột cũng vô ích, để tránh ánh mắt sấm soi của viên bảo vệ và người đi đường, y cho xe chạy lòng vòng quanh khuôn viên Đại sứ quán để làm nhiệm vụ cảnh giới. Đảo quanh mấy vòng, y đỗ sát lề phải phố 73 rồi đặt tòa nhà 3 tầng bên trái trong tầm mắt của mình. Y biết Kì Phương vào chỉ để tra đúng một dòng chữ, vậy mà đã lâu không thấy anh ra làm y càng nghi hoặc.

Y đánh mắt sang Thi Nga và cảm nhận được nỗi buồn ẩn sâu trong đôi mắt đen thẳm của nàng. Đối với y, được ngồi cạnh nàng khi chỉ có hai người là một dịp hiếm hoi. Kể từ khi gặp nàng, y tận dụng mọi sơ hở của Kì Phương để được mon men gần nàng. Nàng đẹp thật, y đã phơi nắng đến cháy da trên bãi biển Hawaii cho đến Địa Trung Hải nhưng chưa có mái tóc hay cặp lông mày nào đáng để y chép lười. Tuy Kì Phương là trở ngại duy nhất để y chiếm nàng nhưng không vì thế mà y loại bỏ anh ngay được. Ngược lại, lúc này y coi Kì Phương như một con chim mồi cần được chiều chuộng. Tuy kẻ vai sát cánh nhưng y đã coi đây là cuộc đua một mất một còn giữa y và Kì Phương. *Cứ đoạt kho báu trước, khắc nàng sẽ thuộc về ta.* Y khinh đàn bà. Từ thừa tẩm bé đến nay có chỉ hai người con gái được y cho là xinh, đó là cô sinh viên có khuôn mặt đẹp như một thiên thần bị y dùng gương đốt sém thừa học trò. Cô gái thứ hai chính là Thi Nga, nhưng giờ đây y không thể áp dụng cái trò tống tiền mất dạy thừa nào để chinh phục đời tiên nữ. May sao, đề thi đi tìm Naga đã được thần linh ném xuống đúng lúc.

Định cho xe phóng đi để phá tan không khí nặng nề mà y vừa tạo ra thì một hồi còi réo sát bên tai làm y giật mình. Hai chiếc xe màu trắng xé gió vút lên phía trước. Y hú vía nhận ra mục tiêu của họ không phải là y. Vậy là Kì Phương rồi! Anh ta đang cầm chìa khóa kho báu. “phải cứu anh ta” một mệnh lệnh đánh thép vang lên trong óc. Y rút phắt điện thoại ấn số Kì Phương rồi ép bên cầm để bẻ quặt vô lăng quay ngược lại.

- Cảnh sát. Nhảy ra cổng sau!

Chiếc xe vừa chồm lên y đã đạp nghiêng phanh lại.

- Cô xuống ngay. Chúng ta sẽ liên lạc với nhau sau.

- Thi Nga mở cửa nhảy phắt xuống lẫn bừa vào một ngõ nhỏ. Chiếc Land Rover phụt khói chồm lên như thể sắp cất cánh. Khi này, y đã quan sát

rất kĩ khu Đại sứ quán và phát hiện bờ rào phía sau giáp với phố 73. Hai chiếc xe cảnh sát đã áp sát cổng chính nên y sẽ giải thoát Kì Phương từ phía sau. Sắp đến ngã ba y lại phát hiện đối diện có một chiếc xe cảnh sát khác cứ như trên trời rơi xuống. Y đọc vị ngay chiếc xe này từ đường Monivong chạy vào để khóa nốt phía sau Tòa đại sứ.

Y tăng tốc quyết bẻ gãy gọng kìm nguy hiểm này. Hai chiếc xe chồm lên như thể sắp đâm đầu vào nhau thì cùng đột ngột quặt sang con đường bên trái. Y biết nếu chiếc xe cảnh sát vượt lên thì y bị chặn đầu và Kì Phương cũng không thể thoát. Y tăng vọt ga hòng bứt lên. Chiếc màu trắng cũng không vừa, chỉ trong nháy mắt y đã nhìn thấy chiếc đầu trắng đã áp sát cửa xe. Đứng hòng. Một mệnh lệnh sinh tử trong đầu lóe lên. Y đánh mạnh tay lái. Một tiếng động kinh hoàng vang lên trước khi y văng người ra khỏi xe.

\*

Kì Phương trân trối nhìn dòng chữ Chăm cổ trước mặt:



“ ... đã dâng một linga bằng vàng cho... ”

Đúng là E3C8. Anh không thể tin nổi vị trí kho báu lại được diễn tả bằng một dòng chữ ngắn cùn và lạc đề đến thế. Hay Paul viết nhầm? Dòng này là phần vị ngữ của một câu dài nói về một vị vua nào đó đã dâng tặng linga cho thần. Nhưng bất chấp chủ ngữ là gì thì dòng này mới là cái chính. Vậy tám kí tự rốt cuộc đã biến thành một câu đầu ngô mình sờ. Văn không ra văn. Thơ không ra thơ.

“ ... thánh địa Naga, kho báu cất nơi  
... đã dâng một linga bằng vàng”.

Kì Phương chỉ có thể thốt lên hai từ: vô nghĩa và khô hời. Hai từ này nói lên đầy đủ và chính xác quá trình lao động trí óc lẫn tay chân của anh sau hai ngày đêm. Có thể rút gọn và cô đọng đoạn văn kia thành “ *kho báu Naga cất nơi linga vàng*”. Kì Phương băn khoăn tự hỏi để chứa cả một thánh địa thì linga đó phải to đến nhường nào? Ngôi nhà của Simha cũng là một “linga” đang chứa báu vật nhưng chưa xứng đáng.

Hay là phải hiểu “linga” theo nghĩa bóng? Những ngọn núi thiêng nơi thánh địa vốn được coi là một linga thiên nhiên. Núi Mêru chính là linga-siva. Nhưng đây thì không thể, đây là linga vàng BHADRESVARA có thật mà anh đã chạm tay sáng nay. Sau một hồi tự vấn Kì Phương bỗng nhận ra rằng câu đó rất có lí là đằng khác. Trên linga vàng này chắc chắn khắc một sơ đồ thánh địa hay dòng chữ nào đó mà anh đã không thấy. Lại một cảm giác tiếc nuối bỗng trào lên cào xé tâm can. Giờ linga đã đi xa, cơ hội đã vượt khỏi tay. Đến đây Kì Phương mới thấy thấm thía sự chi li của xử lí mật mã, không dễ dãi, không thần bí hay lãng mạn như trong các cuốn sách tán dương về nó mà là một quá trình lao động bền bỉ và cân não. Kì Phương thần thờ gấp sách lại rồi đặt lên bàn. Giáo sư Huỳnh Lẫm buồn lây khi biết không giúp được gì cho anh.

- Ta đã dâng một linga bằng vàng cho con mà con vẫn không vui sao?

- Vâng, có gì đó không ổn.

Kì Phương chỉ biết gật đầu, đó là một thất bại và đã hết thời gian sửa chữa. Chuông điện thoại trong túi reo vang hồi lâu mà anh chẳng buồn bắt máy cho đến khi một âm thanh réo rắt từ bên ngoài vọng tới. Bất chợt Kì Phương nhớ tới Simha, anh vội lao ra ban công nhìn sang bên kia đường nhưng chiếc Land Rover không còn nữa mà thay vào đó là những chiếc xe xanh trắng. Ngay dưới sân, một tốp người đang lao về phía tòa nhà anh đứng. Linh cảm điều chẳng lành, Kì Phương định chạy xuống. Giáo sư Huỳnh Lẫm bỗng hoạt bát lạ thường, ông kéo giạt anh vào rồi đẩy ra ban công sau.

- Chạy đi! – Ông nói gấp gáp.

Kì Phương đâm sầm vào thành lan can và khoảng không dưới chân làm anh choáng ngợp.

- Nhảy đi! – Giáo sư Huỳnh Lẫm rít lên.

Một tiếng ụcch rung chuyển đáp lời ông. Kì Phương lăn mấy vòng rồi nhắm hàng rào phía sau vùng dậy chạy. Chiếc máy bên hông rung giật liên hồi, Kì Phương bật lên và nhận ra giọng Simha xen lẫn tiếng rầm rầm long óc. “Kì Phương, nhảy qua hàng rào phía sau rồi băng qua công trường, sẽ gặp nhau ở cuối phố 442”

Kì Phương làm theo chỉ dẫn của y. Anh trèo lên bức tường rồi nhảy bừa xuống phố. Liếc nhìn sang trái thì thấy một chiếc màu trắng xanh

đang lật ngửa trên vỉa hè, đầu nát bươm. Phía bên kia đường là chiếc Land Rover màu đen lật nghiêng giữa một nhóm dân hiếu kì. Trong cảnh hỗn loạn đó, anh băng nhanh qua đường rồi nhảy vào một khu công trường. Nhặt thêm cái xà beeng, với bộ đồ sờn rách vốn có, anh trà trộn qua nhóm thợ thuyền mà không ai để ý gã công nhân ấy đi đâu cho đến khi tốp cảnh sát xông vào.

\*

Võ Thạc Hoan dẫn tốp bảo vệ xộc vào phòng thầy mình, dĩ nhiên là không hề báo trước. Đây là một quyết định vô cùng khó khăn của viên tham tán nhưng không thể khác. Theo luật quốc tế, Đại sứ quán là một phần lãnh thổ bất khả xâm phạm của quốc gia có cơ quan ngoại giao đó. Cảnh sát nước sở tại muốn thực thi pháp luật trong đó phải được phép của Tổng lãnh sự nhưng viên tham tán muốn tận tay giao nộp. Trước mặt Võ Thạc Hoan là vị giáo sư già đang bình thản ngồi trên ghế.

- Thầy! hắn ta đâu?

- Chạy rồi.

- Chạy đi đâu? – Võ Thạc Hoan quay lại quát nhân viên. - Đuổi theo bắt hắn lại.

- Tôi xin lỗi thầy vì sự bất nhã này, việc này nếu tôi không làm thì người khác cũng làm.

- Anh cứ làm phận sự của mình đi! Tôi phải xin lỗi anh mới phải.

Võ Thạc Hoan nhìn thầy bằng ánh mắt khó hiểu.

- Hắn ta vào đây tìm thầy làm gì?

- Anh ta chỉ đến mượn một cuốn sách.

- Vâng, thầy thì không sao, nhưng chúng tôi sẽ có tội nếu chứa chấp tội phạm ở đây.

Võ Thạc Hoan lần đầu tiên thấy sai lầm vì đã rước ông về đây. Mọi việc đã đi quá xa và anh sẽ giải trình chuyện này với cấp trên. Nhìn toán cảnh sát đang vây đầy cổng, viên tham tán biết vụ này đã hỏng bét.

- Tôi đã báo cảnh sát đến, bây giờ biết ăn nói thế nào? ai chịu trách nhiệm đây?

- Tôi sẽ chịu trách nhiệm, bắt anh ta lúc này là sai lầm. Tôi thả anh ta ra đây!

- Thầy! – Võ Thạc Hoan gần như gất lên. – Thầy làm thế là hại cả thầy lẫn em rồi!

- Dù muốn hay không thì các băng nhóm tội phạm vẫn đang ráo riết tiến về kho báu. Tôi thả anh ta ra là để tìm chế chúng hoặc ít nhất là mật báo tình hình về cho tôi biết.

Giáo sư Huỳnh Lãm đưa hai tay về phía toán người đang vây kín rồi thét lên:

- Còng tay tôi đi! Bắt tôi đi! Hãy gọi cảnh sát Hoàng gia tổng giam tôi đi. Nhưng tôi sẽ nói cho Quốc vương của họ một điều rằng, chỉ trưa hôm nay thôi, họ phải quy lụy xin tôi giúp đỡ họ. Các anh hãy chờ xem. Tôi thề đấy!

Võ Thạc Hoan bối rối xoa dịu thầy mình, ông nhả nhận kéo thầy ngồi xuống rồi nháy mắt cho toán người kia rút đi. Viên tham tán thở dài rồi đưa mắt dò khắp phòng và phát hiện một cuốn sách dày đang mở rộng trên bàn. Chính nó! Không bỏ lỡ, ông liếc mắt lên trang giấy đã đánh dấu. Là người thông hiểu nhiều ngôn ngữ, nhà ngoại giao kì cựu nhắm nhanh vào đầu: “ ... *đã dâng một linga bằng vàng* ”

\*

Kì Phương đi xuyên qua công trường thì bắt gặp một con phố song song với phố chính của Đại sứ quán. Anh nhận ra một điều là các con phố của Pnompenh thường song song hoặc vuông góc với nhau như ô cờ. Tên phố hạn chế dùng tên danh nhân mà chủ yếu là đánh số thứ tự chẵn lẻ phân vùng rất khoa học. Simha dẫn anh đến phố 442. Nhìn thấy tấm biển báo phố 462 ngay trước mặt và chỉ sau vài phút anh đã đến cuối phố 442.

Chẳng thấy Simha hay Thi Nga đâu, Kì Phương bật máy lên gọi nhưng không có tín hiệu mà thấy một tin nhắn của y: “*Sát bên trái Đại sứ quán Nhật có lối ra bờ sông, gặp nhau ở đó*”. Ngó sang trái thấy mấy ngôi nhà lợp ngói treo quốc kì Nhật Bản, anh chạy qua vườn cây hương thẳng ra bờ sông Bassac. Simha và Thi Nga đã có mặt ở đó, trông bộ

dạng có lẽ cũng vừa mới tới. Mặt mũi Simha máu me chưa khô nhưng vẫn toát lên rạng rỡ khi thấy anh. Y đã cố sống cố chết để giải thoát cho anh bằng cú đụng xe liều chết, sau đó lại thoát khỏi vòng vây của cảnh sát để mang Thi Nga về đây. Câu đầu tiên khi y thấy Kì Phương là:

- Giải mã xong chưa?
- Chẳng đâu vào đâu cả.
- Tóm lại đó là chữ gì? – Thi Nga lại hỏi.
- Dòng đó chỉ có mỗi từ *linga* là đáng nói.

Đối với Thi Nga, từ này chả có nghĩa lí gì nhưng đối với Simha, đó là linh hồn của y. Từng cầm trong tay hàng ngàn linh thực khí, đây là một linh vật tượng trưng cho sức mạnh siêu nhiên mà con người thờ phụng và khao khát. Khát vọng sinh tồn, khát vọng sinh sôi nảy nở, khát vọng sáng tạo... Câu “*kho báu Naga cất nơi linga vàng*” có vẻ trừu tượng như “thế giới trong lòng bàn tay”. Một câu nói hình ảnh với những kẻ ham chữ nhưng sáo rỗng với những bộ óc thực dụng như y.

Simha biết câu này vừa chơi chữ vừa trần trụi như không thể trần trụi hơn. Như một dòng điện xoẹt qua óc, y biết Paul giấu thánh địa này ở đâu. Nghĩ đến đây, y hét một câu sắc gọn.

- Chạy theo tôi!

## Chương 34

Giữa điền trang hoang sơ rộng lớn phía đông bắc Phnompénh có một cụm nhà sàn truyền thống bằng gỗ cũ kĩ rêu phong. Nơi đây đã từng chỗ nghỉ ngơi an dưỡng của nhiều vị hoàng thân quốc thích ưa thiền định hoặc thích sống ẩn mình. Cảnh vật bao đời nay vẫn thế, trời trong mây trắng lấp ló sau những rặng Thốt nốt vươn cao như thể chạm tới cõi tiên. Những chùm hoa Sứ trắng ngần tỏa hương ngào ngạt giữa vườn nhài đang khoe sắc.

Tiểu thay, thiên đường mặt đất này chỉ dành cho một ông lão tật nguyền đang sống trong cảnh gần đất xa trời. Ít ai biết gì về lão ngoại trừ cái tên Sros cộc lốc. Nhìn vết thương bên vai và khuôn mặt đầy sẹo làm người ta liên tưởng đến lão có một quá khứ đọa đày tan nát. Tuy đã sòm

sèm tám mươi, nhưng hôm nay lão mới nhận ra ánh bình minh trước ngôi nhà của mình êm dịu và thơ mộng đến lạ lùng. Công việc thu hồi linga đã kết thúc, điều mà cách đây một ngày lão không tin là thằng con nuôi trời đánh đó có thể làm được. Một lúc nữa người có trách nhiệm sẽ mang linga này đi, món nợ với Cả sư coi như đã báo đáp xong.

Hơn mười hai năm đã trôi đi nhưng cái ngày khủng khiếp nhất trong đời lão vẫn còn hằn sâu trong tâm trí cũng như trên thân xác. Các bác sỹ giỏi nhất nước về chấn thương và tâm lý lúc đó cũng chỉ phục hồi tinh thần và thể trạng cho lão một cách cầm chừng. Sau một tuần hôn mê, lão thấy mình nằm trong một bệnh viện lạ hoắc. Lão mong được thấy bất kì ai để hỏi.

- Chúc mừng ông đã hồi phục. – Một người đàn ông lạ lẫm xuất hiện.

- Cảm ơn... nhưng ông là ai?

- Biết nói thế nào nhỉ. Tôi là một người may mắn, bởi vì đã ban may mắn cho ông đấy.

- Hóa ra... – Lão ngập ngừng. – Ông đã cứu mạng tôi?

- Đúng hơn là tôi mang ông đến bác sỹ mà thôi.

- Vâng, tôi cũng không biết lấy gì để đa tạ các ông. Từ khi tỉnh lại tôi đang tự hỏi có phép màu nào đã cứu tôi. Tôi đội ơn ông.

- Khởi. Lẽ ra tôi đã không quay lại. Đời tôi đã cứu mạng rất nhiều sinh linh nhưng chưa bao giờ quay lại để nghe dù chỉ một lời cảm ơn.

- Vậy ông quay lại để... ?

- Điều này sẽ làm ông rất khó xử đấy.

- Không có gì là khó hết. Ông là ân nhân. Quý ông cần gì hãy nói đi. Tôi sẵn sàng hiến tất cả gia tài và sức tàn này nếu được.

- Đúng là đạo sỹ Balamon! Tôi rất cảm kích tấm lòng của ông, nhưng yêu cầu của tôi lại khác.

- Khác? – Lão căng mắt nhìn người đàn ông bí ẩn.

- Tôi hỏi khí không phải, ông còn định đi tìm kho báu nữa không?

Sros quay mặt đi không đáp. Nhất định ông sẽ quay lại kể cả chết lần nữa, bởi nơi đó có ý nghĩa cao hơn sự sống.

Người đàn ông cười nhẹ, nói:

- Đấy, khó nói rồi, đúng không? Không sao, tôi không hề lấy ơn cứu mạng để ra điều kiện gì với ông. Ông cứ làm cái việc ông thích. Còn tôi

chỉ muốn ông một điều.

- Xin ông cứ nói.

- Ông biết đấy, Thánh địa Naga đã có chủ. Xin lỗi, một nàng công chúa giàu có và xinh đẹp nhưng đã có chồng. Ông không nên xua hết đám trai này đến đám trai khác lên đó để uống phí đời họ. Lẽ ra ông cũng bỏ mạng ở đó rồi, nhưng tôi vẫn muốn ông sống.

- Ý ông muốn tôi ngăn đám đàn em của tôi?

- Đúng thế, ông đã xui bao nhiêu thanh niên trai tráng đâm đầu vào ngõ cụt. Hãy chặn bước chúng lại.

Sros chỉ biết cúi đầu im lặng. Quả thật, ông đã truyền cảm hứng cho đám trẻ cả tin để lao vào cuộc phiêu lưu vô tiền khoáng hậu mà kết cục là cái chết. Một vài đứa sống sót đã nổi lên bằng cái nghề buôn bán đồ cổ mà Simha chỉ là cá biệt trong số đó. Người đàn ông lạ này là ai mà ngạo mạn và quá rõ về mình đến thế?

- Ông là chủ nhân của kho báu Naga thật sao?

- Cứ coi như ta là kẻ gác cổng Naga.

Sros nhìn người đàn ông bằng da bằng thịt mà không thể tin nổi đây là con người từng chui ra chui vào cánh cửa tử thần như nhà mình. Trong khi lão, đã mấy chục năm mà chưa thể chui vào lấy một lần.

- Tôi sẽ dành cho ông một đặc ân. – Người đàn ông nói. – Muốn vào thánh địa hẹn ông 12 năm nữa tôi sẽ dẫn ông vào. Thôi, chúc ông khỏe để hồi hương. Hẹn ngày tái ngộ.

- Khoan đã! Tôi không biết ông ở đâu, 12 năm nữa tôi sẽ tìm ông bằng cách nào.

- Yên tâm, nếu tôi và ông vẫn còn sống trên cõi tạm này, có duyên sẽ gặp nhau.

- Vâng, ông đã nói thế thì... tôi chờ ông. Nhưng khi chia tay, tôi có thể biết quý danh của ân nhân được không?

- Hãy gọi tôi là Cả sư.

Người đàn ông biến mất.

\*

Mang nỗi kinh hoàng và ơn cứu mạng trở về cố hương, Sros quyết nén vùi nỗi đau của mình để cố sống thêm một giáp nữa. Thế nhưng sự trở về của lão đã làm cho cả cộng đồng kinh sợ. Thân hình dị dạng của lão là tấm gương tày liếp cho bất cứ kẻ nào còn ôm mộng kho báu. Lão dần ngấm ra Cả sư để lão sống sót bởi vì ông ta muốn mượn cái thân hình què quặt của lão để truyền thông điệp chết chóc đến tận mắt những kẻ đang nhắm nhe kho báu mà Cả sư là “kẻ gác cổng”. Ông thấy sống mà không bằng chết. Ác độc thật chứ cứu mạng cái mẹ gì.

Thành Cát Từ Hãn chính là cha đẻ của chiến thuật khủng bố thâm hiểm này khi ông ta xua quân “làm cỏ” thiên hạ. Khi hủy diệt một thành phố, vị Hoàng đế này luôn giả vờ để thoát một lượng nhất định tù binh để họ chạy trốn và gieo rắc kinh hoàng cho các thành phố hay lân bang khác. Chưa đánh mà thắng, hàng vạn thành trì làng mạc đã bỏ trống trước khi đoàn kỵ binh huyền thoại tràn vào.

Sros nghiệm lại mình, quả thật, chả cần lão loan tin hay khuyên bảo, những kẻ hăng máu nhất cũng đã chùn chân khi nhìn thấy đại ca của mình thân tàn ma dại đến thế. Sros lại lang thang khắp cõi trần gian chờ ngày tái ngộ Cả sư. Lão rời bỏ quê hương để tìm vùng đất mới, ở đó không còn ai thân thích. Lão tránh thói tò mò kèm ánh mắt thương hại và cả sự khinh miệt của người đời. Sros mang theo tất cả của cải và mấy đàn em thân tín đến mua một ngôi biệt thự cổ ngoại ô Pnompenh chờ ngày đi Naga như Cả sư đã hứa.

Mười hai năm chờ đợi với một ông lão tật nguyên mong manh như lá vàng trước gió. Đúng như đã hứa, người Cả sư kì lạ năm xưa bỗng nhiên xuất hiện tại cửa nhà lão. Thành linh, bí hiểm và thần nhiên đến mức Sros có cảm giác rằng ông ta có mặt khắp nơi và chưa bao giờ thôi đeo bám đời lão. Cũng chính vì vậy mà trong ngần ấy năm Sros không bao giờ dám làm trái lời ông ta.

- Cả sư, ông thật giữ lời hứa!

Khuôn mặt hài lòng của Cả sư hé một nụ cười trẻ trung.

- Mười hai năm qua tôi biết ông giữ chữ tín với tôi. Rất mừng là ông vẫn khỏe.

Sros cười xệch miệng rồi bật ho sù sụ, lão kéo ghế mời Cả sư ngồi rồi nói.

- Chưa gặp được ông trời chưa cho tôi chết đó.
  - Vậy ông còn sức đến Naga nữa không?
  - Nhất định rồi, mười hai năm nay tôi không thôi nghĩ về nó. Ông trời là ông đã quay lại tìm tôi. Chúng ta sẽ đi ngay chứ?
  - Tốt, chí khí ông rất tốt! - Cả sư bật cười xá lá. - Dám sống dám chết, không hổ danh một tu sĩ Balamon.
  - Chúng ta sẽ đi luôn bây giờ chứ?
  - Khoan đã, vẫn còn một việc nữa tôi phải nhờ ông.
- Đôi vai rúm ró của Sros co rụt lại, miệng lào phào:
- Việc gì nữa?
  - Mười hai năm trước đúng cái ngày mà tôi cứu ông, thánh địa Naga đã mất linga chúa. Ai đã lấy cắp chắc không ngoài mấy đàn em của ông. Giờ đây muốn quay lại, phải mang linga đó trả về chỗ cũ.
  - Sao cơ? Không lẽ linga trong Naga đã bị mất thật sao?
  - Thật tiếc là ông không biết những gì diễn ra sau đó. Mười hai năm qua tôi lao tâm khổ tứ bươn chải khắp thế gian để điều tra truy tìm. Cuối cùng cũng lần ra manh mối nhưng có lấy lại được hay không lại là chuyện khác. Nó đang bị giấu đâu đó ở Mỹ Sơn và Paul sắp sang đó mang ra giao cho nhà chức trách Việt Nam.
  - Sao? – Sros giãy giật hỏi. - Paul dạo đó đã lấy cắp linga rồi nay lại giao cho Việt Nam?
  - Đúng! Paul là một thằng khốn nạn! Hắn còn dă tâm đưa chính phủ Hoàng gia xâm nhập đất thánh Naga. Một kẻ công rắn cắn gà nhà. Tôi có bằng chứng về những việc sắp xảy ra đó. Tôi và ông tuy phận sự và mục đích khác nhau nhưng có chung một mối đe dọa. Đó là phải thu hồi linga này và giữ đất thánh Naga khỏi bàn tay nhớp nhúa của các thế lực ngoại đạo. Chỉ một ngày nữa thôi linga lẫn kho báu Naga sẽ rơi vào tay người Việt và chính phủ Hoàng gia.
  - Không thể nào. - Sros rên lên. – Naga không thể thuộc về bọn Hoàng gia được. Không! Nếu một ngày nào đó thánh địa Naga bị xóa sổ thì của cải đó phải trở về tay người Chăm chứ không thể là ai khác.
  - Giờ không phải là lúc chia chác. Nếu ông còn muốn đến Naga thì hãy giúp tôi mang linga về đây.
  - Làm sao tôi có thể làm việc đó?

- Mọi việc tôi đã tính kĩ. Tôi sẽ lấy linga từ Paul trước khi bàn tay bẩn thỉu của người Việt mó vào. Tôi chỉ cần một người đủ tầm để mang nó sang đây trong đêm mai mà thôi. Tôi biết ông có đứa con nuôi rất giỏi chuyện này.

- Thăng Simha ư?

- Chính nó!

- Nó sẽ làm hỏng việc mất. Tôi sẽ đi.

- Ông đi làm rồi! Cứ để sức trẻ gánh vác. Khi nó mang linga đến đây ông cứ giữ lại chờ tôi.

- Sang đến Mỹ Sơn, nó sẽ gặp Paul hay gặp ai?

- Đưa số tel của nó cho tôi. Tôi sẽ chỉ đạo từ xa. Thế nhé!

- Vâng, tôi sẽ triệu con tôi đến để giao việc ngay.

Tin rằng Paul và Cả sư đã có một thỏa ước nào đó và cần một người thứ ba thạo việc giúp đỡ. Thoạt tiên Sros không muốn nạn chảy máu cổ vật của người Chăm xảy ra nữa nhưng vì là yêu cầu của kẻ cứu mạng và lời hứa đưa lão đi thăm Naga nên lão nhắm mắt nghe theo. Mặc dù ít khi sai và Simha nhưng Sros thầm công nhận chỉ có nó mới đảm trách được việc này.

Đúng như vậy, Simha đã thực hiện nhiệm vụ lão giao một cách xuất sắc. Nhìn chiếc linga đang bầy bám máu tươi mà lão không khỏi rung mình về người Cả sư kì lạ.

## Chương 35

Bộ Du lịch vương quốc Campuchia tọa lạc trên một khu đất gần mười hai ngàn mét vuông bên con phố lớn Tchechoslovaquie thuộc quận Prampi Makara. Chưa tới 8 giờ sáng, tòa nhà chính khang trang bốn tầng với mái ngói đỏ tươi ánh lên rực rỡ dưới nắng sớm. Một trong những trọng trách của Bộ Du lịch là quản lí và điều hành một lượng khổng lồ các di sản có

giá trị tâm cỡ thế giới. Chính vì vậy mà Bộ này sở hữu một hệ thống nhân lực dồi dào và tiêu hao một lượng kinh phí hơn hẳn các bộ khác. Hôm nay là một sự kiện minh chứng cho điều đó. Cảnh cổng lớn của Bộ mở rộng từ mờ sáng, hàng chục chiếc xe đã đậu kín sân và kéo dài ra ngoài vỉa hè con phố chính Tchechoslovaquie mãi vẫn chưa dứt.

Cái chết đột ngột của Paul đã biến một ngày vui của dân tộc này thành một ngày tang tóc buồn bã. Những lá cờ in hình Angkor Wat và cờ xanh dương của UNESCO lẽ ra được tung bay trong nắng sớm nhưng hôm nay vẫn cuộn mình trong kho bên cạnh những hoạt náo viên lòa lẹt đang ngồi ủ rũ. Chỉ có một điều có lẽ không thay đổi, đó là giới khoa học, báo chí và người hiếu kì vẫn đang vây kín nơi vốn được chuẩn bị nhiều ngày nay.

Sân trước, sảnh đón, các dãy hành lang và mọi khoảng trống lớn nhỏ quanh hội trường được treo kín các bức pa-nô ảnh phóng to in đậm chữ kí của Paul. Các cuộc triển lãm vắng mặt tác giả vốn là những sự kiện gây tò mò, đằng này tác giả vừa mới bị giết bởi chính tác phẩm đó càng làm cho sự kiện sôi sục và chứa đựng một hấp lực ghê gớm. Phía trong, một phòng họp 750 chỗ đã ken kín người tự lúc nào. Các cử tọa chậm chân đang xô đẩy lộn xộn bên hông các cửa ra vào.

Giáo sư Huỳnh Lẫm và Võ Thạc Hoan thuộc một trong những người đến muộn mặc dù đêm qua họ thức trắng. Mặc dù có vé mời hạng VIP nhưng cả hai bất lực xếp sau những đội quân cơ bắp đang nhích lên từng tí để ngó về sân khấu. Giáo sư Huỳnh Lẫm phải trình giấy mời cho đội an ninh mới được trợ giúp đưa vào tận bên trong. Võ Thạc Hoan không mấy hứng thú với hội họp, ông cũng không hòa vào xem bất cứ thứ gì mà chỉ ngồi xuống ghế vừa chờ thầy vừa xem tivi đặt ngoài sảnh.

Từ khi có tin Paul đột ngột qua đời, Bộ trưởng Thong Sam đã lường trước sự tan rã không thể cứu vãn của cuộc du khảo lớn chưa từng có này. Mặc dù đã chính thức hoãn và phát tin trên các phương tiện đại chúng nhưng dòng người quan tâm không những ít đi mà còn đông lên.

Giờ đây, nếu Bộ không tìm được Naga thì đối với công chúng chẳng khác gì một vỏ lừa và chiếc ghế bộ trưởng của ông cũng tiêu ma. Chuyển cái bất lợi thành cái có lợi. Nhận ra thử thách này là một cơ hội mới, Sam vẫn cho tiến hành buổi lễ với mục đích tìm kiếm sự giúp đỡ trong

cộng đồng. Tranh thủ công chúng đang tập trung về phía mình, ông yêu cầu họp báo để mọi người hiểu thực sự khó khăn đang gặp với hi vọng được giúp sức.

Vóc dáng uy nghi, ăn nói lưu loát, thái độ cầu thị nhưng đầy quyết đoán, Bộ trưởng Sam muốn duyệt lại lần cuối kế hoạch hành động với các chuyên gia và thuộc cấp. Ông hất hàm hỏi người bên cạnh.

- Thế nào, anh Mou?

- Thưa bộ trưởng. Đúng là Paul đã bị ám sát trong một động cơ rất mờ mờ gây ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch du khảo của nước ta.

- Tắm bản đồ! - Bộ trưởng đập bàn. – Tôi cần anh sang Việt Nam là vì tắm bản đồ hay thứ gì đó chỉ ra vị trí Naga cơ mà.

- Vâng ạ! Cảnh sát Việt Nam đã khám xét và tìm kiếm mọi tài liệu liên quan đến Naga nhưng chúng đã bốc hơi nhanh một cách khó hiểu.

- Ngồi ở nhà tôi cũng có được thông tin đó. - Bộ trưởng trừng mắt. - Vậy tiếp xúc với các nhà khảo cổ bên đó, có ra manh mối gì không?

- Thưa bộ trưởng, tôi đã cố liên lạc và xin gặp gỡ nhưng rất tiếc thời gian rất eo hẹp nên họ phải về chuẩn bị cho chuyến bay sang đây. Vâng, rất nhiều trong số họ đang đứng gần chúng ta ngay trong tòa nhà này.

- Thế thì tôi ngồi ở nhà cũng gặp được họ, cần gì anh?

- Vâng, nhưng thực sự tôi cũng lực bất tòng tâm. Cảnh sát cũng chỉ mới bắt đầu nhưng hôm nay họ hứa hẹn sẽ có nhiều tin mới đây.

Bộ trưởng Sam quay sang viên cảnh sát hỏi.

- Có đúng thế không, ông Thét Manet?

- Đúng thế. Ngoài ba nghi can mà chúng tôi đang truy nã quyết liệt từ đêm qua, phía Việt Nam còn cung cấp thêm nhiều nhân vật cần theo dõi đặc biệt nữa. Nhưng dù sao tôi cũng yêu cầu các ông đừng trông chờ nhiều mà tự giải quyết bằng cách khác.

- Chúng tôi muốn thu ngay tài liệu mới nhờ đến các ông. Kẻ cướp tài liệu không ngu dại mang đến hội thảo này đâu. Chúng sẽ đến thẳng kho báu và đó là thảm họa. Các ông hãy bắt chúng lại trước khi quá muộn.

- Tôi e rằng không đáp ứng nổi yêu cầu của các ông, ít nhất là trong hôm nay. Nếu đặt tôi vào địa vị của ông, tôi sẽ dùng phương pháp khác.

- Cách gì? – Bộ trưởng vỗ lấy lời viên cảnh sát.

- Chính họ. - Thet chỉ tay về phía hội trường cách đó một dãy phòng. – Họ sẽ giúp các ông tìm ra Naga.

- Vâng, đúng đấy. - Mou chấp theo. - Tôi đã báo cáo với Sếp rồi, các nhà khảo cổ khắp nơi đã tề tụ ở đây ắt sẽ có người biết Naga ở đâu.

- Vậy còn những kẻ nắm thông tin khác nhưng chúng không có mặt ở đây?

- Tiền! - Thet nheo mắt. - Kẻ đó sẽ tự lộ mặt ra.

- Tiền nào? – Bộ trưởng lại trừng mắt. - Ta không có nhiều tiền.

- Trước khi Paul mất. - Mou nói. - Chính phủ đã đặt ra một khoản tiền thưởng rất lớn cho Paul. Chúng ta linh động dùng khoản đó cho bất cứ ai giúp ta tìm ra Naga.

Bộ trưởng quay sang Thet.

- Ông cảnh sát! Nếu ba nghi can của ông nhận được tin này. Hẳn có hợp tác không?

- Tiền là cần. Nhưng chưa đủ, phải bãi miễn mọi trách nhiệm hình sự cho chúng may ra được, mà quyết định cái này tôi đâu đủ quyền hành.

- Không nói đủ hay không đủ. Tôi chỉ hỏi ông được hay không được mà thôi.

- Được! - Thet quả quyết.

- Tốt lắm. - Chúng ta ai vào việc nấy.

Sam nhóm dậy chỉnh lại cravat rồi bước về phía hội trường lớn đang im ỉm như ong vỡ tổ. Với áo trắng thắt sấn băng tang đen trước ngực, ông kính cẩn cúi đầu trước micro:

- Kính thưa quý vị! Trước tiên, chúng tôi rất đau lòng khi phải thông báo một tin buồn. Đó là kiến trúc sư-nhà khảo cổ lừng danh-một người bạn vĩ đại của nhân dân Campuchia và các dân tộc Đông dương-ngài Paul Morierre đã từ trần hồi 12 giờ đêm qua tại nước láng giềng Việt Nam. - Ngưng lại vài giây, ông ngược lên nhìn biển người đông cứng trước mặt.

- Xin mời tất cả quý vị đứng dậy dành một phút mặc niệm.

Bầu không khí lặng ngắt trôi mau, vị bộ trưởng đạo mạo nói tiếp:

- Ngài Paul Morierre đáng kính mất đi đã để lại một vấn đề vô cùng nan giải cho chúng ta. Xin các vị hãy bình tĩnh nghe tôi nói. Thánh địa Naga mà chúng tôi tốn không ít giấy mực từ mấy tháng nay sẽ không được khai quật chiều nay như đã định, mà phải lùi lại vô thời hạn...

Chưa hết câu, tiếng la ó đã dội lên buộc vị Bộ trưởng phải phân bua:

- Xin quý vị hãy bình tĩnh! tôi sẽ giải đáp mọi bức xúc của các vị trong phần họp báo tiếp theo, nhưng trước hết cho tôi được làm nhiệm vụ của mình. Đó là thay mặt Chính phủ và Bộ Du lịch, tôi chính thức kêu gọi các nhà khoa học và tất cả những ai bất kể nghề nghiệp, bất kể quốc tịch, độ tuổi hay màu da... Kể cả những tù nhân đang bị giam giữ bất cứ đâu trên thế giới này. Những ai biết thánh địa Naga ở đâu, hoặc có thông tin về Naga, chính phủ Campuchia hơn bao giờ hết đang cần đến các bạn. Để cảm ơn công lao các vị, chúng tôi sẽ dành hết số tiền từ quỹ di sản cộng với số tiền thưởng một triệu đôla mỹ. Tôi xin nhắc lại... Một triệu đôla Mỹ!

Những tiếng xuýt xoa rộ lên làm gián đoạn bài phát biểu. Tiếng ồn ào cuộn lên như cơn lốc làm nghiêng ngả hội trường. Tiếng hô hưởng ứng, tiếng reo hò vui sướng lẫn tiếng la gào phản đối làm cho tất cả dường như quên phắt phút giây mặc niệm chỉ cách đó một phút. Bộ trưởng lấy hơi rồi nói to vào micro.

- Đề nghị các phóng viên báo chí và truyền thanh truyền hình phát thông điệp trên đến đồng bào cả nước và toàn thế giới!

Các máy quay, ghi âm, ánh đèn flash đều hướng về phía vị chủ tọa. Bộ trưởng tự tin hướng xuống khán đài nói to để át tiếng ồn:

- Sau đây là phần họp báo. Nào, mời các quý vị bắt đầu.

Một nhà báo đứng sát bục vội tiến lên cùng với chiếc micro to bự có dòng chữ “ Pnompenh Post”

- Tôi xin hỏi Bộ trưởng. Nếu nhìn các pa-nô ảnh treo ngoài kia thì không có gì khẳng định nó thuộc lãnh thổ Campuchia. Ngài có dám khẳng định không?

- Không lẽ Paul lại nhầm lẫn công trình nước khác trên lãnh thổ của ta hay sao. Mặt khác, những bức ảnh mà Paul cung cấp đã được các chuyên gia phân tích hình ảnh kết luận công trình này mang tất cả các nét đặc trưng của nền nghệ thuật Angkor cuối thế kỉ 11 và đầu thế kỉ 12. Cụ thể hơn, các chuyên gia địa chất còn khẳng định đây là vùng núi Meanchey cách Siem Reap chưa đến ba trăm cây số đường chim bay.

Phóng viên này hỏi tiếp:

- Công trình của chúng ta, trên đất chúng ta, vậy tại sao lại một mình nhà khảo cổ Pháp biết? Thưa ngài?

- Một điều mà chúng ta phải thừa nhận là các nhà khoa học Pháp đã tiên phong trong lĩnh vực này khi họ đặt chân đến Đông Dương. Vì đây là thánh địa của tà giáo chứa bất hợp pháp nhiều báu vật nên chúng tìm mọi cách dập tắt và tiêu diệt bất cứ nguy cơ bại lộ từ trong trứng nước.

- Thưa bộ trưởng. - Một nhà báo nữ hỏi. - Ngài vừa nói Paul đã cung cấp tư liệu cách đây nhiều tháng, vậy tại sao ông ta không chuyển luôn sơ đồ để cho chúng ta khai quật Naga sớm hơn chứ không phải là hôm nay?

Bộ trưởng thần người trong giây lát, một cảm giác trung thực bởi ông đang đấu đấu với những ẩn số sau người đàn ông Pháp này. Đôi khi Bộ trưởng Sam cho rằng tấm bản đồ không nằm trong tay Paul hoặc ông ta đang bị ai đó khống chế.

- Đây là một điều rất đáng tiếc cho chúng ta, cũng là nỗi buồn của ngành khảo cổ non trẻ nước nhà. Tôi chỉ có thể nói rằng chúng ta ở thế bị động và Paul có một số nguyên tắc riêng mà chúng ta phải tôn trọng. Thế thôi. Một người cầm micro chen lên hỏi.

- Theo tôi biết, Paul đã có nhiều năm sống và làm việc ở Campuchia. Ông ta đã sang Việt Nam rồi cũng biến mất như đã từng rời bỏ Campuchia, ông nghĩ sao về sự trở lại lần này?

Nhìn chiếc micro có gắn biển CNN, vị Bộ trưởng mừng rỡ các đoàn làm phim Mỹ sẽ nườm nượp bay sang xin cấp giấy phép quay phim sau khi tìm ra thánh địa Naga. Nhưng câu hỏi phóng viên này đặt ra làm ông nhớ lại cũng đã có nhiều “nhà khảo cổ” Mỹ từng đến Campuchia làm việc trong những năm bảy mươi rồi mất tích. Điều kì lạ là sự mất tích của họ tỉ lệ thuận với các phiên đấu giá cổ vật Angkor trên đất Mỹ.

Nhiều năm sau, người Khmer đã giật mình và hoảng hốt khi hàng trăm cổ vật quý báu nhất của họ đã nằm tại các bảo tàng Mỹ cũng như trong tay nhiều nhà sưu tập tư nhân trong đó có tượng Duryodhana bằng sa thạch được định giá hơn ba triệu đôla. Một nỗi cay cú bùng nổ lên, bộ trưởng Sam nhìn mặt nữ phóng viên người Mỹ cao giọng:

- Paul rời khỏi Campuchia hay Việt Nam là chuyện cá nhân của ông ta. Dù điều gì xảy ra thì công lao và uy tín của ông ta luôn được nhân dân chúng tôi đánh giá cao. Chúng tôi thừa khả năng phân biệt nhà khoa học

chân chính và kẻ đục nước béo cò luôn lợi dụng chiến tranh loạn lạc để trục lợi trên đau khổ của dân tộc khác. Đã có thời chúng đầy rẫy và tung hoành trên đất nước này như chỗ không người và từng làm cho nạn chảy máu cổ vật hoành hành như nạn dịch không thuốc nào chữa nổi. Nhưng đó là quá khứ! Từ giờ phút này trở đi, một hòn đá mang ra khỏi Campuchia cũng phải được kiểm soát. Chúng tôi phải bóc trần trò ma giáo này và thời của chúng đã hết! Tôi nhắc lại, thời của chúng đã hết!

Bộ trưởng Sam dùng lời đanh thép này nhằm đến nhiều mục tiêu mà các tay thâm phán người Mỹ cũng không ngoại lệ. Phóng viên CNN chưa kịp ra đòn phản kích thì bị một người khác tranh thủ.

- Cách đây hơn hai mươi năm, đã có phóng sự điều tra về sự mất tích của một nhà khoa học khác vì liên quan đến hội kín Naga nào đó. Liệu cái chết của Paul có liên quan đến Hội này hay không?

- Xin lỗi quý vị, cái chết của Paul sẽ được cảnh sát trả lời sau. Riêng chúng tôi không dám khẳng định ai đứng sau âm mưu giết người đó.

Phóng viên này tiếp:

- Hiện có độc giả gửi lên tòa soạn câu hỏi rằng từ xưa đã có tin đồn hội Naga đang cất giữ vô số tượng cổ đất giá trong lòng đất và chúng sẵn sàng giết bất cứ ai sắp tìm hoặc đang tìm nó. Xin ông có thể nói gì về ý kiến này không ạ?

- Xin lỗi. Chúng tôi không làm việc với những tin đồn.

- Vậy thì nguyên nhân của những nhà khảo cổ mất tích trước đây thì sao thưa ngài bộ trưởng? Cũng xin lỗi ông, khi chính phủ nhỏ giọt và nghèo nàn thông tin, công chúng biết búa vào đâu ngoài những tin đồn đó.

Bộ trưởng Sam nhấp ngụm nước nhằm kéo dài thời gian suy nghĩ. Đúng ra là ông đã nghe nhiều lời xì xào về hội Naga từng một thời cai quản gần nửa ngân khố đen của những triều đại xa xưa. Giá như Paul sống thêm một ngày nữa thì ông có thể vỗ ngực trước bàn dân thiên hạ mà nói cả ngày về Hội kín này sau khi nó bị đánh gục và lộ ra ánh sáng. Nhưng tiếc là Paul đã chết nên bí mật lại rơi vào hố đen mịt mù.

- Đã là mất tích thì làm gì rõ nguyên nhân? - Sam nói – Rừng núi nhiệt đới chúng ta đầy rẫy nguy cơ và vô số bí ẩn chưa được khám phá nhưng đó chính là tiềm năng cho du lịch của chúng ta. Dù sao, tôi cũng xin hứa

sẽ cập nhật đầy đủ thông tin nguyên nhân cái chết của Paul và mối liên hệ với Naga nếu có.

Trong khi vị Bộ trưởng đang vật lộn với hàng núi câu hỏi không ngừng tuôn ra thì cách ông một bức tường, nữ thư kí Cheny cũng nhận được hàng chục cuộc gọi từ khắp cả nước lấy làm tiếc vì cuộc khai quật lịch sử bất thành. Mặc dù khá nhiều cuộc gọi nhéo nhẽo nhưng cô ta không dám bỏ sót một chi tiết nào. Và đúng như cô dự tính, kết quả đầu tiên của lời kêu gọi trên truyền thông của Bộ trưởng đã đến.

- Alô, đúng Bộ Du lịch đó không? - Một giọng đàn ông vang lên đầu dây bên kia.

- Vâng. – Cheny đáp. – Đường dây nóng của Bộ Du lịch đây.

- Tôi có thông tin mà các vị đang cần.

- Chúng tôi nghe đây, xin ngài cho biết quý danh?

- Không cần thiết, tôi cần gặp trực tiếp Bộ trưởng của các vị!

- Xin lỗi, Bộ trưởng đang bận. Tôi là thư kí của Bộ trưởng và sẽ chuyển nội dung của Ngài lên ông ta.

- Tôi nhắc lại. – Người này lên giọng kẻ cả. - Hoặc là cho tôi nói chuyện với Bộ trưởng, hoặc là tôi sẽ cúp máy.

Với thái độ bất nhã thế này xảy ra trong ngày thường, thư kí văn phòng Chery sẽ dập tắt không thương tiếc, nhưng lúc này nếu tự ái, cô hiểu cơ hội lịch sử sẽ tuột mất.

- Ông cam đoan là có thông tin về thánh địa Naga chứ?

- Tôi cam đoan với danh dự của một nhà khảo học.

- Tốt, ông đừng gác máy. Tôi sẽ gọi Bộ trưởng đến ngay bây giờ.

Bộ trưởng Sam đang quay cuồng chống đỡ một rừng micrro tua tủa như nòng súng đang chĩa vào mặt. Ông không ngờ buổi họp báo lại đã trở thành cuộc tấn công tổng lực từ nhiều phía chỉ trích sự yếu kém của chính quyền trong công tác bảo tồn và lan ra các mảng khác. Khi đang bị dồn đến chân tường thì may thay nữ thư kí đã xuất hiện giải vây cho ông.

- Thưa Bộ trưởng, có tin khẩn!

- Có kết quả rồi sao? – Ông vội vã quay lại hỏi.

- Vâng, một người nặc danh tự nhận là nhà khoa học nói có thông tin về Naga. Ông ta đòi gặp Bộ trưởng ngay.

- Hay lắm! nói anh ta chờ tôi giây lát.

Chery quay gót rồi mất hút sau cánh hậu. Vị Bộ trưởng nhìn rùng người trước mặt với hàng chục câu hỏi đang chờ. Bỏ đi lúc này rất thất lễ.

- Xin lỗi quý vị! – Bộ trưởng lùi một bước. - Tôi có việc đột xuất giấy lát. Xin các vị cứ giải lao tại chỗ và đặt trước câu hỏi. Hi vọng tôi sẽ quay trở lại với một tin rất vui cho tất cả chúng ta.

Tiếng gào thét bùng lên khi ông bỏ đi, không ít người ngán ngẫm cho rằng ông ta đã đánh bài chuẩn. Bộ trưởng Sam không ngờ sau thông cáo chỉ mấy phút đã có phản hồi đầu tiên. Ông đi như chạy về bàn thư kí văn phòng. Chery đang ngồi canh máy như canh kẻ gian, tay cô khư khư nắm ống nghe và chỉ chờ cho Bộ trưởng đi tới là cô đẩy vội sang.

- Thưa bộ trưởng, xin mời ông.

Bộ trưởng Sam đón lấy máy, một giọng đàn ông vang lên với tiết tấu nhanh dần:

- Chào ông Bộ trưởng, để khỏi mất thời gian tôi đi thẳng vấn đề luôn. Tôi đã xem thông điệp kêu cứu của các ông trên truyền hình. Sở dĩ tôi hồi đáp nhanh vậy là vì tôi đợi cái giờ phút này đã mấy chục năm nay rồi. Trong tay tôi là tấm bản đồ đi tới thánh địa Naga.

Bộ trưởng không tin nổi tai mình.

- Xin ngài cho biết quý danh? Tôi muốn biết mình đang nói với ai.

- Một người Việt Nam. Vì lí do an ninh tôi tạm không tiết lộ thêm lúc này.

- Không nên. Độ tin cậy của thông tin gắn liền với danh tính người báo.

- Điều đó không quan trọng. Chính ngài vừa nói trên đài rằng bất cứ ai kể cả tù nhân đều có thể liên lạc với các Ngài cơ mà.

- Tôi chỉ cần kiểm nghiệm những điều ông nói. Nếu đúng thì ông sẽ được hưởng số tiền một triệu đôla, đúng như lời tôi đã hứa.

- Một triệu thôi ư? – Có tiếng cười bật ra. - Các ngài đánh giá thấp kho báu Naga thế sao? Tôi nói luôn, các người phải trả 30 triệu đôla nếu muốn có nó.

- Ông vừa nói gì? Xin lỗi, tôi nghe chưa rõ.

- Tôi cần 30 triệu đôla, muốn hay không phụ thuộc ở các ông!

Vị bộ trưởng choáng váng ôm đầu như bị nện một gậy chí mạng. Ông đưa tay gạt phăng những giọt mồ hôi trán đã theo ông từ phòng họp báo. Phải rất cố gắng lắm ông mới giữ được giọng nói tự tin của mình.

- Chúng tôi sẽ hội ý ít phút. Anh hãy để lại số điện thoại, chúng tôi sẽ liên lạc với anh ngay lát nữa.

- Không cần, tôi sẽ gọi lại cho ông sau ít phút nữa.

Bộ trưởng bỏ máy xuống bàn mà âm giọng khàn khàn vẫn còn vang vảng con số 30 triệu bên tai. Hẳn là người tinh táo hay là một thằng điên? Không biết hẳn từ xó xỉnh nào gọi đến nhỉ?

Con số 30 triệu đôla đã nói lên động cơ trực lợi rõ mồn một. Để cứu một di sản, ông phải đối mặt với bất cứ kẻ nào và làm bất cứ việc gì có thể. Bộ trưởng Sam lập tức triệu tập cuộc họp khẩn cấp và mời Đại sứ Việt Nam để trợ giúp trường hợp này.

## Chương 36

Sros sờ vuốt pho tượng hồi lâu, ánh mắt mờ đục vô hồn giờ đang ứa đầy cảm xúc. Bàn tay duy nhất còn lại của lão nhạy cảm như một xúc tu có mắt luôn bắt đúng điểm mấu chốt để định giá cổ vật. *Lỗi hình như rỗng*. Vài quan niệm cho rằng lỗi rỗng là nơi trú ngụ linh hồn của tượng và được coi là tượng “sống”. Lỗi tượng mang linh hồn và thể xác. Phải mở nó ra. Lão đưa tay lần mò các nút kim cương trong con mắt thứ ba vốn được mệnh danh là “Con mắt tập trung năng lượng và hào quang” ẩn mạnh. Sau một hồi thì có kết quả, một tiếng “tách” giòn vang lên. Sros giật mình đánh rơi pho tượng và kinh hãi nhìn bàn tay đầy máu của mình. May thay, đó không phải là máu từ bàn tay duy nhất của lão. Lăn lóc trên sàn nhà là chiếc đĩa vàng khắc chữ và cuộn da màu đỏ thẫm. Nó đây rồi. Sros thận trọng nhặt tấm bản đồ lên. Paul đã giấu nó trong linga này ư? Thật điên rồ. Nhưng chính vì thế mà nó chưa rơi vào tay kẻ khác, nhất là đứa con nuôi ngông cuồng của lão. *Cần phải hủy ngay*.

Lão mang linga đặt vào một cái chậu cổ bằng đồng đen đựng một dung dịch trong veo được mang về từ một ngọn suối đầu nguồn. Nghiêm cẩn và thành kính, với bàn tay độc nhất của mình, lão dùng một vuông lụa mềm bắt đầu thanh tẩy. Khi đất và máu của kẻ tội đồ nhuộm đỏ chậu nước, Sros lại chuyển sang chậu nước khác tiếp tục kì cọ hệt như một bà mẹ trẻ đang nâng niu đứa con mới rút ruột của mình.

Rửa xong, Sros rưng rưng ngắm nhìn kiệt tác như thể sắp mất vĩnh viễn. Chỉ lát nữa thôi, nó sẽ thuộc về Cả sư. Bến dò này chỉ là chốn neo đậu tạm thời của linh vật trong hành trình đẫm máu. Sros nâng bàn tay run run đặt linh vật lên một tấm vải bông màu trắng rồi gói gém kỹ lưỡng trước một lộ trình đã được Cả sư vạch ra từ trước.

Màn sương trước cánh đồng bị rách toang khi một chiếc xe lạ lao vun vút về phía đền trang của lão. Thấy đứa con nuôi trở lại cùng hai kẻ lạ mặt, lão giấu vội tấm bản đồ. Kì Phương và Thi Nga vào đến cửa bỗng thấy một ông lão tàn tật ngồi trên chiếu nên ngại ngần không theo chân Simha đi vào.

- Mày quay lại làm gì?

- Cha! con xem lại linga một lúc.

- Mày đã xem cả đêm qua rồi.

Y trăn trối nhìn người cha nuôi bằng ánh mắt uất nghẹn.

- Sao cha đối xử với con như vậy? Cha đã nói dối tôi!

- Tao dối mày cái gì?

- Linga này không phải của Cả sư, cũng không ai tặng cha hết. Các người phía ra để gạt tôi.

- Lui ra! – Lão cất giọng khò khè nhưng nghiêm nghị. - Nó càng không thể thuộc về mày, bọn mày nên tránh xa nó.

- Những gì cha nói đêm qua đều là giả dối. Đây là báu vật của người Chăm. Cả sư đã cướp trên tay một người khác. Các ông cần trả lại cho họ.

- Họ là ai? – Lão liếc đôi mắt mờ đục về phía cửa. - Mày chưa nói cho tao biết ai kia?

- Họ là nạn nhân của Cả sư và cả ông nữa. Họ đang đi tìm sự thật mà các ông đang bưng bít.

- Mày đừng đạo đức giả nữa. - Sros bật ho sù sụ rồi khó nhọc rút từ trong ngực áo ra một tấm bản đồ thẫm máu.

- Thăng bất hiểu, mày đang tìm cái của nợ này đúng không?

Ba cặp mắt thẳng thốt nhìn tấm da nhẵn nhúm trên tay lão. Tiếng Sros vang lên.

- Ta biết các người đang săn lùng nó, nhưng các người không nên có nó.

- Sao lại không nên? – Simha rít lên.

- Đơn giản là nó không thuộc về các người.  
- Của ba tôi! - Thi Nga không kìm được bèn thốt lên. - Nó là của dòng dõi Chăm mà ba tôi đã cất giữ cho chúng tôi.  
- Ba cô? – Sros trở mắt nhìn cô. - Xin lỗi, ba cô là ai?  
- Paul Moriere.

- Hẳn là một tên trộm! – Lão rít giọng - Một tên trộm hợp pháp mà thôi. Dẫm lên chiếc chiếu lấm máu, cô lao tới trước mặt lão ta.

- Té ra ông biết ba tôi cơ đấy, ông không được nói về ba tôi như thế.

- Ba cô ư? – Sros cười khan. - Mười hai năm trước, ba cô dùng chiếc bản đồ này để đưa mẹ cô vào chỗ chết. Máu đã chảy thành sông trên con đường mà họ đã đi. Nay các người lại điên cuồng dẫm lên vết chân tội lỗi đó ư? Ngay cả ta đây, hãy xem đi.

Lão xổ tung tấm khăn trên người để lộ một bả vai bị cắt lẹm vào khoang ngực hở hoác đang phập phồng yếu ớt. Thi Nga ôm mặt rú lên. Vẫn cái giọng khò khè phát ra từ nửa lá phổi, lão hỗn hển:

– Quên kho báu đi!... chúng bay đừng... ngu dại nữa.

Shimha cười khẩy với chiêu ăn vạ cũ mèm mỗi khi lão can ngăn y, nhưng với Thi Nga thì có chút tác dụng. Cô không nỡ ăn thua với ông lão khốn khổ trước mặt mà kìm nổi uất nghẹn đang chực trào ra. Shimha thì không, y quyết giật tấm bản đồ bất chấp có thể làm lão đột tử tại chỗ bởi y biết kể cả lão cho y thừa kế tất cả tài sản cũng không thấm vào đâu so với kho báu Naga. Y kiên nhẫn đợi cho cơn ho như vắt kiệt sức lực của lão qua đi rồi nhẹ giọng.

- Cha, con thừa khôn ngoan và sức mạnh để không bị hội Naga hãm hại như cha. Cha hãy trao tấm bản đồ cho con bây giờ kẻo không kịp nữa.

Sros đưa bàn tay rờ rẫm trước bộ ngực kẹp lép của mình. Xung quanh lặng thinh đến nỗi y nghe cả nhịp tim đang thoi thóp của lão. Khi lão lôi ra một tấm da sẫm máu thì Shimha gần như chết lặng đi rồi quỳ sụp xuống vái sống lão. Thiên đường trước mắt y. Kho báu huyền thoại đang trước mắt y. Tấm bản đồ mà y mất hơn chục năm đào xới các kho thư tịch Chăm là đây. Tấm bản đồ nằm trong linga mà y đã thừa sống thiếu chết mang từ Mỹ Sơn đang dang rộng trước cặp mắt lồi hẳn ra ngoài của y.

- Chính nó đây! – Sros rống lên thê thảm. - Chúng mày mở to mắt mà xem đây. Chính vì nó mà đời tao khốn nạn thế này đây!

Simha thấy cánh tay lão co lên rồi giật mạnh một cách khác thường. Cuộn da trong tay lão bay vèo trên đầu hướng về bếp lửa. Y vùng phất dậy:

- K H O A N !

Tiếng thét của y mạnh đến nỗi cái thân xác rúm ró của lão như tung lên khỏi mặt đất. Simha lao lên không trung như con sư tử vồ mồi. Không kịp. Kì Phương giật mình ngỡ như nghe tiếng thú rừng rống bên tai khi bị trúng đạn. Tuy đứng gần hơn nhưng do quá bất ngờ nên anh cũng chỉ biết đứng nhìn tấm da rơi vào bếp lò đang cháy ngùn ngụt. Simha liều mạng thọc tay vào lò lôi tấm da đang rực lửa vút lên sàn rồi ba chân bốn cẳng dẫm đạp liên hồi. Đám lửa bị dập tắt để lại một tàn da đổi màu biến dạng giữa đồng tro khét lẹt. Cả ba xám mặt vì tức giận và tiếc nuối như thể kho báu đã tan biến trước mặt. Chỉ có Sros là thỏa mãn. Tiếng cười khèn khẹt của lão vang lên.

- Lịch sử chưa gọi tên các người đâu!

Tận cùng của căm tức, Simha bế thốc lão lên cao rồi vắn mắt nhìn nồi Thốt nốt đang sôi sùng sục trên bếp. Lúc này Kì Phương và Thi Nga đã kịp lao đến chắn ngang mặt y. Simha réo lên như mèo cháy đuôi.

- Tại sao cha làm thế, tại sao?

- Bởi ta không muốn các con phải chết.

- Nói phét! Ông đang giấu tôi điều gì phải không?

Nhân lúc Simha bớt giận, Kì Phương mau lẹ đỡ ông ta xuống chiếu. Ông lão tội nghiệp nhìn anh và Thi Nga đầy vẻ biết ơn. Thi Nga nhận ra ông lão không quen biết này đang nhìn cô bằng ánh mắt khác lạ, một cái nhìn như người cha bất lực nhìn con gái rơi vào tay kẻ vũ phu mà ông trót gả. Nhìn nhúm da dưới đất, lão hả hê như vừa tát vào mặt tên nghịch tử. Chợt nghĩ đến mẹ mình, Thi Nga lại cho rằng lão đốt bản đồ để xóa dấu vết của một tội ác. Cô cất tiếng.

- Trên Naga có gì? ông đã biết cái chết của mẹ tôi sao?

- Các người muốn tìm kho báu, trong khi chưa hiểu gì về nó. Cũng vì lòng tham và ngu dốt nên mẹ cô đã bị thần linh trừng phạt... – Một cơn hen suyễn làm tắc nghẹn câu nói của lão. - ... Hãy tin ta, vĩnh viễn quên

nó đi. Xua nó khỏi cuộc sống của các người... Năm này qua năm khác, đời này rồi đời khác đã có hàng ngàn hàng vạn kẻ ra đi không trở lại... Ngay cả những kẻ ăn học thành tài vẫn mù quáng đến mất mạng như Paul mà các người không sáng mắt ra hả?

Cố hòng Thi Nga ghen đặng, cô muốn chạy thật nhanh ra khỏi đây bởi trên thế gian này không một đứa con nào muốn nghe kẻ khác đưa ba mẹ mình ra để làm ví dụ cho sự ngu dốt và sai lầm. Sros nói xong vội mang linga đi vào buồng như sợ đứa con hư cướp mất. Simha thì trơ khốc như một cái xác, sau khi tắm bồn đồ bị cháy, hồn phách y cũng tiêu ma. Bao nhiêu sinh khí của Vua Sư tử đã tan theo cuộn khói cay khét trước mặt. Y trước sau như một y luôn cho rằng lão từ chối cho y thừa kế kho báu. Chuông điện thoại reo vang và y chợt nhớ chưa tắt máy. Y lấy ra và lột ruột khi thấy cuộc gọi của kẻ tự nhận mình là Cả sư. Vội vã bước ra xe, y bắt máy rồi áp lên tai.

Thấy không có gì để nán lại nữa, Kì Phương nhìn căn phòng vắng ngắt định quay gót nhưng mắt anh bỗng bắt được một sắc sáng khác lạ tỏa ra từ đụn tro giữa nhà. Từ từ đi tới rồi ghé mắt xuống quan sát mảnh da cháy đen đang đượm khói, anh nhận ra một dây số nhỏ màu bạc đang vắn vẹo rạn vỡ trên sàn: “ ... 12/02 - 18: 3... ”

## Chương 37

Ngoài đại sảnh, cặp mắt ngái ngủ của viên tham tán bỗng ánh lên màu hổ phách khi chiếc màn hình LCD khổng lồ trước mặt bật sáng. Một thông điệp đầy thống thiết và lời hứa hậu hĩnh cho ai tìm ra thánh địa. Võ Thạc Hoan ước ao có thông tin đó rồi trả mũ áo về hưởng một cuộc sống vương giả cho đến cuối đời. Gần hai mươi năm công tác tại xứ này, ông biết chính phủ Hoàng gia trân trọng di sản văn hóa như thế nào. Những Angkor Wat, Angkor thom và hàng trăm chùa tháp không những là niềm tự hào dân tộc mà còn là bầu sữa nuôi sống hàng triệu lao động. Một ngành du lịch đồ sộ với doanh thu hàng chục triệu đôla mỗi năm.

Khi vị bộ trưởng bỏ diễn đàn, Võ Thạc Hoan thoáng chút lo âu liệu xác suất tìm kiếm kiểu này có được vài phần triệu hay không. Vị giáo sư cũng lạc quan tếu khi cho rằng ông ta sẽ tìm ra manh mối trong sổ học giả kia. Sao họ ngây thơ đến vậy không biết. Viên tham tán thử đặt mình vào địa vị một tên cướp đang nắm bản đồ. Mình sẽ làm gì nhỉ. Nếu dùng bản đồ để săn tìm kho báu khác gì một mình đương đầu với hội Naga và khác gì tự sát. Nghĩ đi nghĩ lại, Võ Thạc Hoan cho rằng kẻ đang giữ bản đồ sẽ móc nối hoặc cấu kết với các bè đảng khác là hoàn toàn có thể. Đang nghĩ vờn vờ bỗng chuông điện thoại reo lên. Nhìn thấy số lạ, ông dè dặt:

- Alô! Ai gọi đó?

- Xin lỗi!.. - Một giọng nữ cao vút vang lên trong rừng âm thanh hỗn tạp.

- Ngài tham tán Việt Nam Võ Thạc Hoan đúng không ạ?

- Đúng, xin lỗi chị là ai?

- Tốt lắm, tôi là thư kí Bộ trưởng. Hình như ông cũng đang có mặt tại hội trường lớn của chúng tôi?

- Đúng, nhưng...

- Vậy thì tốt quá. Sếp của tôi muốn nói chuyện với ông ngay bây giờ.

- Khoan đã, về việc gì?

Ngay tức thì, trong máy vang lên một giọng đàn ông:

- Tôi là Bộ trưởng Sam đây!

Võ Thạc Hoan lại nhận ra giọng nói này vừa vang trên truyền hình cách đó mấy phút.

- Vâng, chào ngài.

Thoạt tiên Võ Thạc Hoan nghĩ mình bị gọi nhầm vì không lẽ ông ta cắt ngang cuộc họp báo để gọi điện cho một người xa lạ như ông. Giọng ông ta cố át tiếng ồn xung quanh:

- Xin lỗi ngài tham tán Võ Thạc Hoan về sự đường đột này. Ngay bây giờ tôi mời ông lên phòng 305 tầng 3 của Bộ Du lịch, chúng tôi rất cần ông giúp một việc rất hệ trọng.

- Phiền ông nói rõ nội dung buổi họp này được không?

- Có một người tự xưng là nhà khoa học Việt Nam biết rất rõ thánh địa Naga.

Võ Thạc Hoan chết lặng mấy giây rồi một cảm giác vỡ òa ập đến.

- Tuyệt quá, chúc mừng các ông!

- Không như ông nghĩ đâu. Tay này rất khó chơi, phiền ông đến ngay nhé!

- Người này làm sao? Họ nói gì với...

Võ Thạc Hoan chưng hửng vì máy đã cúp tự khi nào, xem chừng vị Bộ trưởng đang ở trong một cái nôi đang sôi sùng sục. Không lẽ kẻ biết Naga thật đã lên tiếng? Mau thế sao? Lại là một người Việt. Võ Thạc Hoan nén cơn bần thần để trấn tĩnh suy nghĩ. Rõ ràng rồi, không phải người Việt mới là lạ. Là ai nếu không phải là kẻ ông đã gặp ở sân bay? Một cảm giác khó tả nữa trào dâng nhưng chắc chắn đó không phải là lòng tự hào dân tộc mà là một linh cảm tai ương sắp dội xuống đầu ông. Chưa vội đi ngay, Võ Thạc Hoan lần khăn khá lâu với bao suy tính.

\*

Chỉ cách đây vài phút, hình ảnh oai phong của một Bộ trưởng vừa nắm quyền vừa nắm tiền đã xuất hiện trên các kênh thời sự quốc tế thì giờ đây con số 30 triệu đô đã giáng một đòn chí mạng làm ông xụi lơ như gà sệ cánh. Niềm vui tìm ra Naga chưa nuốt trôi thì quả đắng đã đến. Con số 30 triệu đô đã vượt xa khả năng tự quyết tức thời của một vị Bộ trưởng. Cần phải thông qua Chính phủ với một rừng thủ tục pháp lí. Cơ hội chỉ có một khoảnh khắc và nguồn tin này dù sao cũng quý hơn vàng. Với sự khẩn trương tối đa, các nhân vật quan trọng đã đến phòng họp chỉ sau năm phút triệu tập.

- Thưa quý vị! – Bộ trưởng bắt đầu. - Cho đến thời điểm hiện tại đã có một nhân vật gọi điện báo rằng ông ta biết rất rõ về Naga.

- Bộ trưởng nên mời ông ta đến đây ngay! – Tưởng ban du khảo lên tiếng. Ông ta là một nhà khoa học uy tín từng gắn cả đời người cho thám hiểm và nghiên cứu di sản, một giáo sư có công trạng và tiếng nói rất mạnh trong Bộ du lịch.

- Tôi đã thử nhưng hãn cự tuyệt. Thậm chí đến danh tính hãn cũng không khai, hãn chỉ nhằm nhằm đòi đổi chác. Theo tiêu chí làm việc mà chúng ta đã thống nhất thì không ai được bỏ qua bất cứ nguồn tin nào. Đó là lí do chúng ta gặp nhau để bàn cách xử lí.

- Chúng ta có tiền thưởng 1 triệu đô la cơ mà, lẽ nào hãn không biết! –  
Vẫn trưởng ban du khảo nói.

- Nhưng hãn đòi tới 30 triệu đô la! – Bộ trưởng giận dữ nhắc lại.

Căn phòng thoáng lặng phắc, những ánh mắt kinh ngạc lẫn ngờ vực chỉ biết nhìn nhau.

Lại trưởng ban du khảo – người lẽ ra cùng với Paul dẫn đoàn khảo cổ chiều nay tiến vào Naga cũng đang chịu áp lực trong nỗi hốt hắng, ông lên tiếng:

- Thưa Bộ trưởng! Một kẻ thiếu chính danh và ngông cuồng như vậy, liệu có tin được hay không?

- Hãn tự nhận là nhà khoa học người Việt Nam nhưng đối với tôi hãn là ai không quan trọng miễn thông tin của hãn có ích. Vấn đề là chúng ta phải tìm cách kiểm chứng tin đó, với lại cái giá hãn đưa ra là không thể chấp nhận được. Cái tôi cần ở các vị là nghĩ thật nhanh một phương án tiếp cận hãn để kiểm chứng và ngã giá thật nhanh trong khả năng và quyền hạn của chúng ta. Các vị...

Bộ trưởng đang thao thao thì có tiếng gõ cửa. Tất cả nhìn ra ngoài khi một nhân viên an ninh dẫn theo một vị khách lạ bước vào. Bộ trưởng vội đứng dậy chào rồi quay về các thuộc cấp với chất giọng hào hứng.

- Thưa quý vị! Tôi xin giới thiệu, đây là tham tán văn hóa nước Việt Nam. Người chắc chắn sẽ trợ giúp chúng ta rất nhiều trong việc này.

Nói xong ông quay sang người khách mới đến.

- Mời ông ngồi đây!

Võ Thạc Hoan bước lại chiếc ghế trống ngay cạnh Bộ trưởng, ông không ngờ đã bị đẩy vào một thế chẳng đáng dừng nhanh đến vậy. Khi đã nhìn quanh lượt hơn chục khuôn mặt lạnh băng trong phòng ông chẳng thấy người Việt nào cả. Do đã theo dõi vô tuyến nên Võ Thạc Hoan nắm bắt khái quát tình hình rất nhanh. Ông hỏi vị Bộ trưởng bên cạnh.

- Người Việt mà ông nói đang ở đâu?

Hiếu được tâm trạng vị khách, Bộ trưởng ghé tai ông nói.

- Tôi xin lỗi vì phiền ông mà không kịp giải thích kĩ. Người kia chưa đến đây được nên chúng ta sẽ đàm phán trực tuyến với anh ta. – Bộ trưởng chỉ chiếc điện thoại bàn trước mặt. - Lát nữa anh ta sẽ gọi điện đến đây.

Thấy Võ Thạc Hoan còn do dự, vị Bộ trưởng vỗ vai thân tình.

- Chuyện như thế này, sau khi thông báo trên tivi, một người đã nhanh chóng báo tin ông ta có bản đồ về Naga. Vì đây là người Việt Nam nên tôi nhờ ông tham mưu. Ngặt nỗi là ông ta quá khiêm tốn không chịu lộ diện và từ chối lời mời của chúng tôi đến đây.

Võ Thạc Hoan nghe qua đã thấy chuối, ông đưa đẩy.

- Tôi hiểu! Các nhà khảo cổ rất thích ăn mình, chính họ cũng cần phải được... khai quật.

Máy để bàn reo vang, Bộ trưởng chưa nhắc ống nghe vội mà quay sang dặn vị khách quý.

- Chắc anh ta đấy. Với tư cách là đồng bào và cùng ngôn ngữ nên ông dễ ăn nói hơn. Trong chuyện cơ mật này ông cố gắng mời anh ta gặp mặt là tốt nhất.

Võ Thạc Hoan khá lúng túng chưa biết nói gì thì chiếc máy đã bị ấn vào tay.

- Alô, tôi là người của đại sứ Việt Nam đây.

- Đại sứ quán? - Đầu giây bên kia không giấu sự bất ngờ. - Liệu tôi gọi nhầm đến Đại sứ quán chắc?

- À không đâu, tôi đang có mặt tại văn phòng Bộ trưởng. Rất tình cờ là tôi cũng đang có mặt ở đây nên họ nhờ tôi làm trung gian mời ông gặp mặt để trao đổi càng sớm càng tốt.

- Hóa ra thế. - Người kia hạ giọng. - Gặp ai thì cũng thế thôi, chắc anh đã nghe họ nói rồi, để khỏi mất thời gian tôi không nhắc lại nữa. Tôi là Phú Thành Tài, nhà nghiên cứu Champa đang giảng dạy ở Đại học Khoa học xã hội Sài Gòn. Tôi thể danh dự là thông tin về Naga mà tôi có là xác thực. Nếu anh làm trung gian thì chuyển ý này đến tai ông Bộ trưởng giùm tôi. Còn phía họ muốn dùng anh để khuyên bảo hay đe dọa tôi thì các người nhầm to rồi đấy!

- Cảm ơn anh đã tin tôi, nhưng tôi e rằng sẽ không thể đạt được sự đồng thuận nào nếu phía họ không kiểm chứng được thông tin của anh. Họ có thể đón anh đến văn phòng Bộ hoặc địa điểm khác do anh tự đề xuất.

- Không đủ thời gian và cũng không cần thiết. - Giọng nói kia vẫn lạnh lùng. - Do tầm quan trọng của chiếc bản đồ nên tôi sẽ không đưa cho ai xem trước khi có một thỏa thuận chắc chắn. Vì vậy, tôi không thể đi đâu hết.

- Tôi hiểu, ông cứ cất kín bản đồ trong vali nhưng dù sao hai bên cũng nên gặp nhau để bàn một cách cụ thể.

- Không được, một khi tôi bước ra khỏi đây, không ai đảm bảo an toàn cho tôi hết.

Võ Thạc Hoan cố giấu một cái thở dài ngao ngán. Đối phó với hạng người này nếu không kiên trì sẽ sớm bị đổ bể. Các nhà tâm lý học đã phân tích rằng, đối phương càng chắc lép thì cái giá anh ta càng lớn, ít nhất là anh ta cho là như thế. Sau mấy phút dập dề xem ý tứ của viên Bộ trưởng, nay Võ Thạc Hoan đã hăng say vào cuộc như thể là việc của mình.

- Chúng tôi sẽ đảm bảo an toàn cho ông nếu ông chấp nhận đề nghị của chúng tôi.

- Xin lỗi! - Giọng kia đành lại. - Anh nên nhớ Bộ du dịch mới là bên phải chấp nhận đề nghị của tôi.

- Vậy thì chúng tôi sẽ kiểm chứng tài liệu của anh bằng cách nào? – Võ Thạc Hoan cố không gắt lên. - Không ai bỏ tiền để mua một món hàng chưa nhìn thấy.

Vừa dứt lời thì người kia đã gắt lên trước.

- Không có cuộc gặp nào hết, nếu các ông không đồng ý con số tôi đưa ra, chúng ta nên dừng tại đây!

Bây giờ thì Võ Thạc Hoan đã hiểu vì sao họ mời ông đến giúp. Ông quay bộ mặt ê chề sang vị Bộ trưởng - người đã đẩy ông vào cuộc chơi chẳng hay hóm gì.

Trong khi Võ Thạc Hoan phát ngôn luôn có một người dịch đuổi nên vị Bộ trưởng nắm bắt sát sao. Cũng trong thời gian đó văn phòng Bộ không hề tiếp nhận thêm một nguồn tin nào khác. Có nghĩa là tính đến giờ phút này sau hơn một tiếng phát thông điệp, tay này là kẻ đầu tiên cũng là duy nhất. Nếu hủy cuộc đàm phán này coi như hi vọng hiếm hoi sẽ tiêu tan. Vị bộ trưởng ra hiệu che máy rồi hội ý nhanh với Võ Thạc Hoan. Lát sau viên tham tán nói vào máy.

- Alô, xin lỗi anh vẫn còn đó chứ?... Vâng! Bộ trưởng đề xuất làm một hợp đồng sơ bộ. Sau khi hai bên kí kết, anh phải giao bản đồ cho chúng tôi. Nếu đó là bản đồ thật, số tiền thưởng 1 triệu đôla sẽ được giải ngân

cho anh ngay tức thì. Nếu tấm bản đồ sai, chúng tôi sẽ hủy hợp đồng mà không bắt anh bồi thường khoản nào.

- Tôi nhắc lại lần cuối! Khi tôi chưa nhận đủ 30 triệu đô, chẳng có chuyển giao gì hết.

- Ông nói cái gì? 30 triệu đôla nào? – Võ Thạc Hoan sững sốt.

- Ngài Bộ trưởng chưa nói với ông sao?

Võ Thạc Hoan há hốc mồm quay sang nhìn bộ mặt phương phi đang trề xuống:

- Anh ta đã đòi các ông số tiền 30 triệu đôla à?

- Đúng vậy. – Bộ trưởng gật đầu một cách khó nhọc.

- Thưa bộ trưởng! - Một người đứng vụt dậy nói. - Chúng ta không nên mất thời gian cho một kẻ tâm thần!

- Tôi cũng nghĩ như thế. - Người khác họa theo. – Đây là một tên bịp bợm. Một nhà khoa học chân chính không thể xử sự một cách chộp búa như thế.

Võ Thạc Hoan bịt chặt micro vì sợ những lời bất nhã đó sẽ lọt vào tai người đồng hương chết dờ của mình. Ông biết mình đã bị kẹt vào vũng bùn mà nếu có rút chân ra cũng đã lem luốc. Võ Thạc Hoan chưa biết sẽ tìm lối thoát ra sao thì một người lớn tuổi tóc bạc bước tới cầm máy gõ bí cho ông. Ông nhanh chóng nhận ra nhà khảo cổ Heng Sinith rất nổi tiếng trong giới trí thức Khmer. Ông ta chậm rãi nói vào máy:

- Chào anh bạn, Tôi là Heng Sinith đây.

Đầu giây im lặng một lúc rồi đáp.

- Vâng, chào Ngài. Hình như chúng ta có biết nhau đấy.

- Nếu tôi đoán không nhầm, anh từng là chủ nhiệm công trình nghiên cứu văn bia Sa Huỳnh hai mươi năm trước?

- Giáo sư nhớ rất tốt, nhưng đó là chuyện đã cũ!

- Tôi hiểu, ta nói chuyện hôm nay nhé, anh dám chắc tấm bản đồ trong tay anh có thánh địa Naga?

- Dĩ nhiên rồi, thưa ông. Chúng ta đã ít nhiều hiểu về nhau rồi, tôi không muốn dài dòng thêm nữa.

- Tôi cũng nghe danh tiếng của anh rồi, chúng ta là người trong nghề nên tôi chỉ cần hỏi anh vài câu liên quan đến tài liệu đó là đủ.

- Với ông, tôi xin sẵn lòng.

- Bản đồ chất liệu gì? thời điểm ấn hành? ngôn ngữ? có kí tên tác giả nào không?

- Giáo sư hỏi hơi nhiều đấy, nhưng thôi, phiền Ngài chờ tôi giây lát.

Có tiếng loạt soạt trong máy rồi vẫn giọng kiêu ngạo đó vang lên.

- Đây là loại giấy thường nhưng được sao từ bản chính bằng da dê hun khó dát mỏng, viết bằng keo hồ tinh bột. Ngôn ngữ Chăm Akhar Mang Kal. Tên người vẽ không cần thiết phải nói ở đây.

- Bản đồ vẽ năm bao nhiêu?

- Ngược - thân xác - mặt trăng - mặt trăng.

Vị bộ trưởng giật nảy mình quay sang:

- Hẳn lắm nhảm cái gì thế?

Heng Sinith tức kí tất cả điều đó vào giấy rồi quay sang đáp:

- Đây là cách tính năm theo tiếng Phạn của người Chăm và Khmer cổ, tức vào năm 1182 saka lịch. Thời gian này nằm ngay sau thời kì xây dựng Angkor Thom đấy!

Heng Sinith nhận thấy con số này biết nói. Là nhà khoa học lịch sử từng tiếp xúc hàng ngàn bản đồ cổ, ông có nền tảng chắc chắn để luận nó tin cậy đến mức nào. Thêm nữa, chúng có trùng khớp với dữ liệu của ông không.

Bộ trưởng Sam hỏi:

- Thưa giáo sư? Ông có tin anh ta có tấm bản đồ thật không?

- Tôi không cam đoan, nhưng tôi khuyên các vị đừng bỏ qua trường hợp này.

Lời nói của sử gia tám mươi tuổi tuy yếu ớt nhưng lại có sức nặng khác thường. Trưởng ban tổ chức lấy máy trong tay vị giáo sư rồi nói:

- Anh hãy mang bản đồ đến đây, chúng ta sẽ quyết định.

- Sao, các vị thống nhất xong chưa?

- Số tiền đó phải giảm xuống vì nó không khả thi với chúng tôi. Thứ hai, tiền sẽ giao sau khi chúng tôi chứng thực được tấm bản đồ của anh.

- Thôi được, tôi lùi một bước vậy, tôi chấp thuận điều khoản thứ hai. Để tránh việc lật lọng, chúng ta phải kí hợp đồng trước khi giao bản đồ. Buổi kí phải có sự giám sát của các nhà báo quốc tế. Còn điều khoản thứ 1 phải giữ nguyên.

Có tiến triển. Vị Bộ trưởng thở nhẹ vì đã đạt được một chút lợi thế. Trưởng ban tổ chức rành rọt nói tiếp:

- Chúng tôi đã đề ra khoản tiền thưởng rất hậu hĩnh. Ông nên hài lòng với món tiền 1 triệu đôla đó chứ!

- Nếu hài lòng thì đã không có buổi thương thuyết này! Tiền thưởng của các vị chỉ mang tính tượng trưng, con số đó không nói lên được giá trị đích thực của kho báu và xem nhẹ công trạng của tôi.

- Vậy giá thấp nhất mà ông chấp nhận là bao nhiêu?

- Ba mươi triệu đôla không kém một xu.

Sau tiếng loa oang oang đầy thách thức, trưởng ban tổ chức nhìn Bộ trưởng rồi lướt qua các khuôn mặt xung quanh xem có ý kiến gì không rồi mới tiếp:

- Thưa ông, đó là một đòi hỏi vô lí, ông biết không?

- Không hề, 30 triệu đô vẫn là một con số tượng trưng. Hàng vạn cổ vật ở Naga được các chuyên gia định giá không dưới ba tỉ đôla và nguồn thu bất tận từ khai thác du lịch trong tương lai. Còn về giá trị tôn giáo và lịch sử ư? Cái đó không thể tính được bằng tiền.

- Ông đã nhầm lẫn, kho báu này hiển nhiên là tài sản quốc gia chúng tôi, ông chỉ giúp chúng tôi tìm ra chứ không phải tạo ra nó.

Tiếng loa vắng lại tức thì:

- Chính vì thế tôi mới chỉ yêu cầu 30 triệu đô chứ không phải là ba tỉ đô. Nếu tôi không tìm ra có lẽ trăm năm nữa vẫn nằm trong lòng đất. Tôi nhắc lại, con số 30 triệu rất ư là khiêm tốn. Không giảm xu nào hết.

Căn phòng im phắc, những tiếng thở dài nối tiếp nhau. Võ Thạc Hoan vẫn ngồi như khúc gỗ mục trên ghế. Ông tưởng người Việt kia sẽ làm cho ông nở mày nở mặt chứ ai ngờ đâu. Bây giờ thì Võ Thạc Hoan dám khẳng định rằng đang có âm mưu nhằm hạ nhục mình và cảm thấy sai lầm khi mò đến đây. Khi các nhân vật tai to mặt lớn chỉ biết ngồi nhìn nhau thì ở cuối hàng ghế, một tiếng gầm dội thẳng vào micro:

- Ông kia! còn đó không?

- Ai đấy? tôi sắp cúp máy rồi đấy.

- Ông có biết ông đang tống tiền Hoàng gia và vi phạm pháp luật trắng trợn hay không?

- Ai vừa nói đấy nhỉ? Các ngài đừng vu khống tôi. Đây là một sự thỏa thuận từ hai phía. Nên nhớ là khi tôi liên lạc cho các ngài là thể hiện thiện chí rất lớn rồi. Các ngài nên biết tôi có thể ngấm ngầm tự tìm kho báu hoặc đơn giản là bán thông tin này cho các tay mafia để kiếm một khoản lớn gấp nhiều lần so với các ông trả. Nhưng tôi không làm vậy. Tóm lại đây là một sự thuận mua vừa bán. Nếu các ngài không bằng lòng thì chúng ta chấm dứt tại đây.

- Khoan! - Thet Manet xông đến cướp lấy máy. - Đây mà gọi là mua bán sao? Ai cho ông cái quyền bán thông tin và tài sản của chúng tôi?

- Ai đấy nhỉ? Tôi không đàm phán với người không hiểu biết tối thiểu về nguyên tắc. Tạm biệt! Lần sau nếu đàm phán, tôi chỉ nói chuyện với Quốc vương và Bộ ngân khố của các ông mà thôi. Nhưng các người nên nhớ cho, chỉ còn vài tiếng nữa là các vị hết cơ hội đấy. Chào!

Chiếc loa vụt tắt.

Võ Thạc Hoan chỉ biết cúi mặt xuống bàn để che bộ mặt đã tím tái và ước gì sàn nhà nhũn ra để ông có thể dộn thối.

- Hắn ta đang ở đâu? - Bộ trưởng giận dữ đập tay xuống bàn hỏi Thet Manet.

Kẻ kia chỉ đòi gặp Quốc vương và Bộ ngân khố, hắn ta không màng đến sự có mặt của ông nữa. Không buồn ngẩng lên, Thet dán mắt nhìn chiếc ipad trên bàn rồi đáp.

- Thưa Bộ trưởng, máy định vị của tôi đã xác định ông ta đang ở bên trong khách sạn năm sao NagaWorld.

- Áp chế ông ta! Còn đợi gì nữa?

Thet bình tĩnh đáp:

- Không thể! Hiện chưa đủ chứng cứ để bắt ông ta. Hơn nữa Nagaworld là căn cứ của hàng tá phóng viên quốc tế. Chúng ta vừa hứa với thế giới sẽ đãi ngộ cho ai có thông tin về Naga thì nay lại áp chế một người cung cấp thông tin cho ta. Chưa biết thực hư ra sao nhưng làm thế khác nào chúng ta tự vả vào mặt mình? Rồi thiên hạ nhìn vào, còn ai dám báo tin và hợp tác với chúng ta nữa.

- Gay thật! - Bộ trưởng ầm ừc. - Hắn đã chọn Nagaworld làm nơi cố thủ, đây đúng là con cáo già. Đòi hỏi của hắn thật quá quắt.

Thet nói:

- Thông thường một kẻ đang ở thế yếu luôn có xu hướng nắm đằng chuôi trong đàm phán. Điều này chứng tỏ hãn rất đơn độc và sợ hãi. Chúng ta cần tiếp tục gây áp lực cho hãn. Tôi nghĩ hãn sẽ phải xuống nước.

Bộ trưởng nói:

- Nhưng chúng ta không còn thời gian. Nếu quá giờ, chúng ta sẽ lỡ tới mười hai năm và thiệt hại còn gấp nhiều lần con số hãn đòi hỏi. Tệ hơn, nếu ta khước từ hãn, hãn bán thông tin này cho bọn mafia quốc tế thì chúng ta sẽ vĩnh viễn mất hãn Naga. Đó là điều tôi lo nhất và cần ông phải có biện pháp ngay tức khắc! ông hiểu chưa?

- Bộ trưởng đã quyết? – Trưởng ban du khảo lo lắng hỏi. - Ông nhất quyết có tấm bản đồ đó bằng mọi giá?

- Hãn đã đi quá giới hạn! - Bộ trưởng vung tay chém gió. - Hãn coi thường phép nước. Hãn dám thách thức tất cả chúng ta. Cảnh sát các ông còn chần chừ gì nữa mà không gõ cổ hãn ta lại?

Nói xong Bộ trưởng Sam xô ghế đùng đùng bỏ ra ngoài. Võ Thạc Hoan cũng thừa cơ rút êm. Căn phòng trở nên hỗn loạn.

## Chương 38

Cú điện bất ngờ của Cả sư vào lúc quần bách này làm Simha cáu tiết, y xổ toẹt vào máy:

- Ông còn gọi tôi làm quái gì nữa?

- Bởi ta biết con thực chất muốn gì?

- Tôi muốn gì chẳng liên quan đến ông. Mà rốt cuộc ông là ai?

- Con vẫn chưa thú nhận với ta, đừng che dấu ta. Con đang tìm kho báu! Simha từng người khi bị một kẻ xa lạ nói đúng tim đen. Mà có khi người này đã theo dõi y từ lâu. Trong làm ăn y có vô vàn đối tác giấu mặt như vậy. Điều đó không có gì lạ và y cũng chẳng bận tâm nếu như cha y không tăng bốc con người này lên hạng bố già. Chiếc bản đồ trong linga có thể là do Cả sư giấu trong đó để gửi cho cha y. Rõ ràng họ đã lợi dụng xong và gạt phăng y ra ngoài cuộc. Việc cha y hủy tấm bản đồ khi bị y phát hiện có thể là tình huống được họ tính toán từ trước để bảo vệ bí mật kho báu. Nghĩ đến đó, máu trong người y sôi lên.

- Các ông đã lợi dụng tôi, nay còn cần gì ở tôi?
- Không, có lẽ con đã hiểu sai về ta. Cách đây ít phút cha con đã báo cho ta về việc tìm thấy tấm bản đồ trong linga, ta không tin vào tai mình nữa. Ta thề là ta không biết trong linga chôn sâu trong đất hơn thập kỉ lại có thứ giấy đó. Ta sẽ tìm đến cha con để kiểm chứng điều này.
- Làm gì còn nữa mà kiểm chứng, cha tôi đã đốt nó rồi!
- Đốt rồi? thánh thần ôi! Chính con nhìn thấy chứ?
- Nó cháy ngay trước mặt tôi.
- Con thề đi?
- Đừng giả vờ! - Simha cười nhạt. - Đúng kịch bản lắm!
- Chưa biết ta là ai, con đừng khiếm nhã như vậy.
- Vậy ông là thằng quái nào?
- Ta xin khất câu trả lời đến đêm mai - khi mà địa vị và danh dự của ta không còn ý nghĩa gì trên cõi đời này nữa. Nếu trong linga có bản đồ thì chính Paul đã giấu trong đó mười hai năm về trước, khi ông ta và vợ đánh cắp linh vật từ thánh địa của hội Naga. Cha con đã đốt nó bởi ông ta không muốn con đụng đến hội kín đó.
- Ông dám chắc điều vừa nói không? Ba tôi có quan hệ với hội Naga thế nào?
- Ta không biết, nhưng ông ta chắc chắn không muốn kho báu đó lọt vào tay con.
- Điều này tôi cũng biết. Cha tôi đã phũ phàng hủy đầu mối ngay trước mặt tôi.

Một tiếng cười khanh khách bật lên.

- Con còn ngây thơ lắm. Nếu ông ta đốt thật cũng là để diễn kịch hòng dập tắt lòng tham của con thôi, ông ta đã kịp sao chép và cho thuộc hạ đi rao bán rồi.

Simha giãy lên:

- Ai rao bán?

Tiếng cười tàn chỉ còn là tiếng rít khan:

- Con ngốc lắm, ta nói cho con biết. Cha con chỉ lợi dụng sức lực của con nhưng không bao giờ coi con là con đúng nghĩa. Bằng chứng là khi có bản đồ trong tay ông ta đã đốt và chuyển bản sao cho kẻ khác. Có kẻ vừa rao bán 30 triệu đôla kia kìa.

- Lúc nào? – Simha hốt hoảng.
- Cách đây chưa lâu, có lẽ sau khi cha con nhận được bản đồ sáng nay.
- Lấy gì để chứng minh điều ông nói?
- Hãy bật bất cứ kênh phát thanh nào, chắc vẫn còn cập nhật tin nóng đấy.
- Họ phát lên truyền thanh thật sao? – Y kinh ngạc.
- Câu trả lời sẽ có khi con bật đài lên.

\*

Kì Phương nhè nhẹ khuỳnh tay, duỗi chân rồi nằm sấp xuống trước bãi tro tàn in nhăm nhở vết giày Solomon để dò tìm các con số hay dòng chữ nào đó may mắn sót lại. Mặc dù hồi hộp nhưng anh vẫn nén nhịp thở của mình bởi dãy số mong manh kia sẽ tan vụn nếu một làn gió thổi qua. Dưới ánh sáng bếp lò, dòng chữ bạc thếp dần dần chuyển sang màu đỏ gạch rồi hòa dần vào vảy tro tàn. “ ... 12/02 - 18: 3... ”

- Dãy số này do ba tôi viết ra ư? – Thi Nga khẽ ngồi xuống và kịp chứng kiến thời khắc hiếm hoi của một lời nhắn nhủ lóe lên từ địa ngục.

- Có lẽ thế, bởi trên các văn tự Champa cổ không tồn tại chữ và số latin. Thứ hai là chất liệu mực này là của một loại bút chì thường dùng cho giới kiến trúc sư và mỹ thuật.

- Tiếc là bị cháy gần hết, không hiểu đây là số gì. – Kì Phương nói.

- Tỉ lệ xích! – Cô lại thốt lên. – Thông số quan trọng nhất của bản đồ là tỉ lệ xích. Các bản đồ cổ thường không có tỉ lệ xích hoặc nếu có cũng không đáng tin cậy. Cha tôi đã chỉnh lí và bổ sung tỉ lệ xích hay phép tính nào đó vào một tấm bản đồ cổ.

- Biết đâu lại là ý khác. – Kì Phương nhìn đồng hồ treo đầy hoài nghi. – Nếu dãy số kia là tọa độ hay ghi chú cụ thể địa điểm về kho báu thì sao nhỉ?

- Nghe có vẻ hợp lí hơn đấy. – cô nói, - Có bản đồ chưa hẳn đã vào được bên trong mấy tầng cửa. Có thể là một phép tính nào đó để vào kho báu.

Nghĩ đi nghĩ lại, Kì Phương chợt nhận ra dãy số này hơi... quen quen. Ngay cả chất bột chì ánh kim kia cũng quen nốt. Ở đâu nhỉ. À đây rồi! Ngay trong ba-lô. Chính cuốn “ Thánh địa Naga” được vẽ tay bởi loại bút chì này. Cả dãy số kia hình như cũng nằm đâu đó trong cuốn sách ấy.

Kì Phương và Thi Nga chạy ra xe lục ba-lô lấy cuốn “Thánh địa Naga” của Paul ra xem lại từng trang và đặc biệt chú ý đến các dãy số.

- Kìa, hình như số này. – Thi Nga chỉ tay lên một bức ảnh. - Ảnh này ba tôi chụp cánh cửa tử thần.

Kì Phương nhìn vào đầu ngón trỏ Thi Nga đang rê xuống góc phải ảnh. “2001/12/02 - 18: 31: 23”

- Tưởng gì, té ra chỉ là chiếc đồng hồ máy ảnh. - Thi Nga thở ra rồi ngả lưng xuống đệm.

Kì Phương nhìn kĩ mọi chi tiết trên tấm ảnh tối màu và xệch xẹo như chụp vội. Nội dung tấm ảnh là một cánh cửa đá khắc mờ số 178 đang hé mở đã bị nhòe một mảng do chụp đúng lúc nó chuyển động. Có lẽ đây là tấm ảnh tệ nhất mà chả ai buồn ngắm. Vậy điều gì quan trọng đến mức Paul phải ghi lại dãy thời gian lên tấm bản đồ.

- Có đúng ba cô từng nói cửa chỉ mở rồi đóng trong nháy mắt?

- Chính xác, đây là điều rất ấn tượng nên tôi nhớ lâu. Chính vì đóng mở quá nhanh nên nhiều người trở tay không kịp. Nó chính là cái bẫy.

- Máy chém thì đúng hơn! – Kì Phương lầm rầm. – Quái quỷ thật. Ba cô là tay phó nháy xuất sắc. Dãy số điện tử là thời khắc quý báu đó.

- Đây là ý đồ của ba tôi rồi! – Cô reo lên. - Chúng ta phải đến cánh cửa 178 đúng giây phút đó trước khi quá muộn.

Cánh cửa xe bất ngờ bật tung, theo phản xạ, Kì Phương gấp chặt cuốn sách rồi nhìn Simha đang leo lên ghế lái. Tuy nhiên y không quan tâm hai người đang to nhỏ phía sau mà bật chiếc radio rồi chỉnh sang kênh FM trong khi tay còn lại y vẫn áp chiếc MobiFox J5 bên tai. Âm thanh từ radio vang lên làm Kì Phương không tin nổi vào tai mình nữa.

Giọng người phát thanh viên đang lặp đi lặp lại các thông điệp khẩn trương và thống thiết hệt như đất nước đang đối mặt với một cuộc tấn công quân sự thành công nào đó. Gai ốc trên da Simha rần rật nổi lên từng mảng. Chưa hết bàng hoàng, y nhảy ra khỏi xe rồi áp chiếc máy cầm tay bên tai. Cuộc gọi dĩ nhiên vẫn chưa ngắt.

- Cả sư! thế này là thế nào hả?

- Thế nào, con tin ta chưa?

- Vâng, tôi không thấy nói đến 30 triệu đô, nhưng nếu đúng thì chắc ông và cha tôi có phần trong đó, phải không?

- Này, con nên nhớ kho báu này không dưới ba tỉ đôla. Ta đã khuyên cha con cùng ta đi tìm kho báu thay vì bán cho Chính phủ với cái giá rẻ mạt nhưng lão già đã tham đĩa bỏ mâm. Quan hệ giữa chúng tôi đã hết khi cha con tự ý làm điều thiện cận và động trời đó.

- Ông vẫn chưa trả lời tôi, vậy ông cần gì ở tôi?

- Thông minh như con ắt phải biết ta đang muốn gì.

- Ý ông là... thu lại bản đồ đó?

- Tuyệt! Ta rất ân hận vì đã để bản đồ rơi vào tay cha con. Nay ta sẽ đoạt lại nó, dĩ nhiên ta rất cần đến con.

- Rồi tôi lại bị ông hất ra khỏi cuộc chơi?

- Simha! Con hỗn với ta thế đủ rồi. Nếu con thực sự cần bản đồ và kho báu thì ta và con đang ở trên cùng một chiến tuyến. Con hãy nghe ta nói đây.

- Ông nói luôn đi.

- Ta sẽ đạo diễn phi vụ lấy lại bản đồ và đang cần một diễn viên chính xuất sắc. Lần này tấm bản đồ sẽ rơi vào tay con chứ không phải ai khác. Lúc đó con hoàn toàn định đoạt kho báu và đừng quên ta là được.

- Nói thì hay lắm, nhưng làm cách nào?

- Ta và con sẽ làm đúng sở trường của từng người. Tin mới nhất là kẻ tổng tiền đang đàm phán bế tắc với Hoàng gia và đây là cơ hội tốt nhất để ta xen vào. Về bản chất kẻ tổng tiền chỉ làm theo lệnh của Sros, mà lão già đó sẽ bán cho ai trả giá cao hơn. Ta sẽ đứng trong bóng tối để thu xếp việc này, chỉ cần con hợp tác.

- Thế tôi sẽ làm gì? - Simha hồi hộp.

- Rất đơn giản, khi ta và kẻ đó đạt thỏa thuận, ta sẽ cung cấp các thông tin cần thiết để con vào lấy tấm bản đồ ra.

- Nghe được đấy.

Đúng là ông ta cho mình cầm chuôi. Simha tin rằng Cả sư và cha y có bất đồng thực sự nếu như không muốn nói là thù hằn chuyện chia chác. Không quan trọng, miễn là Cả sư với y đã cùng mục đích. Y đã suy sụp hoàn toàn sau tấm da dê bị cháy nhưng giờ đây ngọn lửa đó lại bùng lên thiêu đốt trong huyết quản. Chẳng còn gì để mất, gia tài và sự nghiệp của y đã tiêu tan sau một đêm thì đây là phi vụ cuối cùng để y gỡ lại tất cả.

- Ta thấy con còn lẩn cấn gì đó, hay con đã nản?

- Không, Cả sư chọn tôi đi lấy bản đồ, ông không sợ tôi lật lọng ư?  
Một tiếng cười sảng khoái vang lên đầu dây bên kia.
  - Ta chỉ coi đây là một vụ đầu tư nho nhỏ. Nếu rủi ro ta chỉ mất mỗi tiền.  
Ta còn nhiều thứ khác quý hơn tiền con ạ!
  - Tôi hiểu, tôi cần phải biết đích danh kẻ đang nắm tấm bản đồ.
  - Hẳn ta chính là Phú Thành Tài.
  - Ông nói gì?... Phú Thành Tài?
- Từ khoảng cách hơn chục mét, Kì Phương nhảy ra khỏi xe lao đến trước mặt y.

## Chương 39

Sau khi làm mình làm mẩy chán chê với phái đoàn đàm phán, tiến sĩ Phú Thành Tài vẫn ngồi ì trong khách sạn hóng chờ kết quả. Ông biết rằng Chính phủ còn làm cao nhưng rốt cuộc sẽ phải đồng ý với con số mình đưa ra, bởi trong tổ chức lừng lẫy kia phải có ít nhất một cái đầu biết nhìn xa trông rộng. Ông đã cảnh tỉnh rằng nếu không chịu chi bây giờ thì sẽ phải chờ 12 năm nữa trong khi chỉ cần hai năm kinh doanh là thu về đủ vốn lẫn lãi. Chính vì biết thế mạnh của mình nên ông không hề giảm nếu như không muốn nói là phải tăng lên.

Giống như bao người lúc leo đến đỉnh cao danh vọng, người ta luôn nghĩ về thua lỗ than khốn khó của mình. Phú Thành Tài cũng vậy, để có được tấm bản đồ này ông đã bán rẻ tuổi thơ cho cuộc mưu sinh khắc nghiệt nơi phố xá đầy hiểm nguy. Vận đời bắt đầu mỉm cười với ông khi gặp một chức sắc trong một ngôi làng miền núi phía bắc sông Đồng Nai ba chục năm trước. Đóng vai một sinh viên tìm tài liệu viết luận án, Tài được người chú họ giới thiệu với thầy Basaih, một chức danh cao trong cộng đồng Chăm Ahier. Sau một hồi trò chuyện, vị này bắt đầu quý mến cậu học trò nghèo hiếu học. Ông bèn gọi con gái.

- Mày làm một mâm hoa quả để ta xin thánh thần hạ cet(4) xuống. Đã lâu rồi không mang ra phoir, ầm hết rồi đấy.

Sau một hồi lâu, cô gái Chăm mang cho cha tới 3 cet sách. Ông chỉ những chiếc kết mây đen óng nói với Tài.

- Đây, mày cứ xem, thích cuốn nào xem cuốn ấy, không được mang về đâu nhé, cùng lắm là chép lại thôi, mà chép là phải chép cho đúng.

Ông lại nói với con gái:

- La Nga! Con pha nước cho anh uống rồi xem anh cần gì thì giúp một tay!

- Vâng ạ!

Cô gái nhỏ nhanh nhẩu vâng lời và coi cậu là thượng khách. Người Chăm quý cái chữ thì khỏi nói, nhưng họ quý cái người quý chữ cũng hết chê luôn. Trong khi cậu mở xem từng trang thì cô gái ngồi bên buộc lại và vuốt thẳng những tập giấy Buông đóng tay đã hoen ố và xộc xệch cho thẳng nếp rồi hong khô. Nàng là con gái Chăm nhưng sinh ra và lớn lên trên cao nguyên nên có làn da trắng mịn và đôi chân dài của một thiếu nữ năng vận động. Điều đó ít nhiều làm cậu sinh viên nhìn trộm nàng và đôi khi bắt gặp ánh mắt long lanh kia cũng đang nhìn mình rất lạ.

Cậu sinh viên đó ăn dặm ở dề đến mấy tuần trong một gia đình mà cậu đoán là có dòng dõi hoàng gia Champa hiếm hoi còn sót lại. Những cuốn kinh Veda bọc da bằng Tiếng Sanskrit và nhiều tập trường ca viết tay trên lá Buông làm mỗi rữ bàn tay cậu chép. Rồi một tấm da dê kẹp trong đồng sách cũ làm mắt cậu sáng lên.

Tò mò xem kĩ và nhận thấy đây không phải là bài văn tế của các tu sĩ mà cậu vẫn thường hay săn tìm. Đó là tấm bản đồ cổ. Phía sau là một sơ đồ chi tiết một cỗ máy khá rối rắm đã phai nét không rõ ý đồ tác giả. Phía góc trái có dòng chữ Chăm cổ “Thợ cả palei Hamsa”. Ông chủ nhà đi qua nhìn thấy cậu đang hí hoáy vẽ bèn nói.

- Thích chép, cứ chép, nhưng không phải cái gì của cỗ nhân cũng hay cũng tốt.

- Là sao ạ? – Cậu rời mắt khỏi tấm bản đồ nhìn vị tu sĩ.

- Ta khuyên con sách nào cũng nên đọc, nhưng đọc xong phải biết chỗ hay chỗ dở. Có điều rất hay trong một thời đại cụ thể nhưng lại lỗi thời ngay sau đó. Tri thức là một kho báu có tính vận động và kế thừa nên chúng ta không thể rập khuôn giáo điều. Phải biết phủ nhận cái cũ và sáng tạo cái mới, con trai ạ! Minh triết Siva và Balamon giáo của chúng ta là hủy diệt và sáng tạo. Có hủy diệt cái cũ mới có sáng tạo cái mới. Mặc dù không thích Nho học, nhưng ta thấy Trang Tử rất có lí khi nói với học trò như sau: *“Cái tôn quý chẳng thể truyền lại được của cỗ nhân thì đã mất rồi, còn những điều mà ngài đang đọc đây, chỉ là những cặn bã của cỗ nhân đấy thôi !”*

Cậu ngồi im như thóc mà không biết cái bản đồ kia có chỗ nào “cặn bã” hay không. Cậu nói.

- Nhưng đây là một tấm bản đồ chứ không phải là một giáo lí hay chủ thuyết nào cả.

- Cũng vậy nốt. Ông tổ của ta vẽ đấy, Ngài là một kiến trúc sư vô danh của bao đền tháp thuộc hàng kiệt tác.

- Thế tấm bản đồ này vẽ cái gì hả bác?

- Một cung điện trong lòng đất của vua Angkor.

- Vậy làm sao lại trong tay bác?

- Ông nội ta kể lại, để xây cung điện này vua Angkor đã bắt đi hàng ngàn nghệ nhân Champa và Angkor làm nô lệ. Xây xong, để bảo vệ bí mật cũng như muốn công trình của mình độc nhất vô nhị nên vua Khmer đã sát hại tất cả những ai tham gia xây dựng. Người này đã may mắn trốn thoát về quê an toàn rồi vẽ lại bản thiết kế đó.

- Sau đó có ai quay lại tìm cung điện hay không?

- Hồi trẻ, cũng trạc tuổi anh bây giờ, tôi đã cùng mấy thân hữu đi tìm hiểu, dọc đường mười người chết sáu. Tôi cũng nản.

- Vậy sao bác không đưa cho chính quyền lúc đó hay các nhà khảo cổ?

- Hồi đó mình là thuộc địa của Pháp, mà người Pháp họ ham cái này món này lắm. Họ đưa người ráo riết vợ vét và truy lùng kho báu nên tôi phải mang hết sách vở trốn lên đây mới giữ được đấy.

- Bác nên nhớ bác đã để lộ bí mật cho cháu rồi đấy.

Chủ nhà cười phúc hậu.

- Tôi thấy anh chất phác và ham hiểu biết. Nói thật, tôi ngán mấy trò này rồi mới để cho anh xem đấy.

- Bác chỉ đến đó một lần rồi bỏ cuộc ư?

- Nhiều lần chứ, xa xôi hiểm trở đã đành, tìm đến nơi như lạc vào mê cung chẳng biết đâu mà lần. Mấy thanh niên trai tráng chúng tôi leo lắt trong rừng hàng tháng rồi tiều tụy trở về.

Ông lật sau tấm bản đồ cho cậu thấy.

- Xem đi, cỗ máy này điều khiển cánh cửa đá cao như vách núi và không ai tính được nó sẽ mở cửa lúc nào, đó là lí do chúng tôi thất bại.

- Sao không nằm chờ trước cửa cho đến khi nó mở ra thì thôi?

- Ta đã nghiên cứu nhưng chỉ đoán được trong chục năm nó chỉ mở có một lần. Mà chỉ có một cánh cửa thật lẫn trong mấy trăm cánh cửa giả. Để vào được phải cho người xếp hàng dày đặc nằm chờ trước mấy trăm

cánh cửa. Tính qua đã cần phải có vài trăm người luân phiên túc trực tại chỗ trong mấy năm liền may ra một người vào được. Một việc không tưởng. Và lại chả biết bên trong có gì hay không nữa.

- Vì thế mà bác bó tay bao nhiêu năm nay?

- Ta, bố ta, ông ta, và có lẽ cả ông của ông ta nữa. Vấn đề là, thời khắc, quy luật, vị trí. Không ai trong số họ nắm được ba ẩn số đó, bản đồ cũng chỉ là giấy loại mà thôi.

Quy luật, vị trí, thời khắc. Phú Thành Tài mừng tượng đến ba đại lượng: chu kì, không gian, thời gian mênh mông trong vũ trụ bao la. Giống như chu kì sao chổi halley, cả đời người may ra thấy một lần.

Gần ba mươi năm qua, kỉ niệm đáng nhớ với vị tu sĩ sống dậy trong tâm trí ông. Phú Thành Tài nhìn lên tấm bản đồ mà ông đã công phu sao chép. Sau dịp đó, ông đã một mình đi tìm kho báu nhiều lần. Đúng như mô tả, trong một hang đá sâu ông đã tìm ra vô số cánh cửa giả in lên vách đá. Đúng như lời vị tu sĩ, có bản đồ cũng thừa nếu không biết được hai ẩn số kia. Ba nhân tố kia là ba mảnh rời của một siêu mật mã đang thách đố các bộ não trong mấy ngàn năm nay. Mật mã Champa là đây sao?

Nhưng câu chuyện alibaba không tồn tại trong đời thực. Các cuộc phiêu lưu vô vọng đã làm Phú Thành Tài suy kiệt tinh thần lẫn vật chất hơn ba mươi năm qua. Hôm nay, thượng đế đã xướng tên ông!

Đang chắc mẫm số tiền khổng lồ mình sẽ rút túi thì chuông điện thoại reo vang. Quả đúng như ông nghĩ, trong nội các vẫn có người sáng suốt. Hé một nụ cười đắc ý, ông tiến lại bàn nhắc máy.

- Tôi nghe đây, OK rồi chứ hả?

- Chào nhà khoa học, chúng ta làm quen nhé!

Phú Thành Tài chợt thấy mình bị lố khi nghe một giọng Khmer lạ hoặc vang lên.

- Xin lỗi... hình như tôi không quen ông?

- Ông bạn thân mến, sẽ quen ngay thôi mà. Tôi đã nắm nội dung cuộc đàm phán của ông với Bộ cách đây nửa tiếng. Tôi không hề nghe lén đâu nhé.

Phú Thành Tài không tài nào nhận được giọng nói này, nhưng ông ngờ rằng người này có mặt trong đoàn đàm phán của Chính phủ lúc này.

Cũng là một người nhưng khi nói sang ngôn ngữ khác và cố bóp âm rè đi trong điện thoại thì đến thánh cũng chả nhận ra. Giọng nói kia tuy bé nhưng nghe quen quen và rờn rợn hết như hắc đang thì thầm sau gáy mình. Phú Thành Tài run giọng.

- Anh... cần gì ở tôi?

- Tôi muốn gặp riêng ông một nơi nào đó để thương lượng.

- Không! - Phú Thành Tài chối phắt. - Tôi chỉ thương lượng công khai với đại diện Hoàng gia, tôi không liên hệ riêng lẻ với bất cứ ai.

- Ông chưa hiểu ý tôi! - Người kia dẫn từng chữ. - Tôi không phải người của Chính phủ nhưng tôi sẵn sàng trả một món tiền mà Chính phủ phải trắng mắt. Tôi sẽ đến chỗ ông hoặc chúng ta sẽ tìm một địa điểm khác.

Phú Thành Tài biết tổng trò hạ đẳng này là nhằm bắt cóc ông hoặc cướp trắng bản đồ, ông vội vã cự tuyệt.

- Tôi không đi đâu hết, tôi đang chờ ý kiến trả lời của Chính phủ và cũng không có ý định đàm phán với ai ngoài họ.

- Ông tin họ sẽ bỏ ra 30 triệu đô cho ông dễ dàng như thế ư?

- Cảm ơn anh quan tâm, tôi biết giá trị của bản đồ và hiểu rõ việc làm của mình.

- Tôi biết ông cần tiền, rất nhiều tiền. Tôi sẵn sàng trả gấp đôi con số đó mà không cần kiểm chứng bản đồ.

Phú Thành Tài không thể kìm được nhịp tim mình nữa. Đây mới là kẻ chịu chơi. Càng nghĩ ông càng ngượng thay cho cái đám lăm lờ sáng nay. Vẫn cố giữ một sự điềm tĩnh ông hỏi lại.

- Nhưng anh là ai?

- Cứ gọi tôi là Cả sư.

- Vâng, xin lỗi, nhưng còn tên riêng?

- Tôi là ai không quan trọng miễn là tôi sẽ đáp ứng nguyện vọng của ông. Chẳng phải sáng nay ông cũng trả lời Chính phủ như thế đó sao? Nếu ông dám chơi, tiền sẽ được chuyển trước vào tài khoản của ông. Khi ông nhận đủ, tôi sẽ cho người đến lấy tấm bản đồ. Được chứ ông bạn?

Phú Thành Tài không dám tin vào những gì vừa nghe. Chẳng lẽ mình dặt sô đến thế sao. Hắc là ai mà cần tấm bản đồ như vậy, thậm chí không thèm kiểm chứng. Rõ ràng đây là một kẻ hiểu giá trị thực kho báu và đủ máu mặt để đương đầu với các thành viên Naga khét tiếng. Hay hắc là

hội Naga? Phú Thành Tài thoáng lạnh người. Cái giá hăn đưa ra khác gì viên đạn bọc đường. Nhưng mà hay ở chỗ “ tiền đến trước, giao hàng sau”. Nói đại, khi ông đã nhận tiền mà chẳng may bị giết thì vợ con ông cũng đã có món tiền khổng lồ tiêu mấy đời không hết. Ông lắp bắp.

- Anh dám trả tiền trước thật ư?

- Tôi nhắc lại, tiền sẽ đến tài khoản của ông trước, tôi sẽ cho người đến lấy bản đồ sau.

- Vâng... tôi tin. Tôi sẽ cân nhắc lại, nhưng tôi thắc mắc rằng...

- Ông cứ nói.

- Tôi không hiểu lí do nào mà anh có thể phóng khoáng như vậy mà không cò kè bớt một thêm hai như... Chính phủ?

Tiếng cười hào soảng vang lên làm ông càng thêm ớn lạnh.

- Vì sao ư? Thánh địa là nơi an tọa của thần linh. Ta không muốn chốn linh nghiêm kia sẽ biến thành cái chợ. Đó là nơi chỉ dành cho tu sĩ thụ pháp mới xứng đáng đến dâng tế thần linh chứ không phải là nơi dầm dầy dấu chân của những đám phàm phu tục tử như họ đã làm với Mỹ Sơn, Angko Wat và hàng vạn ngôi đền Balamon khác trên hành tinh trong mấy thế kỉ mà đạo pháp đang suy đồi này. Thánh địa nên chỉ là thánh địa mà thôi. Không thể khác!

Phú Thành Tài cảm thấy hơi thở trở nên khó khăn như có dây thắt vào ngực. Kẻ giấu mặt đang từ từ hiện hình là một quái thú bí ẩn đang thò thông lọng vào giấc mơ tử phú của ông. Hăn là hội Naga? Như vậy không lẽ nào mình đang rao bán một ngôi nhà thiêng đã có chủ sao? Không lẽ các thành viên của Naga vẫn tồn tại đến hôm nay và hiện lên đúng lúc sào huyệt của chúng lâm nguy? Phú Thành Tài thấy mồ hôi lạnh ứa ra toàn thân tự khi nào. Ông nói to cổ át sợ hãi:

- Nếu tôi vẫn bán bản đồ cho Hoàng gia thì sao?

- Tùy ông lựa chọn. – Người kia hạ giọng ào ào. – Nhưng ta nói cho ông biết, ta có nhiều cách hủy bản đồ mà không cần tốn một xu. Chào ông!

Máy cúp rụp, Phú Thành Tài đứng như chôn chân trên sàn không buồn lau những giọt nước chảy dài trên trán. Nhận ra trong cục tiền béo bở kia đang lộ rõ một lưỡi dao, Phú Thành Tài nằm vật lên giường vò đầu suy

nghe. Hết nghe đến tiền ông lại nghe đến mạng sống. Ông trở nên hoang hoải, cô độc và một cảm giác bất an bất chợt bao trùm.

## Chương 40

Kì Phương chạy đến trước mặt Simha hỏi dồn:

- Cả sư nói sao? kẻ đang rao bán bản đồ là Phú Thành Tài phải không?

- Đúng, anh đã nghe lầm tôi?

Kì Phương choáng váng mà không biết nói gì nữa. Sốc. Giữa dòng đời này bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra. Mau lẹ và tàn khốc. Cũng như anh đây, có ai nghĩ đâu mới chỉ chiều qua đang yên ổn một xó rừng thì giờ đây đang phiêu bạt một nơi xa lắc với cái trát đỏ chót.

- Anh biết lão này chứ? – Simha hỏi.

Không đợi Kì Phương trả lời, hấn phán:

- Dù đó là ai thì phen này tôi cũng phải lấy lại bản đồ!

Kì Phương không thể ngờ nổi tại sao Phú Thành Tài lại có một hành vi động trời như thế. Tấm bản đồ của ông ta từ đâu ra? Đến nước này thì chuyện tìm kho báu không còn là mật chỉ của Paul nữa mà đã vỡ lở ra ngoài. Thông điệp của Hoàng gia không khác một hồi còi báo động đã réo lên đánh thức bao nhiêu hung thần thú dữ đang ẩn mình trong rừng rú đồng loạt trở mình vùng dậy.

Hoàng gia liệu có nhận thức được rằng họ đã vô tình phát động cuộc thi công khai và cũng là một lời tuyên chiến đích danh với hội Naga. Bao nhiêu con người sẽ nhập cuộc đối đầu với tổ chức tà giáo khét tiếng này khi chính phủ đã bật đèn xanh? Hội Naga sẽ làm gì để đối phó với làn sóng đe dọa ráo riết và quy mô nhất lịch sử tồn tại của nó. Liệu có hay không một cuộc tắm máu sắp xảy ra?

Chẳng phải nhìn đâu xa, ngay cạnh anh, Simha đã sẵn sàng lâm trận với tất cả vũ khí và sự cuồng bạo vốn có. Còn bao nhiêu người như y và Cả sư nữa? Điều gì sẽ xảy ra với Phú Thành Tài không ai lường hết. Việc ngăn Simha hay Phú Thành Tài xem ra không có tác dụng gì. Chuông điện thoại Simha lại reo vang, lần này y tránh thật xa Kì Phương rồi mới bắt máy.

- Cả sư, ông đã đạt thảo thuận với ông ta chưa?
- Khó lắm, lão ta rất đề phòng với người lạ. Còn ta lại không muốn ra mặt.
- Cả sư hãy để tôi xử lí hẳn.
- Không được manh động! Tuy không có vũ khí và đồng bọn bảo vệ nhưng lão ta đang nằm giữa vòng vây cảnh sát tự nguyện làm vệ sĩ cho lão ta. Lọt vào đó là không tưởng.

Simha cười nhạt:

- Cả sư quên tôi đã hạ nhục Thet Manet đêm qua rồi sao? Hãy cho tôi biết vị trí của lão ta. Tôi sẽ thực thi nhiệm vụ.
- Khoan, để ta nghĩ cách.

Y nói như ra lệnh:

- Hãy cho tôi biết ông ta ở đâu, tôi sẽ mang bản đồ ra cho ông.
- Phòng 607, tòa nhà phía sau, Nagaworld. Con nghe đây, hiện nay cảnh sát đang thu thập chứng cứ về tội tống tiền và họ sẽ có cơ bao vây và tấn công ông ta trước 12 giờ nếu đàm phán vẫn bế tắc. Vì vậy chúng ta muộn nhất phải ra tay trước 12 giờ.
- Được rồi!
- Khoan! Không được coi thường bọn Thet Manet. Hiện chúng đang đổ bê tông quanh phòng ông ta đến nỗi một con kiến cũng khó lọt vào. Ông ta cố thủ trong phòng và cấm cửa bất cứ ai ngay cả một nữ nhân viên massage. Nếu có kẻ lạ đến dĩ nhiên là bị cảnh sát tóm.

Shimha dần dần nhận ra đây là kế hoạch bất khả thi, trừ khi Thet Manet là tay trong của Cả sư, hoặc Cả sư chính là một quan lớn trong bộ máy Chính phủ. Y ái ngại hỏi:

- Vậy tôi phải làm cách nào?

Lặng đi một lúc, giọng Cả sư trở nên dè dặt:

- Ta đã nghĩ nát đầu để tạo ra một khe hở, nhưng phải nhờ đến một người nữa... mà người này thì...
- Đó là ai? Ai có khả năng tạo ra khe hở?

Khi Cả sư nói tên người này thì Simha không tin vào tai mình nữa.

- Hãy nghe ta nói cho kĩ đây...

Trong khi Simha đang thì thào với chiếc máy, Kì Phương dễ dàng đoán âm mưu của y và kẻ đang ra lệnh cho y sắp sửa làm gì. Phú Thành

Tài lấy bản đồ ở đâu ra đang làm anh day dứt. Ông ta được giáo sư Huỳnh Lẫm và Sros tiếp tay hay không anh không dám tin nhưng một điều anh dám chắc là giáo sư Huỳnh Lẫm biết trong linga có tấm bản đồ từ khi anh giải mã ở Đại sứ quán. Sau đó vị giáo sư gọi điện cho Sros lấy bản đồ ra sao chép cho Phú Thành Tài? Rồi anh lại nghĩ khả năng ba tay này cùng phe nhóm là khó xảy ra. Simha bước đến, mặt nghiêm trọng.

- Tôi rất tiếc sắp phải chứng kiến một điều không hay.

- Anh đang nói đến Phú Thành Tài?

- Đúng. Ông ta khó mà giữ được mạng sống.

- Ai giết ông ta?

- Hội Naga chứ còn ai vào đây nữa. Ông ta đã mù quáng đi một nước cờ sai lầm nghiêm trọng. Lẽ ra ông ta có thể tự đi tìm kho báu hoặc ngấm ngầm đi đêm với Chính Phủ nhưng không hiểu vô tình hay cố ý họ đã để giới truyền thông nhảy vào đánh thức các thành viên Naga đang ẩn mình và đây là bản án tử hình cho ông ta.

- Có lẽ sự ầm ĩ này nằm ngoài ý đồ của Phú Thành Tài. Thật nguy hiểm.

- Kì Phương nói. - Giờ thì ông ta mang thân ra làm bia đỡ đạn rồi. Phải nghĩ cách nào đó cứu ông ta thôi.

- Danh tính ông ta bị rò rỉ ra thiên hạ rồi. - Simha kích thêm. - Giờ đây dù ông ta kiếm được rất nhiều tiền cũng khó thoát sự trả thù tàn khốc của Naga.

- Theo anh, hội Naga sẽ ra tay vào lúc nào?

- Trước lúc bản đồ được trao cho Chính phủ. Mục đích duy nhất của hội này là bảo mật, chúng sẽ hủy diệt mạnh mỗi càng sớm càng an toàn, và trước khi đến tay Chính phủ. Đây là cách làm truyền thống của chúng hàng trăm năm nay.

- Có lí! Tôi cũng suy nghĩ theo hướng này. Khi chứng kiến cái chết mờ ám của Paul liên quan đến Naga tôi đã linh cảm sẽ còn nhiều người nữa ngã xuống. Thế lực nào đó đang điên cuồng bảo vệ Naga là có thật và tôi vẫn đang nghĩ cách để ngăn ngừa cho Phú Thành Tài trước khi quá muộn.

Simha cảm thấy đây là lúc thích hợp để nói với Kì Phương dự định của y.

- Tôi đã có cách an toàn cho tất cả, nhưng phải nhờ đến anh.

- Cách gì?

- Tôi đã nói mục đích duy nhất của hội Naga là thủ tiêu manh mối, mà manh mối lúc này chính là tấm bản đồ trong tay Phú Thành Tài. Ông ta sẽ thoát chết nếu đẩy bản đồ thật nhanh cho kẻ khác.

- Vẫn không giải quyết tận gốc được. – Kì Phương nói. - Vậy thì kẻ nào sẽ chết thay?

- Đó chính là tôi.

Kì Phương nhìn phắt lên mặt y và đọc được một toan tính rõ như ban ngày trong ánh mắt đầy máu lửa đó.

- Cả sư đã hạ lệnh cho anh cướp bản đồ đó?

- Không thềm cái trò hạ đẳng đó. Phú Thành Tài vì cần tiền mà coi rẻ tính mạng của mình đến vậy. Cả sư sẽ bỏ tiền để mua đứt bản đồ và tôi sẽ mang nó ra ngoài tạm thời hóa giải cái chết mười mười cho ông ta.

- Vậy là các ông sẽ cướp tay trên của Chính phủ?

- Cứ cho là như vậy! - Y cười khẩy. - Nhưng nếu ngồi chờ Chính phủ dàn xếp thì có khi Phú Thành Tài sẽ mất mạng trước.

Kì Phương biết nếu bản đồ rơi vào tay Cả sư thì hậu quả rất khó lường. Còn nếu Chính phủ vẫn dây dưa thì mạng sống của Phú Thành Tài chỉ còn tính từng giờ. Cần phải tháo ngay ngòi nổ này. Kì Phương bỗng lóe lên một ý nghĩ. Anh nói:

- Tôi có cách, nhưng không dám chắc.

- Cách gì?

- Phải tìm một người xúc tác để Phú Thành Tài và Chính phủ dứt điểm tình trạng này. Càng sớm càng có lợi cho cả hai. Để muợn cả hai đều thiệt.

- Hay! – Simha nói. - Người đó phải được hai phía là Chính phủ và Phú Thành Tài chấp nhận. Nhưng ai đảm trách việc đó?

Kì Phương điểm mặt vài cái tên như ngài Đại sứ, tham tán Võ Thạc Hoan, giáo sư sử học Heng Sinith, giáo sư Huỳnh Lẫm... nhưng giáo sư Huỳnh Lẫm có lợi thế là thầy của Phú Thành Tài và cũng là người có quan hệ rất mật thiết với giới khoa học gia và quan chức Văn hóa Campuchia.

- Tôi nghĩ chỉ có một người may ra làm được việc đó.

- Ai vậy? – Simha nín thở chờ Kì Phương.

- Giáo sư Huỳnh Lẫm!

Simha lạng người vì sự trùng hợp lạ lùng. Thực ra hẳn hỏi để xem ý Kì Phương ra sao chứ Cả sư đã lựa chọn cái tên đó rồi. Cả sư tuy là một tên ảo nhưng âm mưu và tài năng là có thật. Thật thú vị là ý tưởng nhờ giáo sư Huỳnh Lẫm can thiệp của Cả sư và Kì Phương giống hệt nhau. Có điều mục đích của Cả sư thì thật thâm hiểm. Thấy Simha vẻ không an tâm, Kì Phương hỏi.

- Hay anh có phương kế khác?

- Không, nếu giáo sư Huỳnh Lẫm tham gia thì Chính phủ sẽ đạt mục đích còn tôi lại... tay trắng.

- Phương án này là để cứu mạng Phú Thành Tài và giúp Chính phủ các anh tìm Naga chứ không phải giúp anh kiểm soát đâu. Mà giáo sư Huỳnh Lẫm có nhận lời hay không mới là vấn đề. Anh và Cả sư vẫn chưa hết cơ hội.

Simha cười hèn hèn.

- Nghe chừng Phú Thành Tài đắt hàng ghê, tính sơ sơ mà đã có ba bốn phe tranh nhau mua. Đây là chưa biết có bao nhiêu kẻ giấu mặt đang nhòm ngó. Chỉ sợ nhất là hội Naga sẽ xuống tay trước.

- Vậy bây giờ anh định làm gì? – Kì Phương thăm dò y.

- Tôi đợi tin vui từ Cả sư, hi vọng thương vụ của ông ta và Phú Thành Tài sẽ thành công. Đây là một phiên bán đấu giá quốc tế công khai. Chỉ tiếc cho Phú Thành Tài đã không chọn thị trường London thay vì Pnompenh để được an toàn hơn. Thôi, xin chia tay các vị!

Shimha nháy mắt đầy bí hiểm rồi nhảy lên chiếc bán tải nổ máy. Thi Nga bỗng chưng hửng.

- Anh định bỏ chúng tôi sao?

Y hạ kính xuống nói với ra:

- Chúng ta không thể đồng sàng dị mộng được nữa. Các người đi mà cứu Chính phủ. Nhưng nếu tôi có bản đồ, tôi sẽ quay lại rước các vị đi theo.

Nói xong, y nổ máy rồi phóng mất hút.

- Y sẽ quay lại rước chúng ta sao? – Thi Nga hỏi anh.

Kì Phương nở một nụ cười giễu cợt nhưng bỗng tắt ngay trên môi. Thi Nga vừa thất vọng vừa hoang mang, cô hỏi:

- Hẳn sẽ đi cướp bản đồ sao?

- Y sẽ khó đạt được trong hoàn cảnh này, trừ phi Cả sư là một ông thánh.
- Chúng sẽ dùng biện pháp mạnh khác, sao anh không ngăn y lại.
- Chúng ta không thể và cũng không có quyền ngăn cản y. Cách duy nhất để y không phạm tội ác là tôi phải báo cho giáo sư Huỳnh Lẫm và cảnh sát ngăn chặn kịp thời.
- Vậy thì đi ngay kẻo quá muộn.

## Chương 41

Sau hơn nửa tiếng đợi vị Bộ trưởng mà không thấy, đám đông lần lượt bỏ ra ngoài với khuôn mặt chán chường pha chút phẫn nộ. Giáo sư Huỳnh Lẫm là một trong số đó. Cuộc hội thảo với các chuyên gia mà ông chờ đợi cũng phải hoãn vì các nhân vật cốt cán vắng mặt một cách khó hiểu. Giáo sư Huỳnh Lẫm đi thẳng ra phía chiếc Mercedes đã thấy Võ Thạc Hoan ngồi đợi từ lúc nào không hay. Ông chui vào xe mắng vu vơ.

- Thật không ra thể thống gì!
- Phen này Bộ trưởng chạy làng rồi. – Võ Thạc Hoan bồi thêm.
- Cái lão... lại xảy ra chuyện gì chắc?

Võ Thạc Hoan biết rõ nhưng ông đánh lảng:

- Biết đâu ông ta đã tìm ra manh mối nào đó về Naga thì sao.
- Trong lúc nhiễu loạn này, khả năng nhận biết tin thật và tin giả là rất quan trọng. Nếu nhận đúng tin tốt sẽ tìm thấy Naga, nếu vồ vập quá có khi tiền mất tật mang đấy.
- Thầy nói rất phải!

Võ Thạc Hoan đang băn khoăn có nên kể chuyện Phú Thành Tài cho thầy hay không bởi cuộc đàm phán còn chưa ngã ngũ nên phía Chính phủ cần ông giữ bí mật. Võ Thạc Hoan cũng không hiểu vì sao đến lúc này mà Chính phủ Hoàng gia chưa cầu cạnh đến thầy mình - một người uy tín hơn ông nhiều. Phải chăng họ có bằng chứng ông đứng sau lưng vị tiến sĩ? Hay đối với Chính phủ, đàm phán chỉ là hình thức câu giờ và che đậy cho một phương án vũ lực đang ráo riết chuẩn bị?

- Cách thức nào cũng có hai mặt. - Giáo sư Huỳnh Lẫm giảng giải. - Khi hô hào trên truyền thông sẽ gây chú ý cho nhiều người, người biết Naga thì hiếm mà kẻ lừa đảo thì nhiều. Tôi không mấy hi vọng về cách đó.

- Vậy thầy trông đợi vào ai? Không lẽ lại là gã học trò kia?

Giáo sư Huỳnh Lẫm đã mất hẳn thông tin về Kì Phương từ khi anh chạy ra khỏi Đại sứ quán, giờ đây không biết anh ta sống chết ra sao, đã tìm ra bản đồ hay chưa. Liệu anh ta đang trên đường đến kho báu hay đã bị Simha thủ tiêu. Tiếng chuông điện giáo sư Huỳnh Lẫm reo lên, giọng Kì Phương vang lên bên tai ông.

- Em cần gặp thầy ngay!

- Tìm thấy bản đồ rồi chứ hả?

- Rồi, nhưng tình thế thay đổi chóng mặt. Lại có việc gấp nhờ thầy nữa.

- Anh đang ở đâu?

- Rất gần Đại sứ quán, thầy còn ở đó nữa không?

Giáo sư Huỳnh Lẫm che máy rồi đánh mắt về phía Võ Thạc Hoan, viên tham tán gật đầu hiểu ý. Giáo sư Huỳnh Lẫm nói:

- Vậy thì anh cứ đứng đâu đó gần Đại sứ quán, tôi sẽ qua đó ngay bây giờ.

Võ Thạc Hoan phanh két xe rồi hỏi:

- Thầy lại hẹn hẳn về cơ quan?

Giáo sư Huỳnh Lẫm cười tươi rồi nói.

- Sáng nay tôi có lỗi để hãn thoát, giờ thì tôi đền cho anh đấy!

- Nhưng bây giờ em lại nghĩ truy bắt anh ta là sai đối tượng mất rồi.

- Sao anh nghĩ thế?

Hơi lúc nào hết, Võ Thạc Hoan rất muốn giải bày bức xúc về gã học giả họ Phú điên khùng kia. Lẽ ra cảnh sát phải bắt gọn và thẩm tra ngay lập tức ông ta thay vì truy nã đôi trai gái kia, bởi nếu chúng có bản đồ thì chẳng còn luẩn quẩn đây nữa. Võ Thạc Hoan đáp.

- Nếu Kì Phương đã quay lại chứng tỏ anh ta không có gì hết.

- Chờ xem, biết đâu anh ta đã khai thác được gì từ bọn Simha.

Xe lao băng băng trên con đường vắng. Từ xa, Võ Thạc Hoan đã thấy hai người đứng bên vệ đường gần cổng Tòa đại sứ. Võ Thạc Hoan đón họ rồi phi thẳng đến một nhà hàng người Hoa quen thuộc mà ông thường đến thưởng thức chè Ô Long thơm ngất vào các ngày nghỉ. Nhưng hôm

nay, viên tham tán biết đây có thể là lần cuối cùng ông ghé thăm nơi yêu thích này.

Không gian u tịch đậm chất Hoa được chia thành nhiều phòng đọc sách và thường ngoạn các loại chè nổi tiếng rất được ưa thích của giới bút sách. Sau khi gọi một ấm chè Đệ Nhất Sơn và vài tách cà phê nóng, Võ Thạc Hoan khép liếp gỗ thưa rồi nhìn Kì Phương lờm lờm.

- Nếu không có thầy Lắm bảo lãnh, tôi chẳng dại gì gặp một thằng như anh. Phen này tôi đã gạt sứ mạng chính trị của mình ra sau lưng rồi đấy.

Kì Phương thấy rằng ngay cả khi bông đùa ông ta cũng không quên thầy mình. Quả thực đang làm quan như ông mà dây dưa vào vụ này quá sâu cũng đáng ngại. Dù sao Kì Phương cũng cảm kích vì chỉ mấy tiếng trước đó chính ông ta suýt gô cổ anh.

- Bây giờ Thầy và Kì Phương cứ sang phòng bên trao đổi. - Võ Thạc Hoan nhìn Thi Nga. – Còn cô, tôi sẽ đích thân pha chè mời cô.

Tuy đang nói chuyện với người đẹp nhưng đôi tai Võ Thạc Hoan không rời hai thầy trò phía bên kia khung gỗ. Tại phòng bên, giáo sư Huỳnh Lắm rất ngạc nhiên vì Kì Phương trở lại.

- Cuốn bia kí không giúp gì anh hay sao?

- Có, nhưng tiếc là quá muộn.

- Muộn cái gì? mà anh đi theo Simha mãi vẫn không moi được gì hay sao?

- Thưa thầy, có đấy, có nguồn tin nói rằng Phú Thành Tài đang rao bán bản đồ cho Chính phủ.

- Ai nói với anh?

- Bề trên của Simha, chính em cũng không tin nổi nên cần gặp thầy gấp.

- Tại sao lại có chuyện này được, Phú Thành Tài lấy đâu ra bản đồ cơ chứ? Mà nếu có, hẳn sẽ phải tham khảo ý tôi trước chứ sao lại làm việc tày đình như vậy?

- Em cũng không tin, nghe đâu anh ta đòi... rất nhiều tiền.

Giáo sư Huỳnh Lắm xanh xầm mặt mày. Mới sáng hôm qua Phú Thành Tài đang cùng ông tranh cãi ở Mỹ Sơn, dù câu nhưng ông rất nể các học trò có chính kiến. Nhưng nếu đúng là Phú Thành Tài đang tống tiền thì đây là một cú tát vào một người thầy như ông.

- Thầy đừng quá buồn, nếu đúng là Phú Thành Tài thì mọi việc vẫn trong tầm tay của thầy. Em chỉ sợ đó là một kẻ xa lạ nào khác. Thầy hãy gặp ngay anh ta xem thực hư thế nào.

- Xin lỗi hai người. – Võ Thạc Hoan xô cửa bước vào. – Thưa thầy, có một việc rất xấu mà em không tiện nói với thầy từ sáng nay, đó là...

- Nói mau! – Giáo sư Huỳnh Lẫm thở dồn dập.

- Một người Việt đã thừa nhận có bản đồ Naga và hét giá tới ... – Ông ngừng lại xem thầy mình có còn tỉnh nữa hay không. - ... Anh ta đòi tới... 30 triệu đôla.

- Kìa thầy!

Cả Võ Thạc Hoan lẫn Kì Phương phải vỗ tới đỡ lấy đôi vai của ông hạ xuống ghế. Sáng qua khi nghe tin Paul bị sát hại ông đã phải nuốt đi viên thuốc chống tai biến cuối cùng.

- Thầy có làm sao không? - Võ Thạc Hoan lay nhẹ vai thầy. – Lẽ ra em phải giấu chuyện không hay này đến tai thầy, nhưng thời gian tìm Naga đã hết vả lại đây là vấn đề thầy cần phải biết.

Không như họ nghĩ, giáo sư Huỳnh Lẫm đứng thẳng dậy, mắt ánh lên sự điềm tĩnh lạ thường. Như một chiến binh già, trong lúc cam go nhất thần khí ông lại vùng lên dữ dội.

- Bấm số Phú Thành Tài cho tôi ngay! Điều trước tiên tôi muốn xác minh có đúng là hãn không đã.

Kì Phương bật máy gọi số di động của Phú Thành Tài nhưng không có tín hiệu. Giáo sư Huỳnh Lẫm nhớ ra ông ta còn có một số riêng khác bèn lấy máy của mình gọi nhưng cũng không được. Thấy vậy Võ Thạc Hoan liền nói.

- Rất có thể cảnh sát đã phá sóng để cô lập ông ta. Tuy nhiên hiện nay bên Chính phủ vẫn liên lạc với ông ta bằng điện thoại nên biết đâu một lúc nữa máy sẽ thông.

Giáo sư Huỳnh Lẫm thả máy xuống bàn, ông đang sắp xếp mọi biểu hiện và ý tứ của người học trò đó. Bằng nếp nghĩ có chiều sâu, giáo sư Huỳnh Lẫm vẫn khẳng định Phú Thành Tài có thể có bí mật gì đó cần đối chác từ lâu nhưng chưa có cơ hội. Sợ thầy sẽ đổi ý, Kì Phương lại tiếp tục bấm máy, và thật kì lạ, lần này có tín hiệu. Anh vội vã đưa máy sang cho thầy.

- Alô! Đúng là Phú Thành Tài không?... Sao?... Tôi không ngờ anh lại làm vậy!

Giáo sư Huỳnh Lẫm gắt to lên rồi bất thần ném máy xuống bàn trong nổi tức giận tràn trên khuôn mặt. Cuộc gọi chóng vánh báo trước một điều không lành. Kì Phương đoán Phú Thành Tài đã khước từ thầy mình hoặc giáo sư Huỳnh Lẫm đã xong việc xác minh chứ không muốn dây dưa với loại người như thế nữa. Võ Thạc Hoan không nén được bèn thốt lên:

- Thầy phải làm gì đi chứ?

- Vô phương cứu chữa rồi.

- Vì sao? Thầy?

- Anh ta đã tự đặt mình trước ba họng súng: cảnh sát, hội Naga và cả những kẻ săn trộm. Chỉ cần một trong ba họng súng khai hỏa, anh ta sẽ chết! Ngay cả rút lui trong danh dự thì anh ta cũng đã hết đường lùi.

- Tức là anh ta sẽ chết? – Võ Thạc Hoan thắng thốt.

- Anh ta thừa thông minh để tính trước điều này, nhưng có lẽ câu giờ là mục đích chính của anh ta.

- Thầy nói thế là sao?

- Phú Thành Tài cố tình câu giờ bằng bản đồ giả. – Giáo sư Huỳnh Lẫm giảng giải. – Anh ta không dám tung bản đồ ra sợ bị bóc trần sự giả dối. Anh ta đang thu hút mọi lực lượng về mình để đồng bọn âm thầm dùng bản đồ thật tới Naga. Mục đích chính của Phú Thành Tài là làm chậm chân lỗ nhíp của quân Chính phủ. Khi thấy tính mạng bị đe dọa, hẳn ta sẽ mang bản đồ giả ra đầu hàng mà không bị mất mạng.

Kì Phương đã nghe câu lập luận này ở đâu đó, hình như Simha bình luận về Paul như vậy, nhưng lời giáo sư Huỳnh Lẫm không hẳn là sai hết bởi vụ Phú Thành Tài đã bị truyền thông khuấy cho tung tóe. Chẳng khác gì anh ta tự vẽ bìa lên ngực rồi hô hào các tay súng đến tập bắn. Nói dương đông kích tây cũng có lí. Có điều không ai biết Phú Thành Tài sẽ thoát ra khỏi vũng lầy mà anh ta tạo ra bằng cách nào. Điều Kì Phương lo nhất là Simha sẽ đột nhập và giết ông ta chỉ vì một tấm... bản đồ giả. Phú Thành Tài đã chơi con dao hai lưỡi khi kéo truyền thông vào. Ông ta tưởng sẽ an toàn hơn nhưng cũng có thể phải lãnh đủ mặt trái. Kì Phương nói:

- Dù sao cũng phải bắt Phú Thành Tài chấm dứt trò chơi nguy hiểm này càng sớm càng tốt.

- Đúng!

Lần đầu tiên Kì Phương thấy viên tham tán đứng hẳn về phía mình. Cả hai cùng dồn về vị giáo sư:

- Thầy hãy cứu anh ta ngay!

Kì Phương và viên tham tán biết đạo này thầy rất hà khắc lẫn bảo thủ, nhưng trước sinh mạng một học trò họ tin ông phải hành động theo lương tâm trước. Võ Thạc Hoan tha thiết:

- Thưa thầy. Nếu đúng Phú Thành Tài đang câu giờ để đồng bọn cướp phá Naga thì chúng ta càng phải khẩn trương tìm ra Naga bằng cách ép anh ta khai ra vị trí kho báu.

- Về luật như thế là không được. - Ông nhìn viên tham tán. - Chắc anh đã có một phương án? nói cho ta xem.

- Thú thật với thầy, em đang làm trung gian đàm phán giúp cho Chính phủ Hoàng gia từ sáng đến nay, nhưng anh ta quá kiêu căng và không thềm nói chuyện với em nữa. Việc này chỉ có thầy may ra...

- Hãy nói vắn tắt xem?

- Anh ta ra giá 30 triệu đô. Chính phủ yêu cầu kiểm chứng nhưng anh ta không chấp nhận. Lẽ ra Bộ đã làm ngơ anh ta nhưng giáo sư sử học Heng cho đó là manh mối đáng tin cậy. Bộ lại đòi giảm giá nhưng vẫn chưa đầu vào đâu. E rằng Chính phủ sẽ mượn tay cảnh sát và hậu quả sẽ đi quá xa.

- Vậy hãy để cho họ tự quyết. – Giáo sư Huỳnh Lẫm gắt.

Điện thoại Võ Thạc Hoan reo vang, số gọi quá quen thuộc và lần này thì ông bật loa ngoài cho cả ba cùng nghe.

- Chào ngài Bộ trưởng, tôi nghe đây!

Bên kia là người quyền lực nhất Bộ Du lịch:

- Rất buồn khi phải làm phiền ông, nhưng đây là cú điện cuối cùng của tôi cho ông với tư cách một người bạn! Nếu ông không vận động được Phú Thành Tài, chúng tôi sẽ dùng biện pháp khác mà có lẽ các ông sẽ không hài lòng đâu. Chào ông!

Máy ngắt, Võ Thạc Hoan nhìn thầy mình như thể muốn nói rằng “đấy, thầy nghe hết rồi đấy”.

- Đòi nào họ chấp nhận một kẻ tổng tiền ung dung ngồi trong thủ đô của họ chứ! – Võ Thạc Hoan giễu nhại. - Nếu anh ta không nhượng bộ, Chính phủ sẽ ra tay là hiển nhiên.

Giáo sư Huỳnh Lẫm nói:

- Xét về lí, đây không phải là tổng tiền. Bản đồ là của anh ta thì bán cho ai với giá bao nhiêu là quyền của hắn.

Thấy Võ Thạc Hoan mượn lời của Bộ trưởng để gây áp lực lên giáo sư Huỳnh Lẫm nhưng chẳng đạt gam trọng lượng nào, Kì Phương cũng thử thuyết phục thầy lần nữa.

- Thầy, chúng ta là những đồng nghiệp, đồng bào, biết rành rành anh ta sai lầm mà không có một động thái nào chúng ta sẽ có lỗi. Tuy hành vi ông ta đáng bị lên án nhưng chúng ta phải thể hiện mình không bàng quan.

- Anh không phải dạy khôn tôi. - Ông đe mắt nhìn Kì Phương. – Phú Thành Tài không còn là đứa trẻ, anh ta dám làm thì dám chịu. Lúc này khi nhận ra giọng tôi anh ta đã cúp máy. Việc này cứ để cho Chính phủ họ tự xử lí.

- Có lẽ không đến tay Chính phủ đâu ạ! – Kì Phương nói.

- Anh nói gì?

- Lúc này thầy có nói Phú Thành Tài đang nằm giữa ba họng súng trong đó có bọn săn trộm. Bọn Simha sẽ ra tay trước!

- Anh dám chắc bọn Simha chuẩn bị ra tay?

Giáo sư Huỳnh Lẫm quắc mắt nhìn Kì Phương chờ câu trả lời. Kì Phương tin rằng ông đang chột dạ bởi trong mấy năm gần đây ông ta có quan hệ với tay trùm này trên mức bình thường.

- Vâng, hai hôm nay em đã thám thính triệt để về y. Ngay lúc chúng ta đang ngồi đây thì y và tay Cả sư nào đó đang âm mưu giết hại Phú Thành Tài để cướp lấy bản đồ. Tình hình rất nguy ngập buộc ta không thể đứng ngoài cuộc được nữa.

Kì Phương cường điệu mối nguy Simha để thúc ép giáo sư Huỳnh Lẫm và quả thật ông ta bắt đầu hoảng hốt thực sự.

- Anh vừa nói Cả sư nào?

Kì Phương nhận rõ sự lo lắng hiện trên Võ Thạc Hoan và giáo sư Huỳnh Lẫm anh bèn quyết định tung chiêu cuối cùng.

- Em không nắm được. Rất có thể kẻ khoác danh Cả sư là thủ lĩnh của hội Naga và chúng đang mượn tay Simha xóa sổ Phú Thành Tài cùng chiếc bản đồ để bảo vệ sự bí mật cốt tử của chúng. Để diệt tận gốc nguy cơ này chúng sẽ dùng biện pháp mà ta không ngờ tới. Căn phòng mà Phú Thành Tài đang cố thủ có thể đang nằm trong tầm ngắm của một quả tên lửa vác vai!

Giáo sư Huỳnh Lẫm và Võ Thạc Hoan mặt mũi tái dại. Tuy chưa đến nỗi lo sợ quá mức nhưng giáo sư Huỳnh Lẫm cũng phải thừa nhận bản tên lửa từ xa là cách xóa sổ mạnh mẽ một cách triệt để và lí tưởng nhất trong hoàn cảnh mục tiêu đang bị vây ráp, mà lũ Simha thì thừa khả năng đó. Ông nhìn Kì Phương hài lòng:

- Thật không uổng công ta cài anh vào lòng địch.

Khen Kì Phương xong ông quay sang Võ Thạc Hoan nháy mắt, nói:

- Thầy sợ thằng Phương làm điệp viên hai mang, tí nữa nó lại báo với Simha thầy Lẫm sắp đi cướp bản đồ của thằng Tài thì bỏ mẹ!

Bầu không khí dẫn ra sau tràng cười ngắn. Giáo sư Huỳnh Lẫm nghiêm túc:

- Thôi được, tôi sẽ thử thuyết phục thằng Tài một phen xem sao. Lần này ta tìm đến thằng chỗ ở của nó.

- Hay lắm, cảm ơn thầy! – Võ Thạc Hoan òa lên. – Bây giờ em sẽ chở thầy đến văn phòng Bộ trưởng rồi chúng ta đến Nagarworld.

- Không cần đâu, đến thẳng Nagarworld!

- Vâng, càng tốt! – Võ Thạc Hoan nói. - Kì Phương và Thi Nga cứ ở lại chờ chúng tôi ở đây!

Trước khi đi cùng viên tham tán, Giáo sư Huỳnh Lẫm quay lại nhắc Kì Phương.

- Tuyệt đối không để Simha biết kế hoạch này của chúng ta đâu đấy!

Thở phào nhẹ nhõm, kì Phương cũng chỉ đợi giáo sư Huỳnh Lẫm phản ứng quyết đoán và mau lẹ như vậy. Hi vọng ông sẽ nhanh tay hơn cả. Kì Phương vui một thì Võ Thạc Hoan sướng mười, ông ta báo tin vui này ngay cho vị Bộ trưởng đang cuống như nằm trên lửa.

Một phút sau, chiếc Mercedes phóng như bay hướng về điểm nóng Nagarworld.

## Chương 42

“Đại thiên đường” Nagaworld - một tổ hợp khổng lồ mang chức năng khách sạn, vũ trường và các dịch vui chơi giải trí cao cấp là điểm đến quen thuộc với đa số khu khách quốc tế. Nhưng nó thực sự hấp dẫn với du khách Việt Nam bởi các dàn sòng bài la liệt như những cỗ máy xay tiền không biết mệt mỏi đang ngày đêm nghiền nát không biết bao nhiêu mảnh đời phóng túng.

Đồng hồ đã chỉ con số mười một giờ trưa, chiếc Mercedes mang biển ngoại giao nhẹ nhàng lượn tới rồi đỗ xích ngay trước cửa đại sảnh. Một nhân viên lễ tân mau lẹ sà tới đón hai nhân vật quan trọng nhất hôm nay rồi dẫn họ mất hút vào khu tiếp khách nội bộ.

- Ôi trời, ai thế này!

Một giọng nói từ trong vang ra rồi một ông lão vội sà tới ôm chầm lấy giáo sư Huỳnh Lẫm.

- Chào Heng! Bất ngờ quá.

Giáo sư Huỳnh Lẫm mừng rỡ khi thấy người đồng nghiệp già Khmer, hai ông bạn già ôm choàng lấy nhau dưới rừng ánh mắt hoan hỉ của những người xung quanh. Đợi cho màn chào hỏi thân tình và vội vã trôi qua, vị trưởng ban du khảo lên tiếng:

- Chào giáo sư và ngài tham tán! Mọi người đang mong các ông đấy.

Giáo sư Huỳnh Lẫm hơi ngỡ ngàng vì thấy nhiều khuôn mặt quen thuộc sáng nay ở Bộ Du lịch đang đứng ngồi không yên chờ ông và Hoan. Đại đa số họ biết giáo sư Huỳnh Lẫm và hi vọng ông sẽ thổi một luồng gió xua tan đám mây đen bao phủ. Giáo sư Huỳnh Lẫm không hề biết rằng sáng nay sau khi cuộc đàm phán thất bại, Bộ đã tức tốc tìm ông bởi họ biết chỉ có ông mới tác động hiệu quả nhất với Phú Thành Tài hơn bất cứ quan chức nào khác.

- Tôi bắt đầu được rồi chứ? – Giáo sư Huỳnh Lẫm hỏi.

- Thưa ông bạn. - Heng nói. - Do vụ này có dấu hiệu hình sự, chúng tôi phải tuân thủ quy định của cảnh sát. Phiên giáo sư trao đổi với họ giây lát.

Ngay lúc đó có một giọng quen thuộc vang lên.

- Đúng vậy! Trưa nay chúng tôi điện tìm ông mà máy ông luôn bận!

Giáo sư Huỳnh Lẫm nhận ra Lê Đại Hắc đang cùng với mấy sĩ quan Khmer từ phía ngoài đi vào, ông đưa mắt nhìn nhóm người trong phòng, có cả người mặc quân phục lẫn thường phục nhưng giống nhau ở chỗ ai nấy đều cơ bắp và lạnh lùng. Giáo sư Huỳnh Lẫm ghé tai Hắc nói nhỏ.

- Lực lượng hùng hậu này mà lại phải chờ một lão già hay sao?

- Giáo sư biết đấy, ưu tiên của chúng tôi vẫn là dùng biện pháp mềm trước. Ông là người duy nhất có khả năng thuyết phục anh ta.

- Không. Tôi chỉ có uy với mấy học trò cưng của tôi mà thôi.

- Xin lỗi giáo sư, sáng qua tôi hơi quá lời với ông.

Giáo sư Huỳnh Lẫm vỗ nhẹ vai Lê Đại Hắc cười nói.

- May mà tôi chỉ có hai học trò cưng. Ông cảnh sát biết đấy, con người càng được cưng chiều càng mắc bệnh ảo tưởng.

Lê Đại Hắc chỉ tay sang Võ Thạc Hoan:

- Hình như anh là cán bộ Đại sứ quán?

- Đúng. - Giáo sư Huỳnh Lẫm nói thay. - Tôi quên giới thiệu với anh. Đây là Võ Thạc Hoan - tham tán văn hóa của nước ta.

- Xin chào anh. - Hắc nói. - Tôi biết anh đã mất nhiều thời gian về vụ này. Rất cảm ơn anh đã mời được giáo sư Huỳnh Lẫm đến đây!

- Không có gì. Nếu được làm gì giải quyết khủng hoảng, tôi cũng không ngại đâu.

- Anh rất nhiệt tình, nhưng đối tượng này không dễ bảo như đôi trẻ trên sân bay đâu nhé.

Võ Thạc Hoan hơi bị động chạm nhưng giáo sư Huỳnh Lẫm chỉ lên lầu nhanh miệng hỏi.

- Các anh đã tiếp xúc với Phú Thành Tài chưa?

- Ông ta từ chối tiếp xúc với cảnh sát và đe dọa hủy bản đồ nếu chúng tôi lại gần. Chính vì thế mà chúng tôi mong giáo sư vào cuộc. Nhiệm vụ đầu tiên là buộc anh ta từ bỏ yêu sách điên rồ và hợp tác ngay với Chính phủ. Võ Thạc Hoan này giờ quan sát rất kỹ và nhận ra rất nhiều người ăn mặc kiểu nhà binh khắp nơi. Nếu lời thầy mình lúc này là đúng thì Phú Thành Tài quả đã quá thành công khi hút hết lực lượng cảnh sát vào đây để cho đồng bọn rảnh tay tiến về kho báu. Ông nói với Hắc.

- Theo như tôi biết, phía Chính phủ đã chuẩn bị biện pháp mạnh nhất?

- Điều đó hoàn toàn phụ thuộc chính Phú Thành Tài. Anh ta chỉ có vài phút để tránh phương án thứ hai. - Khuôn mặt Hắc trở nên lạnh lùng. – Giáo sư cũng chỉ có ngần ấy thời gian để cứu vãn học trò của mình thôi đấy.

Giáo sư Huỳnh Lẫm đánh mắt sang Hoan như thể sắp thực hiện một hành động mà họ đã hội ý rất kỹ với nhau từ trước. Ông nói:

- Tôi sẽ thuyết phục hẳn. Nhưng không nói trước được gì đâu.

- Dù kết quả thế nào chúng tôi cũng rất cảm ơn giáo sư. Ta bàn sơ qua nhé. Hiện tại Phú Thành Tài đang tự giam mình trong phòng kín đã hơn mười tám tiếng và có nhiều cuộc gọi ra ngoài trong trạng thái tâm lý không ổn định.

- Anh ta liên lạc với ai?

- Ngoài đàm phán với Chính phủ Hoàng gia, ông ta cũng đang điện đàm với một hai người nào đó mà chúng tôi rất khó xác định. Những kẻ này có thể đang dụ dỗ hoặc gây sức ép lên ông ta nhưng cũng không loại trừ ông ta đang chỉ huy ai đó. Hi vọng giáo sư sẽ tiếp tục tìm hiểu và giúp anh ta đưa ra quyết định sáng suốt.

- Tôi biết! - Giáo sư Huỳnh Lẫm quay ra cửa nhưng Lê Đại Hắc vội níu tay ông lại.

- Phú Thành Tài đang đứng giữa hai ngã rẽ khó khăn. Giáo sư hãy cho anh ta thấy rằng Hoàng gia sẽ tha thứ mọi sai lầm và cả số tiền một triệu đô vẫn đang chờ ông ta.

- Phòng bao nhiêu?

- Khoan! đợi đã, chúng tôi phải báo trước cho ông ta là giáo sư đã đến.

Một nhân viên liền nhắc máy nội bộ lên điện đàm một hồi với tâm trạng căng thẳng. Đặt máy xuống, anh ta quay sang nói với Hắc:

- Rồi! Ông ta nhắc lại chỉ được giáo sư Huỳnh Lẫm lên mà thôi.

- Ông ta đồng ý rồi - Hắc nhìn vị giáo sư rồi nói. – Khổ thế đấy, chắc ông ta đang nghĩ mình là tổng thống.

- Gặp yếu nhân? Vậy các anh có cần lục soát tôi không? – Giáo sư Huỳnh Lẫm dơ hai tay lên cao hỏi.

- Không cần. Thầy mặc thêm chiếc áo này rồi lên ngay.

Lê Đại Hắc khoác lên vai giáo sư Huỳnh Lẫm một chiếc áo dày khá nặng. Vị giáo sư già biết ngay là áo chống đạn kèm vài thiết bị nghe nhìn

từ xa bèn gõ ra trả lại.

- Không cần thiết đâu.

- Vậy giáo sư hãy để bộ đàm trong túi, nếu cần gọi ngay cho tôi.

- Tôi là thầy nó mà cảnh giác thế này thì không hay. Nó là học trò tôi chứ có phải là quân bắt cóc đâu!

- Ông ta có thể bắt thầy làm con tin. - Hắc trợn mắt.

- Tôi không bắt hãn thì thôi... - Ông nheo mắt đáp. - Nó không dám làm vậy đâu, với lại tôi đã khó khăn lắm mới xin gặp được hãn chứ đâu phải hãn cố tình mời tôi đến. Hãn không muốn gì ngoài việc đạt được cái giá hời nhất với Hoàng gia rồi ra về an toàn.

Thấy giáo sư Huỳnh Lẫm có lí, vả lại Hắc cũng không muốn áp đặt ý mình nên để ông tùy cơ định liệu.

- Vậy ông có thể lên ngay phòng 607.

Giáo sư Huỳnh Lẫm bước nhanh ra sảnh thang máy nhưng Võ Thạc Hoan bất ngờ ngăn ông lại và đối xứng hô đầy tha thiết:

- Thầy!... Thầy hãy để con làm việc này!

- Anh làm thay? - Giáo sư Huỳnh Lẫm nhìn học trò với ánh mắt cảm kích sâu sắc. - Nhưng hãn không biết anh là ai.

- Vâng! phen này hãn sẽ phải biết con là ai. Con linh cảm rằng ai đó đã bày ra kế này để hại thầy. Để thầy lên, con rất áy náy. Hãy để con được thế vị trí của thầy lúc này.

Nhìn ánh mắt ướt đỏ đầy van lơn, giáo sư Huỳnh Lẫm biết anh ta đang lo cho thầy không ít mà muốn thể hiện mình cũng không phải ít. Ông nói:

- Sáng nay thằng Tài đã khinh rẻ cả hội đồng. Bây giờ nó tuyên bố là không muốn gặp ai ngoài thầy.

- Vâng, lão coi con không ra gì, nhưng trách nhiệm này là của con. Thầy đã già... ngộ nhỡ...

Giáo sư Huỳnh Lẫm nhìn người học trò già với ánh mắt ghi nhận rồi gạt ông ta sang bên để tiến nhanh về cánh cửa thang máy đang há rộng. Hoan biết cơ hội của mình cũng chỉ tính bằng giây, ông lao theo nhưng bị một bàn tay cứng như sắt từ phía sau gim lại.

- Anh Hoan yên tâm! Phú Thành Tài không có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng giáo sư được.

- Không phải tôi sợ Tài sẽ giở trò.

- Vậy ông còn lo cái gì? Kẻ khác ư? Chúng tôi đã rà quét toàn bộ khách sạn và còn có cả một trung đội đặc nhiệm xung quanh ông ta.

Lê Đại Hắc rút phắt bộ đàm:

- Chú ý, nhà thuyết khách đã lên thang máy!

Võ Thạc Hoan định nói gì đó nhưng viên cảnh sát đã vội vã bỏ đi. Viên tham tán lo rằng nguy hiểm không đến với thầy mình ngay tức khắc mà có thể sau đó. Cuộc tiếp xúc này sẽ gây cho người khác ngộ nhận rằng Phú Thành Tài gọi thầy mình đến để trao các bí mật chẳng hạn. Sự hiểu nhầm này vô tình đẩy giáo sư Huỳnh Lãm trở thành mục tiêu của hội Naga và bọn săn trộm. Đó là cái chết nguội đầu đốn mà rất có thể đã xảy ra với Paul. Hoan đuổi theo giáo sư Huỳnh Lãm nhưng lập tức bị ngăn lại bởi hàng rào an ninh.

Cách đó vài chục thước, trong phòng giám sát trung tâm khách sạn, Thet Manet lặng lẽ ngồi sau lưng các nhân viên kỹ thuật hết như một con thú đang rình mồi. Toàn bộ khu vực công cộng đều nằm lọt trong tầm ngắm của hàng chục camera gắn từ sảnh chính, hành lang, và cả bên trong các thang máy. Một trong những màn hình 21 inch hiện rõ cảnh hành lang, chốc chốc có vài khách qua lại làm gần chục cặp mắt phải căng lên rồi lại ngục xuống mơ màng. Đã vài tiếng như vậy, không được phép rời vị trí, vài người tỏ ra mệt mỏi và không ai buồn nhìn cảnh một người lao công đang cặm cụi quét dọn.

Nhóm kỹ thuật đang buồn ngủ thì màn hình hiện lên một ông lão thật. Tất cả lại im bật căng mắt nhìn. Tiếng máy bộ đàm của Thet manet vang lên tức thì:

- Chú ý, nhà thuyết khách đã có mặt tầng sáu!

Bảy cặp mắt dồn lên ông lão tóc bạc đang di chuyển giữa hành lang. Ông ta vừa đi vừa đếm từng căn phòng đang đóng kín mít.

Giáo sư Huỳnh Lãm khá hồi hộp vì biết mình đang đóng một vai diễn khó khăn trước hàng trăm khán giả đang nấp đâu đó nhìn mình. Có lẽ do quá căng thẳng khi sắp sửa đối phó với một tình huống khó lường nên ông hơi chùn chân. Hết hành lang mà chưa thấy số phòng, ông đi tới rồi đi lui cố kìm nén cơn bực dọc vừa ập đến. Thấy người lao công cạnh đó, ông cất tiếng.

- Chào anh!

Người lao công cao lớn hé khẩu trang rồi lí nhí:

- Vâng, tôi có thể giúp gì cho ông?

- Anh làm ơn chỉ cho tôi phòng 607.

Người lao công nhận ra sự lúng túng của ông từ lúc nãy, việc này rất hay xảy ra với các vị khách có tuổi hoặc nhà quê ra phố. Anh ta vui vẻ chỉ tận tay cho ông với thái độ không thể chê vào đâu được.

- Nó đây! xin mời ông.

Anh ta còn tận tình đến mức ấn giùm chuông cho đến khi có tiếng bước chân vang lên bên trong mới chịu nhường sang bên. Một làn hơi từ trong lọt ra:

- Ai đấy...?

- Thầy Lắm đây, mở ra đi.

Một con mắt đảo tròn trong lỗ cửa kèm theo một giọng nói dè dặt nửa vang ra.

- Thầy thề là đi một mình chứ?

- Tôi thề.

Mất thêm vài giây nữa cánh cửa mới chịu hé ra.

- Mời thầy vào đi.

Giáo sư Huỳnh Lắm vừa bước vào thì bị thúc mạnh vào lưng làm ông đâm sầm lên người Phú Thành Tài rồi cả hai ngã nhào xuống sàn. Cánh cửa đóng sập. Chưa ai kịp hiểu ra điều gì thì một họng súng đã chĩa trên đầu họ.

- Muốn sống nằm im!

Hai người đàn ông chết đờ trên sàn. Gã lao công đặt găm giày lên lưng giáo sư Huỳnh Lắm làm ông nghẹt phổi. Nòng khẩu giảm thanh từ từ chĩa thẳng khuôn mặt run rẩy của vị tiến sĩ.

- Ông Tài! Ông được phép ngồi dậy!

- Anh là ai? – Tiến sĩ Tài lắp bắp.

- Im mồm, lấy bản đồ ra đây!

- Anh có đúng là... Cả sư?

- Tôi là Cả sư? – Gã lao công ngờ người rồi cười hềnh hếch. - Ta chưa được thăng lên cấp đó đâu.

Vị tiến sĩ cứ nghĩ lời hứa hậu hĩnh của tay Cả sư nào đó chỉ là đòn gió chứ không ngờ hẫng lại chơi trò đốn mạt thế này. Lão ta là ai mà biết giáo

sư Huỳnh Lãm đến đây để cho người lên vào? Biết đã trúng hiểm kế và không thể trở tay, Phú Thành Tài đứng lên lấp bắp:

- Tôi sẽ đưa... nhưng anh không được... giết tôi.

Sau một tiếng cười nhạt, gã lao công lại rút lên:

- Mang ra đây mau lên!

Lo sợ linh hồn sẽ nằm lại đất khách xa xôi, vị tiến sĩ chỉ còn ngoan ngoãn tuân lệnh. Ông ta tiến về phía tủ bảo hiểm mở khóa mang chiếc vali run rẩy đặt lên bàn.

- Lấy bản đồ ra mau!

Phú Thành Tài biết câu giờ lúc này cũng chẳng để làm gì nhưng theo bản năng, ông cố thao tác chậm nhất có thể để ít nhất là kéo dài sự sống thêm vài phút. Đưa bàn tay run rẩy rút chiếc bản đồ ra mà lòng quặn thắt. Hoàng gia đã chấp nhận 1 triệu đô la từ trước, ông đòi gấp 30 lần và bây giờ là xôi hỏng bỏng không. Nhìn thành quả lao động mấy chục năm bỗng dưng rơi vào tay ác thú. Ông mếu máo.

- Anh cướp trắng của tôi sao?

- Đây là phần của mày!

Phú Thành Tài run bắn lên khi nòng súng chĩa thẳng vào trán. Trong hòng súng đen ngòm kia ông thấy thần chết đã hiện lên. Ông chợt nhớ đến Mou và chiếc máy tính đang chế độ chờ lệnh trong vali. Chỉ cần ấn một nút, tấm bản đồ sẽ truyền ngay tới Mou và sau đó là kích hoạt thuốc nổ đủ cho căn buồng này thành tro bụi. Ông đã tính hết nước và chỉ cần vài giây nữa là vỡ kịch hạ màn. Phú Thành Tài lấy bẫy mở khóa vali thì y lại rút lên:

- Lẹ lên!

- Xin anh, anh hãy tha mạng cho tôi!

Trong mắt y, một tiếng nói yếu ớt muộn màng của một kẻ tổng tiền quốc tế không làm y mảy may động lòng.

- Hoàng gia đã cho ông cơ hội. - Tên sát thủ thì thạo đầy chua cay. - Nhưng rất tiếc, ông đều bỏ lỡ!

Phú Thành Tài bỗng chiếu tia mắt khinh miệt nhìn tên sát thủ cười khẩy.

- Mi nhầm rồi, dù mi hay Hoàng gia có cướp chiếc bản đồ này cũng không thể với tới kho báu đó đâu. Có một thứ mà chúng mày không thể có!

- Thứ gì? – Y riết chặt quai hàm. – Nói đi!

- Mật mã! Mi hiểu chưa?... Mật mã!

Tên sát thủ ngẩn đi vài giây rồi riết chặt tay, nòng súng run lên bần bật.

- Mật mã bao nhiêu? Nói đi!

Mắt vẫn phóng những tia thất hồn, tay trái ông ta đã lách vào khe laptop rồi lấy bầy rà từng phím hướng về “Enter” nhưng không kịp. Tên sát thủ quên mất đang chờ mật mã, y động thủ tức thì.

- Đừng bắn! – Một tiếng thét vang lên, ngay tức thì tên sát thủ nhói đau bắp chân.

Giáo sư Huỳnh Lẫm tỉnh lại và ra tay đúng lúc nhưng điều đó càng làm tình hình tệ thêm. Với trọng lượng thừa cân của gã, cú vung tay vung về của ông chỉ làm gã giật thót nhưng chỉ cần một tích tắc là quá đủ cho Tài giáng chiếc vali kim loại vào mặt y. Nhanh như chớp, y vung tay đỡ làm chiếc vali tung lên không trung. Khẩu giảm thanh réo lên một tiếng như cung bật, vị tiến sĩ trừng mắt kinh hoàng như chưa thể hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Giáo sư Huỳnh Lẫm thất kinh nhìn lỗ thủng trắng hếu khoan sâu trên trán học trò lẫn cặp mắt ai oán đang trừng lên nhìn xoáy vào ông. Rú lên một tiếng kinh hoàng, giáo sư Huỳnh Lẫm gục xuống trước khi máu từ lỗ thủng phun trào vào mặt ông. Không thể để nhân chứng duy nhất này sống sót, tên sát thủ xoay người rồi chĩa nòng súng xuống mái đầu bạc dưới chân. Bỗng dừng y sững lại, giọng nói Cả sư lại vang lên trong óc làm hấn chùn tay “con bò tốt làm anh ta ngã lăn quay trên hành lang.

- Có chuyện rồi. Xông lên! – Viên chỉ huy hét đánh vào máy rồi đập cửa lao ra ngoài.

- Chặn các lối thoát! Đóng chặt cầu thang!

Từ các vị trí ém sẵn trên tầng sáu, vài người lao theo y với tốc độ của tia chớp. Dưới tầng một, nhóm của Thet thốc ngược lên hướng về điểm nóng. Một cảnh tượng hãi hùng hiện ra trước mắt nhóm cảnh sát. Nạn nhân bị bắn thủng sọ, nửa thân trên vắt ngang trên bàn trong tư thế vươn lên phía trước. Máu vẫn rò ròi xuống tấm thảm bừa bộn tài liệu. Sát cửa là vị giáo sư nằm bất động trên nền nhà, tóc bị phun đầy máu, sau ót lộ vết bầm lớn. Thet Manet ra lệnh.

- Cho bác sĩ vào đây!

Thet Manet vô cùng giận dữ vì hung thủ đã qua mặt ông. Bỏ lại hiện trường cho viên chỉ huy phó, ông đích thân dẫn toán lính lao ra truy kích. Lê Đại Hắc lách qua nhóm nhân viên công vụ xúm dày đặc trên hành lang đúng lúc chiếc băng ca chở vị giáo sư đi ngược trở ra. Lặng đi vài giây, ông đến cạnh xác chết để được tự tay kiểm tra hành trang vung vãi trên sàn. Trong đồng giấy tờ bột máu ông không thấy bất cứ chiếc bản đồ nào và niềm hi vọng của ông vụt tắt khi thấy chiếc máy tính cháy sém trên sàn nhà.

Lê Đại Hắc cẩn thận thu thập những vật dụng sót lại của người xấu số với hi vọng mong manh về kho báu và mắt ông sáng lên khi nhìn thấy cuốn sổ dày nằm dưới gầm bàn. Tim ông bỗng rộn lên trong lồng ngực. Thật bất ngờ, đây chính là cuốn sổ ghi chép mang tên Paul Morière.

Người lao công khách sạn giờ đây hiện nguyên hình là một vận động viên điền kinh thượng thặng. Y lao vun vút đầy lắt léo giữa các hành lang hết như được lập trình từ trước nên cắt đuôi nhóm truy đuổi dễ như trò chơi con trẻ. Không ai nổ súng ở một nơi chen chúc người. Chạy đến khu phụ, y chui vào một buồng vệ sinh nghe ngóng. Tiếng bước chân và hô hoán nghe đâu đó rất gần nhưng không hề thấy một ai, y cởi nhanh bộ đồ trả lại cho khổ chủ đã bị lột truồng nằm gục đầu bên bể nước. Nghe ngóng thêm lát nữa, y xuống thang bộ thêm vài tầng rồi chạy qua nhà cầu sang khối hội họp và mất dạng giữa một đám đông. Ba phút sau, một chiếc Toyota bán tải sau khách sạn phóng nhanh về phía tây.

## Chương 43

Mất vùn vùn 57 giây cho đặc vụ chớp nhoáng kia, y đã dành ít nhất hai tiếng đồng hồ chuẩn bị từ nghiên cứu sơ đồ, nắm rõ tâm sinh lý đối phương nhưng trên tất cả là phải biết chính xác giờ phút ra tay. Mọi thông tin đã được Cả sư cung cấp trước khi giáo sư Huỳnh Lãm đến. Y đột nhập khu phụ rồi theo cầu thang nội bộ lên tầng 6 tìm một bộ đồ bảo hộ lẫn dụng cụ vệ sinh rồi ung dung đẩy xe ra hành lang chính. Biết có camera khắp nơi, y dùng khẩu trang và cầm cúi làm việc như một lao

công chăm chỉ. Khi đến dãy phòng, y lấy một bánh xà phòng trát nhoe lên bảng số cửa 607 và hai phòng kế cạnh.

Đúng như dự tính, vị khách đầu bạc đã gặp khó khăn nên đã nhờ đến y, và đây là điều y mong đợi. Y đã được “mời” vào phòng một cách hợp lệ trước tất cả các cặp mắt đang nhìn qua camera và dĩ nhiên chẳng ai nghi ngờ một người phục vụ vào phòng để thêm một đôi dép cho khách.

Simha nhấn ga cho chiếc xe vọt nhanh ra khỏi khu vực rồi mới giăng tờ giấy lấm máu lên đuôi ngó qua. Y hơi thất vọng vì không phải bản đồ da dê cổ chính hiệu nhưng có vẻ như được sao chép vội vã từ bản gốc mà cha y vừa đốt. Lật trang sau, y thấy sơ đồ địa đạo có những cánh cửa đá sừng sững đóng im ỉm và chợt nhớ đến từ “mật mã” mà Phú Thành Tài chưa kịp khai. Liệu có mật mã thật hay trong lúc cùng quần lão ta đã nói bừa? Nếu có mật mã thật thì lão đã chết, Paul cũng đã chết, vậy còn ai biết nữa hay không? Cả sư, cha nuôi y, rồi Kì Phương, Thi Nga và cả mấy vị giáo sư đầu bạc kia có biết không? Quảng chuyện đó lại, dù sao chiếm được bản đồ đã là thành công một nửa. Một bờ hơi tai. Phải thở cái đã. Y kìm cơn hưng phấn tột độ rồi đạp chân ga cho xe lao thật nhanh.

\*

Chuông điện thoại Kì Phương reo vang, giọng Simha đầy kích động reo lên.

- Tôi đã nhận được bản đồ!

- Anh nói gì? - Kì Phương thốt lên kinh ngạc.

- Bản đồ đây! – Y nói hỗn hển. - Nó đang trong tay tôi!

Kì Phương suýt té ngửa ra sau, mọi chuyện sao lật ngược nhanh đến thế. Simha thẳng có nghĩa là giáo sư Huỳnh Lắm đã thua, mà thầy anh thua đồng nghĩa với Hoàng gia thất bại.

- Kì Phương! Anh không tin tôi sao?

- Tôi tin, nhưng ngoài bản đồ ra có thông tin gì nữa không?

- Thông tin gì nữa?

Y vừa hỏi xong vội liên tưởng ngay đến điều đó. Không lẽ có mật mã thật sao? Y hỏi ngay lại:

- Kì Phương, anh đang nói về mật mã?

- Đúng vậy, có bản đồ chỉ là một nửa điều kiện. Giống như anh đang nhặt được một tấm thẻ nhà băng nhưng không biết mật mã thì cũng vô dụng.

Y nín vài giây. Vậy là ít nhất có hai kẻ đã động đến mật mã. Quả nhiên điều đó có thật. Y ân hận vô cùng vì đã để cướp cò và y đã phải trả giá ngay tức thì.

- Anh biết mật mã đó chứ?

Kì Phương liếc mắt nhìn Thi Nga như một thủ tục xin phép và cô gật đầu ngay.

- Chúng tôi có, dĩ nhiên Paul đã trao lại cho chúng tôi chứ!

Simha sượng rồ lên nhưng vẫn phải nén lại. Dĩ nhiên y không láu cá đến mức bắt Kì Phương phải khai ra mà nói cách khác.

- Tôi đã hứa là nếu có bản đồ sẽ rước anh chị đi cùng, dù sao tôi vẫn còn danh dự. Anh chị ở đâu tôi đến đón ngay!

- Hãy đón chúng tôi tại nhà hàng Weilong cạnh Đại sứ quán Việt Nam.

- Lại Sứ quán? họ bắt cả lũ bây giờ.

- Không như anh nghĩ đâu, nhanh lên.

Vừa ngắt máy, Thi Nga đã hỏi dồn.

- Simha đã lấy được bản đồ rồi sao?

- Chắc hẳn không nói láo, trong cuộc tranh giành nhuộm màu xã hội đen này, cơ hội dành cho những kẻ như hẳn không hề nhỏ.

- Anh ta làm theo lệnh của Cả sư, lẽ ra anh ta phải mang chiến lợi phẩm này cho thủ lĩnh mới phải, tại sao hẳn lại gọi chúng ta?

- Khi hẳn đã đạt mục đích hẳn sẽ phớt lờ Cả sư. Còn tại sao hẳn tìm đến chúng ta là bởi hẳn chưa biết giờ phút nào kho báu sẽ mở. Nhưng cũng có thể Cả sư ra lệnh cho hẳn khai thác nốt thông tin ở chúng ta.

- Tôi nghĩ Cả sư sẽ tìm hẳn để đòi lại cho mà xem.

- Thật ra. – Anh nói. - Simha chắc gì biết Cả sư ngoài đời là ai. Mà dù biết hay không đối với hẳn không quan trọng khi kho báu đang nằm trong tay. Hẳn sẽ một mình chiếm đoạt. Trong lúc này, hẳn biết thừa tấm bản đồ chưa phải là chiếc chìa khóa duy nhất. Cô nên nhớ hai chiếc chìa còn lại đang nằm trong túi chúng ta.

- Số cánh cửa và giờ phút trong bức ảnh?

- Chính xác, hãy ghi nó vào đầu.

Kì Phương rút tấm ảnh quan trọng nhất nhấm lại lần nữa rồi xé nát bởi anh cho rằng Simha chỉ cần cái đó chứ không phải cần con người anh.

- Hắn mang bản đồ cho chúng ta. - Thi Nga nói. - Dù sao cũng cảm ơn hắn.

- Phải nói là hắn mang ta đi theo như một dụng cụ phá khóa.

- Cứ cho là như vậy. Mục đích của Cả sư là dùng hắn để đoạt bản đồ, nhưng khi có bản đồ hắn lại bỏ ông ta để đi cùng chúng ta, như vậy vô hình trung hắn đã kéo chúng ta về một phía đối nghịch với Cả sư?

- Đúng. Cả sư sẽ xuất hiện trên đường hoặc có thể đang chờ chúng ta tại cửa kho báu.

- Anh cho rằng Cả sư là người của Naga sao?

- Nếu ông ta là người săn kho báu sẽ bám theo đuôi chúng ta. Còn nếu ông ta là người của Naga thì cách tốt nhất để bịt đầu mối là mai phục chúng ta ngay trước cửa hang.

Lần đầu tiên Kì Phương thấy Thi Nga tỏ ra dè chừng. Cô hỏi:

- Sau khi vào trong Naga, tôi sợ Simha sẽ thủ tiêu chúng ta?

Kì Phương nhìn cô mỉm cười.

- Lúc này vẫn chưa muộn. Nếu cô muốn đi với Simha mà an toàn, chỉ còn cách là báo cho cảnh sát đi theo.

- Làm vậy khác gì chơi xỏ anh ta?

- Nếu cô sợ thì chỉ có cách ấy. Còn theo tôi chúng ta cứ chờ xem bản đồ thật giả ra sao đã. Hắn đoạt bản đồ trong tay Phú Thành Tài một cách dễ dàng giữa vòng vây cảnh sát tôi lại nghĩ có gì đó rất khó lí giải.

- Anh nghĩ Phú Thành Tài hay giáo sư Huỳnh Lẫm đã trao cho hắn, đúng không?

- Cũng có thể, nhưng tôi nghĩ cảnh sát cố tình để cho y cướp xong chạy ra ngoài mới tung lưới chộp cả y lẫn bản đồ. Nhưng cũng có khi họ sẽ bí mật đeo bám theo y đến tận Naga luôn. Chúng ta theo y là chấp nhận chạy vào giữa hai chiếc xe đang đuổi nhau.

Kì Phương điện cho giáo sư Huỳnh Lẫm để hỏi tin nhưng ông không bắt máy càng làm anh thêm hoang mang. Đang suy tính nên làm gì thì một chiếc bán tải đỗ xẹt bên cạnh. Simha thò đầu qua cửa kính gọi.

- Lên ngay đi.

Kì Phương và Thi Nga mừng rỡ nhảy lên không cần nghĩ ngợi. Chiếc xe lao vút đi.

- Bản đồ đâu? cho tôi xem đi. – Kì Phương lên tiếng.

- Trong người tôi, lát nữa dừng xe tôi sẽ cho anh xem. Chúng ta cần phải đi ngay kẻo không kịp.

Kì Phương biết rằng tấm bản đồ giờ đây đã trở thành một phần máu thịt của y nên không dễ gì đặt vào tay kẻ khác được.

- Tôi sẽ dẫn các bạn đến Naga. Còn tìm cửa và tính giờ vào là việc của hai bạn. Lợi ích của chúng ta không đâm lên nhau nên tôi tin chúng ta sẽ vui vẻ hợp tác.

- Anh còn quên một đối tác nữa đấy! – Kì Phương nói

- Là ai?

- Cả sư, chính anh nói ông ta đã bỏ tiền ra mua mà.

Da mặt Simha bỗng co lại. Y không thể quên được ánh mắt khiếp đảm của viên tiến sĩ trong khách sạn. Trước khi chết, ông ta thốt hỏi y có phải là Cả sư hay không, lúc đó y hết sức sửng sốt nhưng may thay mặt y đã được giấu kín sau chiếc khẩu trang.

Câu nói của Cả sư trước khi y đột nhập khách sạn là “chỉ cướp bản đồ, không giết người”. Chợt y tiếc cho viên tiến sĩ, lẽ ra ông ta vẫn sống nếu mau lệ tuân lệnh y và lão già dưới đất không làm y giật thột.

Y có được tấm bản đồ này cũng là công thao lược của Cả sư vậy mà y vẫn chưa biết cao nhân này là ai. Suốt đêm qua tới nay, Cả sư như một bóng ma vằng vất đeo bám y và giáng cái chết thảm khốc cho những kẻ đeo đuổi kho báu. Cái chết của Paul và Phú Thành Tài sẽ làm cho người ta phải kinh hoàng nhớ lại số phận của các nhà thám hiểm trong quá khứ. Hơn ai hết, Simha biết sắp đến lượt mình. Y tin Cả sư sẽ xuất hiện và y đã sẵn sàng nghênh chiến. Kéo thêm Kì Phương và Thi Nga đi theo, y biết không những làm chìa khóa mà còn là chiến hữu đắc lực khi gặp nạn.

- Cả sư có lệnh cho anh làm gì sau khi lấy được bản đồ không? – Kì Phương hỏi.

- Tôi đang chờ điện ông ta, nhưng tôi không thể đứng im một chỗ.

- Nếu ông ta mai phục dọc đường rồi cướp trên tay chúng ta thì sao? - Thi Nga lo lắng hỏi.

- Nếu ông ta đủ sức cướp thì đã cướp từ tay Phú Thành Tài từ lâu rồi. Cướp trên tay tôi khó hơn tay lão mọt sách kia đây.

Thi Nga tiếp tục sát hạch y:

- Nếu Cả sư là chiến binh của Naga, ông ta sẽ dàn quân đón anh trước cửa kho báu thì sao?

- Nếu muốn chiếm kho báu thì sớm muộn cũng phải đối mặt lão ta. Nhưng một khi Cả sư đã phải nhờ tôi lấy hộ bản đồ thì chiến binh của họ cũng đã suy yếu và cạn kiệt, và đây là lúc thích hợp nhất để đánh chiếm sào huyệt của chúng!

Thi nga cảm thấy rờn rợn. Xe chạy, con đường vắng hiện ra sau những cánh rừng âm u chiều tà. Kì Phương tự hỏi rằng nếu hội Naga mai phục thì Shimha sẽ làm gì. Y sẽ quyết chiến đến cùng hay là chĩa súng vào anh rồi một mình bỏ chạy. Hay tất cả sẽ bị truy sát như bố mẹ Thi Nga năm xưa. Lẽ nào thế hệ này vẫn sai lầm và lặp lại như cũ. Nhất định không, anh đã ngồi nhầm xe và nhất định phải làm gì đó ngay lập tức.

- Nào, cho tôi xem qua bản đồ đi chứ! – Kì Phương giục hẳn.

Giờ đây chỉ có rừng hoang nên Simha yên tâm Kì Phương không thể trốn chạy, y rút ra đưa cho anh. Vừa xem, anh đã nhận ra đây là bản đồ chép tay đã cũ. Nó rất giống với tấm bản đồ bằng da dê mà anh chỉ kịp liếc qua trước khi bốc cháy. Kì Phương hoa mắt khi nhìn “tờ séc” 30 triệu đô có các dòng chữ kim cổ nhằng nhịt, nét vẽ nghiệp dư nguệch ngoạc tả một vùng địa lí méo mó. Kì Phương không dám chắc đây có phải là Campuchia hay không nữa.

- Xong chưa, đưa đây cho tôi. - Y đòi lấy lại.

Kì Phương cũng không có ý định cầm lâu hơn, anh gấp lại như cũ để trả, nhưng khi lật sang mặt sau thì một dòng chữ tiếng Việt đập vào mắt:

“Ghi tại nhà thầy Basaih Yami, palei Ja ngày 24/4/1963”

Ngồi cạnh anh, Thi Nga uôm sang rồi thốt lên:

- Yami là tên ông ngoại tôi, làng Ja là quê quán của tôi.

- Thật sao? – Kì Phương kinh ngạc hỏi.

- Đúng rồi, mẹ tôi nói ông tôi là một thầy Basaih mà. Vậy là Phú Thành Tài đã sao chép của ông tôi từ lâu lắm rồi.

- Tôi hiểu sơ qua rồi. Nay ông cô còn sống chứ? và chắc vẫn còn giữ bản sao sau khi ba cô lấy đi bản gốc?

- Tôi cũng không rõ. Ba tôi cũng chẳng biết ông tôi đi đâu và làm gì nữa. Có người nói đã mất, có người nói ông tôi bị điên và đi lang thang trong những cánh rừng tây nam.

Thi Nga ghen ngào như thế chính cô có lỗi trong chuyện li tán này. Ba cô chưa thể để cô về quê một khi chưa có bằng chứng về hội Naga đã diệt vong. Paul đã đánh giá sai hội này và đã trả giá bằng mạng sống của mẹ cô.

Kì Phương nhận ra bản sao này bắt nguồn từ bản gốc của ông Thi Nga. Ba mẹ cô, dòng họ cô bao đời nay tốn bao xương máu để tìm lại những báu vật thất truyền của tổ tiên với mục đích tốt đẹp. Không ai có quyền mang điều linh thiêng này ra đối chác và dẫn họ vào vòng nguy hiểm nữa. Không chần chừ, Kì Phương đi đến một quyết định mà chỉ cách đó một phút anh không bao giờ dám nghĩ tới. Cướp lại bản đồ!

## Chương 44

Võ Thạc Hoan rợn sống lưng khi nghe tin Phú Thành Tài bị bắn chết và giáo sư Huỳnh Lẫm đang trong cơn nguy kịch. Diễn biến ngoài dự tính này đã nói lên rằng nhà chức trách quá chủ quan và hậu quả thì tồi tệ đến mức không ai ngờ nổi. Máu đã đổ. Vụ tranh dành kho báu đã nhảy lên nấc thang cao nhất của bi kịch. Tin tức lan nhanh như một dòng điện làm Chính phủ chao đảo.

Cơn náo loạn ở Naga vượt ra ngoài sự kiểm soát bất chấp nhà chức trách đang nỗ lực vẫn hồi trật tự. Tiếng bước chân lẫn tiếng la hét ngoài sảnh dội lên cửa làm Võ Thạc Hoan cuống cuồng suýt đánh rơi tách trà nóng. Ông chạy đến sảnh chính thì ở đây đã chật ních người hiếu kì và nhân viên công lực.

- Tránh ra ngay! Tránh ra! – Một nhân viên cầm dùi cui chặn vật mở một khe hẹp ngay trước mũi một chiếc băng ca đang hướng ra cổng. Phía ngoài, xe cảnh sát và xe cứu thương đồng loạt gầm réo khởi động. Võ Thạc Hoan hồi hải rã đám đông bám theo chiếc băng-ca đang trùm kín mít để nhìn xem có đúng là thầy mình hay không nhưng đã bị an ninh

đẩy lùi. Ông chỉ kịp nhìn chiếc cồng chui vào cửa hậu xe rồi một người úp ngay mặt nạ thở lên mặt nạn nhân.

Lạy chúa! Chuyện gì đã xảy ra. Võ Thạc Hoan đờ đẫn nhìn chiếc xe phóng đi mà lòng nóng ran như lửa đốt. Ông biết trước Phú Thành Tài không hề có dã tâm hại thầy mình nhưng để một ông già lên can thiệp là một giải pháp tồi. Giá như lúc này ông kiên quyết thể chân thầy mình thì đâu đến nỗi. Không được, một khi giáo sư Huỳnh Lẫm đã quyết làm việc gì thì có thánh cũng không ngăn nổi.

Giờ thì viên tham tán dám thề với trời đất rằng có một thế lực nào đó đang nhúng tay phá hoại chiến dịch khai quật Naga. Ông vội nghĩ ngay đến tấm bản đồ. Nó đang trên phòng hay đã bị cướp? Tệ hơn, nếu nó nằm trong túi giáo sư Huỳnh Lẫm thì có thể ông ta sẽ bị truy sát tiếp. Võ Thạc Hoan quay trở lại tìm Lê Đại Hắc hoặc Thet nhưng họ dường như đã biến mất. Nhác thấy một sĩ quan trẻ đi qua, ông lao tới chặn ngang trước mặt.

- Xin lỗi, sếp anh đâu?

- Chào ông, ông hỏi ai?

- Đại úy Thet Manet ở đâu?

- Tôi không rõ, xin lỗi tôi phải đi ngay.

- Khoan! – Võ Thạc Hoan tóm chặt cầu vai anh ta rồi nói như hét vào mặt

- Số điện thoại ông ta bao nhiêu?

- Kia kìa.

Võ Thạc Hoan nhìn theo tay anh ta ra cổng, nơi có chiếc xe Jeep vừa lướt qua và ông chỉ kịp nhìn số điện thoại bên hông xe. Một tay bấm số, tay kia giữ chặt cầu vai nhưng anh kia giật mạnh rồi chạy đi. Máy liên tục bíp, ông giận dữ chạy về phía gara để tìm chiếc xe công vụ của mình. Ông nhấn ga luôn lách trên phố giờ cao điểm để bám xe cứu thương đang phóng như bay. Ông đuổi miết và chỉ bắt kịp họ khi đến bệnh viện đa khoa trung tâm Pnompenh rồi đỗ lẩn xe của mình vào phần đất dành cho xe thô sơ đã ken cứng báo hiệu một bệnh viện đã quá tải.

“Anh hãy đến khoa chấn thương sọ não” một vị bác sĩ đã kịp nói với ông như thế khi chiếc xe cứu thương lăn bánh. Võ Thạc Hoan tra bảng sơ đồ chẳng chịt đặt bên ngoài phòng khám rồi đi xuyên qua biển người để

tìm về đúng phân khoa. Hoan tìm đến khoa chấn thương sọ não thì được các bác sĩ báo giáo sư Huỳnh Lẫm đã được chuyển ra khu hồi sức cấp cứu. Ông thở phào quay lại và không phải tìm lâu, bất chấp phòng trưởng khoa đang họp, ông đẩy mạnh cửa đi vào.

## Chương 45

Việc đầu tiên của Kỳ Phương là gọi điện ngay cho giáo sư Huỳnh Lẫm để hỏi vì sao bản đồ lọt vào tay Simha. Mặc dù đang căng mắt để điều khiển chiếc xe không lao xuống vực nhưng Simha không bỏ sót cử động nào của Kỳ Phương qua kính chiếu hậu. Y biết đã đại dột khi để cho anh xem bản đồ.

- Nào, đưa bản đồ cho tôi! – y quay hẳn ra sau đòi.

Khước từ yêu cầu gay gắt của y, Kỳ Phương một tay giữ chặt tờ giấy, tay kia lục máy bấm số giáo sư Huỳnh Lẫm. Sau gần chục cú không bắt máy, lần này mất hẳn tín hiệu khi xe tiến lên một triền núi. Kỳ Phương trở nên rối bời, anh không dám tưởng tượng điều gì đã xảy ra với ông nữa. Chiếc xe bất ngờ phanh gấp làm anh và Thi Nga dúm mặt lên ghế trước. Simha nhảy khỏi xe rồi mở cửa sau ra quát:

- Anh gọi cho ai? Trả bản đồ ngay đây!

- Tôi sẽ trả khi anh nói thật với tôi, anh đã làm gì giáo sư Huỳnh Lẫm và Phú Thành Tài?

- Tôi không có trách nhiệm phải báo cáo anh.

- Cũng được, tôi sẽ hỏi giáo sư Huỳnh Lẫm.

Simha nhìn Kỳ Phương bằng ánh mắt tóe lửa, y sợ Kỳ Phương điện giáo sư Huỳnh Lẫm để báo vị trí kho báu trong tấm bản đồ và thế thì công toi. Y nghiến răng:

- Tôi nghiêm khắc cảnh cáo anh, nếu anh muốn cùng tôi đến Naga thì hãy trả bản đồ và không được tùy tiện liên lạc với bất cứ ai từ giờ phút này.

- Anh đừng quên là không có tôi anh cũng không vào được kho báu, tôi chỉ muốn biết anh đã làm gì thầy tôi và Phú Thành Tài. Tôi không có ý định tiết lộ bản đồ này với ai.

- Vậy trả lại cho tôi! Tôi sẽ nói.

- Tôi phải điện giáo sư Huỳnh Lẫm trước.

Thi Nga biết giảng co mãi thế này không có lợi cho cô trong khi họ đang thế yếu. Cô nói với Kì Phương:

- Anh cứ trả cho Simha để anh ấy yên tâm. Trong lúc xe chạy chúng ta có thể liên lạc với giáo sư Huỳnh Lẫm sau.

Simha thừa cơ giật tẩm bản đồ. Tuy biết trước mang Kì Phương đi theo là rắc rối nhưng y không thể loại bỏ họ lúc này. Y tuyên bố:

- Trong lúc tôi lái xe, tôi phải được đảm bảo anh không liên lạc với ai. Đưa điện thoại các vị đây cho tôi!

- Chúng tôi đã nhin anh rồi. – Thi Nga đánh đá. - Yêu cầu này hơi quá đáng đấy!

- Xin lỗi cô. Là người Việt, chắc cô biết truyền thuyết chiếc áo lông ngỗng của My Nương đấy chứ? Ai dám chắc không có tên Trọng Thủy nào đó đang bám theo sóng điện thoại của các vị chứ?

- Thôi được. – Thi Nga nói. - Anh sẽ cầm điện thoại nhưng phải gọi giáo sư Huỳnh Lẫm cho tôi ngay bây giờ.

- Chỗ này sóng rất kém, lát nữa chạy qua con đồi này tôi sẽ nối máy cho các vị.

- Anh hứa đấy!

- Tôi thất hứa với các vị khi nào? Tôi hứa cho các vị xem linga tôi đã giữ lời, rồi hứa có bản đồ sẽ rước các vị đi theo và tôi cũng đã thực hiện. Nhưng tôi cũng có quyền đề phòng chứ?

Kì thực y rất sợ Kì Phương gọi cho giáo sư Huỳnh Lẫm thì tội ác của y tại khách sạn sẽ bị lộ tẩy và đến lúc đó thì có tài thánh cũng không thuyết phục nổi anh đi cùng nữa. Nhưng y sợ nhất là Kì Phương sẽ báo vị trí kho báu cho người khác. Vì vậy y tìm mọi cách thu chiếc điện thoại.

Như một trò đùa, khi Kì Phương đưa máy cho y thì chuông bất ngờ reo. Anh vui sướng khôn xiết khi thấy số điện thoại quen thuộc của thầy hiện trên màn hình. Anh bật máy đưa lên môi thì Simha gạt ra đồng thời dí mũi súng lên trán anh.

- Đưa máy đây!

Kì Phương vui sướng đến mức quên mất họng súng, anh rối rít.

- Thầy... thầy ổn cả chứ?

Không để cho Kì Phương nói câu thứ hai, y vùng tay giật phắt chiếc máy rồi hét vào micro đe dọa giáo sư Huỳnh Lẫm nhưng một giọng nữ từ đầu máy biên kia vang lên làm y bối rối.

- Bà là ai?

- Chào anh, anh là người nhà của ông lão có tên Huỳnh Lẫm phải không?

- Thì đã sao... chị là ai?

- Tôi là bác sĩ, tôi thấy máy đổ chuông mãi, ông ấy đang bất tỉnh...

- Ông ta chết chưa?

- ... Sao anh hỏi thế? ... đã qua cơn nguy kịch rồi.

- Nhầm máy rồi! - Y dẫn giọng toan cúp máy nhưng đã quá muộn. Ai dám chắc rằng chính cảnh sát đã có mặt tại bệnh viện và điều khiển cuộc gọi này để định vị chỗ y đang đứng? Việc cần làm ngay bây giờ là chuẩn thật xa chỗ này. Y thét vào máy một giọng man rợ nhất có thể.

- Nếu đuổi theo ta, các người sẽ nhận được hai xác chết.

Chiếc samsung bay vèo vào vách đá tan thành trăm mảnh. Phá xong máy của Kì Phương, y giận dữ leo lên xe. Vừa mở cửa y hết sức kinh ngạc vì không thấy Kì Phương đâu mà chỉ còn Thi Nga ngồi trong xe.

- Hẳn đâu?

- Tôi cũng không rõ nữa.

Y sinh nghi bèn bước ra tìm thì thấy Kì Phương đang gọi điện bên ngoài bằng máy của Thi Nga mà cô mới mua SIM đêm qua. Hóa ra, khi y cúp máy cũng là lúc anh gọi thông với giáo sư Huỳnh Lẫm. Đang sẵn cơn điên trong người, y xộc tới rống lên:

- Đưa máy đây!

Kì Phương vừa chạy vừa nói cho đến khi y chộp vào ót. Anh vùng vằng thoát khỏi tay y thì một cú dấm trời giáng vào gáy làm anh khụy xuống. Chiếc điện thoại văng ra lăn long lóc trên mép vực nhưng may sao nó không rơi xuống suối. Lạ thay, máy không bị ngắt mà còn bị kích hoạt loa ngoài. Tiếng giáo sư Huỳnh Lẫm bỗng dưng oang oảng trong khi máy lăn tong tong trên dốc đá:

- Này, các anh làm trò gì thế?

Simha cuống cuống lao theo vồ lấy nhưng nó đã lăn vào một hốc đá sau bụi rậm. Y chồm tới nhưng không dám thọc tay vào bụi dứa gai lờm

chờm. Phía sau, Kì Phương gượng đau lồm còm bò dậy, anh hét toáng để giáo sư Huỳnh Lẫm nghe thấy:

- Thầy trả lời đi! tại sao Simha lại có bản đồ?

Y quay phắt lại chĩa súng vào ngực anh:

- Câm ngay! Nói nữa tao giết!

Không bịt được chiếc micro dưới hố, y lồm lộn quay lại bóp cổ Kì Phương. Tuy nhiên câu hỏi của anh đã đến tai vị giáo sư. Một giọng ào phào vang lên từ bụi cây đủ cả hai cùng nghe.

- Các anh không phải giết nhau, tôi... sẽ không nói gì hết...

Simha hướng xuống đất thét lên:

- Hắn ta đang trong tay tôi! Nếu ông nói, tôi sẽ giết anh ta!

Vừa nói y vừa riết cổ Kì Phương để đảm bảo anh không thể thốt ra được gì. Dĩ nhiên chả cần giáo sư Huỳnh Lẫm nói ra, Kì Phương cũng đoán được kết cục tại khách sạn khủng khiếp mức nào.

- Tôi biết cảnh sát sẽ theo đuổi chúng tôi! – Y chõ miệng vào bụi cây. – Mong ông làm ơn nói giùm với họ, nếu đuổi theo tôi sẽ giết sạch chúng nó!

- Yên tâm, các anh cứ việc đi, tôi sẽ không nói gì hết.

- Tôi nhắc lại, nếu cảnh sát bám theo, các người sẽ nhận được hai cái xác.

- Tôi hứa, nhưng hãy cho tôi nói với Kì Phương vài điều.

- Không được!

Simha xốc Kì Phương đứng dậy lồm về phía xe nhưng y tá hỏa khi không thấy chiếc bán tải ở đó nữa. Khốn khiếp. Mất xe lúc này khác gì mất kho báu. Y cuống quýt đưa mắt tìm và thấy đuôi chiếc xe thò ra từ khúc cua đằng xa. Hóa ra trong lúc y đang thất điên bát đảo thì Thi Nga đã nhanh trí lái xe bỏ chạy. Y không ngờ cô ta ma quái và chúng nó phối hợp ăn ý đến vậy. Tiên sư con mẹ kia hình như đang cười duyên trêu ngươi y từ xa. Buông tay khỏi cổ Kì Phương, y hét vào tai anh.

- Gọi con quỷ cái mang xe lại đây!

Kì Phương ngơ ngậy rồi đăng hăng cho thông họng rồi ra điều kiện.

- Muốn đi, phải để tôi chào thầy tôi đã!

- Thôi được, tôi chịu các người. Nói gì cũng được nhưng chỉ cần anh tiết lộ vị trí kho báu với lão ta, tôi sẽ bắn bỏ anh tức thì. Tôi chấp nhận tay

trắng nhưng anh sẽ phải chết!

Nói xong y gạt chốt an toàn rồi dí vào đầu Kì Phương như thế sẽ chứng minh lời nói của mình.

- Tôi thề, anh yên tâm. Tôi sẽ không nói gì về vị trí kho báu đâu.

Y đẩy mạnh Kì Phương về phía bụi cây. Anh chới với rồi quỳ sụp trước bụi dứa gai tua tủa.

- Thầy ơi... ! thầy còn đó nữa không... thầy?

Nghe anh gọi, tiếng khọt khẹt lại vang lên trong lùm cây.

- Thầy đây... anh đang ở đâu?

- Tất cả nghe đây! – Y đột ngột xen ngang. - Tôi sẽ để cho hai người nói chuyện, nhưng nghiêm cấm nói về vị trí Naga ở đâu. Nếu một từ được phát ra, ông sẽ phải nghe tiếng súng vang lên!

Nói xong y lùi ra vung súng ngắm Kì Phương trong thế sẵn sàng nhắm đạn.

- Thầy... ! thầy và Phú Thành Tài đã bị y bắn đúng không? Em đang trên đường đến Naga cùng y nhưng biết thầy gặp nạn nên...

- Thầy đỡ rồi... chỉ tiếc rằng... thầy đã không làm được gì... anh hãy cố gắng lên.

- Em đã gián tiếp đẩy thầy vào nông nỗi này, ngay bây giờ em sẽ quay lại chăm sóc thầy.

- Không cần! quanh ta còn nhiều anh em bạn bè. Nhiệm vụ của anh cao cả hơn nhiều, tiến lên đi! Bỗng giọng ông nhỏ lại một cách khác thường, Kì Phương cúi sấp xuống đất mới nghe nổi tiếng thì ào yếu ớt phát ra.

– Cơ hội đấy, hãy bảo trọng... thầy vẫn đợi tin vui từ anh... tiến lên đi... tiến...

- Thôi! Đủ rồi! - Simha hét toáng lên. - Đứng lên, chúng ta phải đi ngay.

Kì Phương đứng dậy, vậy là an tâm rồi. Rõ ràng dù đang hấp hối trên giường bệnh nhưng đối với ông, mục tiêu tìm ra thánh địa vẫn day diết thôi thúc ông hơn hết. Nếu đặt anh vào vị trí của thầy, thì cũng không có cách nào nhân bản hơn là cứ khuyên học trò tiến lên phía trước. Và lại anh đang bị Simha khống chế nên có muốn quay lại cũng chẳng được. Giờ đây anh mới hiểu vì sao y “rước” anh đi theo. Ngoài chức năng mở khóa và làm đối trọng với Cả sư ra, y đang có hai con tin trong tay để ngã giá với cảnh sát.

- Gọi xe quay lại đi! – Y ra lệnh.

Kì Phương nhìn về phía trước rồi vẫy tay. Chiếc xe lập tức quay trở lại. Trước khi lên xe, Simha thận trọng sờ chừng chiếc sony đang thoi thóp trong bụi cây. Tưởng chừng như vô hại nhưng y hiểu nó như cột ăngten để cảnh sát phác đồ ra lộ trình của y. Thậm chí nguy hiểm. Y nhảy lên dùng găm giày giã nát bụi dứa nhưng không sao phá hỏng mà còn đẩy chiếc máy lọt sâu hơn trong hốc đá.

Điên tiết, y rút phắt súng lên đạn rồi nhắm vào tiếng kêu trong kẽ đá nã một phát. Sau tiếng nổ vang óc, âm thanh kia tắt ngấm.

- Lên xe! – y phất tay.

Simha ngồi lên ghế lái, y nhìn quang cảnh trước mắt đang ngả màu hoang hôn mà trong lòng như có lửa đốt. Y quay ra sau trách móc.

- Tại sao chúng ta cứ hao tổn sức lực và thời gian vô ích thế chứ. Các người cứ gây gỗ làm gì, chẳng nào chả cùng đến Naga. Số phận tôi và các vị không tách ra nổi đâu.

Kì Phương nhìn Thi Nga mà không biết nói gì. Anh nhớ kĩ giờ khắc trên tấm ảnh, tức khoảng ba giờ nữa, đó là chưa nói chu kì có thể sớm hoặc muộn hơn vài tiếng là thường. Simha tắt điện thoại và radio rồi tăng tốc.

Hai chiếc điện thoại đã tan tành, Kì Phương biết tính mạng anh và Thi Nga hoàn toàn nằm trong tay y cho đến khi tìm ra kho báu. Sau đó tùy tâm mà y có để cho họ sống tiếp hay không. Càng nghĩ Kì Phương càng hoang mang và nung nấu tìm cách báo về cho cảnh sát hoặc giáo sư Huỳnh Lẫm sớm nhất có thể. Giá như lúc này anh nhanh trí chụp ảnh lại bản đồ rồi send về cho giáo sư Huỳnh Lẫm thì đã khác. Giờ đây việc đó là không tưởng, anh chỉ biết ngồi nhìn cảnh đêm hoang vu nào nùng trôi vùn vụt ngoài cửa xe.

## Chương 46

Ủy ban điều tra hỗn hợp Việt - Cam đặc trách vấn đề Naga được lập chỉ sau năm tiếng đồng hồ tính từ khi Paul Morierre bị sát hại.

- Báo cáo sếp, mời anh xem một đoạn clip. - Người phụ tá đặt chiếc laptop lên trước mặt Hắc rồi bật lên.

Người phụ tá cố thao tác thật nhanh. Màn hình đột ngột hiện lên một cảnh mà bất cứ ai vừa nhìn vào đều phải né ra. Đang xem đến lúc cao trào nhất thì nó lại đột ngột kết thúc dang dở như lúc bắt đầu. Cảnh hành quyết dã man một ông tây mình trần trong một ngôi tháp hoang lập tức gây sốt trên mạng internet và được hàng trăm ngàn người truy cập chỉ trong nửa tiếng. Song song với các hình ảnh bơm máu trực tiếp từ động mạch chủ nạn nhân để phun tràn trề lên một pho tượng vàng là âm thanh gào thét lịm dần xen lẫn tiếng nguyên rủa của một kẻ khác. Tuy chỉ dài chừng một phút nhưng để lại một ám ảnh suốt đời không thể xóa nhòa cho những ai lỡ xem nó. Riêng đối với Hắc, sự táng tận không chỉ ở hành vi sát nhân mà còn ở cách hành xử ác bá với tôn giáo. Cắt tiết người tưới máu lên tượng thần là ám hiệu điều gì đây? Man rợ quá.

- Nay, đoạn clip này được tung lên mạng lúc 10 giờ 30 phút sáng nay đúng không?

- Vâng! - Người phiên dịch nhìn màn hình đáp. – Tôi còn phát hiện ra có hàng ngàn người tải xuống rồi đăng lên blog của mình hoặc các trang mạng ăn khách khác. Số truy cập cứ thế tăng lên theo cấp số nhân. Lê Đại Hắc xem đồng hồ rồi nhẩm tính. Vậy là sau khi các hãng thông tấn trong nước và quốc tế đăng tải thông điệp của Bộ trưởng chưa đầy hai tiếng, kẻ đó đã phải hồi. Mục đích của đoạn clip hải hùng kia là: *kết cục của những kẻ làm lộ Naga là đây*. Không thể xác định nổi thủ phạm là ai nhưng nạn nhân thì rõ mồn một. Rõ ràng kẻ tung clip này có dụng ý hăm dọa những ai đang và sẽ đi tìm Naga như Paul. Một đòn tự vệ nặc danh sắc mùi khủng bố giáng xuống tinh thần hàng triệu trái tim đang hướng về Naga, và cũng là lời phúc đáp kịp thời dành riêng cho ngài Bộ trưởng. Xảo thuật này tỏ ra hiệu quả tức thì nhưng cũng bộc lộ một sơ hở chết người.

\*

Thet Manet sau khi đuổi huyệt hung thủ bèn trở về đợi tin từ các trạm gác và cả những tín hiệu viễn thông đang đón bắt các bước sóng của một vài thuê bao lạ mang danh Cả sư. Kẻ này đã thực hiện vài cuộc gọi cho Paul, Simha, Sros, Phú Thành Tài và đặc biệt có gọi cho giáo sư Huỳnh Lẫm

nhưng không xác định được mục đích và nội dung cuộc gọi là gì. Để truy ra tung tích kẻ này cũng như giải mã thông tin điện đàm từ các đĩa lưu trữ vi tính thì mất khá nhiều thời gian. Các nhân vật bị Cả sư hỏi thăm đều đang gặp hạn nặng: Simha và Sros đã chạy trốn, Paul và Phú Thành Tài đã chết, người duy nhất có thể thăm vấn là giáo sư Huỳnh Lãm nhưng vị giáo sư này cũng đổ bệnh nặng.

Cả sư có chất giọng trẻ trung thánh thót và hình như nói được hầu hết ngoại ngữ thông dụng nhưng hay di chuyển và dùng sim rác liên tục nên gây khó khăn cho việc điều tra. Bộ phận phân tích giọng nói khá vất vả khi đối sánh với kho dữ liệu khổng lồ. Tần số âm thanh của y đã được phác đồ bằng máy vi tính và đang chờ thêm dữ liệu mới để phân tích nhưng không thể ngày một ngày hai mà xong. Tuy nhiên công việc đang rất tiến triển thì vị chức sắc Balamon này bỗng dưng biến mất. Các máy bắt sóng chỉ còn việc duy nhất là nằm im mai phục cuộc gọi tiếp theo của y. Cuộc hội thoại ngắn ngủi của giáo sư Huỳnh Lãm và Kì Phương đã lọt vào máy thu của tổ chuyên án do sự bất cẩn của các nghi phạm trong lúc xảy ra đánh lộn. Trước lúc điện đàm mất tín hiệu thì tổ kỹ thuật đã kịp xác định được vị trí trên một con đường sơn cước. Thật kinh ngạc là vị trí này cách Pnompenh lên tới gần 95km về phía tây bắc. Thông tin quý hơn vàng này được cấp báo ngay lên trung tâm chỉ huy của Thet Manet. Ngay tức thì, các phương án thần tốc được khởi động.

## Chương 47

Sau khi trình bày gãy gọn, vị phó khoa “hồi sức cấp cứu” đích thân dẫn Võ Thạc Hoan tìm đúng giường của giáo sư Huỳnh Lẫm. Nhẹ nhàng lại gần giường bệnh, Võ Thạc Hoan không dám tin rằng người đang nằm nhắm mắt bất động trên giường là nhà thuyết khách số một, là niềm hi vọng cuối cùng của Hoàng gia đang trong cơn hấp hối. Mặt vị giáo sư xạm đi đến mức đáng kinh ngạc. Bộ quần áo đại cán quen thuộc bị thay bằng bộ đồ bệnh nhân trắng toát đến ớn người. Viên tham tán tò mò chiếc áo đại cán bốn túi hiện đang nằm ở đâu và ai chịu trách nhiệm nếu chiếc bản đồ đang nằm trong đó. Hay tài liệu mà vị giáo sư lấy từ khách sạn ra đã bị cảnh sát tịch thu hết rồi. Ông vồn vã hỏi người y tá bên cạnh:

- Chào bác sĩ, tình hình ông ta ra sao?

- Ông là người nhà của ông ta?

- Vâng.

- Đã qua cơn nguy kịch, huyết áp đã hạ nhưng vẫn phải theo dõi sát sao...

- Có thương tích nào không?

- Hiện chưa chụp cắt lớp nên chưa thể kết luận có nội thương hay không. Lãnh đạo Viện đã yêu cầu chúng tôi kiểm tra kĩ lưỡng và chu đáo nhất cho ông ta.

- Cảm ơn bác sĩ. Hãy điều trị bằng phương pháp tốt nhất hiện có cho ông ta. Tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm. Cần thủ tục gì hãy cho tôi biết.

- Thủ tục nhập viện vẫn chưa. Hình như lúc này anh đã gọi điện cho tôi?

- Tôi ư? - Võ Thạc Hoan ngạc nhiên. – Tôi gọi khi nào?

- Vậy thì không phải rồi. Một người cũng nhận là người nhà và gọi đến cho ông ta liên tục.

- Ai vậy? Chị có thể cho tôi biết?

Thấy không cần thiết, vị y tá nói khéo.

- Mà thôi, anh đến đây là tốt rồi.

Võ Thạc Hoan cười nhẹ nhưng sắc mặt đã se tái. Cô y tá nói tiếp.

- Anh cứ ngồi đây. Tôi phải chăm sóc các bệnh nhân khác, có gì gọi tôi.

Lời nói vô tình về cú điện nào đó của cô y tá đã gieo một hoài nghi khó rửa trôi cho viên tham tán. Ai mà gọi vào lúc nguy cấp như vậy. Ông chợt nghĩ đến Lê Đại Hắc, có lẽ cú điện đó là của viên cảnh sát hỏi thăm tình hình sức khỏe và tấm bản đồ, hoặc thăm vấn về diễn biến đã xảy ra. Nhưng tại sao đến giờ này mà không có một lính gác nào đến bảo vệ nhân chứng thì không thể chấp nhận nổi. Ông lại nghĩ đến Kì Phương, nếu anh ta đang ngồi nhâm nhi chè Tàu thì giờ này lẽ ra cũng đã đến đây rồi chứ? Nếu đợi lúc nữa mà không thấy ai thì có lẽ họ đã đi tìm kho báu hết rồi? Không có khả năng thứ hai!

Võ Thạc Hoan khẽ ngồi xuống ghế đúng lúc giáo sư Huỳnh Lẫm hé mắt. Nhận ra Võ Thạc Hoan, ông chống tay định ngồi dậy.

- Kìa thầy, thầy cứ nằm nghỉ.

- Phiền anh quá, tôi chỉ sốc và tăng huyết áp đột biến thôi. May mà chưa xảy ra tai biến.

- Lỗi tại con... con có lỗi đã để thầy lên đó một mình.

- Anh đừng áy náy. Thằng Tài yêu cầu chỉ mình thầy. Thằng đó là đứa có năng lực. Khổ thân nó... giá như thầy có thể chết thay cho nó... - Giọng ông bỗng dừng nghẹn lại. – Nó tha thiết van xin thầy tha lỗi, nó nài nỉ thầy lên gặp nó... Hai thầy trò chưa kịp nói với nhau nửa lời... thì kẻ ác thú xuất hiện... rồi... bắn nó. Trước khi chết, nó còn nhìn thầy như... ai oán. Thầy ân hận lắm.... Oan hồn nó đang nguyên rửa thầy và chưa thể siêu thoát đâu. Cặp mắt đó sẽ ám thầy suốt đời... Giá như thầy không gặp nó thì nó đã... không chết...

Nói đến đây ông đưa tay bóp chặt miệng để ngăn một cơn nấc trào lên. Có một điều mà chỉ mình ông biết và ông thề sẽ mang theo nó xuống mồ. Đó là nếu ông không đại đột giết gấu quần tên cướp thì có lẽ học trò ông còn sống. Vị giáo sư già nấc lên rồi khó nhọc đưa tay lau hai hốc mắt đã trộm xuống. Chỉ trong hai ngày, ông chứng kiến hai cái chết thương tâm của đồng nghiệp. Trong cuộc đời, ông không nhớ hết biết bao lần đã phải gạt nước mắt tiễn đưa những con người ưu tú lẫn cả đứa con trai độc nhất nối dõi tông đường. Sinh nghề tử nghiệp, nếu có thể chọn cho mình một cái chết, ông muốn được chết tại Naga - nơi ngàn năm yên nghỉ của biết bao tài năng và những trái tim quả cảm.

- Thưa thầy, tấm bản đồ... nay đã ở đâu?

- Bị cướp mất rồi!
- Thầy nhận ra tên kẻ cướp không?
- Không thể. Hắn bịt kín mặt.
- Thầy có nghi ai không?
- Tuy không thấy mặt nhưng vóc dáng cao lớn vạm vỡ, mà những kẻ thừa hoocmon như thế bây giờ nhan nhản. Lát nữa cảnh sát chắc sẽ hỏi tôi câu này, khi không dám chắc, ta không thể đoán bừa được.

Võ Thạc Hoan linh cảm thầy còn giấu mình điều gì đó rất nghiêm trọng và đây không phải là lần đầu. Khi tỉnh lại trong bệnh viện, vị giáo sư đã gọi ngay lập tức cho Kì Phương để cung cấp gì đó. Vị bác sĩ đã lộ ra cuộc gọi này, và giờ thì thầy mình đang chờ đợi tin vui từ Kì Phương.

Viên tham tán bỗng ngộ ra rằng, hình như Paul Morierre – Phú Thành Tài – Giáo sư Huỳnh Lẫm – Kì Phương đang làm một cuộc chạy tiếp sức kì diệu, người này ngã xuống thì kẻ khác vùng lên và đang trong đoạn chạy nước rút. Vậy cái tên Võ Thạc Hoan sẽ nằm đâu trong cái dây chuyền đáng sợ nhưng đầy vẻ vang kia?

Nhìn thầy mình nằm mê man nhưng tay vẫn nắm chặt chiếc điện thoại vốn đã móc vào dây chuyền cổ, Võ Thạc Hoan đồ rằng ông ta còn lâu mới chịu bỏ cuộc. Thầy ông đã tuyên bố chưa tìm ra Naga thì còn lâu mới chết. Điều này đúng.

- Thôi, thầy nghỉ đi... con chỉ tò mò tí thôi mà.

Đến lúc này thì cả hai thầy trò không buồn nói gì nữa. Thú thực khi đuổi theo thầy đến bệnh viện, ông cầu mong thầy mình đang cầm theo tấm bản đồ, nếu không thì chí ít là giáo sư Huỳnh Lẫm biết vị trí kho báu nơi nào để họ còn cái mà gỡ gạc thể diện với vị Bộ trưởng. Giờ thì hi vọng đó tiêu ma. Võ Thạc Hoan nghĩ giờ thăm bệnh nhân chắc cũng đã hết, đã đến thủ tục an ủi và chào lui.

- Thầy ạ, chúng ta đã giúp nhân dân họ hết mình nhưng sự không thành thì thầy đừng dẫn vạ mình nữa. Còn hậu sự Phú Thành Tài bên con sẽ lo chu đáo. Thầy hãy nghỉ cho lại sức. Con xin về cơ quan.

- Anh bận cứ đi đi, tôi chẳng hề hấn gì đâu.

- Vâng, quả là con rất bận. Sau việc này bên Tòa đại sứ cũng chẳng dễ chịu gì đâu. Tuy Phú Thành Tài đã trả giá bằng cái chết nhưng trong thâm tâm Hoàng gia, họ vẫn giận lắm.

- Hãy an ủi họ đừng giận nữa. – Ông cười chua chát. – Tôi đã tiết kiệm cho họ 30 triệu đô la rồi đấy...

Võ Thạc Hoan không nghĩ lúc này ông ta vẫn có thể bông đùa.

- Nếu con đi bây giờ, thầy lại một mình.

- Thầy đỡ nhiều rồi, anh đừng bận tâm.

- Dù sao, nhân viên bên Tòa đại sứ và người của Chính phủ sẽ đến chăm thầy trong lát nữa.

- Cả cảnh sát nữa chứ! Phiền các anh quá.

- Thầy đừng lo, đây cũng là phận sự của họ mà... thầy cần gì cứ nói với con.

- Nếu lúc nào về Tòa đại sứ hãy vào phòng tôi lấy cuốn sách để trên bàn mang vào đây cho tôi giết thời gian. Bệnh già của tôi chắc năm đây dài dài rồi.

Viên tham tán biết cuốn về bia kí có chữ “linga” vẫn đang trên bàn.

- Vâng con sẽ cho người mang sách đến cho thầy. - Võ Thạc Hoan nhìn quanh. - Ở đây bệnh nhân phải tự túc mọi nhu yếu phẩm. Con mua tạm mấy thứ cho thầy rồi đi mới an tâm.

- Lại phiền anh quá.

- Không sao, thầy cũng nên chợp mắt một lát cho lại sức. Con sẽ ra phố mua ít hoa quả và nước rồi quay lại đây ngay bây giờ.

Võ Thạc Hoan nhấc đôi chân như đeo đá đi ra ngoài. Bản đồ đang ở tay ai?

Trong màn đêm bí ẩn, Võ Thạc Hoan thấy một tia sáng cuối đường hầm.

## Chương 48

Chiếc bán tải chạy miệt mài theo những con đường sơn cước trong dải rừng thưa. Cứ đến một ngã ba hoặc một ngã rẽ, Simha lại xuống xe lấy bản đồ ra đối chiếu. Đất nước Campuchia dày đặc sông hồ và nhiều cánh rừng nguyên sinh chưa dấu chân người. Kiến thức người xưa hạn chế, lại không có máy quan trắc hiện đại nên vẽ một bản đồ là vô cùng khó. Simha có nhiều kinh nghiệm với bản đồ cổ nên đã ít nhiều nhận dạng được các mốc thiên nhiên như đỉnh núi, hồ nước, ngã ba sông hay một

vài công trình kiến trúc cổ tạm gọi là bất biến. Từ các mốc đó y lại xác định phương hướng và khoảng cách để thu hẹp các khu vực cần tìm. Nhìn y vừa làm cơ trưởng vừa làm hoa tiêu mà vẫn toát lên sự tự tin như một thợ săn lão luyện đã truyền cảm hứng cho Kì Phương.

Trên đỉnh đèo, mặt trời nhạt nắng và những mảng sương mù bắt đầu bốc lên từ những hồ nước tạo nên một cảnh thiên nhiên huyền diệu. Khi đêm xuống, Simha càng tỉnh táo như một loại thú ăn đêm. Thực ra y mong trời tối để các chòm sao nổi lên chỉ đường. Xe lại đổ đèo, không bám theo đường mòn, y phi vào rừng cây để đi tắt. Cứ như vậy cho đến khi gặp một con suối luồn cuộn đá. Phía bên kia là một dãy núi hình thù giống hồ ngồi chắn ngang trước mặt.

- Sắp đến chưa? Hơn hai tiếng rồi đấy. – Thi Nga sốt sắng hỏi.

- Qua dãy núi này còn đi tiếp. – Y chỉ tay.

Họ xuống xe leo lên đỉnh núi đến tối mịt thì đến một thung lũng, Simha bảo họ dừng lại lưng tựa một vạt cây phía dưới một mỏm đá sừng sững nhô cao khỏi trảng cây.

- Nó đây!

Kì Phương và Thi Nga nhìn theo thấy vài hòn đá ngổn ngang nằm quanh một cồn đất um tùm cỏ dại. Thi Nga ngạc nhiên hỏi:

- Thánh địa Naga đây sao?

- Theo bản đồ thì đúng là vị trí này. Có lẽ trước đây là một ngôi đền lớn, nhưng đã bị hủy hoại.

Y bước lại gần vạch đám cỏ cây để lộ một khối đá vuông dạng một yoni. Simha và Kì Phương thoáng ngạc nhiên, họ quyết định xắn tay dọn sạch lớp thực vật và đất đá lấp kín đài thờ. Simha nhìn rừng núi âm u xung quanh và nói.

- Nhất định cửa vào hang nằm đâu đó xung quanh ngôi đền này?

- Lật yoni lên xem có hầm chứa không? – Kì Phương nói.

Simha thể hiện cơ bắp khi vặn cả yoni lẫn bệ đá bên dưới sang một bên. Quả nhiên một hầm sâu há ra, chuột và giun dế chạy tán loạn. Kì Phương cầm đèn pin bước xuống hố soi kĩ. Dưới những bệ thờ linga-yni thường có những hầm đá thu nước thiêng sau khi làm lễ, hoặc làm nơi đựng đồ thánh lễ là không có gì lạ, nhưng hầm này sâu hơn mức cần thiết. Ba người dọn sạch đáy hố sâu rồi đứng như dự đoán, một tảng đá hoa cương

lộ ra. Sau khi cạy khối đá hơn trăm kí sang một bên, họ kinh ngạc thực sự khi thấy một hố đen không đáy như một chiếc giếng hoang. Cả ba phần khích đến nghẹt thở. Đợi hơi nồng tản bớt ra, Kì Phương chiếu đèn xuống và cả ba cùng e dè khi thấy lòng hang đen như địa ngục.

- Chính xác đây rồi! – Shimha thốt lên đầy phần khích. – Tôi đã đào hàng trăm ngôi đền nhưng chưa thấy cái nào sâu như thế này. Hai bạn cứ ở đợi đây, tôi sẽ xuống trước xem sao.

Y lấy dây thừng buộc vào thắt lưng, đầu còn lại đưa cho Kì Phương rồi cầm đèn nhảy xuống. Sau cú nhảy rung chuyển, y ngồi bệt xuống lia mắt quan sát xung quanh có mối đe dọa nào không. Khi đã thích nghi bóng tối, y nhận ra một đường hầm kéo sâu hun hút. Y sung sướng gọi với lên:

- Xuống đây! Có đường đi!

Kì Phương buộc dây rồi hạ Thi Nga xuống trước rồi anh cũng nhảy xuống theo. Họ xếp hàng men theo đường hầm cho đến khi chạm vào vách đá trước mặt. Simha đi đầu quay lại nói.

- Hang cụt.

- Nhất định phải có cửa nách hoặc lối xuống. – Kì Phương nói.

Họ dùng đèn kiểm tra từng mảng tường và tấm đá lát nền. Ba mặt đá này đã bị ai đó đục bới nham nhở. Mặc dù chưa phải động tay vào chiếc xà beng nhưng Kì Phương đã thấy thấm mệt và khó thở. Anh định quay ra nhưng Simha cất tiếng.

- Đưa xà beng cho tôi.

Y thúc xà beng vào mặt đá cuối hầm rồi áp tai nghe, thử lại vài vị trí khác rồi khẽ reo lên.

- Bên trong hình như rỗng. Phải phá chỗ này ra xem.

- Khoan đã. - Kì Phương can gián. – Coi chừng hang sập chết cả nút. Xem các tảng đá tảng này có viên nào rút được không. Khi xây một hầm đá, nhất định có viên đá ‘khóa’ cuối cùng và đó là nơi dễ công phá nhất. Nhất định phải có những căn phòng khác phía sau vách đá này.

Kì Phương miết tay lên những phiến đá cao bằng đầu người ghép sát nhau mà không hề thấy mạch vữa. Người Khmer là bậc thầy xây đá nên tìm được một cánh cửa nguy trang là không dễ. Anh dùng hai tay đẩy mạnh phiến đá cuối hành lang và kinh ngạc khi nó khẽ nhúc nhích.

- Cửa thật rồi?

Simha đưa đèn cho Thi Nga soi rồi hợp sức cùng Kì Phương đẩy mạnh lần nữa nhưng cánh cửa chỉ dịch vào vài phân rồi tẩn ngược trở ra.

- Bên trong có người? - Thi Nga sợ hãi nói.

Simha lắc đầu:

- Giống như cửa... thủy lực.

Kì Phương ngồi xuống đất xem xét rất kỹ hi vọng có dấu vết của ai đó nhưng chẳng có gì ngoài nền đá đen sì nhám nhở. Nếu đúng trước mặt là cửa vào kho báu và lời cảnh báo của Sros là đúng thì nơi đây đã ngấm đầy máu xương của kẻ đi trước. Simha giục:

- Thử lại lần nữa!

Ba người cố hết sức nhưng kết quả cũng như trước. Kì Phương gợi ý:

- Chúng ta phải dùng một chiếc búa.

- Búa đây. - Simha vỗ mạnh bắp đùi hộ pháp. - Mọi người lùi ra ngay.

Y dồn hai người ra ngoài rồi quay về cánh cửa lấy đà cho một cú song phi cực mạnh. Khối thịt chín mươi cân lao vào đá vang lên một âm thanh như bể toác. Y biến mất sau cánh cửa. Thi Nga réo lên.

- Anh ta sang bên kia rồi!

- Cô thấy gì?

- Anh ta đập tung cửa, tôi thấy rất rõ.

Kì Phương bật ra ý nghĩ rằng muốn qua cửa phải dùng một xung lực đủ mạnh và bất ngờ. Nguyên lí này giống như cách phá cửa thành bằng cách thúc mạnh một cây gỗ. Anh nói:

- Cô hãy chạy sát tôi, chúng ta cùng đập cửa!

Họ cùng lấy đà, nhưng khi Kì Phương tăng tốc thì cô tuột tay chơi vơi. Anh đập tung cửa té sang bên kia nhưng Thi Nga bị cánh cửa đẩy ngược trở lại. Cô chưa kịp đứng vững thì một người từ trong vách đá thành linh bật ra ôm chầm lấy cô. Một khuôn mặt lõ lõm hiện lên làm cô thét lên kinh hãi.

## Chương 49

Trên không trung, chiếc trực thăng quân sự Super Puma AS 532 AL giảm tốc rồi từ từ hạ xuống một vạt trống ven rừng. Một tốp người nhảy

xuống rồi đổ tủa ra con đường đất gần đó để tìm kiếm những gì còn sót lại của một chiếc xe vừa chạy qua. Tín hiệu tuy ngắn ngủi nhưng là thông tin vô giá cho việc định vị tọa độ. Lộ trình của chiếc xe lập tức được phác thảo.

- Thừa chỉ huy, đã tìm thấy vết ô tô trên ba tấn chạy qua.

Sau khi xem xét nhanh, Thet Manet hạ lệnh:

- Để lại ba người rà soát trên mặt đất! Tất cả lên máy bay đuổi theo!

Chiếc trực thăng quân sự cất cánh rồi tăng tốc theo con lộ dẫn về phía tây bắc. Các thiết bị dò tìm mục tiêu kỹ thuật số tích hợp trên chiếc trực thăng hiện đại nhất của lực lượng Pháp lập tức được khởi động. Camera cảm ứng hồng ngoại, camera quang học phát hiện mục tiêu di động của Pháp, máy dò kim loại tiên tiến của Đức hiệu Gepard dụng sóng *radar* chiếu xuống mặt đất và thu nhận sự phản xạ của các mục tiêu xe cộ và thiết bị bọc thép rất hiệu quả.

Thực ra, chiếc Super Puma này không thuộc biên chế của cảnh sát hay cả quân đội cũng chưa từng sở hữu chiếc nào như vậy. Cách đây đúng nửa năm, chính Paul đã đề nghị EFEO và chính phủ Pháp chuẩn bị cho ông một chiếc máy bay hiện đại có chức năng dò tìm khoáng sản và địa đạo trong lòng đất. Mọi trang bị cho đoàn thám hiểm khoa học này đã gặp nhiều trục trặc. Tuy vậy trước khi cuộc thám hiểm diễn ra đúng ba ngày, chiếc Super Puma cùng tổ lái đã kịp thời tới Pnompenh theo giấy phép của chính phủ Hoàng gia. Paul đột ngột qua đời đã để lại vô số phiền toái và lờ làng của cả guồng máy đồ sộ đã khởi động từ trước.

Giờ đây chiếc máy bay này vẫn cất cánh đúng lịch trình nhưng chức năng đã bị xáo trộn và thay đổi. Thay vì chở đội thám hiểm nay nó mang theo một tiểu đội cảnh sát đặc nhiệm và hai kỹ thuật viên. Con đường bé xíu lúc mờ lúc tỏ dưới chiếc Super Puma hẹp dần rồi mất hút về phía dãy núi Meanchey. Sau một hồi quần đảo trong màn sương đêm dày đặc, chiếc trực thăng phải hạ xuống một đỉnh núi.

Thet nhảy xuống đưa ống nhòm nhìn đêm rà một vòng rồi nói.

- Chúng có thể giấu chiếc xe đi đâu nhỉ?

Một kỹ thuật viên đáp:

- Thừa chỉ huy. Không thể giấu mà không bị chúng tôi phát hiện ra. Khả năng chúng đã lái xe đi rất xa, ngoài tầm với của máy móc.

Tuy trang thiết bị quân sự và dân sự tối tân nhưng đã hơn một tiếng, họ không bắt được một mục tiêu di động nào. Không một dải sóng điện từ, không một nguồn nhiệt nào đủ lớn để chiếc camera hồng ngoại phải báo động. Tìm kiếm một chiếc xe đã tắt máy trong một khu vực hàng ngàn hecta rừng hệt như tìm một hạt cát rơi trong bãi cỏ. Thet bản khoăn hỏi.

- Không lẽ hân đã quay về thành phố?

- Thừa chỉ huy. Trình sát mặt đất không thấy dấu vết xe quay lại trên đường.

- Không lẽ hân cho xe chui xuống đất?

- Có thể hân đi rất nhanh trong rừng thưa. Từ khi phát hiện cuộc gọi đã gần hai tiếng, thời gian đó đủ hân đi gần trăm cây số kể cả trời mưa. Thừa chỉ huy, chúng ta đã quá muộn!

- Tiếp tục đi. Chúng ta dùng máy bay mở rộng bán kính tìm kiếm lên một trăm cây số nữa!

- Rõ!

Chiếc Super Puma lần nữa cất cánh rồi biến mất vào trời đêm.

## Chương 50

- Đừng sợ, tôi đây!

Thi Nga lấy hết can đảm mở mắt nhìn thẳng bóng đen trước mặt. Mặc dù nhận ra giọng Simha nhưng cô không tin bộ mặt gớm giếc trong bóng tối kia là của y.

- Trời! Mặt anh sao thế?

Y vuốt vết thương đang rùng rùng máu rồi hỏi.

- Kì phương đâu?

- Anh ta vừa qua cánh cửa? anh không thấy sao?

- Tôi không thấy gì hết, khi đập tung của tôi bị ngã đập mặt xuống đất. Vừa đứng dậy chưa thấy mô tê gì thì bị gạt té sang đây.

- Ai đẩy anh té?

Simha quay lưng nhìn vách đá đen sì như thế y cũng không thể hiểu nổi. Thi Nga cúi xuống lấy chiếc đèn pin nhưng lạ thay nó dính chặt lên nền

như ai núu. Thoáng chút rờn rợn, cô giật lên rồi chiếu về vách đá.

- Có đúng anh vừa chui ra từ chỗ này?

- Đúng chỗ đó.

Simha giờ mới hết choáng để tìm hiểu cái gì vừa diễn ra. Y nhận thấy cánh cửa phụ mà y vừa chui ra vuông góc với cửa chính. Với phát hiện thú vị này y vui mừng quên cả đau đớn và bắt đầu khám phá. Y đẩy mạnh cho cửa chính dịch vào thì thấy cửa phụ cũng lòi ra một khoảng tương đương hệt như một bộ cửa xoay.

- Chúng ta phải vào ngay! Kì Phương có thể đã bị thương rồi.

Lần này Thi Nga bám sát Simha cùng đập cửa và họ lách qua an toàn. Thấy Kì Phương đang nằm trên sàn, Simha và cô cuống quýt hỏi.

- Anh không sao chứ?

Nhìn thấy vị trí Kì Phương ngồi ngoài chu vi vòng quay, Simha biết vì sao anh ta không bị cánh cửa đẩy ngược trở ra. Y quay lại soi đèn mọi góc ngách cánh cửa kì dị rồi nói:

- Lòng núi này chứa quặng oxit sắt nên đá có từ tính rất mạnh.

Y dí chiếc đèn pin lên trần như để minh họa lời nói. Quả nhiên chiếc đèn bị hút chặt lên mặt đá. Quay lại cánh cửa phía sau, y nói:

- Cửa xoay cũng là một khối nam châm lớn hình chữ thập, mép cửa luôn bị hút vào các mép tường cố định. Khi bị đẩy rời khỏi mặt tiếp xúc, nó sẽ bị hút về vị trí cũ. Nếu đẩy quá một cự li nhất định nó sẽ bị hút bởi mặt tiếp xúc tiếp theo. Vì thế khi đập một lực đủ mạnh để thắng lực hút, nó sẽ xoay một cung phần tư đường tròn. Thi Nga không ngờ sau khi bị đập đầu, y bỗng tỉnh táo đến lạ.

- Anh ngày xưa học vật lí hả?

Simha gật nhẹ đầu. Thi Nga đưa cho y cái khăn mùi soa.

- Anh lau mặt đi, giá anh học y thì đỡ hơn đấy.

- Nào đi thôi. - Kì Phương giục.

Lúc này họ sắp mất phương hướng và hình như đang đứng giữa một ngã ba đường. Dĩ nhiên ở đây không có ánh sáng, tối và lạnh hơn hẳn. Mùi ẩm mốc của sinh vật quện với mùi tanh ngai ngái của thổ quặng làm cho ai cũng muốn trở ra. Khác hầm ngoài, hành lang trong được dựng công phu từ các phiến đá to hơn ghép sát nhau như mọc lên từ mặt đất. Kì Phương soi kĩ để tìm các con số khắc trên tường đá.

- Hãy theo tôi! – Anh nói.

Kì Phương cầm đèn đi trước, Thi Nga và Simha theo sát anh. Căn cứ số thứ tự, Kì Phương và Thi Nga đều biết mình còn phải đi rất xa mới đến cánh cửa đó nhưng họ chẳng đại gì nói cho Simha biết. Bởi nếu biết thì chẳng lí gì y cần đến họ nữa. Cứ đến một lối quặt, nền đá lại dốc xuống một quãng. Hàng chục khúc rẽ như thế làm Kì Phương ngỡ như đang xuống sâu một hầm mộ hình vuông khổng lồ. Càng đi sâu, càng hiểm đường khí và tất cả đều kêu mệt mỏi và khó thở. Thi Nga cảm thấy đầu đau như búa bổ, mắt thì hoa lên và mất hoàn toàn cảm giác phương hướng. Xuống thêm đoạn nữa thì Thi Nga kiệt sức hẳn, Kì Phương định dìu cô trở lại nhưng cô đã khụy xuống. Anh kín đáo đưa mắt lên cánh cửa rồi thăm reo trong bụng. Chính xác, giỏi lắm.

- Sắp đến chưa? – Simha nôn nóng hỏi.

- Đợi cô ta một lúc đã.

Kì Phương đỡ cô dựa vào vách. Đây không phải lần đầu cô đóng kịch với họ, dường như khụy ngã là sở trường của cô, nhưng lần này chỉ có Kì Phương biết cô đang diễn. Sau lưng cô chính là cánh cửa 178 cần tìm nhưng cô không muốn để Simha biết số đó có nghĩa gì. Simha ngó quanh quất rồi hắt hàm hỏi:

- Cánh cửa số bao nhiêu?

Thi Nga nhìn hút vào cuối hành lang dằng dặc cái gắt.

- Anh chỉ biết đi theo tôi là được.

Simha tin khẩu súng trong bao sẽ buộc chúng khai ra hết nhưng y không muốn làm căng và cũng không cần thiết. Y chỉ cần im lặng theo họ vào khuôn bấu vạt ra, hai kẻ này không phải là đối thủ và nếu cần bịt miệng thì cũng chưa phải vội. Vấn đề là Cả sư, sau cái chết ngoài ý muốn của vị tiền sĩ trên khách sạn lão ta hình như cũng lụi mất tâm. *Càng tốt*. Y cũng không thấy ai gọi điện hay mai phục dọc đường. *Càng hay*. Lão ta đã chết hay đang nấp sau vách đá này? Kho bấu chính là cạm bẫy. Đây chính là lúc y cần đoàn kết với Kì Phương nhất.

Thi Nga dựa vào vách đá suy nghĩ liệu cứ ngồi cho đến khi cánh cửa mở ra hay là nói quách cho y biết số cửa luôn bây giờ. Mà đằng nào rồi y cũng biết. Kể ra, khi cô đi cùng y là chấp nhận sống chung với nguy

hiểm và lòng tráo trở. Tuy y là kẻ khó lường nhưng cô không tin y vô ơn và mất hẳn tính người.

- Simha! – Cô quyết định bật mí. - Tôi báo cho anh biết. Sau lưng tôi là cánh cửa kho báu!

Y đứng vụt dậy đưa tay vuốt lên mặt đá mà không tin điều cô nói.

- Kho báu? Kho báu thật sao? – Y run rẩy kêu lên như đứa trẻ. - Trời ơi, bao nhiêu năm chờ đợi tôi đã thấy kho báu thật rồi sao?

Y bình tĩnh vỗ mạnh mặt cửa rồi áp tai lên nghe đầy vẻ nghi ngại. Chả có sự khác biệt nào với các phiến đá xung quanh. Y hất hàm nhìn Kì Phương.

- Chắc không đấy?

- Chắc chắn! Cửa rất dày, vỗ không nghe thấy gì đâu.

- Vậy khi nào nó mở ra?

Lúc này cả Thi Nga và Kì Phương đều đánh bài ngựa với y, đã đến nước này mà giữ khư khư bí mật cũng không thể cứu nổi mình. Anh tiết lộ bí mật cuối cùng.

- Mười hai năm trước, nó mở đúng 18 giờ 31 phút 23 giây.

Y nhìn phắt lên đồng hồ:

- Vậy chỉ còn không đầy năm phút nữa?

- Phải, nhưng chu kì này có thể sai lệch nên tôi không dám chắc hôm nay sẽ mấy giờ.

Simha chau mày mấy giây để ghi khắc dữ liệu này vào đầu rồi trừng mắt nhìn hai con mồi yếm thế đang co ro trên sàn. *Chúng thật biết điều.* Chúng đã từ bỏ lá bùa phòng thân mấy hôm nay để thành những kẻ tầm thường vô dụng. Phải chăng số cửa và giờ phút là thứ mật mã mà gã tiến sĩ nói trong khách sạn đây ư. Bỗng dưng y chợt hỏi.

- Thế khi vào bên trong, lại phải chờ 12 năm để ra sao?

Kì Phương biết y đã thuộc lòng câu chuyện ngụ ngôn con dê xuống suối uống no nước rồi không leo lên được. Y rất đề phòng mắc kẹt và đây là lá bài cuối cùng để Kì Phương kéo dài thời gian.

- Còn tùy, vào trong tôi sẽ bày cách ra.

Simha im lặng chấp nhận gia hạn thêm tuổi thọ cho họ. Y ngồi xuống nhìn các phiến đá chắc như vách núi mà không thể tưởng tượng ra nó sẽ đóng mở bằng cánh nào. Đợi mãi. Đồng hồ đã chỉ qua giờ phút đó từ lâu

mà chưa có động tĩnh gì nên y càng ngờ vực họ. Đang ngồi vạ vật như khách đợi tàu, bỗng Kì Phương nhồm dậy áp tai lên mặt đá nghe ngóng. Hình như có sóng âm lan truyền oong oong bên trong.

- Có tiếng động! có lẽ sắp mở.

Cả ba đứng vụt lên áp người thủ thế, mắt nhìn chăm chăm vách đá hệt như đợi lệnh chạy thi. Nhìn cảnh này Kì Phương bật cười, anh hiểu họ, và cả anh nữa, không ai muốn bỏ lỡ chuyến tàu lịch sử mười hai năm mới có một lần.

Đợi mãi. Chẳng có gì cả. Thời khắc đã trôi qua lâu mà không có gì xảy ra. Hẳn sốt ruột đưa tay xem đồng hồ. Hẳn biết máy móc dù có chính xác đến đâu thì cũng có sai số. Chu kì càng dài sai số càng lớn. Đồng hồ cơ Thụy Sĩ một năm nhanh chậm vài phút là thường huống hồ đây là chiếc đồng hồ nước được mấy người thợ đá lắp ghép từ mấy thế kỉ trước. Simha rời vị trí, y vừa phúi áo vừa giễu cợt.

- Hay là nó mở từ mấy hôm trước rồi?

- Hi vọng là chưa. - Kì Phương nói. - Máy móc lâu ngày sét gì khả năng chậm nhiều hơn là nhanh.

- Vậy chúng ta đợi cái máy móc rêu này đến tháng sau chắc?

Thi Nga nói xen vào:

- Nghe ba tôi kể ông tôi trước đây đã đợi tới... ba tháng.

Simha vờ suýt ngất, y thở dài rồi lấy tẩu nằm vật xuống đất hút. Kì Phương cũng lúi ra rồi nằm gối đầu lên chân y có ý canh chừng. Thán khí trong hang như một sát thủ vô hình nhanh chóng làm cả hai lịm đi lúc nào không hay biết. Vừa mệt vừa lạnh, Thi Nga nhìn hai gã đàn ông nằm chéo nhau mà không biết nên rúc vào nách ai. Tuy mệt nhưng cô vẫn đứng vậy canh cho họ chớp mắt một lúc. Cô tắt đèn. Bóng đêm ngập xuống. Cô không dám rời họ nửa bước, mắt vật vờ nhìn vô định rồi cũng lim dim chìm vào giấc ngủ.

Bỗng có một tiếng động nhẹ làm cô thức giấc. Khi một cánh cửa nặng bắt đầu chuyển động sẽ phát ra âm thanh, tuy nhiên âm thanh này có vẻ như từ một nơi rất xa. Trong một cấu kiện rắn như đá và kim loại, xung động lan truyền xa hàng cây số. Thi Nga vội nghĩ đến cánh cửa xoay bằng đá. Cô lay Kì Phương.

- Dậy ngay!

Hai gã bật dậy nghe ngóng, lúc đó âm thanh đã vang lên rõ hơn và theo nhịp nhất định. Kì Phương áp tai vào vách đá cố bắt mạch của loại sóng âm đang lan tới. Simha rút súng lên đạn rồi chĩa vào khoảng không đen ngòm. Cả ba không ai muốn rời vị trí và kiên quyết cố thủ ngay trước cánh cửa.

Một sự im lặng căng thẳng bắt đầu hành hạ Thi Nga, cô không dám thở mạnh và sợ trái tim đang nện thình thình trong lồng ngực sẽ làm lộ nơi mình đứng. Và hình như vậy thật, tiếng bước chân đang tiến lại gần. Bước chân của ai? Của ba cô sao. Chính ba cô đã đến đây cơ mà. Linh cảm mách cô không phải, ba cô không bước đi rón rén và rùng rợn như vậy. Nhịp chân này đầy dò xét và hắc ám. Tiếng chạm đất hai chân hết như người có tật cà nhắc hoặc đang mang vật nặng lệch vai. Sự sợ hãi nhanh chóng át mất óc tưởng tượng và thôi thúc cô bỏ chạy. Nhưng chạy đi đâu?

Tiếng bước chân lục khục gần như đã ở trước mặt và tai cô bỗng nhiên ù ù là không còn cảm giác gì nữa. Thi Nga ôm đầu vật vã rồi khụy ngay tại chỗ nhưng một bàn tay ngoाप vào gáy nhắc bổng cô lên cao. Cô rú lên khi thấy Simha đang ghì cô sát ngực y. Theo phản xạ cô đẩy y ra rồi bật đèn và kinh hãi thấy y đang trợn mắt run lập cập như bị điện giật. Chưa ai hiểu chuyện gì xảy ra thì nền nhà lắc mạnh hất họ lên cao trước khi tách làm đôi kèm một tiếng động vang óc.

Kì Phương bỗng đổ kênh xuống đất rồi rú lên kinh hãi khi nhìn thấy chiếc búa đá khổng lồ đang treo lơ lửng trên đầu. Trong tích tắc anh nhận ra khối đá sau lưng rút lên quá đột ngột làm anh ngã ngửa. May sao Simha kịp kéo Thi Nga né ra ngoài. Cửa đã mở toang!

- Đứng lên! - Simha hét to. - Cửa sập xuống đấy!

Kì Phương hệt người hệt như đang bị treo ngược lên không trung. Anh không dậy kịp bèn lật úp người và thấy cảnh tượng bên dưới còn đáng sợ hơn nhiều. Không những anh vẫn nằm dưới búa mà còn nằm trên một cái hố đen không đáy và chỉ một tích tắc nữa, chiếc búa sẽ làm nốt công việc đẩy anh xuống địa ngục.

- Nhảy vào đi! - Simha đá mạnh vào người anh. – Nhảy đi!

Kì Phương bám hai tay vào mép trong rồi co hai chân đạp mạnh như ếch nhảy. Vào! Trót lọt.

- Thi Nga, nhảy vào đi! – Simha hét lên đồng thời đẩy mạnh vào lưng cô.  
- Chú ý dưới chân! - Y thét đứt hơi nhưng vô ích. Đôi giày lăn này chính thức báo hại cô. Gót trái bám hệt lên mép giếng làm người cô ngã về phía sau và ngay lập tức rơi xuống. Nhanh như cắt, Simha băng vào dạng hai chân trên miệng giếng kịp thời chop lấy đầu cô nhấc lên ném vào trong. Kì Phương đang loạng choạng đứng dậy thì Thi Nga đâm vào làm anh té nhào trước khi một tiếng động khủng khiếp nữa vang lên. Vào! Cả hai trót lọt. Cánh cửa đá rơi xuống ngay vị trí Simha vừa đứng. Lại một lần nữa, y biến mất sau cánh cửa. Kho báu đã từ chối y.

Tất cả ập đến quá nhanh làm Kì Phương chưa kịp hình dung nổi cái gì đang diễn ra. Không lẽ chu kì mà người ta đợi mười hai năm ròng rã rồi cuộc lại diễn ra một cách chóng vánh và khủng khiếp vậy sao. Kì Phương đang lồm cồm bò dậy thì lập tức bị nện một cú cực mạnh vào đầu làm anh khụy xuống. Tuy tối tăm mặt mũi nhưng Kì Phương vẫn kịp ôm đầu lăn vào góc tường hòng tránh những đòn đánh tiếp theo.

Kì lạ thay, xung quanh tĩnh lặng ghê người, không thấy một ai và anh vội nhận ra cái nện vào đầu mình chỉ là một chiếc giày đang nằm chỏng chơ bên cạnh. Kì Phương nhặt lên mới biết đó là chiếc giày đinh solomon của Simha. Hóa ra y cũng mau chân nhảy vào đây. Chưa kịp đứng lên thì một tiếng thét kinh hoàng của Thi Nga làm anh giật nảy mình.

- Cái gì thế? – Kì Phương quay phắt về phía cô.

- S... I... M... H... A... - Cô chỉ kịp thét lên một tiếng rồi đổ gục xuống.

Kì Phương lao bổ về phía cô nhưng bản năng đã buộc anh dừng lại một cách vô cớ. Trong quầng sáng lơ mờ từ ánh đèn lặn lóc trên sàn, anh vừa nhác thấy một bóng người vừa bay vọt lên cao rồi nhảy xuống. Kẻ nào đã hại cô? Simha? Chính y! Y đã xuống tay với nàng và có lẽ đang nấp đâu đó chĩa súng về phía anh. Mặc dù rất đề phòng nhưng Kì Phương không ngờ y lại trở mặt nhanh đến thế. Nhìn Thi Nga phủ phục trên sàn, một nỗi ân hận trào lên xé nát tim anh.

Kì Phương lấy hết can đảm đi về phía cô trong tư thế sẵn sàng cao độ. Thi Nga đã bất động trên sàn, anh quỳ xuống định nâng cô dậy thì phát hiện đầu và lưng cô bê bết máu tươi. Quá hốt hoảng và chưa biết làm gì thì một âm thanh như ai cào trên mặt đá làm anh ghê buốt hàm răng. Kì

Phương vùng dậy thế thủ nhưng anh kịp nhận ra vật này đang nằm trên sàn và không quá nguy hiểm. Thoạt tiên anh ngỡ đó là Simha nhưng kích cỡ và hình thù người này nhỏ hơn nhiều so với tấm thân hộ pháp của y.

Trong quầng sáng mờ mờ, anh thấy hao hao một con cá heo đang cựa quậy như mắc cạn. Nhưng nhìn kĩ thì giống một đứa trẻ con cởi truồng đang giãy dụa trên sàn thì đúng hơn. Không có âm thanh nào khác ngoại trừ tiếng da thịt đang chà xát. Kì Phương sờn hết da gà. Vừa tò mò vừa rờn rợn, anh từ từ tiến lại gần. Trời đất ơi!... Vừa cúi mặt xuống, ngay lập tức anh đã phát hiện vì sao Thi Nga ngất xỉu.

Kì Phương rú lên một tiếng rồi lao đảo sục xuống.

## Chương 51

Chiếc Super Puma AS 532 AL đã tăng phạm vi tìm kiếm lên gấp đôi so với dự kiến và đã đốt đến bình xăng dự trữ nhưng các màn hình LCD trên bàn điều khiển vẫn chưa bắt được tín hiệu khả dĩ nào. Theo yêu cầu của hoa tiêu, chiếc Super Puma phải hạ thấp độ cao và tốc độ để rà theo các vĩa đá lộ thiên tiếp giáp biên giới Thái Lan. Nhà khảo cổ Sok Saray nói rằng các dãy núi cao ở đây từng có nhiều hầm hào đủ chứa cả một đoàn xe tăng. Ông còn khẳng định trong các bức ảnh của Paul có quặng sắt và chỉ vùng này mới có thổ nhưỡng như thế.

Đang là mặt đất, bỗng một màn hình xuất hiện nhiều vết đỏ dài lần tiếng bíp bíp cấp tập. Cả đội bừng tỉnh quan sát. Chiếc máy bay giảm tốc và có thêm các thiết bị khác đồng loạt nhận tín hiệu lạ.

- Cái gì vậy? – Thet hỏi.

- Thừa chỉ huy, đây là mỏ oxit sắt. Các máy dò kim loại và đo từ trường hoạt động quá công suất.

- Khu vực này rộng không?

Nhà địa chất Sok Saray nói:

- Vùng quặng sắt hàm lượng cao không lớn nhưng vùng quặng kim loại khác trải rộng gần bằng tỉnh Siem Reap.

- Nếu chúng đã trốn vào đây coi như đồng máy kia mù cả đúng không?

Viên kỹ thuật cười nhảu nhó, đời nào anh ta lại phủ nhận những thành tựu tối tân nhất của khoa học đang nằm trong tay mình. Dẫu biết đây là điệp vụ dò kim đáy bể nhưng các thầy trong học viện đã dạy cho anh ta rằng “cái gì kỹ thuật không với tới thì chiến thuật sẽ thay thế” Nghĩ thêm một lúc anh ta đáp.

- Thay vì tìm nghi phạm chúng ta nên tìm các khoảng núi bị rỗng. Kho báu ắt phải chôn trong núi rỗng, chúng ta đón lõng chúng ở đó. Các rada xuyên lòng đất sẽ đảm nhiệm tốt việc này.

- Nhưng nếu kho báu nằm sâu hàng trăm mét thì sao? – Thet nghi ngờ.

- Rất khó, năng lượng của sóng rada này không với tới.

- Vậy thì phải truy ra dấu vết chiếc xe. Giờ này chúng chưa thể vào đến đây đâu, rà vòng ngoài lần nữa xem sao.

- Chúng ta đã rà dãy núi hai lần. – Phi công nói. - Thừa chỉ huy, nhiên liệu chỉ còn đủ dùng trong ba mươi lăm phút nữa!

Lê Đại Hắc biết nếu đối tượng đã vào lọt vào vùng này thì cơ hội tìm chúng bằng không. Những cơn mưa rừng nhiệt đới càng làm cho tình hình đã bị quan càng trở nên tồi tệ. Đồng hồ nhiên liệu đã chuyển sang vạch cuối đe dọa điệp vụ bị gián đoạn. Chiếc Super Puma rung lắc dữ dội khi vấp vào dải mây dày sát mặt đất khi tìm bãi đáp khẩn cấp. Chiếc Samsung bỗng rung lên, ông bắt máy nghe một lúc thì reo lên.

- Tốt lắm! Rất tốt, quá tốt, chờ một lát!

Giọng viên cảnh sát không giấu nổi phấn khích, ông rút từ túi ngực một chiếc bút và cuốn sổ:

- Rồi, bao nhiêu? đọc đi!

Tất cả binh lính vốn đang hướng về buồng lái đã quay hết về phía sau. Bất chấp chiếc Super Puma đang chao đảo, Thet trườn tới trước mặt Lê Đại Hắc hỏi lớn.

- Gì thế?

Lê Đại Hắc đưa dòng chữ vừa ghi cho Thet. Viên cảnh sát Khmer cầm lấy nhìn một hồi và không thể tin nổi vào điều này nữa. Bất chấp đèn nhiên liệu đang nháy vàng. Tiếng viên chỉ huy hét rung buồng lái.

- Bay tới tọa độ này!

## Chương 52

Kì Phương dần lòng để nhìn lại cái thứ suýt làm anh ngất xỉu. Trước mặt anh là một cái chân người đầy lông lá đứt lìa sát bẹn kèm theo một mẫu bộ phận sinh dục đang lủng lẳng đầu háng. Cánh cửa hung thần đã chặt phẳng chân trái Simha. Ống quần và phần thân trên bị đẩy tuột xuống hố bỏ lại một khúc chân bị lột truồng té lên cao trước khi rơi trúng đầu Thi Nga. Còn chiếc giày kia thì bắn thẳng vào gáy anh.

Giờ đây, khúc thịt sống đỏ đang co rút, ngoe nguẩy và giãy đạp trong vũng máu tươi như một con quái thú đang trút hơi thở cuối cùng. Kì Phương thấy lồng ngực mình như đang thắt lại, bẹn buốt như bị ai cắt. Mắt anh cay xè lúc nào không hay. Anh đứng trơ như một pho tượng vô hồn bỏ mặc cho Thi Nga đang nằm trên đất lạnh.

- Liệu anh ấy... còn sống không?

Thi Nga cuối cùng cũng đã gượng dậy, cô mím môi vẫy vẫy những mẫu da lẫn lông lá bám víu trên mái tóc bết máu rồi rón rén nấp sau Kì Phương cố không để cái thứ hãi hùng kia lọt vào tầm mắt. Giọng cô nghẹn lại.

- ... Lỗi này... do tôi gây ra...

Chỉ mấy giây trước đó thôi, chính Simha đã quên mình lao vào cứu cô thoát chết. Nếu không có sự liều mạng của y, thì mấy cái bộ phận dưới đất kia là... của cô. Hành động cao cả của Simha như một luồng điện làm họ bừng tỉnh. Kì Phương nói như ra lệnh cho mình.

- Chúng ta cần cứu anh ấy!

Kì Phương nhặt cây đèn lên rồi soi tìm hướng đi. Trong các kiến trúc thờ cúng Balamon giáo thường chật hẹp nhưng lại được phát triển theo chiều đứng theo ba phần từ dưới lên trên: địa ngục, trần gian và cõi thần linh. *Simha đã rơi xuống địa ngục.*

Lúc nằm trên miệng hố Kì Phương không thể nhìn thấy đáy. Simha có thể đang sống mặc dù đã xuống “địa ngục”. Kì Phương không dám tưởng tượng Simha sẽ ra sao dưới nhát búa nặng hàng trăm tấn nhưng nhất quyết phải tìm ra y dù sống hay đã chết. Anh hi vọng sự thần kì nào

đó sẽ đẩy y ra ngoài chân cột khi sập xuống. Hơn lúc nào hết, Kì Phương muốn có tấm bản đồ để tìm đường đi nhưng tiếc thay nó đang trong túi y.

- Nhất định phải có lối đi xuống dưới. - Kì Phương vừa chạy vừa lia đèn tứ tung. – Kia rồi!

Anh kéo Thi Nga đi, hình như gian phòng này hình ô van, xung quanh kê những bệ tượng cao không nhìn rõ. Thi Nga cố lấy hết can đảm và đặt mục tiêu cứu ân nhân lên trên hết, cô nhắm mắt theo anh đi xuống. Kì Phương không dám xuống hết cầu thang xoắn ốc này, anh dừng lại quan sát và lắng nghe có sự sống nào bên dưới hay không nhưng đáp lại là khoảng không đen đặc đến ghê người. Anh rê đèn vào khoảng tối vô tận thì bắt gặp một con vật không dành cho người yếu tim.

- Rắn? - Anh khẽ nói.

Thi Nga đã biết trước nhưng vẫn run bắn lên. Kì Phương đã thấy nhiều loài rắn lớn trong rừng, nhưng con này to và dài hơn rắn ít nhất ba lần. Rắn thường quấn ngược đầu trên cây chờ mồi, con vật này hình như cũng thế và dĩ nhiên con mồi đã tìm đến nó. Cây của nó ở đây chính là cột đá vuông vừa sập xuống. Có thể nói đây là loài rắn khổng lồ hiếm hoi nhưng Kì Phương không chiêm ngưỡng nó mà dồn hết thị lực để xem nó đang nuốt cái đồng bầy nhầy đùn ra dưới chân cột đá. Trong phút chốc, anh quặn lòng khi nhận ra đó là Simha. *Anh ta đã nát thây.*

Kì Phương cúi đầu nhắm mắt trước hình ảnh sẽ ám ảnh anh suốt phần đời còn lại. Nỗi đau của Thi Nga càng nhân lên khi biết y đã hi sinh vì cô. Rắn giữ của đây sao. Phải chăng kẻ giết mẹ cô cũng là con quái vật này, hay là cánh cửa tử thần kia? Dù sao cánh cửa và con rắn là hai cỗ máy giết người hợp bích hoàn hảo án ngữ trước kho báu Champa huyền thoại. Kì Phương gỡ nhẹ đôi tay run rẩy của cô rồi nói.

- Tôi muốn cứu xác anh ta, chúng ta phải nhấc cột đá lên.

Thi Nga nhìn chiếc cột đồ sộ như một bệ tháp đang đè cái xác mà không biết nhấc lên kiểu gì. Ba cô đã kể và cô không tin. Giờ hiển hiện trước mắt cô mới hình dung nổi vì sao hàng trăm năm nay không ai mở được hay phá nổi một khối quặng sắt nặng hàng trăm tấn này.

- Con rắn nữa. Làm sao đuổi nó đi? - Cô hỏi.

Kì Phương nghiêng răng nhìn chiếc đầu Simha đang chui dần vào cổ rắn.

- Chắc nó đã ăn thịt rất nhiều người rồi. Phải giết nó!

- Nhưng nhắc cột lên bằng cách nào?

Kì Phương phát hiện có một lối đi nằm ngay sau con rắn, nếu muốn vào thì phải bước qua xác thần giữ của này. Anh quyết giết nó rồi nhắc cột đá lên để lấy xác Simha trước. Nguyên lí đóng mở cánh cửa kì dị kia có lẽ được thiết kế bởi chính nhóm thợ xây thánh địa này từ mấy thế kỉ trước. Để vận hành một khối đá lớn như vậy cần phải có hệ thống động cơ cực mạnh nằm đâu đó.

Cột đá này cao xuyên qua hai tầng, anh leo lên tầng trên và nhận ra một cấu trúc không thể đơn giản hơn nằm ngay trên đầu anh. Đỉnh cột được nối bằng khớp xoay với một đầm trục khác chạy vuông góc. Kì Phương soi đèn lên rồi di chuyển theo hướng chiếc đầm. Đi được một quãng anh lại thấy nó đi xuyên qua một bức tường đá. Kì Phương loay hoay tìm lối qua tường nhưng anh không phải tìm đâu xa, một cửa nhỏ nằm ngay trước mặt anh. Do ám ảnh hai cánh cửa chết người lúc nãy, anh cẩn thận xem xét rồi mới dám chạm tay. Trái với dự đoán, anh vừa đẩy cánh cửa liền bật ra.

- Thác nước! – Kì Phương reo lên.

Bụi nước trắng xóa tràn sang lạnh buốt. Kì Phương định bước sang nhưng vội chùn chân khi nghe trong âm thanh ào ào tuôn xả có tiếng nghiền đá phát ra. Quan sát thêm, anh thấy những kết cấu sắc cạnh đang từ từ chuyển động trong màn hơi nước cuộn cuộn đảo điên hết như trong một nồi sup-de khổng lồ sắp nổ tung. Màn hơi nước tản dần ra để lộ một chiếc guồng đá cao chót vót. Các cấu kiện to nhỏ cùng nhịp nhàng hoạt động như một cỗ máy đồng hồ cơ học. *Đồng hồ nước cổ*. Không lẽ một ngàn năm trước cổ nhân đã biết chế tạo ra thứ máy này sao? Chiếc đầm mà anh đang theo dõi thông sang rồi dính chặt với một cấu kiện rất lớn.

- Nó là cái gì mà lạ thế? - Thi Nga vuốt khuôn mặt li ti nước hỏi.

- Nào sang đây. Soi đèn để tôi leo lên trên kia.

Kì Phương vốn leo giàn giáo thuần thục như một con khỉ, trong nháy mắt, Thi Nga đã thấy anh mất hút trong những đám mù.

Thật đơn giản. Hệ thống phức hợp thực ra do hai bộ phận chính cấu thành từ hai công cụ truyền thống không thể thiếu trong thủy lợi của người Chăm-pa. Đó là guồng nước và cối giã gạo bằng nước. Nước được guồng quay chuyển lên bể chứa một lượng được tính toán sao cho mười

hai năm sẽ đầy bể. Bể nước và cánh cửa nằm hai đầu đòn bẩy. Khi bể đầy, đòn cân mất thăng bằng liền sập xuống và cánh cửa bật lên. Đó là lúc cửa mở. Khi bể trút hết nước ra ngoài, cửa đá sập xuống đẩy bể lên cao. Đó là lúc đóng cửa. Vòng tuần hoàn có chu kì mười hai năm lại tiếp tục.

Thực ra, chu kì này có thể điều chỉnh tùy ý khi thay đổi lưu lượng nước dẫn vào bể. Cổ nhân đã tính toán chu kì mở cửa là 12 năm chẳng qua theo chu kì cúng tế trong tháp. Kì Phương loay hoay trên bàn điều khiển sao cho cửa mở lại nhanh nhất. Có lẽ người thiết kế đã tính đến điều này khi đặt một ống đồng lớn cạnh đó, anh nhắc lên hứng trọn dòng nước từ lá guồng rồi hướng vào bể. Nhìn dòng nước tuôn ào ào, anh ước rằng nửa tiếng sẽ đầy bể và cửa sẽ mở.

Cài xong chế độ “ mở nhanh” anh tìm đường trượt xuống rồi vui sướng nói với Thi Nga.

- Xong rồi, cột đá sẽ nhắc lên trong khoảng nửa tiếng nữa.
- Nửa tiếng nữa rắn sẽ nuốt Simha mất.
- Chúng ta sẽ giết chết con rắn kia, theo tôi.

Tầng dưới, con rắn vẫn bện mình quanh thân cột trong thế lộn ngược, đầu chúi xuống đất. Lúc này, đầu và ngực Simha đã nằm gọn trong họng rắn và nó đang cố lôi nốt cái phần dai nhằng kẹt dưới chân cột vào miệng. Khi cách nó vài sải tay, Kì Phương ném mạnh hòn đá vào đầu nó nhưng hòn đá văng ngược trở lại. Trong hang này không có vũ khí nào lợi hại hơn đá, anh quay lại con suối tìm một tảng đá lớn nhất mang xuống.

- Cô đứng xa ra, tôi sẽ ném chết nó.
- Cẩn thận nó sẽ quật chết người đấy.

Thi Nga lùi về phía cầu thang theo dõi Kì Phương nhắc cao tảng đá liều lĩnh lại gần hòng ném một cái thật mạnh vào đầu. Nhờ lớp vảy sáng mà Kì Phương quan sát được nhất cử nhất động của rắn. Khi chỉ còn vài bước, anh gồng sức chuẩn bị ném thì con rắn cũng đã bung phần đuôi xuống để quật về phía anh. Kì Phương đã lường đến đòn này nhưng lại không ngờ nó nhanh đến vậy.

Hòn đá vừa rời khỏi tay thì một tiếng gió rít bên mang tai. Không chậm trễ, anh gập người xuống tránh kịp chiếc đuôi lia vèo sau gáy. Một

tiếng đổ vỡ dữ dội vang lên vách đá đằng kia, anh nhìn theo thấy rõ pho tượng đá kê sát vách đổ sập xuống sàn.

Kì Phương chưa kịp hoàn hồn thì quầng sáng đó bay ngược trở lại với tốc độ kinh hoàng. Nhận ra chiếc đuôi đã hạ thấp, anh bật người lên cao tránh kịp một nhát chém nữa sát bụng. Kì Phương té nhào xuống đất lăn mấy vòng rồi phóng mắt về phía vệt sáng đúng lúc nó quất rúng một vĩa đá trên tường. Thành vách chao đảo. Kì Phương phiêu hồn bạt vía.

- Chạy! chạy đi... – Thi Nga hét lạc giọng. - Chạy mau!

Kì Phương thấy chiếc đầu rắn đang lè lè trước mặt. Định chạy ra ngoài nhưng chỉ một giây anh đã kịp nhận ra đây là phạm vi an toàn nhất. Lúc này nếu anh chạy ra ngoài sẽ đúng lúc và đúng tầm chiếc đuôi vụt tới. Đuôi thì không thể quất vào đầu rắn hoặc có thì cũng rất yếu. Kì Phương nhìn đầu rắn đang tì lên chân cột để lôi thi thể và chỉ cách mình hơn sải tay.

Đánh rắn phải đánh đập đầu. Anh liếc mắt về nơi pho tượng vừa đổ có một chiếc đầu voi đang lăn lóc liên nghĩ đến đòn đánh táo bạo nhất. Trước khi cú quất đuôi ập đến, Kì Phương gồng sức vác hòn đá gần ba chục cân nhắm mục tiêu lao thẳng như một chiến binh cảm tử. Một tiếng động dội óc vang lên. Hàng ngàn mảnh vụn văng tung tóe trong màn bụi mù mịt. Khi tảng đá rời khỏi tay, phản lực đẩy anh văng ra xa và nếu không có một vật mềm đỡ ngang lưng thì anh đã ngã ngửa xuống đất. Trong phút chốc anh tưởng Thi Nga lao ra ôm anh, nhưng không phải vậy. Kì Phương chỉ nghĩ đến đó rồi lịm đi.

## Chương 53

Chiếc Super Puma bốc tít lên cao rồi xé gió lao đi, lần này không phải là bay do thám mà nó đang nhắm tới một vị trí chính xác đến mức gần như tuyệt đối. Vậy là sau hơn sau hai giờ lang thang trên không, nó đã có địa chỉ cụ thể. Thông tin đắt giá này không phải đến từ các thiết bị công nghệ cao trên chiếc Super Puma hay các nhóm trinh sát mặt đất, cũng không phải từ chiếc vệ tinh nào đó trên quỹ đạo. Thật khó tin, cú điện thoại mật báo xứng đáng ba tỉ đôla đó lại đến từ... bệnh viện. Khi cách

tọa độ ẩn định chừng vài cây số, bất ngờ các bóng đèn trên thiết bị dò kim loại tự động nhấp nháy và màn hình nổi lên một chấm sáng. Rốt cuộc thì camera hồng ngoại cũng làm việc. Thét ngạc nhiên hỏi:

- Còn bảy cây số nữa cơ mà? Hay là chiếc xe khác?

- Có lẽ đây là một chiếc xe khác. Chúng ta nên hạ xuống xem xét.

- Đồng ý, thả một nhóm đặc nhiệm xuống đây! – Thét nói.

Chiếc Super Puma hạ thấp tối đa rồi cho ba lính dùng dây đu xuống. Thả xong người, nó lại bốc lên rồi tiếp tục hướng về mục tiêu chính. Một phút sau nó đã kịp đảo một vòng quanh vật thể khả nghi rồi tìm bãi đáp để đổ quân. Chính xác. Từ độ cao ba mươi lăm mét, Thet đã nhìn rõ mồn một cái vật dưới trảng cây thưa. Ông không quên bắt tay chúc mừng Lê Đại Hắc trong cảm kích vì đã mang đến cho ông món quà bất ngờ này.

Viên chỉ huy lập tức chia nhóm lính trên khoang ra hai tổ. Ông và Lê Đại Hắc đích thân dẫn năm chiến sĩ nhảy xuống rồi xé rừng lao tới mục tiêu. Nhóm còn lại gồm hoa tiêu và hai nhân viên kỹ thuật ở lại máy bay làm nhiệm vụ quan sát và cảnh giới từ xa.

Trong lúc này, cách đó bảy cây số, ba đặc nhiệm đang khám xét một chiếc Toyota bán tải đã bỏ trống ngay bên con suối sâu. Những gì còn lại là vài thứ tùy thân như bao thuốc, chai nước lăn lóc trong xe không giúp họ biết nơi chúng sắp đến. Chiếc xe này không trục trặc gì, trước mặt không chướng ngại vật chứng tỏ chúng chủ động bỏ xe để lội qua suối.

- Báo cáo chỉ huy, chúng đã bỏ trốn lên núi. – Một người gọi bộ đàm cho Thet. - Chúng tôi cần hỗ trợ lực lượng truy bắt!

Trong lúc đó, Thet, Lê Đại Hắc cùng toán lính ít ỏi của mình đang bao vây một khu vực lầy lội rậm rạp khá rộng. Súng đạn sẵn sàng. Vòng vây siết chặt dần, chặt dần cho đến khi nó lộ ra trước các họng súng.

Mặc dù đã biết trước, cả hai viên chỉ huy nhìn chiếc xe trước mặt mà sượng hết người.

\*

Khi Kì Phương ném tảng đá, đầu rắn đã kịp lắc sang bên. Đá đập vào đá tan tành và con rắn thoát chết trong gang tấc. Đến lượt nó ra đòn thì chỉ có Thi Nga nhìn thấy. Sau tiếng gió rít, cô mở bừng mắt để chứng

kiến cảnh kinh hãi tột cùng. Đuôi con vật đã chộp ngang eo Kì Phương cuốn đi như chiếc vòi voi nhấc bổng con mèo lên cao trước khi thả xuống. Một tiếng ạch rợn người vang lên. Cô thấy rõ mồn một anh rơi từ trên đỉnh trần xuống đất. Chưa kịp bỏ chạy, cô lại thấy cái đuôi đó uốn cong như một con đĩa khổng lồ trườn tới người anh để tung lên phát nữa. Thi Nga ôm mặt rú lên:

- Không! Trời ơi...

Một tiếng ạch nữa vang lên xé nát tâm can cô. Miệng mũi Kì Phương ộc đầy máu tươi. Thấy anh là đi, con rắn cũng mất hứng hoặc có lẽ muốn bữa tối của mình tươi ngon hơn nên nó chưa muốn đập anh chết hẳn. Cảm giác con mồi nóng rẫy đang cựa quậy trong bao tử không phải là một lạc thú sau bao nhiêu năm tuyệt thực hay sao. Nửa thân trên nó vẫn bện quanh cột đá nhả nha thưởng thức vị ngọt của “Vua sư tử”, nửa thân sau nó cạp chặt Kì Phương rê đi rê lại trên nền nhà cho đập gãy xương cốt để bữa tối dễ nuốt hơn.

Thi Nga tìm cách cứu anh nhưng toàn thân tê cứng và không biết làm gì ngoài la hét. Tuy đau đớn khủng khiếp nhưng Kì Phương vẫn còn tỉnh để nhận ra mình đang còn sống. Trong khi bị lôi xềnh xệch qua trước mặt Thi Nga, anh cố thét thật to.

- Cô ra khỏi đây... mau... !

Chiếc đuôi quặp chặt ngực anh đến ngạt thở và kéo soàn soạt trên sàn nhưng đó chưa phải là điều khủng khiếp nhất. Mỗi khi va đập vào tường người anh như bị giã nát. Mặc dù đã dùng hết sức chống đỡ nhưng nếu nó không dừng lại anh sẽ nát bét sau vài nhịp nữa. Kì Phương cố quờ quạng hông bám vào một vật gì đó để giữ mình lại nhưng chỉ có những mẩu đá vụn lăn lóc trên sàn. Mỗi lần húc vào đá, anh cố bám vào gờ tường nhưng chưa kịp nắm thì lại bị giật văng đến nỗi mười đầu móng tay bong lóc tóa máu. Ác nghiệt hơn, cứ vài ba nhịp rê dặt con rắn lại chuyển sang trò tung hứng.

Trong khi nó chuẩn bị hất tung anh lên trời thì thần may mắn bất ngờ ập đến. Có một vật búi nhúi nằm ngay dưới mặt khi anh bị kéo sắp trên sàn. Nhanh như cắt, Kì Phương búi chặt vật lạ như một cái phao cứu sinh được ai đó quăng ra đúng lúc. Hiệu quả ngay tức thì, con rắn khựng lại khi không thể hất tung anh lên khỏi mặt đất.

Vật này mềm và chắc như mọc lên từ chín tầng đất. Kì Phương hé mắt nhìn và thất kinh khi nhận ra đây là cẳng chân của Simha thò ra từ chân cột. Thần chết không cho anh lường lự, như chết đuối vớ được cọc, anh ôm riết khúc thịt đang lủng lẳng bất chấp nó sắp đứt lìa để rướn về phía đùi chắc chắn hơn. Sức mạnh siêu phàm của con rắn như bị thách thức. Thấy mắc, nó cong vòng toàn thân hệt như một cây cung khổng lồ đang giương căng trước khi nhả đạn.

Kì Phương biết rằng mình sẽ đứt làm hai khúc trước khi bị ném tan tành vào vách đá nhưng vẫn cố sống cố chết bám lấy chiếc thắt lưng bất chấp chiếc quần bò đang tuột dần khỏi chiếc mông to đùng còn khá nguyên vẹn của y. Hai bàn tay đỏ lôm của Kì Phương ngoạm sâu vào cạp quần của y và chạm vào một vật cứng sát lớp da bụng nóng hổi. Theo quán tính anh nắm luôn vật đó trước khi bị gật bung bởi sức mạnh khủng khiếp.

Lại bị quật vào vách đá, đầu anh sắp vỡ toác nhưng một cảm giác buốt lạnh nhói lên trong lòng bàn tay. Anh nhìn vào và không thể tin nổi vào mắt mình nữa. Khẩu Smith & Wesson! Không thể trễ một giây, anh xoay nhanh cổ tay dí nòng vào cuộn thịt trên người siết cò. Hai viên đạn nổ ngay trước ngực làm máu thịt tung tóe đầy mặt nhưng vận may vẫn không đến với anh. Hai viên doping đó càng làm nó hung hãn lên gấp bội. Nó giật mình không phải vì đau mà là nhận ra đang ôm trong lòng một đối thủ tí hon nhưng cực kì nguy hiểm. Kì Phương lập tức chĩa súng về phía đầu nó nhưng chưa kịp siết cò thì đã bay vèo từ vách đá đằng đông sang đằng tây. Khẩu súng trong tay anh văng ra kèm theo một tiếng nổ vô ích nữa.

- Thi Nga... bắn đi!... – Anh hét to.

Thi Nga đã ngất lịm từ nãy giờ, ba tiếng nổ rền vang đã đánh thức cô vùng lên hành động. Vừa mở mắt cô đã thấy ngay khẩu súng đang chuôi ngang trước mặt. Kì Phương hét lên:

- Bắn... đi! ... Bắn vào... đ... ầ... u!

Không kịp sợ, Thi Nga lao tới nhặt khúc kim loại đang lăn lóc trên nhà. Chưa nhìn thấy súng bao giờ, cô lóng ngóng đưa cả hai tay nắm chặt cán rồi tiến thật nhanh về phía mục tiêu tránh bắn hụt trong khi cô biết đạn

sắp hết. Cô hạ thấp nòng chĩa thẳng vào chính giữa cặp mắt rực lửa của con mãng xà kéo cò.

- Lùi ra... !

Kì Phương nhìn thấy khoảng cách nguy hiểm liền thét lên nhưng đã quá muộn. Chiêu cũ lặp lại. Đuôi rắn buông khỏi người anh để quăng vèo về phía cô như một tia chớp. Bị thả từ trên cao, Kì Phương rơi phịch xuống đất bất động. Mắt anh hoa lên rồi tắt cả đèn ngòm. Bên tai chỉ còn văng vẳng tiếng la hét đau đớn lúc gần lúc xa hết như có hàng vạn cô hồn đang bua vây lấy anh đòi lại mạng sống.

Đau đến lịm người nhưng Kì Phương không thể nằm im một chỗ để chứng kiến cái chết đau đớn của cô. Anh gượng dậy, ánh sáng yếu ớt tỏa ra từ chiếc đèn pin méo mó nhưng cũng đủ giúp anh nhìn thấy chiếc đuôi rắn đang cuộn quanh eo cô phía xa. Không có tiếng kêu nào nữa. Dường như con rắn cũng biết mệt, hoặc nó đang thích thú ngắm nhìn con mồi nữ mềm mại trong vòng đuôi của nó. Một ý nghĩ hãi hùng ập tới. Nàng chết thật rồi ư? Không! Kì Phương vùng dậy nhưng anh không thể đứng được nữa, anh đau đớn lết tẩm thân rách nát như một kẻ tàn phế hướng về cô.

Tấm váy dài kiêu sa của nàng đã bị xoắn nhiều vòng và tủa ngược lên đến sát ngực để lộ phần dưới rớm máu. Anh bò lại gần cô, người cô lại bắt đầu từ từ trượt ra xa. Kì Phương kinh ngạc nhìn cái xác đang trôi về chiếc đầu rắn, anh nhìn về phía đó và thấy đôi mắt ti hí đang theo dõi anh. Nó lôi cô một quãng rồi cơ đuôi bắt đầu co bóp. Bằng kinh nghiệm mới có, anh biết nó đang chuẩn bị hất tung cô lên cao. Kì Phương không dám nghĩ đến tấm thân ngọc ngà kia sẽ vỡ nát như một quả trứng, anh vồ lấy bàn chân của cô. Anh biết mình không đủ sức cứu cô khỏi tử thần nhưng ít nhất sức nặng của hai người sẽ làm cho ác thú không dễ dàng thực hiện ý đồ tàn khốc của nó. Mọi đau đớn thể xác dường tan biến khi anh chạm vào đôi chân trần kia. Như một con kì đà dơ bản bị vật hết chân, anh trườn ngược chân cô như đã từng bò lên người Simha.

Bất chợt anh thấy cô đang nhìn mình. Nàng còn sống! Anh định reo lên nhưng kịp nén lại. Không những cô còn sống mà còn rất tỉnh táo. Tay cô nắm chặt khẩu súng từ từ duỗi thẳng hướng về chiếc đầu khổng lồ kia nhưng không thể siết cò bởi bắn trúng đầu rắn có nghĩa viên đạn sẽ xuyên qua óc Simha và lạy giời biết đâu y... còn sống. Kì Phương nín thở

nhìn quái thú trước khi bị bắn nát óc nhưng một cảnh kinh dị hiện ra làm anh chực ói ra ngoài. Con rắn đang há miệng nhè thức ăn. Mùi men chua thối nồng nặc phả ra xốc vào phổi làm anh ọe ra đầy bát nhả bên hông Thi Nga.

- Trời ơi!... kinh quá.

Kì Phương lấy tay bịt mũi và anh không hiểu vì sao nó lại nôn Simha ra ngoài. Nó không gỡ nổi xác y ra khỏi chân cột hay con mồi này không hợp khẩu vị? Một cái thây chất đầy dục vọng và phạm húy tất thấy sáu điều kiêng kị của một tín đồ Ấn giáo liệu có thể là dinh dưỡng cho rắn thần không? Kì Phương hé mắt kinh hãi tột cùng khi thấy một chiếc đầu người nhầy nhớt đỏ lôm đang ngo ngoáy trên sàn. *Đầu Simha*.

- Bắt đi... bắt đi! !!

Kì Phương nhắm mắt rên lên thảm thiết. Thi Nga ghì chặt khẩu súng nghiêng răng riết cò nhưng lại một lần nữa quái vật không cho họ cơ hội. Trong tích tắc Kì Phương biết vì sao nó nôn. Trời đất tắt vụt. Cái miệng ròng ròng men chua kia giờ đây ngoạm lấy đầu anh. Không thể cử động được, Kì Phương há miệng kêu lên thì thứ nước đó tràn vào sặc sụa. Tức ngực. Đau rất. Anh ước gì mình có thể chết ngay đi được. Thi Nga thất kinh nhìn rắn nuốt đầu Kì Phương nhanh đến mức cô không kịp trở tay. Tình thế trở nên tồi tệ buộc cô phải phải nổ súng ngay tức thì.

“Đoàng! ” Viên đạn chín li xuyên qua bụng rắn rồi găm vào vách đá. Xương sống bị xé đứt, con rắn quắn lên dữ dội rồi gạt cô văng ra. Thi Nga nén đau vùng dậy bồi phát nữa nhưng chỉ còn tiếng cách. Hết đạn. Cô vút súng lao vào ôm lấy chân Kì Phương cố sức kéo lại nhưng không ăn thua nên lại nhảy lên đầu rắn cào cấu dẫm đạp nhưng mọi nỗ lực của cô đều vô ích. Sau một hồi vật vã cô lả đi rồi gục xuống tuyệt vọng nhìn Kì Phương lút dần vào miệng ác thú.

Cô đau lòng nhận ra ở đây nó là chúa tể, không có vũ khí nào đủ mạnh để khuất phục nó, kể cả súng. Rắn chúa, cánh cửa tử thần là đây. Cô nhớ ra Sros đã không dọa họ khi nói rằng xác chết chất đầy cửa ngõ.

Trong lúc cô đang lịm đi bỗng có một âm thanh kì lạ vang lên và nền nhà rần rập rung chuyển. Một hiện tượng y hệt như trước cơn địa chấn mà cô vừa trải qua cách đây nửa tiếng. Cô giật mình khi nghĩ đến cánh cửa đá sắp mở. Đã hơn ba mươi phút trôi qua rồi ư? Một âm thanh xột

xoạt nhem nhép vang lên sau lưng, cô quay sang và kinh hãi khi thấy xác chết dưới chiếc cột đang cựa mình ngồi dậy. Chiếc đầu đỏ lòm đang ngóc lên hướng về phía cô. Cặp mắt rỗng hoác đang lơ lơ nhìn cô như thể muốn đòi lại các phần thi thể đã mất.

- Không!... Trời ơi... không! – Cô lạc giọng chấp tay quỳ xuống van xin y.

Xác chết không nghe thấy gì, nó vẫn lồm cồm bò dậy rồi đội nổi chiếc cột trăm tấn với một sức mạnh khủng khiếp. Khi cô hiểu ra điều gì thì cũng là lúc chiếc cột lao vút lên không trung. Còn khối thịt đó không thể dính mãi vào đáy nên rơi ục xuống đất, bất động. Khối đá vẫn đang lơ lửng. Cửa chỉ mở trong tích tắc.

Một ý nghĩ xoẹt ngang óc và Thi Nga thấy mình thông minh hơn bao giờ hết. Cô lao tới nhắc đuôi rắn đang quấn quai vì gãy xương sống rồi gồng hết sức kéo thẳng con vật nặng trĩu vắt qua chân cột. Vừa kịp né ra, khối đá sập xuống tức thì. Cú va đập kinh hoàng hết như một trái bom phát nổ ngay trước mặt cô. Máu thịt tung tóe hất cô té ngửa. Con rắn đứt đôi làm hai phần đang thi nhau điên cuồng giãy dụa, máu trào ra như suối. Không để Kì Phương chết ngạt, cô nhào đến dùng hết sức tàn kéo anh ra khỏi miệng rắn rồi hối hả lau gạt đờm dãi nhầy nhụa đang phủ kín khuôn mặt máu me của anh. Không chút nề hà, cô banh chiếc miệng đã cứng đờ thối ngạt rồi ép xuống.

Sau một hồi lâu, anh vẫn xụi lơ, bất động, mạch ngừng đập từ lâu. Cô lại kiên trì hô hấp nhân tạo nhưng mọi thứ không hề cải thiện. Não người sẽ chết khi quá năm phút không có oxy mà anh thì sắp đến giới hạn đó rồi. Làm sao bây giờ. Thi Nga cầm bàn tay lạnh ngắt của anh mà đau nhói lòng. Anh đã chết? Cô đã hết cách chưa? Chỉ còn cách là mang anh về quê yên nghỉ. Nghĩ vậy nhưng còn nước còn tát. Cô muốn tìm thứ gì đó ủ ấm cho anh rồi chạy lên tầng trên tìm nước.

Cầm chiếc đèn sắp cạn pin, trước mặt cô chỉ là quầng sáng đỏ quạch như ánh đèn dầu. Cô lần đi từng bước một. Lên hết cầu thang, lúc đi qua gian phòng về phía con suối cô bỗng rùng mình khi thấy hàng vạn cặp mắt lơ lơ mờ phía trước. Cô kim sợ hãi rồi dụi mắt. Không phải ảo giác. Rất nhanh, cô nhận ra chiếc linga vàng đang phản chiếu ánh đèn trong tay cô. Ai đã mang vào đây? Cô liền nghĩ tới những bước chân bí ẩn bên

ngoài cửa hang lúc này. Cô đã quên một điều rằng khi cánh cửa mở, cũng là lúc kẻ đó lén vào. Ai?

- Ai đó... ? – Cô khẽ kêu lên nhưng không ai đáp.

Cô thực sự run sợ rồi bất thần ném đèn bỏ chạy nhưng đã quá muộn. Một bàn tay lạnh toát úp chặt lấy miệng cô. Toàn thân tê cứng.

## Chương 54

Thet và Lê Đại Hắc khám chiếc xe bỏ trống mà không có manh mối gì trong khi toán đặc nhiệm soi từng ngọn cỏ xung quanh mà không lần ra dấu chân người bỏ trốn. Một người thứ tư bí ẩn.

Một lính nói:

- Ổng xả và động cơ đã lạnh ngắt! họ đã rời xe từ rất lâu.

- Báo cáo chỉ huy! – Tiếng bộ đàm rít lên bên hông Thet. – Phát hiện một tiếng động lạ. Chúng tôi sẽ quay lại đón ông ngay!

Thet tắt ngay bộ đàm nghe ngóng nhưng chẳng có âm thanh nào ngoài tiếng gió vờn và côn trùng rả rích. Mãi một hồi mới có tiếng phành phạch quen thuộc rồi cỏ cây bị xô nghiêng ngã. Chiếc Super Puma hạ xuống bốc cả đội rồi lại cất cánh. Thet hỏi viên kỹ thuật:

- Tiếng động nào? Ở đâu?

- Từ ba máy đo địa chấn mà chúng tôi đã thả xuống mặt đất lúc chiều tối. Máy đã chỉ rõ các thông số và tính ra tọa độ nơi xảy ra chấn động này.

- Đã lâu chưa?

- Khoảng vài phút. Sau khi đặt máy đo đến nay là hai mươi phút chúng tôi chỉ nhận được một tín hiệu. Chúng ta sẽ bay đến đó ngay bây giờ.

Hi vọng của cả đội lại được hâm nóng. Trong khi bảy thiết bị dò tìm hiện đại trên khoang im lìm thì bất ngờ các máy đo địa chấn lên tiếng đúng lúc. Đây là “chiến thuật” của nhà địa chất học Sok Saray khi cho thả từ trực thăng xuống dọc sườn núi ba chiếc máy nhỏ hình củ cà rốt. Khi chạm đất, đầu nhọn sẽ xuyên vào lòng đất một độ sâu nhất định và thực thi nhiệm vụ của mình. Máy có khả năng đo được các trận động đất

nhỏ hoặc va chạm giữa các lớp thạch quyển di chuyển trong vỏ trái đất dưới 1 rích-te từ khoảng cách vài trăm km.

Chiếc Super Puma đang vèo vèo xé gió về hướng bắc trong nỗ lực cuối cùng trước khi rơi xuống do hết sạch nhiên liệu. May thay, chỉ hơn chục phút bay họ đã tiếp cận vị trí và hạ khẩn cấp xuống một đỉnh núi đá. Tốp cảnh sát nhảy xuống phong toả toàn khu vực. Thet nhìn xung quanh toàn là núi đá với những bụi cây lá kim lơ phơ mọc trên lớp đá tai bèo.

- Chắc chỗ này không?

- Chắc chắn! – Viên kĩ thuật đáp. – Ba máy đo địa chấn đã xác định tọa độ tâm chấn rồi phát tín hiệu vô tuyến về máy bay. Phi công chỉ cần nhập tọa độ đó vào máy tính và rada dẫn đường, chế độ bay tối ưu sẽ tự động dẫn ta đến vị trí cực kì chính xác.

Thet cho rằng nếu đó là hoạt động nhân tạo thì ắt đã có người vừa xuống đó. Ông nhìn mặt đất lởm chởm đá rồi hạ lệnh cho toán lính.

- Tìm kiếm cửa hang ngay! Chắc chắn chúng xuống từ một cửa hang gần đây.

Tốp đặc nhiệm tỏa ra tứ phía tìm kiếm. Trước khi bước xuống trực thăng, Thet nói với viên kĩ thuật.

- Tiếp tục theo dõi máy địa chấn.

Thet nói với Lê Đại Hắc.

- Cho máy bay lên cao và quét camera xuống xem sao.

Thet Manet leo nhanh lên khoang và ra lệnh cất cánh, nhưng viên công vội xua tay làm tiếc.

- Hết nhiên liệu!

- Hãy liên hệ với các căn cứ quân sự gần nhất xem sao!

- Vâng, chúng tôi đã liên hệ về Bộ chỉ huy quân sự địa phương, nhưng nếu có xăng chắc sẽ rất lâu.

- Vậy là hỏng bét rồi.

Thet nhìn quanh dãy núi đá rồi nhìn xuống chân mình, khoảng cách ngắn và nhanh nhất là khoan thẳng xuống lòng đất nhưng sẽ phải huy động thiết bị chuyên dụng nhưng đó không phải là việc của đêm nay.

Thi Nga mở mắt choàng tỉnh, cô hốt hoảng khi thấy mình gần như lóa thể và đang nằm sấp trên một thềm đá hoa cương lạnh ngắt. Vặn mình ngồi dậy nhưng không thể vì tay chân đã bị trói chặt, cô bèn kêu lên nhưng miệng đã bị băng dính bịt kín. Giãy dụa trong giá buốt và sợ hãi, cô bất lực hoàn toàn nhìn lên cơ thể lồ lộ của mình. Toàn bộ y phục đã đi đâu mất mà thay vào đó là những vòng vải thô trắng quấn tăm lên những chỗ mà lẽ ra bộ đồ lót phải ở đó. Một thứ chất lỏng lạnh thấu xương đang tráng lên da thịt trước khi chảy loang xuống nền. Thi Nga nhìn quanh và thấy bộ váy lẫn nội y vàu vò tanh mùi máu cạnh đôi giày đứt quai nằm ngay trước mắt. Cô chưa hiểu chuyện gì đang diễn ra thì nước lại trút ào ào lên người làm cô run lên bần bật.

Hắn làm gì mình đây? Cô rùng mình suýt ngất đi lần nữa khi nghĩ đến một con lợn sắp bị chọc tiết. Hắn định ăn thịt mình sao? Hay hắn muốn làn da mình sạch sẽ trước khi hành sự? Không, nếu để thỏa mãn thú tính thì hắn đã xơi tái cô từ lúc này. Tuy nhiên, với một kẻ đồ tể bệnh hoạn thì tất cả đều có thể xảy ra. Nhận ra có ánh sáng le lói xinh quanh, cô nghiêng đầu để xem đó là ai thì một chậu nước nữa dội xuống làm cô tối tăm mặt mũi. Trời đất đen đặc. Nhớ lại lúc bị bắt, cô khiếp hãi đến tận cùng khi biết mình đã rơi vào tay quái thú. Tuy không thấy hắn nhưng cô hình dung đây là một người thú gớm giếc sống lâu năm dưới lòng đất và chỉ có một ngôn ngữ duy nhất là bạo lực.

Khi đi qua chỗ Kì Phương nằm, hắn kẹp chặt cô trên vai rồi đưa một chân day day cái xác thẳng đuột kia bất chấp cô kêu gào đến xé cổ. Khi biết chắc Kì Phương đã tắt thở, hắn tiếp tục mang cô đi sâu vào bên trong. Cô ra sức vùng vẫy, hắn càng đi nhanh hơn cho đến khi vấp ngã làm cô rơi xuống ngất xỉu.

Giờ đây, nước đã làm cô tỉnh lại lần nữa. Đợi cho làn nước rửa trôi những vết máu trên làn da trầy xước, hắn lại xốc cô trên vai như một bao tải rồi lăm lũi đi. Cầm lạnh và cứng cáp như một cái rôbốt, bàn tay khô khốc của hắn ép mặt cô vào bộ ngực đang bốc mùi làm cô như thể sắp chết ngạt. Không nhìn thấy gì, cô chỉ đếm bước chân của hắn mà đoán rằng căn hầm này dường như dài vô tận. Hắn đi chậm lại có lẽ vì mệt mỏi, nhịp chân hắn ngắn hơn nhưng lại liên tục của gập làm cô cảm giác sắp đến đích. Không sai. Một hồi sau, cô thấy mình nhấp nhô theo nhịp

thở dốc của hắn rồi lại rơi xuống một nền cứng lạnh ngắt. Lần này hắn lật cô nằm ngửa. Xung quanh cũng tối om. Chỗ quái quỷ nào nhỉ? Lò mổ đây sao?

Hắn bỏ đi đâu đó rồi ánh sáng lại rạng lên từ phía sau đầu cô. Thi Nga nhận ra nơi mình nằm là một bệ đá giạt cấp giữa một căn phòng hình tròn thì phải. Cô cố đưa ánh mắt đi xa hơn mong tìm một cứu cánh nhưng hình ảnh xung quanh càng làm cô khiếp hãi. Đó là vô số gương mặt bằng bạc lấp ló vây quanh đang nhìn cô chăm chăm. Vùng vẫy nhưng bất lực, cô nhắm mắt nghĩ thì một bóng đen từ phía sau trở tới. Theo phản xạ, cô xo vai khép đùi lại nhưng bóng đen kia từ sau bờ vai trườn từ từ xuống ngực cô rồi dừng hẳn. *Hắn đã quay lại.* Cô thở dốc, dải lụa mỏng manh thắt ngang ngực căng lên như sắp bung ra.

- Xin lỗi! – Một giọng nói vang lên sau đầu cô. – Máu me dây dính lên người cô quá nhiều. Để tẩy sạch sẽ, tôi không thể làm khác được.

Hóa ra hắn biết nói. Một giọng Pháp thanh lịch đang thanh minh cho hành vi đồi bại. Bóng đen lộn cộn trên ngực cô bắt đầu lan xuống dưới một cách phàm phu thô lỗ. Cô rúm ró khép chặt hai bắp đùi thon mượt dưới ánh nến, ánh mắt đầy hoảng loạn.

- Đừng sợ. - Hắn gắt lên. – Không ai dám đụng đến người cô một khi thần linh còn ở trên đầu. Đây là nghi lễ thiêng đã có hàng ngàn năm nay, cô nên hãnh diện mới phải.

Sau tiếng quát là tiếng kim loại va nhẹ vào nhau, nhưng đó không phải là thứ duy nhất đang chờ cô. *Nghi lễ thần bí.* Thấy cô không đạt trạng thái như ý, kẻ kia trấn an.

- Cầu nguyện đi, thư giãn đi, mọi thứ sẽ nhẹ nhõm hơn.

Thi Nga không biết hắn sắp làm gì nhưng cô linh cảm rằng điều tồi tệ nhất cuối cùng đã đến. Cô định xoay mặt xuống nền nhưng toàn thân rợn buốt khi nhìn thấy một vật kì dị thông xuống bên thái dương.

“ Người định làm gì tôi? ” - Miệng bị dán chặt, hai mắt cô ánh lên nỗi hoảng loạn tột cùng.

Kẻ đó dẫn thêm một bước rồi dặng chân hai bên đầu cô làm cho cái vật lạ trên tay hắn thông xuống. Thi Nga run bắn lên, vòng dây nơi cổ chân lẫn tay riết sâu hơn đến rớm máu.

- Ngồi lên!

Thi Nga không còn tính phản kháng, người cứng đờ như một khúc cây. Hắn kích mũi giày vào gáy cô rồi nắm tóc dựng cô dựng dậy. Sau đó hắn quỳ cả hai chân để hạ thấp người xuống rồi áp sát vai cô như một vị bác sĩ tai mũi họng bắt đầu hành sự. Một dụng cụ khác trong túi hắn được móc ra rồi dí sát trán cô.

- Nhắm mắt lại sẽ dễ chịu hơn đây.

Thi Nga hé mắt nhìn cái dùi sáng loáng gắn dây lòng thông kia mà không biết hắn định chọc vào chỗ nào trên cơ thể mình. Và nếu cái vật tra tấn kia chạm vào da thịt thì cô sẽ chết vì khiếp trước khi chết vì đau. Không dám nhìn hắn. Mắt cô thất thần nhìn lên trần và tự hỏi linh hồn mình có thoát ra khỏi hang đá này được không. Lúc này cô chợt nhớ có hai con người cũng vừa ngã xuống trong căn hầm này, và cả mẹ cô nữa, nằm an ủi duy nhất là kiếp sau cô sẽ được gần họ. Một linh cảm khá lạ mách với cô rằng, Kì Phương còn sống. Anh chưa thể chết. Cần phải cứu anh ta gấp. Làm sao đây?

Thấy cô gái chưa vào trận đã quẩn lên vì sợ, hắn thất vọng trông thấy. Còn đâu giây phút thanh thần siêu thoát như trong bí truyền. Hắn ngán ngấm vì biết cô gái này không thể có được khí tiết khát khao dâng hiến đến rục trào của những thiếu nữ thời u mê mông muội.

Phàm là con người thì ai chả sợ chết, cô gái tràn trề sức sống này càng không ngoại lệ. Hắn thấy mình có lỗi vì không thể chuẩn bị chu đáo hơn. Bài bản nhất là người Inca, những đứa bé bị đem ra hiến tế được vỗ béo bằng thịt lạc đà và uống các loại sâm nhung quý thêm chút rượu rắn. Tương tự như vậy, người Maya chọn những cô gái trắng tròn xinh đẹp rồi tắm bổ trong thời gian dài để đạt thể trạng và sinh lí sung mãn cao nhất. Trước khi dâng tế, họ còn phải uống thêm rượu mạnh hoặc nhai lá cô-ca để tăng cocain trong máu nhằm đạt trạng thái hưng phấn tột đỉnh trước khi gieo xuống giếng thánh.

Nhìn cô gái ngồn ngộn đang co quắp trên bệ thờ, hắn chỉ tiếc rằng đã bỏ quên mất mấy vỉ thuốc lắc giấu trong cốp xe. Không sao hết, hắn sẽ tìm cách khác.

- Cô chưa chuẩn bị tốt cho sự hiến sinh. - Hắn lắc đầu. - Máu con người lúc sợ hãi là máu đen, rất độc, không thể mang dâng thần được. Tôi cho

cô một nguyện ước cuối cùng để tìm lại sự an bình. Nói đi! ta sẽ cho cô mãi nguyện.

Thi Nga khẽ gật đầu, hấn liền gỡ một phần băng dính.

- Nói đi!

- Tôi chấp nhận cái chết này, nhưng hãy cho anh bạn tôi được sống... Anh ta không dính dáng gì vào chuyện này hết.

- Nó chết rồi!

- Không! Tôi không tin. - Cô thốt lên da diết. - Tôi cần nhìn thấy anh ấy ngay bây giờ!

## Chương 55

Kì Phương nằm tỉnh lại trên nền đá lạnh. Anh cố gắng hít thở thật sâu để phục hồi khẩn cấp hàng tỉ tế bào não đã tê liệt vì thiếu ôxy thì một cơn ho dữ dội ập đến buộc anh phải lật úp người để tống chất nhầy ra khỏi cổ. Khát. Lại khát đến cháy họng. Không nhìn thấy gì anh càng hoảng hốt, xung quanh chỉ có một màu đen của địa ngục. Kì Phương nhớ láng máng chiếc đèn pin đầu dây. Nó đã cạn pin hay mình bị mù? Anh không nhớ mình đã ngất đi bao lâu, một tiếng, một ngày hay là một tháng. Con quái vật kia đâu? Và Thi Nga nữa, anh nhớ lơ mơ rằng cô vừa ở đâu đây. Trước khi bị răn nuốt, anh vẫn còn nắm lấy bàn chân rớm máu kia mà.

Kì Phương bò dậy rờ rẫm xung quanh, toàn thân lũng lảng như các khớp đã lìa gãy. Anh vươn tay về phía trước nơi có đôi chân Thi Nga nhưng giờ đây trống không lạnh lẽo. Simha nữa, họ biến đâu mất rồi, hay chính anh đã rơi xuống thêm mấy tầng địa ngục nữa. Kì Phương thèm một tia mặt trời hoặc một ngọn nến, thậm chí một que diêm cũng đủ xé toạc màn đêm để cho anh biết mình đang ở chỗ quái quỷ nào.

Một cảm giác bất an bao trùm và theo bản năng anh tìm cách ra khỏi đây. Kì Phương căng hết tai mắt quờ quạng xung quanh hi vọng sờ thấy bất cứ thứ gì thì có một âm thanh kèm một quầng sáng bất chợt lóe lên. Chỉ trong tích tắc anh nhận ra nó bắt nguồn từ chiếc MobiFox J5 của Simha. Trong ánh sáng nhấp nháy như ma trôi, một cảnh tượng rùng

rợn chưa từng thấy bủa vây lấy anh. Gạch đá, chất thải, các mảnh thi thể lớn nhỏ vung vãi trên biển máu làm anh ngỡ mình đang nằm trong một chiếc cối xay thịt khổng lồ đang xay dở.

- Thi Nga!... cô ở đâu?

Kì Phương cất tiếng nhưng âm thanh khản đặc chìm lấp vào tiếng nhạc chuông réo rắt. Những tia chớp xanh lè hắt lên cái xác dập nát của Shimha trông càng thê thảm. Kì Phương hướng về nguồn sáng bò tới xác y rồi đưa tay moi trong đồng nội tạng bấy nhầy để rút nhanh chiếc MobiFox J5 ra ngoài. Tuy không biết ai gọi y nhưng Kì Phương linh cảm đây là người quyết định đến số mệnh của họ và là sợi dây duy nhất kết nối bên ngoài. Vừa ấn nút, một giọng Khmer lè nhè từ đầu bên kia vang lên.

- Còn sống đấy chứ?

- Xin lỗi ... Tôi không phải là... Simha.

- Biết rồi. Tôi đang hỏi anh đấy!

- Hỏi tôi?... - Kì Phương rùng mình nhìn quanh. – Người ở đâu? Sao biết tôi là ai?

Một điệu cười ma quái vờn qua tai. Kì Phương rùng mình vì biết số phận đã nằm gọn trong bàn tay của một thế lực bí ẩn đáng sợ nhất mà anh đã từng nghe đến. *Hội Naga*. Chất giọng Khmer vừa lạ vừa quen và dĩ nhiên hẳn là người quen của Simha chứ không phải của anh. *Cả sư? Hẳn lại xuất hiện!* Kẻ đã gieo bao cảnh chết chóc kinh dị là đây ư. Vậy là cuối cùng, dù muốn dù không, anh cũng phải giáp mặt y một lần. Hoang mang, tuyệt vọng, anh bỗng hỏi một câu rất vô duyên:

- Người biết Simha... đã chết?

- Hẳn phải chết! Hẳn lẽ ra không nên đến đây. Chốn linh thiêng này không dành cho người phạm tặc.

Giọng nói đầy tính phán quyết. Vậy là Simha đã chết vì đến sai chỗ. Kì Phương tự hỏi mình có phạm tặc hay không.

- Tại sao ông cho rằng Simha không có quyền đến đây?

- Hẳn là một tên lừa thầy phản bạn, một cái đầu chất đầy bạo lực lẫn dục vọng. Y còn phạm một tội ác tày trời nữa.

- Hẳn phạm tội ác? Ý người là... ?

- Hẳn đã giết Phú Thành Tài.

- Thật không? - Kì Phương thốt lên. – Hắn giết Phú Thành Tài để cướp bản đồ?

- Đúng vậy!

Kì Phương không muốn tin vào điều mình vừa nghe. Đã có lúc anh đoán rằng Phú Thành Tài chính là Cả sư nên không thể để cho Simha phản chủ được. Vậy là giáo sư Huỳnh Lẫm đã giấu anh chuyện tà trời này. Thậm chí khi anh vặn hỏi, ông ta cũng nói qua quýt để anh khỏi phân tâm. Đối với vị giáo sư này, chinh phục Naga là nghiệp lớn, nó nằm trên sinh mạng người khác và trên cả chính sinh mạng ông ta. Kì Phương nhìn xuống các xác và thấy tấm bản đồ của Phú Thành Tài đang thấm đầy máu kẻ giết ông ta. Muốn người đến cứu, anh chỉ còn cách gửi tấm bản đồ này về cho Chính phủ. Phải gửi ngay trước khi kẻ trong điện thoại hiện đến. Kì Phương cúi xuống moi tấm bản đồ ra trong khi tay kia vẫn giữ chặt điện thoại.

- Thế còn thầy tôi? – Kì Phương nói vào máy. - Giáo sư Huỳnh Lẫm có làm sao không?

Kẻ kia cười khẩy:

- Tôi tưởng anh đã liên lạc với ông ta rồi cơ đấy!

- Vâng... nhưng ông ấy không bao giờ nói về bản thân mình, tôi nghĩ là ông ta vẫn ổn... ?

- Ông ta vô sự và đang chờ tin vui của anh đấy, nhanh tay lên!

Kì Phương chợt dạ, không lẽ hắn đang đi guốc trọng bụng mình. Anh giả vờ hỏi.

- Tin vui nào?

- Chúc mừng mày đã tìm ra Naga! – Hắn cười khinh bỉ. - Giáo sư Huỳnh Lẫm đã thành công khi dùng mày làm chim mồi nhưng mày đừng hòng ra khỏi đây để báo tin cho lão ta. - Hắn đánh giọng. – Mày muộn rồi, mày không còn cơ hội liên lạc với ông ta nữa đâu.

- Sao? thầy tôi đã chết?

Không nghi ngờ gì nữa. Hắn là thành viên Naga, là chủ nhân của sào huyệt này và bất cứ ai xâm phạm sẽ bị hắn giết. Hắn vừa nói anh không còn cơ hội liên lạc với giáo sư Huỳnh Lẫm tức là thầy anh đã chết? Hay là chính anh sẽ phải chết? Hay cả hai sắp chết?

- Thầy tôi đã làm sao? Người nói đi!

- Hoàng gia chưa cho lão ta chết đâu. - Hắc bổng phá lên cười. - Đúng là một lũ ngu xuẩn, đến giờ này mà Chính phủ vẫn còn o bế và đợi phép màu từ lão già đó cơ đấy.

Vậy là đã rõ, nếu thầy không chết thì anh phải chết. Hắc quyết cắt đứt sợi dây mong manh giữa anh và hậu tuyến. Nhưng Kì Phương biết hắc đã nhầm, trong khi anh nói chuyện với hắc thì tấm bản đồ đã giăng rộng trên nền rồi một tiếng “ tách ” từ camera khẽ vang lên.

- Mà làm cái trò gì đấy? - Kẻ kia gắt lên.

- Tôi vẫn đang nói chuyện với người đấy thôi.

Gửi ảnh cho ai đây? Kì Phương tự hỏi. Để trả lời câu này anh phải trả lời bằng được một câu hỏi khác: nếu nhận được bản đồ này thì ai là người có khả năng cứu anh sớm nhất?

- Tôi nghe tiếng máy ảnh. - Kẻ kia gầm lên át mạch suy nghĩ của anh.

Có hết sức tập trung, Kì Phương tiếp tục nghĩ. Cảnh sát hoặc quân đội sẽ cứu anh. Chỉ có họ mới có đủ phương tiện cứu hộ và sự cơ động nhưng anh không có số điện thoại của Thet Manet lẫn Lê Đại Hắc. Mà giả sử họ nhận được bản đồ cổ này chắc chắn cũng không hiểu gì và sẽ nhờ chuyên gia. Vậy phải gửi thẳng cho chuyên gia. Chuyên gia nào đây?

- Mà chụp cái gì hả?

Tiếng quát trong máy lớn đến mức anh cảm như hắc đang ở sau lưng. Rồi tiếng bước chân bắt đầu dội lên trong máy. Anh luống cuống đáp.

- Không, không chụp gì cả... Có lẽ, tôi cuống nên ấn nhầm nút...

Kì Phương biết không thể qua mặt hắc nên tiếp tục nghĩ vội. Chuyên gia nào đây? Anh quen rất nhiều nhưng theo dõi anh sát sao nhất lúc này chỉ có giáo sư Huỳnh Lẫm và Võ Thạc Hoan. Theo nguyên tắc càng nhiều người biết càng an toàn nhưng gửi nhầm đến tay kẻ xấu thì lợi bất cập hại. Rốt cuộc Kì Phương nhận ra chỉ cần gửi cho giáo sư Huỳnh Lẫm là đủ. Không phải vì ông từng dặn “nếu tìm thấy Naga thì báo cho tôi ngay” mà theo anh lúc này giáo sư Huỳnh Lẫm đang ở trong bệnh viện và xung quanh ông ắt hẳn có cả Võ Thạc Hoan và hàng tá cảnh sát lẫn quan chức Chính phủ đang “o bế và chờ phép màu” từ ông. Cái gã đang gọi điện cũng đã vô tình để lộ một tin chết người cho anh là người của Hoàng gia đang túc trực quanh thầy mình. Chiếc MobiFox J5 quả là công cụ siêu việt cho dân thám hiểm. Tuy bị va đập méo mó và dầm ướt

máu me chất thải nhưng vẫn bắt sóng vệ tinh hoạt và động rất tốt ngay cả khi nằm sâu trong lòng đất hàng chục mét. Bằng các thao tác bàn phím mau lẹ, Kì Phương đã đính file ảnh rồi chọn số giáo sư Huỳnh Lẫm và nhấn “ SEND”. Ngay lập tức màn hình chuyển sang chế độ “ SENDING.... ”

Xong! Kì Phương thở phào. Tất cả chỉ diễn ra trong mấy giây. Việc bây giờ là chạy trốn kéo dài thời gian chờ cứu hộ. Kẻ kia hình như đã biết nên lại gầm lên trong máy.

- Mày đừng hòng giở trò lưu manh với tao.

- Người nói gì?

- Tao biết trước mày sẽ báo tin cho ai và tao đã có cách xử lí những kẻ đó. Đừng đẩy thầy anh vào chỗ chết lần nữa.

Kì Phương không bận tâm đến lời đe dọa đó. Không giống như trên Nagaworld, anh tin lúc này cảnh sát và người của Đại sứ quán đã rút ra kinh nghiệm xương máu để không sơ suất với thầy anh một lần nữa. Nhưng anh lại linh cảm kẻ kia đang dùng một con bài khác - Thi Nga. Nhận định này có cơ sở khi anh nghe có tiếng phụ nữ rên rỉ, cào cào hoặc giãy dụa từ đầu dây bên kia vọng lại. Thôi đúng rồi. Thi Nga.

- Người đang bắt giữ Thi Nga?

- Giỏi lắm, mày hiểu ra rồi đấy. Hành vi ngu xuẩn của mày sẽ đổi lấy tính mạng của cô ta.

- Hãy buông cô ta ra. Người muốn gì?

- Anh không có quyền ra lệnh cho tôi. Đây là thánh địa của ta và anh phải theo luật chơi của ta. Nếu bắn tin ra ngoài, cô ta sẽ chết ngay tức thì!

*Người muộn rồi.* Kì Phương thầm rít trong họng. Anh chỉ sợ kẻ kia có cách phá sóng di động mà thôi, mà lo lắng này có thật khi gửi đã lâu mà máy vẫn còn đang “sending”. Kì Phương chỉ cầu cho nó gửi xong sẽ đập máy phi tang nhưng cột sóng chập chờn leo lắt hết như lời kêu cứu thoi thóp giữa biển khơi.

- Vào đây, cô ta đang muốn nhìn mặt mày lần cuối đấy!

Kẻ kia lại ra lệnh, anh biết hẳn muốn loại bỏ anh hoặc ít nhất là kéo anh vào vòng giám sát. Hẳn dùng tính mạng Thi Nga để khống chế anh. Vì vậy bất chấp chiếc máy chưa dứt điểm, anh vẫn phải tuân lệnh. Kì

Phương gắng gượng bước đi. Nhờ ánh nền từ xa, anh đã nhận ra hành lang lớn dẫn vào tâm điện dựng đầy những pho tượng vàng bạc trong những hốc tường. Kì Phương choáng ngợp bởi sự hoang lạc và huyền diệu cứ như đang đi vào thế giới cổ tích.

Càng vào sâu, lòng hang càng mở rộng và mọc ra nhiều nhánh nhỏ sáng lập lờ hiện lên những thân tượng mập mờ trùng điệp trải xa như vô tận. Kì Phương vừa đi vừa chiêm ngưỡng nhưng không quên kiểm tra máy và anh nổi điên khi nó không còn một cột sóng nào. Biểu tượng sending đã dừng lại. Tiếp tục đi thẳng, anh thấy một vòng tròn lớn đen lánh nằm chính giữa nhà. Kì Phương từ từ tiến lại gần và nhận ra nó là một hồ nước sâu thẳm đang phản chiếu những ngọn nến như những vì sao cao tít tắp trong trời đêm. *Giếng thánh*. Mờng rờ tưởng như gần mặt đất, anh ngừng đầu nhìn lên và hết sức choáng ngợp khi thấy trần nhà thủng một hình tròn cực lớn rồi thông tít lên cao như một cái giếng trời khổng lồ bị bịt nắp trên cao vời vợi. Cấu trúc không gian này tạo nên một hiệu ứng mà ai đứng đó cũng sẽ cảm nhận mình nhỏ nhoi lạc giữa một linga triu tượng từ dưới địa ngục xuyên suốt trần gian lên tới tận thiên đường. Kì Phương thấy mình trở nên bé nhỏ và yếu đuối đến lạ lùng.

Hụt hẫng vì nhầm lẫn mặt đất, Kì Phương tiếp tục tìm đường đến nơi giam giữ Thi Nga. Ngó mắt bên thành giếng, anh phát hoảng khi thấy bộ váy của Thi Nga. Thoáng giật mình, anh toan nhảy xuống giếng tìm cô nhưng vội kíp dừng lại. Dưới mặt nước lung linh hiện một cánh cửa đen ngòm. Kì Phương ngừng mặt lên cao, trên thành tường cuốn tròn đó có cánh cửa đang hắt ra một quầng bạc ma quái cùng với những âm thanh bí ẩn ai không nhầm lẫn đâu được. Thi Nga? Chắc chắn nàng ở đó. Bất chấp nguy hiểm đang rình rập, anh tiến về bậc thang bám theo mép tường leo lên.

Kì Phương định giấu chiếc MobiFox J5 đâu đó trước khi bị kẻ kia bắt gặp tuy nhiên anh đã phát hiện ra cột sóng đã xuất hiện trở lại khi anh bắt đầu leo thang. Cột sóng nhô cao dần khi anh leo cao hơn. Cứ đà này thì khi anh lên đến nóc tháp tin nhắn sẽ hoàn tất. Quá mừng rỡ, anh nhét máy vào túi rồi nhắm cánh cửa đang hé mở nhanh chân leo lên.

Vừa ló mặt vào căn phòng kì lạ, Kì Phương lại giật mình khi nhận ra một vòng người trần truồng cam lạng đang vây kín quanh phòng. Sau một giây trấn tĩnh, anh thở phào khi nhận đó chỉ là những pho tượng bằng cẩm thạch của những vị thần quen thuộc đang nở những nụ cười ngô nghê nhìn một thứ nằm trên đài thờ giữa phòng. Không thấy người nào, anh mon men đi vào để xem trên đài thờ có gì. Vừa bước vài nhịp, hiện vật uy nghi ngự trên bệ thờ đã làm anh sững lại. Linga Vàng!

Chính nó, Kì Phương biết mình đã đúng. Dù quảng quật đảo điên nhưng hội Naga rốt cuộc vẫn thu được linga về với yoni. *Đêm nay, Châu đã về Hợp phố*. Cả hai đang uy nghi hiện hữu trên cao. Tất cả diễn ra cứ như một giấc mơ. Kì Phương nhắm mắt một giây để ghi tạc giây phút lịch sử thiêng liêng này nhưng niềm vui đã không thể trọn vẹn khi anh đánh mất Thi Nga.

- Có ai không? – Kì Phương cất tiếng gọi.

Không có ai. Chỉ có âm vang của chính mình dội lại từ vách đá. Tiếp tục bước, rốt cuộc anh cũng đã đến nơi tận cùng. Tiếc thay, cái tận cùng này là cái chết. Khi cách bệ thờ một bước chân, Kì Phương chết lặng khi nhìn thấy một cô gái gần như trần truồng bất động trên đài thờ.

- Thi Nga!

Kì Phương nhảy lên bệ thờ cao hơn đầu người rồi cúi xuống lay cô dậy. Nhận ra cô bị trói anh luống cuống gỡ dây, miệng ú ớ gọi:

- Thi Nga... tỉnh lại đi! Tỉnh lại đi!

Cô từ từ hé mắt, miệng bị dán chặt nên cô chỉ gào khóc bằng mắt và cựa quậy trong vòng dây thít chặt. Khi thấy anh, niềm xúc động trong tim cô tuôn trào. Hai mắt đỏ hoe dàn dụa nước và toàn thân run lên từng chập rất thương tâm.

- Thi Nga, sao lại ra nông nỗi này? - Kì Phương rít lên đầy uất hận. - Kẻ nào? Kẻ nào gây ra?

Thấy cô run lên không ngớt, anh vội vàng cởi áo của mình phủ lên người cô rồi hí hoáy tìm cách cởi trói. Đúng lúc đó, có tiếng “bíp bíp” vang lên. Kì Phương rút nhanh chiếc MobiFox J5 và vui mừng khôn xiết khi nhìn thấy dòng chữ còn chưa kịp biến mất trên màn hình “*Message sent successfully*” - Tin nhắn gửi thành công. Sống rồi! Suýt chút nữa anh bế

thốc cô lên cao. Biết rằng khó thoát nhưng anh vẫn vui. Một niềm vui mang tính tâm linh và an ủi: dù có chết cũng có người tìm thấy xác.

Đôi tay anh càng thêm cuống quýt trong khi tâm trí đã bay khỏi lòng đất đến một nơi rất xa. Anh biết cách đó hàng trăm dặm, giáo sư Huỳnh Lâm cùng đội quân vây quanh sẽ òa lên sung sướng khi nhận được tấm bản đồ tưởng đã vĩnh viễn mất đi. Kho báu rốt cuộc đã trở về Hoàng gia vào phút chót đầy kịch tính. Họ sẽ tung thầy anh lên cao như một vị thánh sống. Bản đồ cũng sẽ được lập tức chuyển sang đội cứu nạn, và mạng sống của anh và Thi Nga vẫn còn hi vọng. Một cái kết có hậu.

Đôi tay Thi Nga đã được cởi tung, cô liền ngồi dậy đưa tay lên miệng gờ tấm băng trong khi Kì Phương lùi xuống bắt đầu cởi trói chân cho cô.

Một tiếng “bíp bíp” nữa vang lên làm cả hai giật mình, nhưng lần này không phải từ máy của Kì Phương. Chỉ trong phút chốc Kì Phương nghĩ ra. Tiếng thét của Thi Nga đột ngột ré lên kinh hãi khi thấy một người vận quần áo trắng toát hiện lên phía sau lưng Kì Phương.

- M... a... a... a... !

Kì Phương giật mình quay lại nhìn phắt lên một người trắng toát như một cả sư Balamon đã đứng sau lưng anh tự khi nào. Cả sư. Chính ông ta.

- Nhận được tin nhắn rồi, ta cảm ơn các con! - Chết giọng quen thuộc vang lên! Kì Phương chết lặng người trên đài thờ và nếu không kịp bám vào bệ yoni thì anh đã lăn quay xuống đất. Không cần nhìn mặt, anh biết đó là ai.

## Chương 56

Cách đó hơn 350 cây số, Võ Thạc Hoan cùng với đội an ninh Tòa đại sứ đang tìm cách mở một cách cửa phòng để truy cập khẩn cấp các tài liệu với hi vọng sẽ giúp được gì đó cho nhà chức trách. Cánh cửa sắt bật tung, bên trong sách vở và giấy tờ của vị giáo sư vẫn ngổn ngang chưa kịp mang đi theo. Sau khi tìm kỹ trong chiếc vali công tác, Võ Thạc Hoan thấy một ống kim loại dùng để đựng tài liệu đang bị khóa hai đầu. Mở ra, bên trong là một tấm vải lụa dài rất cũ được cuộn thành nhiều vòng

quanh một lõi gỗ. Văn bản này được viết bằng tiếng Khmer cổ, tuy các chữ đã loang màu và nhạt phếch nhưng vẫn còn đọc được. Quá kinh ngạc, Võ Thạc Hoan ngồi xuống nghiền ngẫm để xem có chút manh mối gì với Naga hay không.

Thật thú vị, dải lụa cổ có in con triện của một vị vua Khmer trị vì đầu thế kỉ 15. Tuy nó không giúp gì cho việc phát hiện Naga nhưng ông vô cùng hứng chí khi tin trên tay mình là một chiếu lệnh có giá trị bậc nhất của đế quốc Khmer. Một tài liệu quý như vậy mà giáo sư Huỳnh Lẫm chấp nhận bỏ lại mà ông biết sớm muộn cũng sẽ bị phát hiện ra, chứng tỏ ông quyết tâm đến kịp Naga bằng mọi giá. Việc này được ông toan tính từ lâu.

Cách đây vài tiếng đồng hồ. Võ Thạc Hoan quay lại bệnh viện sau một hồi dạo qua siêu thị và mấy hàng sách quen thuộc để mua vài thứ mà ông hi vọng sẽ làm vừa lòng người thầy khó tính đang dưỡng bệnh. Tạm hài lòng với sự chu đáo của mình, Võ Thạc Hoan tiến về phòng ông với một nụ cười hé nở trên môi. Ngay khi bước lên hành lang, nụ cười của ông đột ngột lụi tắt khi thấy một nhóm người nhốn nháo ngay trước cửa phòng. Một linh cảm không hay ập đến. Không lẽ hội Naga đã lọt vào đây ám sát ông chăng? Nỗi ân hận lại trào lên. Lại một lần nữa trong buổi sáng đen đui, ông đã phạm hai lỗi giống nhau liên tiếp và lần này hết cơ hội sửa sai. Võ Thạc Hoan tái mặt đi xuyên qua đám đông để nhìn lên chiếc giường trống kê góc phòng. Họ đưa xác thầy đi đâu rồi chăng? Ông bước vào thì một cảnh sát trẻ chặn lại.

- Xin lỗi, mời anh ra ngoài!

- Tôi là người nhà bệnh nhân này. Ông ta đâu?

Lúc này, có vài người nhận ra ông liền đi tới nói.

- Giáo sư Huỳnh Lẫm đã bỏ đi rồi.

- Đi đâu?

- Chưa biết đi đâu. Cảnh sát đang điều tra.

Viên tham tán toát mồ hôi hột. Giờ này mà bỏ đi thì chỉ có lên Naga, ông ta luôn giấu kín mọi thứ và rất cuộc chính ông ta đích thân đi tìm kho báu. Chợt nhớ chìa khóa xe còn để quên trong phòng, ông đi tới giường nhưng không thấy đâu nữa. Võ Thạc Hoan vội vã chạy ra gara và tá hỏa khi thấy chiếc Mercedes đã biến mất. Còn ai vào đây nữa. Ông lập tức

báo cáo ngay cho nhóm cảnh sát đang nháo nhào trong bệnh viện. Đã một tiếng trôi qua đủ cho chiếc xe mang biển ngoại giao kia vượt qua mọi cửa ải để đi bất cứ đâu mà không cần xuất trình bất kì giấy tờ nào. Các trạm thu phí cầu đường lẫn chốt cảnh sát sẽ lác mắt đứng nhìn một chiếc xe được đặc cách mà có thể có nguyên thủ nước ngoài trong đó.

Sau giây phút cuồng phẫn, Võ Thạc Hoan cảm thấy một nỗi hờn tủi ngập lòng. Ông như đứa con tha hương lỡ chuyến đò về quê mẹ, hay đúng hơn là ông đã bị đẩy thô bạo khỏi chuyến xe cuối cùng trở về miền đất hứa sau quãng đời dài mòn mỏi thao thức. Thầy ơi? thầy đang ở đâu? sao thầy nở tẻ với con như thế. Bao nhiêu năm nay con đối với thầy đâu có đến nỗi nào. Hoang hoải, bẽ bàng, đau rầm rức đến nát tim gan, viên tham tán bắt xe tuk-tuk về nhà ném tẩm thânбет nhừ lên giường rồi thiếp đi.

Đột ngột thức giấc, viên tham tán vùng dậy bật chiếc Iphone lên. Ông chợt nhớ ra vẫn có cách để biết vị giáo sư đã đi đến đâu bằng cách dò tọa độ chiếc xe của mình. GPS. Chưa bao giờ phải dùng đến hệ thống này nên ông quên khuấy đi mất. Màn hình bật sáng, ông mày mò bật ngay phần mềm theo dõi. Thật kì diệu, chiếc xe đang di chuyển rất nhanh về tây bắc. Ngay lập tức, ông báo tọa độ chiếc xe cho Lê Đại Hắc rồi quay lại căn phòng bỏ trống của thầy mình.

\*

Người Cả sư nhìn Kì Phương hất hàm:

- Sao? Ngạc nhiên lắm hả?

Kì Phương trân trối nhìn người mà bấy lâu nay anh gọi bằng thầy trong bộ áo quần màu trắng truyền thống của một Cả sư Balamon hóa ra là bộ quần áo bệnh nhân sặc mùi. Một cảm giác ê chề khi bị lừa gạt nhói lên trong anh khi chiếc mặt nạ của ông ta rơi xuống đất. Ông ta cũng nhìn anh, đôi mắt nhân hậu ấy giờ đây ánh lên những tia hung dữ như nhìn một kẻ thù cần tiêu diệt.

- Xuống! – Ông ta rít qua kẽ răng.

Kì Phương vẫn trơ như phỗng, cảm giác bẽ bàng, tủi nhục lẫn hờn căm đan xen hỗn độn gằng xé làm anh tan nát cõi lòng. Chủ nhân Naga

đích thị là đây. Kho báu khổng lồ đã nằm đây nhưng hóa ra đang thuộc về một thế lực bí hiểm không dễ gì bóc trần trong hàng thế kỉ nay mà vị giáo sư này chỉ là một tên gác cổng tận tụy nhất.

- Tôi đã khuyên các người hãy trốn ở Hội An cơ mà. - Ông ta gằn giọng.  
- Mục đích của tôi không phải là mạng sống các người.

Cho đến lúc này, sau hàng loạt động thái của ông, Kì Phương vẫn chưa biết ông ta có tất cả bao nhiêu mục đích. Anh nhìn lên đài thờ, nơi đang án ngữ cặp linga - yoni bất hủ đang tỏa ánh hào quang rực rỡ như một nhân chứng cho bao toan tính đê hèn và bạo ngược diễn ra trong quá khứ. Nhưng ngài Siva vẫn im lìm với những ánh mắt vô can vô thường và nụ cười mỉa mai trần thế. Thần thánh cũng là nạn nhân và bị đối gạt, Kì Phương nghĩ. Thay vì ở lại Mỹ Sơn sau ngàn năm thất lạc thì nó lại phải một lần nữa giã từ cố hương để trải qua một hành trình ngược ngạo đầy bão táp rồi lạc vào hầm sâu xa lạ này.

Phá hoại cuộc khai quật của Paul. Thu hồi linga. Tiêu hủy mọi dấu mối về Naga. Đó là danh sách các nhiệm vụ bất khả thi khi phải thực hiện trong thời gian cực ngắn. Đứng trước sứ mệnh sống còn của Hội, giáo sư Huỳnh Lẫm đã huy động tất cả mối quan hệ và thủ đoạn và việc đầu tiên là mạo danh một Cử sự. Đây là ngôi cao nhất của chức sắc Balamon giáo nên có vị thế và uy tín không giới hạn trong cộng đồng và trên mọi lãnh thổ nên ông dễ dàng thực thi các sứ mệnh khác nhau. Để vận chuyển một báu vật quốc gia nặng tới hai chục cân vàng ròng qua biên giới ông ta đã ra lệnh cho Sros và Simha đảm trách.

Được phụng sự cha và Cử sự là một niềm vinh dự lớn lao, Simha hăm hở vào cuộc. Khi giáo sư Huỳnh Lẫm biết Kì Phương đang móc nối với Simha, ông sợ anh sẽ phát hiện ra linga nên đã tìm mọi cách ngăn cản. Nhưng điều mà giáo sư Huỳnh Lẫm không ngờ nhất là tấm bản đồ cổ đã được Paul giấu trong linga từ 12 năm trước.

Khi Paul bị giết, giáo sư Huỳnh Lẫm đã lục soát mọi hành lí nạn nhân nhưng không thấy tấm bản đồ, ông liền nghĩ Thi Nga đang mang nó nên đã ráo riết săn lùng cô cho đến khi bản mật mã được giải thì ông mới ngã ngửa ra nó nằm trong linga. Sợ đến thót tim, may thay, ông đã điện cho Sros lấy ra và thiêu hủy kịp thời.

Tưởng thế là xong, ai ngờ nguy cơ lại thành linh ập đến từ một mối khác ngay trong lòng thủ đô Pnompenh. Trong khách sạn, Phú Thành Tài mắt sáng lên khi xem buổi phát sóng của Bộ trưởng Sam kêu gọi toàn dân tìm kiếm Naga. Như vớ được vàng, thay vì sử dụng bản đồ đi tìm kho báu đầy gian nguy thì ngài tiến sĩ đã chọn phương án ngon ăn và ít mạo hiểm hơn là bán cho Chính phủ với giá cắt cổ. Hành động này làm cho giáo sư Huỳnh Lẫm vô cùng choáng váng bởi nguy cơ bại lộ Naga đã sát gáy.

Trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, giáo sư Huỳnh Lẫm không hề nao núng, ông vẫn đóng vai một nhà khoa học tận tụy hết lòng giúp đỡ Hoàng gia. Mặt khác, trong bóng tối, Cả sư đã tài tình dàn xếp một kịch bản để biệt phái chính mình vào khách sạn để hóa giải kẻ tổng tiền. Không ngoài dự đoán, phương án này được bên Sứ quán và Chính phủ Hoàng gia nhiệt liệt ủng hộ. Một cơ hội không thể tốt hơn để tạo ra kẽ hở và nội ứng cho Simha đột nhập và ra tay.

Trong con mắt Kì Phương lúc đó, anh thấy thương hại cho thầy mình đã vô tình trở thành con rối cho tên Cả sư điều khiển. Nhưng kì thực giáo sư Huỳnh Lẫm đã cao tay xóa tan mọi nghi ngờ trong đầu Simha và Kì Phương khi tin rằng: Cả sư là kẻ giấu mặt nào đó chứ không thể là giáo sư Huỳnh Lẫm được. Thậm chí Simha cũng không thể ngờ rằng kẻ ra lệnh cho y chính là vị giáo sư từng giẫy dụa dưới găm giày và suýt ăn đạn của y.

Từ nguy cơ lọt vào tay Chính phủ, giáo sư Huỳnh Lẫm đã đẩy tấm bản đồ vào tay thuộc hạ của mình. Nhưng trở trêu thay, Simha lại phản bội ông để kéo theo Kì Phương và Thi Nga tiến về kho báu. Nguy cơ vẫn hoàn nguy cơ nhưng lần này ông không thể chặn đứng cơn lốc vũ bão của chúng được nữa. Không ngăn được, ông chỉ còn cách tiếp sức cho chúng chạy thật nhanh tới đích rồi chôn vùi chúng ở đó. Càng hay, vật hiến tế tự dẫn xác đến đài tế.

Khi cả ba hăm hở trên chuyến xe định mệnh tiến về thánh địa Naga, không ai có thể ngờ rằng một cái bẫy đã giăng ra chờ họ. Khi lọt vào hang, Kì Phương vẫn còn ngây thơ cho rằng tấm bản đồ sẽ được gửi về kịp thời cho ông để lật tẩy bí ẩn ngàn năm cho nhân loại. Giờ thì... Hết. Thế là hết.

Paul đã chết, linga đã về đích, bản đồ đã cháy, sổ phận Phú Thành Tài và Simha cũng đã an bài, giờ chỉ còn phi tang nốt hai mạng nữa là xong. Chính giáo sư Huỳnh Lẫm cũng không ngờ nổi mình lại thành công nhanh chóng đến thần kì như vậy. Bí mật Ngaga lại hoàn bí mật. Ngàn đời nay vẫn thế.

- Xuống đây! – Giọng ông ta giờ đây bình thản đến lạnh lùng. - Ta đã khuyến cáo anh tránh xa Simha ra nhưng anh vẫn phớt lờ ta, giờ thì ta cho các người đi theo hăn luôn đây.

Kì Phương ngậm ngùi nhìn Thi Nga, cô vẫn bị trói chân và nằm nguyên trên nền đá bên dưới bộ ngẫu tượng của tổ tiên mà hội Naga đã dùng để hiến máu cầu an.

- Nếu ông khát máu, thì hãy bắn cả hai chúng tôi cùng một lúc! - Kì Phương bình tĩnh nói. - Ông hành hạ cô ta làm gì?

- Siva Bhadresvara! Siva Bhadresvara! – Ông ta hét toáng lên. – Aha! Không phải ta mà là Siva Bhadresvara đang thử lòng kiên nhẫn và chờ đón cô ta lên thiên đường! Aha!

- Không được! Man rợ quá! Hóa ra... chính ông đã giết Paul theo cách này sao?

Kì Phương biết mình đã sến mồm khi nói ra câu đó trước mặt Thi Nga. Mà đến nước này thì còn dấu diếm mẹ gì nữa, cô ta cần phải biết tất cả. Nhưng lạ thay, Thi Nga không hề biểu lộ gì khi anh nói ra câu đó, cứ như cô ta đã đoán hoặc đã biết từ lâu rồi. Kì Phương kinh ngạc hết nhìn cô lại nhìn giáo sư Huỳnh Lẫm.

- Thầy... thầy đã nói cho cô ta biết... ?

- Hãy hỏi chính cô ta.

- Thi Nga! Cô đã biết tất cả rồi, đúng không?

Đáp lại lời anh là tiếng bật khóc nức nở.

- Đúng thế. - Giáo sư Huỳnh Lẫm trả lời thay Thi Nga. – Cô ta biết từ lâu rồi, biết từ khi ba cô ta đặt chân xuống Đà Nẵng.

Kì Phương vội vã quay sang xem thái độ của cô. Không phản ứng, vẫn là cơn mưa nước mắt tuôn rơi. Vậy là đã rõ, im lặng là thừa nhận. Thay vì thương hại như mỗi khi nhìn cô khóc, giờ đây cơn tự ái bỗng dâng lên át lấp tình thương anh đang dành cho cô. Cô ta dối anh, lần này là vở kịch dài. Nực cười thay, hóa ra hai ngày nay cô ta đang dấu diếm và

thương hại anh chứ đâu phải ngược lại. Kì Phương bỗng dưng thấy mình lẻ loi và cô độc đến nao lòng. Xung quanh là những người gần gũi thân thương nhưng trái tim họ dối gian và bí hiểm đến khôn lường. Anh nhìn giáo sư Huỳnh Lẫm:

- Tôi cần một lời giải thích về cái chết của Paul. Thầy nói hết đi! Tại sao Paul và Thi Nga phải chết? Chết một cách man rợ đến thế?

Giáo sư Huỳnh Lẫm không nghĩ phút ân huệ cuối cùng mà ông dành cho Thi Nga trước khi nhắm mắt trong phút chốc đã khơi lên một cơn thịnh nộ đến vậy. Đã đến nước này ông cũng chẳng thêm khách khí.

- Thôi được, anh hãy nghe đây, Paul là hội viên hội kín Naga!

Kì Phương choáng váng như sét nổ bên tai.

- Ai? Paul là Hội viên Naga?

Thấy Kì Phương há hốc, giáo sư Huỳnh Lẫm không buồn trả lời mà hất hàm về phía Thi Nga nhắc nhở đến lượt cô nói thay ông. Kì Phương hỏi ngay cô:

- Có đúng thế không Thi Nga? Sao cô giấu tôi?

Cái gật đầu rụt rè của Thi Nga lại là một câu trả lời nặng ngàn cân. Vòm đá trên đầu Kì Phương như đang đảo nghiêng sụp xuống. Thi Nga dàn dựa nhìn anh hết như con nai đang cầu xin tha thứ. Với cô, dối lừa anh là một việc nghệ gốm, chính sự dẫn lòng này đã hành hạ cô suốt hai hôm nay nhưng nếu cô nói với anh từ đầu về sự thật tà y trời của ba mình thì liệu có ai sẽ giúp cô đi tìm sự thật? Những gì ba cô nói với cô trong bữa ăn sáng cuối cùng đó đã làm cho cô hoang mang đến thần thờ mà chưa biết nói với ai. Và trong suốt thời gian đi tìm Naga nó không thôi đeo bám hành hạ cô.

Sáng hôm trước, lúc cô chuẩn bị đến trường đã thấy ba xuất hiện ở phòng khách với chiếc vali lớn trên tay. Chưa bao giờ thấy ba dậy sớm và chuẩn bị hành lý nhiều như vậy, cô vô cùng ngạc nhiên hỏi.

- Kìa ba? Ba đi đâu mà sớm vậy?

Ba cô mỉm cười nói như thể đang đùa:

- Con gái của ba lớn rồi, ba phải xuất gia tiếp tục sứ mệnh của mình thôi.

- Ba lại đi Camboge chứ, hay về Mỹ Sơn của ba?

- Cả hai con ạ!

- Vậy mà ba không nói sớm và cho con đi theo với.

- Con còn phải học con gái yêu ạ.

Cả hai cùng vào ăn sáng, ông nói tiếp.

- Ba về Việt Nam trước để khai quật một báu vật, sau đó một ngày sẽ đi Cambodge để khai quật một thánh địa cổ. Con chưa thích hợp để về theo ba lúc này, nếu chuyến này không có gì tồi tệ xảy ra, ba hứa sẽ quay lại đưa con về quê sau.

- Khai quật Naga vẫn còn nguy hiểm đến vậy sao?

- Hi vọng là không, vả lại ba cũng không thể đợi thêm được nữa. Chẳng biết trời còn cho ba sống bao lâu nhưng thọ thêm một giáp nữa là khó lắm. Nếu ba có mệnh hê gì thì con phải bảo trọng, hội Naga sẽ trả thù đấy.

- Trời! Ba nói gì lạ vậy?

- Đúng thế, đó là lời nguyền có từ rất xa xưa và họ duy trì để trừng phạt hội viên nào vi phạm.

- Ba vừa nói gì? Ba là hội viên Naga?

- Con ạ, đúng vậy, con là người đầu tiên và cuối cùng mà ba tiết lộ bí mật này đấy!

Thi Nga sửng sốt đánh rơi chiếc nĩa trong tay. Cô không thể nuốt nổi miếng bánh nào nữa mà ngồi nhìn ba cô ngồi lặng đi như thể đang lúi vào quá khứ xa lắc lơ.

Lần đầu đặt chân đến thánh địa này ông chỉ là cậu bé lên mười, cái tuổi còn quá bé để lưu giữ những kỉ niệm trôi lướt qua tuổi thơ. Trên đài thờ cao chên vênh, cha của Pual kính cẩn nâng một chiếc bình vàng chạm trổ để tưới lên linga bằng máu lấy từ ai đó mà cậu hoàn toàn không thể biết. Trong ánh sáng lập lờ và mùi trầm hương nghi ngút bao quanh không gian mờ hoặc, cậu không thể hiểu nổi người cha đang quỳ sụp và lầm rầm gì đó rất lâu cho đến khi ông kéo cậu lại và nói.

“Con yêu! Đây là giây phút thiêng liêng nhất mà không một cậu bé nào được trải qua, hãy nói lên ước mơ của con đi”

“ Đây là ngày sinh nhật con hả ba? ”

“Không, đây là ngày đại lễ hiến sinh và cũng là ngày con chính thức bước chân vào đại gia đình Naga”

“Đại lễ? gia đình Naga? sao con không thấy một ai là sao? ”

“Sao lại không chứ, xung quanh là các thần Siva, Vishnu, Ganesa... đang nhìn con đấy thôi, con ước gì? nói đi.

“Con muốn người thật cơ, sao không thấy ai”

“À, hôm nay là phiên cha vào làm lễ và kết nạp hội viên cho con, những người khác họ ở ngoài. Chúng ta không cô đơn đâu, ở đây đã có Đấng tối cao nhất chứng giám. Nào, con trai của ba muốn gì? ”

Paul đã chán lời cầu ước, mỗi lần sinh nhật cậu đều hô to ba điều ước mà chẳng có gì thay đổi sau đó. Khi vào đây, hàng loạt câu hỏi đã chiếm lấy đầu óc non thơ của cậu.

“ Con cần biết cung điện này do ai xây? ”

“Nên gọi đây là thánh địa, tổ tiên người Khmer và Champa xây lên con ạ, chuyện dài lắm và con chưa hiểu được đâu”

“ Họ làm ra cái này để làm gì? ”

“Là để tạ ơn thần linh và cất giữ kho báu cho con cháu họ, và dĩ nhiên là cả cho con nữa”

“Của con? Họ là người xa lạ. Tại sao họ lại dành cho con? ”

“Chiếc đồng hồ trên tay con không phải do ba làm ra, nhưng nó vẫn thuộc về con đấy thôi”

“Nhưng chuyện này thì thật khó hiểu”

“Con chưa cần hiểu. Con chỉ cần nhớ một điều, kể từ hôm nay, con chính thức là thành viên của hội Naga”

Thi Nga nghe xong liền thắc mắc:

- Vậy là ông con đã đưa ba vào hội Naga giản đơn như thế? Ba không hỏi ngọn ngành vì sao ông lại thuộc Hội đó và đưa ba vào để làm gì?

- Lúc đó ông con đang lâm bệnh chờ chết và không muốn con cháu của mình lại mất đi một nguồn lợi vô tận đó.

- Vậy ông con cũng là thành viên Naga? Thật khó tin! – Thi Nga thốt lên. Paul không đáp lời cô. Sau khi ba ông mất khá lâu Paul cũng đã đi tìm câu trả lời này. Việc ba ông – một quan lớn đây thế lực thừa sức để chui vào cánh cửa của những hội kín không phải là bất khả thi nếu ông muốn. Thi Nga hỏi tiếp.

- Nếu ba đã là thành viên. Cớ sao họ lại xử tệ với ba con mình cơ chứ?

- Dưới mắt của Hội này ba là một tên phản trắc. Ông con đã bắt ba thề mấy điều cốt tử của một hội viên phải tuân thủ. Tuy nhiên ba đã quên hết

mấy thứ phù phiếm kia và chỉ ghi lại một dãy số như một thứ mật mã để vào thánh địa sau này. Ba đã phớt lờ các nguyên tắc, chính vì lẽ đó mà mười hai năm trước ba mẹ đã bị lời nguyền kia ám mệnh.

- Vậy hôm nay ba nên từ bỏ chuyện khai quật để giữ mình?

- Là nhà khoa học, ba không thể im lặng để nhìn một di sản vô giá như vậy bị ăn mòn và lãng quên. Dù muốn hay không thì ba cũng đã vi phạm giáo luật hà khắc này và có khai quật nó hay không thì hội Naga vẫn truy lùng và chờ thời cơ sát hại ba. Ba đã mang con bỏ chạy và sống ẩn giật gần ấy năm đã quá đủ. Nay con đã khôn lớn để tự bảo vệ mình, còn ba đã đến lúc quay lại tìm mẹ con và cho thế giới biết tất cả sự thật này.

- Con hiểu, lần này ba đi lành ít dữ nhiều. Nếu có mệnh hệ gì thì con biết làm sao tìm ba?

- Giờ đây ba tin các thành viên cuối cùng của Naga đã chết từ lâu. Và lại chính phủ Cambodge sẽ bảo vệ và hộ tống phái đoàn của ba. Họa hoằn nếu hội Naga còn sống cũng không dễ gì làm hại đến ai.

- Không được. – Thi Nga dứt khoát. – Ba từng kể cho con về cái chết của mẹ và con không muốn để ba đi như vậy được. Con sẽ không để ba đi một mình!

- Ba đã nói rồi! – Ông nhẹ nhàng nhưng kiên quyết. – Ba đã chuẩn bị mười hai năm cho sự trở lại này rồi, con đừng lo. Ba đi đây!

Lúc tiễn ba mình ra sân bay, nhìn người cha già lêu nghêu cô độc, Thi Nga đã linh cảm một điều chẳng lành. Cho đến khi nhìn thấy máu ở Mỹ Sơn, cô đã muộn màng hiểu ra tất cả. Kẻ thù đã ra tay mau lẹ đến không ngờ. Không cần xác minh cái chết ba mình, cô biết nên phải làm gì ngay lúc đó. Số mệnh của ba cô còn dang dở buộc cô phải đứng lên tiếp bước. Giờ đây, kẻ thù ba con cô là ai, Naga là gì, kho báu ở đâu đã được giải đáp rõ ràng. Có điều, chân lí chỉ đến vào giây phút chót của đời cô.

## Chương 57

Những ngọn nến sắp tàn đang leo lét hắt những tia hoàng hôn đỏ ối muộn măn lên ba khuôn mặt quanh đài thờ.

- Thế nào? - Giáo sư Huỳnh Lãm hất hàm nhìn Thi Nga. – Giờ thì đã thanh thản để lên đài tế rồi chứ?

- Không! - Kì Phương ngăn lời ông. – Không được giết cô ta, cô ta không có tội. Các ông quá điên rồ và tàn ác.

Bệnh nhân áo trắng lơ lơ xoay sang nhìn Kì Phương với ánh mắt đỏ quạch.

- Còn điều này thì tôi tin cô Thi Nga và ngay cả anh cũng chưa hề biết. Nhân đây tôi nói ra để cô an lòng mà chấp nhận một cái chết đã được ba cô định đoạt. Lúc bước qua cửa đá, các vị có thấy gì không?

Kì Phương nhớ lại lúc vào cửa, anh đã loáng thoáng thấy một dòng chữ Phạn phía trong nhưng không thể đọc nổi. Còn với Thi Nga, lúc đó còn tâm trí đâu mà nhìn lên tường.

- Chắc các người đã nhìn thấy? Đó chính là lời nguyện của hội Naga dành cho kẻ nào xúc phạm thần linh và phá hoại giấc ngủ của Ngài. Bất kính và man rợ hơn, vợ chồng Paul còn dám cướp cả thần Siva trốn về rồi chôn xuống đất. Đó là tội ác tày trời với đấng siêu nhiên và sự sỉ nhục đối với hội Naga. Không dừng lại ở đó, Paul còn âm mưu kéo Hoàng gia chiếm đoạt thánh địa linh thiêng này của chúng tao. Nay, nhân danh hội Naga và chiếu theo luật giáo hội. Ta tuyên bố: cả ba đời Paul sẽ phải mang ra hiến tế.

Kì Phương rùng mình nhớ lại cái chết lỏa thể của Paul và người đàn ông trần truồng bị trói trong bức tranh ở cuốn sách cổ “Hiến tế ở Naga” của Simha. Sao giống ở đây thế. Vòm nhà, tượng thần, ánh nến, đài thờ và Thi Nga bị trói không mảnh vải ra hồn che thân. Thôi đúng rồi. “lễ hiến tế” man rợ tưởng chừng đã chết mấy ngàn năm hôm nay đột nhiên đội mồ sống dậy.

- Dã man quá! – Kì Phương bỗng ôm đầu rên lên. – Các ông đã giết mẹ cô ta rồi cả bố cô ta, nay lại định giết chết đứa con duy nhất của họ sao? Trời đất ơi! Dã man quá!

Vị Cả sư giả danh thét lên:

- Tội này chết ngàn lần cũng không hết tội! Ngay lúc này quân Chính phủ đang ráo riết săn lùng khắp nơi. – Ông ta ngưng lại nhìn Thi Nga với ánh mắt cuồng tín đến mê dại. - Nếu ngôi đền linh thiêng này của chúng tao bị phát hiện, tai họa tày trời bắt nguồn từ chính đây!

- Cô ta vô tội! – Kì Phương lại van xin. – Tất cả chỉ là lời nguyện độc địa và vòng kim cô trên đầu ông. Hãy bẻ vụn nó ra và để cô ta được sống!

Giáo sư Huỳnh Lẫm quay phắt sang anh, giọng nhói buốt:

- Anh chỉ mới quen cô ta chiều qua, làm sao đòi hiểu hết thâm cung bí sử trong gia tộc cô ta? Làm sao anh biết ba cô ta đã dặn dò cô ta điều gì? Tại sao ba mình vừa mất cô ta đã bỏ đi tìm Naga? Có đứa con nào dám làm như thế nếu không được cha mình yêu cầu. Cô ta đã dùng anh để giải mã rồi khéo léo dụ anh vào tội lỗi. Tôi đã khuyến cáo và tách anh khỏi cô ta nhưng anh đã bỏ ngoài tai. Cả anh cũng vậy, các người đã tự chọn con đường chết!

Kì Phương quay lại nhìn Thi Nga xem có biểu lộ gì không nhưng cô đang lả đi trên sàn. Cô không buồn phản kháng hoặc đã cạn sức phản kháng. Cô nhắm mắt như thể đang nhìn thấy ba mẹ cô vẫy gọi trên thiên đường. Tuy cô đã dấu tiết anh quá nhiều điều nhưng giờ đây anh thấy cô đáng thương hơn đáng giận. Anh đến với cô là tự nguyện. Nếu được làm lại thì anh vẫn làm thế. Anh chỉ tự trách mình bất tài để sập vào bẫy của hội Naga và đẩy cô đến chỗ chết.

- Thi Nga! - Kì Phương nghẹn ngào cất tiếng. - Tôi xin cô hãy tha thứ cho tôi... Tôi đã không thể... bảo vệ cho cô...

- Lui ra! - Giáo sư Huỳnh Lẫm thét lên. - Giờ không phải là lúc khóc lóc hay hối tiếc. Đã đến giờ ta hành lễ!

Kì Phương quay lại và giật mình khi thấy khẩu súng colt xuất hiện trong tay ông.

\*

Lê Đại Hắc quay ống nhòm quan sát theo ý mình. Một công trình dài và rộng như vậy ắt phải có cửa phụ thoát hiểm lên mặt đất hoặc cửa lấy dưỡng khí. Hướng đi đã đúng nhưng để tìm ra nó thì không hề dễ. Ông hoang mang khi nghĩ đến lễ tế người dưới đất liệu đã xảy ra hay chưa và ông còn kịp nữa hay không. Cuộc chạy đua với thời gian đang bước vào dài đoạn cực kì khẩn cấp.

Bỗng có một vệt sáng nhỏ màu tím lục hiện lên trong ống kính đen kịt khi Hắc rê qua một đỉnh núi xa xa. Ông nhìn lại và nhận ra nguồn nhiệt này không di chuyển như thú lớn đi ăn đêm. Chim chóc rần rết thì không

đủ nhiệt để hiện lên. Nhất định có gì đó bất thường. Lê Đại Hắc nhảy khỏi mỏm đá chạy như bay về chiếc trực thăng.

- Xem đây! Nhanh nhanh!

Thet nhảy ra khỏi trực thăng vồ lấy ống nhòm hướng theo ngón tay Lê Đại Hắc về phía ngọn núi cách đó chừng nửa cây số. Là người có kinh nghiệm tác chiến miền sơn cước nhiều năm, chỉ sau vài giây, Thet biết đó là cái gì. Ông rút phắt bộ đàm triệu tập toán đặc nhiệm đang tản mát xung quanh.

- Quay lại điểm xuất phát ngay lập tức!

Nói xong, anh ta dặn Lê Đại Hắc.

- Anh hãy ở đây đợi nhóm tác chiến và bắt chặt mục tiêu. Tôi sẽ đến đó trước.

Nói xong, viên đại úy cùng một người nữa biến mất trong đêm.

\*

Giáo sư Huỳnh Lãm chìa khẩu colt về phía Kì Phương thét đánh giọng.

- Xuống khỏi đài thờ!

Sau sự hoảng hốt, đầu óc Kì Phương bắt đầu mù mịt, hai chân bất giác bước xuống như kẻ vô tri. Anh không bận tâm tới khẩu súng mà chăm chăm nhìn cái sợi dây màu đỏ thông ra từ túi áo mà chưa hiểu nó là thứ gì. Câu trả lời chỉ xuất hiện khi ông ta rút hẳn nó ra ngoài. Dụng cụ này không có trong bức tranh “lễ hiến tế” nhưng chức năng thì giống nhau. *Kim hút máu*. Mọi việc đã rõ, khẩu súng là dành cho anh còn Thi Nga là ống hút. Thấy anh như kẻ mộng du, ông quát to:

- Lùi xa đài thờ ra! Ta không muốn máu anh làm bẩn chốn linh thiêng.

Mũi súng xoay theo từng nhịp chân của anh. Tình hình đã rất nguy kịch, đầu óc Kì Phương lại quay cuồng và không thể nghĩ ra cách nào để cứu Thi Nga và cứu mình được nữa. Chốn này có lẽ chỉ có ma quỷ và thánh thần nhưng có lẽ họ đang xem anh tự cứu hoặc im lặng chờ đợi hai dòng máu tươi sau mười hai năm khô khát. Bỗng một sức mạnh vô hình níu chặt không cho phép anh bỏ lại người bạn đang trong giây phút khốn cùng. Họ đã cùng nhau vượt mọi tai ương. Thi Nga đã cứu mạng anh từ

miệng răn, không lẽ giờ đây anh lại can tâm nhìn cô chết. Giáo sư Huỳnh Lẫm bước tới thúc mạnh mũi súng cho anh té ra rồi bước lên đài thờ.

- Các người nhìn nhau như vậy đã quá đủ! Tôi đã đáp ứng ước nguyện của cô, giờ hãy thanh thản đi! - Ông ta liếc tấm thân trần của cô rồi quay về phía Kì Phương. - Còn anh, hãy quay mặt vào tường đi!

Kì Phương thấy mình quá vô dụng lẫn vô duyên, anh tuân lệnh nhưng vẫn liếc ông ta qua khóe mắt. Khi ông ta vung chiếc kim sáng loáng trên cổ Thi Nga anh bỗng gai lạnh sống lưng. Ông quỳ xuống cạnh nàng rồi đưa tay sờ nắn chiếc cổ trắng ngần hết như một con cạp đang lần lựa miếng nạc thơm nhất trên con mồi vừa săn được. Như sợ bị cướp mất miếng ăn, con cạp quay về phía anh nhe nanh.

- Quay mặt đi, rồi sẽ đến lượt mày!

Kì Phương đang đứng trước sự lựa chọn cuối cùng. Hành động hay là chết. Anh đã vượt qua răn chúa lẫn cánh cổng tử thần thì lẽ nào phải khuất phục một ông lão già nua. Nhân lúc ông ta vén mái tóc cô lên cao, Kì Phương nhắm thẳng người ông rồi băng lên như một viên đạn.

\*

Thet Manet lao bầm bổ qua những phiến đá xanh lờm chồm nhằm đốm sáng đang chập chờn như ma trời lao tới. Lại gần chẳng cần đến kính hồng ngoại, ông nhìn thấy bằng mắt thường và hiểu vì sao có đốm sáng kia. Đó một luồng hơi nóng từ lòng đất chiếu thẳng lên đám sương lớn vờn trên không. Nhất định đó là một cửa lấy sáng hoặc lỗ thông hơi cho mạng lưới hầm ngầm chẳng chịt bên dưới, và đây chỉ là một trong rất nhiều lỗ đó. Bên trên mưa ướt, do được khoan sâu trong lòng đất nên nhiệt độ chênh lệch khá cao. Phẫn khích đến phát điên lên vì điều kì diệu này, Thet vội nằm xuống đưa mắt lên áp sát lỗ hồng. Ngay lúc đó Lê Đại Hắc và nhóm đặc nhiệm cũng rầm rập lao tới.

- Có gì không? – Lê Đại Hắc sốt sắng hỏi.

Thấy viên chỉ huy nằm bất động khá lâu mà không chịu đứng lên, Hắc sức liên tưởng đến luồng hơi độc bên dưới đã làm ông ngất xỉu nên vội vã lôi đồng nghiệp ra ngoài. Thấy vậy ông cũng không dám nhìn xuống lỗ mà sợ hãi hỏi.

- Anh bị làm sao thế? Có gì dưới đó không?

Thet định nói gì đó nhưng miệng ông đã cứng đờ từ khi nào, ông ta chỉ tay ra hiệu Lê Đại Hắc cứ nhìn xuống thì biết. Lê Đại Hắc không ngần ngại nằm xuống ghé mắt vào lỗ thủng nhìn xuống. Có ánh đèn mờ nhưng chẳng có ma quỷ nào cả. Ông đưa tay vớt cặp kính râm xuống đất rồi nhìn lại thật kĩ. Chỉ sau vài giây, dưới mắt ông lơ nhờ hiện lên một thứ, đến lúc này thì ông mới hiểu tại sao đồ vật như Thet cũng khó trụ vững.

## Chương 58

Kì Phương băng qua khoảng trống rồi vọt lên đài thờ thì bị thúc mạnh vào ngực ngã nhào xuống đất. Giáo sư Huỳnh Lãm đã kịp xoay ra đập anh ngã xuống rồi chĩa súng vào mặt. Kì Phương thấy một tia mắt rực lên đầy quyết đoán, anh biết cơ hội của mình đã hết. Thấy Kì Phương nằm thẳng đờ dưới đất, ông ta vội nói cò súng rồi ghiền răng.

- Đứng lên và tránh xa khỏi chúng tao!

Kì Phương lại lồm cồm bò dậy. Vị giáo sư biết rằng không thể yên ổn thực hiện nghi lễ trọn vẹn một khi có kẻ thứ ba vào phá đám. Bất đắc dĩ, ông ta tạm cho chiếc kim vào túi rồi lên đạn đánh roach, mắt quắc lên nhìn trán anh nơi viên đạn sắp sửa xuyên qua. Ông ta liếc Thi Nga rồi nói:

- Tôi đã cố gắng để cô không phải chứng kiến cái chết của bạn cô, nhưng tình thế này tôi buộc phải tiến hẳn đi trước. - Ông ta lại nhìn Kì Phương.

- Làm ơn lùi ra xa đi, đừng để cô ta phải nhìn thấy máu của anh.

Giờ thì Kì Phương biết mình may mắn hơn vì không phải chứng kiến cái chết đau đớn của nàng nữa. Anh sẽ lên thiên đường trước nhưng cũng không phải chờ cô quá lâu. *Hẹn gặp lại. Vĩnh Biệt.* Anh nhìn lên đài thờ mong được thấy cô lần cuối và bắt gặp ngay ánh mắt cô đang nhìn mình trong tuyệt vọng. Không ai nói thành lời nhưng họ biết đây là lần cuối được nhìn thấy nhau.

- Lùi ra! – Ông ta hét kiên nhẫn. - Đừng để cô ta phải ngất xỉu!

Kì Phương nín thở chờ đợi, chân lùi dần, mắt không rời Thi Nga cho đến khi cô tối nhòa rồi khuất hẳn sau bệ thờ. Chân chạm nhẹ vào gờ tường, Kì Phương nhận ra mình đã lọt vào một khe hở giữa hai pho

tượng lớn hai bên. Anh tiếp tục lùi cho đến khi vách đá chặn ngang sau lưng. Hết đường. Giữa hai pho tượng Siva và Vishnu, anh mỉm cười khi nghĩ rằng sau mấy trăm năm nữa các nhà khảo cổ sẽ kinh ngạc ngần nào khi phát hiện một bộ xương người kẹt giữa hai vị thần Balamon giáo siêu phàm nhất. Thở hơi cuối cùng, một cuộc tiếng nổ cũng vang lên.

Hai tiếng nổ réo lên đồng thời cả vai anh lập tức đau nhói. Một điều không thể tin nổi hiện ngay trước mắt. Khẩu súng trong tay giáo sư Huỳnh Lâm đã văng xuống đất. Anh chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì ông ta chồm tới vỗ khẩu colt rơi trước mặt anh. Cái chết và sự sống có thể hoán đổi cho nhau trong nháy mắt hết như như trò đùa định mệnh. Tưởng đã xuống địa ngục nhưng số phận anh giờ đây bỗng vùng lên lảo lóc theo khẩu súng trên sàn. Bản năng sinh tồn nhá lên, anh lao vụt ra ngoài đá văng khẩu súng xuống cầu thang. Thần chết lại vỗ huyệt anh lần nữa. Kì Phương chưa kịp lấy lại thăng bằng thì bị ông thầy đâm sầm vào người làm anh đổ xuống.

Ông ta cũng sợ chết nên vùng lên thộp lấy cổ đối thủ quật mạnh xuống đất. Đầu nện xuống nền đá, mắt Kì Phương tối sầm lại. Cổ nghệt cứng. Máu từ cả vai trúng đạn loang nhanh khắp người. Kì Phương hoàn toàn bất ngờ sau hàng loạt đòn phủ đầu, anh dồn hết sức giãy ra khỏi bàn tay đang riết chặt cổ nhưng vết thương trên vai gần như đã tước đi chút sức tàn còn lại sau trận tử chiến với rắn. Sau vài giây gân lên chống cự, anh mềm oặt xuống như sợi bún. Giáo sư Huỳnh Lâm thấy anh thè lưỡi, da đã tím ngắt, mắt trắng dã và biết rằng thời gian đang ủng hộ ông, một ông lão đã trên 70 không còn mấy hơi nhưng thừa xảo quá để loại bỏ đối thủ trong mọi tình huống. Ông biết chỉ cần gìm chặt tay thêm lúc nữa, đối thủ trẻ khỏe hơn ông sẽ tắt thở.

- Buông anh ta ra! – Một tiếng hét vang từ phía đài thờ.

Thi Nga thừa cơ ngồi dậy vật lộn với mớ dây trói dưới chân nhưng không may bị rơi xuống đất. Một tiếng “ ụcch” vang lên rồi tắt ngấm. Kì Phương cố xoay đầu để nhìn cô trước khi rơi vào trạng thái hôn mê. Anh dồn hết thị lực về chân đài thờ. Ở đó, Thi Nga cũng đang nhìn anh bằng ánh mắt cầu cứu. Kì Phương gượng sức đập vào chân ông ta, nhưng khối thịt trên người quắp riết anh như đĩa đói. Cơn đau ngực lại tái phát hết như khi bị rắn nuốt. Sau mấy lần quẫy đạp anh hoàn toàn kiệt quệ nhưng

đã di chuyển được một quãng đường ngắn. Kì Phương cảm thấy lưng mình hệt hẫng, trông trênh giống như nằm trên miệng hố. Ngay lập tức anh nhận ra mình đang nằm trên huyết mộ đúng cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Dưới lưng anh là bậc thang đầu tiên, một thế nằm hiểm nghèo. Không còn cách nào khác, Kì Phương lấy hết sức đạp thật mạnh vào trụ lan can. Như một hòn đá tảng nằm chênh vênh mép vực, hai người ôm nhau lăn trùng trục xuống cầu thang cho đến khi một âm thanh rợn người vang lên.

Hai người văng ra hai phía rồi bất động. Kì Phương ngỡ như hồn đã lìa khỏi xác. Xung quanh im phăng phắc, phía sau lưng anh là giáo sư Huỳnh Lẫm vẫn nằm ngửa im lìm. Máu dưới lưng ông chảy túa ra sàn. Hoảng hốt, Kì Phương gượng đau bò về phía thầy mình. Ông vẫn nằm đó nhìn anh bằng ánh mắt vô hồn, bọt khí màu hồng lùì sùi trào ra đầy mũi và miệng. Một cảm giác hồi hận bỗng ập tới, anh vội ôm lấy vai ông.

- Thầy!... Thầy không sao chứ?

Thấy ông lịm dần, Kì Phương lay khẽ nhưng máu lại trào ra nhiều hơn. Anh lướt mắt nhìn từ đầu đến chân và phát hiện máu đang tràn ra từ vùng lưng trái. Cuộn dây dài từ túi áo sổ tung nhưng vẫn bùng nhùng quần lấy khủy tay ông. Kì Phương banh nhẹ túi áo và rùng rợn nhận ra phần chuôi của ống tiêm dài đã lút sâu vào lá lách, đầu kim xuyên đấy phổi rồi thò ra sau lưng. Mũi kim hiển sinh của ông đã đi qua ruột gan của chính ông. Vô phương cứu chữa. Kì Phương nhìn ông hấp hối mà đau xé cõi lòng.

- Thầy... con... con... đã giết thầy rồi!

\*

Sau cú điểm xạ chính xác đến milimét, viên đạn duy nhất đã tước bỏ thành công vũ khí trong tay kẻ bắt cóc nhưng chưa đủ để con tin lật ngược tình thế. Lê Đại Hắc định bồi thêm viên nữa nhưng tình thế mới lại càng bất lợi. Hung thủ dè lên nạn nhân nên ông không thể mạo hiểm bắn thêm viên nào nữa. Rồi chỉ trong phút chốc, cả hai biến mất khỏi kính ngắm. Năm chính diện dưới tầm mắt của ông lúc này chỉ còn lại cô

gái gần như lỏa thể đang giãy dụa đứng lên. Cô ta không hề biết rằng ngay trên đỉnh vòm có một lỗ thủng để đón những linh hồn siêu thoát cho đến khi súng nổ cô mới giật mình nhìn lên. Lê Đại Hắc vội vã rút nòng khẩu *Remington* ra khỏi lỗ thủng rồi hét lớn.

- Đột kích xuống, mau lên!

- Cài thuốc nổ! - Một lính nói.

- Không được! - Thet đáp. - Thuốc nổ sẽ phá sập vòm. Mang máy khoan đá và máy cắt bê tông ra đây.

- Thừa chỉ huy! Quay lại máy bay sẽ mất thời gian ảnh hưởng tính mạng nạn nhân. Chúng ta nên dùng thuốc nổ loại nhỏ.

Sĩ quan đặc nhiệm này rút ra một thỏi thuốc nổ mini chuyên dùng trong các tình huống chiến thuật như phá cửa, phá tường hay nắp hầm và sử dụng trong huấn luyện.

- Nó chỉ có 15g đủ để dọn sạch lớp đá bọc bên trên và tạo một lỗ thủng vừa đủ.

- Được, nhanh lên!

Thỏi thuốc nhỏ xíu nhưng tiếng nổ kêu như bom. Vỏ đá bị xé tung lớp ngoài nhưng không đủ khoét rộng khe hở vốn bằng đá quặng siêu cứng. Đúng lúc chiếc máy cắt sắt được mang tới và toán đặc nhiệm chỉ cần nửa phút nữa để đột nhập xuống dưới.

\*

Kì Phương chưa hết ngỡ ngàng vì đã thoát chết trong gang tấc. Còn người cách đây mấy giây đang nắm quyền sinh sát của anh thì đã nhắm mắt. Điều gì đã lật ngược tình thế chóng mặt đến vậy? Kì Phương nhớ lại lúc đó có một tiếng súng vang lên từ trên cao, anh vội đưa mắt lên nhìn và thấy ngay chính giữa đỉnh vòm có một nòng súng đang chĩa xuống. Lúc đó anh phải lao ra giành giật sự sống mà không kịp nghĩ nữa.

Giờ thì đã rõ. Trong các kiến trúc thờ cúng hay hầm mộ cổ thường có lỗ thủng tròn trên mái. Hồi trước anh cứ ngỡ đó là lỗ thông khí hoặc lấy sáng nhưng khi tìm hiểu về kiến trúc tôn giáo thì đó thuộc về tâm linh. Theo quan niệm người xưa, nếu lễ hiến sinh diễn ra ngoài trời thì linh

hồn dễ dàng siêu thoát, còn nếu trong không gian kín thì linh hồn lờn vờn như ma.

Tại kim tự tháp Khê-ốp người ta cũng phát hiện các lỗ thủng kì lạ trong các căn phòng thờ Hoàng Đế và Nữ hoàng, đó là nơi siêu thoát của linh hồn. Điều đặc biệt hơn là tia sáng của sao Thiên Lang đi qua lỗ thủng phía Nam và chiếu đúng đầu vua Pharaong đang yên nghỉ. Người Maya với nền thiên văn vượt bậc thời đó còn sử dụng thấu kính để đưa ánh sáng vào các đài tế trên cao hay hầm mộ sâu hút dưới lòng đất. Lai dắt ánh sáng từ mặt trời hay các chòm sao Hoàng đạo vào tâm điện thờ để tăng tính thần bí là một kĩ nghệ thuật thiên văn và kiến trúc cổ xưa.

Thánh địa Naga cũng dùng thủ pháp đó. Lúc anh bước vào, hàng chục ngọn lửa đang chiếu vào linga tạo hiệu hứng phát sáng đa chiều. Những con mắt trên linga được nhai lên ngàn vạn tia sáng nhìn thấu vũ trụ như trong kinh Veda. Lúc đó anh không để ý có một tia sáng sắc lạnh khác từ trên nóc của mặt trăng chiếu xuống đỉnh đầu Siva để chứng giám lễ tế thiêng liêng vẫn cử hành hàng trăm năm nay. Đồng hồ mặt trăng hoàn hảo. Một đồng hồ tự nhiên điểm nhắc thời gian hành lễ đã đến.

Lỗ thủng đỉnh vòm còn tạo nguồn sáng thiên nhiên và khí trời, nhưng ngần đó chưa đủ - phải có nước thiêng. Trong tục lệ thờ linga phải có nước thiêng. Máu mang vào Naga chỉ có khi hiến tế theo chu kì nhưng nước thiêng từ những cơn mưa rừng luôn luôn tắm mát linga như một sự thờ cúng tự nhiên quanh năm. Kì Phương nhớ lại ở ngôi đền Vat Phu ở Lào, khi các nhà khảo cổ Lào - Pháp khai quật và nghiên cứu ngôi đền Balamon này đã phát hiện ra nguồn nước tắm linga này được dẫn bằng hệ thống ống máng từ một hồ chứa tự nhiên trên đỉnh núi.

Không buồn nghĩ thêm, dù sao lỗ thủng kia đã cứu sống anh, Kì Phương đưa tay định vuốt mắt cho thầy nhưng anh chợt bối rối phát hiện ông đang nhìn mình chăm chăm. Kì Phương lại gần rồi quỳ xuống bên ông. Đôi mắt ngầu đỏ nhìn anh nhưng bọt máu đã làm hơi thở ông ngắt quãng.

- Con... hãy nghe đây...

- Thầy dặn gì con?

- Sau khi ta chết... kho báu này sẽ thuộc về... người Chăm...

- Vì sao lại là người Chăm?

- Bởi nó được lấy từ người Champa cổ... trả lại cho người Chăm là công bằng...

- Vâng, nhưng mà nước Champa thì đã không còn nữa. Đó là vương quốc cổ của nhiều dân tộc anh em hợp thành chứ không riêng người Chăm. Phân chia theo cách nào?

- Biết thế... ta cũng chỉ mới nảy ra ý định này... Hãy mời luật sư, nhưng điều chắc chắn là... là nó không còn của hội Naga nữa... ta là người Naga cuối cùng...

Kì Phương chờ ông nói tiếp, nhưng làn hơi xẹp dần rồi vỡ tan theo vầng bọt hồng sau cuối. Đã tắt thở nhưng mắt ông vẫn chưa rời anh. Kì Phương cố đọc nốt ý ông trong ánh mắt dại đi nhanh chóng rồi lơ mờ hiểu ra ông nhân danh người kế thừa Naga trả lại kho báu này cho chủ nhân đích thực. Dù chủ nhân đó là ai thì đưa ra khỏi lãnh thổ Khmer này thì không có cơ sở thuyết phục.

Kì Phương lo rằng sau khi ông chết, liệu có xảy ra một cuộc tranh giành đồ máu giữa các dân tộc và các quốc gia liên quan hay không. Lịch sử đã chứng minh rằng, tìm ra kho báu đã khó, nhưng phân chia kho báu còn khó hơn. Mắt ông bỗng gượng sáng như ngọn nến lóe lên trước khi vụt tắt. Miệng thều thào:

- Hãy làm theo... di chúc vua... Ponhea Yat...

- Di chúc ở đâu? thầy nói tiếp đi?

- Bức thư này... trong cặp... của thầy...

- Vâng, con sẽ tìm bức thư đó. Thầy còn dặn thêm gì nữa không?

- Thi Nga đâu?... hãy cứu ông ngoại cô ta...

Kì Phương vội quay người lại và thấy Thi Nga đang rũ rượi khép mình trong chiếc áo của anh. Cô khom mình đưa tay cố kéo dài chiếc áo đã rách bươm nhưng không thể che nổi đôi chân trần đang run lẩy bẩy. Khi nghe nhắc tới ông mình, cô vội vã bước lên rồi sụp xuống bên cạnh ông.

- Ông ngoại tôi đâu? ở đâu?

Cô bò sát đất, tai ghé sát miệng nhưng ông đã im lặng vĩnh viễn. Cô quay lại hỏi tiếp Kì Phương nhưng vội phát hiện vết thương lớn trên bắp vai của anh.

- Trời! Anh bị thương rồi kìa!

Kì Phương nhìn xuống vai nơi bị viên đạn xới lên một thớ thịt dài. Lúc này anh mới thấy mình đang cởi trần và nhoe nhoét máu.

- Đau không? để tôi tìm cái gì đắp nó lên cho!

Vừa nói cô vừa nhoài tới nhưng lúng túng không biết lấy gì để cầm máu cho anh. Kì Phương thấy cô xằng xái quá bèn đứng lên rồi chỉ tay về phía hồ nước. *Cô cũng cần tìm cái gì để đắp lại đi.*

- Cái gì kia?

Thi Nga hiểu ý rồi vội chạy đi, sau khi mặc xong bộ váy của mình lên người, cô không quên chạy lại trả chiếc áo cho anh rồi nói.

- Giáo sư Huỳnh Lẫm lúc này nói gì anh nghe rõ không?

- Ông ta nói ông ngoại của cô cần được cứu.

- Nhưng ông tôi là ai và đang ở đâu cơ chứ?

Thi Nga bỗng vùng chạy ra ngoài và anh phải vội vã đuổi theo. Cô chưa từng một lần nhìn thấy mặt ông ngoại, những gì cô biết về ngoại chỉ qua lời mẹ kể năm xưa. Lúc cô nhìn tên ông ngoại mình trên tấm bản đồ cô đã sực nhớ mình là cháu của một tu sĩ Balamon. Cô sung sướng đến phát khóc khi biết mình đang mang dòng máu hiếm hoi của một hoàng tộc Champa vong quốc. Đã bao nhiêu lần cô giục ba đưa cô về thăm ông bà nhưng ba từ chối với lí do an toàn tính mạng và hứa sau khi giải phóng Naga sẽ đưa cô trở về.

Và hôm nay, tên tà giáo cuối cùng đã ngã xuống. Naga đã hoàn toàn được giải phóng. Ngày mà ba mẹ cô chờ đợi mỗi mòn cuối cùng cũng đã đến nhưng tất cả họ đều đã mãi mãi ra đi.

Liệu hôm nay ông cô có đến đây? Có thể lắm, chính ông cô đã từng sở hữu bản đồ gốc mà. Ông là một tu sĩ có đủ trí tuệ và bản lĩnh để tìm ra Naga vào hôm nay. Bằng một niềm tin mạnh liệt, cô tin sẽ gặp lại ông mình. Đôi chân cô băng thoăn thoắt qua những mê lộ ngoằn nghèo mờ ảo để ra phía tiền điện. Đến cánh cửa đá, một người bị trói gô nằm bất động trên sàn làm cô kinh ngạc và sợ hãi. Không lẫn được, ông lão cụt một tay này là bố nuôi của Simha. *Không đời nào! Đây không thể là ông mình.*

Đúng lúc đó Kì Phương cũng vừa đuổi kịp cô và nhìn thấy lão. Anh không ngạc nhiên bởi từ lúc thấy chiếc linga trên đài thờ anh đã nghĩ lão

đến đây rồi. Kì Phương cười trối cho ông già khốn khổ đã kiệt sức sau một hành trình gian nan. Sros nhìn thấy Thi Nga bèn khẽ kêu lên.

- Thi Nga... cháu của ta!... ông là ông ngoại của cháu đây!

Thi Nga khẽ lùi lại. Không có cơ sở nào chứng minh lời nói đó.

- Tôi không tin, tên thật của ông là gì? quê ông đâu?

- Ông từng là thầy Basaih, tên Yami, làng Ja. Mẹ của cháu tên là La Nga chính là con gái của ông.

Ông ta nói đúng, nhưng trên đất này nhiều người biết về gia tộc danh giá của ông ngoại cô. Thi Nga nửa tin nửa nghi, chẳng lẽ người ông mất tích bao nhiêu năm là đây sao?

- Sáng nay khi thấy tôi, sao ông lại thờ ơ và không nói ra điều này?

- Thằng Simha đang đứng đó. Nếu ông nói ra, làm sao nó chấp nhận bỗng từ trên trời rơi xuống một người tranh quyền thừa kế với nó. Nó sẽ giết con mất.

- Vậy tại sao ông lại đốt bản đồ, ai bảo ông làm việc đó?

- Cả sư ra lệnh cho ông đốt để tránh rơi vào tay bất cứ ai. Cả sư chính là chủ nhân thánh địa này. Ông buộc phải làm theo lệnh ông ta.

- Ông đã già và thương tật, ông nghe lệnh Cả sư và lên đây để làm gì chứ?

- Ông đã thề sẽ đặt chân đến đây. Ông chỉ có ước nguyện duy nhất trước khi nhắm mắt là đưa mẹ con về.

- Sao ông biết mẹ tôi ở đây?

- Kìa, thì ta là cha đẻ của mẹ cháu mà. Thôi ta sẽ kể sau, chuyện dài lắm. Hãy vào và tìm mẹ của cháu đi... ba cháu đã chôn cất mẹ cháu đâu đó trong này đấy.

Tuy chưa tin lão là ông ngoại nhưng Thi Nga đồng tình với đề xuất đó. Kì Phương cầm ngọn nến soi cho Sros khập khểnh đi trước vào bên trong. Lão cho rằng để mai táng một xác chết phải xuống tầng thấp nhất. Kì Phương và Thi Nga đi hai bên chậm rãi dìu ông đi xuống cầu thang, bước qua đồng đồ nát rồi qua hành lang dài chạm khắc bằng đá. Hai bên là những thư phòng chất đầy kinh sách. Trên tủ và trên bàn đá là các cuốn sách dày đang dang trải hết như những nhà hiền triết vừa bỏ đi đâu đó. Một kho tàng tri thức cổ hâu như còn nguyên vẹn chưa bị thiên nhiên hay con người tàn phá.

Kì Phương biết bây giờ chưa phải là lúc la cà thăm thú mặc dù đôi chân anh như đang dán chặt trên nền nhà. Trước đây anh đã bỏ ra một tháng hè để khám phá những pho tượng và các mảng phù điêu trác tuyệt dưới tầng hầm Angkor Wat và Angkor Thom nhưng nếu để xem hết Naga này cần dành một năm mà cũng chỉ là cưỡi ngựa xem hoa.

Vừa đi vừa ngó quanh, khi tới giếng thánh trung tâm, Sros bỗng dừng đứng lại hồi lâu quan sát bằng ánh mắt đục ngầu giữa không gian mờ ảo. Rất lâu sau ông cất tiếng mệt mỏi.

- Thử đi lối bên trái xem.

- Làm sao biết khu nghĩa trang ở đâu trong khu hầm bao la này? – Thi Nga hỏi.

- Theo như nhiều ngôi đền có dành đất cho lăng mộ thì người ta để chính giữa đền. Tuy nhiên mỗi đền mỗi khác. Và lại đây là mẹ cháu, có thể ba cháu sẽ tìm một khoảng đất khiêm tốn nào đó. Thường là cuối hướng tây.

- Làm sao xác định được hướng tây bây giờ? – Thi Nga lại hỏi.

- La bàn! – Sros đáp rồi nhìn lên chiếc đồng hồ đeo tay. - Đi theo ông.

Đến vách đá dài phía cuối cùng, Sros đi dọc theo tường một cách chậm rãi để lần từng viên đá lát nền. Bỗng lão đứng lại rồi ngồi xuống trước một tảng đá tròn đặt sát góc. Vừa nhìn hòn đá được đeo gọt thô sơ này, Kì Phương nghĩ đến một ngôi mộ của người Chăm Bàlamon.

Hồi hộp và lặng lẽ, cả ba im lặng cùng quỳ xuống rồi dùng mảnh đá sắc nhọn bới lên trong ngấp ngừng và nghi ngại. Dưới những lớp đất cứng lộ lên một tảng đá xanh khá vuông vắn nhỉnh hơn mặt ghế. Vui mừng xen lẫn hoang mang, họ tiếp tục đào sâu xung quanh cho đến khi lộ lên một hình khối được ghép từ sáu viên đá vuông như một chiếc rương quần áo. Khích cỡ quá ngắn so với một quan tài và quá lớn so với một chiếc tiểu đựng hài cốt, nỗi lo sợ đào nhầm một thứ bùa mả gì đó làm ai nấy đều chùn tay.

Cuối cùng họ quyết định cạy nắp. Khi lật phiến đá lên, cả ba sửng sờ nhìn chằm chằm bộ xương bên trong. Đúng hơn, đó chỉ là một nửa bộ xương của một người trưởng thành tính từ phần eo nơi xương sống bị cắt cụt lên đến hộp sọ. Tuy nhiên điều đó không làm Kì Phương và Thi Nga ngạc nhiên cho lắm. Cái thứ làm họ sồn gai ốc là người này có đến... ba bàn tay!

## Chương 59

Nhóm cảnh sát đặc nhiệm mau chóng đổ bộ vào trong thánh địa rồi chiếm lấy các điểm trọng yếu. Văng ngắt. Lê Đại Hắc chạy xuống cầu thang và bắt gặp xác một bệnh nhân trong tư thế vừa rơi từ trên cao xuống. Khuôn mặt sáng ngời bị biến dạng đến kinh ngạc. Giáo sư Huỳnh Lâm là một ẩn số lớn nhất của Lê Đại Hắc cho đến phút này, tiếc thay cơ hội khám phá con người lập dị này đã không còn nữa. Lê Đại Hắc lục các túi áo của ông ta để xem có hay không trang nhật kí nhưng ông chợt rụt vội tay lại khi chạm vào một vật lạnh ngắt bên trong. Nhìn kĩ, đó là một thanh sắt tròn dài như một chiếc đũa rồng để lộ phần mũi vát nhọn hoắt theo hình elip. Không khó để nhận ra vết thương bên động mạnh cổ Paul có từ đâu.

\*

Cách đó vài căn phòng lớn, Sros nhìn nửa bộ xương người rồi xúc động rên lên.

- Vậy là đúng rồi! Chính mộ của mẹ cháu đây rồi!

- Nhưng... – Thi Nga bắn khoăn. – Phần dưới bộ xương ở đâu, và sao lại... ba bàn tay?

- Tội ác này là do ông gây ra cho mẹ cháu... – Lão ghen ngào nói.

Thi Nga và Kì Phương nhìn bả vai ông bị cắt lẹm và thân hình vẹo vọ kia như bị xô về một phía rồi hiểu ra tất cả. Một cánh tay ông đã nằm lại ở đây như để vỗ về đứa con xấu số chốn xa hương.

- Ông ơi, sao mẹ cháu lại chết thảm thương thế này?

Cổ họng Sros như bị thắt lại, mắt ông rưng rưng nhìn đứa cháu duy nhất của mình mà nhớ đến người mẹ bất hạnh của cô. Đôi mắt hai mẹ con y đúc nhau, những tâm hồn ngây dại đọa đày. Sros chậm rãi nói:

- Cách đây 12 năm, hồi cháu mới là cô bé lên năm, ba mẹ cháu đã lên đường đi chinh phục Naga này. Trước chuyến đi định mệnh đó, mẹ cháu đã về thăm ông với vẻ mặt hăm hở để báo tin.

“ Con về để thông báo cho ba một tin hệ trọng”.

“ Tin gì? ”.

“ Kho báu mà ba đã tìm ngót cả đời nay sắp sửa ra mắt ba đấy”.

“ Mà thật hay đùa đấy? ”.

“ Làm sao con dám nói dối, chính chồng con sẽ đưa con đến đó! Ba còn giận nhà con nữa hay không? ”.

“ Thằng Paul nói thật không? ”.

“ Con thề, chồng con đã biết cách để vào bên trong kho báu chứ không như bố. Anh ấy đã từng vào bên trong hời bé. Lần này con về là để mời ba đi cùng chứng kiến đấy! ”.

“ Mà mời tao, hay thằng Paul mời tao? ”.

“ Thực ra thì lần này vợ chồng con chỉ đi tiền trạm, khi nào khai quật chính thức thì mọi người tự do đi vào”.

“ Tức là nó đâu có mời tao? ”.

“ Kìa ba, ba đừng cố chấp nữa, dù sao thì anh ấy cũng là con cái trong nhà rồi”.

“ Đâu có được, tao đi theo hần mất mặt lắm. Dù gì thì tao cũng đã từng tổng cổ hần khỏi nhà”.

“ Ba đừng nhắc lại chuyện cũ nữa. Anh ấy bận quá nên chưa nghĩ thấu đáo. Để con sẽ bảo anh ấy mời ba một câu vậy”.

“ Không, không cần, đừng làm nó khó xử. Có thể lúc này nó chưa muốn tao đi theo”

“ Chẳng lẽ, nhưng con đã quyết phải gọi ba đi. Thứ nhất đó là kho báu tổ tiên ta. Thứ hai là ba đã thề sẽ dành trọn đời để tìm ra nó. Cơ hội ngàn đời này mà ba bỏ lỡ hay sao. Nếu con và anh ấy đi xa ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, chẳng ai biết đâu mà tìm”.

“ Thôi được, tao thử nghe mày một lần, nhưng tao nhất định không muốn mang tiếng đi theo thằng chồng mày”.

“ Nếu vậy thì ba không thể qua cửa được, chỉ anh ấy mới biết bí quyết”.

“ Tao sẽ bí mật bám theo chúng mày”.

“ Rừng núi xa xôi hiểm trở, ba làm cách nào”.

“ Tao đã có cách, chúng mày cứ đi trước coi như không có tao. Tao sẽ bí mật đi sau vừa bám đuôi vừa bảo vệ chúng mày”.

“ Nếu ba lạc đường thì sao, và ai sẽ bảo vệ ba? ”.

“ Tao có con Cathy rồi”.

“ Cathy nào? ”.

“Cathy! ra đây mà nhận hơi chị mày”.

Một con chó ngao màu đen dữ tợn từ trong bếp lao vọt ra. Ông vuốt ve nó rồi nói.

“Nó rất trung thành và dũng cảm, mày không phải lo gì cho tao hết”.

Sros nhìn Thi Nga rồi kể tiếp:

- Thế đấy, vài hôm sau, ba mẹ của cháu lên đường, nhưng riêng ba cháu không thể ngờ rằng đằng sau nó một quăng không xa là ông đang bí mật bám theo trong mấy ngày băng rừng. Ba con biết cánh cửa tử thần sẽ mở giờ nào. Ba mẹ cháu đứng đợi bên ngoài còn ông nấp vào một góc kín chờ đợi. Rồi một cảnh tượng hết thần thoại xảy đến, trời đất rung chuyển và khối đá nứt ra. Ông chưa hết bàng hoàng thì ba mẹ cháu đã nhảy vào trong hang. Cánh cửa vừa mở thì đã sập xuống, cố nhiên ông không theo kịp nên đành nằm ngoài.

Sros ngừng lại lấy hơi. Mặt sê hấn xuống.

- Thế đấy. May mắn luôn quay mặt với ông. Ông chỉ còn biết ném trí tưởng theo ba mẹ cháu qua vách đá và chờ đợi đến lượt mình trong rạo rức hi vọng. Quả nhiên, không lâu sau cánh cửa lại đột ngột mở ra. Ông đang lấy đà để nhảy vào thì thấy bên trong có ai đó sáng loáng đang lao ra. Quá bất ngờ đến cỡ chón, ông muốn né sang nhưng đôi chân không thể điều khiển kịp nữa. Hai người lao sầm vào nhau tóe lửa ngay chính giữa cánh cửa bắt đầu đóng. Chưa kịp thấy ai, chưa nghe thấy gì thì lưỡi hái tử thần đã sập xuống đầu ông. May sao thân xác nhẹ bằng của ông đã bị người đó đẩy ra ngoài nhưng một tay ông đã nằm trọn dưới mép cửa. Ông bất tỉnh ngay tắp lự.

- Trời!... người đó chính là... mẹ con!

Sros gần kiệt sức. Quá khứ như hiện về trước mắt để giết ông lần nữa.

Lão thều thào đứt giọng:

- Mẹ cháu đã cứu ông... nhưng ông lại giết chết mẹ cháu... Nỗi ân hận đã giày vò ông mười hai năm nay...

Thi Nga ôm mặt nện ngào. Chỉ mới đây thôi, chính cô đã suýt rơi xuống hố cửa tử thần và Simha đã xuất hiện. Đến lúc này cô vẫn không ngờ mình lại thoát chết kì diệu đến thế, cứ như có sự phù hộ từ cõi linh thiêng của mẹ cô vậy. Cả ba lặng đi hồi lâu, không ai nói ra nửa lời.

- Vậy lúc đó, ông không thể biết mẹ cháu sống chết ra sao? – Cô hỏi.

- Thực ra lúc đó ông không thấy rõ ai. Đó như một vị thần Siva sáng loáng bay thẳng vào người làm ông ngã bật ra ngoài. Về sau ông nghĩ ra đó là mẹ cháu đang ôm một linga vàng. Ông trọng thương và ngất xỉu. Kho báu luôn xua đuổi ông, đến khi sờ vào cánh cửa còn bị chặt tay rồi đẩy ra.

- Lúc đó, ai đã cứu sống ông?

- Người gác cổng Naga, một ân nhân lạ mặt. Mãi sau này ông mới tìm hiểu và nhận ra đó chính là... giáo sư Huỳnh Lẫm!

- Trời... thật vậy sao?

- Thế đấy, ông ta nấp bên ngoài cánh cửa và quan sát hết mọi việc. Thấy quá thương tâm, lão đã cứu mạng nhưng buộc ông phải im lặng và giúp ông ta ngăn chặn những kẻ đang săn lùng Naga rộ lên khắp nơi. Mang ơn lão, ông không tiết lộ kẻ mang danh Cả sư đang tác quái kia là ai, rồi hủy những manh mối khác về Naga để đền ơn cho lão. Đổi lại, lão còn hứa cho ông vào bên trong Naga một lần để mang mẹ con về nhập Kút(5). Ông đã nhẫn nhịn lão ta và định sau khi đưa mẹ con về sẽ nói chuyện sòng phẳng với lão. Nhưng hôm nay lão đã phản bội và còn định giết nốt ông để bịt đầu mối cùng các con tại trong Naga này. Hắn sẽ mang ông lên đài thờ... cho trọng ba đời.

Kì Phương nói:

- Bây giờ thì ông có thể an tâm. Ông ấy... đã chết rồi. Trước lúc lâm chung, biết không thể ôm mãi kho báu, ông ta đã tiết lộ bức thư vua Ponhea Yat. Ông có biết gì về bức thư này không?

- Ta được giới tu sĩ Khmer trước đây truyền tai nhau, kho báu này đã được vua Ponhea Yat trả về cho Champa thời đó. Tuy diễn biến lắt léo khôn lường nhưng ta phải khẳng định rằng điều đó có thật. Nếu lúc đó bức thư không thất lạc thì sức mạnh Champa sẽ nhô lên, liên minh Champa - Khmer cũng hình thành và có lẽ cả Đông Nam Á đã có một cục diện khác ngày hôm nay. Nhưng lịch sử không tồn tại chữ “nếu” và nó đã diễn ra đúng như nó phải thế.

Lê Đại Hắc đứng lặng đi hồi lâu như thể không tin nổi một kẻ giết người ghê rợn như bọn tà đạo trung cổ lại là một nhà giáo và nhà nghiên cứu Champa kì cựu nhất. Vị giáo sư cũng nhìn lại Lê Đại Hắc bằng ánh mắt người coi âm trường to như thể cũng không tin nổi rằng cảnh sát lại có thể bám theo ông vào tận sào huyệt nơi thâm sơn cùng cốc thế này. Nếu ông đến trễ thêm vài phút nữa, trên đài tế kia lại tràn ngập máu đỏ của những sinh linh vô tội, và thánh địa bí ẩn này cũng chưa thể bị phát lộ.

Ngó vào không gian nhân tạo kì vĩ trong lòng núi này, ông vẫn chưa thể hình dung ra bằng cách nào và mất bao lâu để cổ nhân làm ra nó. Vàng bạc và tác phẩm nghệ thuật ở đây đến từ đâu. Cách đây mấy chục phút, Võ Thạc Hoan đã điện báo cho ông trong cặp vị giáo sư có một loại giấy tờ cổ nói về báu này. Nó đại loại như một “sổ đỏ” kèm theo di chúc của tiền nhân - một sổ đỏ bị những đứa con hư đánh cắp rồi thất lạc hàng bao thế kỉ.

Lê Đại Hắc lấy cuốn nhật kí của Paul ra và tự hỏi tại sao nó lại nằm trong phòng của Phú Thành Tài. Có thể giáo sư Huỳnh Lãm đã mang vào rồi ném vào đồng tài liệu của Phú Thành Tài để vu oan cho vị tiến sĩ đã cướp và giết Paul? Hành vi này thật xảo quyệt bởi nếu Phú Thành Tài chết thì rất khó để minh oan cho vị tiến sĩ này.

- Chào ông, đó là cuốn nhật kí ba tôi.

Lê Đại Hắc quay phắt lại thấy cô gái lạ cùng hai người khác đang đi tới, ông trân trân nhìn ba “vật thể sống” đang sống sờ sờ trước mắt mà vẫn chưa thể tin nổi mình đã kịp thời cứu sống họ ngay cả khi đã bước lên đoạn đầu đài.

- Chào cô, cho tôi xem tờ giấy kia tí nào.

Lê Đại Hắc xem kĩ tờ giấy, đúng là loại giấy ấy, nét bút ấy, nhưng chẳng có sơ đồ hay lời nhắn nào ngoài mấy kí hiệu khó hiểu. Kì Phương điềm tĩnh nói như thể thanh minh:

- Đây là thư riêng Paul gửi Thi Nga. Xin lỗi ông cảnh sát, vì nó mà chúng tôi đã vội vã chạy đến đây.

- Anh có biết rằng bắt đầu từ trưa nay chúng tôi đã phải chạy theo anh để ngăn chặn cái chết đang chờ sẵn anh và cô ta không? – Ông ta nhìn Thi Nga. – Còn quý cô cũng đã sai lầm khi giấu tang chứng này và bỏ chạy.

Nếu hợp tác, chúng ta có thể tìm ra Naga mà không xảy ra những hậu quả đáng tiếc kia.

Kì Phương xác người thầy già, Kì Phương cho rằng ông đã sẵn sàng chờ đón giây phút này từ lâu. Sau khi đưa con trai duy nhất mất đi, ông không còn kẻ nối dõi. Paul cũng chỉ có mụn con gái duy nhất và điều đó dẫn tới hai hội viên Naga cuối cùng chính thức tuyệt tự. Vị giáo sư phi tang manh mối bất thành, ông chỉ còn cách duy nhất để vớt vát thanh danh là trả lại Thánh địa rồi vĩnh viễn ra đi. Đều là hai thành viên cuối cùng của Naga, hai con người xuất chúng Paul Morierre và giáo sư Huỳnh Lẫm xuất thân từ hai nền văn hóa và quan niệm sống hoàn toàn khác nhau. Họ mang hai lý lý tưởng khác nhau nên cách ứng xử với thánh địa Naga trong phút chót cuộc đời hoàn toàn ngược nhau rồi cùng đi vào dĩ vãng bằng cách ấy.

Điều làm Kì Phương kinh ngạc là chính mũi kim hiển tế truyền đời của hội Naga đã quay đầu để thanh toán hai thành viên cuối cùng của nó để đặt dấu chấm hết cho một tà giáo kéo dài gần một thiên niên kỉ. Vị giáo sư đã chọn cho mình được chết ở Naga, cũng như Paul, ông ta chọn Mỹ Sơn vậy. Một ân huệ sau chót của thần linh, họ đã mãn nguyện, và âu cũng là số kiếp. Kì Phương bỗng cảm thấy trống rỗng như thể lạc lối giữa cõi vô minh. Chỉ trong nháy mắt anh phải chia tay hai người thầy lớn nhất của đời mình và nỗi mất mát này không chỉ đối với riêng anh. Họ như hai ngôi sao sáng bỗng dưng vụt tắt giữa bầu trời cổ ngữ học vốn đã u ám giữa đêm đen.

Các chiến sĩ đã mang cánh tới để đưa thi thể ra ngoài. Kì Phương cúi xuống để vuốt mặt cho thầy mình và anh chợt thấy sợi dây chuyền vàng lấp lánh đeo ở cổ bị treo ra sau gáy. Anh tiện tay nắn lại cổ áo chỉnh tề và sửa lại sợi dây về đúng chỗ nhưng nó bị kẹt chặt dưới lưng ông. Lê Đại Hắc nhanh tay cúi xuống nâng nhẹ bả vai ông ta cho Kì Phương rút. Đầu dây chuyền từ từ lòi ra một chiếc điện thoại sony mới cứng. Thấy lạ nhưng Kì Phương cũng đoán ra, đó là khi các y tá thay quần áo cho ông, họ phải làm thế cho khỏi thất lạc, bởi họ biết chiếc sony kia là trạm thu nhận thông tin hàng đầu về Naga.

Tuy nhiên với Lê Đại Hắc, sự cẩn thận thái quá này mách cho viên cảnh sát một điều lí thú đang chờ ông phía trước. Hắc sức nhớ đoạn clip

kinh hoàng vừa tung lên mạng nhằm cảnh cáo kẻ nào dám xâm phạm Naga. Để truy ra kẻ phát tán đoạn băng đó không khác mò kim đáy bể. Giờ thì viên cảnh sát biết vì sao ông ta sợ mất máy đến mức lôi cả nó xuống mồ như vậy. Hi vọng ông ta chưa kịp xóa các video. Hắc tháo ra bật lên, ông bỏ qua một mẫu tin nhắn chưa đọc và Kì Phương biết đó là ai gửi.

Lê Đại Hắc lục thẳng vào thư mục ảnh để tìm các video mới quay. Không trật đâu được, nhiều đoạn clip mới quay chưa bị xóa, tuy nhiên Lê Đại Hắc không có ý định cho Kì Phương và Thi Nga xem lại đoạn băng rùng rợn chiều nay mà kích sang file khác. Thấy Thi Nga đứng đằng xa, Lê Đại Hắc liền bật lên. Một người đàn ông trần truồng đang run bần bật khi bị lôi lên từ lòng suối, nước chảy ròn ròn. Một giọng nói vang lên trong máy.

“Tôi không muốn phải đối xử với đạo hữu như thế này. Nhưng chắc ông đã biết hình phạt cho những kẻ phản bội rồi đấy”. Ống kính zoom to, khuôn mặt tái xanh vì lạnh của Paul choán hết màn hình. Ánh mắt ông ta ánh lên đầy thách thức lẫn khinh mạn: “Tôi giờ đây là kẻ chiến bại, ông cứ việc, nhưng đừng hòng giữ nổi Naga, sự thật sẽ chiến thắng”.

“Khảng khái như thế là tốt. Bay đâu! dẫn ông ta đi”.

Hai kẻ khác nhảy vào màn hình, chúng vũ phu xô giải ông đi qua đám bụi gai rồi lôi vào một ngọn tháp. Bên trong lập tức bùng lên vài điểm sáng đỏ lòa soi rõ một linga lung linh tráng lệ đã ngự lên đó tự khi nào. Paul bị xô dúm dúm xuống góc tháp chật hẹp, tay ông bị trói chặt và khó khăn lắm mới ngồi dựa lưng lên thành tường. Vẫn giọng nói khàn khàn nhưng rõ ràng là của giáo sư Huỳnh Lãm vang lên:

“Ông đang giấu tấm bản đồ đâu? ”.

“Bản đồ nào? ”.

“Bản đồ mà ông đã dùng để đột nhập Naga mười hai năm trước”.

“Tôi đã đốt rồi”.

“Nói dối! Ông còn có ý định quay lại đó nên vẫn còn giữ, hay ông đã gửi cho ai? ”.

“Đằng nào chúng mày cũng giết thì hãy giết đi! ”.

“Tôi cần biết bản đồ ở đâu? Hay là con gái ông đang giữ”.

Trông Paul có vẻ hơi bất ngờ và sợ hãi, tuy nhiên ông đã lấy lại thần sắc.

“ Nó không hề biết gì đến chuyện này, không người cha nào lại đang tâm đặt tai họa vào tay con mình”.

“ Vậy nó ở đâu? ”.

Paul ngừng lên nhìn linga lấp lánh trên bệ thờ như đang cân nhắc có nên khai thật hay không? Chiếc bản đồ vẫn nằm trong linga trước mắt chúng đã mười hai năm nay. *Chúng nó chưa biết*. Chỉ mỗi mình ông biết. Ông không tin chúng sẽ mang nổi linga vàng này đến Naga mà không bị phát hiện. Nếu ông chết thì với mặt mã để lại, ông hi vọng con mình cùng nhà chức trách sẽ tìm ra bản đồ và kịp đến Naga.

Biết không thể khai thác thêm được gì, trời cũng đã sắp sáng và giáo sư Huỳnh Lẫm phải hoàn tất nghi lễ trước khi quá muộn. Giọng nói lại gắt lên: “ bẻ gập cổ ra đằng sau”. Một vật nhọn như mũi kim sáng loáng thò vào màn hình. Giọng nói kia đang gay gắt bỗng trầm xuống và một tràng tiếng Khmer cổ ngân lên ào ào như đọc thần chú mà Kì Phương không thể nào hiểu nổi.

Một thoáng trôi qua, mũi kim kia bỗng hươ lên rồi nhắm chiếc cổ căng gân xanh của Paul xĩa tới. Máu phun trào. Linga nhuộm đỏ. Màn hình vụt tắt. Kì Phương rùng mình vuốt mặt rồi lại kích vào file kế tiếp nhưng Hắc ngăn lại:

- Thế là đã đủ, nếu anh muốn xem, chắc trên mạng còn lưu.

Thực ra, Kì Phương đã biết đoạn sau sẽ ra sao. Hôm qua khi nhìn thấy máu trên yoni anh đã trộm nghĩ đến điều đó và nhất là lúc thấy Thi Nga chờ chết trên đài thờ, anh đã hình dung trọn vẹn.

## Chương 60

Ra khỏi Naga, Kì Phương và Thi Nga được trực thăng chở về Pnompenh rồi vội vã đáp máy bay thương mại bay thẳng về Đà Nẵng trong ngày. Hai ngày đã vụt qua sau lưng nhưng với Thi Nga, cơn ác mộng khủng khiếp đó sẽ mãi mãi đọng lại trong tâm trí cô.

Rạng sáng hôm sau, lễ tang Paul Morierre được chính quyền cùng các cha cố và người dân địa phương cử hành long trọng ngay trước sân trời

ngoài khu di tích. Thế theo nguyện vọng của nhà khoa học có số phận đặc biệt này, tro cốt của ông được rải lên cỏ cây quanh thung lũng, nơi đã nuôi sống và chở che cho ông suốt nửa cuộc đời còn lại. Thi Nga cúi mình bước đi nặng nề theo dấu chân của những người tu sĩ. Lòng cô thanh thản hơn khi nghĩ về những ước mong day dứt của ba cô gần như đã được thực hiện. Linh hồn ba cô sẽ mãi mãi bình yên trong vòng tay chở che của đất trời nơi đây.

Mặc dù các bác sĩ khuyến cáo Kì Phương bị đa chấn thương và mất máu nghiêm trọng nhưng không gì ngăn nổi anh đến để nhìn thầy lần cuối. Đối với anh, còn sống và trở về là một điểm phúc, nhưng còn nghĩa tử là nghĩa tận. Sáng nay tiêm xong một liều moocphin giảm đau, anh lại lặng lẽ trốn viện rồi chống chiếc nạng tập tễnh đuổi theo đoàn.

Đoàn người chít khăn tang trên đầu đi rải những nắm tro ít mọn cuối cùng đã tản ra rồi mất hút trong đại ngàn. Kì Phương dừng lại nhìn cây cỏ và trời xanh lấp ló những tia nắng cuối ngày mà tin rằng ở trên đó, Paul không hề cô đơn. Kì Phương đang đứng thả hồn với trời đất thì từ xa có một người đi tới, nhìn kĩ thì đó là Thi Nga. Dáng cô giờ đây thanh nhã và thong thả khác thường. Anh nhìn cô thật gần, vẫn còn đó nét thâm quầng phớt lên trên khuôn mặt ưu tư chất nặng những nỗi niềm. Tiễn xong người thân duy nhất ra đi, cô giờ đây lẻ loi đơn độc giữa dòng đời như cánh chim nhỏ lạc lõng giữa trời cao.

Kì Phương nắm nhẹ bàn tay cô khẽ hỏi.

- Xong hết chưa?

- Rồi anh ạ. – Cô chậm rãi. – Cuộc đời của con người thật phù du, với ba tôi, chết thật nhẹ nhõm.

- Người Chăm có câu châm ngôn nổi tiếng: “ cuộc đời là một chuyến đi buôn, khi đi tay trắng, khi về trắng tay” và Đạo Phật cũng vậy “ cát bụi lại trở về cát bụi”.

- Tôi không mạn mà những câu như vậy.

- Vì sao?

- Hai câu này xuất xứ từ văn hóa Phương đông cổ đại, thiếu hồn phách cái tôi. Anh hãy nhìn kia, đền tháp, điêu khắc vẫn ngạo nghễ dưới trời cao. Ai đã tạo ra nếu không phải là những kẻ ở trọ trần gian? Tuy đời người thật ngắn ngủi nhưng họ đã sống mà không hề phung phí.

- Câu này có mùi thép đã nung của Korchagin rồi đấy. – Kì Phương lườm lườm. - Ý tôi muốn nói là tất cả họ đều vô danh. Những kiệt tác nghệ thuật còn đó mà có thấy tên tuổi tác giả đâu. Không tên tuổi, không làng mộ, không sử sách và không bản quyền nốt. Họ là những nghệ sĩ dân gian, họ cứ như sứ giả từ vũ trụ rơi xuống rồi biến mất như chưa từng đến. Họ như ánh sao Mai vừa lóe sáng đã vụt tắt. Họ đã sáng tạo ra tất cả rồi bỏ lại tất cả đúng như tinh thần Siva sáng chói. Những chuyến đi buôn tay trắng kia đã làm giàu cho hậu thế.

- Còn anh thì sao? – Cô lấp lánh mắt hỏi.

Kì Phương thoáng chút ngượng ngùng cho cái nghiệp ngô không ra ngô khoai không ra khoai của mình.

- Tôi đi buôn tẻ lắm. - Anh cười nhăn nhó. - Không những trắng tay mà... trắng mắt nữa.

Thị Nga lại gần rồi đưa tay đặt lên vết thương của anh đã băng bó cộm lên trên vai áo.

- Còn đau nữa không? Khổ thân quá đi mất!

- À, vai thì không đau... cổ chân hơi và vài nơi khác vẫn hơi đau đau...

Cô cầm lấy cái nạng được đeo từ một đoạn tầm vòng trên tay anh đưa lên ngắm nghía rồi bất ngờ ném xuống suối.

- Ở kia? – Kì Phương ngờ ngàng nhìn cô. - Sao lại vứt của tôi đi?

Thị Nga nhìn anh nói đồng dục:

- Từ bây giờ, tôi sẽ làm nạng cho anh! Bao giờ anh đi được bình thường tôi lại trả anh về rừng.

- Nếu tôi vẫn... không bình thường thì sao? - Kì Phương cười xơ xác.

- Đồ xúi quẩy!

Không cho Kì Phương cúi nhặt cây gậy lên, cô nâng tay anh lên rồi khoác lên vai mình. Kì Phương thoáng mắc cỡ, nhưng rồi cũng phó mặc cho cô dìu đi.

- Tôi thật tàn nhẫn với anh đúng không?

Kì Phương chau mày ra vẻ không bằng lòng.

- Sao lại nói vậy?

- Để anh bầm dập thế này cũng tại tôi cả. Nếu anh nằm lại Naga thì tôi không biết kiếp này lấy gì mà đền đáp cho thầy u anh đây.

- Đừng nhắc mãi chuyện đó nữa. Chúng ta cần tính chuyện đưa mẹ cô về quê nhập kút và kho báu khổng lồ kia sẽ phải xử lí ra sao. Đó là ý niệm của cả ba mẹ cô, ông cô và giáo sư Huỳnh Lẫm nữa.

- Vâng! Ông ngoại và tôi sẽ sớm đưa hài cốt mẹ tôi về, đó là việc hệ trọng nhất.

*Cả bàn tay của ông cô nữa chứ.* – Vậy còn kho báu nữa? – Anh hỏi.

- Thu hồi kho báu ư? – Cô cười buồn. - Mang được Naga ra khỏi bóng đen là ba tôi thanh thản yên giấc ngàn thu và tôi cũng hài lòng lắm rồi. Việc phân chia kho báu phải nhường cho các nhà chuyên trách khác.

Kì Phương không nói gì nữa. Thi Nga vẫn chậm chậm đi qua chiếc cầu bắc qua con suối nhỏ, nơi đây còn phảng phất đâu đó những kỉ niệm đã nhạt nhòa trong kí ức.

Khi đi ngang những mảng tường tháp đổ rêu phong, khung cảnh tối tăm tẻ tái đêm qua đã trả lại màu xanh non đại ngàn. Khí tiết cuối thu mệnh mang khác lạ. Kì Phương khẽ đứng lặng như thể đang lắng nghe tiếng của Paul vọng về trong gió nhưng cái anh nghe được là tiếng đập mãnh liệt từ trái tim và hơi thở tràn trề của cô gái đôi mươi. Đêm qua cô đã mấy bận suýt gục xuống đây nhưng rồi vẫn trụ vững.

Đi đến bìa rừng, nhìn con đường đất đỏ ngoằn nghèo tít tắp rồi mất hút trong màn sương, Kì Phương bỗng thấy lòng mình cô quạnh lạ lùng như thể sắp mất vật báu gì đó. Sứ mệnh của Thi Nga đã xong, đây chẳng còn gì níu kéo nổi nàng nữa. Cô lại sang xứ người với bao tương lai rộng mở.

- Rồi mai đây... em sẽ đi đâu?

Thi Nga chao lòng như thể lần đầu tiên trong đời được một người gọi âu yếm đến vậy. Cô ngừng lên nhìn anh bằng ánh mắt đen đượ buồn nhưng không trả lời anh, bởi cô biết đó là động từ nằm ở thì tương lai tiếp diễn mà cô cũng chưa biết nó sẽ diễn ra sao nữa.

Bao dự định tương lai ấp ủ dưới mái trường giờ đây lại chông chênh thêm bao điều trăn trở và ưu tư khác. Hai ngày qua đã làm cô thay đổi gần như tất cả về suy nghĩ và toan tính dần thân. Và có lẽ, trở về quê hương là tiếng gọi tha thiết dai dẳng chưa bao giờ tắt trong tâm hồn cô. Quyền năng tâm hồn bí hiểm và mạnh mẽ vô cùng đến nỗi người như ba cô cũng phải quy phục.

- Em sẽ đi đâu ư? - Cô nhìn anh láu lỉnh đáp. - Có lẽ... em lại đi tìm kho báu nữa...

Kì Phương rùng mình đứng khựng lại như thể cánh cửa tử thần vừa sập xuống trước mặt. Đối với anh một kho báu đã thân tàn ma dại thế này rồi nói chi cái nữa.

- Tìm kho báu?

- Vâng, anh sẽ đi cùng em chứ?

- Lại còn kho báu nào nữa?

- Trong chuyến đi vừa qua em đã vô tình phát hiện một manh mối kho báu khác.

- Nó ở đâu? Xa không?

- Xa mà gần, gần mà xa. Kho báu này to hơn và không biết cả đời tôi có khám phá nổi không?

Kì Phương đứng chết lặng như Từ Hải bị sét đánh giữa đường nhưng Thi Nga vội cấu mạnh tay anh rồi kéo đi. *Đúng là đồ ngốc*. Riêng Kì Phương chả ưa cô ví von anh với thứ gì to tát. Bởi, nếu anh là kho báu thì anh tin cô cũng chỉ thích một thứ duy nhất trong đó mà thôi. Mẹ cô ta cũng thế. Trong một lần hiềm hoi, anh đã nghe Paul kể rằng, khi đã nhắm mắt xuôi tay, vợ ông ta vẫn ôm khư khư không chịu buông một thứ duy nhất: linga vàng.

- À mà em chưa nói với tôi học gì ở Pháp nhỉ?

- Em học múa.

- Ôi, em biết múa à? vậy mà tôi không ngờ!

- Anh chê khéo em mập quá phải không? - Cô nháy mắt. - Nhưng nói trước em múa không dẻo lắm đâu, em học lịch sử và nghệ thuật múa dân gian Phương đông là chính.

- Điệu múa em thích nhất?

- Vũ nữ Trà Kiệu.

Mắt Kì Phương sáng lên.

- Đây là điệu múa mà tôi thích nhất đấy, hay là chúng ta quay lại xem đi?

- Ở đâu?

- Phía sau con dốc kia, sắp diễn rồi đấy.

Đây là điệu múa mang nhiều cảm xúc và suy tư cho những ai đã từng xem. Riêng Kì Phương, cứ nghe nói ở đâu có múa Châm là anh phải đến

xem bằng được. Nếu không, anh cũng có thể đứng hàng giờ trước một mảng phù điêu hay những bức tượng các vũ nữ apsara để ngắm và tưởng tượng cả buổi không chán.

Họ đi về phía con dốc, xa xa bên đó đã vang lên giai điệu quen thuộc như mỗi buổi sáng chiều chào đón du khách.

*“Ngủ quên trong kiếp đá Ap-sa-ra...*

*Bàn tay người nghệ sỹ hóa thân ngà.*

*Trăm năm làm một thuở... nổi mơ nường nấu ngàn đời...*

*Nung nấu ngàn đời... mãi không nguôi...*

*Hết*

## Chú thích.

- (1) - EFEO: École française d'Extrême-Orient – Viện Viễn Đông Bác Cổ.
- (2) – Camboge: Người Pháp luôn Campuchia là Camboge.
- (3) – Mêru: Ngọn núi thiêng trong truyền thuyết của đạo Bàlamon ở Ấn Độ.
- (4) – Cet: Két đựng sách của người Chăm đan bằng mây hoặc tre.
- (5) – Kút: Nghĩa trang người Chăm Bàlamon.

*Tài liệu tham khảo và trích dẫn chính:*

- 1**-Thánh địa Mỹ Sơn. Ngô Văn Doanh. NXB trẻ 2010.
- 2**-Văn khắc Chăm. Arlo Griffiths, Amandine Lepoutre, William A. Southworth, Ts Thành Phần. 2012.
- 3**-Người Chăm xưa và nay. Nguyễn Duy Hình. 2010.
- 4**-Văn hóa Chăm – Nghiên cứu và phê bình. Sakaya. 2010.
- 5**-Nghệ thuật Ấn Độ giáo và Phật giáo. Nguyễn Lệ Thi. 2009.
- 6**-Điêu khắc Chăm và thần thoại Ấn Độ. Huỳnh Thị Được. 2010.
- 7**-Thơ Inrasara.

